

MADELINE MILLER

 /GROUPS/YEUKINDLEVIETNAM

TRƯỜNG CA ACHILLES



JACK
FROGG
DỊCH



Nhà xuất bản Kim Đồng

 WingsBooks

Kindle Kobo Vietnam

www.facebook.com/groups/yeukindlevietnam

Keep Calm
and
Read a Book



Tên sách

TRƯỜNG CA ACHILLES

Tác giả

Madeline Miller

Dịch giả

Jack Frogg

Thể loại

Tiểu thuyết

Nhà xuất bản

NXB Kim Đồng(6/2020)

Ebook

rosienguyen



THANK YOU FOR YOUR SUPPORT

VỚI MONG MUỐN TRẢI NGHIỆM ĐỌC SÁCH ĐIỆN TỬ PHẢI LÀ THÚ VỊ VÀ TỐT NHẤT, DỰ ÁN SỬU TÂM VÀ CHỈNH SỬA SÁCH EBOOK VỀ ĐỊNH DẠNG CHUẨN, VÀ ĐẸP ĐÃ ĐƯỢC SHIBA BẮT ĐẦU TỪ 2018. HY VỌNG NHỮNG LY CAFE YÊU THƯƠNG CỦA CÁC BẠN CÙNG VỚI SỰ VUI VẺ, ĐAM MÊ CỦA SHIBA SẼ ĐỂ LẠI CHO THẾ HỆ SAU NÀY 1 KHO SÁCH HAY ĐẸP VÀ HỮU ÍCH



MỤC LỤC

- [CHƯƠNG MỘT](#)
- [CHƯƠNG HAI](#)
- [CHƯƠNG BA](#)
- [CHƯƠNG BỐN](#)
- [CHƯƠNG NĂM](#)
- [CHƯƠNG SÁU](#)
- [CHƯƠNG BẢY](#)
- [CHƯƠNG TÁM](#)
- [CHƯƠNG CHÍN](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI MỘT](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI HAI](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI BA](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI BỐN](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI LĂM](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI SÁU](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI BẢY](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI TÁM](#)
- [CHƯƠNG MƯỜI CHÍN](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI BA](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI TƯ](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI LĂM](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI SÁU](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI BẢY](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI TÁM](#)
- [CHƯƠNG HAI MƯỜI CHÍN](#)

- CHƯƠNG BA MƯƠI
- CHƯƠNG BA MƯƠI MỐT
- CHƯƠNG BA MƯƠI HAI
- CHƯƠNG BA MƯƠI BA
 - LỜI CẢM ƠN
- DANH SÁCH NHÂN VẬT

Dành tặng mẹ Madeline của tôi, và Nathaniel

CHƯƠNG MỘT

CHA TÔI LÀ MỘT VỊ VUA VÀ LÀ HẬU DUỆ CỦA dòng dõi vua chúa. Ông là một người đàn ông thấp bé, như phần lớn dân tộc chúng tôi, và vạm vỡ như một con bò tót, vai u thịt bắp. Ông cưới mẹ tôi khi bà mười bốn tuổi và đã được nữ tư tế chứng giám rằng bà dễ hoài thai. Đó là một hôn phối tốt: Mẹ là con một, và gia tài của cha bà sẽ vào tay chồng bà.

Tới tận ngày cưới cha tôi mới phát hiện ra rằng đầu óc mẹ có phần đơn giản. Cha bà đã rất khắt khe về việc bà phải đeo mạng che mặt cho tới hôn lễ, và cha tôi đã chiều lòng ông. Nếu mẹ xấu xí, thì luôn có những nữ nô lệ và các cậu bé phục vụ. Khi người ta cuối cùng cũng gỡ mạng che mặt ra, họ kể rằng mẹ tôi đã cười. Nhờ đó mà họ biết được là mẹ khá trì độn. Các cô dâu không cười.

Khi tôi, một đứa con trai, chào đời, ông gỡ tôi ra khỏi vòng tay của mẹ và đưa tôi cho một bà vú. Thấy thương hại, bà đỡ đưa mẹ tôi một cái gối để ôm thay chỗ tôi. Mẹ tôi ôm cái gối đó. Bà dường như không nhận ra rằng đã có sự tráo đổi.

Chẳng mấy chốc, tôi đã trở thành một nỗi thất vọng: thấp bé, nhẹ cân. Tôi không nhanh nhẹn. Tôi không mạnh mẽ. Tôi không hát được. Điều tử tế nhất người ta có thể nói về tôi là tôi không ốm yếu. Những dịch cúm và các cơn chuột rút lây lan giữa các bạn đồng trang lứa lại không ảnh hưởng gì đến tôi. Điều này chỉ khiến cha tôi thêm hoài nghi. Liệu tôi có phải một thứ phi nhân loại được tráo đổi vào? Ông cau mày nhìn tôi, sẫm soi. Tay tôi run rẩy dưới cái nhìn của ông. Và mẹ tôi ở bên kia, nhều rượu lên chính mình.

KHI TÔI NĂM TUỔI, tới lượt cha tôi chủ trì đại hội¹. Người ta đổ về từ những nơi xa xôi như Thessaly hay Sparta, và các nhà kho của chúng tôi đầy lên toàn vàng của họ. Một trăm người hầu làm việc trong hai mươi ngày, san phẳng và dọn đá trên đường đua. Cha tôi quyết tâm tổ chức đại hội đình đám nhất thời của ông.

Tôi nhớ những người thi chạy nhất, các khối cơ thể màu bánh mật bôi dầu bóng nhẫy, vươn dài trên đường đua dưới ánh mặt trời. Họ sánh vai nhau, những ông chồng với bờ vai rộng, những thanh thiếu niên chưa mọc râu, bấp chập chân họ đều đắp dày những bó cơ.

Con bò mộng đã bị giết, vài giọt máu cuối cùng nhỏ vào trong những cái bát đồng xin màu bụi bặm. Con bò lặng lẽ chết đi, đây là một điểm tốt với những trận đấu sắp diễn ra.

Những người thi chạy tập trung trước đài cao nơi cha và tôi ngồi, giữa các giải thưởng chúng tôi sẽ trao cho những người thắng cuộc. Có bát đựng rượu bằng vàng, có kiềng đồng ba chân, những ngọn giáo gỗ tần bì với phần mũi làm bằng kim loại quý. Nhưng phần thưởng thực sự đang nằm trong tay tôi: một vòng nguyệt quế màu xanh xám mới cắt, được ngón tay tôi cọ sát đến bóng lên. Cha đã miễn cưỡng đưa nó cho tôi cầm. Ông tự trấn định bản thân: Tất cả những gì tôi phải làm là giữ lấy nó.

Những thiếu niên trẻ nhất chạy đầu tiên, họ đang đá chân trên cát, đợi cái gập đầu từ vị tư tế. Họ đang ở giai đoạn đầu dậy thì, khung xương góc cạnh và dài khăng khiu, gồ lên dưới lớp da căng chặt. Mắt tôi bắt gặp mái tóc sáng màu giữa hàng tá những mái đầu sậm rồi bù. Tôi vươn người tới để nhìn rõ hơn. Tóc sáng bùng lên như mật ong dưới ánh nắng, và giữa những sợi tóc nháy lên ánh vàng - là vương miện của một vị hoàng tử.

Cậu ấy thấp hơn những người khác, và vẫn mang nét tròn trịa trẻ con mà họ không còn nữa. Tóc cậu dài và được buộc lại bằng dây da; mái tóc nổi bật lên trên làn da trần trụi, rậm nắng nơi lưng cậu. Khi quay lại, nét mặt cậu nghiêm nghị như một người đàn ông.

Khi tư tế quất ngọn roi lên đất, cậu luôn qua các dáng hình cơ bắp của những thiếu niên hơn tuổi. Cậu chạy trông thật dễ dàng, gót chân chộp nhoáng ánh hồng như chiếc lưỡi thè ra liếm. Cậu thắng.

Tôi trân trối nhìn cha nhắc vòng nguyệt quế khỏi tay mình và đặt lên đầu cậu; những chiếc lá gần như chuyển màu đen khi đặt trên nền tóc sáng bùng của cậu. Cha cậu, Peleus, bước tới vinh danh cậu, với vẻ tươi cười và tự hào. Vương quốc của Peleus nhỏ hơn vương quốc chúng tôi, nhưng người ta đồn rằng vợ ông là một nữ thần, và thần dân yêu quý ông. Cha tôi nhìn cảnh này

với cặp mắt ghen tị. Vợ ông trì độn và con trai ông quá chậm chạp để chạy đua kể cả trong nhóm tuổi nhỏ nhất. Ông quay sang tôi.

“Con trai thì phải thế chứ.”

Tay tôi cảm thấy trống rỗng khi không nắm vòng nguyệt quế. Tôi nhìn vua Peleus ôm con trai mình. Tôi thấy cậu trai tung vòng nguyệt quế lên không trung và lại đón được nó. Cậu đang cười, và khuôn mặt cậu sáng bừng trong vinh quang.

NGOÀI HỘI THAO, tôi không nhớ được gì nhiều ngoài những hình ảnh rời rạc về cuộc đời tôi thời ấy: cha tôi cau mày ngồi trên ngai, một con ngựa gỗ tinh xảo mà tôi thích, mẹ tôi ngồi trên bãi biển, mắt hướng về biển Aegea. Trong kí ức sau cuối này, tôi đang ném đá nhảy cho bà xem, *tôm, tôm, tôm*, hòn đá lướt trên mặt biển. Dường như bà thích nhìn những gợn sóng lăn tăn, rồi lại phẳng lặng như mặt gương. Hoặc có lẽ biển cả mới là thứ bà thích. Trên thái dương mẹ là một mạng nhện trắng xoá bóng lờng lên như xương khô, đó là vết sẹo từ lần bà bị cha mình đập chuôi kiếm vào đầu. Những ngón chân bà thập thò trên lớp cát nơi bà vùi chúng xuống, và tôi chú ý không đụng vào chân mẹ khi nhặt đá cuội. Tôi chọn một viên và ném ra xa, lòng thầm vui vì mình giỏi trò này. Đó là kí ức duy nhất tôi có về mẹ và nó rục rờ đến nỗi tôi gần như chắc chắn rằng mình đã tưởng tượng ra chuyện đó. Sau cùng thì, khó có chuyện cha tôi cho phép chúng tôi được riêng với nhau, đưa con trai trì độn và người vợ còn trì độn hơn của ông. Và lúc đó chúng tôi đã ở đâu cơ chứ? Tôi không nhận ra bờ biển ấy, không nhận ra khung cảnh ven bờ. Đã quá lâu kể từ lúc đó rồi.

CHƯƠNG HAI

TÔI ĐƯỢC TRIỆU TỚI GẶP NHÀ VUA. TÔI NHỚ LÀ mình ghét việc ấy, ghét cái quãng đường dài tới chính điện rộng vô tận. Trước ngai vàng, tôi quỳ xuống trên đá. Có vài vị vua cho đặt thảm ở đó để những người đưa tin quỳ xuống tấu lại những tin tức dài. Cha tôi thì không thích làm thế.

“Con gái vua Tyndareus cuối cùng cũng đến tuổi kết hôn,” ông nói.

Tôi biết cái tên này. Tyndareus là vua của Sparta và sở hữu nhiều vùng đất màu mỡ nhất phía nam, những nơi mà cha tôi thèm muốn. Tôi cũng từng nghe về con gái của ông ta, được đồn thổi là người phụ nữ đẹp nhất trên khắp các vương quốc chúng tôi². Người ta nói rằng Leda mẹ nàng bị chính Zeus, vua của các vị thần, trá hình một con thiên nga, cưỡng bức. Chín tháng sau, bà hạ sinh hai cặp song sinh: Clytemnestra và Castor, giọt máu của người chồng trần tục; Helen và Polydeuces, cặp thiên nga con của thần linh. Nhưng các vị thần là những bậc phụ huynh tôi có tiếng; dĩ nhiên Tyndareus nhận làm cha của cả bốn đứa trẻ.

Tôi không phản ứng gì trước tin tức của cha tôi. Những chuyện như vậy chẳng có nghĩa lí gì với tôi.

Cha tôi hắng giọng âm ỉ trong cung điện im lìm. “Chúng ta sẽ được lợi rất nhiều khi cưới nàng ta về. Người sẽ đến ra mắt cầu hôn.” Không còn ai khác trong điện, nên chỉ có mình cha nghe được hơi thở đầy kinh ngạc của tôi. Nhưng tôi đủ khôn ngoan để không bày tỏ sự phản đối. Cha tôi đã biết hết những gì tôi sẽ nói: rằng tôi mới chín tuổi, không đẹp trai, không tiền đồ, không hứng thú.

Chúng tôi khởi hành vào sáng hôm sau, hành trang trĩu nặng những sính lễ và lương thực cho chuyến đi. Lính tráng hộ tống chúng tôi khoác lên mình những bộ giáp đẹp nhất. Tôi không nhớ gì nhiều về chuyến đi này - chúng tôi đi đường bộ, xuyên qua những vùng quê chẳng để lại ấn tượng gì. Cha

tôi dẫn đầu đoàn người, ra lệnh cho những viên thư lại và người đưa tin chạy đi khắp các hướng. Tôi nhìn xuống dây cương bằng da, vuốt ve lớp lông tơ trên đây dưới ngón tay cái. Tôi không hiểu vai trò của mình ở đây là gì. Chuyện này thật không thể hiểu nổi, cũng như rất nhiều điều mà cha tôi làm. Con lừa của tôi lão đảo, và tôi lão đảo theo, cảm thấy vui mừng dù chỉ với chút tiêu khiển này.

Chúng tôi không phải là những ứng viên đầu tiên đến cung điện của Tyndareus. Chuông đã đây ập những ngựa và la, rộn ràng người hầu kẻ hạ. Cha tôi có vẻ không hài lòng với nghi lễ tiếp đón dành cho chúng tôi: Tôi thấy ông nhíu mày, xoa tay lên bệ đá lò sưởi trong dãy phòng chúng tôi ở. Tôi mang theo từ nhà một thứ đồ chơi, con ngựa có chân linh động. Tôi nhắc một vó của nó lên, rồi nhắc vó khác, tưởng tượng rằng tôi đã cưỡi ngựa thay vì lừa. Một người lính thương hại và cho tôi mượn cặp xúc xắc. Tôi tung chúng lên sàn cho tới khi được cả hai mặt sáu cùng lúc.

Cuối cùng, một ngày nọ cha ra lệnh cho tôi tắm rửa và chải đầu. Ông bắt tôi thay hết áo tunic³ này đến áo tunic khác. Tôi vâng lời, dù bản thân chẳng thấy có gì khác biệt giữa cái màu tím điểm vàng kim và cái màu đỏ điểm vàng kim. Chẳng có cái nào che nổi cặp đầu gối lẻo khoẻo của tôi. Cha tôi trông uy vũ và nghiêm trang, bộ râu đen tuyền chằng ngang khuôn mặt. Sính lễ chúng tôi dâng cho Tyndareus đã được xếp sẵn, một cái thau thếp vàng với hoa văn chạm nổi minh họa câu chuyện về công chúa Danae. Zeus đã quyến rũ nàng dưới lốt một cơn mưa vàng, và nàng sinh cho ngài Perseus, vị anh hùng đã giết quái vật Gorgon⁴, đứng thứ hai chỉ sau Heracles trong hàng ngũ những anh hùng của chúng tôi. Cha đưa chiếc thau cho tôi. “Đừng có làm chúng ta mất mặt,” ông nói.

Tôi nghe thấy tiếng đại sảnh trước cả khi nhìn thấy nó, âm thanh của hàng trăm giọng nói vang vọng giữa những bức tường đá, tiếng leng keng của cốc chén và áo giáp. Người hầu đã mở tung mọi cánh cửa sổ để cố làm dịu đi những âm thanh, họ đã treo thảm thêu, đúng là nhà giàu, lên mọi bức tường. Tôi chưa bao giờ thấy có nhiều đàn ông trong một phòng như vậy. Không phải đàn ông, tôi tự sửa lời mình. Mà là vua chúa.

Chúng tôi được gọi tới gia nhập hội nghị, được xếp chỗ trên những chiếc ghế dài phủ da bò. Người hầu lui về phía sau, chìm vào trong bóng tối. Ngón tay cha siết chặt cổ áo tôi, cảnh cáo tôi đừng có ngộ nguậy.

Trong phòng thoáng thoảng mùi bạo lực, khi từng ấy hoàng tử, anh hùng và vua chúa đấu đá vì một giải thưởng duy nhất, nhưng chúng tôi biết phải giả vờ văn minh như thế nào. Từng người một giới thiệu bản thân, những thanh niên trẻ tuổi ấy, khoe khoang mái tóc bóng bẩy, vòng eo thon gọn và quần áo nhuộm đắt tiền. Rất nhiều người trong số đó là con trai hay cháu trai của thần linh. Mỗi người đều có vài ba bài ca, hay nhiều hơn nữa, được viết để vinh danh chiến công của họ. Tyndareus lần lượt đón chào từng người một, tiếp nhận sính lễ chất đống ở trung tâm căn phòng. Mời từng người phát biểu và bày tỏ nguyện vọng.

Trong số họ, cha tôi lớn tuổi nhất, nếu không tính một người đàn ông tự xưng là Philoctetes khi tới lượt. “Đồng đội của Heracles,” người ngồi bên cạnh chúng tôi thì thầm, trong sự kính nể mà tôi rất hiểu. Heracles là vị anh hùng vĩ đại nhất trong số các anh hùng của chúng tôi, và Philoctetes là người thân cận nhất trong số các đồng đội của ông, người duy nhất còn tại thế. Tóc ông đã bạc, và những ngón tay thô to của ông đầy những gân, nét gân guốc khéo léo đặc trưng của một cung thủ. Và quả vậy, giây lát sau, ông giương lên cánh cung vĩ đại nhất mà tôi từng thấy, gỗ thủy tùng đánh bóng với tay cầm bọc da sư tử. “Cánh cung của Heracles,” Philoctetes gọi tên nó, “được trao lại cho ta khi ông hấp hối.” Ở vùng đất của chúng tôi, cung tên thường bị chế nhạo là thứ vũ khí của kẻ hèn. Nhưng không ai có thể nói điều tương tự về cánh cung này; thứ sức mạnh cần tới để kéo dây cung khiến tất cả chúng tôi cảm thấy kém cỏi.

Người tiếp theo xưng danh, mắt được trang điểm như phụ nữ. “Idomeneus, vua của đảo Crete.” Người ông ta mảnh dẻ, mái tóc dài chấm eo khi đứng dậy. Ông ta dâng tặng kim loại hiếm, dưới hình thức một chiếc rìu hai lưỡi. “Biểu tượng của dân tộc ta.” Chuyển động của ông khiến tôi nghĩ về những vũ công mà mẹ tôi yêu thích.

Và rồi đến Menelaus, con trai Atreus, ngồi cạnh ông anh trai Agamemnon khổng lồ, lưng hùm vai gấu. Tóc Menelaus mang màu đỏ đến giết mình, sắc

màu của đồng tôi trong lửa. Thân hình ông ta mạnh mẽ, chắc nịch toàn cơ bắp, ngập tràn sức sống. Sinh lễ ông mang tới là hàng xa xỉ, vải nhuộm tuyệt đẹp. “Tuy rằng mũ nhân chẳng cần đến điểm trang,” ông ta nói thêm, mỉm cười. Đó là một lời khá bóng bẩy. Tôi ước gì mình cũng nói được điều gì khôn khéo như vậy. Tôi là người duy nhất dưới hai mươi tuổi ở đây, và tôi không phải là hậu duệ của thần linh. Có thể cậu con trai tóc vàng óng của Peleus sẽ đủ điều kiện tới đây, tôi thầm nghĩ. Nhưng cha cậu đã giữ cậu ở nhà.

Người nọ nối tiếp người kia, và tên họ bắt đầu nhạt nhoà đi trong trí óc tôi. Sự chú ý của tôi chuyển lên đài cao, nơi tôi lần đầu tiên để ý, có ba người phụ nữ đeo mạng che mặt ngồi cạnh Tyndareus. Tôi nhìn chăm chăm lớp trước mặt họ, như thể tôi sẽ thấy được thấp thoáng khuôn mặt của người phụ nữ đằng sau. Cha tôi muốn lấy một trong số họ về làm vợ tôi. Ba đôi bàn tay được điểm trang đẹp đẽ bằng những chiếc vòng, yên lặng đặt trên đùi. Một trong số họ cao hơn hai người còn lại. Tôi nghĩ mình thấy được một lọn tóc tối màu lấp ló dưới mép mạng che mặt của người phụ nữ ấy. Tóc Helen sáng màu, theo tôi nhớ là vậy. Nên người đó không phải Helen. Tôi chẳng còn nghe đám vua chúa trò chuyện nữa.

“Chào mừng, vua Menoitius.” Tên cha tôi được xướng lên khiến tôi giật mình. Tyndareus đang nhìn về phía chúng tôi. “Ta rất tiếc vì vợ ngài đã qua đời.”

“Vợ ta còn sống, vua Tyndareus à. Con trai ta mới là người tới đây hôm nay để cầu hôn con gái ngài.” Căn phòng lặng đi khi tôi quỳ ở đó, choáng váng bởi những khuôn mặt quay mòng mòng quanh mình.

“Con trai ngài chưa trưởng thành.” Giọng Tyndareus nghe thật xa xăm. Tôi không thể đoán được gì từ trong đó.

“Nó không cần phải trưởng thành. Ta đủ trưởng thành cho cả nó và ta.” Đó là kiểu bông đùa mà dân tộc chúng tôi ưa thích, dạn dĩ và khoe mẽ. Nhưng không ai cười cả.

“Ta hiểu rồi,” Tyndareus nói.

Sàn đá ép sâu vào da thịt tôi, nhưng tôi không động đậy. Tôi đã quen phải quỳ. Đến giờ tôi mới thấy mừng vì đã được luyện tập trong chính điện của

cha tôi.

Cha tôi nói tiếp, giữa bầu không khí lặng im. “Những kẻ khác đã dâng lên đồng và rượu, dầu và len. Ta mang vàng tới, và đây chỉ là một phần nhỏ trong quốc khố.” Tôi cảm nhận được tay mình trên chiếc thau vàng tuyệt đẹp, chạm lên hình bóng những nhân vật trong chuyện xưa: Zeus xuất hiện giữa ánh dương trải dài, nàng công chúa kinh ngạc, cảnh mây mưa của họ.

“Con gái ta và ta rất cảm kích vì ngài đã dâng tặng chúng ta món lễ vật đáng giá đến vậy, dù rằng từng ấy chẳng đáng kể với ngài.” Những lời xì xào, râm ran trong đám vua chúa. Có sự nhục nhã trong khoảnh khắc này mà cha tôi dường như chẳng hiểu được. Mặt tôi đỏ bừng lên vì nhục.

“Ta sẽ phong công chúa Helen làm nữ hoàng của cung điện chúng ta. Vì vợ ta, như ngài biết rõ, không trị vì được. Của cải của ta vượt xa đám trai trẻ kia, và công trạng của ta không kể cũng biết.”

“Ta tưởng người cầu hôn là con trai ngài chứ.”

Tôi ngẩng lên khi nghe thấy giọng nói lạ. Một người đàn ông trước giờ chưa lên tiếng. Anh ta là người xếp cuối hàng, thông thả ngồi trên ghế băng, mái tóc xoăn toả sáng trong ánh lửa. Có một vết sẹo văn vện trên một bên chân của anh ta, một đường khâu vá vuu lớp da nâu giòn từ gót chân lên đầu gối, vòng qua bắp chân và chạy vào bóng tối dưới gấu áo tunic. Trông như bị rạch bằng dao, tôi nghĩ, hay thứ gì đó giống như vậy, rạch từ dưới lên và để lại miệng vết thương uốn lượn, một đường cong mềm mại trái ngược với thứ bạo lực đã để lại dấu tích ấy.

Cha tôi cả giận. “Con trai Laertes, ta không nhớ là đã mời cậu phát biểu.”

Người đàn ông mỉm cười. “Có ai mời ta đâu. Ta chen ngang đấy chứ. Nhưng ngài không cần phải e ngại sự can thiệp của ta. Ta không giành được lợi ích gì từ việc ấy cả. Ta chỉ phát biểu với tư cách một kẻ đứng ngoài nhìn thôi.” Một cử động nhỏ ở trên đài thu hút ánh mắt tôi. Một trong ba người phụ nữ cho mạng đã nhúc nhích.

“Ý vị này là sao?” Cha tôi đang cau mày. “Nếu cậu ta không đến đây vì Helen, thì là vì cái gì? Hãy cho cậu ta về với núi đá và đàn dê của mình đi.”

Chân mày người đàn ông nhướn lên, nhưng anh ta không nói gì.

Thái độ của Tyndareus cũng hoà hoãn. “Nếu con trai ngài là người cầu hôn, như ngài nói, thì hãy để cậu bé tự giới thiệu.”

Đến tôi còn biết rằng đã đến lượt mình phát biểu. “Ta là Patroclus, con trai Menoitius.” Giọng tôi nghe cao vút, và lạo xạo vì ít khi được cất lên. “Ta tới đây để cầu hôn công chúa Helen. Cha ta là một vị vua và là hậu duệ của dòng dõi vua chúa.” Tôi không còn gì hơn để nói. Cha đã không chỉ bảo tôi cái gì; ông chưa bao giờ nghĩ rằng Tyndareus sẽ muốn tôi phát biểu. Tôi đứng lên và mang chiếc thau đến chõng sính lễ, xếp nó vào đó sao cho không rơi được. Tôi quay người và bước trở về chỗ ngồi của mình. Tôi đã không run rẩy hay vấp ngã khiến mình mất mặt, và những gì tôi nói không hề thiếu năng. Thế nhưng, mặt tôi vẫn đỏ bừng vì nhục nhã. Tôi biết mình trông như thế nào trong mắt những người đàn ông họ.

Như chưa hề có gì xảy ra, hàng người cầu hôn lại tiếp nối. Người đàn ông đang quỳ lúc này thật khổng lồ, cao gần gấp đôi cha tôi, và lại còn vạm vỡ. Phía sau anh ta, hai người hầu khiêng một tấm khiên vĩ đại. Dường như tấm khiên đi kèm với người này như một phần của lễ phục, nó cao từ gót chân lên đến vương miện của anh ta, không một phàm nhân nào có thể nâng nó lên. Và tấm khiên chẳng phải đồ trang trí: Những vết chém và đường viền sứt mẻ là minh chứng cho những trận chiến nó đã kinh qua. Ajax, con trai Telamon, người khổng lồ xưng danh. Anh ta phát biểu ngắn gọn và thẳng thắn, tự nhận rằng mình là hậu duệ của Zeus và đưa hình thể phi thường của bản thân ra làm bằng chứng cho ơn phước truyền đời mà cụ mình ban cho. Sính lễ của anh ta là một ngọn giáo, chất gỗ dẻo dai được đẽo gọt tuyệt đẹp. Mũi giáo kim loại tôi trong lửa loé lên dưới ánh sáng của những ngọn đuốc.

Cuối cùng cũng đến lượt người đàn ông với vết sẹo. “Thế nào, con trai Laertes?” Tyndareus xoay người sang để mặt đối mặt với anh. “Một kẻ đứng ngoài bàng quan có gì để nói trong những dịp thế này?”

Người đàn ông ngả về phía sau. “Ta tò mò không biết ngài sẽ ngăn những kẻ thất bại tuyên chiến với mình như thế nào. Hoặc gây chiến với ông chõng may mắn của công chúa Helen. Ta thấy cả nửa tá đàn ông ở đây đã sẵn sàng cứa cổ nhau rồi.”

“Ngài trông có vẻ vui.”

Anh ta nhún vai. “Ta thấy sự ngớ ngẩn của nhân loại thật thú vị.”

“Con trai Laertes khinh thường chúng ta!” Người khổng lồ Ajax kêu lên, nắm tay anh ta siết lại to bằng cả đầu tôi.

“Không đời nào, thưa con trai Telamon.”

“Vậy thì thế nào, hả vua Odysseus? Lần này thì hãy nói thật đi.” Giọng Tyndareus vẫn sáng suốt như tôi đã từng nghe.

Odysseus lại nhún vai. “Đây là một vụ cá cược nguy hiểm, bất chấp của cải và danh tiếng mà ngài thu được. Mỗi cá nhân ở đây đều xứng đáng, và họ biết điều đó. Từ chối họ không dễ dàng thế đâu.”

“Tất cả những điều này ngài đều đã chia sẻ riêng với ta.” Cha cứng người lại bên cạnh tôi. *Có âm mưu.* Ông không phải là khuôn mặt giận dữ duy nhất trong đại sảnh.

“Đúng vậy. Nhưng giờ ta sẽ dâng tặng ngài một giải pháp.” Anh ta giơ tay lên, hai bàn tay trống không. “Ta không mang sính lễ tới và không có ý định lấy lòng công chúa Helen. Ta là một vị vua, như các ngài đã nói, của miền núi đá và những đàn dê. Để trả lễ cho giải pháp của ta, ta thỉnh cầu ngài phần thưởng mà ta đã đề cập.”

“Cho ta giải pháp của ngài và ngài sẽ nhận được phần thưởng ấy.” Một lần nữa, cử động nho nhỏ ấy, ở trên khán đài. Tay của một người phụ nữ khẽ nhúc nhích cạnh làn váy của người kế bên.

“Thế thì đây. Ta tin rằng chúng ta nên để công chúa Helen lựa chọn.” Odysseus ngừng một chút, để tiếng xì xào kinh ngạc nổi lên, phụ nữ vốn chẳng có tiếng nói gì trong những vấn đề kiểu này. “Làm như vậy thì không ai có thể trách ngài. Nhưng nàng phải chọn ngay bây giờ, ngay trong giây phút này, để không bị vu là đã được ngài khuyên nhủ hay chỉ bảo. Và...” Anh ta giơ một ngón tay lên. “Trước khi nàng chọn, mỗi người ở đây phải tuyên thệ: ủng hộ lựa chọn của công chúa Helen, và bảo vệ chồng nàng khỏi tất cả những ai muốn cướp nàng ấy đi.”

Tôi cảm nhận được sự thấp thỏm trong phòng. Một lời thề ư? Và về một vấn đề kì quặc như việc một người phụ nữ chọn chồng. Cánh đàn ông đây nghi hoặc.

“Được thôi,” Tyndareus, với nét mặt khó dò, quay sang những người phụ nữ che mặt. “Helen, con có chấp nhận đề nghị này không?”

Giọng nàng nhỏ nhẹ và dễ thương, vang vọng đến khắp các ngõ ngách trong đại sảnh. “Dạ có.” Đó là tất cả những gì nàng nói, nhưng tôi cảm thấy một cơn run rẩy lan toả trong đám người xung quanh mình. Dù chỉ là một đứa trẻ tôi cũng cảm nhận được, và tôi kinh ngạc trước quyền lực của người phụ nữ này, dù đeo mạng nhưng vẫn có thể khiến cả căn phòng rung động. Chúng tôi chợt nhớ ra, da nàng được đồn là phủ vàng, mắt nàng đen thẳm và sáng lấp lánh như những viên hắc diện thạch bóng loáng chúng tôi thường dùng olive để đổi lấy. Trong khoảnh khắc ấy, nàng đáng giá cả núi sính lễ ở trung tâm đại sảnh, và còn hơn thế nữa. Nàng đáng giá cả sinh mạng của chúng tôi.

Tyndareus gật đầu. “Vậy ta ra lệnh cứ làm như thế đi. Những người nguyện ý tuyên thệ sẽ thực hiện nghi lễ, ngay bây giờ.”

Tôi nghe tiếng lầm bầm, vài giọng nói có chút bực bội. Nhưng không ai rời đi. Giọng Helen, và tấm mạng che mặt, nhẹ nhàng phấp phới dưới hơi thở của nàng, đã kìm chân tất cả chúng tôi.

Một vị tư tế nhanh chóng được gọi đến, dắt con dê trắng tới bệ thờ. Ở đây, bên trong đại sảnh, dê là lựa chọn thuận tiện hơn bò, khi cắt tiết thì máu bò có thể sẽ phun tung toé lên nền đá. Con vật chết nhẹ nhàng, và vị tư tế trộn bát huyết đỏ sẫm của nó với tro cây bách lấy từ lò sưởi. Chất lỏng trong bát kêu xì xèo, âm vang trong căn phòng im ắng.

“Ngài sẽ là người đầu tiên.” Tyndareus chỉ vào Odysseus. Ngay cả một đứa bé chín tuổi cũng thấy được chuyện này hợp lí chừng nào. Odysseus đã chứng tỏ mình thông minh gấp đôi người khác. Liên minh rời rạc của chúng tôi chỉ thắng thế khi không ai được phép mạnh hơn người khác quá nhiều. Quanh phòng, tôi thấy những cái nhếch mép và sự hả hê nơi các bậc vua chúa; người ta sẽ không để anh thoát khỏi thòng lọng do chính mình thắt nút.

Khoé miệng Odysseus giương lên trong nụ cười nửa miệng. “Dĩ nhiên là vậy. Ta rất sẵn lòng.” Nhưng tôi đoán sự thực không phải như vậy. Suốt lễ

hiến tế, tôi đã thấy anh ta chìm vào bóng tối, như thể để chìm vào quên lãng. Giờ anh ta đã đứng dậy, bước về phía bệ thờ.

“Nào công chúa Helen” - Odysseus ngừng lời, tay duỗi nửa chừng về phía vị tư tế - “Hãy nhớ cho, rằng ta chỉ tuyên thệ trên tinh thần đoàn kết, không phải với tư cách một người cầu hôn. Nếu nàng chọn ta thì nàng sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân đâu” Những lời này đầy trêu chọc, và khiến tiếng cười rải rác vang lên. Chúng tôi đều biết không có khả năng một con người rục rờ như Helen sẽ chọn vị vua của xứ Ithaca căn cõi.

Vị tư tế triệu từng người một tới bên lò sưởi, quệt máu và tro lên cổ tay chúng tôi, dấu vết trói buộc như thế xiềng xích. Tôi đọc lại câu chữ của lời thề với ông ta, cánh tay tôi được nâng lên cao để mọi người cùng thấy.

Khi người cuối cùng đã ngồi về chỗ, Tyndareus đứng dậy. “Giờ hãy chọn đi, con gái của ta.”

“Ngài Menelaus ạ.” Nàng trả lời không chút đắn đo, khiến tất cả chúng tôi đều giật mình. Chúng tôi đã mong đợi chút phân vân, chút lưỡng lự. Tôi quay sang nhìn người đàn ông tóc đỏ, ông ta đã đứng dậy, nụ cười vĩ đại nứt ra trên khuôn mặt. Trong niềm hân hoan vô bờ, ông ta vỗ lưng người anh trai trầm lặng. Khắp những nơi khác đều là giận dữ, thất vọng, thậm chí đau buồn. Nhưng không ai chạm đến chuôi kiếm; máu đã đông cứng trên cổ tay chúng tôi.

“Quyết định vậy đi.” Tyndareus cũng đứng dậy. “Ta rất vui mừng được chào đón người con trai thứ hai của Atreus vào gia đình ta. Ngài sẽ có được Helen của ta, cả khi người anh trai đáng kính của ngài đã nhận lấy Clytemnestra của ta.” Ông ra hiệu về phía người phụ nữ cao nhất, như thể cho phép nàng đứng dậy. Nàng không động đậy. Có lẽ nàng chưa nghe thấy.

“Thế còn thiếu nữ thứ ba kia?” Câu này thốt lên từ một người đàn ông nhỏ thó, ngồi cạnh Ajax khổng lồ. “Cháu gái ngài ấy. Ta có thể cưới nàng chăng?”

Cánh đàn ông cười rộ lên, nhẹ nhõm vì bầu không khí căng thẳng đã dịu đi đôi chút.

“Ngài chậm chân rồi, Teucer.” Odysseus nói át cả tiếng cười. “Nàng đã được hứa gả cho ta.”

Tôi không có cơ hội nghe ngóng nhiều hơn. Tay cha siết lấy vai tôi, giận dữ kéo tôi ra khỏi ghế. “Chúng ta xong việc ở đây rồi.” Chúng tôi trở về ngay đêm đó, và tôi lại leo lên lưng lừa, cả người nặng trĩu nỗi thất vọng: Tôi còn chẳng được nhìn thấy khuôn mặt huyền thoại của nàng Helen.

Cha tôi chẳng bao giờ nhắc tới chuyến đi ấy nữa, và khi đã về nhà, những sự kiện đan xen thật kì dị trong kí ức của tôi. Máu và lời thề, căn phòng đầy vua chúa: Những thứ ấy có vẻ xa xăm và nhợt nhạt, giống câu chuyện một thi nhân kể ra hơn là những sự kiện tôi đã từng trải qua. Tôi đã thật sự quý gởi nơi đó trước mặt họ ư? Còn lời thề tôi đã lập thì sao? Chỉ nghĩ về những chuyện ấy thôi cũng đã thấy lỗ bịch, chúng ngớ ngẩn và hoang đường như thể một giấc mơ trong bữa tối.

CHƯƠNG BA

TÔI ĐỨNG TRÊN CÁNH ĐỒNG. TRONG TAY TÔI LÀ hai cặp xúc xắc, được tặng. Không phải từ cha tôi, ông chẳng bao giờ nghĩ đến việc đó. Không phải từ mẹ tôi, bà đôi khi còn chẳng nhận ra tôi. Tôi không nhớ được ai đã tặng mình cặp xúc xắc. Một vị vua đến thăm hỏi? Hay một quý tộc nịnh bợ?

Cặp xúc xắc được khắc từ ngà voi, khảm đá onyx, bề mặt bóng mượt dưới ngón tay cái của tôi. Khi ấy đã cuối hạ, và tôi đang hỗn hển sau khi chạy khỏi cung điện. Từ sau hôm thi chạy, tôi được giao cho một người đàn ông huấn luyện trong mọi môn thể thao: quyền thuật, kỹ nghệ chiến đấu bằng giáo và kiếm, ném đĩa. Nhưng tôi đã trốn khỏi ông ta, rạn rỡ trong cảm giác nhẹ nhõm bay bổng đến từ sự đơn độc. Đó là lần đầu tiên tôi được ở một mình trong suốt mấy tuần qua.

Rồi thằng bé ấy xuất hiện. Tên nó là Clysonymus, con trai của một quý tộc hay đến cung điện. Nó lớn tuổi hơn tôi, to xác hơn tôi, và núng nính phát gớm. Ánh mắt nó đã thoáng thấy được cặp xúc xắc trong lòng bàn tay tôi. Nó nhìn đều tôi, rồi đưa tay ra. “Cho tao xem nào.”

“Không.” Tôi không muốn những ngón tay cẩu bẩn và dày cui của nó chạm đến cặp xúc xắc. Và dù có nhỏ con thế nào đi nữa thì tôi cũng là hoàng tử kia mà. Chẳng lẽ tôi còn không có nổi quyền hành ấy? Nhưng những đứa trẻ con quý tộc này đã quen với việc tôi làm theo ý chúng. Chúng biết rằng cha tôi sẽ không can thiệp.

“Tao muốn thứ đó.” Nó còn chưa thềm đe dọa tôi. Tôi ghét nó vì lẽ đó. Tôi đáng ra phải đủ uy nghiêm để bị đe dọa.

“Không.”

Nó bước tới. “Cho tao cặp xúc xắc.”

“Cái này là của ta.” Tôi cứng cựa lên. Tôi gầm gừ như những con chó cắn nhau vì miếng cơm thừa từ bàn ăn của chúng tôi.

Nó vươn tay ra hòng giành lấy, tôi đẩy nó về phía sau. Nó lao đảo, và tôi vui sướng. Nó sẽ không có được thứ thuộc về tôi.

“Này!” Nó giận dữ. Tôi nhỏ con như vậy, người ta đồn rằng tôi trì độn. Nếu bây giờ nó lùi bước, thì sẽ rước lấy nhục nhã. Nó sẵn số về phía tôi, mặt đỏ bừng. Bất tri bất giác, tôi lùi về phía sau.

Rồi nó cười khẩy. “Thằng hèn.”

“Ta không phải thằng hèn.” Tôi cao giọng, da nóng bừng lên.

“Cha mày nghĩ thế đấy.” Thằng bé nói thật rạch ròi, như thể nó đã luôn ấp ủ những lời ấy. “Tao nghe ngài ấy bảo với cha tao như vậy.”

“Không đâu.” Nhưng tôi biết ông ấy đã nói vậy.

Thằng bé bước tới gần. Nó giơ nắm đấm lên. “Mày đang bảo là tao nói dối à?” Tôi biết nó sẽ đánh tôi. Nó chỉ đang chờ một cái cơ thôi. Tôi có thể tưởng tượng ra cái cách cha tôi nói những chữ ấy. *Thằng hèn*. Tôi chống tay lên ngực nó và đẩy, mạnh hết mức có thể. Vùng đất của chúng tôi toàn là cỏ và lúa mì. Té ngã sẽ chẳng gây thương tích gì đâu.

Tôi chỉ đang viện cớ. Đất nơi đây cũng đầy sỏi đá.

Đầu thằng bé đập mạnh vào đá, và tôi thấy sự kinh ngạc bùng lên trong mắt nó. Máu bắt đầu lan ra khoảng đất xung quanh nó.

Tôi trần trối nhìn, họng nghẹn đặng trong nỗi kinh hoàng trước sự việc mình vừa gây ra. Tôi chưa bao giờ chứng kiến cái chết của một con người trước đây. Có bò, phải, và dê, thậm chí cả cái ngáp ngáp không một giọt máu của những con cá. Và tôi đã thấy cái chết trong các bức tranh, thảm thêu, những bóng người đen ngòm nung trên đĩa ăn. Nhưng tôi chưa bao giờ thấy cảnh này: tiếng hấp hối khò khè, tắc nghẹn và gãy giụa. Mùi của dòng máu tuôn ra. Tôi bỏ chạy.

Quãng sau đó, người ta tìm thấy tôi bên mẩu rễ khúc khuỷu của một cây olive. Tôi mềm oặt và tái nhợt, ở giữa bãi nôn của chính mình. Hai cặp xúc xắc đã không còn, vượt mất trong lúc tôi chạy trốn. Cha giận dữ nhìn xuống tôi, miệng ông nhếch lên để lộ hàm răng ngả vàng. Ông ra hiệu, người hầu nâng tôi lên và mang tôi về cung điện.

Gia đình thằng bé đòi trục xuất tôi hoặc tử hình ngay lập tức. Họ khá quyền lực, và nó là con trai trưởng. Họ có thể cho phép vua chúa đốt ruộng

nhà mình hay cưỡng hiếp con gái mình, miễn là được trả một khoản bồi thường. Nhưng không ai được đụng vào con trai của người khác. Làm vậy, và quý tộc sẽ nổi dậy. Chúng tôi đều biết luật; chúng tôi bám víu vào chúng để tránh khỏi tình trạng hỗn loạn luôn chực chờ. *Nợ máu*. Đám người hầu làm dấu trừ tà.

Cha tôi đã dành cả cuộc đời chật vật để giữ được vương quốc của mình, và ông sẽ không mạo hiểm đánh mất nó vì một đứa con như tôi, trong khi con nổi dòng và những cái bụng có thể mang bầu đều dễ kiếm. Nên ông đồng thuận: Tôi sẽ bị trục xuất, và được nuôi nấng ở vương quốc của một vị vua khác. Đổi lại đồng vàng nặng bằng trọng lượng của tôi, họ sẽ nuôi dạy tôi tới lúc trưởng thành. Tôi sẽ không có cha mẹ, không có tên họ, không có của thừa kế. Vào thời của tôi, người ta thà chết còn hơn. Nhưng cha tôi là một người thực dụng. Số vàng nặng bằng tôi có giá trị thấp hơn chi phí của tang lễ xa hoa phải tổ chức sau cái chết của tôi.

Đó là câu chuyện về năm tôi lên mười, và trở thành trẻ mồ côi. Đó là con đường dẫn tôi tới Phthia.

PTHIA BÉ NHỎ, cỡ một viên đá quý, là vương quốc nhỏ bé nhất trong số các vương quốc chúng tôi, nằm tại một vịnh nhỏ phía nam giữa dãy Othrys⁵ và biển. Vua Peleus trị vì nơi đó là một trong những phàm nhân được các vị thần yêu quý: Bản thân không có xuất thân thần thánh, nhưng ông thông minh, dũng cảm, đẹp trai, và vượt xa tất cả những người xung quanh về lòng mộ đạo. Như một phần thưởng, các vị thần của chúng tôi tặng ông một nàng tiên biển⁶ để làm vợ. Đó được coi là vinh dự lớn lao nhất mà họ ban tặng. Sau rốt, phàm nhân nào mà chẳng muốn ăn nằm với một nữ thần và có một đứa con trai từ nàng? Dòng máu thần thanh tẩy giống loài đơ bẩn chúng tôi, sản sinh những vị anh hùng từ cát bụi và đất sét⁷. Và vị nữ thần này mang tới hứa hẹn còn lớn hơn nữa: Những nữ thần Số Mệnh⁸ đã tiên đoán rằng con trai nàng sẽ vượt xa cha mình. Dòng dõi của Peleus sẽ được tiếp nối. Nhưng, như mọi món quà của thần linh, việc này cũng có góc khuất; bản thân vị nữ thần không hề nguyện ý.

Tất cả mọi người, thậm chí cả tôi, đều đã nghe câu chuyện vụ cưỡng đoạt nữ thần Thetis. Thần linh đã dẫn Peleus tới địa điểm bí mật trên bãi biển

nàng thích ngồi chơi. Họ đã cảnh báo ông rằng đừng phí thời gian vào màn dạo đầu - Nàng sẽ không bao giờ chấp nhận cưới một phàm nhân.

Họ cũng cảnh báo ông về những gì sẽ xảy ra khi ông tóm được nàng: Vì nàng tiên Thetis xảo quyệt, giống như Proteus cha nàng, lão già biển cả khó nắm bắt, và nàng biết cách nhào nặn da thịt mình thành hàng nghìn hình dạng khoác da thịt, lông thú, và lông vũ khác nhau. Và bất chấp những mỏ, móng, răng, xúc tu, và đuôi chích tấn công ông, Peleus không được thả nàng ra.

Peleus là một người mộ đạo và ngoan ngoãn, đã làm tất cả những điều thần linh chỉ bảo mình. Ông đợi nàng hiện lên từ những ngọn sóng mang màu đá biển, mái tóc đen tuyền và thướt tha như đuôi ngựa. Rồi ông tóm lấy nàng, giữ chặt mặc kệ nàng điên cuồng vùng vẫy, siết chặt lấy cho tới khi cả hai đều kiệt sức, hôn hển và bị cát cào cho xây xước. Máu từ những vết thương nàng gây ra trên người ông hoà vào vết máu thất thân trên đùi nàng. Sự kháng cự của nàng chẳng còn nghĩa lí gì nữa: Trinh tiết bị cướp đi đã ràng buộc nàng như lời thề hôn nhân.

Thần linh ép nàng thề rằng nàng sẽ ở lại với người chồng phàm tục trong ít nhất một năm, và nàng trải qua thời hạn này trên mặt đất như một nghĩa vụ, nàng im lặng, thờ ơ, và dấn dỗi. Sau đó, khi Peleus ôm nàng, nàng chẳng thèm vịn vẹo hay giãy giụa phản đối nữa. Thay vào đó, nàng nằm cứng đờ và im lặng, ấm ướt và lạnh lẽo như cá ươn. Bụng nàng miễn cưỡng hoài thai một đứa con duy nhất. Giây phút hình phạt của nàng chấm dứt, nàng chạy ngay khỏi cung điện và nhảy xuống biển.

Nàng chỉ quay lại để thăm cậu bé, không bao giờ vì lí do gì khác, và không bao giờ ở lại quá lâu. Những lúc còn lại thì đứa trẻ được nuôi dạy bởi gia sư và vú em, đặt dưới sự giám sát của Phoenix, cố vấn tin cậy nhất của Peleus. Liệu Peleus có bao giờ hối hận vì đã nhận món quà của thần linh? Một người vợ bình thường sẽ tự thấy mình may mắn khi kiếm được ông chồng với khuôn mặt vui cười, tính cách ngọt ngào như Peleus. Nhưng đối với nàng tiên biển Thetis, không gì có thể che đậy vết nhơ của sự tầm thường phàm tục, dơ bẩn nơi ông.

TÔI ĐƯỢC MỘT NGƯỜI HẦU mà tôi không biết tên dẫn vào cung điện. Hình như anh ta chưa xưng danh. Những sảnh đường đều nhỏ hơn cung điện nhà tôi, như thế bị hạn chế bởi sự nhỏ bé của vương quốc mà chúng trị vì. Tường và sàn đều ốp đá cẩm thạch địa phương, trắng hơn đá khai thác ở phía nam. Chân tôi trông đen sì trên nền đá nhợt nhạt ấy.

Tôi không cầm gì trên tay. Chút đồ đạc ít ỏi của tôi đã được mang về phòng, còn đồng vàng cha tôi gửi đã trên đường tới quốc khố. Tôi cảm thấy hoảng hốt lạ kì khi bị tách rời khỏi chúng. Đồng vàng đã là bạn đồng hành với tôi trong mấy tuần đi đường, là minh chứng cho giá trị của tôi. Giờ tôi đã thuộc nằm lòng những gì có trong đó: năm chiếc cốc vàng với chân đế chạm khắc, một cây quyền trượng nặng trĩu có đầu đúc trang trí, một chiếc vòng cổ thép vàng, hai bức tượng chim trang trí, và một cây đàn lia chạm khắc, mạ vàng ở hai đầu chóp. Tôi biết lẽ vật cuối cùng này là ăn gian. Gồ rề, nhiều, nặng, và chiếm lấy khoảng không đáng lẽ ra phải được nhét đầy vàng. Nhưng cây đàn lia đẹp đến nỗi không ai chê trách được gì, nó từng là một phần trong khoản hồi môn của mẹ tôi. Khi đi đường, tôi luôn vươn tay vào trong túi cạnh yên lừa để vuốt ve lớp gỗ bóng mượt ấy.

Tôi đoán rằng mình đang được dẫn tới chính điện, nơi tôi sẽ quỳ xuống và bày tỏ lòng biết ơn. Nhưng người hầu đột ngột dừng lại trước một cánh cửa bên hông. Vua Peleus đang vắng mặt, anh ta nói với tôi, nên thay vào đó tôi sẽ trình diện trước con trai ngài. Tôi xìu hẳn xuống. Những gì tôi đã chuẩn bị không phải là dành cho điều này, những lời phải phép tôi đã luyện tập trên lưng lừa. Con trai Peleus. Tôi vẫn còn nhớ vòng nguyệt quế sạm màu trên mái tóc sáng bừng của cậu, cả cái cách cặp gót sen hồng thấp thoáng giữa đường đua. *Con trai thì phải thế chứ.*

Cậu đang nằm ngửa trên một chiếc tràng kỉ rộng, lót đệm êm ái, cố giữ thẳng bằng cây đàn lia trên bụng mình. Cậu lơ đãng gảy gảy dây đàn. Cậu không nghe thấy tôi bước vào, hoặc là cậu không thèm quay sang nhìn. Đây là cách tôi dẫn hiểu ra địa vị của mình ở đây. Trước giây phút này, tôi từng là một vị hoàng tử, được đón chờ và xưng danh. Giờ tôi chẳng là gì cả.

Tôi tiến thêm một bước về phía trước, chà hai chân vào nhau, và đầu cậu ngã sang một bên nhìn tôi. Trong năm năm kể từ lần cuối tôi thấy cậu, cậu

đã trút bỏ vẻ mũm mĩm thơ ngây của mình. Tôi há hốc miệng trong cơn sửng sốt điếng người trước vẻ đẹp của cậu, đôi mắt xanh lá sẫm màu, những đường nét thanh tú như con gái. Nhan sắc ấy khiến trong tôi trỗi dậy một nỗi căm ghét bùng cháy, đột ngột. Tôi chẳng thay đổi nhiều đến vậy, hay ưa nhìn như vậy.

Cậu ngáp dài, đôi mắt khép hờ. “Tên cậu là gì?”

Vương quốc của cậu bằng một nửa, một phần tư, một phần tám kích thước vương quốc cha tôi, tôi đã giết một thằng bé và bị trục xuất, vậy mà cậu vẫn không biết tôi là ai. Tôi cắn chặt khớp hàm và không nói năng gì.

Cậu hỏi lại, giọng to hơn: “Tên cậu là gì?”

Sự im lặng của tôi có thể được cho qua lần đầu; tôi có lẽ đã không nghe thấy lời cậu. Nhưng giờ thì không.

“Patroclus.” Đó là cái tên cha tôi đã đặt khi tôi chào đời, đầy hi vọng nhưng cũng rất thiếu suy tư, và để lại dư vị đắng nghét trên đầu lưỡi tôi. Nó mang nghĩa “niềm vinh dự của người cha”. Tôi chờ đợi cậu mang cái tên này ra để trêu đùa, buông lời châm chọc dí dỏm về nỗi nhục của tôi. Cậu đã không làm vậy. Tôi trộm nghĩ, có lẽ cậu quá ngu ngốc nên mới không nói gì.

Cậu trở mình nằm nghiêng về phía tôi. Một lọn tóc vàng xoà xuống mắt; cậu thổi nó qua một bên. “Tên ta là Achilles.”

Tôi hếch cằm lên, chỉ một chút, tỏ vẻ đã biết. Chúng tôi nhìn nhau hồi lâu. Rồi cậu chớp mắt và lại ngáp dài, miệng ngoác rộng như một con mèo. “Chào mừng tới Phthia.”

Tôi đã lớn lên trong cung điện và nghe là biết câu nào mang ý xua đuổi.

CHIỀU HÔM ẤY TÔI KHÁM PHÁ RA RẰNG mình không phải đứa trẻ duy nhất Peleus nhận nuôi. Vị vua liêm khiết hoá ra lại có rất nhiều con nuôi. Bản thân ông từng là một đứa trẻ dạt nhà, người ta đồn vậy, và có tiếng là từ ái với những kẻ bị trục xuất. Giường của tôi là cái nệm rơm trong một gian phòng dài kiểu doanh trại, đầy những cậu trai khác đang vật nhau và nằm nghỉ. Một người hầu chỉ cho tôi chỗ đồ đạc của tôi được xếp vào. Vài cậu bé ngóng đầu dậy, nhìn chòng chọc. Tôi khá chắc là một trong số họ nói chuyện với tôi, hỏi tên tôi. Tôi khá chắc là tôi đã xưng danh. Họ quay trở lại

những trò giải trí của mình. *Không phải yếu nhân gì.* Tôi cứng nhắc đi về nệm rơm của mình và đợi đến bữa tối.

Chúng tôi được triệu đến dùng bữa vào lúc hoàng hôn bằng tiếng chuông đồng được gõ lên từ sâu trong các hành lang của cung điện. Những cậu bé ngừng chơi và ùa ra sảnh. Cung điện này được xây dựng như một hang thỏ, đầy những hành lang ngoắt ngoéo và các gian phòng phụ bất ngờ. Tôi suýt nữa đã vấp vào gót chân cậu bé đi đằng trước, lòng cứ sợ mình bị bỏ lại phía sau và lạc đường.

Phòng ăn là một đại sảnh dài ở mặt trước cung điện, các khung cửa sổ mở ra những ngọn đồi ở chân dãy Othrys. Sảnh đường lớn đến nỗi chứa được tất cả chúng tôi, gấp mấy lần vẫn được; Peleus là một vị vua thích tụ tập và ăn chơi. Chúng tôi ngồi trên các băng ghế gỗ sồi, bên những mặt bàn xây xước qua năm tháng vì bát đĩa xê dịch. Bữa ăn đơn giản nhưng dồi dào - cá muối, và bánh mì đặc ruột ăn với phô mai thêm rau gia vị. Ở đây không có thịt, dù là dê hay bò. Món ấy chỉ dành cho hoàng gia, hay cho những ngày lễ. Tôi bắt gặp mái tóc sáng màu thấp thoáng dưới ánh đuốc phía bên kia phòng. *Achilles.* Cậu ngồi với một nhóm các cậu bé miệng ngoác ra cười vì chuyện gì đó cậu đã kể hoặc làm. *Hoàng tử thì phải thế chứ.* Tôi nhìn xuống bánh mì của mình, vụn bánh lợn cợn cọ lên ngón tay tôi thô ráp.

Sau bữa tối, chúng tôi được phép sinh hoạt theo ý thích. Vài cậu bé tụ tập chơi đùa trong một góc phòng. “Muốn chơi không?” Một đứa hỏi. Tóc nó vẫn xoắn tít kiểu trẻ con; nó ít tuổi hơn tôi.

“Chơi gì?”

“Xúc xắc.” Nó xò tay ra cho tôi xem xúc xắc, bằng xương gọt đều chấm vài đốm phẩm nhuộm.

Tôi giật mình, lùi về phía sau. “Không,” tôi trả lời, to tiếng quá mức cần thiết.

Nó chớp mắt ngạc nhiên. “Được thôi.” Nó nhún vai, và đi mất.

Tối hôm đó tôi mơ về thằng bé đã chết, sợ nó vỡ toác như một quả trứng trên đất. *Nó đã bám theo mình.* Máu dần lan ra, đỏ sẫm như rượu đổ tràn. Mắt nó mở toang, và miệng nó bắt đầu mấp máy. Tôi đưa tay bịt tai mình.

Người ta bảo giọng nói của người chết có khả năng khiến người sống phát điên. *Mình không được nghe nó nói.*

Tôi tỉnh dậy trong kinh hoàng, thầm mong mình đã không hét toáng lên. Sao trời lốm đốm ngoài cửa sổ là nguồn sáng duy nhất; tôi không thấy được mặt trăng. Hơi thở của tôi nghe thật nặng nề giữa sự tĩnh lặng, và tiếng sột soạt của lớp cỏ lau bọc nệm khẽ vang lên dưới thân tôi, những cọng cỏ mảnh khảnh cọ lên lưng tôi. Sự hiện diện của những đứa trẻ khác không khiến tôi an tâm hơn; kẻ đã khuất hiện về báo thù bất chấp ở đó có người chứng kiến hay không.

Những ngôi sao đổi ngôi, và ở nơi nào đó mặt trăng ló dạng trên bầu trời. Khi mắt tôi khép lại lần nữa, nó vẫn đang đợi tôi, người đầy máu, mặt trăng nhợt như xương. Dĩ nhiên là nó vẫn đợi. Không linh hồn nào muốn sớm bị đẩy vào sự tăm tối vô tận của cõi âm. Việc trục xuất có thể xoa dịu cơn giận dữ của người sống, nhưng không thể khiến người chết nguôi ngoai.

Tôi thức dậy với đôi mắt kèm nhèm, tay chân nặng trĩch và tê dại. Những đứa trẻ khác lục tục ngồi dậy quanh tôi, mặc đồ để đi ăn sáng, hăng hái bắt đầu ngày mới. Lời đồn đại về sự kì quái của tôi đã nhanh chóng lan ra, và thằng bé nhỏ hơn tôi không đến bắt chuyện nữa, dù với cặp xúc xắc hay thứ gì khác. Vào bữa sáng, ngón tay tôi nhét bánh vào miệng, và họng tôi nuốt xuống. Tôi được rót sữa cho. Tôi uống cạn.

Sau đó chúng tôi được dẫn vào trong thao trường bụi bặm và nắng bức để luyện đánh giáp lá cà. Ấy là lúc tôi nếm trải toàn bộ sự thật đắng sau lòng tốt của Peleus: Được huấn luyện kĩ càng và chịu ơn thu dưỡng, một ngày nào đó chúng tôi sẽ trở thành đội quân tinh nhuệ của ông.

Tôi được đưa cho một ngọn giáo, và một bàn tay chai sạn chỉnh lại tay cầm của tôi, rồi chỉnh lại lần nữa. Tôi phóng ngọn giáo và nó sượt qua sườn thân cây sồi làm bia. Người thầy thở dài và đưa tôi ngọn giáo thứ hai. Mắt tôi lướt qua đám trẻ, tìm kiếm con trai Peleus. Cậu không ở đây. Một lần nữa tôi nhắm vào cây sồi, thân cây rỗ và nứt nẻ, nhựa chảy ra từ những lỗ thủng. Tôi phóng ngọn giáo.

Mặt trời lên cao, và cao nữa. Họng tôi trở nên khô khốc và nóng bừng, rất bỏng vì cát bụi. Khi mấy người thầy thả chúng tôi đi, phần lớn đám trẻ chạy

ra bãi biển, nơi những ngọn gió nhẹ vẫn hiu hiu thổi. Ở đó chúng chơi xúc xắc và chạy đua, hét lên những câu đùa bằng thứ phương ngữ gắt gỏng, xiêu vẹo của phía bắc.

Mắt tôi trĩu nặng, cánh tay đau nhức vì đợt huấn luyện buổi sáng. Tôi ngồi dưới bóng râm loang lỗ của một cây olive để nhìn ra những con sóng biển. Không ai nói chuyện với tôi. Người ta dễ dàng bỏ qua tôi. Thật ra, ở đây cũng không khác ở nhà cho lắm.

NGÀY HÔM SAU VẪN THẾ, buổi sáng huấn luyện mệt mỏi, và rồi những giờ phút buổi chiều đặng đặng đơn độc. Ban đêm, mặt trăng mỗi ngày một khuyết. Tôi nhìn cho tới khi có thể thấy mặt trăng cả khi nhắm mắt, lưỡi liềm vàng toả sáng trên bóng tối phía trong mi mắt. Tôi hi vọng rằng trăng có thể xua đuổi hình ảnh thằng bé đó ra xa. Nữ thần mặt trăng của chúng tôi được ban cho phép màu, quyền năng đối với người chết. Nếu muốn, ngài có thể xua tan những giấc mơ.

Nhưng ngài không muốn. Thằng bé cứ đến, đêm này qua đêm khác, với đôi mắt nhìn trừng trừng và hộp sọ vỡ toác. Đôi khi nó xoay người lại để cho tôi thấy cái lỗ trên đầu nó, nơi bộ óc mềm nhũn đọng đờ. Đôi khi nó vươn tay về phía tôi. Tôi sẽ choàng tỉnh, tắc nghẹn trong nỗi kinh hoàng, và trần trối nhìn vào bóng đêm tới tận bình minh.

CHƯƠNG BỐN

NHỮNG BỮA ĂN TRONG ĐẠI SẢNH DƯỚI MÁI VÒM là khoảng thời gian nhẹ nhõm duy nhất của tôi. Ở nơi đó những bức tường có vẻ không quá đè nén lên tôi, và cát bụi từ thao trường không khiến cổ họng tôi tắc nghẹn. Tiếng rì rầm chuyện trò không ngớt dội đi khi những cái miệng được lấp đầy. Tôi có thể ngồi riêng với bữa ăn của mình và hít thở trở lại.

Đó là lúc duy nhất tôi nhìn thấy Achilles. Sinh hoạt thường nhật của cậu tách biệt, theo cung cách hoàng tử, ngập tràn những nghĩa vụ mà chúng tôi không được tham gia. Nhưng cậu dùng mọi bữa trong ngày cùng chúng tôi, ngồi từ bàn này sang bàn khác. Trong đại sảnh khổng lồ, nhan sắc của cậu rực rỡ như một ngọn lửa, hừng hực sức sống và toả sáng, cuốn hút ánh mắt tôi dù tôi chẳng muốn nhìn. Miệng cậu là một đường cánh cung căng mọng, mũi cậu cao thẳng quý phái. Khi ngồi, chân tay cậu không để vẹo vọ như tôi, mà duyên dáng xếp lại đến hoàn hảo, như thể đang tạo dáng để tạc tượng. Có lẽ điểm đáng kinh ngạc nhất là cậu chẳng để tâm đến bản thân mình. Cậu không đom đống hay mang vẻ dối hờn như những đứa trẻ xinh trai khác. Quả vậy, cậu dường như hoàn toàn không ý thức được ảnh hưởng của mình tới những đứa trẻ xung quanh. Mà làm sao cậu có thể vô tư tới vậy, tôi thật không thể tưởng tượng nổi: Lũ trẻ vây quanh cậu như một bầy cún háo hức, lưỡi thè cả ra.

Tôi quan sát tất cả khung cảnh này từ vị trí của mình ở một bàn trong góc, bánh mì nát vụn trong nắm tay tôi. Những góc cạnh bén ngọt của cơn ghen trong tôi tựa như đá mài, chỉ còn thiếu một tia lửa để cháy bùng lên.

Một ngày nọ cậu ngồi gần tôi hơn thường lệ; chỉ cách mỗi một bàn. Bàn chân bụi bặm của cậu cọ trên sàn đá khi cậu ăn. Chúng không nứt nẻ và chai sạn như chân tôi, mà mang màu hồng và bánh mật dưới lớp đất cát. *Cái thứ hoàng tử*, tôi thầm khinh bỉ trong lòng.

Cậu quay đầu lại, như thể đã nghe thấy tôi. Trong khoảnh khắc ánh mắt chúng tôi chạm nhau, và tôi cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy xuyên cơ thể

mình. Tôi dứt ánh mắt ra chỗ khác, chăm chú ăn bánh mì. Má tôi nóng bừng, còn da tôi râm ran như thể sắp nổi cơn giông. Cuối cùng, khi tôi lấy hết can đảm để ngẩng đầu lên, cậu đã quay lại bàn mình và đang nói chuyện với các cậu bé khác.

Sau đó, tôi tỉ mỉ hơn khi quan sát cậu, cúi thấp đầu và mắt sẵn sàng liếc đi nơi khác. Nhưng cậu còn tỉ mỉ hơn. Ít nhất một lần vào mỗi bữa, cậu sẽ quay sang và bắt gặp tôi trước khi tôi có thể giả bộ thờ ơ. Những giây đó, những lần nửa giây đó, khi ánh mắt chúng tôi chạm nhau, là khoảnh khắc duy nhất trong ngày mà tôi có được chút cảm giác. Dạ dày bỗng rơi đánh bộp, cơn giận rần rật đổ về. Tôi như con cá ngó chừng lưỡi câu.

VÀO TUẦN THỨ TƯ của quãng đời bị trục xuất, tôi bước vào nhà ăn và thấy cậu ngồi ở chiếc bàn nơi tôi vẫn hay ngồi. Bàn của tôi, tôi đã bắt đầu nghĩ về chỗ đó như vậy, vì ít ai chọn ngồi cùng với tôi. Giờ đây, do cậu, mà những băng ghế đầy bọn con trai chen chúc nhau. Tôi cứng người, kệt giữa mong muốn trốn chạy và cơn thịnh nộ. Sự tức giận đã chiến thắng. Đây là chỗ của tôi, và cậu sẽ không xua đuổi được tôi khỏi nơi này, dù cậu có kéo theo bao nhiêu đứa khác đi nữa.

Tôi ngồi vào chỗ trống cuối cùng, vai căng cứng như thể sẵn sàng đánh nhau. Quanh bàn, lũ trẻ làm trò và làm nhảm, về một ngọn giáo và con chim chết trên bãi biển cùng những cuộc đua mùa xuân. Tôi không nghe thấy chúng nói gì. Sự hiện diện của cậu như cục đá trong giày tôi, không tài nào lờ đi được. Da cậu mang màu sắc của dầu olive mới ép, và mượt mà như gỗ đánh xi, không có những vảy ghẻ hay mụn nhọt thường xuất hiện trên người cả đám chúng tôi.

Bữa tối đã xong xuôi, và chén đĩa đã được dọn đi. Trắng rằm, màu vàng cam tròn vành vạnh, treo giữa nền trời hoàng hôn ngoài khung cửa sổ phòng ăn. Nhưng Achilles còn ngồi lại. Cậu lơ đễnh gạt tóc khỏi mắt mình; tóc cậu đã dài hơn sau mấy tuần tôi ở đây. Cậu với lấy cái bát đựng vả trên bàn và cầm vài quả trong tay.

Với một cú hất cổ tay, cậu tung những quả vả lên không trung, một quả, hai quả, ba quả, cậu tung hứng chúng nhẹ nhàng đến nỗi lớp vỏ mỏng manh

không chút bầm giập. Cậu thêm vào quả thứ tư, rồi thứ năm. Lũ trẻ hú hét và vỗ tay. Nửa đi, nửa đi!

Những quả vả bay lên, màu sắc nhoà đi, nhanh đến nỗi trông như thể chúng không chạm vào tay cậu, như thể chúng tự bay vòng vòng. Tung hứng là ngón nghề của phường chèo⁹ và phường ăn xin, nhưng cậu đã khiến nó trở thành cái gì đó khác hẳn, một vòng lặp sinh động vẽ lên không trung, đẹp đến nỗi thậm chí tôi cũng không thể giả vờ không quan tâm.

Ánh nhìn của cậu, vốn đang theo dõi đồng hoa quả bay vòng vòng, giờ nhảy sang tôi. Tôi không kịp nhìn đi chỗ khác trước khi cậu nói, nhỏ nhẹ nhưng rõ ràng, “Bắt lấy này.” Một quả vả nhảy khỏi vòng lặp và bay về phía tôi trong một vòng cung duyên dáng. Nó rơi vào giữa hai lòng bàn tay khum lại của tôi, mềm mại và có chút ấm nóng. Tôi nghe thấy lũ trẻ reo hò.

Achilles đón lấy chỗ vả còn lại, từng quả một, và trả chúng về lại chỗ cũ trên bàn với sự hoa mỹ của một nghệ sĩ. Ngoại trừ quả cuối cùng, cậu ăn nó, lớp cùi sẫm màu tách ra giữa hai hàm răng của cậu để lộ phần hạt đỏ hồng. Quả vả ấy chín vừa đủ, đầy ắp mật ngọt. Trong vô thức, tôi đưa quả vả cậu ném cho tôi lên môi. Vị ngọt lợn cợn những hạt tuôn ra lấp đầy khoang miệng tôi; lớp vỏ lông mượt mà trên lưỡi tôi. Ngày xưa, tôi đã từng yêu thích vả.

Cậu đứng dậy, và lũ trẻ đồng thanh chào tạm biệt. Tôi nghĩ có thể cậu sẽ nhìn tôi lần nữa. Nhưng cậu chỉ quay lưng và biến mất về phòng của mình ở phía bên kia cung điện.

NGÀY HÔM SAU Peleus trở lại cung điện và tôi được dẫn tới điện kiến ông trong chính điện, căn phòng khói mịt mù và cay xè vì lò sưởi đốt củi thuỷ tùng. Tôi quỳ xuống theo đúng lễ nghi, chào hỏi ông, nhận lại nụ cười khoan dung nức tiếng. “Patroclus ạ,” tôi trả lời, khi ông hỏi. Giờ tôi đã sắp quen với điều đó rồi, với sự trần trụi của tên mình, không có tên cha tôi theo sau. Peleus gật đầu. Với tôi, trông ông già cỗi, lom khom, nhưng ông mới chỉ chưa tới năm mươi, bằng tầm tuổi cha tôi. Trông ông không giống người từng chinh phục được một vị nữ thần, hay tạo ra một đứa con như Achilles.

“Cậu ở đây vì cậu đã giết một thằng bé. Cậu có hiểu không?”

Đây là điểm tàn nhẫn nơi người lớn. *Người có hiểu không?*

“Dạ có,” tôi trả lời. Tôi đã có thể kể với ông nhiều hơn, về những giấc mơ khiến mắt tôi toét nhèm và đầy tơ máu, những tiếng hét suýt bật ra khiến họng tôi rất bỏng khi nuốt chúng trở lại. Cái cách những vì sao đổi rồi lại đổi ngôi xuyên màn đêm trước đôi mắt không ngơi nghỉ của tôi.

“Cậu được đón chào tại đây. Cậu vẫn có thể nên người.” Ông chỉ có ý an ủi tôi mà thôi.

CŨNG TRONG NGÀY HÔM ĐÓ, có thể từ miệng ông, có thể từ một người hầu nghe lỏm, lũ trẻ cuối cùng cũng biết được lí do tại sao tôi bị trục xuất. Lẽ ra tôi phải lường trước được chuyện này. Tôi đã nghe chúng thường xuyên buôn chuyện về người khác; tin đồn là thứ hàng hoá duy nhất lũ trẻ có thể trao đổi. Dầu vậy, tôi vẫn ngạc nhiên khi thấy sự thay đổi đột ngột nơi chúng, nỗi sợ và niềm hứng khởi bùng lên trên khuôn mặt chúng khi tôi đi ngang qua. Giờ kể cả đũa bạo dạn nhất trong số chúng cũng lăm nhăm cầu nguyện nếu lỡ quệt vào người tôi: Vận rủi có thể lây lan, và các *Erinyes*¹⁰, những linh hồn báo thù rít gào, không phải lúc nào cũng kén chọn. Lũ trẻ quan sát từ một khoảng cách an toàn, nhìn đăm đũa. *Chúng sẽ uống máu thẳng đó, mà có nghĩ thế không?*

Những lời rì rầm của chúng khiến họng tôi nghẹn lại, khiến thức ăn trong miệng tôi có vị như tro tàn. Tôi đẩy đĩa của mình ra, tìm tới những xó xỉnh và sảnh trống nơi tôi có thể ngồi mà không bị ai làm phiền, ngoại trừ người hầu thi thoảng đi qua. Thế giới nhỏ bé của tôi giờ càng nhỏ bé hơn: thu mình vào trong những vết nứt trên sàn, vào những đường xoắn ốc chạm trổ trên tường đá. Những dấu vết ấy khẽ kêu lạo xạo khi đầu ngón tay tôi lần theo chúng.

“TA NGHE NÓI CẬU Ở ĐÂY.” Một giọng nói trong trẻo, như mạch suối băng tan chảy.

Đầu tôi ngẩng phắt lên. Tôi đang ngồi trong một phòng xép, đầu gối ép sát vào ngực, co ro giữa những vại dầu olive ép đặc. Tôi đang mơ về một con cá của riêng mình, vảy bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời khi nó nhảy tung khỏi mặt biển. Những con sóng tan biến, trở lại thành bình hai quai và bao hạt giống.

Là Achilles, cậu đang đứng trước tôi. Vẻ mặt cậu nghiêm túc, màu xanh trong ánh mắt không chút gợn sóng khi cậu nhìn tôi. Người tôi râm ran trong cảm giác tội lỗi. Lẽ ra tôi không được phép ở đây và tôi biết điều đó.

“Ta đã đi tìm cậu,” cậu nói. Giọng cậu bằng phẳng; không mang ẩn ý gì mà tôi có thể đọc được. “Cậu không tham gia buổi tập ban sáng.”

Mặt tôi đỏ bừng. Bên dưới sự tội lỗi, cơn giận dâng lên chậm rãi và âm ỉ. Cậu có quyền quở trách tôi, nhưng tôi ghét cậu vì đã làm vậy.

“Làm sao cậu biết? Cậu có ở đấy đâu.”

“Thầy đã nhận thấy, và nói chuyện với cha ta.”

“Và ông phái cậu tới à.” Tôi muốn cậu cảm thấy xấu hổ vì làm người đưa chuyện.

“Không, ta tự tìm tới đây.” Giọng Achilles khá tỉnh, nhưng tôi thấy cơ hàm cậu siết chặt, chỉ chút xíu thôi. “Ta nghe được họ trò chuyện với nhau. Ta tới xem cậu có bị ốm không.”

Tôi không trả lời. Cậu quan sát tôi một lúc.

“Cha ta đang định phạt cậu,” cậu nói.

Chúng tôi đều biết điều này có nghĩa gì. Hình phạt là đòn roi, và thường công khai. Một hoàng tử sẽ không bao giờ bị quất roi, nhưng tôi thì không còn là hoàng tử nữa.

“Cậu không ốm,” cậu nói.

“Không,” tôi trả lời, thần thờ.

“Vậy thì không thể lấy đó làm lí do được.”

“Hả?” Chìm trong sợ hãi, tôi đã không theo kịp mạch suy nghĩ của cậu.

“Lí do cho việc cậu ngồi ở đây.” Giọng cậu kiên nhẫn. “Để cậu không bị phạt. Cậu sẽ nói gì đây?”

“Ta không biết.”

“Cậu phải nói gì đó chứ.”

Cậu cứ khăng khăng khiến tôi bực mình. “Cậu là hoàng tử mà,” tôi gặt gồng.

Lời tôi nói khiến cậu kinh ngạc. Cậu khẽ nghiêng đầu, như chú chim nhỏ tò mò. “Thì sao?”

“Thì đi nói với cha cậu đi, nói là ta đã ở cùng cậu. Ông sẽ thứ lỗi cho ta thôi.” Tôi thốt lên những lời này với phong thái tự tin hơn mức tôi cảm thấy trong lòng. Nếu tôi nói đỡ cho ai khác trước mặt cha mình, đứa trẻ ấy sẽ ăn đòn đủ vì điều đó. Nhưng tôi không phải Achilles.

Một nếp nhăn hết sức mờ hồ hiện lên giữa hai đầu mày của cậu. “Ta không muốn nói dối,” cậu nói.

Đây là nét đại khờ mà những đứa trẻ khác sẽ chế giễu ta; dù có cảm thấy như vậy thật thì ta cũng chẳng bao giờ nói thẳng ra như thế.

“Vậy hãy dẫn ta đi học cùng cậu,” tôi nói. “Để cậu khỏi phải nói dối.”

Chân mày cậu nhăn lên, và cậu nhìn tôi chăm chú. Cậu im lặng vô cùng, kiểu tĩnh lặng mà tôi từng nghĩ không thể có được ở loài người, khi tất cả mọi cử động đều ngừng lại trừ hơi thở và mạch đập - như một con hươu, lắng nghe tiếng dây cung của thợ săn. Tôi thấy mình nín thở.

Rồi thứ gì đó biến đổi trên khuôn mặt cậu. Lòng cậu đã quyết.

“Đi thôi,” cậu nói.

“Đi đâu cơ?” Tôi cảnh giác; có lẽ giờ tôi sẽ bị phạt vì tội xúi giục gian dối.

“Đến lớp học đàn lia của ta. Như cậu nói đấy, để ta không phải nói dối. Sau đó, chúng ta sẽ nói chuyện với cha ta.”

“Ngay bây giờ ư?”

“Ừ. Tại sao không?” Cậu nhìn tôi, ánh mắt tò mò. *Tại sao lại không chứ?*

Khi tôi đứng dậy đi theo cậu, chân tay tôi nhức nhối vì ngồi quá lâu trên sàn đá lạnh. Ngực tôi rung động vì điều gì đó tôi không thể gọi tên. Giải thoát, hiểm nguy, và cùng lúc là hi vọng.

CHÚNG TÔI IM LẶNG ĐI QUA những hành lang quanh co và hồi lâu sau thì đến một căn phòng nhỏ, trong đó chỉ có một chiếc rương lớn và vài ghế đẩu để ngồi. Achilles ra hiệu về một chiếc ghế và tôi bước tới đó, mặt ghế da kéo căng trên một khung gỗ sơ sài. Ghế của nhạc sĩ. Tôi chỉ từng thấy chúng khi các thi nhân^u yết kiến, không thường xuyên lắm, để chơi nhạc cạnh lò sưởi của cha tôi.

Achilles mở chiếc rương. Cậu lấy ra một cây đàn lia từ trong đó và đưa cho tôi.

“Ta không chơi đâu,” tôi bảo cậu.

Nghe vậy, trán cậu nhăn tít lại. “Chưa chơi bao giờ ư?” Lạ lùng thay, tôi thấy mình không muốn làm cậu thất vọng. “Cha ta không thích âm nhạc.”

“Thì sao? Cha cậu có ở đây đâu.”

Tôi đón lấy cây đàn. Thân đàn mát lạnh trong tay tôi, và mịn mượt. Tôi lướt tay lên dây đàn, lắng nghe những rung động gần như thành nốt; đó là cây đàn tôi đã thấy cậu cầm hôm đầu tiên tôi tới đây.

Achilles lại cúi người vào trong rương, lấy ra cây đàn thứ hai, và tới ngồi cạnh tôi.

Cậu đặt nó lên đầu gối. Thân đàn được chạm khắc và thếp vàng, sáng lấp lánh vì được cất dưỡng cẩn thận. Đó là cây đàn lia của mẹ tôi, cây đàn cha tôi đã gửi tới như một phần giá trị con người tôi.

Achilles gảy một dây đàn. Nốt nhạc rung lên ấm áp và âm vang, tinh khiết đến ngọt ngào. Mẹ tôi vẫn luôn kéo ghế tới gần những thi nhân khi họ yết kiến, gần tới nỗi cha tôi phải cau mày và đăm người hầu xông xáo. Bỗng tôi nhớ ra, ánh mắt sẫm màu lấp lánh trong ánh lửa của mẹ khi bà quan sát bàn tay những thi nhân. Vẻ mặt bà tựa như khao khát.

Achilles gảy một dây khác, và một nốt nhạc nữa vang lên, trầm hơn nốt trước. Tay cậu lướt tới một chốt dây, chỉnh nó lại.

Đó là đàn lia của mẹ ta, suýt nữa tôi đã nói ra. Lời ấy đã ở trong miệng tôi, và đằng sau nó những lời khác ủa tới. Đó là cây đàn của ta. Nhưng tôi không nói gì. Cậu sẽ trả lời thế nào trước những tuyên bố như vậy? Cây đàn giờ đã là của cậu.

Tôi nuốt khan, họng khô khốc. “Đàn đẹp đấy.”

“Cha cho ta đấy,” cậu lơ đễnh nói. Cách những ngón tay cậu giữ lấy cây đàn, dịu dàng đến vậy, là điều duy nhất ngăn tôi giận dữ bật dậy.

Cậu chẳng hề để ý. “Cậu có thể cầm nó, nếu cậu thích.”

Lớp gỗ kia sẽ mượt mà và quen thuộc như da thịt của chính tôi vậy.

“Thôi,” tôi nói, giữa cơn nhức nhối nơi lồng ngực. *Mình sẽ không khóc trước mặt cậu ta.*

Cậu định nói gì đó. Nhưng ngay lúc đấy thầy giáo đi vào, một người đàn ông trung niên khó đoán rõ độ tuổi. Ông ta có bàn tay chai sạn của một nhạc

sĩ và mang theo đàn riêng của mình, một cây đàn lia làm từ gỗ óc chó sẫm màu.

“Ai đây?” Ông ta hỏi. Giọng ông khàn và oang oang. Đây là một nhạc sĩ, nhưng không phải ca sĩ.

“Đây là Patroclus,” Achilles nói. “Cậu ấy không biết chơi đàn, nhưng cậu ấy sẽ học.”

“Không được chơi cây đàn này.” Tay người đàn ông vươn xuống để giật cây đàn ra khỏi tay tôi. Trong vô thức, ngón tay tôi khép chặt quanh thân đàn. Nó không đẹp như đàn của mẹ tôi, nhưng vẫn là một nhạc cụ xứng đáng với một vị hoàng tử. Tôi không muốn buông tay.

Tôi không cần phải làm vậy. Achilles đã bắt lấy cái cổ tay mới vươn ra giữa chừng của người đàn ông. “Được, chơi cây đàn đó được nếu cậu ấy thích.”

Người đàn ông giận dữ nhưng không nói gì thêm. Achilles thả tay ra và ông ta ngồi xuống, người cứng đờ.

“Bắt đầu đi,” ông ta nói.

Achilles gật đầu và cúi người bên cây đàn lia. Tôi không còn thời gian đâu để băn khoăn về sự can thiệp của cậu nữa. Ngón tay cậu chạm lên dây đàn, và tất cả suy nghĩ trong tôi đều bay biến. Âm thanh ấy thanh khiết và ngọt ngào như nước, tươi sáng như những trái chanh. Nó không giống bất kì thứ âm nhạc nào tôi đã từng nghe trước đây. Âm thanh ấy mang hơi ấm như ngọn lửa, mang màu sắc và sức nặng như ngà voi đánh bóng. Nó cùng lúc kích thích và xoa dịu người ta. Vài lọn tóc xoà xuống che trước mắt cậu khi cậu chơi đàn. Những sợi tóc mảnh mai như chính những dây đàn kia, và toả sáng.

Cậu ngừng đàn, vén lại tóc, và quay sang tôi.

“Tới lượt cậu.”

Tôi lắc đầu, cảm xúc ngập tràn. Tôi không thể đàn lúc này. Không bao giờ, nếu thay vào đó tôi có thể nghe cậu đàn. “Cậu cứ đàn đi,” tôi nói.

Achilles tiếp tục gảy dây đàn, và âm nhạc lại nổi lên. Lần này cậu còn hát nữa, đan vào tiếng nhạc đệm bằng giọng nam cao trong trẻo, giàu cảm xúc. Đầu cậu hơi ngả về phía sau, để lộ cằm cổ, dẻo dai và mềm mại như da hươu.

Một nụ cười khẽ nhoén nơi khoé môi bên trái của cậu. Trong vô thức tôi thấy mình nghiêng người về phía trước.

Khi cuối cùng cậu ngừng nhạc, ngược tôi có cảm giác trống rỗng đến lạ kì. Tôi nhìn cậu đứng dậy cất đàn về chỗ cũ, và đóng rương lại. Cậu chào thầy dạy nhạc, ông ta quay lưng rồi rời đi. Mất một lúc lâu tôi mới hoàn hồn, để rồi nhận ra cậu đang chờ tôi.

“Bây giờ chúng ta sẽ đi gặp cha ta.”

Tôi không tin tưởng bản thân đủ để mở miệng, nên tôi gật đầu và theo cậu ra khỏi căn phòng, đi dọc những hành lang ngoắt ngoéo để tới yết kiến nhà vua.

CHƯƠNG NĂM

ACHILLES BẢO TÔI ĐỨNG LẠI NGAY KHI BƯỚC qua cánh cửa tán đình đồng trước khách phòng của Peleus. “Đợi ở đây đi,” cậu nói. Peleus ngồi trên một chiếc ghế lưng cao ở đầu kia căn phòng. Một người đàn ông lớn tuổi hơn mà tôi đã từng thấy với Peleus lúc trước đứng gần đó, như thể hai người vốn đang họp bàn. Lò sưởi nhả khói dày đặc, trong phòng nóng và ngột ngạt.

Những bức tường được trang trí thảm thêu nhuộm đậm màu và vũ khí cũ được người hầu bảo dưỡng bóng loáng. Achilles lướt qua chúng và quỳ trước chân cha cậu. “Thưa cha. Con đến để cầu xin cha thứ lỗi.”

“Ồ?” Peleus nhướn một bên mày. “Vậy nói đi.” Từ nơi tôi đứng, trông mặt ông lạnh lùng và khó chịu. Bỗng dưng tôi cảm thấy sợ hãi. Chúng tôi đã cắt ngang cuộc họp bàn; Achilles còn không gõ cửa.

“Con đã mang Patroclus rời khỏi buổi tập của cậu ta.” Tên tôi nghe thật lạ lẫm khi được thốt ra từ môi cậu; suýt nữa tôi đã không nhận ra.

Hai hàng lông mày của vị vua già nhíu lại. “Ai cơ?”

“Menoitiades,” Achilles trả lời. *Con trai Menoities.*

“À.” Cái nhìn của Peleus men theo tấm thảm tới chỗ tôi đang đứng, cố gắng không ngọ nguậy. “Phải rồi, cậu bé mà thầy luyện binh muốn quất roi.”

“Dạ. Nhưng đó không phải là lỗi của cậu ta. Con quên chưa thưa lại rằng con muốn có cậu ta làm bạn đồng hành.” Cậu đã dùng đến từ *therapon*. Một chiến hữu thề nguyện trung thành với hoàng tử bằng huyết thệ và lòng mến mộ. Trong thời chiến, những người này là cận vệ danh dự của hoàng tử; trong thời bình, họ là những quân sư thân cận nhất. Đó là vị trí vinh dự nhất, một trong những lí do khiến lũ trẻ vây quanh con trai Peleus, khoe khoang bản thân; chúng hi vọng được cậu chọn làm chiến hữu.

Mắt Peleus nheo lại. “Patroclus, lại đây.”

Thảm trải sàn cảm giác thật dày dưới chân tôi. Tôi quỳ phía sau Achilles một chút. Tôi có thể cảm thấy cái nhìn của nhà vua sẫm soi khắp người mình.

“Achilles, trong nhiều năm qua, ta đã phái người tới bầu bạn với con và con đã từ chối tất cả bọn họ. Tại sao lại chọn cậu bé này?”

Tôi cũng có chung thắc mắc ấy. Tôi chẳng có gì để dâng hiến cho một hoàng tử như cậu. Vậy thì, tại sao cậu lại rủ lòng thương hại tôi? Peleus và tôi cùng chờ đợi câu trả lời của cậu.

“Cậu ta thật đáng ngạc nhiên.”

Tôi ngược lên, cau mày. Nếu cậu nghĩ vậy, thì cậu là người duy nhất.

“Đáng ngạc nhiên,” Peleus lặp lại.

“Dạ.” Achilles không giải thích thêm, dù tôi đã hi vọng cậu sẽ tiếp tục.

Peleus sờ mũi trong suy tư. “Cậu bé này là một đứa trẻ bị trục xuất với vết nhơ trong lí lịch. Nó sẽ không đánh bóng được tên tuổi của con.”

“Con không cần cậu ta làm vậy,” Achilles nói. Giọng cậu không tự hào hay huênh hoang. Chỉ có sự chân thật.

Peleus đồng tình với điều này. “Nhưng những đứa trẻ khác sẽ ghen tị rằng con đã chọn một người như cậu ta. Con sẽ nói gì với chúng đây?”

“Con sẽ không nói gì cả.” Câu trả lời thốt ra không ngần ngại, rõ ràng và răn rỏi. “Không tới lượt chúng quyết định con phải làm gì.”

Tôi cảm thấy nhịp tim mình đập dồn dập khắp huyết quản, trong lo sợ trước cơn giận của Peleus. Nhưng ông không giận. Hai cha con họ nhìn vào mắt nhau, và chút thích thú vô cùng mơ hồ nhếch lên nơi khóe miệng Peleus.

“Cả hai đứa, đứng lên đi.”

Tôi làm theo, cảm thấy choáng váng.

“Ta chấp thuận lời thỉnh cầu của con. Achilles, con hãy tới xin lỗi thầy Amphidamas, Patroclus cũng sẽ phải xin lỗi.”

“Dạ, thưa cha.”

“Vậy được rồi.” Ông xoay người, trở lại với vị quân sư của mình, ngụ ý xua chúng tôi ra ngoài.

ACHILLES HOẠT BÁT TRỞ LẠI khi ra ngoài. “Ta sẽ gặp cậu vào bữa tối nhé,” cậu nói, và xoay người bước đi.

Một tiếng trước tôi sẽ nói rằng thật mừng vì đã thoát khỏi cậu; giờ đây, kì lạ làm sao, tôi lại thấy lòng nhói đau.

“Cậu đi đâu vậy?”

Cậu khựng lại. “Đi tập luyện.”

“Một mình ư?”

“Đúng vậy. Không ai được thấy ta chiến đấu.” Những lời này tuôn ra như thể cậu đã nói đến quen miệng rồi.

“Tại sao?”

Cậu nhìn tôi một lúc lâu, như thể đang cân nhắc điều gì đó. “Mẹ ta cấm. Là do lời tiên tri.”

“Lời tiên tri nào cơ?” Tôi chưa từng nghe tới việc này.

“Rằng ta sẽ là chiến binh giỏi nhất của thế hệ này.”

Điều ấy nghe giống lời tuyên bố của trẻ con, trong lúc đang mơ mộng hão huyền. Nhưng cậu nói ra nghe lại đơn giản như đang xưng danh vậy.

Tôi muốn hỏi cậu rằng, *Thế cậu có phải là kẻ giỏi nhất không?* Thay vào đó, tôi lại lắp bắp, “Lời tiên tri ấy có từ khi nào?”

“Từ khi ta sinh ra. Ngay trước đó. Eleithyia đã tới và truyền lại cho mẹ ta.” Eleithyia là nữ thần sinh nở, theo lời đồn sẽ giáng trần vào lúc những á thần ra đời. Những người mà giây phút chào đời quá quan trọng để có thể phó mặc cho số phận. Tôi đã quên mất. *Mẹ cậu là một nữ thần.*

“Có ai biết về lời tiên tri không?” Tôi cẩn trọng, không muốn hỏi gì quá phận.

“Có người biết, có người không. Nhưng đó là lí do ta luyện tập một mình.” Nhưng cậu không đi. Cậu nhìn tôi. Dường như cậu đang chờ đợi.

“Vậy ta sẽ gặp cậu vào bữa tối,” cuối cùng tôi nói. Cậu gật đầu và rời đi.

CẬU ĐÃ NGỒI VÀO BÀN khi tôi tới, lọt thỏm giữa đám trẻ ồn ào thường thấy ở bàn của tôi. Tôi đã nửa ngờ rằng cậu không ở đó; rằng tôi đã tưởng tượng ra chuyện sáng nay. Khi ngồi xuống, tôi nhìn vào mắt cậu, chớp nhoáng, gần như tội lỗi, rồi quay đi. Mặt tôi đang nóng bừng, tôi chắc chắn là vậy. Tay tôi nặng trĩu và lúng túng khi vươn ra lấy đồ ăn. Tôi để ý mỗi

lần lúc mình nuốt xuống, mỗi biểu cảm trên mặt mình. Đồ ăn tối đó rất ngon, cá nướng ướp chanh cùng rau gia vị, phô mai tươi với bánh mì, và cậu ăn rất ngon miệng. Lũ trẻ không để ý tới sự hiện diện của tôi. Chúng đã ngừng để ý tới tôi từ lâu.

“Patroclus.” Achilles không nói nhịu tên tôi, theo kiểu người ta vẫn thường nói, lướt qua các âm tiết như thể muốn nhanh chóng kết thúc. Thay vào đó, cậu nói rành mạch từng âm một: *Pa-tro-clus*. Xung quanh chúng tôi, bữa tối đang dần kết thúc, người hầu đang thu dọn bát đĩa. Tôi ngẩng lên, và lũ trẻ lẳng xuống, tò mò theo dõi chúng tôi. Cậu không thường gọi chúng tôi bằng tên riêng.

“Tối nay cậu sẽ ngủ ở phòng ta,” cậu nói. Tôi sửng sốt đến nỗi miệng hẳn sẽ há hốc. Nhưng lũ trẻ vẫn ở đó, và tôi đã được nuôi dạy với lòng kiêu hãnh của một vị hoàng tử.

“Được thôi,” tôi đáp.

“Người hầu sẽ mang đồ của cậu tới.”

Tôi có thể nghe thấy suy nghĩ của đám con trai đang nhìn chòng chọc như thể chúng nói ra thành lời. *Tại sao lại là cậu ta?* Peleus đã nói sự thật: Ông vẫn thường khích lệ Achilles chọn bầu bạn. Nhưng suốt những năm qua, Achilles không tỏ ra hứng thú với đứa trẻ nào, dù cậu lịch sự với tất cả, theo cung cách cậu được nuôi dạy. Và giờ cậu đã trao cái vinh dự được đón chờ từ lâu cho kẻ ít có khả năng nhất trong số chúng tôi, một kẻ bé nhỏ, bội bạc và rất có thể là bị nguyên rủa.

Cậu xoay người rời đi và tôi theo chân cậu, cố gắng không lảo đảo, cảm thấy những ánh nhìn từ bàn ăn dán lên lưng mình. Cậu dẫn tôi đi ngang phòng cũ của tôi và chính điện cùng ngai vàng có lưng cao ngất. Qua một khúc quanh nữa, và chúng tôi đã bước sang phần cung điện mà tôi chưa từng biết tới, một cánh nằm nghiêng về phía biển. Tường được tô điểm những hoạ tiết sáng màu, chúng phai đi ảm đạm khi ánh đuốc trên tay cậu lướt qua.

Phòng cậu gần biển đến nỗi không khí nơi đây nồng vị muối. Trong phòng không có tranh tường, chỉ có đá trơn và một tấm thảm mềm mại. Nội thất đơn giản nhưng được gia công cẩn thận, đẻo gọt từ thứ gỗ đậm màu mà tôi nhận ra là gỗ ngoại. Tôi thấy chiếc nệm rơm dày đặt phía bên kia phòng.

Cậu ra hiệu về phía đó. “Của cậu đấy.”

“Ồ.” Một lời cảm ơn có vẻ không phải câu trả lời đúng đắn.

“Cậu mệt chưa?” Cậu hỏi.

“Chưa.”

Cậu gật đầu, như thể tôi vừa nói điều gì khôn ngoan lắm. “Ta cũng vậy.”

Tôi lại gật đầu. Mỗi đứa chúng tôi, lịch sự một cách dè chừng, gật gù như chim. Một khoảng lặng kéo dài.

“Cậu muốn giúp ta tung hứng không?”

“Ta không biết làm.”

“Cậu không cần biết. Ta sẽ dạy cậu.”

Tôi thấy hối hận vì đã nói mình không mệt. Tôi không muốn làm bản thân bề mặt trước cậu. Nhưng mặt cậu đầy vẻ trông mong, và tôi thấy mình sẽ thật keo kiệt nếu từ chối cậu.

“Được thôi.”

“Cậu tung được bao nhiêu quả?”

“Ta không biết.”

“Cho ta xem tay cậu nào?”

Tôi làm theo, đưa bàn tay ra. Cậu đặt tay mình lên tay tôi. Tôi cố không giật mình. Da cậu mềm mại và hơi dính dính vì bữa tối. Những đầu ngón tay tròn trịa cọ vào tay tôi đều rất ấm áp.

“Gần cùng cỡ. Vậy thì tốt nhất là bắt đầu với hai quả. Cầm lấy này.” Cậu với lấy sáu quả bóng bọc da, loại mà mấy người diễn trò hay dùng. Tôi ngoan ngoãn cầm hai quả.

“Khi ta bảo thì ném cho ta một quả.”

Bình thường tôi sẽ bực mình khi bị ra lệnh như vậy. Nhưng bằng cách nào đó, lời từ miệng cậu nói ra nghe không giống như mệnh lệnh. Cậu bắt đầu tung hứng những quả còn lại. “Ném đi,” cậu nói. Tôi ném bóng về phía cậu, nhìn nó êm ru hoà vào vòng quay mờ ảo.

“Lại nào,” cậu nói. Tôi ném thêm quả khác, và nó hoà nhịp cùng những quả còn lại.

“Cậu giỏi trò này đấy,” cậu nói.

Tôi ngẩng phắt dậy. Cậu đang chế giễu tôi ư? Nhưng vẻ mặt cậu đầy chân thật.

“Bắt lấy này.” Một quả bóng bay về phía tôi, như quả vả vào bữa tối hôm trước.

Phần việc của tôi không đòi hỏi kỹ năng gì nhiều, nhưng tôi vẫn thấy thích thú. Chúng tôi mỉm cười trước sự thoả mãn sau mỗi cú bắt và ném êm ru.

Hồi lâu sau cậu ngừng lại, ngáp dài. “Muộn rồi,” cậu nói. Tôi ngạc nhiên khi thấy mặt trăng lên cao ngoài cửa sổ; tôi đã không để ý tới thời gian.

Tôi ngồi lên nệm rơm và ngắm cậu bận rộn chuẩn bị đi ngủ, dùng nước từ bình miệng rộng để rửa mặt, cời sợi dây da buộc tóc. Không gian im lặng khiến sự lo lắng của tôi trở lại. *Tại sao mình lại ở đây?*

Achilles thổi tắt ngọn đuốc. “Ngủ ngon nhé,” cậu nói.

“Ngủ ngon.” Lời thốt lên từ miệng tôi nghe sao mà xa lạ, như thể được nói bằng một thứ ngôn ngữ khác.

Thời gian trôi đi. Dưới ánh trăng, tôi chỉ có thể mơ hồ thấy được đường nét khuôn mặt cậu, hoàn hảo như tượng tạc, ở phía bên kia phòng. Mũi cậu hé mở, một cánh tay gác bừa trên đầu. Cậu trông thật khác khi ngủ, đẹp đẽ nhưng lạnh lẽo như ánh trăng. Tôi thấy mình thầm ước cậu hãy tỉnh dậy để tôi có thể thấy sức sống trở lại nơi cậu.

SÁNG HÔM SAU, sau bữa sáng, tôi trở về phòng của lũ con trai, chắc chắn sẽ thấy đồ của mình bị trả lại. Nhưng không có, và tôi thấy giường của mình đã bị lật đi tấm vải lót. Tôi kiểm tra lần nữa sau bữa trưa, sau giờ luyện thương, và lại lần nữa trước khi đi ngủ, nhưng giường cũ của tôi vẫn trống không và trơn trượt. *Kể cả thế. Thận trọng vẫn hơn.* Thấp thỏm, tôi về phòng cậu, cứ chờ người hầu ngăn mình lại. Nhưng chẳng ai làm vậy.

Đứng nơi ngưỡng cửa phòng cậu, tôi do dự. Cậu đang ở trong, nằm dài như tôi đã thấy cậu trong lần đầu gặp mặt, một chân buông xuống đung đưa.

“Chào,” cậu lên tiếng. Nếu cậu tỏ ra dù chỉ một chút lưỡng lự hay ngạc nhiên, tôi sẽ rời đi, thà trở lại ngủ trên tấm nệm cỏ trần trụi hơn là ở lại đây. Nhưng cậu không tỏ vẻ gì. Chỉ có giọng nói dễ chịu và sự chú ý sắc sảo trong mắt cậu.

“Chào,” tôi trả lời, và về chỗ mình trên chiếc giường phía bên kia phòng.

DẦN DÀ, TÔI TRỞ NÊN QUEN THUỘC với tất cả; tôi không còn giật mình khi cậu cất tiếng, không còn đợi sự trách phạt. Tôi đã ngừng lo sợ mình bị chuyển đi chỗ khác. Sau bữa tối, chân tôi đưa bản thân về phòng cậu theo thói quen, và tôi nghĩ về nệm rơm tôi nằm là chỗ của mình.

Hằng đêm tôi vẫn mơ về thằng bé đã chết. Nhưng khi tôi tỉnh dậy, đắm mồ hôi và hoảng hồn, mặt trăng sẽ lấp lánh trên mặt biển ngoài kia và tôi có thể nghe được tiếng sóng dạt vào bờ. Trong ánh trăng mờ ảo, tôi thấy nhịp thở êm đềm của cậu, chân tay cậu mơ màng gác lên nhau. Bất giác nhịp tim tôi chậm lại. Ở cậu có một sức sống mà cả khi đang ngủ cũng có thể khiến cái chết và ma cỏ nghe thật ngớ ngẩn. Một lúc sau, tôi thấy mình có thể ngủ trở lại. Một thời gian sau, những cơn ác mộng thưa dần rồi ngừng hẳn.

Tôi khám phá ra rằng cậu không nghiêm túc như vẻ bề ngoài của mình. Đằng sau vẻ đĩnh đạc và bình thản là một khuôn mặt khác, đầy tinh nghịch và đa diện như một viên đá quý, lấp lánh dưới ánh sáng. Cậu thích bày trò thách thức kỹ năng của chính mình, bắt đồ vật khi nhắm mắt, thực hiện những cú nhảy bất khả thi từ giường lên ghế. Khi cậu cười, đuôi mắt cậu nheo lại như chiếc lá hơ trên lửa.

Bản thân cậu cũng như ngọn lửa. Cậu sáng lấp lánh, thu hút ánh nhìn. Có nét mê hoặc nào đó nơi cậu, cả khi cậu vừa tỉnh dậy, tóc tai bù xù và mắt mũi lèm nhèm sau giấc ngủ. Khi nhìn gần hơn, bàn chân cậu trông gần như phi nhân loại: đệm ngón chân với hình dạng hoàn hảo, gân chân rung lên như dây đàn lia. Gót chân mang vết chai trắng xoá trên nền da hồng lựng do cậu luôn đi chân đất. Cha cậu bắt cậu xoa bóp chân bằng dầu thơm có mùi như gỗ đàn hương và hạt lựu.

Cậu bắt đầu kể cho tôi nghe về một ngày của cậu trước khi chúng tôi thiệp đi. Ban đầu tôi chỉ nằm nghe, nhưng một thời gian sau miệng lưỡi tôi đã thả lỏng. Tôi bắt đầu kể cho cậu chuyện của tôi, trước tiên là ở cung điện này, và sau đó là chút chuyện từ *hồi xưa*: trò ném đá, con ngựa gỗ tôi từng chơi, cây đàn lia trong của hồi môn của mẹ tôi.

“Ta mừng là cha cậu đã gửi cây đàn tới đây với cậu,” cậu nói.

Những cuộc trò chuyện của chúng tôi đã nhanh chóng vượt qua mọi ranh giới trong màn đêm. Tôi thấy ngạc nhiên với bản thân mình vì có nhiều điều

để nói đến vậy, về mọi thứ, bãi biển, bữa tối, người nợ người kia.

Tôi ngưng kiếm tìm sự chế nhạo, chiếc đuôi bọ cạp ẩn giấu trong từng lời cậu nói. Cậu nghĩ gì nói nấy; cậu bối rối khi người khác không như vậy. Một số người sẽ nhầm lẫn điểm này với sự trì độn. Nhưng không phải việc luôn đi thẳng tới vấn đề cũng là một tài năng đấy sao?

MỘT CHIỀU NỌ, khi tôi rời đi để cậu tập luyện một mình thì cậu nói, “Sao cậu không đi cùng với ta?” Giọng cậu hơi gắt; tôi hẳn đã nghĩ cậu đang căng thẳng, nếu tôi vốn không cho rằng điều ấy là không thể. Bầu không khí, vốn đã trở nên thoải mái giữa hai chúng tôi, bỗng dưng căng thẳng.

“Được thôi,” tôi đáp.

Lúc ấy là khoảng thời gian yên tĩnh vào lúc chiều muộn; mọi người trong cung điện đã đi ngủ tránh nóng và để hai chúng tôi với nhau. Chúng tôi chọn đường dài nhất, theo con đường mòn xoắn vặn qua vườn olive, tới căn chòi để vũ khí.

Tôi đứng ở cửa khi cậu chọn vũ khí tập luyện, một ngọn giáo và một thanh kiếm, hơi cùn ở mũi. Tôi vươn tay lấy cho bản thân, rồi lại lưỡng lự.

“Ta có nên...?” Cậu lắc đầu. *Không.*

“Ta không đấu với người khác,” cậu bảo tôi vậy.

Tôi theo cậu ra ngoài tới sân cát nện. “Chưa bao giờ sao?”

“Chưa bao giờ.”

“Thế làm sao cậu biết là...” Giọng tôi nhỏ dần khi cậu đứng vào trung tâm, giáo trong tay, kiếm giắt bên hông.

“Rằng lời tiên tri là thật? Chắc là ta chẳng biết được đâu.”

Dòng máu thần linh thành hình theo cách khác nhau với mỗi hậu duệ của thần. Giọng của Orpheus khiến cây cỏ khóc than, Heracles có thể giết một người chỉ bằng cái vỗ lưng. Phép màu nơi Achilles là tốc độ. Ngọn giáo của cậu, khi cậu bắt đầu lướt chạy đầu tiên, chuyển động nhanh tới nỗi mắt tôi không theo được. Nó xoay tròn, phóng về phía trước, lộn vòng, rồi đâm về phía sau. Thân giáo như uốn lượn trong tay cậu, mũi giáo xám chì vẩy lên như lưỡi rắn. Chân cậu đạp lên nền cát như một vũ công, không bao giờ ngừng nhảy.

Tôi nhìn trần trối, không thể cử động. Tôi suýt ngừng thở. Mặt cậu bình thản và trống rỗng, không hề đanh lại vì gắng sức. Cử động của cậu chính xác đến nỗi tôi gần như có thể hình dung ra những bóng người cậu đang chiến đấu, mười, hai mươi người cả thầy, áp sát từ mọi phía. Cậu nhảy lên, chém ngọn giáo xuống, cả khi tay bên kia rút kiếm khỏi vỏ. Cậu vùng lên với cả hai thứ vũ khí, di chuyển như chất lỏng, như con cá giữa dòng nước.

Đột nhiên, cậu dừng lại. Tôi nghe được nhịp thở của cậu, chỉ hơi nặng hơn bình thường, trong không khí tĩnh lặng của chiều tà.

“Ai huấn luyện cậu vậy?” Tôi hỏi. Tôi không biết phải nói gì khác.

“Cha ta, ông có dạy ta một chút.”

Một chút. Tôi gần như thấy sợ.

“Không có ai khác sao?”

“Không.”

Tôi tiến đến. “Đấu với ta đi.”

Cậu bật ra âm thanh nghe gần giống tiếng cười. “Không. Dĩ nhiên là không rồi.”

“Đấu với ta đi.” Tôi thấy u mê. Cậu đã được huấn luyện, một chút, bởi cha mình. Chỗ còn lại là... là gì? Là dòng máu của thần sao? Mà luyện tập này thần thánh hơn tất cả những gì tôi đã từng thấy trong đời mình. Cậu khiến việc ấy trở nên đẹp đẽ, thứ kỹ nghệ đậm chém, mượt mát mồ hôi này của chúng tôi. Tôi đã hiểu vì sao cha cậu lại không để cậu chiến đấu trước mặt người khác. Có phàm nhân nào tự hào nổi về kỹ thuật của mình khi biết tài năng này tồn tại trên đời?

“Ta không muốn.”

“Ta thách cậu đấy.”

“Cậu không có vũ khí.”

“Ta sẽ đi lấy.”

Cậu quỳ xuống và đặt vũ khí trên đất. Cậu nhìn vào mắt tôi. “Ta sẽ không đấu. Đừng hỏi lại nữa.”

“Ta sẽ lại hỏi nữa. Cậu không thể cấm ta.” Tôi tiến lên, vẻ thách thức. Giờ đây có thứ gì đó cháy bỏng trong tôi, sự nóng nảy, cảm giác vững chắc. Tôi sẽ đạt được điều này. Cậu sẽ phải chiều ý tôi.

Mặt cậu méo xệch và, suýt nữa, tôi đã nghĩ mình thấy được nét giận dữ. Việc này khiến tôi thoả mãn. Thậm chí tôi sẽ khiêu khích cậu nếu cần. Lúc ấy cậu sẽ đấu với tôi. Đầu tôi run lên trong sự nguy hiểm của viễn cảnh ấy.

Nhưng thay vào đó cậu bỏ đi, vũ khí bỏ lại trên đất.

“Quay lại,” tôi nói. Rồi to hơn: “Quay lại đi. Cậu sợ à?”

Lại tiếng cười nửa chừng kia, lưng cậu vẫn đưa về phía tôi. “Không, ta không sợ.”

“Cậu nên sợ đi.” Tôi chỉ có ý đùa bỡn, xoa dịu không khí, nhưng lời ấy thốt lên không xoa dịu chút nào giữa bầu không khí đông cứng giữa hai chúng tôi. Lưng cậu hướng về phía tôi, bất động, không thể lay chuyển.

Ta sẽ khiến cậu phải nhìn ta, tôi nghĩ thầm. Chân tôi sai qua khoảng cách năm bước giữa chúng tôi, và tôi đâm sầm vào lưng cậu.

Cậu lao đảo về phía trước, ngã xuống, và tôi đeo dính lấy cậu. Chúng tôi tiếp đất, và tôi nghe thấy cậu bật ra một hơi gấp gáp như thể hơi thở bị ép ra khỏi miệng cậu. Nhưng trước khi tôi có thể nói gì, cậu đã vặn người phía dưới tôi, bắt lấy cổ tay tôi trong tay cậu. Tôi giãy giụa, không còn chắc mình đã định làm gì nữa. Nhưng giờ cậu phản kháng, và đó là thứ tôi có thể chống trả. “Thả ta ra!” Tôi giằng cổ tay mình ra khỏi tay cậu.

“Không.” Với một động tác nhanh gọn, cậu xoay tôi xuống dưới, ghì tôi trên đất, đầu gối đè trên bụng tôi. Tôi thở hỗn hển, giận dữ nhưng lại thoả mãn đến kì lạ.

“Ta chưa bao giờ thấy ai chiến đấu như cậu,” tôi nói với cậu. Một lời thú nhận hoặc cáo buộc, hoặc cả hai.

“Còn nhiều thứ cậu chưa thấy lắm.”

Tôi hất cằm, mặc dù giọng cậu rất nhẹ nhàng. “Cậu biết ta có ý gì mà.”

Ánh mắt cậu thật khó đoán. Trên đầu chúng tôi, những trái olive còn xanh khẽ rung rinh.

“Có lẽ vậy. Ý cậu là gì?”

Tôi vặn người, thật mạnh, và cậu buông tay. Chúng tôi ngồi dậy, quần áo đầy bụi bặm và dính lên lưng.

“Ý ta là...” Tôi khựng lại. Giờ đây có gì đó căng lên trong tôi, cảm giác sắc bén quen thuộc đến từ giận dữ và ganh tị, đâm sâu vào đời tôi như mảnh

dầm. Nhưng những lời lẽ chua chát tan biến ngay cả khi tôi vừa nghĩ tới chúng.

“Không có ai như cậu cả,” cuối cùng tôi nói.

Cậu nhìn tôi hồi lâu, trong im lặng. “Thì?”

Điều gì đó trong cách cậu trả lời khiến chút giận dữ cuối cùng trong tôi bay biến. Có thời tôi đã từng để bụng. Nhưng giờ đây tôi có tư cách gì, mà đi ganh ghét chuyện ấy chứ?

Như thể nghe được suy nghĩ của tôi, cậu mỉm cười, khuôn mặt cậu rạng rỡ như mặt trời.

CHƯƠNG SÁU

TÌNH BẠN CỦA CHÚNG TÔI ÒA TỚI NGAY SAU ĐÓ, như những cơn lũ mùa xuân tràn về từ lòng núi. Trước đó, đám con trai và tôi đã tưởng tượng rằng mỗi ngày của cậu đều đầy ắp giáo huấn hoàng tộc, sự vụ triều chính và luyện giáo. Nhưng từ lâu tôi đã khám phá ra sự thật: Ngoài những giờ học đàn và những buổi thao luyện, cậu chẳng được dạy dỗ gì khác. Hôm nay chúng tôi có thể đi bơi, ngày mai chúng tôi có thể trèo cây. Chúng tôi tạo ra trò chơi cho riêng mình, chạy đua và đấu vật. Chúng tôi sẽ nằm trên cát ấm và nói, “Đoán xem mình đang nghĩ gì nào.”

Chú chim ưng chúng tôi đã thấy ngoài cửa sổ.

Cậu bé có răng cửa khắp khếnh.

Bữa tối.

Và khi chúng tôi bơi, hay chơi đùa, hay nói chuyện, cảm giác nọ sẽ đến. Gần giống như sợ hãi, trong cái cách nó choán lấy tôi, dâng lên trong lồng ngực. Gần giống như nước mắt, bởi nó đến nhanh như vậy. Nhưng cảm giác này đều không phải hai thứ ấy, lâng lâng trong khi chúng nặng nề, rục rờ trong khi chúng xám xịt. Tôi đã từng cảm thấy trọn vẹn trước kia, ở những khoảnh khắc ngăn ngủi khi tôi theo đuổi niềm vui thú trong đơn độc: ném đá nhảy trên mặt nước, chơi xúc xắc, hay ngồi mơ mộng. Nhưng trên thực tế, cái trọn vẹn ấy đến từ sự vắng mặt của người khác hơn là sự hiện diện của họ, một chốn ẩn thân bên bờ sợ hãi: Cha tôi không ở đó, đám trẻ con cũng không. Tôi không đói, hay mệt, hay ốm đau.

Cảm giác này thì khác. Tôi bắt gặp bản thân cười toe toét tới khi má mỗi nhừ, da đầu tê dại đến mức tưởng như có thể tuột khỏi đầu tôi. Lưỡi tôi rời khỏi tầm kiểm soát, mừng rơn vì được tự do. Tôi kể cho cậu, hết cái này rồi cái nọ rồi cái kia. Tôi không phải sợ mình nói quá nhiều. Tôi không phải lo rằng mình quá yếu ớt hay chậm chạp. Cái này rồi cái nọ rồi cái kia! Tôi dạy cậu ném đá nhảy, và cậu dạy tôi khắc gỗ. Tôi cảm nhận được từng thớ thịt trong cơ thể mình, từng cơn gió cọ trên da.

Cậu gảy cây đàn lia của mẹ tôi, và tôi ngồi ngắm. Khi tới lượt mình, ngón tay tôi xoắn xuýt trên dây đàn và thầy giáo tuyệt vọng về tôi. Tôi chẳng quan tâm. “Chơi nữa đi,” tôi bảo cậu. Và cậu chơi đàn tới khi tôi chỉ còn lơ mơ thấy những ngón tay cậu trong bóng tối.

Khi ấy tôi được chứng kiến mình đã thay đổi ra sao. Tôi không còn quan tâm rằng mình thua khi chúng tôi thi chạy, thua khi chúng tôi thi bơi ra bãi đá và thua khi chúng tôi thi phóng lao hay thi ném đá nhảy. Bởi ai lại có thể hổ thẹn khi thua một nhan sắc như vậy chứ? Ngắm nhìn cậu thẳng đã là đủ, được thấy gót chân cậu chớp nhoáng khi đạp cát tung bay, hay bờ vai nâng lên rồi hạ xuống khi cậu vượt qua những con sóng. Từng ấy thôi đã đủ rồi.

VÀO CUỐI HẠ, hơn một năm sau khi quãng đời bị trục xuất của tôi bắt đầu, cuối cùng tôi cũng kể cho cậu nghe chuyện tôi đã giết thẳng bé kia như thế nào. Chúng tôi đang vắt vẻo trên cành cây sồi trong sân, ẩn mình trong tán lá sum sê. Bằng cách nào đó mọi điều nơi đây đều dễ dàng hơn, rời xa mặt đất, thân cây vững vàng đỡ sau lưng tôi. Cậu nghe trong im lặng, và khi tôi kết thúc, cậu hỏi:

“Sao cậu không nói rằng cậu đang tự vệ?”

Hỏi như vậy thật đúng với tính cách của cậu, hỏi tới điều mà tôi chưa bao giờ nghĩ tới.

“Mình không biết.”

“Hoặc cậu có thể nói dối. Nói rằng khi cậu tìm tới thì nó đã chết rồi.”

Tôi nhìn cậu chăm chăm, choáng váng bởi giải pháp đơn giản ấy. Tôi đã có thể nói dối. Và rồi giây phút sáng tỏ theo sau: *Nếu nói dối, thì tôi vẫn đang là một hoàng tử*. Tội lỗi khiến tôi bị trục xuất không phải là giết người, mà là thiếu mưu mẹo. Giờ đây tôi đã hiểu ra sự ghê tởm trong mắt cha tôi. Đứa con trai ngu ngốc của ông, thú nhận tất cả. Tôi nhớ lại quai hàm ông đã siết chặt đến thế nào khi tôi tự thú. *Mày không xứng đáng làm vua*.

“Cậu sẽ không nói dối đâu,” tôi nói.

“Ừ,” cậu thừa nhận.

“Cậu sẽ làm gì lúc ấy?” Tôi hỏi.

Achilles gõ một ngón tay lên cành cây nơi cậu ngồi. “Mình không biết nữa. Mình không tưởng tượng ra được. Cái cách thẳng bé đó nói năng với

cậu.” Cậu nhún vai. “Chưa có ai từng thử cướp đồ của mình.”

“Chưa bao giờ ư?” Tôi không thể tin được. Một cuộc đời mà không có chuyện đó nghe thật ảo diệu.

“Chưa bao giờ.” Cậu nghĩ ngợi, im lặng hồi lâu. “Mình không biết nữa.” Cuối cùng, cậu lập lại. “Mình nghĩ mình sẽ nổi giận.” Cậu nhắm mắt lại và tựa đầu lên một cành cây. Những lá sồi xanh mướt quăn quýt quanh mái đầu cậu như một chiếc vương miện.

GIỜ TÔI THƯỜNG XUYÊN DIỆN KIẾN VUA PELEUS; thi thoảng chúng tôi được triệu vào các buổi nghị sự, và dự yến tiệc cùng những vị vua đến thăm hỏi. Tôi được phép ngồi cạnh Achilles, thậm chí được phát biểu nếu muốn. Nhưng tôi không muốn; tôi đã đủ hạnh phúc khi ngồi im lặng quan sát những người xung quanh. Skops, Peleus bắt đầu gọi tôi như vậy. Nghĩa là Cú, vì tôi có đôi mắt to tròn. Ông rất giỏi làm những hành động trù mẩn kiểu này, không thiên vị và không bó buộc.

Sau khi những người khác rời đi, chúng tôi sẽ ngồi với ông bên lò sưởi để nghe ông kể chuyện thời trẻ. Ông cụ, giờ tóc đã bạc và tuổi trẻ phai tàn, kể với chúng tôi rằng ông đã có thời kề vai sát cánh cùng Heracles. Khi tôi nói mình đã từng gặp Philoctetes, ông mỉm cười.

“Phải, người tiếp nhận cánh cung vĩ đại của Heracles. Hồi đó ông ta chuyên dùng giáo, và quả thật là người can đảm nhất trong số chúng ta.” Thế này cũng đúng với tính ông, những lời khen ngợi kiểu này. Giờ tôi đã hiểu tại sao quốc khố của ông tràn đầy quà cáp đến từ các quốc gia có hiệp ước và đồng minh với ông. Trong hàng ngũ những anh hùng hay khoe khoang, kể cả Peleus là một ngoại lệ: một người khiêm tốn. Chúng tôi ở lại nghe kể chuyện trong khi người hầu thêm củi, rồi lại thêm nữa, vào lò sưởi. Khi ông đuổi chúng tôi về giường thì đã sắp bình minh.

THỜI ĐIỂM DUY NHẤT tôi không bám đuôi Achilles là khi cậu tới gặp mẹ mình. Cậu đi vào lúc đêm đã khuya, hay khi bình minh lên trước khi cả cung điện thức dậy, rồi trở về rạng rỡ và đậm vị biển cả. Khi tôi hỏi, cậu thoải mái kể với tôi, giọng cậu đều đều khác thường.

“Lần nào cũng vậy. Mẹ muốn biết mình làm những gì và mình có khoẻ không. Mẹ kể cho mình nghe về tiếng tăm của mình ở nhân giới. Cuối cùng

mẹ hỏi mình có đi với bà không.”

Tôi nghe đến mê mẩn. “Đi đâu cơ?”

“Tới những hang động dưới đáy biển.” Nơi các vị thần biển sống, sâu đến nỗi mặt trời không rọi tới.

“Cậu sẽ đi chứ?”

Cậu lắc đầu. “Cha bảo mình không nên đi. Cha bảo không phạm nhân nào thấy họ mà trở lại y nguyên.”

Khi cậu quay đi, tôi làm một dấu hiệu trừ tà dân gian. *Cầu thánh thần đẩy lui*. Tôi thấy hơi rợn người khi nghe cậu nói về chuyện đó bình thản đến vậy. Thánh thần và phạm nhân chẳng bao giờ vui vẻ chung chạ trong thần thoại của chúng tôi. Nhưng bà là mẹ cậu, tôi tự trấn định, và bản thân cậu cũng là á thần.

Dần dà những lần thăm hỏi mẹ cũng chỉ là một nét kì lạ khác về cậu mà tôi thành ra quen thuộc, giống như nét điệu kì nơi bàn chân cậu hay sự linh hoạt phi nhân loại của những ngón tay cậu. Khi tôi nghe thấy cậu trèo vào từ cửa sổ lúc bình minh, tôi sẽ lẩm bẫm từ giường mình, “Bà ấy khoẻ chứ?”

Và cậu sẽ trả lời. “Ừ, mẹ vẫn khoẻ.” Và cậu có thể nói thêm: “Hôm nay nhiều cá lắm” hay “Nước trong vịnh ấm lắm”. Và rồi chúng tôi lại tiếp đi.

MỘT BUỔI SÁNG vào mùa xuân thứ hai của tôi ở đây, cậu trở về từ cuộc hẹn với mẹ muộn hơn thường lệ; mặt trời gần như đã ló dạng khỏi mặt biển và tiếng mõ dê đã leng keng trên những triền đồi.

“Bà ấy khoẻ chứ?”

“Mẹ vẫn khoẻ. Mẹ muốn gặp cậu.”

Tôi cảm thấy nỗi sợ hãi dâng trào, nhưng cố kìm nén. “Cậu nghĩ mình có nên đi không?” Tôi không tưởng tượng nổi bà muốn làm gì với tôi. Tôi biết bà có tiếng là ghét phạm nhân.

Cậu không nhìn vào mắt tôi; tay cậu mân mê một hòn đá nhạt được. “Chẳng mất gì cả. Đêm mai gặp, mẹ nói vậy.” Tôi hiểu ra rằng đó là một mệnh lệnh. Thần linh chẳng bao giờ thỉnh cầu. Tôi biết cậu đủ rõ để nhìn ra rằng cậu đang xấu hổ. Cậu chẳng bao giờ cứng người như vậy khi ở cạnh tôi.

“Ngày mai ư?”

Cậu gật đầu.

Tôi không muốn cậu thấy tôi hoảng sợ, dù thường ngày chúng tôi chẳng giấu nhau chuyện gì. “Mình có nên... có nên mang quà tới không? Rượu mật chẳng hạn?” Chúng tôi tưới rượu này lên bệ thờ vào những ngày lễ lạt. Đó là một trong những thứ đồ cúng quý giá nhất.

Cậu lắc đầu. “Mẹ không thích đâu.”

Đêm hôm sau, khi cả cung điện say ngủ, tôi trèo ra khỏi cửa sổ phòng chúng tôi. Mặt trăng gần tròn, toả sáng đủ cho tôi tìm đường qua bãi đá mà không cần đuốc. Cậu đã nói rằng tôi phải đứng giữa những con sóng và bà sẽ đến. Không, cậu khẳng định với tôi, cậu không cần phải gọi. Bà sẽ biết cậu tới.

Sóng biển ầm ập, và đầy cát. Tôi ngơ ngậy, nhìn đám còng biển trắng chạy qua con sóng. Tôi lắng tai nghe, thầm nghĩ mình có thể nghe được tiếng bước chân bì bõm khi bà tới gần. Một cơn gió nhẹ thổi dọc bãi biển và, trong sung sướng, tôi nhắm mắt lại đón gió. Khi tôi mở mắt, bà đã đứng trước mặt tôi.

Bà cao hơn tôi, cao hơn bất kì người phụ nữ nào tôi từng thấy. Tóc bà đen dài thả xuống lưng, da bà toả sáng lấp lánh và tái nhợt đến khó tin, như thể nhuộm màu ánh trăng. Bà đứng gần đến mức tôi có thể ngửi thấy bà, mùi nước biển đan xen với mùi mật ong đặc quánh. Tôi ngừng thở. Tôi không dám.

“Người là Patroclus à.” Tôi co rúm khi nghe giọng bà, khàn đặc và khô khốc. Tôi đã mong chờ tiếng chuông, chứ không phải tiếng đá cuội cọ sát giữa cơn sóng.

“Dạ, thưa nữ thần.”

Nỗi ghê tởm dâng trào trên mặt bà. Mắt bà không giống mắt người; tròng mắt đen đặc điểm những tia vàng. Tôi không dám nhìn vào đó.

“Nó sẽ trở thành một vị thần,” bà nói. Tôi không biết phải nói gì, nên tôi không nói gì cả. Bà nghiêng về phía trước, và tôi thoáng nghi bà sẽ chạm vào tôi. Nhưng dĩ nhiên bà không làm vậy.

“Người hiểu chưa?” Tôi cảm nhận được hơi thở của bà trên má mình, không hề ầm ập, mà lạnh lẽo như lòng biển sâu. *Người hiểu chưa?* Cậu từng

kể rằng bà ghét phải chờ đợi.

“Dạ, thưa nữ thần.”

Bà lại nghiêng tới gần hơn, bóng bà phủ lên tôi. Môi bà là một vết đỏ lòm, như vết rạch trên bụng vật tế, đẫm máu và bí hiểm. Giữa hai bờ môi, răng bà loé lên sắc lém và trắng như xương.

“Tốt.” Lơ đễnh, như thể đang tự nhủ, bà nói thêm, “Người sẽ chết sớm thôi.”

Bà xoay người nhảy xuống biển, mà không để lại gợn sóng nào trên nước.

TÔI KHÔNG VỀ THẮNG CUNG ĐIỆN. Tôi không thể. Thay vào đó tôi đến vườn olive, để ngồi giữa những thân cây xoắn vặn và những quả olive rơi rụng. Ở đây cách xa biển. Tôi không muốn ngửi mùi muối vào lúc này.

Người sẽ chết sớm thôi. Bà đã lạnh lùng nói vậy, như nói về một sự thật. Bà không muốn tôi làm bầu bạn với cậu, nhưng tôi không đáng để giết. Đối với một nữ thần, vài thập kỉ đời người chẳng qua chỉ là chút phiền phức mà thôi.

Và bà muốn cậu trở thành thần. Bà nói về điều đó thật giản đơn, như thể chuyện này quá rõ ràng. Một vị thần.

Tôi không tài nào tưởng tượng cậu như vậy. Thần linh lạnh lùng và xa cách, xa như mặt trăng, không giống đôi mắt lấp lánh, những nụ cười ấm áp tinh nghịch của cậu chút nào.

Mong ước của bà rất tham vọng. Khá là khó, để khiến dù là một á thần trở nên bất tử. Đúng là đã từng có tiền lệ, với Heracles, Orpheus và Orion. Giờ họ ngự trên bầu trời, trị vì với tư cách những chòm sao, say sưa thần thực¹² cùng những vị thần. Nhưng những người này là con trai Zeus hoặc có quan hệ với các vị thần trên đỉnh Olympus, cơ thể cường tráng nhờ dòng máu thiêng thuần khiết nhất chảy qua. Thetis là một vị thần thấp kém trong những vị thần thấp kém, chỉ là một nàng tiên biển. Trong các câu chuyện của chúng tôi, những vị thần này phải sống dựa vào nịnh nọt và bợ đỡ, dựa vào ân huệ được những vị thần hùng mạnh hơn ban phát. Bản thân họ chẳng làm được gì mấy. Ngoại trừ sống, sống vĩnh hằng.

“CẬU ĐANG NGHĨ GÌ VẬY?” Là giọng Achilles, cậu tới tìm tôi. Giọng cậu âm vang giữa khu vườn yên tĩnh, nhưng tôi không giật mình. Tôi đã ngờ ngờ cậu sẽ tới. Tôi đã muốn cậu tới.

“Không có gì,” tôi nói. Nói dối. Có lẽ câu trả lời này luôn là một lời dối trá.

Cậu ngồi xuống cạnh tôi, chân trần bụi bặm.

“Mẹ nói với cậu là cậu sẽ sớm chết à?”

Tôi giật mình, quay sang nhìn cậu.

“Ừ,” tôi trả lời.

“Mình xin lỗi,” cậu nói.

Gió lay những chùm lá bàng bạc trên đầu chúng tôi, và tôi nghe được ở đâu đó có tiếng *thịch* khẽ khàng khi một quả olive rơi rụng.

“Bà muốn cậu trở thành thần,” tôi bảo cậu.

“Mình biết.” Mặt cậu méo xệch vì xấu hổ, và ngạc nhiên thay, trái tim tôi nhẹ nhõm hẳn. Phản ứng của cậu mới trẻ con làm sao. Và rất con người. Phụ huynh mà, khắp nơi đều vậy.

Nhưng câu hỏi vẫn phải được đặt ra; tôi không thể làm gì nổi khi chưa biết câu trả lời.

“Cậu có muốn...” Tôi dừng lời, đấu tranh nội tâm, dù tôi đã hứa với bản thân mình sẽ không ngập ngừng. Tôi đã ngồi trong vườn, luyện tập câu hỏi này, khi tôi đợi cậu tới tìm. “Cậu có muốn trở thành thần không?”

Mặt cậu sẫm màu trong cảnh tranh tối tranh sáng. Tôi không nhìn ra được ánh vàng giữa sắc xanh lá. “Mình không biết,” cuối cùng cậu nói. “Mình không biết chuyện đó có nghĩa gì, hay sẽ xảy ra như thế nào.” Cậu nhìn xuống tay mình, đang ôm đầu gối. “Mình không muốn rời khỏi đây. Mà chuyện đó bao giờ sẽ tới? Sắp rồi sao?”

Tôi chẳng biết nói gì. Tôi không biết gì về cách tạo nên thánh thần. Tôi là phàm nhân, chỉ vậy thôi.

Giờ cậu đang cau mày, lớn giọng hơn. “Và có thật là có chỗ như vậy không? Đỉnh Olympus ấy? Mẹ còn không biết sẽ làm thế nào. Mẹ giả vờ là biết. Mẹ nghĩ nếu mình đủ nổi tiếng...” Cậu bỏ lửng câu nói.

Ít ra chuyện này thì tôi hiểu. “Thì các vị thần sẽ tình nguyện đón nhận cậu.”

Cậu gật đầu. Nhưng cậu chưa trả lời câu hỏi của tôi.

“Achilles à.”

Cậu quay sang tôi, mắt vẫn ngập tràn sự khó chịu, cùng chút hoang mang giận dữ gì đó. Cậu mới chỉ mười hai tuổi.

“Cậu có muốn trở thành thần không?” Lần này tôi nói dễ dàng hơn.

“Chưa đâu,” cậu nói.

Sự căng thẳng mà tôi không biết có tồn tại liền thả lỏng đôi chút. Tôi vẫn chưa đánh mất cậu.

Cậu đưa tay lên chống cằm; mặt cậu trông còn tinh xảo hơn bình thường, như tạc từ đá cẩm thạch. “Nhưng mà mình muốn làm anh hùng. Mình nghĩ mình có thể. Nếu lời tiên tri là đúng. Nếu có chiến tranh. Mẹ nói mình còn giỏi hơn cả Heracles hồi xưa.”

Tôi không biết phải trả lời thế nào. Tôi không biết đây là sự thiên vị của người mẹ hay là sự thật. Tôi không quan tâm. *Chưa đâu.*

Cậu im lặng hồi lâu. Rồi đột ngột, cậu quay sang tôi. “Cậu có muốn trở thành thần không?”

Ở nơi đó, giữa thảm rêu và những cây olive, tôi thấy điều này thật tức cười. Tôi bật cười và, một lúc sau, cậu cũng cười theo.

“Mình không nghĩ điều đó có thể xảy ra đâu,” tôi nói với cậu.

Tôi đứng dậy, chìa một tay cho cậu. Cậu nắm lấy nó, đu người đứng dậy. Áo chúng tôi bụi bặm, và chân tôi rát nhẹ vì muối biển đang khô.

“Trong bếp có vả. Mình thấy rồi,” cậu nói.

Chúng tôi mới chỉ mười hai tuổi, quá nhỏ để mà ủ dột.

“Mình cược là mình có thể ăn nhiều hơn cậu.”

“Đua đi!”

Tôi bật cười. Chúng tôi chạy đi.

CHƯƠNG BẢY

MÙA HÈ TIẾP THEO CHÚNG TÔI LÊN MƯỜI BA, cậu trước, sau đó tới tôi. Cơ thể chúng tôi bắt đầu giãn ra, kéo những khớp xương tới khi chúng đau nhức và yếu ớt. Trong tấm gương đồng sáng bóng của Peleus, tôi suýt nữa đã không nhận ra mình - cao lêu nghêu và trông hốc hác, cặp chân cò hương và cái cằm nhọn hoắt. Achilles còn cao hơn, trông vượt hẳn lên trên tôi. Sau này chúng tôi sẽ cao bằng nhau thôi, nhưng cậu bắt đầu trưởng thành sớm hơn, với tốc độ giạt mình, có lẽ do được thúc đẩy bởi dòng giống thần thánh trong máu cậu.

Đám con trai cũng đang lớn dần. Giờ đây chúng tôi thường xuyên nghe tiếng hỗn hển sau những cánh cửa đóng và thấy bóng người lên về giường trước bình minh. Ở những vương quốc nơi đây, một người đàn ông cưới vợ trước khi mọc đủ râu. Vậy anh ta phải ăn nằm với hầu gái sớm đến mức nào? Đó là chuyện thường tình; ít ai chưa từng ân ái trước đêm tân hôn. Những người như vậy phải thật sự kém may mắn: quá yếu ớt để hành sự, quá xấu xí để tán tỉnh, và quá nghèo để trả tiền.

Một cung điện theo lệ thường sẽ có đầy những phụ nữ dòng dõi quý tộc để phục vụ nữ chủ nhân của cung điện. Nhưng Peleus không có người vợ nào ở trong cung, nên đám phụ nữ chúng tôi nhìn thấy hầu hết đều là nô lệ. Họ đã bị mua lại hay bắt giữ trong chiến tranh, hoặc được sinh ra từ những nữ nô lệ. Ban ngày họ rót rượu, cọ sàn nhà và làm bếp. Ban đêm họ về tay lính tráng hay đám con nuôi, về tay vua chúa tới thăm viếng hay chính Peleus. Những cái bụng bầu sau đó không phải chuyện gì nhục nhã; đó là lợi nhuận: sẽ càng có nhiều nô lệ hơn. Những lần tình tự này không phải lúc nào cũng là cưỡng ép; đôi khi cả hai đều được thoả mãn và thậm chí là yêu thương. Ít ra cánh đàn ông tin là như vậy khi kể lại chuyện đó.

Sẽ dễ dàng, vô cùng dễ dàng, nếu Achilles hay tôi muốn ăn nằm với một trong số những cô gái ấy. Ở tuổi mười ba, chúng tôi gần như đã chậm trong chuyện đó rồi, nhất là cậu, vì các hoàng tử thường nổi tiếng là nhiều ham

muốn. Thay vào đó, chúng tôi im lặng nhìn đám con nuôi kéo con gái ngồi vào lòng mình, hay Peleus cho gọi người đẹp nhất về phòng ông sau bữa tối. Có lần, tôi còn nghe thấy nhà vua ban thưởng cô cho con trai ông. Gần như ngưỡng ngừng, cậu trả lời: *Tối nay con mệt*. Sau đó, khi chúng tôi đi về phòng, cậu né tránh ánh mắt tôi.

Còn tôi ư? Tôi nhút nhát và ngậm tăm với tất cả mọi người trừ Achilles; tôi hiếm khi nói chuyện được với mấy đứa trẻ còn lại, chứ đừng nói là với con gái. Là bạn nối khố của hoàng tử, tôi nghĩ mình cũng chẳng cần phải nói gì; một cử chỉ hay cái nhìn là đã đủ để cửa cấm rồi. Nhưng tôi lại không làm những điều ấy. Những cảm xúc khuấy động trong tôi về đêm dường như xa cách khác thường khỏi những cô hầu ngoan ngoãn mắt cụp xuống. Tôi nhìn một thằng con trai thò tay vào váy một cô hầu sờ mó, vẻ vô cảm trên khuôn mặt cô khi rót rượu cho nó. Tôi không muốn điều đó.

MỘT ĐÊM NỌ chúng tôi ở lại tới khuya trong phòng Peleus. Achilles nằm trên sàn, một tay gối sau đầu. Tôi ngồi nghiêm chỉnh hơn, trên ghế. Không phải chỉ vì Peleus ở đó. Tôi không thích tứ chi mới dài loẵng ngoẵng của mình.

Mắt vị vua già nhắm hờ. Ông đang kể chuyện cho chúng tôi nghe.

“Meleager là chiến binh giỏi nhất thời của ông ấy, và cũng là người kiêu hãnh nhất. Mọi thứ ông muốn đều phải tốt nhất, và vì dân chúng yêu quý ông, ông luôn nhận được những thứ tốt nhất.”

Mắt tôi lướt sang Achilles. Ngón tay cậu đang gảy gảy, khẽ khàng, vào không khí. Cậu thường làm vậy khi đang soạn bài hát mới. Về Meleager, tôi đoán vậy, vì cha cậu đang kể chuyện ấy.

“Nhưng một ngày nọ, vua của Calydon nói rằng, ‘Tại sao chúng ta phải dâng tặng Meleager nhiều như vậy? Còn những người có công khác ở Calydon mà.’”

Achilles cựa quậy, và áo cậu bó sát vào ngực. Hôm đó tôi đã nghe được một cô hầu thì thầm vào tai bạn: “Cô có nghĩ hoàng tử đã nhìn tôi trong bữa tối không?” Giọng cô ta đầy hi vọng.

“Meleager nghe được những gì nhà vua nói và rất giận dữ.”

Sáng nay cậu đã nhảy lên giường tôi và ép mũi cậu lên mũi tôi. “Buổi sáng tốt lành,” cậu đã nói vậy. Tôi còn nhớ hơi ấm của cậu trên da thịt tôi.

“Ông ta nói, ‘Ta sẽ không chiến đấu cho người nữa.’ Và ông về nhà tìm kiếm sự dỗ dành trong vòng tay vợ mình.”

Tôi cảm thấy có ai đó kéo chân mình. Là Achilles, nằm trên sàn cười nhả nhổ với tôi.

“Calydon có những kẻ thù hung tợn, và khi chúng nghe được rằng Meleager sẽ không chiến đấu cho Calydon nữa...”

Tôi khẽ đưa chân về phía cậu, đầy khiêu khích. Những ngón tay cậu khép lại quanh cổ chân tôi.

“Chúng tấn công. Và thành Calydon chịu tổn thất trầm trọng.”

Achilles kéo, và tôi trượt nửa người khỏi ghế. Tôi nắm lấy khung gỗ để không bị kéo tuột xuống sàn.

“Nên dân chúng đến gặp Meleager, cầu xin ông giúp đỡ. Và... Achilles, con có nghe không đấy?”

“Có ạ, thưa cha.”

“Con có nghe đâu. Con đang dẫn vật cậu Skops khổng lồ của chúng ta mà.”

Tôi cố làm ra vẻ bị dẫn vật. Nhưng tất cả những gì tôi cảm nhận được là sự mát lạnh ở cổ chân, nơi những ngón tay cậu vừa chạm lên, chỉ vài giây trước.

“Có lẽ cũng đúng lúc. Ta bắt đầu mệt rồi. Chúng ta sẽ tiếp tục câu chuyện này vào một tối khác.”

Chúng tôi đứng dậy và chúc ông cụ ngủ ngon. Nhưng khi chúng tôi quay đi, ông nói, “Achilles, con nên tìm con bé tóc vàng, làm trong bếp ấy. Ta thấy bảo nó hay lượn lờ khắp lối tìm con.”

Khó mà biết được có phải là ánh lửa làm gương mặt cậu trông biến đổi đến vậy hay không.

“Cũng có thể, thưa cha. Tối nay con mệt.”

Peleus cười khúc khích, như thể đây là chuyện đùa. “Ta chắc chắn rằng con bé có thể khiến con hăng hái lên đấy.” Ông vẫy tay cho chúng tôi lui.

Tôi phải chạy bước nhỏ, một chút, để theo kịp cậu khi chúng tôi về phòng. Chúng tôi rửa mặt trong im lặng, nhưng có gì đó đau nhức trong tôi, như một chiếc răng sâu. Tôi không để chuyện này yên được.

“Cô gái đó... cậu có thích cô ta không?”

Achilles quay sang nhìn tôi từ bên kia phòng. “Tại sao? Cậu thích à?”

“Không, không.” Tôi đỏ mặt. “Mình không có ý đó.” Tôi chưa từng cảm thấy hoang mang như thế này với cậu kể từ những ngày đầu. “Ý mình là, cậu có muốn...”

Cậu tông vào tôi, đẩy tôi ngã xuống giường. Ép sát vào tôi. “Mình chán phải nói về cô ta lắm rồi,” cậu bảo.

Sắc đỏ dâng lên cổ tôi, lan dần trên mặt. Tóc cậu rơi xuống xung quanh tôi, và tôi không nghĩ thấy gì ngoài mùi của cậu. Những nếp gấp nơi môi cậu như chỉ cách môi tôi khoảng một cọng tóc.

Rồi, cũng như sáng hôm ấy, cậu rời đi. Về phía bên kia căn phòng, và rót cho mình cốc nước cuối cùng trong ngày. Mặt cậu phẳng lặng, và bình thản.

“Ngủ ngon nhé,” cậu nói.

VỀ ĐÊM, TRÊN GIƯỜNG, những hình ảnh ủa tới. Chúng bắt đầu như những giấc mơ, những ve vuốt trải khắp giấc ngủ khiến tôi choàng tỉnh, run rẩy cả người. Tôi nằm thao thức, và chúng vẫn tới, ánh lửa lập loè trên cần cổ, đường cong nơi xương chấu, chạy xuống dưới. Hai bàn tay, mịn màng và mạnh mẽ, vươn ra chạm vào tôi. Tôi biết đôi tay này. Nhưng cả khi ở nơi đây, trong bóng tối dưới mi mắt mình, tôi cũng không thể gọi tên những điều bản thân khao khát. Ban ngày tôi trở nên bồn chồn, thấp thỏm. Nhưng tất cả những đi lại, hát hò, chạy nhảy cũng không thể giữ những hình ảnh ấy xa khỏi tôi. Chúng cứ tới, và chúng sẽ không dừng lại.

MỘT NGÀY MÙA HÈ NỌ, một trong những ngày đẹp trời đầu tiên. Chúng tôi ra bãi biển sau bữa trưa, lưng tựa vào một mảnh gỗ trôi dạt đặt nghiêng. Mặt trời treo cao, và khí trời nóng nực bao quanh chúng tôi. Bên cạnh tôi, Achilles tựa mình, và bàn chân cậu để nghiêng lên chân tôi. Chân cậu mát rượi, mang màu hồng chai sạn vì đi trên cát, mềm mại sau một mùa đông ở trong nhà. Cậu ngâm nga giai điệu gì đó, một phần bài hát cậu đã chơi khi nãy.

Tôi quay sang nhìn cậu. Mặt cậu mịn màng, không có mụn nhọt hay những vết mẩn đỏ đã bắt đầu xuất hiện trên mặt những đứa con trai khác. Đường nét khuôn mặt cậu được vẽ nên bằng một đôi tay vững vàng, không nét nào méo mó hay ướm át, không nét nào quá lớn - tất cả đều chính xác, đẽo gọt bằng những lưỡi dao bén ngọt nhất. Thế nhưng bản thân tác phẩm lại không hề sắc nhọn.

Cậu quay sang và thấy tôi đang ngắm cậu. “Gì thế?” Cậu hỏi.

“Có gì đâu.”

Tôi có thể ngửi thấy mùi cậu. Loại dầu thơm mà cậu dùng bôi chân, mùi hạt lựu và đàn hương; mùi mồ hôi sạch sẽ mẫn mẫn; bụi hoa dạ hương mà chúng tôi vừa đi qua, mùi hoa vương lên mắt cá chân hai đứa. Phía sau tất cả những mùi hương ấy là mùi của riêng cậu, mùi hương theo tôi đi ngủ, mùi hương khi tôi thức dậy. Tôi không miêu tả nổi. Mùi ấy ngọt, nhưng không chỉ có thế. Mùi ấy mạnh nhưng không quá gắt. Có chút gì đó giống mùi hạnh nhân, nhưng như thế vẫn không chính xác. Đôi khi, sau khi chúng tôi chơi đấu vật, da tôi cũng mang mùi giống vậy.

Cậu chống một tay xuống, tựa lên đó. Cơ bắp trên tay cậu nhẹ nhàng uốn lượn, gồ lên rồi lặn xuống khi cậu di chuyển. Mắt cậu xanh lá sâu thẳm rọi vào mắt tôi.

Nhịp tim tôi tăng vọt, chẳng vì một lí do gì mà tôi có thể gọi tên. Cậu đã nhìn tôi cả nghìn nghìn lần, nhưng có gì đó khác biệt trong cái nhìn này, có sự nóng bỏng mà tôi không hề biết tới. Miệng tôi khô khốc, và tôi nghe được tiếng họng mình nuốt khan.

Cậu nhìn tôi. Có vẻ như cậu đang chờ đợi.

Tôi vươn người, một cử động tưởng chừng như kéo dài vô tận, về phía cậu. Như một cú nhảy từ đỉnh thác. Cho tới lúc ấy, tôi vẫn không biết mình định làm gì. Tôi nghiêng về phía trước và môi chúng tôi vụng về chạm vào nhau. Môi chúng tôi như tấm thân mập mạp của lũ ong, mềm mại, tròn trịa và chao đảo vì mật ngọt. Tôi nếm được vị môi cậu - nóng ấm và ngọt ngào vì mật ong trong món tráng miệng. Bụng tôi run rẩy, và một giọt hân hoan nóng hổi lan toả dưới da tôi. *Nửa đi.*

Sự mạnh mẽ của khát khao trong tôi, tốc độ nó bung nở, khiến tôi choáng váng; tôi nao núng và giật mình rời khỏi cậu. Tôi có một giây, chỉ một giây, để ngắm khuôn mặt cậu chìm trong ánh chiều, đôi môi hé mở, vẫn nửa lưu luyến trong nụ hôn. Mắt cậu mở to vì kinh ngạc.

Tôi kinh hãi. Tôi đã làm gì thế này? Nhưng tôi không có thời gian để xin lỗi. Cậu đứng dậy và bước lùi lại. Mặt cậu sầm xuống, đánh lại và xa cách, làm lời giải thích đông cứng trong miệng tôi. Cậu quay lưng chạy đi, chàng trai nhanh nhất thế giới, chạy xuyên bãi biển và biến mất.

Bên người tôi lạnh lẽo vì thiếu vắng cậu. Da tôi như căng cứng, và tôi biết mặt mình đang đỏ rát như vết bỏng.

Các thần ơi, tôi nghĩ, xin đừng để cậu ấy ghét con.

Đáng lẽ tôi phải biết là đừng nên cầu xin điều gì từ thánh thần.

KHI TÔI VÒNG QUA KHÚC QUANH vào lối đi trong vườn, bà đã ở đó, sắc lém và sáng loáng như lưỡi dao. Làn váy xanh dính vào da bà như thể bị ướt. Đôi mắt tăm tối của bà giữ chặt lấy ánh mắt tôi, ngón tay lạnh lẽo và tái nhợt ma quái của bà chộp lấy tôi. Chân tôi va vào nhau khi bà giơ tôi lên cao.

“Ta đã thấy hết rồi,” bà rít lên. Như tiếng sóng đập vào mỏm đá.

Tôi không nói được gì. Bà đang nắm cổ tôi.

“Thằng bé sẽ rời đi.” Giờ mắt bà chuyển thành màu đen, tối như đá tảng ngấm nước biển, và cũng gai góc như vậy. “Lẽ ra ta phải gửi nó đi lâu rồi. Đừng có cố bám theo nó.”

Giờ tôi không thở nổi. Nhưng tôi không giãy giụa. Ít ra việc đó thì tôi biết. Bà trông như khựng lại, và tôi nghĩ bà sẽ nói tiếp. Nhưng bà không nói. Chỉ buông tay ra và thả tôi, mềm nhũn, rơi xuống đất.

Mong muốn của người mẹ. Ở nơi đây, điều đó không có ý nghĩa gì nhiều. Nhưng bà là một nữ thần, trước hết và luôn luôn như vậy.

Khi tôi trở về phòng, trời đã tối. Tôi thấy Achilles ngồi trên giường, nhìn xuống chân. Đầu cậu ngẩng lên, gần như là hi vọng, khi tôi đi vào. Tôi không nói năng gì; đôi mắt đen thẳm của mẹ cậu vẫn đang thiêu đốt trước mắt tôi, và hình ảnh gót chân cậu, chớp nhoáng trên bãi biển. *Hãy tha thứ*

cho mình, lúc ấy là một sai lầm. Đây là những gì tôi hẳn sẽ dám nói ra, nếu không phải là vì bà.

Tôi đi vào phòng, ngồi lên giường mình. Cậu cựa quậy, mắt liếc sang tôi. Cậu không giống bà theo cách con cái thường giống cha mẹ, nét nhọn nơi cằm, hình dáng con mắt. Là thứ gì đó trong chuyển động của cậu, trong làn da toả sáng. Con của một nữ thần. Tôi đã nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra kia chứ?

Tôi thậm chí còn có thể ngửi thấy mùi biển cả trên người cậu ngay từ chỗ tôi ngồi.

“Ngày mai mình phải đi,” cậu nói. Gần như là một lời trách cứ.

“Ồ,” tôi nói. Môi tôi có cảm giác sưng vù và tê dại, quá dày để có thể phát âm.

“Mình sẽ được Chiron dạy dỗ.” Cậu ngừng lại, rồi thêm vào. “Ông ấy từng dạy Hercules. Cả Perseus nữa.”

Chưa đâu, cậu đã nói với tôi như vậy. Nhưng mẹ cậu lại nghĩ khác.

Cậu đứng lên và cởi áo ra. Trời rất nóng, chính hạ rồi, và chúng tôi đã quen ngủ khoả thân. Mặt trăng chiếu lên bụng cậu, mượt mà, cơ bắp, phủ lớp lông nhung nâu nhạt tối màu dần về phía dưới hông. Tôi rời mắt đi chỗ khác.

Sáng hôm sau, vào bình minh, cậu thức dậy và mặc đồ. Tôi đã tỉnh; tôi chưa hề ngủ. Tôi nhìn cậu qua hàng mi, giả vờ ngủ. Thi thoảng cậu lại nhìn tôi; trong ánh bình minh mờ ảo, da cậu sáng lên xam xám và mượt như cẩm thạch. Cậu quăng túi lên vai và ngừng lại, lần cuối, nơi ngưỡng cửa. Tôi ghi nhớ hình dáng cậu nơi ấy, đóng khung giữa những nẹp cửa bằng đá, tóc buông dài, vẫn còn lộn xộn sau giấc ngủ. Tôi nhắm mắt lại, và một khoảnh khắc trôi qua. Khi mở mắt ra lần nữa, tôi chỉ còn một mình.

CHƯƠNG TÁM

ĐẾN GIỜ ĂN SÁNG, MỌI NGƯỜI ĐỀU BIẾT CẬU ĐÃ rời đi. Những cái nhìn và lời thì thầm theo tôi tới bàn ăn, lảng vảng xung quanh khi tôi lấy đồ ăn. Tôi nhai và nuốt, dù bánh mì lạo xạo như sỏi đá trong dạ dày tôi. Tôi chỉ muốn đi xa khỏi cung điện; tôi muốn hít thở.

Tôi đi tới vườn olive, nền đất khô rang dưới chân tôi. Tôi hơi bần khoăn, giờ đây khi cậu đã đi, tôi có phải tập luyện cùng những đứa trẻ khác không. Hơi bần khoăn liệu có ai để ý xem tôi có đi với chúng không. Tôi nửa mong đợi họ sẽ nhận ra. *Đánh ta đi*, tôi thầm nghĩ.

Tôi có thể ngửi thấy mùi biển. Thứ mùi ấy ở khắp mọi nơi, trong tóc tôi, trên quần áo tôi, trên làn da ẩm dính dớp. Cả khi ở đây, trong vườn, giữa mùi ngai ngái của đất và lá, cái mùi mốc meo mặm mòi độc hại vẫn tìm thấy tôi. Dạ dày tôi quặn thắt một hồi, và tôi tựa đầu vào một thân cây sần sùi. Cành cây thô ráp cọ xước trán tôi, đỡ tôi ngồi vững vàng. *Mình phải trốn khỏi thứ mùi này thôi*, tôi nghĩ.

Tôi đi về phía bắc, tới đường chính vào cung điện, một dải đất bụi bặm được mài nhẵn bởi bánh xe và vó ngựa. Ra khỏi sân cung điện một chút thì con đường này rẽ làm hai hướng. Một nhánh chạy về hướng tây và nam, qua đồng cỏ, bãi đá và những ngọn đồi thấp; đó là con đường tôi đi tới đây, ba năm trước. Nhánh kia uốn lượn về phía bắc, tới núi Othrys và xa hơn nữa, tới núi Pelion. Tôi nhìn theo con đường ấy. Nó men theo chân những ngọn đồi phủ đầy cây rừng suốt một quãng cho tới khi biến mất vào trong đó.

Mặt trời chiếu thẳng đầu tôi, nóng và gắt giữa trời mùa hè, như thể làm vậy có thể khiến tôi quay trở về cung điện. Nhưng tôi chần chừ. Tôi nghe nói rằng chúng rất đẹp, những ngọn núi ở đây - các cây lê, cây bách và những dòng suối từ băng mới tan chảy. Ở đó sẽ rất mát và râm. Xa khỏi những bãi biển lấp lánh như kim cương, và đại dương chói loà.

Mình có thể rời đi. Suy nghĩ ấy ủa tới đột ngột, choáng ngợp. Tôi đi ra đường chỉ để trốn khỏi biển cả. Nhưng con đường trải dài trước mắt tôi, và

những ngọn núi. Và Achilles. Ngực tôi phập phồng gấp gáp, như thể đang cố bắt kịp suy nghĩ trong đầu. Tôi không có gì thuộc về mình, không một bộ tunic, không một chiếc dép; những thứ ấy đều là của Peleus. *Mình thậm chí còn không cần phải gói ghém đồ đạc.*

Chỉ có cây đàn lia của mẹ tôi, cất tại rương gỗ ở phòng trong, níu kéo tôi. Tôi phân vân trong phút chốc, nghĩ rằng mình có thể thử quay lại, mang đàn đi theo. Nhưng đã trưa rồi. Tôi chỉ có buổi chiều để đi xa, trước khi người ta phát hiện ra tôi vắng mặt - đấy là tôi tự tăng tốc bản thân vậy - và phải người đuổi theo. Tôi nhìn lại cung điện và chẳng thấy ai. Lính canh đã đi nơi khác. *Ngay bây giờ. Phải đi ngay bây giờ.*

Tôi vùng chạy. Xa khỏi cung điện, dọc con đường dẫn vào rừng, chân rất bồng khi nện lên nền đất nung nóng hầm hập. Trong lúc chạy, tôi hứa với bản thân rằng nếu tôi có bao giờ gặp lại cậu lần nữa, tôi sẽ giữ kín những suy nghĩ của mình ở trong đầu. Giờ tôi đã biết mình sẽ đánh mất những gì nếu không làm vậy. Đôi chân đau nhức, từng hơi thở như kim chích trong ngực mang đến cảm giác thanh tẩy tuyệt diệu. Tôi cứ chạy.

Mồ hôi túa ra trên da, rơi trên đất dưới chân tôi. Người tôi mỗi lúc một bần hơn. Đất cát và những mảnh lá vụn bám lên chân tôi. Thế giới xung quanh thu hẹp lại chỉ còn những lần nện gót xuống đất và quãng đường bụi bặm phía trước.

Cuối cùng, sau một giờ? Hay hai? Tôi không thể chạy xa hơn nữa. Tôi cúi gặp người đầu đón, ánh mặt trời rực rỡ ban chiều phai nhạt thành bóng đêm, máu dồn dập chảy khiến tai tôi ù đi. Lối đi giờ đã rậm rạp toàn cây rừng, cả hai bên đường, và cung điện của Peleus đã ở rất xa đằng sau tôi. Bên phải tôi là núi Othrys sừng sững, với Pelion ngay đằng sau. Tôi trôn trối nhìn đỉnh núi và cố đoán xem tới đó còn bao xa nữa. Mười nghìn bước? Mười lăm nghìn? Tôi bắt đầu đi bộ.

Hàng giờ trôi qua. Cơ bắp trên người tôi trở nên run rẩy và yếu ớt, chân nam đá chân chiêu. Mặt trời đã lệch hẳn khỏi thiên đỉnh, đang lặn xuống nơi chân trời phía tây. Tôi có bốn tiếng, có khi là năm, trước khi trời tối, và đỉnh núi vẫn cách xa như trước. Bỗng chợt, tôi hiểu ra: Tôi sẽ không đến Pelion kịp trước khi đêm xuống. Tôi không có thức ăn, nước uống, hay hi vọng về

một nơi trú ẩn. Tôi không có gì ngoài đôi dép dưới chân và chiếc tunic ướt đầm dính trên lưng.

Tôi sẽ không đuổi kịp Achilles, giờ đây tôi chắc chắn là vậy. Cậu đã rời con đường này và bỏ ngựa lại từ lâu rồi, giờ đang đi bộ leo dốc. Một người giỏi theo dấu sẽ quan sát cây rừng hai bên đường, sẽ thấy được chỗ những cành cây bị uốn hay gãy, nơi một chàng trai trẻ đã bước qua. Nhưng tôi không phải một người giỏi theo dấu, và trong mắt tôi những bụi cây ven đường trông đều như nhau. Tai tôi ong lên tê dại - vì tiếng ve, vì tiếng chim quàng quạc, vì hơi thở hỗn hển của chính mình. Bụng tôi đau quặn, giống như bị đói hay tuyệt vọng.

Và rồi có thứ gì đó khác. Một tiếng động khê vô cùng, mấp mé giới hạn tai người nghe được. Nhưng tôi đã nghe thấy, và da tôi lạnh hãn đi, ngay cả trong cái nóng này. Tôi biết âm thanh đó. Đó là tiếng cử động lén lút, của một người cố giữ im lặng. Đó chỉ là một bước sai nhỏ xíu, là một chiếc lá bị giẫm xuống, nhưng chỉ như thế là đủ.

Tôi đóng tai lắng nghe, nỗi sợ hãi nảy lên trong họng. Tiếng động đó từ đâu tới? Mắt tôi theo dõi cây rừng hai bên đường. Tôi không dám nhúc nhích; tiếng động nào cũng sẽ vang vọng âm ĩ khắp các triền đồi. Tôi đã không nghĩ tới hiểm nguy khi tôi chạy đi, nhưng giờ trong đầu tôi rối tung vì những điều ấy: binh lính, do Peleus hay chính Thetis phái tới, hai bàn tay trắng bệch lạnh lẽo như cát trên cổ tôi. Hoặc thổ phi. Tôi biết chúng hay đợi ven đường, và tôi nhớ các câu chuyện về những đứa trẻ bị bắt cóc và giam giữ cho tới khi chết vì kiệt sức. Những ngón tay tôi bấu vào nhau trắng bệch khi tôi cố gắng dìm xuống từng hơi thở, từng cử động, không để lộ bất cứ điều gì. Tôi liếc thấy một mảng vụn diệp nở dày đặc có thể che giấu mình. Đi. Ngay.

Có cử động trong rừng phía bên hông tôi, và tôi quay ngoắt đầu về phía ấy. Quá muộn rồi. Thứ gì đó - ai đó - vồ lấy tôi từ đằng sau, đẩy tôi về phía trước. Tôi nặng nề ngã xuống, mặt úp xuống đất, người kia đã cười lên tôi. Tôi nhắm mắt và chờ đợi một lưỡi dao.

Chẳng có gì cả. Chẳng có gì ngoài im lặng và hai đầu gối đè trên lưng tôi. Đôi phút trôi qua, và tôi nhận ra rằng hai đầu gối kia cũng không nặng lắm

và được đặt ở những chỗ mà đè xuống sẽ không gây đau đớn.

“Patroclus à.” *Pa-tro-clus*.

Tôi không động đậy.

Hai đầu gối kia rời đi, và đôi bàn tay vươn xuống, nhẹ nhàng, lật người tôi lại. Achilles đang nhìn xuống tôi.

“Mình đã mong rằng cậu sẽ đuổi theo,” cậu nói. Dạ dày tôi co thắt, ngập tràn cùng lúc những lo lắng và nhẹ nhõm. Tôi thu hình dáng cậu vào trong tâm trí, mái tóc vàng, đường cong mềm mại của đôi môi cậu khi nhìn từ dưới lên. Sự vui sướng trong tôi dữ dội đến nỗi tôi không dám hít thở. Tôi không biết lúc ấy mình có thể nói gì. Có lẽ là xin lỗi. Hoặc có lẽ là điều gì đó hơn thế nữa. Tôi mở miệng.

“Cậu bé có bị thương không?”

Một giọng trầm cất lên từ đằng sau chúng tôi. Achilles quay đầu lại. Từ chỗ tôi, đang nằm bên dưới cậu, tôi chỉ thấy mỗi bốn vó ngựa của người kia - màu nâu hạt dẻ, lông trên móng guốc đóng cứng bụi đất.

Giọng nói lại cất lên, chậm rãi và thong thả. “Achilles Pelides¹³, ta đoán rằng đây là lí do tại sao con vẫn chưa tới gặp ta trên núi?”

Não tôi lặn mò suy luận ra. Achilles chưa tới gặp Chiron. Cậu ấy đã đợi, ở đây. Đợi tôi.

“Chào ngài, thưa thầy Chiron, và con xin lỗi. Vâng, đây là lí do tại sao con chưa tới.” Cậu đang dùng giọng điệu hoàng tử của mình để nói.

“Ta hiểu rồi.”

Tôi mong Achilles sẽ đứng lên. Tôi cảm thấy ngu ngốc ở vị trí này, nằm trên đất phía dưới cậu. Và tôi cũng sợ nữa. Giọng người đàn ông không tỏ ra giận dữ, nhưng cũng chẳng có vẻ hiền hậu gì. Chất giọng ấy rõ ràng, nghiêm trang và vô cảm.

“Đứng dậy đi,” ông nói.

Chậm rãi, Achilles đứng lên.

Tôi hẳn sẽ hét toáng lên, nếu họng tôi không cứng lại vì sợ. Thay vào đó tôi phát ra âm thanh nghe như tiếng ré hơi bị bóp nghẹt và bò về phía sau.

Cặp chân ngựa cơ bắp nối tiếp với da thịt con người, vào phần bụng cũng cơ bắp không kém của một người đàn ông. Tôi nhìn chăm chăm vào sự chấp

vá khó tin nổi giữa ngựa và người, nơi làn da mượt mà biến thành lớp lông ngựa nâu bóng bẩy.

Bên cạnh tôi, Achilles cúi đầu. “Thưa thầy nhân mã,” cậu nói. “Con xin lỗi vì sự chậm trễ này. Con phải đợi bạn của mình.” Cậu quỳ xuống, chiếc tunic sạch sẽ quét lên nền đất bụi bặm. “Xin hãy chấp nhận lời xin lỗi của con. Từ lâu con đã luôn mong ước được làm học trò của thầy.”

Khuôn mặt của người đàn ông - của ngài nhân mã - cũng nghiêm trang như giọng ông. Ông trông già hơn, tôi thấy vậy, vì bộ râu quai nón đen tuyền được cắt tỉa gọn gàng.

Ông nhìn Achilles hồi lâu. “Con không phải quỳ trước ta, Pelides. Dù ta đánh giá cao lễ nghi này. Và người bạn đã khiến cả hai chúng ta chờ đợi này là ai?”

Achilles quay sang tôi và chìa một tay xuống. Tôi lấy bảy năm lấy và kéo mình dậy.

“Đây là Patroclus ạ.”

Một khoảng lặng trôi qua, và tôi biết đã tới lượt mình mở miệng.

“Thưa ngài,” tôi nói. Và cúi chào.

“Ta không phải là ngài nào cả, Patroclus Menoitides.”

Đầu tôi ngẩng phắt dậy khi nghe thấy tên cha tôi.

“Ta là một nhân mã, và là một người thầy của nhân loại. Tên ta là Chiron.”

Tôi nuốt khan và gật đầu. Tôi không dám hỏi vì sao ông biết tên tôi.

Mắt ông rà soát tôi. “Ta nghĩ con đã rất mệt rồi. Con cần thức ăn và nước uống, cả hai đứa đều vậy. Đường về nhà ta trên núi Pelion còn xa lắm, quá xa để hai đứa đi bộ. Nên chúng ta phải thu xếp kiểu khác thôi.”

Ông xoay người, và tôi cố gắng không há hốc miệng khi thấy bốn vó ngựa di chuyển dưới người ông.

“Hai đứa sẽ cưỡi trên lưng ta,” ngài nhân mã nói. “Ta không hay đề nghị làm điều như vậy vào lần đầu gặp mặt. Nhưng phải có ngoại lệ thôi.” Ông ngừng lại. “Hai đứa đã được dạy cưỡi ngựa, phải không?”

Chúng tôi nhanh nhẩu gật đầu.

“Thật không may. Quên những gì hai đứa đã học đi. Ta không thích bị chân kẹp chặt hai bên hay túm lông. Đứa ngồi trước sẽ ôm eo ta, đứa ngồi sau thì ôm lấy nó. Nếu cảm thấy sắp rơi xuống thì hô lên.”

Achilles và tôi nhanh chóng liếc nhau.

Cậu bước lên trước.

“Con nên làm thế nào...?”

“Ta sẽ quỳ xuống.” Vó ngựa của ông khuyu xuống đất. Lưng ông rộng và hơi bóng lên vì mồ hôi. “Bám lên tay ta cho vững,” ngài nhân mã hướng dẫn. Achilles làm theo, vung chân qua và ngồi lại cho vững.

Tới lượt tôi. Ít ra tôi sẽ không ở đằng trước, gần với chỗ da thịt nổi liền lông nâu đến vậy. Chiron chìa tay ra cho tôi, và tôi bám lấy. Tay ông cơ bắp và to lớn, phủ đầy lông đen không giống với màu lông ngựa của ông chút nào. Tôi ngồi lên, chân tôi mở banh trên tấm lưng rộng ấy, tới mức gần như đau mỗi.

Chiron nói, “Giờ ta sẽ đứng dậy.” Ông đứng lên êm ru, nhưng tôi vẫn ôm lấy Achilles. Chiron cao gấp rưỡi ngựa bình thường, và chân tôi lơ lửng cách mặt đất xa đến nỗi tôi nhìn mà chóng mặt. Tay Achilles bám hờ trên hông Chiron. “Ôm lỏng như vậy thì con sẽ ngã đấy,” ngài nhân mã nói.

Tay tôi bắt đầu nhể nhại mồ hôi vì túm chặt ngực áo Achilles. Tôi không dám thả lỏng, dù chỉ trong giây lát. Bước đi của ngài nhân mã không đều đặn bằng ngựa thường, và nền đất thì gập ghềnh. Tôi trượt lên xuống một cách báo động trên lớp lông ngựa ướt mồ hôi.

Không có con đường nào tôi thấy được, nhưng chúng tôi đang nhanh chóng lên cao dần qua cánh rừng, đi lên nhờ những bước đi vững chãi, nhanh chóng của Chiron. Tôi nhăn nhó mỗi lần một cú xóc nảy khiến gót chân tôi đá vào mạng sườn của ngài nhân mã.

Trên đường đi, Chiron chỉ cho chúng tôi biết vài thứ, với cùng chất giọng đều đặn ấy.

Kia là núi Othrys.

Như các con thấy, cây bách dày đặc hơn ở bên sườn bắc này.

Con suối này chảy về sông Apidanos, con sông chảy qua lãnh thổ Phthia.

Achilles quay lại nhìn tôi, cười toe toét.

Chúng tôi leo lên cao nữa, và ngài nhân mã phe phẩy chiếc đuôi đen huyền vĩ đại của mình, đuổi ruồi nhặng cho cả ba.

CHIRON BỔNG DỪNG LẠI, và tôi ngã về phía trước vào tấm lưng của Achilles. Chúng tôi đang ở giữa một khoảng đất trống nhỏ trong rừng, giống như một vườn cây, được bao quanh phân nửa bởi một vòng đá tảng. Chúng tôi chưa lên đến đỉnh núi, nhưng cũng đã tới gần, và bầu trời xanh thẫm toả sáng mờ mờ trên đầu chúng tôi.

“Tới nơi rồi.” Chiron khuyu gối, và chúng tôi xuống khỏi lưng ông, hơi lảo đảo.

Trước mặt chúng tôi là một hang động. Nhưng gọi nơi đó là vậy thì thật hạ thấp nó, vì vách hang không phải đá xám, mà là thạch anh hồng nhạt.

“Tới đây,” ngài nhân mã gọi. Chúng tôi theo ông qua cửa, đủ cao để ông không cần khom lưng. Chúng tôi chớp mắt, vì bên trong khá tối, dù đã sáng hơn so với hang thông thường nhờ các vách hang bằng pha lê. Ở đầu kia của hang là một ngọn suối nhỏ trông như đang chảy vào trong vách đá.

Trên tường treo những đồ vật tôi không nhận ra: những dụng cụ bằng đồng kì lạ. Trên trần hang trên đầu chúng tôi, những đường thẳng và đốm phấm màu tạo thành hình dạng các chòm sao và sự chuyển động của bầu trời. Trên các giá kệ đẽo gọt là mấy chục lọ gốm nhỏ phủ đầy dấu hiệu xiêu vẹo. Nhạc cụ treo ở một góc, vài cây đàn lia cùng sáo, và bên cạnh đó là dụng cụ với nôi niêu.

Có một chiếc giường đơn dành cho con người, dày dặn và trải da thú, được xếp sẵn cho Achilles. Tôi không thấy chỗ ngủ của ngài nhân mã. Có khi ông không ngủ.

“Ngồi xuống đi,” ông nói. Trong hang mát mẻ dễ chịu, kiểu cảm giác tuyệt vời sau khi phơi nắng, và tôi vô cùng biết ơn mà ngồi xuống một trong những tấm nệm Chiron chỉ cho chúng tôi. Ông đi tới bên suối và rót đầy vài cốc nước, rồi mang tới cho chúng tôi. Dòng nước kia ngọt ngào và thanh mát. Tôi uống nước trong khi Chiron đứng trước mặt. “Ngày mai con sẽ mỏi và mệt,” ông nói với tôi. “Nhưng nếu con ăn vào thì sẽ thấy khá hơn đấy.”

Ông múc súp hầm ra, đặc quánh những mẫu rau củ và thịt, từ một cái nôi sứ tẩm trên ngọn lửa nhỏ ở cuối hang. Có cả hoa quả nữa, những trái mọng

tròn trịa đỏ thắm được ông cắt trong một phiến đá khoét trũng lòng. Tôi ăn nhanh chóng, ngạc nhiên vì bản thân đói đến vậy. Mắt tôi cứ nhìn về phía Achilles, và người tôi râm ran vì cảm giác nhẹ nhõm lâng lâng đến bay bổng. *Mình đã trốn thoát.*

Với sự dạn dĩ mới có được, tôi chỉ vào vài dụng cụ bằng đồng trên tường. “Đó là cái gì ạ?”

Chiron ngời đối diện chúng tôi, vó ngựa gấp vào dưới thân. “Chúng dùng để phẫu thuật,” ông giải thích.

“Phẫu thuật ạ?” Đó không phải một từ tôi đã biết.

“Chữa thương. Ta quên mất những lãnh thổ dưới kia lạc hậu như thế nào.” Giọng ông bình thản và chung chung, như đang nói lên sự thật. “Đôi khi tay chân phải bị cắt đi. Mấy cái này là để cắt, mấy cái kia để khâu. Thường thì bằng cách cắt bỏ một số bộ phận, chúng ta có thể cứu chữa chỗ còn lại.” Ông nhìn tôi quan sát chúng, chăm chú ngắm những lưỡi dao răng cưa, sắc bén. “Con có muốn học y thuật không?”

Tôi đỏ mặt. “Con không biết gì về nó cả.”

“Con đã trả lời một câu hỏi khác với câu ta vừa hỏi con.”

“Con xin lỗi, thưa thầy Chiron.” Tôi không muốn làm ông giận. *Ông sẽ gửi trả tôi mất.*

“Không cần xin lỗi. Chỉ cần trả lời thôi.”

Tôi hơi lắp bắp. “Dạ có. Con muốn học. Có vẻ hữu ích, phải không ạ?”

“Y thuật rất hữu ích,” Chiron đồng tình. Ông quay sang Achilles, vốn đang theo dõi câu chuyện này giờ.

“Còn con, Pelides? Con có nghĩ rằng y thuật rất hữu ích không?”

“Dĩ nhiên là có ạ,” Achilles nói. “Xin đừng gọi con là Pelides. Ở đây con... con chỉ là Achilles thôi.”

Có gì đó thoáng qua đôi mắt sẫm màu của Chiron. Một tia lấp lánh gần như vui vẻ.

“Rất tốt. Con có nhìn thấy điều gì con muốn học hỏi không?”

“Những thứ kia ạ.” Achilles chỉ vào đồng nhạc cụ, đàn lia, sáo và đàn kithara bảy dây. “Thầy có chơi nhạc không?”

Cái nhìn của Chiron rất vững vàng. “Ta có chơi.”

“Con cũng vậy,” Achilles nói. “Con nghe nói là thầy đã dạy cho Heracles và Jason¹⁴, dù ngón tay họ thô kệch. Có đúng không ạ?”

“Đúng vậy.”

Tôi cảm thấy một thoáng hư ảo: Ông biết Heracles và Jason. Từ khi họ chỉ là những đứa trẻ.

“Con muốn xin thầy dạy con ạ.”

Nét mặt nghiêm nghị của Chiron mềm hẳn xuống. “Đó là lí do tại sao con được gửi tới đây. Là để ta dạy cho con những gì ta biết.”

TRONG ÁNH CHIỀU TÀ, Chiron dẫn chúng tôi men theo các vách đá gần hang. Ông chỉ cho chúng tôi hang của báo sư tử, và vị trí dòng sông, chậm rãi chảy và ấm áp nhờ ánh mặt trời, để chúng tôi bơi lội.

“Con có thể tắm, nếu muốn.” Ông đang nhìn tôi. Tôi đã quên mình nhếch nhác thế nào, nhể nhại mồ hôi và bụi bẩn vì đi đường. Tôi luồn tay qua tóc và cảm thấy chúng bết lại.

“Con cũng sẽ tắm,” Achilles nói. Cậu lột tunic ra và, một lúc sau, tôi làm theo. Nước khá lạnh ở sâu phía dưới, nhưng không đến nỗi khó chịu. Chiron đứng trên bờ, vẫn đang dạy dỗ: “Kia là cá chạch, các con có thấy không? Và kia là cá rô. Đó là cá vimba, hai đứa không tìm được giống này ở xa hơn về phía nam đâu. Các con có thể phân biệt nó nhờ cái miệng hếch và bụng màu bạc.”

Giọng ông hoà vào tiếng dòng sông chảy qua thềm đá, xoa dịu mọi xa lạ từng có giữa Achilles và tôi. Có điều gì đó trên nét mặt Chiron, vững chãi, bình thản và đầy quyền lực, khiến chúng tôi trở lại làm trẻ con lần nữa, không còn biết thế giới nào ngoài giây phút chơi đùa lúc này và bữa ăn tối nay. Khi có ông ở gần, thật khó để nhớ lại chuyện đã xảy ra ngày hôm đó trên bãi biển. Ngay cả cơ thể chúng tôi cũng có cảm giác nhỏ bé hơn bên cạnh hình dáng to lớn của ngài nhân mã. Làm sao chúng tôi có thể nghĩ rằng mình đã lớn rồi cơ chứ?

Chúng tôi sáng khoái và sạch sẽ đi lên khỏi dòng nước, rũ tung tóc dưới ánh nắng cuối ngày. Tôi quỳ bên bờ sông, dùng đá chà bụi bẩn và mồ hôi ra khỏi tunic của mình. Tôi sẽ phải khoả thân cho tới khi áo khô, nhưng ảnh hưởng của Chiron lan toả rộng đến nỗi tôi chẳng nghĩ gì về việc đó.

Chúng tôi theo Chiron trở về hang, tunic đã vắt kiệt quàng trên vai. Thi thoảng ông dừng lại, để chỉ ra dấu vết của cỏ rừng, gà nước hay nai. Ông bảo rằng chúng tôi sẽ săn chúng, vào những ngày tới, và học cách theo dấu. Chúng tôi lắng nghe, hăng hái đặt câu hỏi. Ở cung điện của Peleus chỉ có duy nhất một giáo viên là ông thầy dạy đàn lia nghiêm khắc, hoặc chính Peleus, ngủ gà gật trong khi kể chuyện. Chúng tôi không biết gì về lâm nghiệp hay những kỹ năng khác mà Chiron đã nhắc tới. Tâm trí tôi trở lại với những dụng cụ treo trên vách hang, những dược thảo và dụng cụ chữa bệnh. *Phẫu thuật* là từ ông đã nói.

Trời đã gần tối hẳn khi chúng tôi về lại hang. Chiron giao cho chúng tôi vài nhiệm vụ đơn giản, gom củi và đánh lửa giữa khoảng đất trống ngoài miệng hang. Sau khi lửa đã bén, chúng tôi nán lại xung quanh, mừng vì có hơi ấm đều đặn từ ngọn lửa giữa trời đêm se lạnh. Cơ thể chúng tôi mệt mỏi một cách dễ chịu, nặng nề vì vận động hết sức, chân căng chúng tôi thoải mái đan vào nhau khi đang ngồi. Chúng tôi nói về những nơi mình sẽ đi ngày mai, nhưng một cách lười biếng, giọng chúng tôi nghèn nghẹt và chậm rãi trong thoải mái. Bữa tối vẫn là súp hầm, và một loại bánh mì mỏng mà Chiron nướng trên lá đồng hơ trên lửa. Để tráng miệng, đã có quả mọng và mật ong thu hoạch trên núi.

Khi ngọn lửa tàn dần, mắt tôi nhắm lại trong mơ màng. Tôi cảm thấy ấm áp, mặt đất dưới chân tôi êm ái nhờ rêu phong và lá rụng. Tôi không thể tin được rằng mới chỉ sáng nay tôi đã thức dậy trong cung điện của Peleus. Khoảng trống nhỏ nhắn này, vách đá lấp lánh của hang động trong kia, đều sống động hơn nhiều lần cung điện trắng bệch kia đã từng.

Giọng Chiron, khi cất lên, khiến tôi giật mình. “Achilles, mẹ con đã gửi tới một lời nhắn.”

Tôi thấy cơ bắp trên tay Achilles đông cứng bên cạnh tôi. Tôi thấy họng mình nghẹn lại.

“Ồ? Mẹ con nói gì ạ?” Lời cậu rất cẩn trọng, vô cảm.

“Bà nói rằng nếu đứa con bị trục xuất của Menoitius bám theo con, ta phải đuổi nó ra xa khỏi con.”

Tôi ngồi thẳng dậy, cơn buồn ngủ bay sạch.

Giọng Achilles thờ ơ vang lên trong bóng đêm. “Mẹ có nói tại sao không ạ?”

“Bà không nói.”

Tôi nhắm mắt lại. Ít ra tôi sẽ không phải mất mặt trước Chiron, khi chuyện trên bãi biển hôm ấy không được kể ra. Nhưng đó chỉ là chút an ủi còn con mà thôi.

Chiron nói tiếp, “Ta cho rằng con đã biết ý bà ấy thế nào về chuyện này. Ta không thích bị lừa dối.”

Mặt tôi đỏ bừng, và tôi cảm thấy mừng vì trời đã tối. Giọng ngài nhân mã nghe nghiêm khắc hơn khi trước.

Tôi hăng giọng, họng khàn đặc và bỗng nhiên khô rang. “Con xin lỗi,” tôi thấy mình lên tiếng. “Đó không phải là lỗi của Achilles. Con tự mình đến đây. Cậu ấy không biết con sẽ đến. Con đã không nghĩ...” Tôi khựng lại. “Con đã mong là bà ấy không để ý.”

“Con đã rất ngu ngốc.” Mặt Chiron chìm trong bóng tối.

“Thầy Chiron...” Achilles đánh bạo mở miệng.

Ngài nhân mã giơ một bàn tay lên. “Sự thật là, lời nhắn tới vào sáng nay, trước khi cả hai đứa tới đây. Nên bất chấp sự ngu ngốc của hai đứa, ta đã không mắc lừa.”

“Thầy đã biết trước ạ?” Đó là lời của Achilles. Tôi sẽ không đời nào nói năng bạo dạn thế. “Vậy thầy đã quyết định rồi ư? Thầy sẽ bỏ qua lời nhắn của mẹ con sao?”

Giọng Chiron bắt đầu có chút không hài lòng. “Bà ấy là một nữ thần, Achilles, và còn là mẹ con nữa. Con coi nhẹ mong muốn của bà vậy ư?”

“Con tôn trọng mẹ, thưa thầy Chiron. Nhưng mẹ đã sai trong việc này.” Tay cậu siết chặt tới nỗi tôi thấy được gân tay nổi lên, dù là trong ánh sáng lờ mờ.

“Và tại sao bà lại sai, Pelides?”

Tôi nhìn cậu trong màn đêm, dạ dày quặn thắt lại. Tôi không biết cậu sẽ nói gì.

“Mẹ cho rằng...” Cậu ngập ngừng một lúc, và tôi gần như nín thở. “Rằng cậu ấy là một người phạm và không phù hợp để làm bạn.”

“Con thì nghĩ cậu ấy phù hợp sao?” Chiron hỏi. Giọng ông không để lộ cảm xúc gì.

“Vâng ạ.”

Má tôi nóng bừng. Achilles, cầm bạnh ra, đã thốt lên câu trả lời mà không hề do dự.

“Ta hiểu rồi.” Ngài nhân mã quay sang tôi. “Còn con, Patroclus? Con có xứng đáng không?”

Tôi nuốt khan. “Con không biết con có xứng đáng hay không. Nhưng con muốn ở lại.” Tôi ngừng lời, lại nuốt khan. “Làm ơn ạ.”

Im lặng hồi lâu. Rồi Chiron nói, “Khi ta mang hai đứa tới đây, ta chưa quyết định mình sẽ làm gì. Thetis nhìn thấy rất nhiều thiếu sót, một số có thật và một số thì không.”

Giọng ông lại khó đoán. Hi vọng và tuyệt vọng lần lượt bùng lên rồi chìm xuống trong tôi.

“Bà ấy cũng còn trẻ và mang nặng định kiến của giống loài mình. Ta lớn tuổi hơn và tự cho rằng mình có thể nhìn thấu con người một cách rõ ràng hơn. Ta không phản đối chuyện Patroclus làm bạn với con.”

Cả người tôi như trống rỗng vì nhẹ lòng, như thể một cơn bão vừa mới quét qua.

“Bà ấy sẽ không hài lòng đâu, nhưng ta đã từng chống chọi với cơn giận của thánh thần trước kia.” Ông ngừng lại. “Và giờ đã muộn rồi, và đến lúc hai đứa đi ngủ rồi.”

“Cảm ơn thầy, thưa thầy Chiron.” Giọng Achilles, chân thành và mạnh mẽ. Chúng tôi đứng lên, nhưng tôi chần chừ.

“Mình chỉ muốn...” Ngón tay tôi giật giật về phía Chiron. Achilles hiểu và biến mất vào trong hang.

Tôi quay sang ngài nhân mã. “Nếu có phiền phức, con sẽ rời đi.”

Một khoảng lặng kéo dài, và suýt nữa tôi đã tưởng ông không nghe thấy tôi. Cuối cùng, ông nói: “Đừng để những gì con đạt được hôm nay mất đi dễ dàng như vậy.”

Rồi ông chúc tôi ngủ ngon, và tôi xoay người đến với Achilles trong hang.

CHƯƠNG CHÍN

SÁNG HÔM SAU TÔI BỊ TIẾNG THẦY CHIRON NHE nhàng chuẩn bị bữa sáng đánh thức. Nệm rơm êm ái dưới thân tôi; tôi đã ngủ rất ngon, và sâu. Tôi vươn vai, hơi giật mình khi chân tay tôi chạm vào Achilles, cậu vẫn còn say ngủ bên cạnh tôi. Tôi ngắm nhìn cậu trong phút chốc, má hây hây hồng và nhịp thở đều đặn. Có gì đó nhói lên trong tôi, ngay dưới da, nhưng rồi thầy Chiron giơ tay lên chào từ phía bên kia hang, và tôi ngại ngần giơ tay lên chào lại, và thứ nhói nhói kia đã bị lãng quên.

Hôm đó, sau khi ăn sáng, chúng tôi giúp thầy Chiron làm việc vặt. Đó là những công việc đơn giản, khoan khoái: thu hoạch quả mọng, bắt cá cho bữa tối, đặt bẫy chim cú. Bước đầu trên con đường học tập của chúng tôi, nếu có thể gọi những việc ấy như vậy. Vì thầy Chiron thích dạy dỗ, không phải bằng những bài giảng cố định, mà là theo từng dịp thích hợp. Khi những con dê lang thang quanh vách núi bị ốm, chúng tôi học cách trộn thuốc xổ để chữa cái bụng đau của chúng, và khi chúng đã khoẻ lại, thì học cách làm cao dược để chống rắn trên người chúng. Khi tôi rơi xuống một khe núi, gãy tay và rách đầu gối, chúng tôi học cách cố định các mảnh xương vỡ, lau rửa vết thương, và đắp loại dược thảo nào để chống nhiễm trùng.

Vào một lần đi săn, sau khi chúng tôi vô tình lừa một con gà nước ra khỏi ổ, ông dạy chúng tôi cách di chuyển không gây tiếng động và cách nghe tiếng con mồi di chuyển. Và khi chúng tôi đã tìm thấy con gà, thì là bài học về cách giương cung hay ná chuẩn nhất để con mồi chết nhanh chóng.

Nếu chúng tôi khát và không mang theo túi nước, ông sẽ dạy chúng tôi về những loại cây có rễ mang hạch trữ nước. Khi một cây tần bì núi bị đổ, chúng tôi học nghề mộc, xẻ cành cây, mài giũa và đẽo gọt số gỗ còn lại. Tôi làm ra một cái cán rìu, còn Achilles làm cán giáo; thầy Chiron nói rằng chúng tôi sẽ sớm học cách rèn lưỡi cho hai thứ này.

Mỗi tối và mỗi sáng chúng tôi giúp chuẩn bị bữa ăn, gạn sữa dê đặc để tạo sữa chua và phô mai, hoặc làm cá. Đó là những việc chúng tôi chưa bao giờ

được phép làm trước kia, khi là những hoàng tử, và chúng tôi bị cuốn vào đến hăng say. Theo hướng dẫn của thầy Chiron, chúng tôi kinh ngạc nhìn bờ được tạo thành trước mắt mình, nhìn trứng chim trĩ cháy xèo xèo và đông lại trên đá nung trong lửa.

Một tháng sau, vào bữa sáng, thầy Chiron hỏi còn gì chúng tôi muốn học nữa không. “Những đồ kia ạ.” Tôi chỉ vào các dụng cụ trên vách hang. *Dùng để phẫu thuật*, ông đã nói vậy. Ông gỡ chúng xuống cho chúng tôi, từng cái một.

“Cẩn thận. Lưỡi dao rất sắc. Dành cho lúc có chỗ thịt hoại tử cần phải cắt bỏ. Khi ấy ấn vào vùng da quanh vết thương, và các con sẽ nghe thấy tiếng lách tách.”

Rồi ông dạy chúng tôi sờ nắn các xương trong cơ thể, vuốt dọc cột sống gập ghềnh trên lưng mỗi đứa. Ngón tay ông chỉ vào, giảng giải những chỗ sau da thịt nơi có các cơ quan nội tạng.

“Vết thương ở bất kì bộ phận nào cuối cùng cũng gây tử vong. Nhưng nhanh nhất là khi ở đây.” Ngón tay ông điểm lên vết hõm nhẹ trên thái dương Achilles. Một cơn ớn lạnh chạy khắp người tôi khi thấy nơi ấy bị chạm vào, nơi mà sinh mạng của Achilles được bảo vệ mong manh đến vậy. Tôi vui mừng khi chúng tôi nói sang những chuyện khác.

Về đêm chúng tôi nằm trên bãi cỏ mềm mại trước hang, và thầy Chiron chỉ cho chúng tôi những chòm sao, kể những câu chuyện về chúng - Andromeda, co rúm trước hàm răng của thủy quái, và Perseus bất động trong tư thế giải cứu nàng; thần mã bất tử Pegasus, bay lượn bằng đôi cánh, sinh ra từ cái cổ đứt lìa của Medusa. Ông cũng kể với chúng tôi về Heracles, về công lao của chàng, và về sự điên loạn đã chiếm lấy chàng. Trong cơn điên, chàng đã không nhận ra vợ con mình, và giết họ vì lầm tưởng là kẻ thù.

Achilles hỏi, “Làm sao anh ấy có thể không nhận ra vợ mình chứ?”

“Đó là bản chất của sự điên loạn,” thầy Chiron nói. Giọng ông nghe trầm lắng hơn bình thường. Tôi nhớ ra, ông đã từng biết con người ấy. Đã từng biết vợ chàng.

“Nhưng tại sao sự điên loạn lại tới với anh ấy?”

“Thánh thần muốn trừng phạt chàng,” thầy Chiron trả lời.

Achilles lắc đầu, sốt ruột. “Nhưng đây còn là hình phạt nặng hơn cho người vợ. Điều này không công bằng với họ.”

“Không có luật nào nói rằng các vị thần phải công bằng, Achilles à,” thầy Chiron nói. “Và có lẽ, việc bị bỏ lại một mình trên cõi trần khi người kia đã ra đi còn gây đau đớn hơn nhiều. Con có nghĩ vậy không?”

“Có lẽ vậy ạ,” Achilles công nhận.

Tôi ngồi nghe và không lên tiếng. Mắt Achilles lấp lánh trong ánh lửa, nét mặt cậu được khắc họa sắc nét trong bóng tối bập bùng. Tôi vẫn sẽ nhận ra gương mặt ấy trong bóng tối hay dưới lớp nguy trang, tôi tự nhủ. Tôi vẫn sẽ nhận ra nó kể cả trong cơn điên dại.

“Nào,” thầy Chiron nói. “Ta đã kể cho các con truyền thuyết về Asclepius, và cách chàng biết được những bí mật trong việc chữa bệnh chưa?”

Ông đã kể rồi, nhưng chúng tôi muốn nghe lại, câu chuyện về người anh hùng, con trai thần Apollo, đã tha mạng một con rắn. Con rắn đã liếm sạch tai chàng để trả ơn, để chàng có thể nghe tiếng nó thì thầm với chàng bí mật về các loại thảo dược.

“Nhưng thầy mới là người đã thật sự dạy anh ta cách chữa bệnh,” Achilles nói.

“Là ta.”

“Thầy không để bụng chuyện con rắn giành hết tiếng thơm sao?”

Hàm răng thầy Chiron hiện ra đằng sau bộ râu đen. Ông cười. “Không đâu, Achilles, ta không để bụng.”

Sau đó Achilles chơi đàn lia, trong khi thầy Chiron và tôi ngồi nghe. Cây đàn lia của mẹ tôi. Cậu đã mang theo nó.

“Ước gì mình biết vậy,” tôi nói vào ngày đầu tiên, khi cậu khoe nó với tôi. “Suýt nữa mình đã không đi, vì mình không muốn bỏ lại nó.”

Cậu mỉm cười. “Giờ thì mình đã biết cách khiến cậu theo mình đi khắp nơi rồi.”

Mặt trời khuất bóng sau những vách đá của núi Pelion, và chúng tôi đều hạnh phúc.

THỜI GIAN TRÊN NÚI PELION nhanh chóng trôi, ngày nối tiếp ngày đi qua trong thơ mộng. Giờ đây khí trời trên núi đã trở lạnh khi chúng tôi thức dậy, và chỉ miễn cưỡng ấm lên trong ánh nắng mong manh lọt qua tán lá úa vàng. Thầy Chiron mang lông thú tới cho chúng tôi mặc, và treo da thú ngoài cửa hang để giữ hơi ấm ở bên trong. Ban ngày chúng tôi nhặt củi để đốt lửa sưởi, hay ướp muối thịt để bảo quản. Muông thú chưa lui hết về tổ, nhưng sắp rồi, thầy Chiron nói vậy. Vào buổi sáng, chúng tôi trầm trồ trước những chiếc lá đông cứng sương giá. Chúng tôi biết về tuyết qua những bài ca và chuyện kể; chúng tôi chưa bao giờ thấy tuyết.

Một buổi sáng nọ, tôi tỉnh giấc và thấy thầy Chiron đã rời đi. Chuyện này chẳng bất thường. Ông thường dậy trước chúng tôi, để vắt sữa dê hay hái hoa quả cho bữa sáng. Tôi rời hang để Achilles có thể ngủ tiếp, và ngồi đợi thầy Chiron ngoài khoảng đất trống. Tro tàn của đồng lửa hôm qua đã trắng bệch và nguội lạnh. Tôi lơ đãng lấy que gậy nó, lắng nghe khu rừng xung quanh mình. Một con chim cú rì rầm trong bụi cây tầng thấp, và một con chim cu gáy kêu lên. Tôi nghe tiếng sột soạt của nền lá, do gió hoặc sức nặng của một con thú bất cần. Lát nữa tôi sẽ kiểm thêm củi và châm lại lửa.

Cảm giác khác lạ bắt đầu râm ran trên da tôi. Đầu tiên con chim cú im bật, rồi đến con cu gáy. Lá cây lặng im, và gió ngừng thổi, không con thú nào di chuyển trong bụi rậm. Có gì đó trong sự im lặng này giống như người ta nín thở vậy. Như thỏ non dưới bóng chim ưng. Tôi có thể cảm nhận được nhịp đập thành thịch dưới da mình.

Tôi tự nhủ, đôi khi thấy Chiron cũng làm các phép màu đơn giản, những trò thần bí, như đun nước hay trấn an muông thú.

“Thầy Chiron ạ?” Tôi gọi. Giọng tôi run rẩy, mong manh. “Thầy Chiron ơi?”

“Ta không phải Chiron.”

Tôi quay lại. Thetis đứng ở rìa khu đất, da trắng nhợt như xương và tóc đen bóng như hàng trăm ánh chớp. Làn váy bà mặc dính sát vào người và lấp loáng như vảy cá. Hơi thở của tôi tắc nghẹn nơi cổ họng.

“Người lẽ ra không được ở đây,” bà nói. Như tiếng mòm đá lờm chồm nghiêng lên mạn thuyền.

Bà bước tới trước, và cỏ dại dường như héo rũ dưới chân bà. Bà là một tiên biển, và những sinh vật trên đất liền không ưa bà.

“Tôi xin lỗi,” tôi cố nói ra, giọng tôi như lá khô, lạo xạo trong cổ.

“Ta đã cảnh báo ngươi,” bà nói. Màu đen trong mắt bà như tràn sang tôi, dâng đầy trong cổ đến nghẹn ứ. Kể cả có dám thì tôi cũng không thể hét lên nổi.

Có tiếng động đặng sau tôi, và rồi giọng thầy Chiron, âm vang giữa sự im lặng. “Xin chào, Thetis.”

Hơi ẩm thấm ngược lại vào trong da tôi, và tôi hô hấp trở lại. Suýt nữa tôi đã chạy tới bên thầy. Nhưng cái nhìn của bà giữ tôi tại chỗ, bất động. Tôi chắc chắn rằng bà có thể tóm lấy tôi nếu muốn.

“Ngài đang làm thằng bé sợ đấy,” thầy Chiron nói.

“Nó không thuộc về chốn này,” bà nói. Môi bà đỏ như máu tươi.

Tay thầy Chiron vững vàng đặt lên vai tôi. “Patroclus,” thầy nói. “Con vào trong hang đi. Ta sẽ nói chuyện với con sau.”

Tôi đứng dậy, có phần lảo đảo, và làm theo.

“Ngươi đã sống cùng con người quá lâu rồi, nhân mã,” tôi nghe thấy bà nói trước khi mấy tấm da thú khép lại sau lưng. Tôi mềm oặt dựa vào vách hang; cảm giác tanh nồng trong họng.

“Achilles ơi,” tôi gọi.

Mắt cậu mở ra, và cậu đã tới bên tôi trước khi tôi có thể nói gì tiếp.

“Cậu không sao chứ?”

“Mẹ cậu đang ở đây,” tôi nói.

Tôi thấy cơ bắp căng cứng dưới da cậu.

“Bà có làm cậu đau không?”

Tôi lắc đầu. Tôi không nói thêm rằng tôi đã nghĩ bà sẽ làm vậy. Rằng bà có thể đã làm vậy, nếu thầy Chiron không xuất hiện.

“Mình phải ra đó,” cậu nói. Những tấm da khế cọ vào nhau khi tách ra để cậu ra ngoài, rồi lại khép kín.

Tôi không nghe được họ nói gì ở ngoài bãi đất. Họ thấp giọng, hoặc là đã đi đâu đó nói chuyện rồi. Tôi đợi, tay vẽ vòng tròn trên nền đất nện. Tôi không lo lắng, không còn nữa, cho bản thân mình. Thầy Chiron muốn giữ

tôi lại, và thầy lớn tuổi hơn bà, đã trưởng thành khi các vị thần còn đang nằm nôi, khi bà vẫn chỉ là một quả trứng trong lòng đại dương. Nhưng có một cảm giác khác, khó gọi tên hơn. Sự mất mát, hay thiếu hụt, mà tôi sợ rằng sự xuất hiện của bà có thể gây ra.

Khi hai người trở về thì đã gần trưa. Mắt tôi nhìn lên khuôn mặt Achilles đầu tiên, kiểm tìm đôi mắt cậu, bờ môi cậu. Tôi chẳng thấy được gì trừ có lẽ là một tia mệt mỏi. Cậu ngã người xuống nệm rơm bên cạnh tôi. “Mình đói,” cậu nói.

“Dĩ nhiên là con sẽ đói,” thầy Chiron nói. “Đã qua bữa trưa lâu rồi.” Thầy bắt tay chuẩn bị ngay đồ ăn cho chúng tôi, di chuyển dễ dàng trong lòng hang bất chấp cơ thể đồ sộ.

Achilles quay sang tôi. “Ồn cả rồi,” cậu nói. “Mẹ chỉ muốn nói chuyện với mình thôi. Muốn gặp mình.”

“Bà ấy sẽ tới gặp Achilles nhiều nữa,” thầy Chiron nói. Và như thế ông biết tôi đang nghĩ gì, ông thêm vào, “Hợp tình hợp lý thôi. Bà ấy là mẹ cậu bé mà.”

Nhưng trước hết bà ấy vẫn là một nữ thần, tôi thầm nghĩ.

Vậy mà khi chúng tôi ăn trưa, nỗi sợ hãi của tôi dần tan biến. Tôi đã hơi lo rằng bà sẽ kể với thầy Chiron về ngày hôm ấy trên bãi biển, nhưng thầy không tỏ ra khác thường với đứa nào, và Achilles vẫn y như trước. Tôi đi ngủ, nếu không phải là trong thanh thân thì chí ít cũng được an tâm.

Sau hôm đó bà tới thăm thường xuyên hơn, như thầy Chiron đã nói. Tôi đã học cách lắng nghe bà tới - sự im lặng phủ xuống như một tấm màn - và biết phải ở gần thầy Chiron vào lúc đó, gần cái hang nữa. Sự can thiệp của bà không đáng kể, và tôi tự nhủ rằng tôi không ghét bà. Nhưng tôi luôn luôn vui mừng khi bà đi khỏi.

MÙA ĐÔNG TỚI, và dòng sông đóng băng. Achilles và tôi mạo hiểm bước lên băng, trượt chân lên xuống. Sau đó, chúng tôi khoét những lỗ tròn trên mặt băng và thả dây câu cá. Đó là thứ thịt tươi duy nhất chúng tôi có được; những cánh rừng giờ vắng tanh, ngoại trừ chuột và thi thoảng là chồn mactet.

Rồi tuyết rơi, như thầy Chiron đã hứa. Chúng tôi nằm trên đất và để những bông tuyết phủ lên người, thổi phù phù cho tới khi chúng tan chảy. Chúng tôi không có ủng, hay áo choàng ngoài những tấm lông thú của thầy Chiron, và chúng tôi thấy mừng vì sự ấm áp trong hang. Thậm chí thầy Chiron cũng khoác lên người một tấm áo xộc xệch, may từ thú mà thầy bảo là da gấu.

Chúng tôi đếm ngày kể từ sau trận tuyết đầu mùa, đánh dấu bằng những vạch trên đá. “Khi các con đếm đến vạch năm mươi, thầy Chiron nói, “băng trên sông sẽ bắt đầu nứt.” Sáng ngày thứ năm mươi chúng tôi đã nghe thấy, một tiếng động kì lạ, như cây đổ. Một rãnh nứt chia đôi mặt băng gần như từ bờ này sang bờ kia. “Từ giờ mùa xuân sẽ tới sớm thôi,” thầy Chiron nói.

Không lâu sau đó cỏ bắt đầu mọc lại, đám sóc trông mảnh mai và gầy nhom dần chui ra khỏi tổ. Chúng tôi nhìn theo chúng, ăn sáng trong không khí tươi mới của mùa xuân. Vào một trong những buổi sáng như thế, Achilles đã hỏi thầy Chiron liệu thầy có thể dạy chúng tôi chiến đấu không.

Tôi không biết điều gì đã khiến cậu nghĩ tới chuyện này lúc đó. Có thể là cả mùa đông trong hang, không vận động đủ, hay chuyến viếng thăm của mẹ cậu, tuần trước đó. Có thể là chẳng gì cả.

Thầy sẽ dạy chúng con chiến đấu chứ?

Có một khoảng lặng ngắn đến nỗi tôi gần như đã nghĩ mình chỉ tưởng tượng, trước khi thấy Chiron trả lời, “Nếu con muốn, ta sẽ dạy cho con.”

Ngày hôm đó, thầy dẫn chúng tôi tới một bãi đất, nằm trên vách núi cao. Ông mang theo giáo và hai thanh kiếm dùng để luyện tập cho chúng tôi, lấy từ cái kho ở góc nào đó trong hang. Ông bảo chúng tôi biểu diễn cho ông xem những bài thao luyện đã biết. Tôi thực hiện, chậm rãi, những cú chặn, đánh và di chuyển mà tôi đã học ở Phthia. Bên cạnh tôi, ngay trong rìa tầm nhìn, chân tay Achilles vung lên và đánh xuống. Thầy Chiron mang theo một cây gậy bọc đồng, và thi thoảng ông xen vào các cử động của chúng tôi, cầm gậy chọc, kiểm tra phản ứng.

Chuyện này như kéo dài vô tận, cánh tay tôi nhức mỏi vì nâng và điều khiển mũi kiếm. Cuối cùng thầy Chiron cũng ra lệnh ngừng. Chúng tôi cầm

túi nước uống không ngừng và nằm lại xuống cỏ. Ngực tôi phập phồng lên xuống. Ngực Achilles thì vẫn đều đặn.

Đứng trước chúng tôi, thầy Chiron im lặng.

“Thầy thấy sao ạ?” Achilles hào hứng, và tôi nhớ rằng thầy Chiron mới chỉ là người thứ tư được nhìn cận chiến đấu.

Tôi không biết mình đã nghĩ ngài nhân mã sẽ nói điều gì. Nhưng hẳn không phải là những điều sau đây.

“Ta chẳng có gì để dạy con hết. Con biết tất cả những thứ mà Heracles biết, và còn hơn thế nữa. Con là chiến binh vĩ đại nhất của thế hệ này, và cả mọi thế hệ sau.”

Sắc đỏ hồng bừng lên trên gò má Achilles. Tôi không rõ đó là do xấu hổ hay vui sướng hoặc là cả hai.

“Người ta sẽ nghe danh tài năng của con, và họ sẽ muốn con chiến đấu cho họ,” Ông ngừng lời. “Con sẽ trả lời ra sao?”

“Con không biết,” Achilles nói.

“Đó là câu trả lời của hiện tại. Sau này con sẽ không nói như vậy được nữa đâu,” thầy Chiron nói.

Có một khoảng lặng lúc ấy, và tôi cảm nhận được không khí căng cứng xung quanh chúng tôi. Mặt Achilles, lần đầu tiên kể từ khi chúng tôi tới đây, trông nhăn nhó và nghiêm trọng.

“Còn con thì sao ạ?” Tôi hỏi.

Đôi mắt sẫm màu của thầy Chiron chuyển sang nhìn tôi. “Con sẽ không bao giờ nổi danh nhờ khả năng chiến đấu của mình. Điều này có làm con ngạc nhiên không?”

Giọng ông rất thẳng thắn, và bằng cách nào đó khiến nỗi đau đến từ sự thật này dịu đi đôi chút.

“Dạ không,” tôi thành thực trả lời.

“Nhưng con đủ khả năng để làm một người lính cừ khôi. Con có muốn học cách chiến đấu không?”

Tôi nghĩ về đôi mắt vô hồn của thằng bé nọ, máu của nó đã nhanh chóng thấm đẫm mặt đất ra sao. Tôi nghĩ về Achilles, chiến binh vĩ đại nhất thế hệ này. Tôi nghĩ về Thetis, người sẽ cướp cận khỏi tôi, nếu bà có thể.

“Không ạ,” tôi trả lời.

Và đó là kết thúc cho việc học chiến đấu của chúng tôi.

XUÂN QUA HẠ TỐI, khu rừng ẩm áp và sinh động hẳn lên, tươi tắn đầy những trò giải trí và hoa quả. Achilles bước sang tuổi mười bốn, và những người đưa tin mang quà của Peleus tới cho cậu. Thật kì lạ khi thấy họ đứng ở đây, trong sắc phục và gam màu của cung điện. Tôi thấy mắt họ, liếc nhanh sang tôi, sang Achilles, và chủ yếu là sang thầy Chiron. Chuyện ngồi lê đôi mách rất quý giá trong cung điện, và những người này sẽ được đón chào như vua chúa khi họ trở về. Tôi vui mừng khi thấy họ vác rương rỗng lên vai và đi khỏi.

Những món quà rất được yêu thích - dây đàn mới và tunic mới, dệt từ thứ len hảo hạng nhất. Có cả một cánh cung mới tinh, cùng những mũi tên đầu bịt sắt. Chúng tôi mê mê thứ kim loại ấy, các đầu nhọn sắc cạnh sẽ hạ gục bữa tối của chúng tôi trong những ngày tới.

Một số thứ khác lại ít hữu ích hơn - những tấm áo choàng cứng đờ vì nạm vàng sẽ khiến người mặc nổi bần bật trong phạm vi năm mươi bước, và một chiếc thắt lưng khảm đá quý, quá nặng để đeo một cách thực dụng. Có cả một tấm phủ lưng ngựa, thêu chi chít, dành để trang trí cho ngựa của hoàng tử.

“Ta mong rằng cái đó không phải là dành cho ta,” thầy Chiron nói, nhướn một bên mày. Chúng tôi xé nhỏ nó ra làm gạch, vải băng và giẻ lau; chất vải thô ráp rất hợp dùng để chà bay đất cát và thức ăn bám cứng.

Chiều hôm đó, chúng tôi nằm trên bãi cỏ trước hang. “Đã gần một năm kể từ lúc chúng ta tới đây rồi,” Achilles nói. Gió mát lành mơn trớn trên da chúng tôi.

“Cảm giác không lâu đến vậy,” tôi đáp. Tôi đang gà gật, tầm mắt lạc lối trên nền xanh chao đảo của trời chiều.

“Cậu có nhớ cung điện không?”

Tôi nghĩ về chỗ quà cáp của cha cậu, về đám người hầu và cái nhìn của họ, về những chuyện tầm phào rỉ tai nhau mà họ sẽ mang về cung điện.

“Không,” tôi trả lời.

“Mình cũng không,” cậu nói. “Mình đã nghĩ là mình sẽ nhớ, nhưng giờ lại không.”

Ngày cứ thế trôi, rồi vài tháng, rồi hai năm qua đi.

CHƯƠNG MƯỜI

ĐÓ LÀ MÙA XUÂN, VÀ CHÚNG TÔI MƯỜI LĂM tuổi. Bằng mùa đông năm nay tan chậm hơn thường lệ, và chúng tôi vui mừng vì lại được ra ngoài, dưới ánh mặt trời. Chúng tôi lột tunic ra, và nổi da gà giữa làn gió nhẹ. Tôi đã không khoá thân như thế này suốt cả mùa đông; trời quá lạnh để mà cởi bỏ lông thú và áo choàng, ngoài những lúc rửa ráy nhanh gọn trên các phiến đá khoét lòng làm nơi tắm rửa. Achilles đang vươn vai, xoay tròn tứ chi cứng quèo sau khi ở trong hang quá lâu. Chúng tôi dành cả buổi sáng bơi lội và chơi đuổi bắt qua cánh rừng. Cơ bắp của tôi thoả mãn trong nhức mỏi, vui sướng vì lại được vận động.

Tôi ngắm cậu. Ngoài mặt sông dập dềnh, trên núi Pelion không có gương, nên tôi chỉ có thể đánh giá bản thân qua những thay đổi nơi Achilles. Chân tay cậu vẫn mảnh mai, nhưng giờ tôi đã thấy được cơ bắp trên đó, gồng lên và xẹp xuống dưới da mỗi khi cậu chuyển động. Cả mặt cậu nữa, cũng săn lại, và vai cậu rộng hơn bao giờ hết.

“Trông cậu lớn hơn rồi,” tôi nói.

Cậu khựng lại, quay sang tôi. “Thế á?”

“Ừ.” Tôi gật đầu. “Mình thì sao?”

“Lại đây đi,” cậu nói. Tôi đứng dậy, tới chỗ cậu. Cậu sẫm soi tôi hồi lâu. “Có đấy,” cậu nói.

“Thế nào?” tôi muốn biết. “Lớn hơn nhiều không?”

“Mặt cậu trông khác,” cậu nói.

“Ở đâu?”

Cậu đưa tay phải chạm lên hàm tôi, đầu ngón tay vuốt dọc nơi đó. “Ở đây này. Mặt cậu rộng hơn khi xưa” Tôi đưa tay lên, để xem mình có thể cảm nhận được sự khác biệt không, nhưng tôi thấy mọi thứ vẫn như cũ, xương và da. Cậu cầm tay tôi và kéo nó xuống xương quai xanh. “Ở đây của cậu cũng rộng hơn nữa,” cậu nói. “Và ở đây.” Ngón tay cậu chạm, nhẹ nhàng, vào nơi

gồ lên mềm mại đã xuất hiện trên cổ tôi. Tôi nuốt xuống, và cảm nhận đầu ngón tay cậu cọ lên khi nơi đó nhúc nhích.

“Còn đâu nữa không?” Tôi hỏi.

Cậu chỉ vào đám lông tơ đen mượt chạy từ ngực xuống bụng tôi.

Cậu ngập ngừng, và mặt tôi nóng bừng lên.

“Đủ rồi,” tôi nói, lời này tuôn ra cốc lốc hơn tôi tưởng. Tôi lại ngồi xuống trên cỏ, và cậu tiếp tục giãn cơ. Tôi ngấm gió nhẹ lay tóc cậu; tôi ngấm ánh mặt trời phủ trên làn da vàng đồng của cậu. Tôi nghiêng người ra sau và để ánh nắng phủ lên cả tôi.

Một lúc sau, cậu ngừng lại và tới ngồi cạnh tôi. Chúng tôi ngấm nhìn bãi cỏ, cây cối, và những mầm non tròn trịa mới chớm, đang đâm chồi nảy lộc.

Giọng cậu nghe xa xăm, gần như vô tâm. “Minh nghĩ cậu sẽ không phải thất vọng đâu. Với vẻ ngoài hiện giờ của cậu ấy.”

Mặt tôi lại nóng lên. Nhưng chúng tôi không bàn tới chuyện đó nữa.

CHÚNG TÔI ĐÃ GẦN MƯỜI SÁU. Rất nhanh thôi sứ giả của Peleus sẽ mang quà cáp tới; rất nhanh thôi quả mọng sẽ chín, hoa quả sẽ đỏ và rơi xuống tay chúng tôi. Mười sáu là năm tuổi cuối cùng trong quãng đời thơ ấu, là năm tuổi trước khi cha chú công nhận chúng tôi là đàn ông, và chúng tôi sẽ bắt đầu mặc không chỉ tunic mà cả áo choàng và chiton¹⁵. Một cuộc hôn nhân sẽ được sắp đặt cho Achilles, và tôi có thể cưới vợ, nếu tôi muốn. Tôi lại nghĩ tới những cô hầu gái với đôi mắt vô hồn. Tôi nhớ những mẩu chuyện nghe lỏm được từ đám con trai, câu chuyện về ngực với hông và đụng chạm thể xác.

Cô ta như kem sữa vậy, cô ta mềm mại thế đấy.

Một khi đùi cô ta đã quăn lên người mày, mày sẽ quên luôn cả tên mình.

Giọng mấy đứa con trai cao vút vì phấn khích, mặt mày thì đỏ bừng. Nhưng khi tôi cố tưởng tượng ra những điều chúng nói tới, tâm trí tôi trôi tuột đi mất, như con cá không tài nào tóm nổi.

Thay vào đó những hình ảnh khác lại tới. Đường cong trên một cần cổ nghiêng nghiêng bên đàn lia, mái tóc toả sáng trong ánh lửa, đôi bàn tay với những đường gân nháy múa. Chúng tôi ở chung cả ngày, và tôi không thể tránh khỏi: mùi hương của những thứ dầu cậu bôi dưới bàn chân, những da

thịt thấp thoáng khi cậu thay đồ. Tôi sẽ dứt ánh nhìn ra khỏi cậu và nhớ về ngày hôm đó trên bãi biển, sự lạnh lẽo trong mắt cậu và cách cậu chạy khỏi tôi. Và, luôn vậy, tôi nhớ về mẹ cậu.

Tôi bắt đầu rời đi một mình, vào sáng sớm, khi Achilles còn đang ngủ, hay vào buổi chiều, khi cậu luyện giáo. Tôi mang một cây sáo theo người, nhưng hiếm khi thổi. Thay vào đó tôi sẽ tìm một thân cây để tựa người lên và hít vào những hơi mát lạnh mùi cây bách, phả xuống từ vùng cao nhất của ngọn núi.

Thật chậm rãi, như để trốn khỏi sự chú ý của chính mình, tay tôi chuyển sang đặt giữa hai đùi. Chuyện tôi làm có phần đáng hổ thẹn, và những suy nghĩ tới cùng chuyện ấy càng đáng hổ thẹn hơn. Nhưng nếu nghĩ về chúng ở trong động thạch anh hồng, với cậu bên cạnh, thì còn tệ hại hơn.

Thi thoảng rất khó để trở về hang, sau khi làm chuyện đó. “Cậu đã đi đâu vậy?” Achilles hỏi.

“Mình chỉ...” Tôi trả lời, và mơ hồ chỉ trỏ.

Cậu gật đầu. Nhưng tôi biết cậu đã thấy sắc đỏ trên gò má tôi.

MÙA HÈ DẪN NÓNG HƠN, và chúng tôi tìm tới bóng mát nơi bờ sông, mặt nước hắt lên những vòng cung ánh sáng khi chúng tôi té nước và lặn xuống. Đá dưới đáy sông rêu phong và mát lạnh, lăn lóc dưới ngón chân khi tôi lội bì bõm. Chúng tôi hò hét, và doạ sợ lũ cá, chúng chạy hết vào những hang bùn hay về vùng nước yên tĩnh hơn ở thượng nguồn. Dòng chảy từ băng tan mùa xuân đã biến mất; tôi bơi ngửa và để dòng nước lười nhác đẩy tôi đi. Tôi thích cảm giác ánh nắng chiếu lên bụng mình và lòng sông mát lạnh dưới lưng. Achilles trôi nổi cạnh tôi hoặc bơi ngược dòng chảy chậm rãi của dòng sông.

Khi đã chán bơi lội, chúng tôi sẽ túm những cành vươn thấp của rặng liễu và đu nửa người lên khỏi mặt nước. Ngày hôm đó chúng tôi đá về phía nhau, chân căng quăn quýt, cố gắng đẩy người kia xuống, hoặc có thể là trèo sang cành của nhau. Bỗng nổi hứng, tôi buông cành của mình và quắp lấy cậu ở phần bụng treo lơ lửng. Cậu bật ra một tiếng *oái* kinh ngạc. Chúng tôi vật lộn ở tư thế ấy mất một lúc, cười đùa, tay tôi quăn quanh người cậu. Rồi có tiếng lách tách sắc lẹm, và cành cây của cậu gãy gập, thả cả hai chúng tôi

xuống sông. Nước mát lạnh nhấn chìm chúng tôi, và chúng tôi vẫn vật lộn, tay túm lên da trơn trượt.

Khi ngoi lên, chúng tôi đã thở dốc và hăng máu. Cậu nhảy bổ vào tôi, đè tôi xuống làn nước trong vắt. Chúng tôi bầu vùi nhau, ngoi lên để lấy hơi, rồi lại lặn xuống.

Sau một lúc lâu, phổi rất bồng, mặt đỏ bừng vì ở dưới nước quá lâu, chúng tôi kéo lê thân mình lên bờ và nằm đó giữa khóm sậy và cỏ lau. Chân chúng tôi vùi vào lớp bùn mát rượi ở mép nước. Nước vẫn nhỏ xuống từ tóc cậu, và tôi ngắm nhìn từng giọt rơi, lăn dọc cánh tay và đường nét trên ngực cậu.

VÀO BUỔI SÁNG ngày sinh nhật thứ mười sáu của cậu, tôi dậy thật sớm. Thầy Chiron đã chỉ cho tôi một cái cây trên triền núi phía xa của dãy Pelion có vẻ vừa chín, những quả chín đầu tiên trong mùa. Achilles không biết về cái cây đó, người thầy nhân mã đảm bảo với tôi là vậy. Tôi đã quan sát chúng vài ngày rồi, những quả tròn xanh cứng phồng lên và sẫm lại, dần căng mọng đầy hạt. Và giờ tôi sẽ hái chúng cho bữa sáng của cậu.

Đó không phải là món quà duy nhất của tôi. Tôi tìm được một khúc gỗ tần bì phơi khô và bắt đầu bí mật tạo hình, đẽo gọt vào những lớp gỗ mềm mại. Sau gần hai tháng, tác phẩm bắt đầu thành hình - một cậu bé chơi đàn lia, đầu ngẩng lên trời, miệng hé mở, như thể đang hát. Tôi đang mang theo nó trong người, khi tôi đi bộ.

Những quả vả treo chi chít và trĩu nặng trên cành, thịt quả tròn tựa mềm mại dưới đầu ngón tay tôi - hai ngày nữa là chúng sẽ chín nẫu. Tôi hái xuống bỏ vào một chiếc bát gỗ chạm trổ và cẩn thận mang về hang.

Achilles đang ngồi trên khoảng đất trống với thầy Chiron, chiếc rương mới Peleus gửi tới đặt cạnh chân cậu vẫn chưa được mở ra. Tôi thấy mắt cậu thoáng mở to khi thấy đồng vả. Cậu đứng bật dậy, háo hức vươn tay vào trong bát trước cả khi tôi đặt được nó xuống bên cạnh cậu. Chúng tôi ăn tới khi no căng bụng, ngón tay và cằm dính dớp đường mật.

Chiếc rương Peleus gửi tới mang thêm tunic cùng dây đàn, và lần này, dành cho sinh nhật lần thứ mười sáu của cậu, một tấm áo choàng nhuộm màu tía xa xỉ chế từ vỏ ốc gai. Đó là áo choàng của hoàng tử, của một vị vua

tương lai, và tôi thấy rằng cậu thích nó. Tấm áo ấy khoác lên người cậu trông sẽ rất đẹp, tôi biết là vậy, màu tía dường như còn đậm hơn khi đặt cạnh sắc vàng trên mái tóc cậu.

Thầy Chiron cũng tặng quà cho cậu - một cây gậy leo núi, và một con dao gài thắt lưng. Và cuối cùng, tôi đưa cho cậu bức tượng. Cậu ngắm soi nó, đầu ngón tay chạm lên những dấu vết nhỏ lưỡi dao của tôi để lại.

“Là cậu đó,” tôi nói, cười đến ngớ ngẩn.

Cậu ngẩng lên, và trong mắt cậu chứa đựng niềm vui sướng long lanh.

“Mình biết mà,” cậu nói.

MỘT BUỔI TỐI NỌ, không lâu sau đó, chúng tôi ngồi đến khuya bên tro tàn của đồng lửa. Achilles đã rời đi gần hết buổi chiều - Thetis tới và giữ chân cậu lâu hơn bình thường. Giờ cậu đang gảy cây đàn lia của mẹ tôi. Giai điệu nhẹ nhàng và tươi sáng như những vì sao phía trên chúng tôi.

Bên cạnh, tôi nghe thấy thầy Chiron ngáp dài, thu mình chặt hơn trên bốn vó gập dưới thân. Lát sau tiếng đàn lia ngừng lại, và giọng Achilles vang vọng trong màn đêm. “Thầy mệt rồi ạ, thưa thầy Chiron?”

“Ta mệt rồi.”

“Vậy chúng con sẽ để thầy đi nghỉ.”

Thường cậu không vội rời đi như vậy, hay là nói thay tôi, nhưng tôi cũng đã mệt và không phản đối gì. Cậu đứng dậy chúc thầy Chiron ngủ ngon, quay vào hang. Tôi vươn vai, ngắm nhìn ánh lửa thêm chút nữa, rồi đi theo.

Trong hang, Achilles đã lên giường rồi, mặt cậu ẩm ướt vì vừa rửa bên suối. Tôi cũng rửa mặt, nước mát lạnh chảy qua trán.

Cậu nói, “Cậu chưa hỏi mình về cuộc gặp hôm nay với mẹ.”

Tôi hỏi, “Bà thế nào?”

“Mẹ vẫn khỏe.” Đó là cách cậu luôn trả lời tôi. Đó là lí do tại sao thi thoảng tôi không hỏi gì.

“Tốt.” Tôi vốc một vốc nước đầy lên, để rửa sạch xà phòng trên mặt. Chúng tôi làm xà phòng từ dầu olive, xà phòng vẫn thoang thoang mùi ấy, nồng đậm và béo ngậy.

Achilles lại nói tiếp. “Mẹ nói là không thể nhìn thấy chúng ta ở đây.”

Tôi không ngờ cậu lại kể thêm. “Hừmmm?”

“Mẹ không thấy được chúng ta ở đây. Trên núi Pelion.” Có điều gì đó trong giọng cậu, chút căng thẳng. Tôi quay sang. “Ý cậu là gì?”

Mắt cậu sẫm soi trần hang. “Mẹ nói... mình hỏi liệu mẹ có theo dõi chúng ta ở chỗ này không.” Giọng cậu cao lên. “Mẹ nói bà không làm vậy.”

Sự im lặng bao trùm trong hang. Im lặng, ngoại trừ tiếng nước chậm rãi chảy.

“Ồ,” tôi lên tiếng.

“Mình muốn kể cho cậu. Bởi vì...” Cậu ngừng lời. “Mình nghĩ cậu muốn biết. Mẹ...” Cậu lại ngập ngừng “Mẹ không vui vì mình hỏi mẹ chuyện đó.”

“Bà không vui à,” tôi lặp lại. Tôi thấy choáng váng, tâm trí quay cuồng và quay cuồng giữa những lời cậu nói. *Bà không thấy được chúng tôi.* Tôi nhận ra rằng tôi đang đứng gần như bất động cạnh bồn nước, khăn vẫn đang nâng lên cằm. Tôi ép mình buông mảnh khăn xuống, đi tới bên giường. Có gì đó hoang dại trong tôi, sinh ra từ hi vọng và kinh hãi.

Tôi vén chăn lên và nằm xuống trên tấm trải giường đã ấm nóng nhờ da thịt cậu. Mắt cậu vẫn đang dán lên trần hang.

“Cậu có... vui vì bà trả lời như vậy không?” Cuối cùng, tôi hỏi.

“Có.” Cậu trả lời.

Chúng tôi nằm đó một lúc, trong sự im lặng âm ỉ và gượng ép. Thường về đêm, chúng tôi sẽ kể chuyện cười hay những câu chuyện khác cho nhau nghe. Trần hang phía trên chúng tôi được trang trí bởi hình vẽ những chòm sao, và nếu nói đến chán rồi, chúng tôi sẽ chỉ vào chúng. “Orion,” tôi sẽ gọi tên, theo tay cậu chỉ. “Chòm Pleiades.”

Nhưng tối nay chẳng có gì cả. Tôi nhắm mắt và chờ đợi, những phút giây đằng đẵng, tới khi tôi nghĩ rằng cậu đã ngủ. Rồi tôi quay sang nhìn cậu.

Cậu đang nằm nghiêng, nhìn tôi. Tôi đã không nghe thấy tiếng cậu trở mình. *Tôi chưa từng nghe thấy tiếng cậu cử động.* Cậu nằm im vô cùng, sự tĩnh lặng chỉ riêng cậu mới có. Tôi hít thở, và nhận thấy khoảng gối sẫm màu trống trải giữa hai chúng tôi.

Cậu vươn người sang.

Miệng chúng tôi hé mở dưới môi người kia, và hơi ấm từ cổ họng ngọt lịm của cậu tràn vào miệng tôi. Tôi chẳng nghĩ được gì, chẳng làm được gì

ngoại trừ nuốt chửng cậu, tới từng hơi thở tuôn ra, từng chuyển động mềm mại của đôi môi. Đây là cả một phép màu.

Tôi run rẩy, sợ mình sẽ doạ cậu chạy mất. Tôi không biết phải làm gì, không biết cậu thích điều gì. Tôi hôn lên cổ cậu, ngực cậu, và nếm vị mặn trên da. Cậu như căng tràn dưới những đụng chạm của tôi, như chín mọng lên. Cậu có mùi như hạnh nhân và đất ẩm. Cậu áp sát vào tôi, ngẫu nhiên môi tôi như ép nho lấy rượu.

Cậu cứng người lại khi tôi nắm lấy cậu trong tay mình, mềm mại như những cánh hoa nhung mượt mảnh mai. Tôi biết rõ làn da màu đồng của Achilles và đường cong nơi cổ cậu, nếp gấp nơi khuỷu tay. Tôi biết khoái cảm nơi cậu bộc lộ ra sao. Cơ thể chúng tôi khít chặt lên nhau như tay đan vào tay.

Tấm chăn đã quấn quanh người tôi. Cậu giật nó ra khỏi cả hai. Khí lạnh lướt trên da thịt tôi thật đột ngột, và tôi run rẩy. Bóng cậu trùm lên những vì sao trên trần; chòm Polaris đậu trên vai cậu. Tay cậu lướt qua phần bụng phập phồng gấp gáp khi tôi thở. Tay cậu nhẹ nhàng, như thể đang vuốt phẳng thứ vải vóc thượng hạng nhất. Tôi kéo cậu vào lòng, rồi run rẩy và run rẩy. Cậu cũng run lên. Cậu thở như thể đã chạy rất nhanh cả một quãng dài.

Tôi đã gọi tên cậu, tôi nghĩ vậy. Cái tên quét qua tôi; tôi trống rỗng như cành sậy mọc lên cho gió rền vang. Thời gian như ngừng lại, chỉ còn hơi thở.

Tôi nắm lấy tóc cậu giữa những ngón tay. Có gì đó ngưng tụ trong tôi, mạch đập nhảy lên theo từng cử động của bàn tay cậu. Đừng dừng lại, tôi cất tiếng.

Cậu không dừng lại. Cảm giác ấy ngưng tụ rồi ngưng tụ tới khi tiếng kêu khản đặc bật ra từ cổ họng tôi, và cơn thăng hoa mãnh liệt khiến tôi uốn cong người.

Mắt cậu nhắm nghiền. Cậu thích nhịp độ này, tôi có thể cảm nhận được. Mi mắt cậu mang màu của bầu trời lúc bình minh; cậu có mùi như mặt đất sau cơn mưa. Chúng tôi sát vào nhau tới nỗi tôi cảm thấy nóng ấm của cậu trên người mình. Cậu rùng mình, và chúng tôi nằm lặng im.

Chậm rãi, như hoàng hôn buông xuống, tôi bắt đầu cảm nhận được mồ hôi của mình, thấm trải giường bị ẩm. Chúng tôi rời ra, tách mình khỏi người kia, mặt sưng vù và gần như bầm giập sau những nụ hôn. Trong hang có mùi nóng hổi và ngọt ngào, như trái cây dưới ánh mặt trời. Ánh mắt chạm nhau, và chúng tôi không nói gì. Sự hãi dâng lên trong tôi, đột ngột và mạnh mẽ. Giây phút này thật sự nguy to rồi, và tôi cứng đờ, sợ rằng cậu sẽ hối hận.

Cậu nói, “Mình chưa từng nghĩ là...” Và ngừng lại. Không có điều gì tôi mong muốn trên thế giới này hơn là được nghe những điều cậu chưa nói.

“Sao cơ?” Tôi hỏi cậu. *Nếu chuyện tệ hại, thì hãy nhanh kết thúc đi.*

“Mình chưa từng nghĩ là sẽ có ngày chúng ta...” Cậu đang lưỡng lự nói từng từ một, và tôi cũng không trách được cậu.

“Mình cũng không nghĩ vậy,” tôi nói.

“Cậu có hối hận không?” Câu hỏi gấp gáp tuôn ra khỏi miệng cậu, trong duy nhất một hơi thở.

“Không đâu,” tôi trả lời.

“Mình cũng không.”

Rồi lại im lặng, và tôi không quan tâm về tấm nệm rơm ẩm ướt hay người mình nhể nhại mồ hôi đến thế nào. Ánh mắt cậu kiên định, sắc xanh điểm ánh vàng. Cảm giác vững vàng dâng lên trong tôi, đọng lại nơi cổ họng. *Mình sẽ không bao giờ rời xa cậu ấy. Sẽ cứ như thế này, mãi mãi, miễn là cậu cho phép mình làm vậy.*

Nếu tôi có đủ thi ca để nói lên những điều như vậy, tôi sẽ nói. Nhưng chẳng có ngôn từ nào đủ vĩ đại để diễn tả điều này, để chứa đựng chân lí đang nảy nở ấy.

Như thế nghe được những gì tôi muốn nói, cậu vươn tới nắm tay tôi. Tôi không cần phải nhìn sang; những ngón tay cậu đã ghi sâu vào kí ức của tôi, thon dài với những đường gân mảnh như trên những cánh hoa, mạnh mẽ, nhanh nhẹn và chẳng bao giờ sai lầm.

“Patroclus ơi,” cậu nói. Cậu vẫn luôn giỏi ăn nói hơn tôi.

SÁNG HÔM SAU TÔI LÂNG LÂNG THỨC DẬY, cả người mụ mị vì ấm áp và khoan khoái. Sau giây phút tình cảm là càng nhiều mê mị; khi ấy chúng tôi chậm rãi hơn, và vương vấn, một đêm như mộng cứ kéo dài và

kéo dài mãi. Giờ đây, ngắm nhìn cậu trở mình cạnh tôi, tay cậu đặt trên bụng tôi, ấm ướt và khép hờ như đoá hoa buổi sớm, tôi lại căng thẳng. Tôi vội vàng nhớ lại những gì mình đã nói và làm, những âm thanh tôi đã tạo. Tôi sợ rằng phép màu đã biến mất, rằng ánh sáng len lỏi qua cửa hang sẽ biến mọi thứ thành đá. Nhưng rồi cậu tỉnh dậy, miệng mấp máy lời chào nửa tỉnh nửa mê, và tay cậu đã tìm ngay đến tay tôi. Chúng tôi nằm đó, như vậy, tới khi hang sáng bừng dưới ánh ban mai, và thầy Chiron gọi chúng tôi.

Chúng tôi ăn sáng, rồi chạy ra sông tắm rửa. Tôi tận hưởng phép màu khiến mình được thoải mái ngắm cậu, được thưởng thức những đốm sáng chơi đùa trên chân tay cậu, đường cong nơi vai cậu khi cậu lặn xuống nước. Lúc sau, chúng tôi nằm trên bờ sông, khám phá những đường nét trên cơ thể nhau lần nữa. Chỗ này rồi chỗ nọ rồi chỗ kia. Chúng tôi như hai vị thần ở thuở sơ khai của vạn vật, và niềm hạnh phúc của chúng tôi rục rờ đến mức chúng tôi chẳng thể nhìn thấy gì ngoài người kia.

NẾU THẤY CHIRON ĐỂ Ý THẤY SỰ THAY ĐỔI, thầy cũng không nói gì. Nhưng tôi không thể không lo lắng.

“Cậu có nghĩ thầy sẽ nổi giận không?”

Chúng tôi đang ở vườn olive trên sườn bắc của ngọn núi. Gió ở đây là tuyệt vời nhất, mát mẻ và trong lành như nước suối.

“Mình không nghĩ là thầy sẽ giận đâu.” Cậu vươn tay lên xương quai xanh của tôi, nơi cậu thích lướt ngón tay dọc theo đường nét.

“Nhưng thầy có thể sẽ giận. Chắc chắn là giờ thầy đã biết rồi. Chúng ta có nên nói gì không?”

Đây không phải là lần đầu tiên tôi băn khoăn về chuyện này. Chúng tôi thường xuyên bàn luận, háo hức với những giả thuyết.

“Nếu cậu muốn.” Đó là điều cậu đã nói khi trước.

“Cậu không nghĩ thầy sẽ giận à?”

Cậu khựng lại, suy nghĩ. Tôi yêu điều này ở cậu. Dù tôi có hỏi đến bao nhiêu lần, cậu cũng sẽ trả lời tôi như thể đây là lần đầu tiên.

“Mình không biết.” Ánh mắt cậu gặp tôi. “Mà có quan trọng không? Mình sẽ không dừng lại đâu.” Giọng cậu ấm nóng những khát khao. Tôi cảm thấy câu trả lời nóng ran trên da mình.

“Nhưng thầy có thể sẽ nói với cha cậu. Cha cậu có thể sẽ nổi giận.”

Tôi nói giọng gần như tuyệt vọng. Sớm thôi da tôi sẽ nóng lên quá mức, và tôi sẽ không thể nghĩ được gì nữa.

“Ông ấy giận thì có làm sao?” Lần đầu tiên cậu nói điều như vậy, tôi đã choáng váng. Cha cậu có thể sẽ giận dữ và Achilles vẫn sẽ làm theo ý mình - Đó là điều tôi không hiểu được, không thể tưởng tượng nổi. Nghe cậu nói lên điều ấy giống như thuốc phiện. Tôi chẳng bao giờ dứt ra được.

“Còn mẹ cậu thì sao?”

Đấy là bộ ba khiếp sợ của tôi - Chiron, Peleus và Thetis.

Cậu nhún vai. “Mẹ thì làm được gì? Bắt cóc mình à?”

Bà ấy có thể giết mình, tôi thầm nghĩ. Nhưng tôi không nói ra. Gió quá mát lạnh, và ánh nắng quá ấm áp để có thể nói lên suy nghĩ như vậy.

Cậu sẫm soi tôi hồi lâu. “Họ mà giận thì cậu có để tâm không?”

Có. Tôi sẽ chết khiếp nếu biết rằng thầy Chiron giận tôi. Những chê bai đã luôn vùi sâu vào trong tôi, tôi không thể bỏ qua chúng như Achilles làm được. Nhưng tôi sẽ không để chúng chia rẽ chúng tôi, nếu phải bàn tới đó. “Không,” tôi trả lời.

“Tốt,” cậu nói.

Tôi với xuống vuốt ve mớ tóc mai nơi thái dương cậu. Cậu nhắm mắt lại. Tôi ngắm khuôn mặt cậu, ngửa lên đón nắng. Có nét tinh tế nơi ngũ quan khiến đôi khi cậu trông trẻ hơn tuổi thật. Môi cậu đỏ hồng và căng mọng.

Mắt cậu chột mở. “Hãy kể tên một vị anh hùng được hạnh phúc đi.”

Tôi suy nghĩ. Heracles phát điên và giết cả gia đình; Theseus¹⁶ mất vợ và cha; các con và người vợ mới của Jason bị chính vợ cũ giết chết; Bellerophon giết được Chimera¹⁷ nhưng tàn tật vì ngã khỏi lưng thần mã Pegasus.

“Cậu không kể được à.” Giờ cậu đã ngồi dậy, nghiêng người về trước.

“Mình không kể được.”

“Mình biết mà. Người ta chẳng bao giờ để cho cậu nổi tiếng và hạnh phúc cả.” Cậu nhướn một bên mày. “Mình sẽ kể cho cậu một bí mật.”

“Kể đi.” Tôi yêu những lúc cậu như thế này.

“Mình sẽ là người đầu tiên được như vậy.” Cậu cầm bàn tay tôi và úp lên bàn tay cậu. “Thề đi.”

“Sao lại là mình?”

“Bởi vì cậu là lí do mình sẽ như vậy. Thề đi.”

“Mình xin thề,” tôi nói, lạc lối trong sắc hồng lựng trên má cậu, ngọn lửa trong mắt cậu.

“Mình xin thề,” cậu nói theo.

Chúng tôi ngồi như vậy một lúc, tay chạm vào nhau. Cậu cười nhăn nhở.

“Mình cảm thấy như có thể nuốt trọn cả thế giới vậy.”

Một tiếng kèn hiệu thổi lên, đầu đó trên triền núi phía dưới chúng tôi. Âm thanh đột ngột và vụn vỡ, như thể để cảnh báo. Trước khi tôi có thể nói hay cựa quậy gì, cậu đã bật dậy, rút tuột con dao từ bao buộc trên đùi. Đó chỉ là một lưỡi dao sẵn, nhưng ở trong tay cậu thì như thế là đủ. Cậu đứng vững vàng, bất động khùng khiếp, lắng nghe bằng mọi giác quan á thần.

Tôi cũng có một lưỡi dao. Lặng lẽ, tôi với lấy nó và đứng lên. Cậu đã chen người vào giữa tôi và tiếng động. Tôi không biết mình có nên tới bên cậu, đứng cạnh cậu với vũ khí của mình sẵn sàng hay không. Cuối cùng, tôi không làm vậy. Đó là tiếng kèn của một binh sĩ, và như thầy Chiron đã thẳng thừng nói, chiến đấu là tài năng của cậu, không phải của tôi.

Tiếng kèn lại vang lên lần nữa. Chúng tôi nghe thấy tiếng cây bụi xao xác, va vào nhau theo từng bước chân. *Một người*. Có lẽ anh ta đi lạc, có lẽ đang lâm nguy. Achilles bước một bước về phía tiếng động. Như thể trả lời cậu, tiếng kèn lại vang lên. Rồi một giọng nói vang vọng khắp núi, “Hoàng tử Achilles!”

Chúng tôi đơ người.

“Ngài Achilles! Thần tới tìm hoàng tử Achilles!”

Chim chóc tán loạn bay khỏi cây, trốn khỏi tiếng hô hào.

“Cha cậu phái tới,” tôi thì thầm. Chỉ có người đưa tin hoàng gia mới biết nên tới đâu để gọi chúng tôi.

Achilles gật đầu, nhưng trông có vẻ miễn cưỡng lạ lùng khi trả lời. Tôi tưởng tượng tim cậu đang đập nhanh chế nào; một giây trước cậu còn đang chuẩn bị giết chóc.

“Chúng tôi ở đây!” Tôi hét vào lòng bàn tay khum lại. Tiếng kêu khựng lại một lát.

“Ở đâu cơ?”

“Anh có thể đi theo tiếng tôi được không?”

Người lính đi được, dù dờ tệ. Mất một lúc lâu anh ta mới bước ra khoảng trống. Mặt anh ta xây xức, còn bộ tunic thì ướt đẫm mồ hôi. Anh ta vụng về quỳ xuống, khá bực bội. Achilles đã hạ dao xuống, dù tôi thấy được cậu vẫn còn nắm chặt chuôi dao.

“Sao?” Giọng cậu lãnh đạm.

“Cha ngài cho gọi ngài về. Có chính sự cấp bách ở cung điện.”

Tôi thấy người mình cứng đờ như Achilles lúc nãy. Như thế nếu bất động, chúng tôi sẽ không phải đi.

“Chính sự kiểu gì?” Achilles hỏi.

Người đưa tin đã phần nào định thần lại. Anh ta nhớ ra mình đang nói chuyện với một hoàng tử.

“Thưa ngài, xin ngài thứ tội, tôi không biết rõ chuyện đó. Sứ giả từ Mycenae tới truyền tin cho vua Peleus. Cha ngài dự định tối nay sẽ tuyên bố với thần dân, và muốn ngài có mặt. Tôi đã chuẩn bị ngựa cho ngài ở dưới kia.”

Một khoảng lặng trôi qua. Suýt nữa tôi đã tưởng Achilles sẽ từ chối. Nhưng cuối cùng cậu nói, “Patroclus và ta sẽ cần sửa soạn đồ đạc.”

Trên đường trở về chỗ hang và thầy Chiron, Achilles và tôi đoán già đoán non về tin tức kia. Mycenae ở rất xa về phía nam vương quốc chúng tôi, và vị vua trị vì nơi đó là Agamemnon, người thích tự xưng là chúa tể của muôn dân. Đồn rằng ông ta có đội quân vĩ đại nhất trong số các vương quốc nơi đây.

“Dù là chuyện gì đi nữa, chúng ta sẽ chỉ rời đi một hai đêm thôi,” Achilles bảo tôi. Tôi gật đầu, mừng rỡ khi nghe cậu nói vậy. *Chỉ vài ngày thôi.*

Thầy Chiron đang đợi chúng tôi. “Ta nghe thấy tiếng hô hào,” người thầy nhân mã nói. Achilles và tôi, đã biết rõ tính ông, nhận ra sự khó chịu trong giọng ông. Thầy không thích sự yên bình nơi ngọn núi của ông bị quấy rầy.

“Cha con triệu con về cung,” Achilles nói, “chỉ tối nay thôi. Con nghĩ rằng con sẽ trở lại sớm thôi.”

“Ta hiểu rồi,” thầy Chiron nói. Thầy đứng đó, to lớn hơn mọi khi, bốn vó sẫm màu trên mặt cỏ tươi tắn, lớp lông màu hạt dẻ hai bên sườn sáng bóng dưới ánh mặt trời. Tôi tự hỏi liệu ông có cô đơn khi không có chúng tôi ở đây không. Tôi chưa bao giờ thấy ông đi cùng những nhân mã khác. Có lần chúng tôi hỏi ông về chuyện đó, và mặt ông đanh lại. “Lũ mọi rợ” ông đã nói vậy.

Chúng tôi thu dọn đồ đạc. Tôi gần như chẳng có gì để mang theo, vài chiếc tunic, một cây sáo. Achilles chỉ nhiều hơn tôi vài món đồ, trang phục, vài mũi giáo cậu đã làm, và bức tượng tôi đểo tặng cậu. Chúng tôi cho đồ vào bao da và tới chào từ biệt thầy Chiron. Achilles luôn là người dặn dĩ hơn, cậu ôm người thầy nhân mã, tay vòng quanh nơi lớp lông ngựa chuyển dần sang da người. Người đưa tin đợi đằng sau chúng tôi, ngọ nguậy.

“Achilles,” thầy Chiron hỏi, “con còn nhớ khi ta hỏi con sẽ làm gì nếu người ta muốn con chiến đấu không?”

“Có ạ,” Achilles trả lời.

“Con nên cân nhắc về câu trả lời của mình,” thầy Chiron nói. Một cơn ớn lạnh chạy qua tôi, nhưng tôi không có thời gian nghĩ về nó. Thầy Chiron đã quay sang tôi.

“Patroclus,” thầy nói, gọi tôi tới. Tôi bước tới, ông đặt bàn tay, to và ấm như nắng trời, lên đầu tôi. Tôi hít vào mùi hương của riêng ông, mùi ngựa và mồ hôi cùng thảo dược lẫn rừng già.

Giọng thầy khẽ khàng. “Giờ con không còn dễ dàng từ bỏ như ngày xưa con đã từng,” ông nói.

Tôi không biết phải trả lời như thế nào, nên tôi đáp, “Con cảm ơn thầy.”

Ông thoáng cười. “Sống tốt nhé.” Rồi tay ông rời đi, để lại mái đầu tôi lạnh lẽo vì thiếu vắng.

“Chúng con sẽ về sớm thôi,” Achilles lại nói.

Ánh mắt thầy Chiron tối đi dưới ánh chiều nghiêng nghiêng. “Ta sẽ dõi theo hai con,” thầy nói.

Chúng tôi khoác túi lên vai và rời khỏi khu đất trống trước hang. Mặt trời đã qua thiên đỉnh, và người đưa tin thì sốt ruột. Chúng tôi nhanh chóng đi xuống đồi và trèo lên những con ngựa đang đợi. Yên ngựa có cảm giác thật lạ lẫm sau bao nhiêu năm đi bộ, và đám ngựa khiến tôi căng thẳng. Tôi suýt nghĩ chúng biết nói, nhưng dĩ nhiên chúng không thể. Tôi quay người trên yên ngựa để nhìn lại núi Pelion. Tôi mong rằng mình có thể thấy hang động thạch anh hồng, hoặc là chính thầy Chiron. Nhưng chúng tôi đi xa quá rồi. Tôi quay lại nhìn đường và để người ta dẫn mình về Phthia.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

ÁNH NẮNG CUỐI CÙNG ĐANG LE LÓI NƠI CHÂN trời phía tây khi chúng tôi đi qua hòn đá ranh giới đánh dấu đất của cung điện. Chúng tôi nghe tiếng binh lính hô vang, và một tiếng kèn đáp lại. Chúng tôi lên đồi và cung điện trải ra trước mắt; đằng sau nó là biển cả bao trùm.

Ngay trên ngưỡng cửa cung điện, đột ngột như chớp nhoáng, Thetis đứng đó. Tóc bà đen bóng trên nền cằm thạch trắng của cung điện. Váy bà tối thẫm, màu của mặt biển ngày bão, tím bầm pha với những tông xám cuộn trào. Đâu đó cạnh bà có binh lính, và cả Peleus nữa, nhưng tôi không nhìn họ. Tôi chỉ thấy bà, và quai hàm sắc lẹm như lưỡi liềm của bà.

“Mẹ cậu kìa,” tôi thì thầm với Achilles. Tôi thề là mắt bà đã liếc qua tôi như thể nghe được lời tôi nói. Tôi nuốt khan và ép bản thân đi tới. *Bà sẽ không làm hại mình; thầy Chiron đã nói bà sẽ không làm vậy.*

Thật lạ lùng khi thấy bà đứng giữa các phạm nhân; bà khiến tất cả bọn họ, binh lính cũng như Peleus, trông nhợt nhạt và yếu ớt, dù da bà mới là thứ trắng nõn như xương. Bà đứng tách hẳn ra khỏi họ, rạch lên bầu trời với chiều cao phi thường. Binh lính cụp mắt xuống trong nỗi khiếp sợ và tôn kính.

Achilles đu người xuống ngựa, và tôi xuống theo. Thetis kéo cậu ôm vào lòng, và tôi thấy binh lính bồn chồn chuyển chân. Họ đang tự hỏi da bà có cảm giác ra sao; họ mừng rằng họ không biết điều ấy.

“Đứa con sinh ra từ bụng ta, máu mủ của ta, Achilles,” bà nói. Những lời ấy thốt ra không ồn ào nhưng lại vang vọng khắp sân cung điện. “Chào mừng con trở về.”

“Cảm ơn mẹ, thưa mẹ.” Achilles nói. Cậu hiểu rằng bà đang thừa nhận cậu cho riêng mình. Chúng tôi đều hiểu. Theo lệ thường con trai sẽ chào cha trước; mẹ luôn xếp sau, nếu có được tính đến. Nhưng bà là một nữ thần. Miệng Peleus mím chặt lại, nhưng ông không nói gì.

Khi bà buông cậu ra, cậu tiến đến chỗ cha mình. “Chào mừng con, con trai,” Peleus nói. Giọng ông nghe yếu ớt khi theo sau giọng bà vợ nữ thần, và trông ông già hơn trước. Chúng tôi đã đi được ba năm rồi.

“Và chào mừng con nữa, Patroclus.”

Mọi người đều nhìn về phía tôi, và tôi đành xoay xở cúi chào. Tôi cảm nhận được cái nhìn của Thetis cày xới trên người mình. Nó khiến da tôi râm ran, như thể tôi lăn thăng từ bụi gai ra bãi biển. Tôi mừng rơn khi Achilles lên tiếng.

“Có tin gì mới vậy, thưa cha?”

Peleus nhìn binh lính. Phỏng đoán và tin đồn hản đã lan nhanh đi khắp các hành lang.

“Ta chưa công bố, và ta không định làm vậy cho tới khi mọi người tề tựu đông đủ. Chúng ta đang đợi con. Tới đây rồi ta sẽ bắt đầu.”

Chúng tôi theo ông vào trong cung điện. Tôi muốn nói chuyện với Achilles nhưng không dám; Thetis đi ngay sau chúng tôi. Người hầu nháo nhác tránh khỏi bà, thở hắt vì kinh ngạc. *Nữ thần kìà*. Chân bà không gây ra tiếng động nào khi chúng lướt trên sàn đá.

NƠI ĐẠI SÁNH ĂN UỐNG đã được lèn đầy bàn và ghế băng. Những người hầu kẻ hạ hối hả chạy quanh với những mâm đầy thức ăn hay những vại có quai tràn đầy rượu. Cuối sảnh là một đài cao, nâng lên khỏi sàn. Đây là nơi Peleus sẽ ngồi, cạnh con trai và vợ. Ba ghế. Má tôi đỏ lên. Tôi đã trông chờ cái gì kia chứ?

Thậm chí giữa tiếng ồn ào của màn chuẩn bị, giọng Achilles vẫn âm vang. “Thưa cha, con không thấy chỗ ngồi của Patroclus.” Má tôi càng đỏ hơn nữa.

“Achilles,” tôi bắt đầu thì thầm. *Không sao đâu mà*, tôi muốn nói vậy. *Mình sẽ ngồi với thường dân; không sao đâu*. Nhưng cậu lờ tôi đi.

“Patroclus là chiến hữu thề nguyện với con. Vị trí của cậu ấy là bên cạnh con.” Mắt Thetis lập loè. Tôi có thể cảm thấy sức nóng bên trong chúng. Tôi thấy lời từ chối trên môi bà.

“Được thôi,” Peleus nói. Ông ra hiệu cho người hầu và một ghế nữa được thêm vào cho tôi, may mắn thay là ở phía đối diện Thetis. Thu nhỏ bản thân mình hết mức có thể, tôi theo Achilles tới chỗ ngồi.

“Giờ bà sẽ ghét mình mất,” tôi nói.

“Mẹ vốn đã ghét cậu rồi,” cậu trả lời, với một nụ cười chớp nhoáng.

Điều này không làm tôi an tâm. “Sao bà ấy lại tới nhỉ?” Tôi thì thầm. Chỉ có điều gì đó thật sự quan trọng mới khiến bà rời hang động dưới đáy biển tới đây. Sự ghét bỏ của bà đối với tôi chẳng là gì so với cảm xúc tôi thấy trên mặt bà khi bà nhìn Peleus.

Cậu lắc đầu. “Mình không biết. Lạ thật đấy. Mình chưa từng thấy họ ngồi với nhau từ khi còn bé.”

Tôi nhớ lời từ biệt của thầy Chiron với Achilles: *Con nên cân nhắc câu trả lời của mình.*

“Thầy Chiron nghĩ rằng tin tức này sẽ là về chiến tranh.”

Achilles cau mày. “Nhưng luôn có chiến tranh ở Mycenae. Mình không hiểu tại sao cha lại triệu cả chúng ta tới.”

Peleus ngồi xuống, và một sứ giả thổi ba tiếng kèn ngắn. Kèn hiệu bắt đầu bữa tiệc. Thường phải mất một lúc lâu để khách khứa tề tựu đông đủ, lễ mễ trên các sân tập, cố kéo dài đoạn cuối của bất kì chuyện gì mà họ đang làm. Nhưng lần này họ tràn vào như lũ quét sau khi băng mùa đông tan. Rất nhanh, phòng đã đầy ắp khách, chen lấn tìm chỗ ngồi và tán dóc. Tôi nghe thấy nét gắt gỏng trong giọng họ, niềm phấn khích đang dâng cao. Không ai thèm quát người hầu hay đá mấy con chó xin ăn qua một bên. Không có gì trong tâm trí họ ngoại trừ sứ giả Mycenae và tin tức anh ta mang đến.

Thetis cũng ngồi xuống. Không có bát đĩa xếp cho bà, không con dao nào được chuẩn bị: thần linh sống bằng thần thực và thần tửu¹⁸, bằng hương hoả từ đồ hiến tế chúng tôi đốt, và bằng rượu chúng tôi tưới lên bệ thờ. Lạ lùng làm sao, bà trông không nổi bật đến vậy ở đây, không rực rỡ như khi bà ở ngoài trời. Bằng cách nào đó, thứ bàn ghế công kênh, tầm thường dường như khiến bà lu mờ.

Peleus đứng lên. Cả phòng lặng xuống, đến cả những ghế xa nhất. Ông nâng cốc.

“Ta đã nhận được tin từ Mycenae, từ các con trai của Atreus, Agamemnon và Menelaus.” Những tiếng cục cựa và thì thầm cuối cùng ngừng lại, im bật. Thậm chí cả người hầu cũng dừng tay. Tôi nín thở. Dưới gầm bàn, Achilles ép chân cậu vào chân tôi.

“Đã có tội ác xảy ra.” Ông dừng lời, như thể đang cân nhắc những gì mình sắp sửa nói. “Vợ của Menelaus, nữ hoàng Helen, đã bị bắt cóc khỏi cung điện Sparta.”

Helen! Tiếng thì thầm to nhỏ của cánh thường dân với nhau. Kể từ hôn lễ, những câu chuyện về nhan sắc của nàng trở nên ngày càng nổi tiếng hơn. Menelaus cho xây quanh cung điện của nàng những bức tường dày với hai lớp đá; ông ta huấn luyện binh lính của mình cả một thập kỉ để canh giữ cung điện. Nhưng, sau tất cả những cản trở ấy, nàng đã bị bắt đi. *Ai đã làm chuyện đó cơ chứ?*

“Menelaus đã đón tiếp một sứ đoàn của vua Priam thành Troy. Dẫn đầu đoàn là con trai của Priam, hoàng tử Paris, và hắn là kẻ đã gây chuyện. Hắn bắt cóc nữ hoàng Sparta từ phòng ngủ của nàng trong khi nhà vua say ngủ.”

Một hồi giận dữ sôi sục. Chỉ có một kẻ phương đông mới vũ nhục lòng tốt của gia chủ như vậy. Ai nấy đều biết họ sức nức mùi nước hoa, sa ngã vì lối sống thanh thơi thế nào. Một vị anh hùng thực thụ sẽ quang minh chính đại cướp nàng đi, với sức mạnh từ lưỡi kiếm của chàng.

“Agamemnon và Mycenae kêu gọi người dân Hellas¹⁹ dong buồm tới vương quốc của Priam để giải cứu nàng. Troy giàu có và dễ đánh chiếm, họ tuyên bố vậy. Những người đi chiến đấu sẽ trở về giàu có và rạng danh.”

Thật khéo nói. Của cải và danh tiếng là những thứ mà dân tộc chúng tôi đã luôn chém giết để giành lấy.

“Họ thỉnh cầu ta gửi một đội quân từ Phthia, và ta đã đồng ý.” Ông đợi tiếng rì rầm lắng xuống trước khi thêm vào, “Nhưng ta sẽ không ép bất cứ người nào không muốn đi. Và ta sẽ không thân chinh dẫn quân.”

“Vậy ai sẽ lãnh đạo đội quân đây?” Ai đó hô lên.

“Điều đó chưa được quyết định,” Peleus nói. Nhưng tôi thấy ánh mắt ông thoáng liếc về phía con trai mình.

Không, tôi thầm nghĩ. Tay tôi siết chặt mép ghế. Chưa được. Phía đối diện tôi, khuôn mặt Thetis lạnh lùng và bất động, ánh mắt bà xa xăm. Bà biết chuyện này sẽ tới, tôi nhận ra. Bà muốn cậu đi. Thầy Chiron và hang động thạch anh hồng dường như xa vời đến không tưởng; một giấc mộng điền viên thơ trẻ. Đột nhiên, tôi hiểu ra, sức nặng trong lời thầy Chiron: Ai cũng sẽ nói rằng Achilles được sinh ra là để dành cho chiến tranh. Rằng đôi tay và đôi chân nhanh nhẹn của cậu được nhào nặn chỉ riêng cho việc ấy - đập đổ bức tường thành vĩ đại của Troy. Họ sẽ ném cậu vào giữa biển giáo của quân thành Troy và đứng nhìn với vẻ đắc thắng khi máu loang đỏ hai bàn tay xinh đẹp của cậu.

Peleus ra hiệu về phía Phoenix, người bạn lâu năm nhất của ông, đang ngồi ở một trong những bàn phía đầu. “Ngài Phoenix sẽ ghi tên những người muốn tham gia.”

Những băng ghế rộn ràng, dân chúng bắt đầu đứng dậy. Nhưng Peleus đã giơ tay lên.

“Còn nữa.” Ông giơ lên một mảnh vải lanh kín đặc những kí hiệu. “Trước khi nàng Helen được đính hôn với vua Menelaus, nàng từng có rất nhiều người tới cầu hôn. Có vẻ như những người cầu hôn này đã lập lời thề bảo vệ nàng, bất kể người sẽ lấy được nàng là ai. Giờ đây Agamemnon và Menelaus buộc những người đó phải tuân theo lời thề và mang nàng về với người chồng hợp pháp của mình.” Ông đưa mảnh vải lanh cho sứ giả.

Tôi nhìn chăm chăm. *Một lời thề.* Trong tâm trí tôi, hình ảnh đột ngột của một lò than, và máu trào ra từ một con dê trắng. Một sảnh đường xa hoa, đầy ắp những ngư đàn ông cao to.

Sứ giả nâng danh sách lên. Căn phòng như chao đảo, và mắt tôi không lấy nổi tiêu cự. Anh ta bắt đầu đọc.

Antenor.

Eurypylus.

Machaon.

Tôi nhận ra nhiều cái tên; tất cả chúng tôi đều nhận ra. Đó là những người anh hùng và vị vua thuộc thế hệ chúng tôi. Nhưng với tôi, họ còn hơn cả thế

nữa. Tôi đã từng gặp họ, trong một căn phòng tường đá nong nặc mùi khói lò lửa.

Agamemnon. Kí ức về bộ râu đen thui rậm rạp; một người đàn ông trông ủ dột với đôi mắt nheo lại, cảnh giác.

Odysseus. Vết sẹo quanh bắp chân anh ta, hồng bóng lên như nướu răng.

Ajax. To gấp đôi bất kì ai trong phòng, với chiếc khiên khổng lồ bên người.

Philoctetes. Vị cung thủ.

Menoitiades.

Sứ giả khựng lại một lát, và tôi nghe thấy tiếng xì xào: *Ai cơ?* Cha tôi đã không ra mặt trong nhiều năm kể từ lúc tôi bị trục xuất. Danh tiếng của ông đã phai mờ; tên ông đã bị lãng quên. Và những người biết ông thì chưa bao giờ nghe nói ông có con trai. Tôi ngồi cứng đờ, không dám cựa cựa sợ lỡ đâu làm lộ thân phận. *Tôi đã bị trói buộc vào cuộc chiến này.*

Sứ giả hăng giọng.

Idomeneus.

Diomedes.

“Đó là cậu? Cậu từng ở đó ư?” Achilles đã quay lại đối mặt với tôi. Giọng cậu rất khẽ, gần như chẳng nghe được, nhưng tôi vẫn sợ rằng ai đó sẽ nghe thấy.

Tôi gật đầu. Họng tôi quá khô rát để mà nói được gì. Tôi đã chỉ nghĩ về hiểm nguy đe dọa Achilles, về việc tôi sẽ làm thế nào để giữ cậu ở lại đây, nếu tôi có thể. Tôi thậm chí còn chẳng nghĩ đến bản thân.

“Nghe này. Đó không còn là tên cậu nữa. Đừng nói gì cả. Chúng mình sẽ nghĩ xem phải làm gì. Chúng mình sẽ hỏi thầy Chiron.” Achilles chưa bao giờ nói năng như thế, lời sau cướp lời trước vội vàng. Sự khẩn trương của cậu khiến tôi hoàn hồn, một chút, và tôi được tiếp thêm dũng khí nhờ ánh mắt cậu nhìn tôi. Tôi lại gật đầu.

Những cái tên tiếp tục tuôn ra, và kí ức ủa về theo chúng. Ba người phụ nữ trên bệ cao, và một trong số họ là Helen. Một núi kho báu, và cha tôi cau mày. Thềm đá dưới đầu gối tôi. Tôi đã tưởng mình mơ về chúng. Đây không phải là giấc mơ.

Khi sứ giả kết thúc, Peleus cho anh ta lui. Mọi người đồng loạt đứng lên, háo hức đến chỗ Phoinix ghi danh. Peleus quay sang chúng tôi. “Tới đây nào. Ta sẽ nói thêm với hai đứa.” Tôi nhìn Thetis, để xem bà có đi cùng không, nhưng bà đã biến mất.

CHÚNG TÔI NGỒI BÊN LÒ SƯỜI trong phòng Peleus, ông mời chúng tôi rượu, gần như không pha loãng. Achilles đã từ chối. Tôi nhận một cốc, nhưng không uống. Nhà vua ngồi trên chiếc ghế cũ của ông, ở gần lò sưởi nhất, có đệm ghế và lưng cao. Ông nhìn Achilles.

“Ta gọi con về vì nghĩ rằng con sẽ muốn chỉ huy đội quân này.”

Điều cần nói đã được nói ra. Ngọn lửa lách tách; gỗ trong lò xanh xao.

Achilles nhìn vào mắt cha cậu. “Con chưa học xong với thầy Chiron.”

“Con đã ở trên núi Pelion lâu hơn ta từng ở, lâu hơn bất kì vị anh hùng nào.”

“Điều đó không có nghĩa là con phải chạy tới giúp con trai Atreus mỗi lần họ để mất vợ mình.”

Tôi nghĩ rằng Peleus sẽ cười khi nghe điều ấy, nhưng ông không cười. “Ta không nghi ngờ cơn thịnh nộ của Melelaus khi mất vợ, nhưng sứ giả tới từ chỗ Agamemnon. Hắn đã ngồi nhìn Troy thịnh vượng và chín muồi trong nhiều năm, và giờ đây hắn nghĩ tới chuyện đánh chiếm thành phố ấy. Chiếm Troy là một trận đánh xứng đáng với những vị anh hùng vĩ đại nhất của chúng ta. Có lẽ sẽ gặt hái được nhiều danh tiếng khi đi cùng hắn.”

Môi Achilles mím lại. “Sẽ còn những cuộc chiến khác.”

Peleus không gật đầu, chính xác là vậy. Nhưng tôi thấy ông ghi nhận sự thật ấy. “Vậy còn Patroclus thì sao? Thăng bé bị gọi đi chiến đấu.”

“Cậu ấy không còn là con trai Menoitius nữa. Cậu ấy không bị ràng buộc bởi lời thề.”

Peleus ngoan đạo nhưn một bên mày. “Có chỗ mập mờ ở đây đấy.”

“Con không nghĩ vậy.” Achilles hếch cằm lên. “Lời thề đã được giải trừ khi cha Patroclus từ mặt cậu ấy”

“Con không muốn đi,” tôi nói, khễ khàng.

Peleus nhìn hai chúng tôi một hồi. Rồi ông nói, “Chuyện như vậy không tới lượt ta quyết định. Ta sẽ để hai đứa tự quyết.”

Tôi cảm thấy sự căng thẳng trong người vợ đi một chút. Ông sẽ không lật tẩy tôi.

“Achilles, nhiều người đang tới đây để nói chuyện với con, là những vị vua mà Agamemnon gửi tới.”

Ngoài cửa sổ, tôi nghe tiếng biển cả đều đặn thì thầm trên bãi cát. Tôi ngửi thấy mùi muối.

“Họ sẽ yêu cầu con chiến đấu,” Achilles nói. Đó không phải là một câu hỏi.

“Họ sẽ làm vậy.”

“Cha muốn con gặp họ.”

“Đúng vậy.”

Lại im lặng. Rồi Achilles nói, “Con sẽ không làm họ, hay cha, mất mặt. Con sẽ lắng nghe ý kiến của họ. Nhưng con phải nói với cha rằng con không nghĩ họ có thể thuyết phục được con đâu.”

Tôi thấy Peleus ngạc nhiên, đôi chút, vì sự chắc chắn của con trai mình, nhưng ông không phật lòng. “Điều đó cũng không phải do ta quyết định,” ông nhẹ nhàng nói.

Ngọn lửa lại lách tách, bắn ra nhựa cây.

Achilles quỳ xuống, và Peleus đặt một tay lên đầu cậu. Tôi đã quen nhìn thấy Chiron làm chuyện này, tay Peleus trông thật héo tàn so với tay thầy, vẫn vẹn những đường gân run rẩy. Nhiều khi thật khó để nhớ, rằng ông đã từng là một chiến binh, rằng ông đã từng sánh vai với các vị thần.

PHÒNG ACHILLES VẪN NGUYÊN VẸN như khi chúng tôi rời đi, ngoại trừ tấm nệm rơm đã bị mang đi khi chúng tôi vắng mặt. Tôi thấy mừng; đó là một lí do dễ dàng, trong trường hợp có ai hỏi tại sao chúng tôi chung giường. Chúng tôi ôm lấy nhau, và tôi nghĩ về biết bao đêm tôi đã nằm thao thức trong căn phòng này tương tự cậu trong thầm lặng.

Lúc sau, Achilles sát lại gần để thì thầm một câu mơ màng sau cuối. “Nếu cậu phải đi, cậu biết là mình sẽ đi với cậu mà.” Chúng tôi thiếp đi.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

TÔI TỈNH GIẤC VỚI SẮC HỒNG CỦA MI MẮT VẼN khép lại cản ánh nắng. Tôi bị lạnh, vai phải lộ ra đón gió từ cái cửa sổ hướng ra phía biển. Chỗ cạnh tôi trên giường giờ đã trống, nhưng gối đầu vẫn in hình dáng cậu, và chăn mang mùi của cả hai chúng tôi.

Tôi đã dành biết bao buổi sáng ở một mình trong căn phòng này, khi cậu đi gặp mẹ, và không nghĩ rằng việc không thấy cậu đâu là một chuyện lạ lùng. Mắt tôi khép vào, và tôi lại chìm vào dòng chảy miên man của những giấc mộng. Thời gian trôi qua, ánh nắng bắt đầu hầm hập trên bệ cửa sổ. Chim chóc thức dậy, và người hầu, cả những người đàn ông nữa. Tôi nghe tiếng họ từ phía bãi biển và thao trường, tiếng loảng xoảng của công việc thường nhật. Tôi ngồi dậy. Dép cậu lật úp bên giường, bị lãng quên. Điều này chẳng bất thường gì; cậu đi chân trần gần như mọi nơi.

Cậu đã đi ăn sáng, tôi đoán vậy. Cậu để tôi ngủ. Tôi nửa muốn ở lại trong phòng tới khi cậu quay lại, nhưng như thế thì thật hèn nhát. Giờ tôi đã có quyền ở cạnh cậu, và tôi sẽ không để ánh mắt của đám người hầu ngăn cách tôi. Tôi mặc tunic vào và đi tìm cậu.

CẬU KHÔNG Ở TRONG ĐẠI SẢNH, nơi đám người hầu bận rộn thu dọn những bát đĩa luôn có ở đó. Cậu không ở trong nghị phòng, nơi treo đầy thảm thêu màu tía và vũ khí của các vị vua Phthia tiền nhiệm. Và cậu không ở trong căn phòng nơi chúng tôi từng chơi đàn lia. Chiếc rương đựng đàn của chúng tôi nằm xưa năm tro trọng ở giữa phòng.

Cậu cũng không có ở ngoài, trên những cái cây mà tôi và cậu từng trèo. Hay bên bờ biển, trên bãi đá lởm chởm nơi cậu đợi mẹ tới. Hay trên thao trường nơi nhiều người đổ mồ hôi vì tập luyện, kiếm gỗ chạm nhau lách cách.

Khỏi cần nói là cơn hoảng loạn của tôi bùng lên, rồi nó trở thành một vật sống, trơn trượt và không nghe lí lẽ. Bước chân tôi gấp gáp hơn; nhà bếp,

tàng hầm, nhà kho chứa từng vại dầu và rượu. Và tôi vẫn không tìm thấy cậu.

Khi tôi tìm tới phòng Peleus là đã đến trưa. Việc tôi thậm chí tới cả đó là dấu hiệu cho thấy nỗi lo lắng của tôi lớn tới mức nào: Trước nay tôi chưa từng nói chuyện một mình với ông. Binh lính bên ngoài ngăn tôi lại khi tôi thử đi vào. Nhà vua đang nghỉ ngơi, họ nói. Ông đang ở một mình và sẽ không gặp ai cả.

“Nhưng Achilles có...” Tôi nuốt khan, cố không khiến bản thân bẽ mặt, không thoả mãn nỗi tò mò tôi thấy được trong mắt họ. “Hoàng tử có ở cùng với ngài ấy không?”

“Nhà vua đang ở một mình,” một trong số họ lặp lại.

Tiếp theo tôi tới chỗ Phoenix, vị cố vấn già đã chăm sóc Achilles khi cậu còn bé. Tôi gần như tắc nghẹn vì sợ khi tôi bước vào khách phòng của ông, một căn phòng vuông vức khiêm tốn ở trung tâm cung điện. Ông trải nhiều phiến đất sét trước mặt, và trên đó là bút tích của đám người đêm qua, góc cạnh và chẳng chịt, thể sẽ góp sức vào trận đánh thành Troy.

“Hoàng tử Achilles...” Tôi lên tiếng. Tôi nói ngập ngừng, giọng đầy hoảng hốt. “Cháu không tìm được cậu ấy.”

Ông ngẩng lên hơi ngạc nhiên. Ông không nghe thấy tôi vào phòng; tai ông ngễnh ngãng, ông nhìn tôi bằng cặp mắt bị đục thủy tinh thể kèm nhèm và mờ mịt.

“Peleus không nói với cháu rồi.” Giọng ông dịu dàng.

“Dạ không ạ.” Lưỡi tôi như phiến đá trong miệng, to tới nỗi tôi gần như không thể phát âm.

“Ta xin lỗi,” ông nói với giọng tử tế. “Mẹ thằng bé đang giữ nó. Bà ta mang thằng bé đi tối qua khi nó đang ngủ. Họ đi rồi, không ai biết là đi đâu.”

Phải một lúc tôi mới nhận ra những vết đỏ nơi móng tay tôi bấm vào thịt trong lòng bàn tay. *Không ai biết là đi đâu.* Lên đỉnh Olympus chẳng, nơi tôi sẽ không bao giờ theo được. Tới Phi châu, hay Ấn Độ. Tới ngôi làng nào đó tôi không nghĩ đến để tìm tới.

Đôi tay dịu dàng của Phoenix dẫn tôi về phòng. Tâm trí tôi tuyệt vọng xoay vòng giữa vô vàn suy nghĩ. Tôi sẽ quay lại chỗ thầy Chiron hỏi xin lời khuyên. Tôi sẽ đi dọc vùng đồng quê, gọi tên cậu. Bà hẳn đã đánh thuốc cậu, hay lừa cậu. Cậu sẽ không tự nguyện đi như vậy.

Khi tôi co cụm trong căn phòng trống trải của chúng tôi, tôi tưởng tượng ra điều ấy: Nữ thần sà xuống chỗ chúng tôi, lạnh lẽo và trắng bệch phủ lên hơi ấm từ hai cơ thể đang say ngủ. Móng tay bà cắm vào da cậu khi bà kéo cậu dậy, cổ bà lấp lánh ánh bạc dưới ánh trăng từ cửa sổ. Cơ thể cậu ngất ngưỡng trên vai bà, say ngủ hay bị bỏ bùa. Bà mang cậu rời khỏi tôi như binh lính vác xác chết đi. Bà rất mạnh; chỉ cần một tay để giữ cho cậu không rơi xuống.

Tôi không băn khoăn tại sao bà lại mang cậu đi. Tôi đã biết rồi. Bà muốn chia cắt chúng tôi, ngay khi có thể, kể từ khi chúng tôi xuống núi. Tôi giận dữ vì chúng tôi mới ngu ngốc làm sao. Dĩ nhiên bà sẽ làm chuyện này; sao tôi có thể nghĩ rằng chúng tôi sẽ an toàn? Rằng sự bảo vệ của thầy Chiron sẽ kéo đến tận đây, nơi nó chưa bao giờ hiện diện.

Bà sẽ mang cậu xuống những hang động dưới đáy biển và truyền cho cậu lòng khinh rẻ phạm nhân. Bà sẽ cho cậu dùng thần thực và lọc sạch máu phạm nhân ra khỏi huyết quản cậu. Bà sẽ nhào nặn cậu thành một hình tượng sinh ra để được vẽ lên bình, để ca ngợi trong những bài hát, để đánh chiếm Troy. Tôi tưởng tượng cậu trong bộ giáp đen ngòm, mũ giáp đen không để lộ gì nơi cậu ngoại trừ đôi mắt, ống đồng bọc quanh chân cậu. Cậu đứng đó với hai mũi giáo hai bên tay và không nhận ra tôi.

Thời gian cuộn tròn lại, bủa vây quanh tôi, chôn vùi tôi. Ngoài cửa sổ, mặt trăng thay hình đổi dạng và lại mọc lên tròn vạnh. Tôi ngủ ít và ăn còn ít hơn; đau khổ ghìm tôi xuống giường như mỏ neo. Cuối cùng chỉ có kí ức nhói đau về thầy Chiron mới khiến tôi vùng dậy. *Con không còn dễ dàng từ bỏ như ngày xưa con đã từng.*

Tôi đến gặp Peleus. Tôi quỳ trước ông trên tấm thảm len, dệt từ màu tía trông tươi sáng. Ông mở miệng nói, nhưng tôi quá nhanh để ông bắt kịp. Một bàn tay tôi túm lấy đầu gối ông, tay kia vươn lên, nắm lấy cằm ông. Làm tư thế van cầu. Đó là tư thế tôi đã thấy nhiều lần, nhưng chưa từng tự

làm. Giờ tôi đã ở dưới sự bảo hộ của ông; ông buộc phải đối xử công bằng với tôi, theo luật của thần.

“Hãy nói cho con biết cậu ấy đang ở đâu,” tôi khẩn cầu.

Ông không động đậy. Tôi có thể nghe thấy tiếng tim đập thình thịch mơ hồ trong ngực ông. Tôi đã không nhận ra tư thế van cầu này thân mật đến mức nào, chúng tôi sẽ áp sát nhau ra sao. Xương sườn ông gồ lên trên má tôi; da trên chân ông mềm và mỏng vì tuổi tác.

“Ta không biết,” ông trả lời, và lời ông vang vọng khắp phòng, khiến lính gác bồn chồn. Tôi cảm thấy ánh mắt họ dán lên lưng mình. Ở Phthia hiếm ai đến van cầu nhà vua; Peleus là một vị vua quá tốt bụng để người ta phải dùng đến những phương thức tuyệt vọng như vậy.

Tôi nắm cằm ông, kéo mặt ông về phía tôi. Ông không kháng cự.

“Con không tin ngài,” tôi nói.

Một khoảng thời gian trôi qua.

“Để chúng ta một mình,” ông ra lệnh. Lời này dành cho lính gác. Họ bồn chồn đổi chân, nhưng tuân lệnh. Chúng tôi được riêng tư.

Ông nghiêng về phía trước, cúi xuống tai tôi. Ông thì thầm, “Scyros.”

Một địa điểm, một hòn đảo. Achilles.

Khi tôi đứng dậy, đầu gối tôi đau nhức, như thể tôi đã quỳ một lúc lâu rồi. Có lẽ tôi đã quỳ lâu thật. Tôi không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua giữa hai chúng tôi trong sảnh đường miên man của những vị vua Phthia này. Mắt chúng tôi giờ đã ngang bằng, nhưng ông không nhìn tôi. Ông đã trả lời tôi vì ông là một người ngoan đạo, vì tôi đã hỏi với tư cách một người tới van cầu ông, vì thần linh yêu cầu ông trả lời. Nếu không, ông sẽ không làm vậy. Không khí giữa hai chúng tôi trở nên u ám, và có chút gì đó nặng nề, như sự giận dữ vậy.

“Con sẽ cần lộ phí,” tôi bảo ông. Tôi không biết những lời này tới từ đâu. Tôi chưa bao giờ ăn nói như vậy trước đây, với bất kì ai. Nhưng tôi chẳng còn gì để mất.

“Nói với Phoenix. Ngài ấy sẽ đưa cho con.”

Tôi gật đầu, thật khẽ. Lẽ ra tôi nên bày tỏ nhiều hơn. Lẽ ra tôi nên quỳ xuống và tạ ơn ông, mài trán mình xuống tấm thảm đắt tiền. Tôi đã không

làm vậy. Peleus đi tới nhìn ra ngoài cửa sổ mở rộng; góc vòng cung của cung điện đã che khuất biển cả, nhưng cả hai chúng tôi đều có thể nghe thấy, tiếng rít xa xăm của những ngọn sóng trên cát.

“Con có thể lui,” ông bảo tôi. Ông làm ra vẻ lạnh lùng, tôi nghĩ vậy, và xua đuổi; một vị vua không hài lòng với con dân của mình. Nhưng tất cả những gì tôi nghe thấy là sự mệt mỏi nơi ông.

Tôi gật đầu lần nữa rồi đi khỏi.

SỐ VÀNG MÀ PHOINIX ĐƯA đủ để tôi thực hiện hai chuyến đi và về Scyros. Thuyền trưởng nhìn chăm chăm khi tôi đưa vàng cho ông ta. Tôi thấy ông ta lướt qua chúng, ước lượng giá trị, đếm xem chúng mua được những gì.

“Ông có chờ tôi đi không?”

Sự gấp gáp của tôi làm ông ta khó chịu. Ông ta không thích nhìn nổi tuyệt vọng nơi những người lên tàu; đi vội vàng và tay không ám chỉ những tội lỗi đang bị che giấu. Nhưng số vàng quá lớn để ông ta có thể phản đối. Ông ta ừ hử một tiếng, cúi bần, chấp thuận, và chỉ tôi tới chỗ giường ngủ.

Tôi chưa từng ra khơi trước đây và cảm thấy ngạc nhiên vì sự chậm chạp của cách di chuyển này. Con tàu là loại tàu buôn khoang lớn, vòng vại vòng lười nhác quanh các hòn đảo, buôn bán lông cừu, dầu, và nội thất chạm khắc từ đất liền với những vương quốc hẻo lánh hơn. Mỗi đêm chúng tôi cập vào một bến khác nhau để rót đầy những chum nước và dỡ hàng hoá xuống. Ban ngày tôi đứng ở mũi tàu, nhìn sóng biển rẽ ra hai bên mạn tàu phủ nhựa đường đen bóng, chờ đợi hình dáng của đất liền. Nếu là khi khác, tôi sẽ cảm thấy mê mẩn với mọi thứ: tên của những bộ phận trên tàu, dây buồm, cột buồm, đuôi tàu; màu của nước biển; mùi hương sạch sẽ của những cơn gió. Nhưng tôi gần như chẳng để ý đến những điều ấy. Tôi chỉ nghĩ về hòn đảo nhỏ trải ra đâu đó phía trước tôi, và chàng trai tóc vàng tôi mong rằng sẽ tìm được ở nơi đó.

VỊNH Ở SCYROS NHỎ TỚI NỔI tôi không thấy được cho tới khi chúng tôi vòng quanh phía nam của hòn đảo sỏi đá này và sắp vào tới vịnh. Tàu của chúng tôi chật chội len vào giữa hai dải đất vươn ra ven vịnh, thủy

thủ nghiêng người trên mạn thuyền để trông chừng những mỏm đá lướt qua, tất cả đều nín thở. Một khi đã vào trong vịnh, mặt nước phẳng lặng vô cùng, và thủy thủ đoàn phải chèo nốt quãng đường còn lại. Địa hình này thật khó để lèo lái qua; tôi không ghen tị chút nào với hành trình trở ra của thuyền trưởng.

“Ta tới nơi rồi,” ông ta bảo tôi, giọng dẫn dỗi. Tôi đã bước sẵn về phía cầu tàu rồi.

Bề mặt vách đá dựng thẳng đứng trước mặt tôi. Có bậc thang đi lên được đẽo vào trong đá, uốn vòng lên cung điện, và tôi bước lên đó. Trên đỉnh là đồng cây bụi với dê, và cung điện, khiêm tốn, tẻ nhạt, được dựng lên nửa bằng đá và nửa bằng gỗ. Nếu đó không phải là toà nhà duy nhất trong tầm mắt, thì tôi đã không nhận ra rằng đó là nơi ở của nhà vua. Tôi đi tới cửa và bước vào.

Sảnh đường rộng và tối, không khí ô uế đầy mùi đồ ăn cũ. Ở phía cuối có hai cái ngai trống. Vài lính gác ngồi không ở bàn, chơi xúc xắc. Họ ngẩng lên.

“Gì?” Một người hỏi tôi.

“Ta tới gặp vua Lycomedes,” tôi nói. Tôi hếch cằm lên, để họ thấy được tôi là một nhân vật cao quý. Tôi đã mặc chiếc tunic đẹp nhất tôi tìm được - một trong những cái áo của Achilles.

“Tao đi cho,” một người khác nói với đồng đội của mình. Anh ta thả cặp xúc xắc lộc cộc lên bàn và chán nản ra khỏi sảnh. Peleus sẽ không bao giờ cho phép thái độ bất mãn như vậy, ông đối xử rất tốt với người của mình và trông chờ sự đền đáp tương tự từ phía họ. Mọi thứ trong căn phòng này trông đều xơ xác và xám xịt.

Tên lính trở lại. “Tới đây,” anh ta nói. Tôi đi theo anh ta, và nhịp tim tôi tăng lên. Tôi đã nghĩ rất lâu về những gì mình sẽ nói. Tôi đã sẵn sàng rồi.

“Trong đây.” Anh ta ra hiệu về một cánh cửa mở, và quay lưng trở lại với xúc xắc của mình.

Tôi bước qua ngưỡng cửa. Trong phòng, ngồi bên dải khói mong manh từ đồng lửa tàn, là một thiếu nữ.

“Ta là công chúa Deidameia,” nàng tuyên bố. Giọng nàng tươi sáng và to kiêu gần như trẻ con, khiến người ta giật mình sau sự tĩnh lặng của sảnh đường. Nàng có cái mũi hếch và khuôn mặt nhọn, trông giống cáo. Nàng đẹp, và nàng biết điều ấy.

Tôi tỏ ra lễ phép và cúi chào. “Ta là một người lạ, tới thỉnh cầu lòng tốt của cha nàng.”

“Tại sao lại không phải là lòng tốt của ta?” Nàng cười, nghiêng đầu. Nàng trông nhỏ bé đáng kinh ngạc; tôi đoán nếu đứng lên nàng còn không cao đến ngực tôi nữa. “Cha ta đã già và ốm yếu. Người có thể bày tỏ thỉnh cầu của người với ta, và ta sẽ trả lời.” Nàng tạo dáng vương giả, khéo léo ngồi sao cho khung cửa sổ chiếu sáng nàng từ đằng sau.

“Ta đang tìm bạn của mình.”

“Ồ?” Chân mày nàng nhướn lên. “Và bạn của người là ai?”

“Một chàng trai trẻ,” tôi cẩn trọng đáp.

“Ta hiểu rồi. Ở đây chúng ta quả thật là có vài chàng trai trẻ.” Giọng nàng trêu đùa, tự tin. Mái tóc sẫm màu đổ những lọn tóc dày xuống lưng nàng. Nàng nhẹ lắc đầu, khiến chúng đung đưa, và lại mỉm cười với tôi. “Có lẽ người muốn bắt đầu bằng việc xưng danh với ta?”

“Chironides,” tôi nói. *Con trai Chiron*.

Nàng chun mũi trước sự xa lạ của cái tên.

“Chironides. Và?”

“Ta đang tìm một người bạn, cậu ấy hẳn đã đến đây có thể là từ một tháng trước. Cậu ấy đến từ Phthia.”

Có gì đó loé lên trong mắt nàng, hoặc có lẽ tôi đã tưởng tượng ra điều đó. “Và tại sao người lại đi tìm cậu ta?” Nàng hỏi. Tôi nghĩ rằng giọng nàng không tươi sáng như lúc trước.

“Ta có một tin nhắn gửi tới cậu ấy.” Tôi mãnh liệt ước gì mình đã được dẫn tới vị vua già cả ốm yếu, thay vì nàng. Vẻ mặt nàng như thủy ngân, luôn biến chuyển thành thứ gì đó mới lạ. Nàng làm tôi khó chịu.

“Hừmmm. Một tin nhắn.” Nàng cười gian xảo, gõ gõ móng tay sơn sửa lên cằm. “Tin nhắn gửi tới bằng hữu. Và tại sao ta phải nói với người là ta biết chàng trai trẻ này hay không?”

“Bởi vì nàng là một công chúa quyền lực, và ta là kẻ hầu hèn mọn của nàng.” Tôi quỳ xuống.

Điều này khiến nàng hài lòng. “Ừ thì, có lẽ ta biết một người như thế, và có lẽ là không. Ta phải nghĩ lại đã. Người sẽ ở lại ăn tối và chờ quyết định của ta. Nếu người may mắn, ta thậm chí có thể nhảy múa cho người xem, cùng với thị nữ của ta.” Bất chợt, nàng nghiêng đầu. “Người đã bao giờ nghe về thị nữ của Deidameia chưa?”

“Rất tiếc phải nói rằng ta chưa từng nghe tới.”

Nàng bĩu môi phật ý. “Mọi nhà vua đều gửi con gái tới đây để nuôi nấng. Ai cũng biết điều đó trừ người.”

Tôi cúi đầu, vẻ buồn bã. “Ta đã sống ở trên núi và chưa biết nhiều về thế giới này.”

Nàng khẽ nhún mày. Rồi vẫy tay về phía cửa. “Hẹn gặp vào bữa tối nhé, Chironides.”

Tôi dành buổi chiều trong sân vườn bụi bặm của cung điện. Cung điện nằm ở điểm cao nhất của hòn đảo, sừng sững trên nền trời xanh, và khung cảnh thật xinh đẹp, bất chấp sự tồi tàn. Khi ngồi đó, tôi cố nhớ lại mọi điều tôi từng nghe về Lycomedes. Ông có tiếng là một vị vua khá tốt bụng, nhưng lại yếu đuối, cai quản không nhiều tài nguyên. Euboea ở phía tây và Ionia phía đông từ lâu đã nhòm ngó đất đai của ông; sớm thôi một trong hai quốc gia này sẽ gây chiến, bất chấp đường bờ biển khó vào. Nếu họ nghe được rằng một người phụ nữ trị vì nơi này, điều ấy sẽ xảy ra còn sớm hơn.

Khi mặt trời lặn, tôi quay về sảnh đường. Đuốc đã được thắp lên, nhưng chúng dường như chỉ làm tăng thêm vẻ ảm đạm. Deidameia, trên tóc đeo một vòng miện vàng lấp lánh, dẫn một người đàn ông lớn tuổi vào phòng. Ông ta gù lưng, và khoác nhiều lông thú đến nỗi tôi không nhìn ra cơ thể thật của ông ta ở đâu. Nàng để ông ngồi vào ngai và khoa trương ra hiệu với một người hầu. Tôi đứng phía sau, giữa đám lính và vài người khác mà chức danh không biểu lộ ngay tức thì. Cố vấn ư? Họ hàng? Họ mang vẻ ngoài xơ xác như mọi thứ khác trong căn phòng. Chỉ Deidameia là có vẻ như thoát khỏi điều ấy, với gò má đỏ bừng và mái tóc óng ả.

Một người hầu ra hiệu về phía những băng ghế và bàn ăn nứt nẻ, và tôi ngồi xuống. Nhà vua và công chúa không tham gia cùng chúng tôi, họ ngồi trên ngai phía bên kia của sảnh đường. Đồ ăn được mang lên, cũng đủ thịnh soạn, nhưng mắt tôi cứ đảo về phía cuối phòng. Tôi không biết mình có nên giới thiệu bản thân không. Nàng đã quên tôi rồi ư?

Nhưng rồi nàng đứng lên và quay về phía dãy bàn. “Người lạ tới từ Pelion,” nàng gọi, “người sẽ không bao giờ có thể nói rằng mình chưa nghe danh thị nữ của Deidameia nữa.” Nàng lại ra hiệu, bằng bàn tay đeo vòng. Một nhóm phụ nữ tiến vào, có lẽ là hai tá người, khẽ khàng nói chuyện với nhau, tóc trùm kín và buộc ra đằng sau trong khăn vải. Họ đứng ở khu giữa trống trải mà giờ tôi đã nhận ra là một sân nhảy tròn. Vài người đàn ông mang sáo và trống ra, một người cầm đàn lia. Deidameia không có vẻ gì là chờ lời đáp trả từ tôi, hay thậm chí là để ý xem tôi có nghe thấy chưa. Nàng bước xuống bục đặt ngai và tới chỗ nhóm phụ nữ, chọn ra một trong những người cao hơn làm bạn nhảy.

Âm nhạc nổi lên. Những bước nhảy thật tinh xảo, và các nàng kì công thực hiện từng động tác. Dù không cố ý, tôi vẫn thấy ấn tượng. Váy họ xoay vòng, trang sức tung bay quanh cổ tay và cổ chân khi họ xoay. Họ hát đầu ra sau khi xoay người, như bầy ngựa dừng mãi.

Lẽ dĩ nhiên, Deidameia là người đẹp nhất. Với vương miện vàng và mái tóc buông, nàng thu hút mọi ánh nhìn, hất cổ tay một cách xinh đẹp giữa không trung. Khuôn mặt nàng hồng ửng và thích thú, và khi tôi nhìn nàng, tôi thấy nét rực rỡ nơi nàng càng rực rỡ hơn. Nàng đang tươi cười với bạn nhảy, gần như tán tỉnh. Lúc này nàng sẽ hạ mắt nhìn người phụ nữ kia, lúc khác sẽ bước tới gần hơn như thế để trêu đùa bằng những đụng chạm. Tò mò, tôi ngược nhìn người nàng đang nhảy cùng, nhưng mớ váy vóc màu trắng đã che khuất nàng ta.

Âm nhạc rền rĩ kết thúc, và những vũ công hoàn thành xong điệu nhảy. Deidameia dẫn họ bước tới dàn hàng để đón nhận lời khen của chúng tôi. Bạn nhảy đứng cạnh nàng, đầu cúi xuống. Nàng ta nhún gối chào giống những người khác rồi ngẩng lên.

Tôi phát ra thứ âm thanh gì đó, hơi thở bật ra nơi cổ họng. Âm thanh ấy khẽ vô cùng, nhưng vậy là đã đủ. Mắt cô gái ấy liếc về phía tôi.

Rất nhiều thứ diễn ra cùng lúc. Achilles - bởi vì đó chính là Achilles - buông tay Deidameia và vui sướng chồm người lên tôi, đẩy tôi lùi về sau với sức lực từ cái ôm của cậu. Deidameia hét lên “Pyrrha!” và bật khóc. Lycomedes, người không đến nỗi lắm cảm như con gái ông khiến tôi tin vậy, đứng dậy.

“Pyrrha, chuyện này là sao?”

Tôi gần như chẳng nghe thấy gì. Achilles và tôi ôm chặt lấy nhau, gần như lâm nhâm trong nhẹ nhõm.

“Mẹ mình,” cậu thì thầm, “mẹ mình, mẹ...”

“Pyrrha!” Giọng Lycomedes vang vọng khắp chiều dài đại sảnh, vượt lên trên tiếng nức nở ồn ào của con gái ông. Ông đang nói chuyện với Achilles, tôi nhận ra. *Pyrrha*. Mái tóc màu lửa.

Achilles rời ông đi; Deidameia khóc to hơn. Nhà vua, cho thấy sự sáng suốt khiến tôi ngạc nhiên, liếc mắt qua toàn bộ những người còn lại trong sảnh, cả phụ nữ và đàn ông. “Ra ngoài,” ông ra lệnh. Họ miễn cưỡng tuân theo, lưu luyến ngoái nhìn lại.

“Còn giờ.” Lycomedes bước tới, và tôi được thấy gương mặt ông lần đầu. Da ông vàng bủng, bộ râu hoa râm trông như lông cừu cẩu bẩn; nhưng mắt ông đủ sắc sảo. “Người này là ai, hả Pyrrha?”

“Không ai hết!” Deidameia đã túm cánh tay Achilles, và kéo tay cậu.

Cùng lúc đó, Achilles thản nhiên trả lời, “Chồng của ta.”

Tôi nhanh chóng khép miệng lại, để không há hốc ra như một con cá.

“Cậu ta không phải! Điều đó không đúng!” Giọng Deidameia cao chói tai, khiến lũ chim làm tổ trên vì kèo giật mình. Vài cọng lông vũ lá lướt bay xuống sàn. Nàng hẳn sẽ nói nhiều hơn, nhưng nàng đang khóc quá to để có thể nói năng rành mạch.

Lycomedes quay sang tôi như thể tìm chỗ dựa, như những người đàn ông với nhau. “Thưa ngài, có đúng là như vậy không?”

Achilles đang siết ngón tay tôi.

“Đúng vậy,” tôi nói.

“Không!” Công chúa hét lên.

Achilles lờ đi việc nàng đang kéo tay cậu, và duyên dáng nghiêng đầu về phía Lycomedes. “Chồng ta đã tới tìm ta, và giờ ta có thể rời cung điện của ngài. Cảm ơn ngài vì lòng hiếu khách.” Achilles nhún gối chào. Tôi để ý với một phần ì trệ, mê man của tâm trí mình rằng cậu làm trò này giỏi quá mức.

Lycomedes giơ một tay lên ngăn chúng tôi lại. “Chúng ta nên hỏi ý mẹ con trước. Chính bà đã gửi gắm con cho ta nuôi nấng. Bà có biết về người chồng này không?”

“Không được!” Deidameia lại gào lên.

“Con gái!” Tôi lướt Lycomedes, nhíu mày theo kiểu không khác gì thói quen của con gái ông. “Ngưng làm âm ỉ đi. Thả Pyrrha ra.”

Mặt nàng lem nhem và sưng phù cùng nước mắt, ngực phập phồng. “Không được!” Nàng quay sang Achilles. “Chàng nói dối! Chàng đã phản bội ta! Câm thú! *Apathes!*” *Vô tâm.*

Lycomedes cứng đờ. Ngón tay Achilles khép chặt quanh tay tôi. Trong ngôn ngữ của chúng tôi, từ ngữ được chia giới tính. Nàng đã dùng dạng nam tính của từ kia.

“Cái gì đấy?” Lycomedes nói, chậm rãi.

Mặt Deidameia tái đi, nhưng nàng hếch cằm lên chống đối, và giọng nàng không hề lay chuyển.

“Chàng là *đàn ông*,” nàng nói. Và rồi, “Chúng con đã kết hôn rồi.”

“Gì cơ?” Lycomedes bấu chặt cổ mình.

Tôi không nói được gì. Tay Achilles là thứ duy nhất giữ tôi ở lại mặt đất.

“Đừng làm vậy,” Achilles nói với nàng. “Xin nàng.”

Điều này như khiến nàng phát rồ. “Ta sẽ làm!” Nàng quay sang cha mình. “Cha là đồ ngốc! Con là người duy nhất biết! Con đã biết!” Nàng đập lên ngực mình để nhấn mạnh. “Và giờ con sẽ nói với tất cả mọi người. Achilles!” Nàng hét như thể nàng sẽ khiến tên cậu lọt qua lớp tường đá đồ sộ, vọng tới cả tại các vị thần. “Achilles! Achilles! Ta sẽ nói cho mọi người biết!”

“Người sẽ không nói.” Những lời này lạnh lẽo và sắc như lưỡi dao; chúng dễ dàng cắt ngang tiếng hét của công chúa.

Tôi biết giọng nói này. Tôi quay lại.

Thetis đứng nơi ngưỡng cửa. Mặt bà toả sáng, sắc trắng xanh của trung tâm ngọn lửa. Mắt bà đen kịt, khoét vào trên da thịt, và bà đứng vươn cao hơn tôi đã từng thấy. Tóc bà vẫn bóng mượt như mọi khi, và váy của bà đẹp, nhưng có gì đó nơi bà dường như hoang dại, như thể một cơn gió vô hình đã tấp qua người bà. Bà trông như một Erinys, thứ quỷ săn máu người. Tôi cảm thấy da đầu đang cố bay khỏi sọ; ngay cả Deidameia cũng im bật.

Chúng tôi đứng đó một lúc, mặt đối mặt với bà. Rồi Achilles giơ tay lên giật mạng che khỏi tóc mình. Cậu nắm cổ váy và xé toạc phần trước xuống, để lộ khuôn ngực phía dưới. Ánh lửa nhảy nhót trên da cậu, nhuộm lên ánh vàng.

“Thôi đi, mẹ ơi,” cậu nói.

Thứ gì đó dậy sóng dưới nét mặt của bà, như kiểu co giật. Tôi cứ sờ sợ rằng bà sẽ đánh cậu. Nhưng bà chỉ quan sát cậu bằng đôi mắt đen cuộn cuộn ấy.

Sau đó Achilles quay sang Lycomedes. “Mẹ ta và ta đã lừa gạt ngài, ta xin được thứ lỗi vì chuyện ấy. Ta là hoàng tử Achilles, con trai Peleus. Mẹ không muốn ta ra trận và đã giấu ta ở đây, dưới lốt một trong những con gái nuôi của ngài.”

Lycomedes nuốt khan và không nói gì.

“Chúng ta sẽ đi ngay bây giờ,” Achilles nhẹ nhàng nói.

Những lời này khiến Deidameia tỉnh cơn mơ màng. “Không,” nàng nói, giọng lại cao lên. “Chàng không thể. Mẹ chàng đã làm lễ cho chúng ta, chúng ta đã kết hôn rồi. Chàng là chồng ta.”

Tiếng Lycomedes thờ hốt hốt vang vọng trong căn phòng, mắt ông chỉ nhìn về phía Thetis. “Có đúng vậy không?” Ông hỏi.

“Đúng vậy,” nữ thần trả lời.

Có gì đó rơi từ một nơi rất cao xuống trong ngực tôi. Achilles quay sang tôi, như thể sẽ nói gì đó. Nhưng mẹ cậu còn nhanh hơn.

“Giờ người đã bị ràng buộc với chúng ta, vua Lycomedes. Người sẽ tiếp tục cho Achilles trú ngụ ở đây. Người sẽ không nói gì về thân phận của nó. Đổi lại, con gái người sau này sẽ có một người chồng nổi tiếng.” Mặt bà

chuyển tới một điểm trên đầu Deidameia, rồi lại quay về. Bà thêm vào, “Điều đó đã là tốt hơn so với số mệnh của nó rồi.”

Lycomedes vượt cổ, như thể vượt phẳng những nếp nhăn trên đó. “Ta không có lựa chọn nào,” ông nói. “Mấy người thấy đó.”

“Nếu như ta không im lặng thì sao?” Mặt Deidameia đỏ bừng. “Người đã huỷ hoại ta, cả người và con trai người. Ta đã ăn nằm với chàng, như người bảo ta làm, và trinh tiết của ta đã mất. Bây giờ ta sẽ nhận lấy chàng trước toàn cung điện, để bù đắp.”

Ta đã ăn nằm với chàng.

“Người là một con bé ngu ngốc,” Thetis nói. Từng từ giáng xuống như lưỡi rìu, sắc lẹm và cay nghiệt. “Nghèo túng và tầm thường, chỉ là con tốt thí mà thôi. Người không xứng với con trai ta. Người sẽ im lặng hoặc ta sẽ khiến người phải im lặng.”

Deidameia lùi về sau, mắt trợn trừng, môi trắng bệch. Tay nàng run rẩy. Nàng đưa tay lên bụng và túm lấy làn váy nơi đó, như để vững vàng lại. Bên ngoài cung điện, ngoài những vách đá, chúng tôi có thể nghe thấy từng con sóng vĩ đại đập vào vách đá, cắt xẻ bờ biển thành từng mảnh vụn.

“Ta có mang rồi,” công chúa thì thầm.

Tôi đang nhìn Achilles khi nàng nói vậy, và tôi thấy nỗi kinh hoàng trên mặt cậu. Lycomedes kêu lên đau đớn.

Ngực tôi trống rỗng, và mỏng tang như vỏ trứng. *Đủ rồi.* Có thể tôi đã nói vậy, có thể tôi chỉ nghĩ thầm thôi. Tôi buông tay Achilles và sai bước tới cửa. Thetis hẳn đã bước qua nhường đường cho tôi, tôi sẽ đâm sầm vào bà nếu bà không làm vậy. Đơn độc, tôi bước vào bóng tối.

“ĐỢI ĐÃ!” ACHILLES HỒ LÊN. Mất một lúc lâu hơn cần thiết cậu mới đuổi kịp tôi, tôi thờ ơ để ý. *Chắc là váy quấn chân cậu.* Cậu đuổi tới, túm cánh tay tôi.

“Buông ra,” tôi nói.

“Xin cậu, từ từ đã. Xin cậu, để mình giải thích. Mình đã không muốn làm vậy. Mẹ mình...” Cậu hụt hơi, gần như hỗn hển. Tôi chưa bao giờ thấy cậu buồn bực đến vậy.

“Mẹ dẫn cô ta tới phòng mình. Mẹ bắt mình làm vậy. Mình đã không muốn. Mẹ mình... mẹ nói...” Cậu lấp bắp. “Mẹ nói nếu mình làm theo lời mẹ, mẹ sẽ nói cho cậu biết mình đang ở đâu.”

Deidameia đã nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra, tôi tự hỏi, khi nàng để thị nữ nhảy múa cho tôi xem cơ chứ? Nàng thật sự nghĩ rằng tôi sẽ không nhận ra cậu ư? Tôi có thể nhận ra cậu chỉ bằng một cái chạm nhẹ, bằng mùi hương; tôi sẽ nhận ra cậu cả khi mù loà, qua hơi thở phập phồng của cậu và tiếng bàn chân cậu nện xuống đất. Tôi sẽ nhận ra cậu cả khi đã chết, ở tận cùng của thế giới.

“Patroclus à.” Cậu ôm má tôi vào hai lòng bàn tay. “Cậu có nghe thấy mình nói không? Xin cậu, hãy nói gì đi.”

Tôi không thể ngừng tưởng tượng ra da thịt nàng kề cận cậu, khuôn ngực căng phồng và đường hông cong. Tôi nhớ lại những ngày dài tôi đau khổ vì cậu, tay tôi trống trải và vô dụng, vung vẩy trong không trung như chim chóc mổ xuống nền đất hạn.

“Patroclus à?”

“Cậu làm vậy chẳng để làm gì cả.”

Cậu nao núng trước sự trống rỗng trong giọng tôi. Nhưng tôi còn phải nói như thế nào nữa chứ?

“Ý cậu là sao?”

“Mẹ cậu không nói cho mình biết nơi cậu ở. Peleus đã nói.”

Mặt cậu tái nhợt, màu sắc trôi đi hết. “Mẹ không nói cho cậu ư?”

“Không. Cậu thật sự nghĩ rằng bà sẽ nói sao?” Giọng tôi chua chát hơn tôi tưởng.

“Ừ,” cậu thì thầm.

Có cả nghìn điều tôi có thể nói, để mắng mỏ cậu vì đã quá ngây thơ. Cậu luôn tin người quá dễ dàng, cậu có quá ít điều để sợ hãi hay nghi ngờ trong đời cậu. Trong những ngày trước khi tình bạn của chúng tôi nảy nở, tôi suýt nữa đã ghét cậu vì điều này, và vài tia ghét bỏ xưa cũ đó bùng lên trong tôi, cố cháy lên lần nữa. Bất cứ ai khác cũng sẽ biết rằng Thetis chỉ làm mọi thứ vì mong muốn của chính bà. Sao cậu lại có thể ngu ngốc đến vậy? Những lời giận dữ râm ran trong miệng tôi.

Nhưng khi tôi cố nói ra, tôi nhận ra rằng mình không thể. Má cậu đỏ lên vì xấu hổ, và quầng mắt cậu trũng xuống. Lòng tin là một phần của cậu, cũng như đôi bàn tay hay đôi chân thần kì. Và bất chấp nỗi đau của mình, tôi không muốn nhìn phần ấy biến mất, nhìn cậu lo lắng và sợ hãi như những người khác, bằng bất kì giá nào.

Cậu đang ngắm tôi rất gần, đọc nét mặt tôi liên tục, như những tư tế sấm soi điếm báo để tìm câu trả lời. Tôi có thể thấy nếp nhăn mờ hồ trên trán cậu cho thấy sự tập trung cao độ.

Có gì đó lay chuyển trong tôi lúc ấy, như bề mặt đóng băng của sông Apidanos vào xuân. Tôi đã thấy cách cậu nhìn Deidameia; hay đúng hơn là cách cậu không nhìn vào nàng. Cũng giống như cách cậu nhìn đám con trai ở Phthia, trống rỗng và mù mờ. Cậu chưa bao giờ, dù chỉ một lần, nhìn tôi như vậy.

“Hãy tha thứ cho mình,” cậu lại nói. “Mình không muốn vậy. Đó không phải cậu. Mình đã không... mình không thích chuyện đó.”

Nghe được điều ấy đã vượt xuôi chút sầu đau bén nhọn còn sót lại kể từ khi Deidameia hét lên tên cậu. Họng tôi nghẹn ngào vì bắt đầu rơi lệ. “Chẳng có gì cần tha thứ cả,” tôi nói.

SAU ĐÓ CHÚNG TÔI TRỞ VỀ CUNG ĐIỆN. Đại sảnh tối om, lửa đã cháy rụi chỉ còn tro tàn. Achilles đã cố hết sức sửa sang lại bộ váy, nhưng nó vẫn rách toạc tới tận eo; cậu túm chặt nó phòng khi chúng tôi bắt gặp lính gác lớn vờn xung quanh.

Giọng nói phát ra từ bóng tối, khiến hai chúng tôi giật mình.

“Người đã trở lại,” Ánh trăng không chiếu tới ngai vua, nhưng chúng tôi thấy hình bóng một người đàn ông ngồi đó, người phủ đầy lông thú. Giọng ông nghe sâu hơn khi trước, nặng nề hơn.

“Chúng ta đã trở lại,” Achilles nói. Tôi có thể nghe được chút phân vân trong giọng cậu trước khi trả lời. Cậu không ngờ phải chạm mặt nhà vua sớm như vậy.

“Mẹ người đã đi rồi, ta không biết đi đâu.” Nhà vua ngừng lại, như thể đợi câu trả lời.

Achilles không nói gì.

“Con gái ta, vợ người, đang khóc trong phòng. Nó mong người sẽ tới bên nó.”

Tôi cảm thấy sự nao núng vì tội lỗi nơi Achilles. Lời cậu phát ra cứng nhắc; đó không phải là một cảm giác cậu quen thuộc.

“Thật không may là nàng đã mong chờ điều này.”

“Đúng là không may,” Lycomedes nói.

Chúng tôi đứng im lặng hồi lâu. Rồi Lycomedes thở dài một hơi mệt mỏi. “Ta chắc là người muốn có phòng cho bạn mình?”

“Nếu ngài không phiền,” Achilles cẩn trọng nói.

Lycomedes bật ra tiếng cười nhẹ. “Không, hoàng tử Achilles, ta không phiền đâu.” Lại im lặng nữa. Tôi nghe tiếng nhà vua nâng cốc, uống, đặt nó xuống bàn.

“Đứa trẻ phải mang họ của người. Người hiểu điều này chứ?” Đây là việc mà ông đã ngồi đợi trong bóng tối để nói ra, dưới một đồng lông thú, bên cạnh lò lửa lụi tàn.

“Ta hiểu,” Achilles lặng lẽ nói.

“Người có thể không?”

Có một khoảnh khắc ngưng đọng. Tôi thương hại vị vua già. Tôi mừng khi Achilles nói, “Ta xin thề.”

Ông cụ bật ra âm thanh nghe như tiếng thở dài. Nhưng lời ông, khi thốt lên, nghe trang trọng; ông trở lại làm một vị vua.

“Chúc hai vị ngủ ngon.”

Chúng tôi cúi chào và bỏ ông ở đó.

Trong cung điện, Achilles tìm một lính gác tới dẫn chúng tôi sang khu phòng dành cho khách. Cậu dùng giọng cao và gió, là giọng giả gái của cậu. Tôi thấy mắt anh lính lướt qua người cậu, nấn ná trên mép váy bị xé toạc, mái tóc bù xù của cậu. Anh ta nhe răng cười với tôi.

“Ngay đây thôi, thưa cô,” anh ta nói.

TRONG NHỮNG CÂU CHUYỆN, các vị thần có sức mạnh trì hoãn chu kì của mặt trăng nếu họ muốn vậy, để kéo một đêm dài ra bằng nhiều đêm. Đêm nay là một đêm như vậy, những giờ phút trao thưởng chẳng bao giờ dứt. Chúng tôi chìm sâu vào nhau, khát khao tất cả những gì chúng tôi

đã bỏ lỡ trong mấy tuần bị chia cách. Chỉ tới khi bầu trời cuối cùng cũng bắt đầu phai nhạt thành sắc xám tôi mới nhớ ra điều cậu nói với Lycomedes trong đại sảnh. Điều ấy đã bị quên lãng giữa cái thai của Deidameia, cuộc hôn nhân của cậu, cuộc đoàn tụ của chúng tôi.

“Mẹ cậu đang cố giấu cậu khỏi chiến tranh?”

Cậu gật đầu. “Mẹ không muốn mình tới Troy.”

“Tại sao?” Tôi vẫn luôn tưởng bà muốn cậu chiến đấu. “Mình không biết. Mẹ nói mình còn quá trẻ. Chưa đến lúc, mẹ nói vậy.”

“Và đây là ý của bà...?” Tôi ra hiệu về phần còn lại của chiếc váy.

“Dĩ nhiên. Mình sẽ không tự làm vậy đâu.” Cậu nhăn mặt và giật tóc, vẫn đang uốn thành từng lọn nữ tính. Đây là một điều khó chịu, nhưng không phải là nỗi hổ thẹn huỷ hoại thanh danh, như với một chàng trai khác. Cậu không sợ bị chế giễu, cậu chưa bao giờ biết tới chuyện đó. “Dù sao thì cũng chỉ tới khi quân đội đi khỏi thôi.”

Trí óc tôi chật vật để tiêu hoá điều này.

“Nên, thật ra thì, không phải là vì mình? Lí do bà bắt cậu đi?”

“Chuyện Deidameia là vì cậu, mình nghĩ vậy.” Cậu nhìn chăm chăm tay mình một lúc. “Nhưng phần còn lại là vì chiến tranh.”

CHƯƠNG MƯỜI BA

NGÀY HÔM SAU TRÔI QUA YÊN BÌNH. CHÚNG TÔI dùng bữa trong phòng và dành hàng giờ liền đi xa khỏi cung điện, khám phá hòn đảo, tìm kiếm những bóng râm hiếm hoi dưới các cây lùn. Chúng tôi phải cẩn thận; Achilles không thể bị nhìn thấy là di chuyển quá nhanh, leo trèo quá điêu luyện, hay cầm giáo. Nhưng chúng tôi không bị theo đuôi, và có nhiều nơi cậu có thể an toàn mà trút bỏ lớp ngụy trang.

Ở mạn phía xa trên đảo có một dải bờ biển bỏ hoang, đầy sỏi đá nhưng gấp đôi kích cỡ đường chạy của chúng tôi. Achilles kêu lên vui sướng khi thấy nó, và lột váy ra. Tôi nhìn cậu chạy dọc bãi biển, nhanh nhẹn như thể nơi đây phẳng lì. “Đếm cho mình đi,” cậu hét qua vai. Tôi làm theo, gõ tay lên cát để đếm thời gian.

“Bao lâu?” Cậu gọi, từ phía cuối bãi.

“Mười ba,” tôi hô trả lời.

“Mình đang khởi động thôi,” cậu nói.

Lần tiếp theo là mười một. Lần cuối cùng là chín. Cậu ngồi xuống cạnh tôi, hầu như chẳng mất sức, má hồng lên vì vui sướng. Cậu đã kể với tôi về những ngày giả làm phụ nữ, những giờ phút dài đằng đằng vô cùng tẻ nhạt, chỉ có nhảy múa để giải trí. Giờ đã tự do, cậu giãn các cơ bắp như mấy con linh miêu trên núi Pelion, vẻ hoa mỹ ẩn trong sức mạnh của riêng cậu.

Tuy vậy, vào buổi tối, chúng tôi phải trở về đại sảnh. Bất đắc dĩ, Achilles sẽ mặc váy vào và chải lại tóc tai. Thường cậu bó chúng trong vải, như cậu đã làm vào đêm đầu tiên; thủy thủ và thương buôn đi ngang cảng sẽ dễ dàng nhận ra mái tóc vàng hiếm có ở nơi này. Nếu câu chuyện của họ tới tại ai đó đủ thông minh - tôi không muốn nghĩ tới chuyện ấy.

Một chiếc bàn được xếp ở phía trước đại sảnh gần ngai vua. Chúng tôi ăn ở đó, bốn người chúng tôi, Lycomedes, Deidameia, Achilles, và tôi. Thi thoảng có một hai vị cố vấn ngồi cùng chúng tôi, thi thoảng lại không. Những bữa tối ấy hầu như đều im ắng; ăn tối là để cho đúng lệ, để dẹp tan

tin đồn và duy trì chuyện Achilles là vợ tôi và thuộc sự bảo trợ của nhà vua. Mắt Deidameia da diết hướng về phía cậu, mong rằng cậu sẽ nhìn nàng. Nhưng cậu chẳng bao giờ nhìn. “Buổi tối an lành,” cậu sẽ nói, bằng giọng nữ đàng hoàng, khi chúng tôi ngồi xuống, nhưng không còn gì khác. Sự thờ ơ của cậu như một thực thể vững chãi, và tôi thấy khuôn mặt xinh đẹp của nàng nao núng giữa những cảm xúc xấu hổ xen lẫn đau đớn và giận dữ. Nàng cứ nhìn cha mình, như thể hi vọng ông sẽ can thiệp. Nhưng Lycomedes bỏ hết miếng này tới miếng khác vào miệng và không nói gì.

Đôi khi nàng bắt gặp tôi nhìn nàng; khi ấy vẻ mặt nàng sẽ đanh lại, mắt nheo vào. Nàng đặt tay lên bụng, vẻ chiếm hữu, như thể ngăn chặn thứ bùa phép gì tôi có thể ám lên nàng. Có lẽ nàng nghĩ tôi đang chế nhạo nàng, khoe khoang chiến thắng của tôi. Có lẽ nàng nghĩ tôi ghét nàng. Nàng không biết rằng tôi đã suýt đề nghị cậu, cả trăm lần, rằng cậu nên tốt bụng hơn đôi chút với nàng. *Cậu không cần phải làm nàng xấu mặt triệt để đến vậy*, tôi nghĩ. Nhưng thứ cậu thiếu không phải là lòng tốt; đó là hứng thú. Ánh mắt cậu lướt qua nàng như thể nàng không có ở đó.

Có lần nàng cố bắt chuyện với cậu, giọng nàng run rẩy vì hi vọng.

“Người có khoẻ không, hả Pyrrha?”

Cậu tiếp tục ăn, từng miếng nhanh nhẹn mà thanh lịch. Cậu và tôi đã lên kế hoạch mang giáo mác tới phía xa của hòn đảo sau bữa tối và bắt cá dưới ánh trăng. Cậu nóng lòng muốn rời đi. Tôi phải huých cậu, dưới gầm bàn.

“Chuyện gì thế?” Cậu hỏi tôi.

“Công chúa muốn biết cậu có khoẻ không.”

“Ồ.” Cậu nhìn nàng trong giây lát, rồi quay lại nhìn tôi. “Mình khoẻ,” cậu đáp.

NGÀY CỨ THỂ TRÔI QUA, Achilles đã quen dậy sớm, để có thể luyện giáo trước khi mặt trời lên cao. Chúng tôi giấu vũ khí trong một bụi cây ở phía xa, và cậu sẽ tập luyện ở đó trước khi trở về lột phụ nữ trong cung điện. Đôi khi có thể cậu sẽ tới thăm mẹ sau đó, ngồi trên một trong mấy mỏm đá lởm chởm của đảo Scyros, đung đưa chân trong nước biển.

Vào một trong những buổi sáng như thế, khi Achilles vắng mặt, có tiếng gõ âm ã lên cửa phòng tôi.

“Vâng?” Tôi hô lên. Nhưng lính gác đã đi vào rồi. Họ trông trịnh trọng hơn bất kì lúc nào tôi từng thấy, cầm giáo và đứng kiêu nhà binh. Thật lạ khi thấy họ không cảm xúc xắc.

“Cậu phải đi với chúng tôi,” một trong số họ nói.

“Tại sao?” Tôi hầu như chưa ra khỏi giường và vẫn mơ màng sau giấc ngủ.

“Công chúa ra lệnh.” Mỗi tên lính túm lấy một bên tay tôi và kéo tôi ra cửa. Khi tôi lảo đảo phản đối, tên đầu tiên cúi người xuống tôi, mắt hằm nhìn vào mắt tôi. “Cậu im lặng mà đi thì sẽ tốt hơn đấy.” Hắn miết ngón cái lên mũi giáo với vẻ đe dọa rất kịch.

Tôi không nghĩ là họ sẽ làm hại tôi, nhưng tôi cũng không muốn bị kéo lê qua các sảnh cung điện. “Được thôi,” tôi nói.

TÔI CHƯA BAO GIỜ tới những hành lang nhỏ hẹp họ dẫn tôi qua. Đây là khu của nữ giới, tách biệt khỏi những phòng chính, một tổ ong đầy những căn phòng nhỏ nơi các chị em nuôi của Deidameia ngủ và sinh hoạt. Tôi nghe tiếng cười từ đằng sau những cánh cửa, và tiếng xẹt xẹt không ngừng của con thoi. Achilles nói rằng mặt trời không chiếu qua những cửa sổ ở đây, và không có gió. Cậu đã sống gần hai tháng trong những căn phòng này, tôi không thể tưởng tượng nổi.

Cuối cùng chúng tôi tới một cánh cửa lớn, làm từ gỗ tốt hơn các cánh cửa khác. Lính gác gõ lên đó, mở ra, và đẩy tôi vào. Tôi nghe tiếng cửa đóng chặt phía sau lưng.

Bên trong, Deidameia ngồi nghiêm ngắc trên một chiếc ghế bọc da, nhìn tôi. Có một chiếc bàn cạnh nàng, và một ghế đẩu dưới chân; ngoài ra căn phòng trống trơn.

Nàng hẳn đã lên kế hoạch cho chuyện này, tôi nhận ra. Nàng biết Achilles đang vắng mặt.

Không có chỗ cho tôi ngồi, nên tôi đứng. Sàn ốp đá lạnh lẽo, và tôi đi chân trần. Có một cánh cửa thứ hai, nhỏ hơn; tôi đoán là cửa dẫn vào phòng ngủ của nàng.

Nàng quan sát tôi nhìn xung quanh, mắt nàng sáng quắc như chim. Chẳng có điều gì để tỏ ra thông thái, nên tôi nói một câu ngớ ngẩn.

“Nàng muốn nói chuyện với ta.”

Nàng khịt mũi một cái, với vẻ khinh miệt. “Phải, Patroclus, ta muốn nói chuyện với người.”

Tôi đợi, nhưng nàng không nói gì thêm, chỉ sấm soi tôi, một ngón tay gõ lên tay vịn ghế của nàng. Váy nàng lỏng lẻo hơn bình thường, nàng không siết nó quanh hông như thường làm, để khoe dáng. Tóc nàng thả xuống và được giữ lại ở hai bên thái dương nhờ những chiếc lược ngà chạm khắc. Nàng nghiêng đầu và mỉm cười với tôi.

“Người còn chẳng đẹp trai, vậy mới buồn cười. Người khá là tầm thường.”

Nàng học theo cha nàng cái kiểu ngừng lời như thế nàng đợi câu trả lời. Tôi thấy mình đỏ mặt. *Tôi phải nói gì đó.* Tôi hăng giọng.

Nàng trừng mắt với tôi. “Ta chưa cho phép người nói.” Nàng nhìn vào mắt tôi một lúc, như thể để chắc chắn rằng tôi không cãi lại, rồi tiếp tục. “Ta thấy buồn cười thật đấy. Nhìn người mà xem.” Nàng đứng dậy, và những bước chân hối hả thu hẹp khoảng cách giữa chúng tôi. “Cổ người ngắn tí. Ngực người phẳng lì như lũ nhóc.” Nàng khua những ngón tay khinh bỉ về phía tôi. “Còn mặt người.” Nàng nhăn nhó. “Xấu hoắc. Thị nữ của ta cũng thấy vậy. Thậm chí cả cha ta cũng đồng ý.” Đôi môi đỏ xinh đẹp của nàng hé ra để lộ hàm răng trắng bóc. Đó là lần tôi đứng gần nàng nhất. Tôi ngửi thấy mùi gì đó ngọt ngào, như hoa acanthus; khi ở gần, tôi có thể thấy tóc nàng không chỉ là đen, mà đan xen những tông nâu sáng chuyển màu.

“Nào? Người có gì để nói?” Tay nàng chống nạnh.

“Nàng chưa cho phép ta nói mà,” tôi nói.

Sự giận dữ dâng trào trên mặt nàng. “Đừng có ngu vậy,” nàng cục cằn với tôi.

“Ta không có ý...”

Nàng tát tôi. Tay nàng nhỏ nhưng mang lực đánh đáng kinh ngạc. Cú tát khiến đầu tôi lệch hẳn sang bên. Da mặt cháy bỏng, và môi tôi đau nhói lên ở nơi một chiếc nhẫn của nàng đập phải. Tôi chưa từng bị đánh như thế này kể từ khi còn là trẻ con. Con trai không hay bị tát, nhưng một người cha có

thể làm như vậy để thể hiện sự khinh thường. Cha tôi đã làm vậy. Cú tát này làm tôi sốc; kể cả có biết phải nói gì đi nữa thì tôi cũng không nói được.

Nàng nghe rằng ra với tôi, như thể thách tôi đánh trả. Khi nàng thấy rằng tôi sẽ không ra tay, mặt nàng vắn vẹo vì đắc thắng. “Ồ hèn. Người vừa hèn vừa xấu. Và còn khá đần độn nữa, ta nghe nói vậy. Ta không thể hiểu được! Không có lí gì mà chàng lại...” Nàng đột ngột khựng lại, và khoé miệng nàng trở xuống, như thể bị mắc vào lưỡi câu của ngư dân. Nàng quay lưng về phía tôi và im lặng. Mất một lúc. Tôi có thể nghe thấy tiếng nàng thở ra, hít vào chậm rãi, để tôi không đoán được là nàng đang khóc. Tôi biết mảnh khoé này. Bản thân tôi đã từng làm vậy.

“Ta ghét người,” nàng nói, nhưng giọng nàng khản đặc và không mang chút sức lực nào. Thứ tựa tựa như lòng thương hại dâng lên trong tôi, làm giảm đi cơn nóng trên gò má. Tôi vẫn nhớ sự thờ ơ của người khác khó chịu đựng đến mức nào.

Tôi nghe tiếng nàng nuốt khan, và tay nàng nhanh chóng đưa lên mặt, như để gạt nước mắt. “Ngày mai ta sẽ rời đi,” nàng nói. “Điều ấy hẳn sẽ khiến người hạnh phúc. Cha ta muốn ta bắt đầu ở cỡ sớm. Cha nói ta sẽ chịu nhục nhã nếu bụng bầu bị nhìn thấy, trước khi người ta biết rằng ta đã kết hôn.”

Ở cũ. Tôi nghe thấy sự cay đắng trong giọng nàng khi nàng nói từ này. Một ngôi nhà nhỏ nào đó, ở rìa lãnh thổ của Lycomedes. Nàng sẽ không thể nhảy hay nói chuyện với những người bầu bạn ở đó. Nàng sẽ ở một mình, với một người hầu và cái bụng ngày một lớn.

“Ta rất tiếc,” tôi nói.

Nàng không trả lời. Tôi nhìn lưng nàng khẽ phập phồng dưới lớp váy trắng. Tôi bước một bước về phía nàng, rồi dừng lại. Tôi đã nghĩ tới chuyện chạm vào nàng, vuốt tóc nàng an ủi. Nhưng điều ấy sẽ không an ủi nàng, khi đến từ tôi. Tay tôi rơi xuống bên người.

Chúng tôi đứng như vậy hồi lâu, tiếng hít thở tràn ngập căn phòng. Khi nàng quay lại, mặt nàng đỏ ửng vì khóc.

“Achilles không thèm nhìn ta.” Giọng nàng hơi run rẩy. “Cho dù ta đang mang trong mình đứa con của chàng và là vợ chàng. Người có... biết tại sao lại như vậy không?”

Đó là một câu hỏi trẻ con, giống như tại sao mưa lại rơi hay vì sao chuyển động của biển cả không bao giờ dừng lại. Tôi cảm thấy già dặn hơn nàng, dù không phải vậy.

“Ta không biết,” tôi nhẹ nhàng trả lời.

Mặt nàng nhăn nhúm lại. “Dối trá. Người chính là lí do. Người sẽ ra khơi cùng chàng, còn ta sẽ bị bỏ lại đây.”

Tôi có biết đôi chút về cảm giác của sự cô độc. Về cách mà vận may của người khác đâm chọc mình như một cây gậy chần dề. Nhưng tôi không thể làm được gì.

“Ta nên đi thôi,” tôi nói, dịu dàng hết mức có thể.

“Không được!” Nàng nhanh chóng đi tới chặn đường tôi. Lời nàng rồi rít tuôn ra. “Người không thể đi. Ta sẽ gọi lính gác nếu người cố rời đi. Ta sẽ... ta sẽ nói rằng người tấn công ta.”

Nỗi buồn cho tình cảnh của nàng núa lấy tôi, ghì tôi xuống. Kể cả khi nàng gọi lính gác, cả khi họ tin lời nàng, họ cũng không giúp được nàng. Tôi là chiến hữu của Achilles và tôi bất khả xâm phạm.

Cảm xúc của tôi hẳn đã hiển hiện trên mặt; nàng rụt người lại khỏi tôi như thể bị chích, và ngọn lửa lại bùng lên trong nàng.

“Người tức giận vì chàng cưới ta, vì chàng ăn nằm với ta. Người ghen tị. Người nên cảm thấy vậy.” Cẩm nàng hếch lên, như khi xưa đã từng. “Không chỉ một lần thôi đâu.”

Hai lần. Achilles đã kể với tôi. Nàng nghĩ rằng nàng có khả năng gây ra rạn nứt giữa chúng tôi, nhưng nàng chẳng có gì hết.

“Ta rất tiếc,” tôi lại nói. Tôi không còn gì tốt đẹp hơn để nói. Cậu không yêu nàng; cậu sẽ không bao giờ làm vậy.

Như thể nghe được suy nghĩ của tôi, mặt nàng méo mó. Nước mắt nàng rơi trên sàn, nhuộm đá xám thành đen, từng giọt từng giọt.

“Hãy để ta gọi cha nàng tới,” tôi nói. “Hoặc một trong những người thị nữ của nàng.”

Nàng ngẩng lên nhìn tôi. “Xin người...” Nàng thì thầm. “Xin người đừng đi.”

Nàng đang run rẩy, như thú non mới chào đời. Trước kia luôn vậy, những tổn thương của nàng đều nhỏ nhặt, và từng có người an ủi nàng. Giờ đây chỉ có căn phòng này, những bức tường trống trơn và một cái ghế, nơi chứa đựng nỗi bị thương của nàng.

Gần như miễn cưỡng, tôi bước về phía nàng. Nàng thở dài một hơi nhỏ nhỏ, như đứa trẻ buồn ngủ, và rũ người đầy biết ơn vào vòng tay tôi. Nước mắt nàng thấm qua tunic của tôi, tôi ôm đường cong nơi hông nàng, cảm nhận làn da mềm mại, ấm áp trên cánh tay nàng. Cậu đã ôm nàng như thế này, có lẽ vậy. Nhưng Achilles dường như xa tít tắp; nét vui tươi của cậu không có chỗ trong căn phòng tẻ nhạt, tồi tàn này. Mặt nàng, nóng như phát sốt, áp lên ngực tôi. Tất cả những gì tôi thấy được nơi nàng là đỉnh đầu, những vòng xoáy và đan xen trên mái tóc tối màu bóng mượt, da đầu nhợt nhạt phía dưới.

Một lúc sau, tiếng thút thít của nàng nhỏ dần, và nàng ôm tôi chặt hơn. Tôi cảm thấy tay nàng xoa lưng tôi, toàn thân nàng áp lên người tôi. Ban đầu tôi không hiểu. Rồi tôi hiểu ra.

“Nàng không muốn chuyện này đâu,” tôi nói. Tôi cố lùi bước, nhưng nàng ôm tôi quá chặt.

“Ta muốn.” Mặt nàng chứa đựng sự mãnh liệt gần như doạ sợ tôi.

“Deidameia.” Tôi cố tìm lại giọng nói tôi đã dùng để khiến Peleus nghe theo. “Lính canh đang ở ngoài. Nàng không được...”

Nhưng giờ nàng đã bình tĩnh, và chắc chắn. “Họ sẽ không làm phiền chúng ta.”

Tôi nuốt khan, họng khô khốc vì hoảng sợ. “Achilles sẽ tới tìm ta.”

Nàng mỉm cười buồn bã. “Chàng sẽ không tìm ở đây đâu.” Nàng nắm tay tôi. “Lại đây nàng nói. Và kéo tôi qua cửa phòng ngủ của nàng.”

Achilles đã kể cho tôi nghe về những đêm của hai người khi tôi hỏi. Cậu không thấy ngại ngùng gì khi kể lại - không có gì cấm kỵ giữa hai chúng tôi cả. Nàng đến buồng ngủ của cậu cùng mẹ cậu và nằm xuống bên cạnh cậu trên giường. Cậu đã sợ sẽ làm nàng đau; chuyện ấy diễn ra chóng vánh, và không ai nói gì. Cậu lúng túng khi cố miêu tả. Khi tôi gạn hỏi thêm, cậu lắc đầu. “Mình không nhớ được, thật đấy. Phòng thì tối, và mình không thấy

được gì. Mình chỉ muốn chuyện kết thúc thôi.” Cậu vuốt má tôi. “Mình nhớ cậu mà.”

Cánh cửa khép lại sau lưng, và chúng tôi ở một mình trong một căn phòng khiêm tốn. Tường được trang trí bằng thảm thêu, và sàn trải dày những thảm da cừu. Có một chiếc giường, đặt sát cửa sổ, để đón chút gió.

“Người có thấy ta xinh đẹp không?” Nàng hỏi tôi. Tôi thấy mừng vì câu trả lời đơn giản. “Có,” tôi nói.

Tay tôi vươn lên vuốt má nàng, mân mê nét mềm mại dưới mắt nàng. Cái nhìn trong đôi mắt ấy trông thật khủng khiếp: không có hi vọng hay xúc cảm, mà chỉ có quyết tâm.

Suýt nữa tôi đã bỏ chạy. Nhưng tôi không chịu nổi khi phải thấy khuôn mặt nàng vỡ oà với càng thêm đau khổ, thêm thất vọng - lại một chàng trai khác không cho được nàng thứ nàng muốn. Nên tôi để tay nàng, hơi vụng về một chút, dẫn tôi tiến tới.

Tôi sẽ không nói rằng mình đã không bị kích thích. Đó là một cảm giác lạ lùng, khác hẳn với những khát khao vững vàng, mãnh liệt tôi cảm thấy với Achilles. Nàng dường như bị tổn thương bởi điều này, bởi sự chậm chạp như mê ngủ từ phía tôi. *Lại thêm người thờ ơ.*

Sau đó chúng tôi nằm hõn hển, cạnh nhau nhưng không chạm vào nhau. Vẻ mặt nàng tối sầm và xa xăm, người nàng cứng đờ một cách kì lạ. Tâm trí tôi vẫn mụ mị, nhưng tôi vươn tay sang ôm nàng. Tôi có thể cho nàng một cái ôm, ít ra là vậy.

Nhưng nàng thu người lại khỏi tôi và đứng dậy, mắt nàng mỗi một; vùng da dưới mắt thâm quầng như bị bầm. Nàng quay lưng mặc đồ, đối diện với tôi như trách cứ. Tôi không hiểu nàng muốn điều gì, tôi chỉ biết rằng tôi đã không cho nàng được điều đó. Tôi đứng dậy và mặc tunic. Tôi vốn sẽ chạm vào nàng, vuốt ve mặt nàng, nhưng mắt nàng cảnh cáo tôi tránh ra, dữ dội và ngập nước. Nàng mở cửa. Tuyệt vọng, tôi bước qua ngưỡng cửa.

“Chờ đã.” Giọng nàng nghe lạnh lẽo. Tôi quay lại. “Hãy nói với chàng lời chào tạm biệt của ta,” nàng bảo. Và rồi nó đóng lại, cánh cửa tối màu và dày cộp ngăn giữa hai chúng tôi.

KHI TÔI TÌM THẤY ACHILLES SAU ĐÓ, tôi nhẹ nhõm ép sát vào cậu vì niềm vui giữa hai chúng tôi, vì được giải thoát khỏi nỗi buồn và tổn thương của nàng.

Sau đó, tôi suýt thuyết phục được bản thân rằng chuyện đó chưa từng xảy ra, rằng đó chỉ là một giấc mơ sống động, vẽ lên từ miêu tả của cậu và trí tưởng tượng quá phong phú. Nhưng sự thật không phải như vậy.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

DEIDAMEIA RỜI ĐI SÁNG HÔM SAU, NHƯ NÀNG đã nói. “Con bé đi thăm một người dì,” Lycomedes thông báo với toàn cung điện vào bữa sáng, giọng ông vô cảm. Nếu có thắc mắc gì, thì cũng không ai dám hỏi. Nàng sẽ vắng mặt tới khi đứa trẻ ra đời, và Achilles có thể được tuyên bố là cha nó.

Những tuần theo sau có cảm giác trì trệ đến kì lạ. Achilles và tôi dành nhiều thời gian hết mức có thể để tránh xa khỏi cung điện, và niềm vui của chúng tôi, vỡ oà đến thế khi chúng tôi tái ngộ, đã bị thay thế bởi sự sốt ruột. Chúng tôi muốn đi, muốn trở lại với cuộc sống trên đỉnh Pelion, hay ở Phthia. Chúng tôi cảm thấy vụng trộm và tội lỗi khi công chúa đi rồi, ánh mắt của đám người trong cung điện đã bén nhọn hẳn lên, trở nên khó chịu. Lycomedes cau mày mỗi khi thấy chúng tôi.

Và còn cuộc chiến kia nữa. Ngay cả ở đây, ở Scyros xa tít tắp, bị lãng quên, tin tức về cuộc chiến vẫn truyền tới. Những người cầu hôn Helen khi xưa đã tuân theo lời thề, và đội quân của Agamemnon đẩy áp vương tôn công tử. Người ta nói rằng ông ta đã làm được việc không ai trước đó có thể làm: liên kết các vương quốc bất kham của chúng tôi bằng một sứ mệnh chung. Tôi nhớ ông ta - một hình bóng mang khuôn mặt dữ tợn, cả người lông lá như gấu. Với tôi của năm chín tuổi, em trai Menelaus của ông ta là người ấn tượng hơn trong hai anh em, với mái tóc đỏ và chất giọng sôi nổi. Nhưng Agamemnon lớn tuổi hơn, và quân đội của ông ta lớn hơn, ông ta sẽ chỉ huy chuyển tiến đánh thành Troy.

Bấy giờ là buổi sáng, và vào cuối đông, dù trong cảnh vật không giống như vậy. Ở xa về phía nam như thế này, lá cây không rụng và sương giá không ngưng đọng trong không khí sớm mai. Chúng tôi nán lại trong một khe đá nhìn ra toàn bộ đường chân trời, rảnh rỗi ngắm tàu thuyền hay những bóng lưng cá heo xám vọt xuất hiện. Chúng tôi ném sỏi từ vách đá, nghiêng

xuống nhìn chúng nảy lên những phiến đá. Chúng tôi ở trên cao tới nỗi không nghe thấy tiếng những viên sỏi vỡ vụn trên đá tảng phía dưới kia.

“Mình ước gì có đàn lia của mẹ cậu ở đây,” cậu nói.

“Mình cũng vậy.” Nhưng đàn ở Phthia, bị bỏ lại cùng mọi thứ khác. Chúng tôi im lặng một lúc, nhớ lại âm thanh ngọt ngào trên từng dây đàn.

Cậu vươn người ra trước. “Cái gì kia?”

Tôi nheo mắt. Giờ khi đã là mùa đông, mặt trời ở vị trí khác trên đường chân trời, như chiếu xiên vào mắt tôi ở mọi góc độ.

“Mình không nhìn ra nổi.” Tôi nhìn về khoảng mịt mù nơi biển cả tan vào bầu trời. Có một vệt nhoè nhoẹt phía xa mà rất có thể là một con tàu, hoặc là ảo ảnh của nắng chiếu trên nước. “Nếu là tàu, thì sẽ có tin mới,” tôi nói, với cơn quặn thắt quen thuộc nơi dạ dày. Lần nào tôi cũng sợ tin tức về cuộc truy tìm người cầu hôn Helen cuối cùng, kẻ bội ước, sẽ tới. Lúc này tôi còn non trẻ; tôi không biết rằng không tướng lĩnh nào muốn có người biết được ai đó đã không tuân theo lời kêu gọi tòng quân của hãn.

“Kia là một con tàu, chắc chắn luôn,” Achilles nói. Vệt mờ giờ đã tới gần hơn; con tàu này hãn phải chạy rất nhanh. Màu sắc rực rỡ trên cánh buồm mỗi lúc một hiển hiện trên nền xanh xám của biển cả.

“Không phải thương buôn,” Achilles bình luận. Thuyền buôn chỉ dùng buồm trắng, thực dụng và rẻ tiền; người nào hãn phải giàu lắm mới phí phạm phẩm màu để nhuộm vải buồm. Sứ giả của Agamemnon có buồm màu đỏ và tía, màu biểu tượng lấy cắp từ hoàng tộc phía bắc. Buồm của thuyền này màu vàng, với những mẫu hình đen xoáy vòng.

“Cậu có biết hoa văn kia không?” Tôi hỏi.

Achilles lắc đầu.

Chúng tôi nhìn con tàu lướt qua cửa vịnh Scyros chật hẹp và cập vào bờ cát. Một mỏ neo thô sơ đẽo từ đá được quăng khỏi tàu, cầu tàu hạ xuống. Chúng tôi ở quá xa để thấy được gì những người trên boong, ngoài mái tóc tối màu.

Chúng tôi đã nấn ná lâu hơn mức hợp lí. Achilles đứng dậy và bó mái tóc bị gió thổi tung trở lại vào trong khăn. Tay tôi bận rộn với những nếp gấp trên váy cậu, xếp cho chúng duyên dáng hơn trên vai cậu, buộc đai lưng và

dây váy; giờ chẳng còn lạ lẫm gì khi nhìn cậu mặc váy nữa. Khi chúng tôi xong việc, Achilles cúi xuống hôn tôi. Môi cậu mềm mại trên môi tôi, và khiến tôi rung rinh. Cậu bắt gặp cảm xúc ấy trong mắt tôi và mỉm cười. “Để sau nhé,” cậu hứa với tôi, rồi quay người trở lại lối về cung điện. Cậu sẽ về khu của phụ nữ và đợi ở đó, giữa khung cửa và váy vóc, tới khi sứ giả rời đi.

Những cơn nhói đầu nho nhỏ bắt đầu xuất hiện sau mắt tôi, tôi về phòng mình, mát và tối, cửa chớp chặn lại ánh mặt trời ban trưa, và ngủ.

Tiếng gõ cửa đánh thức tôi. Có lẽ là người hầu, hay Lycomedes. Mắt vẫn nhắm, tôi hô lên, “Mời vào.”

“Có hơi muộn rồi,” tiếng ai đó trả lời. Giọng nói này nghe thích thú, ráo hoảnh như củi khô. Tôi mở mắt và ngồi dậy. Một người đàn ông đứng trước cánh cửa để mở. Anh ta chắc nịch và cơ bắp, với bộ râu triết gia tủa ngấn, màu nâu sậm pha ánh đỏ nhạt nhất. Anh ta cười với tôi, và tôi thấy những nếp nhăn nơi những nụ cười khác đã in hằn lên. Cười là một việc dễ dàng với anh ta, nhanh gọn và chuyên nghiệp. Có điều gì ở nụ cười đó khơi gợi kí ức của tôi.

“Xin lỗi nếu ta có làm phiền cậu.” Giọng anh ta dễ chịu, lên xuống vừa phải.

“Không sao,” tôi cẩn trọng nói.

“Ta đang mong có thể nói vài lời với cậu. Cậu có phiền không nếu ta ngồi?” Anh ta ra hiệu về cái ghế với bàn tay to lớn. Yêu cầu này được đặt ra rất lịch sự; bất chấp cảm giác lo lắng của mình, tôi không tìm được lí do gì để từ chối.

Tôi gật đầu, và anh ta kéo ghế về phía mình. Tay anh ta chai sạn và thô ráp; trông chúng có vẻ quen cầm lưỡi cày, nhưng cử chỉ của anh ta lại toát lên vẻ quý tộc. Tôi đứng lên mở cửa chớp để cậu giờ, mong rằng não mình sẽ thoát khỏi cơn mê ngủ mù mịt. Tôi không thể nghĩ ra được lí do gì khiến bất cứ ai muốn dành thời gian với tôi. Trừ khi anh ta đến để bắt tôi tuân theo lời thề. Tôi quay lại đối mặt với anh ta.

“Ngài là ai?” Tôi hỏi.

Người đàn ông bật cười. “Câu hỏi hay đấy. Ta thật thô lỗ, xông vào phòng cậu thế này. Ta là một trong những chỉ huy của vua Agamemnon vĩ đại. Ta

đi tới các hòn đảo và nói chuyện với những chàng trai trẻ đầy triển vọng, như cậu đây” - anh nghiêng đầu về phía tôi - “về việc tham gia đoàn quân tiến đánh Troy. Cậu đã nghe về cuộc chiến này chưa?”

“Ta đã nghe về nó,” tôi trả lời.

“Tốt rồi.” Anh ta cười và duỗi chân ra phía trước. Ánh nắng phai nhạt rơi trên chân anh ta, phơi bày một vết sẹo đỏ hồng vá vúi làn da rám nắng từ mắt cá lên đầu gối trên bắp chân phải. *Vết sẹo đỏ hồng*. Dạ dày tôi rút xuống như thể đang nghiêng người khỏi vách đá cao nhất của Scyros, mà không có gì phía dưới ngoài cú rơi đặng đặng xuống biển. Giờ anh ta đã già dặn hơn, và to lớn hơn, đang ở đỉnh cao của sức mạnh. *Odysseus*.

Anh ta nói gì đó, nhưng tôi không nghe thấy. Tôi đã trở lại sảnh đường của Tyndareus, nhớ lại đôi mắt đen thông minh không bỏ lỡ điều gì kia. Anh ta có biết tôi không? Tôi nhìn chăm chăm mặt anh ta, nhưng chỉ thấy sự mong chờ có phần bối rối. *Anh ta đang đợi câu trả lời*. Tôi nén nỗi sợ xuống.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Ta chưa nghe thấy ngài nói gì. Gì cơ?”

“Cậu có hứng thú không? Tham gia chiến đấu với chúng ta ấy?”

“Ta không nghĩ ngài sẽ muốn ta đâu. Ta không phải là một chiến binh giỏi.”

Môi anh ta gượng gạo cong lên. “Vui thật đấy - dường như chẳng ai là chiến binh giỏi khi ta đến kêu gọi cả.”

Giọng anh ta nhẹ nhàng, đó là một câu nói đùa, không phải lời trách cứ. “Tên cậu là gì?”

Tôi cố nói năng bình thường như anh ta. “Chironides.”

“Chironides,” anh ta lặp lại. Tôi nhìn xem anh ta có nghi ngờ không, nhưng không thấy gì. Sự căng cứng trong những thớ cơ của tôi giảm đi đôi chút. Dĩ nhiên anh ta sẽ không nhận ra tôi đâu, tôi đã thay đổi rất nhiều kể từ hồi chín tuổi.

“Vậy thì, Chironides này, Agamemnon hứa hẹn vàng và danh tiếng cho tất cả những người chiến đấu cho ông ta. Trận này có vẻ sẽ ngắn; chúng ta sẽ gửi cậu về nhà vào mùa thu năm sau. Ta sẽ ở lại đây vài ngày, và ta mong là

cậu sẽ cân nhắc chuyện đó.” Anh ta buông tay xuống đầu gối để kết lời, và đứng dậy.

“Chỉ thế thôi?” Tôi đã tưởng sẽ có thuyết phục và ép buộc, cả một tối đông dài.

Anh ta cười, gần như trù mến. “Ừ, thế thôi. Ta nghĩ ta sẽ gặp cậu vào bữa tối chứ?”

Tôi gật đầu. Anh ta dợm bước đi, rồi lại dừng lại. “Biết gì không, hay thật đấy; ta cứ nghĩ ta đã gặp cậu trước kia rồi.”

“Ta không nghĩ vậy đâu,” tôi vội vã nói. “Ta không nhận ra ngài.”

Anh ta sẫm soi tôi một hồi, rồi nhún vai, bỏ cuộc. “Chắc là ta nhầm cậu với một chàng trai trẻ khác. Cậu biết người ta nói gì mà. Càng già thì mình càng nhớ ít đi.” Anh gãi râu vẻ đăm chiêu. “Cha cậu là ai? Có lẽ ta biết ông ấy.”

“Ta bị trục xuất.”

Anh ta tỏ ra đồng cảm. “Rất tiếc khi nghe chuyện đó. Cậu từ đâu tới?”

“Vùng bờ biển.”

“Bắc hay nam?”

“Nam.”

Anh ta lắc đầu ủ dột. “Ta thề là cậu từ phía bắc tới mà. Đâu đó gần Thessaly. Hoặc Phthia. Cậu phát âm các nguyên âm tròn trịa giống như họ vậy.”

Tôi nuốt khan. Ở Phthia, các phụ âm nghe nặng hơn những nơi khác, và các nguyên âm mở rộng hơn. Cách phát âm này đã từng xấu xí đối với tôi, cho tới khi tôi nghe Achilles nói. Tôi không nhận ra là mình đã nhiễm theo đến mức nào.

“Ta... ta không biết đó,” tôi lẩm bẩm. Tim tôi đang đập rất nhanh. Ước gì anh ta đi cho rồi.

“Một thông tin vô bổ là nợ đời của ta, e là vậy.” Anh ta lại vui vẻ, mỉm cười nhẹ. “Đừng quên tới tìm ta nếu cậu quyết định sẽ tham gia nhé. Hoặc nếu cậu biết chàng trai trẻ nào khác giống cậu mà ta nên nói chuyện cùng.” Cánh cửa khép lại sau lưng anh.

TIẾNG CHUÔNG BÁO BỮA TỐI RUNG LÊN và các hành lang đầy ắp người hầu bưng chén bát và ghế ngồi. Khi tôi bước vào sảnh đường, người vừa gặp tôi đã ở đó, đứng cạnh Lycomedes và một người khác.

“Chironides,” Lycomedes nhận ra tôi đã đến. “Đây là Odysseus, trị vì vùng Ithaca.”

“Cảm ơn những người tiếp đón chúng ta,” Odysseus nói. “Sau khi đi rồi ta mới nhận ra rằng ta chưa bao giờ xưng danh với cậu.”

Và mình không hỏi bởi vì mình đã biết. Đó là một sai lầm nhưng không phải là không khắc phục được. Tôi trợn mắt. “Ngài là vua ư?” Tôi quỳ xuống, với thái độ cung kính hoảng hốt nhất.

“Thật ra, hãn chỉ là một hoàng tử thôi,” ai đó dài giọng. “Ta mới là kẻ làm vua này.” Tôi ngẩng lên nhìn vào mắt người thứ ba; đôi mắt màu nâu nhạt đến nỗi gần thành màu vàng, và sắc sảo. Bộ râu của người này ngắn và đen, làm nổi bật lên hai bên gò má hóp xuống cắm nhọn hoắt trên mặt gã.

“Đây là ngài Diomedes, vua xứ Argos,” Lycomedes nói. “Một người đồng đội của ngài Odysseus.” Và là một kẻ cầu hôn Helen khác, dù tôi không nhớ gì ngoài tên gã.

“Thưa ngài.” Tôi cúi chào gã. Tôi không có thời gian để sợ bị nhận ra - gã đã quay mặt đi rồi.

“Chà.” Lycomedes ra hiệu về phía bàn. “Chúng ta dùng bữa chứ?”

Vào bữa tối rất nhiều cố vấn của Lycomedes ăn cùng chúng tôi, và tôi thấy mừng vì mình có thể tan biến giữa họ. Odysseus và Diomedes hầu như không quan tâm tới chúng tôi, chỉ chăm chú nói chuyện với nhà vua.

“Và Ithaca thế nào rồi?” Lycomedes lịch sự hỏi.

“Ithaca vẫn ổn, cảm ơn ngài.” Odysseus trả lời. “Ta để vợ và con ở đó, cả hai đều mạnh khỏe.”

“Hỏi hãn về vợ hãn đi,” Diomedes nói. “Hãn mê nói về vợ lắm. Ngài đã nghe kể chuyện hãn gặp vợ như thế nào chưa? Đây là câu chuyện ưa thích của hãn.” Giọng gã có phần khiêu khích, gần như chẳng che đậy gì. Những người ngồi quanh tôi ngừng ăn, để nhìn họ.

Lycomedes nhìn qua lại giữa hai người, rồi mạnh dạn hỏi, “Và ngài gặp vợ ngài như thế nào vậy, hoàng tử xứ Ithaca?”

Nếu Odysseus cảm thấy căng thẳng, anh ta cũng không thể hiện ra. “Ngài thật tốt bụng vì đã hỏi. Khi Tyndareus tìm chồng cho Helen, người cầu hôn tới từ mọi vương quốc. Ta chắc là ngài có nhớ.”

“Khi đó ta đã kết hôn rồi,” Lycomedes nói. “Ta không tới.”

“Dĩ nhiên rồi. Và đám này thì còn quá trẻ, ta e là vậy.” Anh ta cười với tôi, rồi quay lại với nhà vua.

“Trong số những người đó, ta may mắn tới nơi đầu tiên. Nhà vua mời ta vào ăn tối với gia đình: Helen; chị gái nàng, Clytemnestra; và em họ Penelope của họ.”

“Mời vào,” Diomedes giễu cợt. “Người ta gọi việc bò trườn qua bãi dương xỉ để rình mò họ là mời mọc à?”

“Ta chắc chắn rằng hoàng tử xứ Ithaca sẽ không làm những chuyện như vậy.” Lycomedes cau mày.

“Thật không may là ta làm đúng như vậy, nhưng ta cảm kích niềm tin của ngài nơi ta.” Anh ta tặng Lycomedes một nụ cười chan hoà. “Thật ra, Penelope là người đã bắt được ta. Nàng nói rằng nàng đã quan sát ta được hơn một tiếng rồi và nghĩ rằng nàng nên can thiệp trước khi ta bò vào bụi gai. Đương nhiên, chuyện này có chút lúng túng, nhưng cuối cùng Tyndareus hoàn hồn và mời ta ở lại. Xuyên suốt bữa tối, ta nhận ra rằng Penelope thông minh gấp đôi mấy chị em họ và xinh đẹp tương đương. Nên là...”

“Đẹp bằng Helen ư?” Diomedes cắt lời. “Đó có phải lí do tại sao nàng lúc ấy hai mươi và vẫn chưa có chồng?”

Giọng Odysseus nhẹ nhàng. “Ta chắc chắn là người ta sẽ không khiến một người phải nghĩ vợ mình kém hơn người phụ nữ khác,” anh ta nói.

Diomedes đảo mắt và ngồi yên lại để xia răng bằng mũi dao của gã.

Odysseus quay lại với Lycomedes. “Nên là, sau cuộc trò chuyện, khi đã rõ ràng là công nương Penelope yêu thích ta...”

“Không phải vì nhan sắc của người, chắc chắn rồi.” Diomedes bình luận.

“Chắc chắn là không rồi,” Odysseus đồng tình. “Nàng hỏi ta sẽ tặng quà cưới gì cho cô dâu của mình. Một chiếc giường cưới, ta trả lời, một cách khá hào phóng, làm từ gỗ sồi tốt nhất. Nhưng câu trả lời này không làm nàng hài

lòng. Giường cưới không nên làm từ gỗ khô cứng, chết chóc, mà nên từ thứ gì đó xanh tốt và còn sống, nàng nói với ta. Và nếu ta làm được chiếc giường như vậy thì sao? tôi hỏi. “Nàng sẽ lấy ta chứ? Và nàng nói...”

Nhà vua xứ Argos kêu lên ghê tởm. “Ta chán muốn chết với cái chuyện về giường cưới của nhà ngươi rồi.”

“Thế thì có lẽ người đừng nên gợi ý ta kể chuyện này mới phải.”

“Và có lẽ người nên tìm thêm mấy câu chuyện của nợ mới, để ta không phải tự tử chết bà luôn vì quá chán.”

Lycomedes trông khá sững sờ; chửi thề chỉ dành cho lúc ở phòng riêng và thao trường, không phải tiệc tối trang trọng. Nhưng Odysseus chỉ buồn bã lắc đầu. “Thật sự, đám người Argos này mỗi năm một thêm man rợ hơn. Vua Lycomedes, chúng ta hãy cho vua xứ Argos thấy một chút văn minh đi nào. Ta đang mong được chiêm ngưỡng qua các vũ công nổi tiếng trên hòn đảo của ngài.”

Lycomedes nuốt khan. “Phải rồi,” ông nói. “Ta đã không nghĩ là...” Ông ngừng lại, rồi lại nói tiếp, bằng giọng vua chúa nhất ông có thể nói. “Nếu ngài muốn xem.”

“Chúng ta muốn xem.” Đây là lời Diomedes.

“Được.” Mắt Lycomedes đảo qua lại giữa hai người. Thetis đã ra lệnh cho ông phải giấu đám phụ nữ khỏi mọi người khách, nhưng từ chối sẽ gây nghi ngờ. Ông hăng giọng, quyết định. “Được, vậy thì để ta gọi họ tới.” Ông mạnh mẽ ra hiệu cho một người hầu, người nọ quay lưng chạy khỏi sảnh. Tôi dán mắt lên đĩa, để họ không thấy nỗi sợ hãi trên mặt tôi.

Đám phụ nữ ngạc nhiên vì bị triệu vào và vẫn đang sửa sang vài chi tiết nhỏ trên trang phục và đầu tóc khi họ tiến vào sảnh. Achilles đang ở giữa bọn họ, tóc được trùm cẩn thận, ánh nhìn hạ xuống khiêm nhường. Mắt tôi lo lắng tiếc Odysseus và Diomedes, nhưng không ai nhìn đến cậu.

Các nàng vào vị trí, và âm nhạc nổi lên. Chúng tôi quan sát họ bắt đầu một chuỗi những bước nhảy phức tạp. Điệu nhảy thật đẹp, tuy đã bớt đẹp vì vắng Deidameia; nàng vốn là vũ công giỏi nhất trong số họ.

“Con gái ngài đâu?” Diomedes hỏi.

“Con bé không ở đây, vua xứ Argos ạ. Con bé đang đi thăm họ hàng.”

“Tiếc thật,” Diomedes nói. “Ta đã mong rằng kia là nàng.” Gã chỉ về một thiếu nữ ở phía cuối, nhỏ nhắn và tóc đen; nàng nhìn hơi giống Deidameia thật, và cổ chân nàng đặc biệt xinh đẹp, lấp ló dưới mép váy xoay vòng.

Lycomedes hăng giọng. “Ngài đã kết hôn chưa, thưa ngài?”

Diomedes nhếch miệng. “Lúc này thì có,” Mắt gã chưa lần nào rời khỏi những người phụ nữ.

Khi điệu nhảy kết thúc, Odysseus đứng dậy, cao giọng để mọi người đều nghe thấy. “Chúng ta cảm thấy thật vinh hạnh khi được xem các nàng biểu diễn; không phải ai cũng có thể nói rằng họ đã được thấy các vũ công đảo Scyros. Để bày tỏ lòng ngưỡng mộ, chúng ta đã mang quà tới cho các nàng và vua của các nàng.”

Những tiếng thì thầm phẫn khởi. Vật phẩm xa xỉ không hay cập bến Scyros; không ai ở đây có tiền mua chúng.

“Ngài tốt bụng quá.” Mặt Lycomedes đỏ bừng vì nổi vui sướng chân thật; ông đã không trông đợi sự hào phóng này. Người hầu mang những chiếc rương tới trước khi Odysseus ra lệnh và bắt đầu dỡ đồ đặt lên các bàn dài. Tôi thấy sắc bạc lấp lánh, thủy tinh và đá quý long lanh. Tất cả chúng tôi, phụ nữ và đàn ông, vờn về phía quà tặng, háo hức muốn nhìn.

“Xin các vị, cứ lấy những gì các vị muốn,” Odysseus nói. Các thiếu nữ lập tức bước về phía bàn, và tôi thấy họ mê mẩn những món đồ lấp lánh: nước hoa trong những lọ thủy tinh nhỏ được bịt bằng chút sáp; gương với tay cầm bằng ngà voi chạm khắc; vòng tay bằng vàng uốn; ruy băng nhuộm màu đỏ và tím đậm. Trong đống đồ đó có vài thứ tôi đoán là dành cho Lycomedes và các cố vấn của ông: khiên có quai da thuộc, cán giáo chạm khắc, và kiếm mạ bạc với bao bằng da dê mềm oặt. Mặt Lycomedes đã nhìn tới một trong số chúng, như con cá mắc vào dây câu. Odysseus đứng gần đó, làm một người chủ trì rộng lượng.

Achilles đứng ở phía sau, chậm rãi đi dọc các bàn. Cậu ngừng lại để chấm chút nước hoa lên cổ tay mảnh khảnh, vuốt ve tay cầm mượt mà của một cái gương. Cậu nấn ná hồi lâu vì một đôi khuyên tai, đá xanh giữ bằng dây bạc.

Chuyển động ở phía cuối sảnh thu hút ánh mắt tôi. Diomedes đã băng qua phòng và đang nói chuyện với một trong số người hầu của gã, người này gật

đầu và đi ra qua lối cửa lớn. Dù là điều gì đi nữa thì nó cũng chẳng quan trọng; Diomedes trông như đang gà gât, mi mắt gã trĩu xuống và chán chường.

Tôi quay lại nhìn Achilles. Giờ cậu đang giơ đôi khuyên tai lên tai, xoay chúng sang phía nọ phía kia, mím môi, giả vờ nữ tính. Điều này khiến cậu vui vẻ, và khoe miệng cậu cong lên. Mắt cậu liếc khắp sảnh, dừng lại một lúc trên mặt tôi. Tôi không thể nhìn được. Tôi mỉm cười.

Một hồi kèn nổi lên, ồn ào và hoảng hốt. Nó tới từ bên ngoài, một tiếng trầm đục, theo sau bởi ba hồi ngắn hơn: tiếng báo hiệu thảm họa khủng khiếp nhất sắp xảy đến. Lycomedes lão đảo đứng dậy, lính gác quay phắt về phía cửa. Các thiếu nữ hét lên và túm tụm vào nhau, thả rơi kho báu của các nàng xuống sàn khiến thủy tinh leng keng vỡ vụn.

Mọi thiếu nữ chỉ trừ một người. Trước khi hồi kèn cuối cùng kết thúc, Achilles đã vớ lấy một trong những thanh kiếm mạ bạc và lột phẳng bao kiếm da dê. Bàn ăn chặn lối cậu tới cửa; cậu nhảy vọt lên, tay kia túm lấy một cây giáo trên bàn khi cậu nhảy qua. Cậu tiếp đất, và vũ khí đã sẵn sàng giơ lên, nắm chắc trong tay với một tư thế chết chóc trông chẳng giống thiếu nữ nào, cũng chẳng như bất cứ thiếu niên nào. *Chiến binh vĩ đại nhất của thế hệ này.*

Tôi quét mắt từ chỗ Odysseus sang Diomedes và kinh hãi khi thấy họ mỉm cười. “Xin chào, hoàng tử Achilles,” Odysseus nói. “Chúng ta đang tìm cậu.”

Tôi vô dụng đứng đó khi những khuôn mặt trong cung điện của Lycomedes ghi nhận lời Odysseus nói, quay sang Achilles, nhìn chòng chọc. Achilles bất động mất một lúc. Rồi, chậm rãi, cậu hạ vũ khí xuống.

“Ngài Odysseus,” cậu nói. Giọng cậu bình tĩnh một cách đáng kinh ngạc. “Ngài Diomedes.” Cậu nghiêng đầu lịch sự, cư xử như một hoàng tử với hoàng tử khác. “Thật vinh hạnh cho ta khi được làm mục tiêu của từng ấy công sức.” Đó là một câu trả lời tuyệt vời, đầy phẩm giá và pha chút mỉa mai băng quơ nhất. Giờ họ sẽ khó lòng hạ nhục cậu.

“Ta cho rằng ngài muốn nói chuyện với ta? Chờ một lát, và ta sẽ tiếp ngài.” Cậu cẩn thận đặt kiếm và giáo xuống bàn. Với những ngón tay vững

vàng, cậu cởi khăn trùm đầu ra, lột nó xuống. Tóc cậu, khi đã lộ ra, toả sáng như đồng được đánh bóng. Đàn ông và phụ nữ trong cung điện của Lycomedes thì thầm với nhau trong sự phẫn nộ câm lặng; mắt họ dán lên người cậu.

“Có lẽ thứ này sẽ có ích?” Odysseus đã lấy ra một chiếc tunic từ túi hay hộp nào đó. Anh ta quăng cho Achilles, cậu bắt lấy nó.

“Cảm ơn ngài,” Achilles nói. Toàn cung điện quan sát, mê muội, khi cậu gỡ nó ra, cởi váy đến tận hông, rồi trùm tunic lên

Odysseus quay về phía đầu sảnh. “Vua Lycomedes, liệu chúng ta có thể mượn một phòng nghị sự không? Chúng ta có rất nhiều việc phải thảo luận với hoàng tử xứ Phthia.”

Mặt Lycomedes như một chiếc mặt nạ đồng cứng. Tôi biết ông đang nghĩ về Thetis, và hình phạt. Ông không trả lời.

“Vua Lycomedes.” Giọng Diomedes gắt gỏng, vang lên như một cú đấm.

“Được,” Lycomedes rên rỉ. Tôi thương hại ông. Tôi thương hại tất cả chúng tôi. “Được. Qua ngay bên kia thôi.” Ông chỉ.

Odysseus gật đầu. “Cảm ơn ngài.” Anh ta đi về phía cửa, đầy tự tin, như thể chẳng hề nghi ngờ Achilles sẽ làm gì khác ngoài đi theo.

“Xin mời,” Diomedes nhếch mép. Achilles lưỡng lự, và mắt cậu hướng về phía tôi, chỉ một cái nhìn thoáng qua.

“À phải rồi,” Odysseus nói qua vai anh ta. “Cậu cứ thoải mái mang theo Patroclus, nếu cậu muốn. Chúng ta cũng có việc phải bàn với cậu ta.”

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CĂN PHÒNG TREO VÀI TẤM THẨM THÊU MÒN VỆT và bốn cái ghế. Tôi ép bản thân ngồi thẳng với lưng ghế cứng nhắc, như một hoàng tử nên làm. Mặt Achilles căng thẳng đầy xúc động, và cổ cậu đỏ bừng.

“Đó là một cú lừa,” cậu lên án.

Odysseus chẳng hề nao núng. “Cậu đã rất thông minh khi giấu giếm thân phận; chúng ta phải thông minh hơn nữa để tìm được cậu.”

Achilles nhướn một bên mày lên vẻ kẻ cả quý tộc. “Rồi sao? Các ngài đã tìm thấy ta. Các ngài muốn gì?”

“Chúng ta muốn cậu đến Troy,” Odysseus nói.

“Và nếu ta không muốn đi thì sao?”

“Thì chúng ta sẽ phơi bày vụ này.” Diomedes giơ chiếc váy bỏ đi của Achilles lên.

Mặt Achilles ửng đỏ như thể vừa mới ăn tát. Mặc váy vì cần thiết là một chuyện, cho cả thế giới biết mình mặc váy lại là chuyện khác. Dân tộc chúng tôi dành những cái tên xấu xí nhất cho những người đàn ông cư xử giống phụ nữ; nhiều sinh mạng đã chấm dứt vì những lời nhục mạ ấy.

Odysseus giơ một tay lên ngăn chúng tôi lại. “Chúng ta đều là những người thuộc dòng dõi cao quý ở đây và lẽ ra không phải dùng đến biện pháp như vậy. Ta mong chúng ta có thể cho cậu những lí do vui vẻ hơn để nhận lời. Danh tiếng, chẳng hạn. Cậu sẽ gây dựng được tiếng tăm lớn, nếu cậu chiến đấu cho chúng ta.”

“Sẽ còn những cuộc chiến khác nữa.”

“Không như lần này,” Diomedes nói. “Đây sẽ là cuộc chiến vĩ đại nhất thiên hạ, được ghi danh vào truyền thuyết và ca từ qua nhiều thế hệ. Cậu có ngu mới không nhìn ra điều đó.”

“Ta không thấy gì ngoài một ông chồng bị cấm sừng và lòng tham của Agamemnon.”

“Vậy thì cậu thật mù quáng. Còn gì quả cảm hơn chiến đấu vì danh dự của người phụ nữ đẹp nhất thế gian, chống lại thành phố hùng mạnh nhất phương đông? Perseus còn không thể kể rằng anh ta làm được những điều đó, Jason cũng vậy. Heracles sẽ giết vợ mình lần nữa để có cơ hội tham gia. Chúng ta sẽ làm chủ vùng Anatolia kéo tới tận Ả Rập. Chúng ta sẽ ghi dấu lên những trang sử thi suốt muôn đời sau.”

“Ta tưởng ngài nói rằng đây sẽ là một cuộc chiến đơn giản, có thể về nhà vào mùa thu năm sau,” tôi gắng gượng nói. Tôi phải làm gì đó để ngăn trang diễn thuyết hăng say của họ.

“Ta nói dối đấy.” Odysseus nhún vai. “Ta không biết cuộc chiến sẽ kéo dài bao lâu. Sẽ kết thúc nhanh hơn nếu chúng ta có cậu.” Anh ta nhìn Achilles. Đôi mắt tối màu của anh ta cuốn người khác vào như sóng dữ, bất kể ta có bơi khỏi nó ra sao. “Những người con thành Troy nổi tiếng về khả năng chiến đấu, và cái chết của họ sẽ nâng tên tuổi cậu lên tới những vì sao. Nếu cậu bỏ lỡ, cậu sẽ lỡ cơ hội trở nên bất tử. Cậu sẽ rớt lại phía sau, không một ai biết tới. Cậu sẽ lớn lên, và già đi trong quên lãng.”

Achilles cau mày. “Ngài không biết trước được điều đó đâu.”

“Thật ra, ta có thể đấy.” Anh ta ngả người về sau trên ghế. “Ta may mắn có một chút hiểu biết về thần linh.” Anh ta mỉm cười như thể đang nhớ lại trò quấy phá thánh thần nào đó. “Và các vị thần đã đồng ý chia sẻ với ta một lời tiên tri về cậu.”

Lẽ ra tôi phải biết rằng Odysseus sẽ không đến đây chỉ với trò tống tiền khoa trương làm lá bài duy nhất của anh ta mới phải. Những truyền thuyết gọi anh ta là *polutropos*, con người với rất nhiều khúc ngoặt. Nỗi sợ hãi cuộn lên trong tôi như tro tàn.

“Lời tiên tri nào cơ?” Achilles chậm rãi hỏi.

“Rằng nếu cậu không tới Troy, dòng máu thần trong cậu sẽ phai tàn, vì không được sử dụng. Sức mạnh của cậu sẽ biến mất. Giỏi lắm, thì cậu sẽ giống Lycomedes ở đây, mọc mốc trên một hòn đảo bị lãng quên mà chỉ có mấy đứa con gái kể tục. Scyros sẽ sớm bị thôn tính bởi một quốc gia láng giềng; cậu cũng biết rõ điều này như ta thôi. Họ sẽ không giết ông ta; tại sao họ phải làm thế? Ông ta có thể sống nốt quãng đời còn lại ở xó xỉnh nào đó

ăn thứ bánh mì họ làm mềm cho ông, già cả và cô độc. Khi ông ta chết, người ta sẽ hỏi, *ai cơ?*”

Những lời này lấp đầy căn phòng, khuấy loãng không khí tới khi chúng tôi không thở nổi nữa. Sống như vậy thì thật là khủng khiếp.

Nhưng giọng Odysseus không hề nao núng. “Ông ta giờ đây chỉ được biết đến nhờ cách mà số mệnh của ông ta liên quan tới số mệnh cậu. Nếu cậu tới Troy, danh tiếng của cậu sẽ vĩ đại tới nỗi người ta sẽ được ghi danh sử sách muôn đời chỉ vì đã bưng cho cậu cốc rượu. Cậu sẽ...”

Cánh cửa nổ tung thành muôn vàn mảnh gỗ vụn cuồn cuộn bắn ra. Thetis đứng ở ngưỡng cửa, toả nhiệt như một ngọn lửa sống. Sức mạnh thần thánh của bà quét qua chúng tôi, thiêu đốt mắt chúng tôi, làm cháy sém những viền cửa vỡ vụn. Tôi có thể cảm thấy sức mạnh ấy kéo lấy xương khớp, hút lấy máu trong huyết quản như thể sẽ uống cạn tôi. Tôi co rúm lại, như phàm nhân sinh ra là để làm vậy.

Bộ râu sẫm màu của Odysseus phủ đầy bụi gỗ từ đồng đồ nát của cánh cửa. Anh ta đứng dậy. “Xin chào, Thetis.”

Ánh mắt bà nhìn anh ta như một con rắn nhìn mồi, và da bà toả sáng. Khoảng không xung quanh Odysseus dường như khẽ run rẩy, như thể do luồng nhiệt hay do gió thổi qua. Diomedes, đang bò trên sàn, nhích ra xa. Tôi nhắm mắt, để không phải thấy vụ nổ.

Một hồi im lặng, trong sự im lặng đó cuối cùng tôi mới mở mắt. Odysseus chẳng hề hấn gì. Năm tay Thetis siết vào đến trắng bệch. Nhìn vào bà không còn bóng mắt nữa.

“Nàng trinh nữ mắt xám vẫn luôn đối tốt với ta,” Odysseus nói, giọng gần như hồi lỗi. “Nàng biết lí do ta ở đây, nàng chúc phúc và bảo vệ mục tiêu của ta.”

Nghe như thế tôi đã bỏ lỡ mất một khúc trong cuộc đối thoại giữa họ. Giờ tôi phải vất vả để theo kịp. Nàng trinh nữ mắt xám - nữ thần chiến tranh và kĩ nghệ chiến đấu. Người ta nói nàng coi trọng trí tuệ hơn tất cả mọi thứ.

“Athena không có con cái để mà mất.” Lời lẽ gằn lên từ trong cổ họng Thetis, lơ lửng giữa không trung.

Odysseus không cố trả lời bà, chỉ quay sang Achilles. . “Hỏi bà ấy đi,” anh ta nói. “Hỏi mẹ cậu điều bà ấy biết.”

Achilles nuốt khan, tiếng động vang lên trong căn phòng im ắng. Cậu nhìn vào đôi mắt đen kịt của mẹ mình. “Có đúng không, thưa mẹ, những điều anh ta mới nói?”

Chút thịnh nộ cuối cùng trong bà đã tắt; chỉ còn cảm thạch trở lại. “Điều đó là đúng. Nhưng vẫn còn nữa, và tệ hơn những gì hẳn nói.” Những lời này đều đều tuôn ra, như thể một tượng đá đang mở miệng. “Nếu con tới Troy, con sẽ không bao giờ trở lại. Con sẽ chết trẻ ở đó.”

Mặt Achilles tái mét. “Có chắc là vậy không?”

Đây là điều mọi phạm nhân đều hỏi đầu tiên, trong kinh ngục, sừng sốt, sợ hãi. *Không có ngoại lệ nào cho ta sao?*

“Điều đó là chắc chắn.”

Nếu cậu nhìn tôi, tôi sẽ tan vỡ. Tôi sẽ bắt đầu khóc và sẽ không bao giờ ngừng lại. Nhưng mắt cậu dán chặt lên mẹ mình. “Con nên làm gì đây?” Cậu thì thầm.

Chút run rẩy mờ nhạt nhất, trên vẻ phẳng lặng nơi mặt bà. “Đừng bắt ta phải chọn,” bà nói. Và biến mất.

TÔI KHÔNG NHỚ ĐƯỢC CHÚNG TÔI đã nói gì với hai người kia, chúng tôi đã từ biệt họ thế nào, hay chúng tôi về phòng ra sao. Tôi nhớ khuôn mặt cậu, da căng cứng trên má, vẻ tái nhợt u ám trên vầng trán cậu. Vai cậu, thường thẳng thớm và đường hoàng, giờ như rũ xuống. Muộn phiền dâng lên trong tôi, bóp nghẹt tôi. *Cái chết của cậu.* Tôi cảm thấy như chỉ cần nghĩ tới chuyện đó thôi, tôi cũng đã đang chết dần, rơi thẳng xuống qua bầu trời đen ngòm, mù mịt.

Cậu không được đi. Tôi suýt nói vậy, cả nghìn lần rồi. Nhưng thay vào đó, tôi nắm chặt tay cậu trong tay mình; hai bàn tay lạnh lẽo, và bất động vô cùng.

“Mình không nghĩ mình sẽ chịu nổi,” cuối cùng, cậu nói. Mắt cậu nhắm lại, như thể trốn tránh những điều khủng khiếp. Tôi biết cậu không nói về cái chết của mình, mà về ác mộng Odysseus đã theo đuổi, tài năng mất đi, ờ

huệ tiêu tan. Tôi đã thấy cậu vui vẻ thế nào với khả năng của mình, sức sống gầm thét luôn ẩn mình ngay dưới vẻ ngoài. Cậu là ai nếu không nhiệm màu và toả sáng chứ? Cậu là ai nếu không sinh ra là để nổi danh?

“Mình sẽ không quan tâm đâu” tôi nói. Những lời này vụng về ra khỏi miệng tôi. “Dù cậu trở thành ai đi chẳng nữa. Điều đó chẳng quan trọng với mình đâu. Chúng ta sẽ ở bên nhau.”

“Mình biết,” cậu lặng lẽ nói, nhưng không nhìn tôi.

Cậu biết, nhưng điều đó là không đủ. Nỗi đau lớn đến mức có thể xé nát da thịt tôi. Khi cậu chết, mọi thứ nhanh nhẹn và xinh đẹp và rực rỡ sẽ bị chôn vùi cùng cậu. Tôi mở miệng, nhưng đã quá muộn.

“Mình sẽ đi,” cậu nói. “Mình sẽ tới Troy.”

Sắc hồng bóng lên trên môi cậu, sắc xanh nhiệt huyết trong mắt cậu. Không có nếp nhăn nào trên mặt cậu, không có gì xô vào nhau hay bạc dần; tất cả đều tươi trẻ. Cậu là mùa xuân, vàng óng và rực rỡ. Tử Thần với nỗi ghen ghét sẽ uống máu cậu, và trẻ lại lần nữa.

Cậu đang nhìn tôi, mắt cậu sâu như lòng đất.

“Cậu sẽ đi cùng mình chứ?” Cậu hỏi.

Cơn đau nhức bất tận của ái tình và sầu đau. Có lẽ ở kiếp khác tôi đã từ chối, đã giật tóc và gào thét, mặc cậu đơn độc đối mặt với lựa chọn của mình. Nhưng không phải trong kiếp này. Cậu sẽ dong buồm tới Troy và tôi sẽ theo cậu, kể cả vào cõi chết. “Ừ,” tôi thì thầm. “Ừ.”

Sự nhẹ nhõm bùng lên trên mặt cậu, và cậu ôm lấy tôi. Tôi để cậu ôm, để cậu ép cả người chúng tôi vào với nhau sát đến nỗi không gì có thể chen vào giữa hai chúng tôi.

Nước mắt trào lên, rồi rơi xuống. Trên đầu chúng tôi, những chòm sao xoay chuyển và mặt trăng bước trên quãng đường đầy mỗi mệ của nàng. Chúng tôi nằm choáng váng và thao thức mặc thời gian trôi.

KHI BÌNH MINH LÊN, cậu cứng đờ ngồi dậy. “Mình phải đi thông báo với mẹ,” cậu nói. Cậu xanh xao, và quầng mắt thâm sì. Trông cậu đã già hẳn đi rồi. Hốt hoảng dâng lên trong tôi. *Đừng đi*, tôi muốn nói vậy. Nhưng cậu mặc tunic vào và rời đi.

Tôi nằm lại xuống và cố gắng không nghĩ về những giây phút trôi qua. Chỉ mới hôm qua thôi, chúng tôi đã có biết bao nhiêu thời gian. Giờ mỗi giây là một giọt máu đào chảy mất.

Căn phòng chuyển xám, rồi trắng. Giường lạnh lẽo khi thiếu cậu, và quá rộng lớn. Tôi không nghe thấy âm thanh gì, và sự tĩnh lặng khiến tôi hoảng sợ. *Như một lãng mộ vậy.* Tôi ngồi dậy và nắn bóp chân tay, đập lên đánh thức chúng, cố gắng xua đi cơn kích động đang bùng lên. *Cuộc sống sẽ thế này đây, mỗi ngày, thiếu vắng cậu.* Tôi cảm thấy chút quặn thắt hoảng loạn trong ngực mình, giống như tiếng hét. *Mỗi ngày, thiếu vắng cậu.*

Tôi rời cung điện, liều mạng đập tắt mọi suy nghĩ. Tôi tới bên vách đá, những mòm đá vĩ đại của Scyros chìa ra ngoài biển, và bắt đầu trèo lên. Gió cuốn lấy tôi, vách đá trơn trượt vì nước biển bắn lên, nhưng sự căng thẳng và nguy hiểm khiến tôi bình tâm lại. Tôi lao thẳng lên, tới những đỉnh nguy hiểm nhất, nơi trước kia tôi hẳn sẽ quá sợ để bước chân tới. Tay tôi bị cào xước gần như đổ máu bởi những mảnh đá gồ ghề. Chân tôi để lại vệt máu sau mỗi bước. Cảm giác đau đớn được đón chào, tầm thường và gọn ghẽ. Chịu đau dễ đến mặc cười.

Tôi trèo tới đỉnh, một đồng đá cuội bừa bãi trên rìa mòm đá, và đứng đó. Một ý tưởng đã tới với tôi khi tôi leo núi, khi tôi cảm thấy dữ dằn và táo bạo.

“Thetis!” Tôi hét vào cơn gió giạt, mặt hướng về phía biển. “Thetis!” Mặt trời giờ đã lên cao; cuộc hội ngộ của họ đã kết thúc từ lâu. Tôi hít vào hơi thứ ba.

“Đừng bao giờ gọi tên ta nữa.”

Tôi quay phắt lại đối mặt với bà và mất thăng bằng. Đá lạo xạo dưới chân, và gió quật lên người tôi. Tôi túm vào một mòm đá, đứng vững lại. Tôi ngẩng lên.

Da bà còn tái hơn cả bình thường, như lớp băng đầu đông. Môi bà vén lên, để lộ hàm răng.

“Người là đồ ngu,” bà nói. “Đi xuống ngay. Cái chết ngu ngốc của người sẽ không cứu được nó đâu.”

Tôi không dùng cảm như mình nghĩ; tôi nao núng trước vẻ ác tâm trên mặt bà. Nhưng tôi ép bản thân mình lên tiếng, để hỏi điều tôi muốn biết từ bà. “Cậu ấy còn sống được bao lâu nữa?”

Bà kêu lên một tiếng trong cổ họng, như tiếng hải cẩu sủa. Một lúc tôi mới hiểu ra đó là tiếng cười. “Tại sao? Người sẽ chuẩn bị tinh thần đón nhận điều ấy ư? Cố gắng ngăn chặn điều ấy?” Sự khinh miệt lan ra trên mặt bà.

“Đúng vậy,” tôi trả lời. “Nếu tôi có thể.”

Lại tiếng cười ấy.

“Xin bà đừng.” Tôi quỳ xuống. “Xin hãy nói cho tôi biết.”

Có lẽ bởi vì tôi quỳ xuống. Tiếng cười dừng lại, và bà đánh giá tôi một lúc. “Cái chết của Hector là điều sẽ tới đầu tiên,” bà nói. “Đây là tất cả những gì ta được biết.”

Hector. “Tạ ơn bà,” tôi nói.

Mắt bà nheo lại, và giọng bà rít lên như nước rót lên than hồng. “Chớ cả gan tạ ơn ta. Ta tới vì một lí do khác.”

Tôi chờ đợi. Mặt bà trắng như xương vỡ.

“Sẽ không đơn giản như nó nghĩ. Các nữ thần Số Phận hứa hẹn danh tiếng, nhưng tầm cỡ nào? Nó sẽ phải cẩn thận trông chừng danh dự của nó. Nó quá tin người. Đám dân Hy Lạp” - bà nói như phỉ nhổ ra những từ ấy - “là lũ chó giành xương với nhau. Chúng sẽ không đơn giản mà nhường vị trí số một cho người khác. Ta sẽ làm những gì ta có thể. Còn người.” Mặt bà liếc qua cánh tay dài thòng và đầu gối khằng khiu của tôi. “Người sẽ không làm nó mất mặt. Người có hiểu không?”

Người có hiểu không?

“Vâng,” tôi nói. Và tôi hiểu. Danh tiếng của cậu phải xứng đáng với sinh mệnh mà cậu đánh đổi vì nó. Một luồng gió nhẹ bằng chạm vào vạt váy bà, và tôi biết bà sắp sửa rời đi, biến mất về những hang động dưới đáy biển. Có điều gì đó khiến tôi can đảm hẳn lên.

“Hector có phải một chiến binh tài giỏi không?”

“Hẳn là người giỏi nhất,” bà trả lời. “Ngoài con ta ra.”

Ánh mắt bà liếc sang phải, nơi vách đá sứt xuống. “Nó đang đến,” bà nói.

ACHILLES LEO LÊN TRIỀN ĐÁ và tới chỗ tôi ngồi. Cậu nhìn mặt tôi và lớp da ứa máu trên người tôi. “Mình nghe tiếng cậu nói chuyện,” cậu cất lời.

“Mẹ cậu đấy,” tôi nói.

Cậu quỳ xuống và đặt chân tôi lên đùi cậu. Thật dịu dàng, cậu nhặt những mảnh đá khỏi vết thương, phủi đi đất cát và bụi đá trắng xoá. Cậu xé một mảnh vải từ gấu áo tunic của mình và ép chặt lên để cầm máu.

Tay tôi khép lại quanh tay cậu. “Cậu không được giết Hector,” tôi nói.

Cậu ngẩng lên, khuôn mặt xinh đẹp bao quanh bởi sắc vàng của mái tóc. “Mẹ mình đã kể cho cậu phần còn lại của lời tiên tri.”

“Bà đã kể.”

“Và cậu nghĩ rằng không ai ngoài mình có thể giết Hector.”

“Ừ,” tôi nói.

“Và cậu muốn câu giờ với các nữ thần Số Phận?”

“Ừ.”

“À,” Nụ cười tinh quái bùng lên trên mặt cậu, cậu vẫn luôn thích cãi lời. “Ừ thì, tại sao mình phải giết anh ta kia chứ? Anh ta có làm gì mình đâu.”

Lần đầu tiên trong lúc ấy, tôi cảm thấy có chút hi vọng.

CHÚNG TÔI RỜI ĐI vào buổi chiều hôm đó; không có lí do gì để nấn ná ở lại. Vẫn rất tận tụy với lễ nghi, Lycomedes tới từ biệt chúng tôi. Ba người chúng tôi đứng cạnh nhau cứng đờ; Odysseus và Diomedes đã ra tàu trước. Họ sẽ hộ tống chúng tôi về Phthia, nơi Achilles sẽ triệu tập đội quân riêng của cậu.

Vẫn còn một việc phải làm ở đây, và tôi biết Achilles không muốn làm việc ấy.

“Lycomedes, mẹ ta đã yêu cầu ta truyền đạt lại mong muốn của bà với ngài.”

Cơ run rẩy nhẹ lan trên mặt ông lão, nhưng ông nhìn vào mắt con rể mình. “Là đứa bé,” ông nói.

“Đúng vậy.”

“Và bà ấy muốn gì?” Vị vua hỏi, giọng mệt mỏi.

“Bà ấy muốn tự mình nuôi nấng đứa trẻ. Bà...” Achilles lấp bắp trước biểu cảm trên mặt ông lão. “Bà nói đứa trẻ sẽ là một bé trai. Khi đứa bé dứt sữa, bà sẽ đón nó đi.”

Im lặng. Rồi Lycomedes nhắm mắt. Tôi biết ông đang nghĩ về con gái mình, trắng tay không có cả chồng lẫn con. “Ta ước gì người chưa bao giờ tới đây,” ông nói.

“Ta xin lỗi,” Achilles nói.

“Để ta yên,” vị vua già thì thầm. Chúng tôi tuân lệnh.

TÀU CỦA CHÚNG TÔI CHẠY RẤT MƯỢT, được đóng cẩn thận và lèo lái vững vàng. Thủy thủ đoàn di chuyển với sự nhanh nhẹn thành thạo, dây thừng bóng lên từng sợi mới toanh, và cột buồm trông tươi mới như thân cây còn sống vậy. Mũi tàu là một kiệt tác, thứ tinh xảo nhất mà tôi từng thấy: một người phụ nữ, cao, với tóc và mắt tối màu, tay chắp phía trước như thể đang trầm ngâm. Nàng đẹp, nhưng là vẻ đẹp nền nã - quai hàm thanh tú, và tóc búi lên để lộ cần cổ dài mảnh. Nàng đã được âu yếm sơn màu, mỗi tông tối hay tông sáng đều được diễn tả đến hoàn hảo.

“Ta hiểu, cậu đang chiêm ngưỡng vợ ta.” Odysseus tham gia với chúng tôi ở lan can, nghiêng người lên căng tay cơ bắp. “Ban đầu nàng từ chối, không để nghệ nhân đến gần mình. Ta đã phải để anh ta bí mật đi theo nàng. Thật ra, ta thấy bức tượng làm khá tốt đấy.”

Một cuộc hôn nhân vì tình yêu, hiếm có như gỗ tuyết tùng của phương đông. Chuyện ấy gần như khiến tôi muốn có hảo cảm với anh ta. Nhưng tôi đã thấy anh ta cười quá thường xuyên rồi.

Một cách lịch sự, Achilles hỏi, “Tên nàng là gì?”

“Penelope,” anh ta trả lời.

“Con tàu này mới làm ư?” Tôi hỏi. Nếu anh ta muốn nói về vợ mình, thì tôi muốn nói về chuyện khác.

“Rất mới. Từng thanh gỗ một, từ thứ gỗ tốt nhất ở Ithaca.” Anh ta đập bàn tay to lớn lên lan can, như người ta vỗ hông ngựa.

“Lại khoe khoang thuyền mới của người à?” Diomedes nhập hội chúng tôi. Tóc gã buộc ra đằng sau bằng một dải da, và kiểu tóc khiến mặt gã sắc bén hơn thường ngày.

“Đúng vậy.”

Diomedes nhõ xuống nước.

“Vua xứ Argos hôm nay vẫn vẻ bất thường ghê,” Odysseus bình luận.

Achilles chưa chứng kiến hai người này đùa nhau trước kia, như tôi đã từng. Mắt cậu đảo qua lại giữa hai người đàn ông. Một nụ cười nho nhỏ cong lên nơi khoé miệng cậu.

“Nói xem,” Odysseus tiếp tục. “Người có nghĩ rằng có đầu óc linh hoạt như vậy là nhờ cha người đã ăn não của người đàn ông đó không?”

“Hả?” Miệng Achilles há hốc.

“Cậu không biết câu chuyện về Tydeus Hùng Mạnh, vua xứ Argos, kẻ ăn não sao?”

“Ta đã nghe về ngài ấy. Nhưng không phải về... não.”

“Ta đang nghĩ sẽ cho người vẽ cảnh đó lên đĩa,” Diomedes nói.

Khi ở sảnh đường, tôi đã từng nghĩ Diomedes là tay sai của Odysseus. Nhưng có sự sôi nổi qua lại giữa hai người đàn ông này, niềm vui khi đấu khẩu chỉ có thể đến từ những người đồng lứa. Tôi nhớ người ta đồn rằng Diomedes cũng là người được Athena yêu thích.

Odysseus méo mặt. “Nhớ nhắc ta sau này chớ ăn uống gì ở Argos nữa.”

Diomedes cười to. Đó không phải là một âm thanh dễ nghe gì.

Hai vị vua sẵn sàng nói chuyện và la cà bên lan can với chúng tôi. Họ chuyện trò qua lại: về những chuyến ra biển, về chiến tranh, về những lần thắng cuộc ở những hội thao từ xưa. Achilles hào hứng lắng nghe, hỏi hết câu này tới câu khác.

“Làm sao ngài lại có vết này?” Cậu chỉ vào vết sẹo trên chân Odysseus.

“À,” Odysseus xoa xoa tay. “Đó là một câu chuyện đáng để kể. Tuy nhiên ta nên nói chuyện với thuyền trưởng trước đã.” Anh ta ra hiệu về phía mặt trời, chín đỏ và xuống thấp trên đường chân trời, “Sớm thôi chúng ta sẽ phải dừng lại cắm trại.”

“Ta đi cho.” Diomedes đứng dậy từ chỗ gã nghiêng người tựa lên lan can. “Ta đã nghe câu chuyện này nhiều gần bằng chuyện về cái giường chán ốm đó.”

“Thiệt cho người thôi,” Odysseus gọi với theo. “Đừng để ý tới hấn. Vợ hấn không khác gì chó săn của Hades, điều đó có thể khiến tính khí bất kì ai trở nên cáu bẳn. Giờ thì, vợ ta...”

“Ta thề.” Giọng Diomedes vọng lại dọc chiều dài con tàu. “Người mà nói nốt câu đó, ta sẽ ném người ra khỏi tàu và người có thể bơi tới Troy đi.”

“Thấy chưa?” Odysseus lắc đầu. “Cáu bẳn.” Achilles bật cười, cả hai người khiến cậu vui vẻ. Cậu dường như đã tha thứ lỗi của họ trong việc lật tẩy cậu, và mọi thứ theo sau đó.

“Ta đang nói gì ấy nhỉ?”

“Vết sẹo,” Achilles nhắc, háo hức.

“À phải, vết sẹo. Khi ta mười ba tuổi...”

Tôi nhìn cậu mê mẩn nghe người kia nói. *Cậu quá tin người.* Nhưng tôi sẽ không làm con quạ đậu trên vai cậu mọi lúc mọi nơi, tiên đoán điềm xấu.

Mặt trời trượt thấp dần trên bầu trời, và chúng tôi tới gần cái bóng tối om của đất liền nơi chúng tôi sẽ hạ trại. Con tàu tìm tới cảng, và thủy thủ đoàn cập tàu lên bãi cát đêm nay. Nhu yếu phẩm được dỡ xuống - thức ăn, chăn nệm và lều cho các hoàng tử.

Chúng tôi đứng bên điểm cắm trại đã được bố trí cho mình, một đồng lửa nhỏ và lều vòm. “Mọi thứ bên này ổn chứ?” Odysseus đã tới đứng cạnh chúng tôi.

“Rất ổn,” Achilles nói. Cậu mỉm cười, nụ cười dịu dàng, chân thành của cậu. “Cảm ơn ngài.”

Odysseus cười đáp lại, răng trắng lấp lánh dưới bộ râu sẫm màu. “Tuyệt vời. Một lều là đủ, ta mong vậy? Ta nghe nói rằng hai cậu thích chia sẻ với nhau. Phòng ngủ và cả giường chiếu nữa, họ nói vậy.”

Hơi nóng và cơn sưng sốt chạy lên mặt tôi. Ở bên cạnh, tôi nghe thấy tiếng thở của Achilles khựng lại.

“Thôi nào, không cần phải xấu hổ... đó là chuyện khá phổ biến giữa các cậu trai.” Anh ta gãi gãi cằm, trầm ngâm. “Tuy rằng hai cậu không còn là bé trai nữa. Hai người bao nhiêu tuổi rồi?”

“Không phải là thật đâu,” tôi nói. Máu dồn lên mặt khếch đại giọng tôi. Lời tôi vang vọng dọc bãi biển.

Odysseus nhướn một bên mày. “Sự thật là điều dân chúng tin vào, và họ tin rằng hai cậu là như vậy. Nhưng có thể họ đã nhầm. Nếu tin đồn ấy khiến các cậu lo ngại, thì hãy từ bỏ nó khi ra trận.”

Giọng Achilles căng thẳng và giận dữ. “Đó không phải chuyện của ngài, hoàng tử xứ Ithaca.”

Odysseus giơ tay lên. “Xin lỗi nếu ta làm méch lòng cậu. Ta chỉ tới chúc hai cậu ngủ ngon và đảm bảo rằng mọi thứ đều vừa lòng cậu. Chào hoàng tử Achilles. Chào Patroclus.” Anh ta nghiêng đầu và quay về lều của mình.

Trong lều chỉ có sự im lặng giữa hai chúng tôi. Tôi đã từng tự hỏi khi nào thì giây phút này tới. Như Odysseus đã nói, nhiều chàng trai trẻ nhận nhau làm tình nhân. Nhưng những điều như vậy đều bị rũ bỏ khi họ lớn lên, trừ khi đó là chuyện với nô lệ hay những cậu trai làng chơi. Đàn ông nơi đây thích chinh phục; họ không tin tưởng một người đàn ông bị chinh phục.

Đừng có làm nó mất mặt, nữ thần đã nói vậy. Và đây là một phần trong ý bà.

“Có lẽ anh ta nói đúng,” tôi lên tiếng.

Achilles ngẩng phắt đầu dậy, cau mày. “Cậu đừng nghĩ như vậy.”

“Ý mình không phải là...” Tôi vịn vẹo ngón tay. “Mình vẫn sẽ ở bên cậu. Nhưng mình có thể ngủ bên ngoài, để không lộ liễu như vậy. Mình không cần phải tham gia vào những buổi họp quân của cậu. Mình...”

“Không. Người Phthia sẽ không quan tâm. Và đám người kia thích nói gì thì cứ việc. Mình vẫn sẽ là *Aristos Achaion*.” *Vĩ đại nhất Hy Lạp*.

“Danh dự của cậu có thể sẽ bị bôi nhọ bởi chuyện này.”

“Thế thì để cho nó nhọ,” Cầm cậu đưa ra trước, bướng bỉnh. “Họ có ngu mới để vinh quang của mình toả sáng hay lụi tàn vì chuyện ấy.”

“Nhưng Odysseus...”

Mắt cậu, xanh như lá mùa xuân, nhìn vào mắt tôi. “Patroclus à. Mình đã hiến cho họ đủ thứ rồi. Mình sẽ không hiến đi cả điều này đâu.”

Sau đó, chẳng còn gì để nói nữa.

NGÀY HÔM SAU, khi gió nam thổi căng cánh buồm, chúng tôi tìm thấy Odysseus ở mũi tàu.

“Hoàng tử xứ Ithaca,” Achilles nói. Giọng cậu trang trọng; không còn chút tươi cười non trẻ nào của hôm qua. “Ta muốn nghe kể về Agamemnon và các vị vua khác. Ta muốn biết về những người ta sẽ sát cánh cùng, và những hoàng tử ta sẽ phải đối đầu.”

“Rất khôn ngoan đấy, hoàng tử Achilles.” Nếu Odysseus có để ý thấy điều khác thường, anh ta cũng không bình luận về chuyện đó. Anh ta dẫn chúng tôi tới những băng ghế ở chân cột buồm, dưới cánh buồm căng phồng. “Giờ, bắt đầu từ đâu nhỉ?” Gần như lơ đãng, anh ta chà lên vết sẹo trên chân. Trông nó còn nổi bật hơn vào ban ngày, trụi lông và căng mọng. “Có Menelaus, người với cô vợ chúng ta đi cướp lại. Sau khi được Helen chọn làm chồng - Patroclus có thể kể cho cậu nghe chuyện đó - ông ta trở thành vua của Sparta. Ông ta được biết tới như một người tốt tính, quả cảm trong các trận chiến và được mến mộ trong thiên hạ này. Nhiều vị vua đã tụ họp theo phe ông ta, và không chỉ có những người bị ràng buộc bởi lời thề đâu.”

“Ví dụ như?” Achilles hỏi.

Odysseus đếm tên họ trên bàn tay nông dân to rộng. “Meriones, Idomeneus, Philoctetes, Ajax. Cả hai Ajax, to hơn và bé hơn.” Một người là người tôi tớ nhớ mặt trong sảnh đường của Tyndareus, người đàn ông khổng lồ với tấm khiên; tôi không biết người kia.

“Vị vua già Nestor xứ Pylos cũng sẽ ở đó.” Tôi đã nghe danh ông - thời trai trẻ ông đã du hành cùng Jason, để đi tìm bộ lông cừu vàng. Ông đã qua cái tuổi chiến đấu lâu rồi, nhưng ông mang theo các con trai ra trận, và quân sư của ông nữa.

Mặt Achilles chăm chú, mắt cậu tối đi. “Và phía thành Troy?”

“Priam, dĩ nhiên là vậy. Vua thành Troy. Ông ta được đồn là có năm mươi con trai, tất cả đều lớn lên với đao kiếm trong tay.”

“Năm mươi con trai?”

“Và năm mươi con gái. Ông ta có tiếng là ngoan đạo và được thánh thần ưu ái. Con trai ông ta đều có tiếng tăm riêng - Paris, dĩ nhiên, được nữ thần Aphrodite yêu mến, và rất nổi tiếng vì vẻ đẹp của cậu ta. Kể cả đứa nhỏ nhất, mới chỉ mười tuổi, hẳn cũng dữ dằn lắm. Tên là Troilus, ta nghĩ vậy.”

Họ có một người em họ là á thần chiến đấu cùng nữa. Tên hắn là Aeneas, con của chính Aphrodite.”

“Còn Hector thì sao?” Mắt Achilles chưa từng rời khỏi Odysseus.

“Con trai cả và người kế tục Priam, ưu ái của thần Apollo. Hộ vệ dũng mãnh nhất của thành Troy.”

“Trông anh ta như thế nào?”

Odysseus nhún vai. “Ta không biết. Người ta nói anh ta đô con, nhưng phần lớn anh hùng đều được tả như vậy. Cậu sẽ gặp anh ta trước cả ta, nên cậu phải kể cho ta nghe rồi.”

Achilles nheo mắt. “Sao ngài lại nói vậy?”

Odysseus méo mặt. “Như ta chắc chắn rằng Diomedes sẽ đồng tình, ta là một chiến binh đủ giỏi nhưng không hơn; tài năng của ta nằm ở mặt khác. Nếu ta gặp Hector giữa chiến trường, ta sẽ không trở lại để mang tin gì về anh ta đâu. Cậu, dĩ nhiên, thì lại là chuyện khác. Cậu sẽ có được danh tiếng vĩ đại nhất khi kết liễu anh ta.”

Da tôi lạnh toát.

“Có thể ta sẽ nổi tiếng, nhưng ta chẳng có lí do gì để giết anh ta.” Achilles lãnh đạm trả lời. “Anh ta chẳng làm gì ta cả.”

Odysseus khúc khích cười, như thể cậu nói đùa. “Nếu mỗi người lính đều chỉ giết người đã tự thân xúc phạm anh ta, thì Pelides à, chúng ta sẽ chẳng có cuộc chiến nào nữa.” Anh ta nhướn một bên mày. “Tuy rằng có lẽ đó là một ý tưởng không tồi đâu. Ở thế giới đó, có lẽ ta sẽ là *Aristos Achaion*, thay vì cậu.”

Achilles không trả lời. Cậu đã quay sang nhìn ra khỏi mạn tàu, xuống những con sóng ngoài khơi. Nắng rơi trên má cậu, chiếu mặt cậu sáng bừng. “Ngài chưa kể với ta điều gì về Agamemnon.” cậu nói.

“À phải, vị vua hùng mạnh xứ Mycenae,” Odysseus lại ngả người ra sau. “Hậu duệ kiêu hãnh của gia tộc Aureus. Ông cố Tantalus của lão là con trai Zeus. Chắc là cậu nghe chuyện của vị vua này rồi.”

Ai cũng biết về hình phạt vĩnh cửu của Tantalus. Để trừng phạt việc coi thường sức mạnh của họ, các vị thần đã ném ông xuống vực sâu nhất ở âm

giới. Ở nơi đó họ nguyện rửa ông bằng cơn đói khát bất diệt, trong khi thức ăn và nước uống đặt ngay ngoài tầm với của ông.

“Ta đã nghe về ông ta. Nhưng ta chưa bao giờ biết tội lỗi của ông là gì,” Achilles nói.

“À thì. Vào thời của vua Tantalus, các vương quốc chúng ta đều có kích thước như nhau, và các vị vua đều hoà thuận. Nhưng Tantalus trở nên bất mãn với phần của mình, và bắt đầu dùng vũ lực chiếm đóng đất đai nước láng giềng. Đất đai của ông tăng gấp đôi, rồi lại gấp đôi nữa, nhưng Tantalus vẫn chưa thoả mãn. Thành tựu của ông khiến ông trở nên kiêu hãnh, và khi đã vượt mặt rất cả những người đi trước, ông tiếp tục tìm cách vượt mặt chính các vị thần. Không phải bằng vũ khí, vì không phạm nhân nào có thể sánh được với các vị thần trên chiến trường. Mà bằng mưu mẹo. Ông muốn chứng minh rằng các vị thần không phải cái gì cũng biết, như là họ tuyên bố.”

“Nên ông gọi con trai Pelops tới, và hỏi cậu ta có muốn giúp mình không. ‘Dĩ nhiên rồi ạ,’ Pelops nói. Cha cậu ta mỉm cười và rút kiếm. Với chỉ một nhát chém, ông gọn gàng cửa ngang cổ con trai mình. Ông chặt cái xác ra từng mảnh tỉ mỉ và xiên nướng chúng trên lửa”

Dạ dày tôi cồn lên trước suy nghĩ về cọc sắt xiên qua di thể của cậu bé.

“Khi đứa trẻ đã được nướng giòn, Tantalus gọi cha mình là thần Zeus trên Olympus. ‘Thưa cha!’ Ông ta nói. ‘Con đã chuẩn bị một bữa tiệc để vinh danh cha và tất cả gia đình của cha. Hãy nhanh lên, vì thịt vẫn còn mềm, và tươi.’ Các vị thần yêu thích tiệc tùng vô cùng và nhanh chóng tới sảnh đường của Tantalus. Nhưng khi họ tới nơi, mùi thịt nướng, bình thường vốn hấp dẫn vô cùng, dường như khiến họ tắc nghẹn. Ngay lập tức Zeus đã biết điều gì đã xảy ra. Ngài tóm chân Tantalus và ném ông ta vào Tartarus, để gánh chịu hình phạt vĩnh cửu của ông ta.”

Trời xanh thẳm, và gió mát lành, nhưng trong sự mê hoặc bởi câu chuyện của Odysseus tôi cảm giác như chúng tôi đang ở bên đống lửa, bóng đêm bủa vây xung quanh.

“Sau đó Zeus ghép các mảnh của cậu bé lại và thổi một hơi sự sống vào trong cậu lần nữa. Pelops, dù mới chỉ là một cậu bé, trở thành vua xứ

Mycenae. Cậu là một vị vua tốt, nổi bật vì đức tin và trí tuệ, nhưng rất nhiều bi kịch xảy ra trong triều đại của cậu. Có người nói rằng thần linh đã nguyên rủa dòng dõi của Tantalus, trừng phạt họ với bạo lực và tai họa. Các con trai của Pelops, Atreus và Thyestes, đều sinh ra mang trong mình tham vọng của ông nội, tội ác của họ đen tối và dẫm máu, không khác gì tội ác của ông ta. Một đứa con gái bị cha mình cưỡng hiếp, một đứa con trai bị nấu và ăn thịt, tất cả vì sự tranh giành ngai vàng ác liệt.”

“Chỉ tới bây giờ, nhờ đức hạnh của Agamemnon và Menelaus, mà số mệnh của gia tộc họ bắt đầu thay đổi. Những ngày nội chiến đã qua, và Mycenae trở nên sung túc dưới sự cai quản ngay thẳng của Agamemnon. Lão có được tiếng tăm xứng đáng nhờ tài dùng giáo và sự vững vàng trong cách lãnh đạo. Chúng ta may mắn khi có lão làm chỉ huy.”

Tôi đã tưởng Achilles không nghe nữa. Nhưng giờ cậu quay lại, cau mày. “Mỗi người chúng ta đều là chỉ huy.”

“Dĩ nhiên rồi,” Odysseus đồng tình. “Nhưng tất cả chúng ta đều sẽ chiến đấu với kẻ thù chung, phải không? Hai tá chỉ huy trên cùng một chiến trường sẽ làm loạn hết và bại trận.” Anh ta nở nụ cười. “Cậu biết chúng ta hoà hợp với nhau thế nào rồi đấy - có khi cuối cùng chúng ta sẽ giết lẫn nhau thay vì đám người thành Troy. Thành công trong một cuộc chiến như thế này chỉ đến từ những người gắn bó với cùng một mục tiêu, tất cả hợp sức vào một cú đâm của một mũi giáo duy nhất thay vì một nghìn vết kim châm. Cậu lãnh đạo quân Phthia, và ta lãnh đạo quân Ithaca, nhưng phải có ai đó sai sử khai thác mỗi chúng ta theo khả năng của từng người” - anh ta ngả một bàn tay duyên dáng về phía Achilles - “dù ta có tài giỏi đến thế nào đi nữa.”

Achilles lờ lờ tán thưởng ấy đi. Mặt trời xuống núi khắc bóng lên mặt chúng tôi, ánh mắt cậu phẳng lặng và cứng rắn. “Ta tới vì mong muốn của chính ta, hoàng tử xứ Ithaca ạ. Ta sẽ đón nhận lời khuyên của Agamemnon, không phải là mệnh lệnh của lão. Ta phải nói cho ngài hiểu điều này.”

Odysseus lắc đầu. “Mong thần linh cứu rỗi chúng ta khỏi bản thân mình. Còn chưa vào trận, mà đã lo cho danh dự của mình rồi.”

“Ta không...”

Odysseus xua một tay. “Tin ta đi, Agamemnon hiểu giá trị to lớn của cậu đối với mục đích của lão. Chính lão là người đầu tiên muốn cậu tới. Cậu sẽ được đón chào vào đoàn quân của chúng ta với tất cả sự long trọng mà cậu có thể mong muốn.”

Đó không phải là điều Achilles muốn nói, một cách chính xác, nhưng cũng đủ sát. Tôi thấy mừng khi hoa tiêu hô lên tiếng báo hiệu đất liền ở phía trước.

TỐI HÔM ĐÓ, khi chúng tôi đã dẹp bữa tối qua một bên, Achilles nằm lại lên giường. “Cậu nghĩ gì về những người chúng ta sẽ gặp kia?”

“Mình không biết.”

“Mình thấy mừng là cuối cùng Diomedes đã đi.”

“Mình cũng vậy.” Vị vua này đã xuống thuyền ở mũi bắc của Euboa, để đợi quân đội của gã tới từ Argos. “Mình không tin họ.”

“Mình nghĩ chúng ta sẽ biết họ như thế nào sớm thôi,” cậu nói.

Chúng tôi im lặng hồi lâu, nghĩ về chuyện đó. Bên ngoài, chúng tôi có thể nghe thấy cơn mưa bắt đầu, nhẹ hạt, rơi khẽ khàng trên mái lều.

“Odysseus nói tối nay sẽ có bão.”

Một cơn bão biển Aegea, đến nhanh đi cũng nhanh. Tàu chúng tôi đã đậu lại an toàn, và ngày mai trời sẽ lại quang đãng.

Achilles đang nhìn tôi. “Tóc cậu chẳng bao giờ xẹp xuống ở chỗ này.” Cậu chạm lên đầu tôi, ngay sau tai. “Mình không nghĩ là mình đã từng nói với cậu rằng mình thích nó đến thế nào.”

Da đầu tôi râm ran nơi ngón tay cậu chạm vào. “Cậu chưa nói đâu,” tôi đáp.

“Lẽ ra mình nên nói.” Tay cậu rời xuống đường chữ V dưới cổ tôi, dịu dàng vuốt ve trên mạch đập. “Còn đây thì sao? Mình đã nói cho cậu nghe mình nghĩ gì về chỗ này, ngay ở đây chưa?”

“Chưa,” tôi nói.

“Thế thì, chắc chắn là chỗ này có rồi.” Tay cậu lướt qua cơ bắp trên ngực tôi; da tôi ấm lên dưới tay cậu. “Mình đã nói về chỗ này chưa?”

“Chỗ này thì cậu có nói rồi.” Hơi thở của tôi nghẹn một chút khi tôi lên tiếng.

“Và chỗ này thì sao?” Tay cậu lưu luyến trên hông tôi, vẽ dọc một đường trên đùi tôi. “Mình đã nói về nó chưa?”

“Cậu nói rồi.”

“Và đây? Chắc chắn rồi, mình hẳn sẽ không quên chỗ này đâu.” Nụ cười gian như mèo của cậu. “Nói là mình chưa nói đi.”

“Cậu chưa nói.”

“Còn chỗ này nữa.” Tay cậu giờ đã không ngại ngùng. “Mình biết mình đã nói về chỗ này.”

Tôi nhắm mắt. “Nhắc lại với mình đi,” tôi nói.

SAU ĐÓ, ACHILLES NGỦ BÊN TÔI. Cơn bão của Odysseus đã tới, và lớp vải thô của căn lều rung lên dưới sức mạnh của nó. Tôi nghe tiếng tấp nức nhối, hết lần này đến lần khác, của những con sóng vào bờ. Cậu trở mình và không gian đảo lộn theo cậu, mang theo mùi xạ hương ngọt ngào của cơ thể cậu. Tôi nghĩ: *Đây là những điều mình sẽ nhớ.* Tôi nghĩ: *Mình thà tự tử còn hơn là đánh mất điều này.* Tôi nghĩ: *Chúng ta còn bao nhiêu thời gian nữa?*

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHÚNG TÔI TỚI PHTHIA NGÀY HÔM SAU. MẶT trời mới chớm qua thiên đỉnh. Achilles và tôi đứng nhìn bên lan can.

“Cậu thấy cái kia không?”

“Cái gì?” Như mọi khi, mắt cậu luôn tinh hơn mắt tôi.

“Bờ biển. Trông lạ lắm.”

Khi tới gần hơn, chúng tôi liền thấy lí do. Bờ biển dày đặc người dân, nhấp nhõm sốt ruột, vươn cổ lên ngóng chúng tôi. Và âm thanh: ban đầu nghe như thể tới từ những ngọn sóng, hay từ con thuyền khi rẽ sóng, một tiếng gầm rào rào. Nhưng tiếng ồn dần to hơn theo mỗi nhịp chèo, tới khi chúng tôi hiểu ra rằng đó là những tiếng nói, rồi những từ ngữ. Liên tiếp, chúng vang lên. *Hoàng tử Achilles! Aristos Achaion!*

Khi tàu chúng tôi chạm vào bãi biển, hàng trăm cánh tay giơ lên trời, và hàng trăm cổ họng hò hét. Tất cả những tiếng động khác, như tiếng ván cầu tàu đập xuống một tảng đá, tiếng thuỷ thủ ra lệnh, đều chìm xuống dưới tiếng hò. Chúng tôi nhìn chăm chăm, trong kinh ngạc.

Chính trong giây phút đó, có lẽ vậy, cuộc đời chúng tôi đã thay đổi. Không phải khi trước ở Scyros, hay thậm chí là trước nữa, lúc trên núi Pelion. Mà là tại đây, khi chúng tôi bắt đầu hiểu ra bầu không khí huy hoàng sẽ theo cậu bất kì nơi nào cậu tới, ngay lúc này và mãi mãi về sau. Cậu đã chọn trở thành một huyền thoại, và đây là khởi điểm. Cậu lưỡng lự, và tôi chạm tay mình lên tay cậu, nơi đám đông không thể nhìn thấy. “Đi đi,” tôi giục cậu. “Họ đang đợi cậu đó.”

Achilles bước tới trên cầu tàu, tay giơ lên chào, và đám đông hò hét đến khản cổ. Tôi nửa sợ họ sẽ ùa lên tàu, nhưng binh lính kéo tới và xếp dọc cầu tàu, tạo ra lối đi thẳng qua biển người.

Achilles quay lại về phía tôi, nói gì đó. Tôi không nghe thấy, nhưng tôi hiểu. *Đi với mình.* Tôi gật đầu, và chúng tôi bắt đầu đi. Hai bên chúng tôi, đám đông xô vào hàng lính. Ở phía cuối lối đi là Peleus, đang đợi chúng tôi.

Mặt ông ướm đẫm, và ông không màng tới việc lau đi nước mắt. Ông kéo Achilles về phía mình, ôm cậu thật lâu trước khi thả ra.

“Hoàng tử của chúng ta đã trở lại!” Giọng ông trầm hơn tôi nhớ, âm vang và vọng ra xa, lẫn át tiếng ồn của quần chúng. Họ im lặng, để nghe lời nhà vua nói.

“Trước tất cả nhân dân, ta xin chào đón con trai yêu quý của ta, người kế tục duy nhất của vương quốc. Nó sẽ dẫn các người tới Troy trong vinh quang; nó sẽ trở về trong khải hoàn.”

Ngay cả khi ở đó dưới ánh mặt trời chói chang, tôi cảm thấy da mình lạnh đi. *Cậu sẽ không về nhà nữa đâu.* Nhưng Peleus chưa biết điều này.

“Nó được con người nuôi dạy, và được sinh ra từ thánh thần. *Ariston Achaion!*”

Không có thời gian để nghĩ tới chuyện ấy lúc này. Binh lính đang gõ giáo lên khiên của họ; phụ nữ gào thét; đàn ông hú hét. Tôi bắt gặp khuôn mặt Achilles; cái nhìn trên đó mang vẻ choáng váng, nhưng không khó chịu. Cậu đang đứng theo một kiểu khác, tôi để ý vậy, vai ưỡn ra sau và chân choãi ra. Trông cậu trưởng thành hơn, theo một cách nào đó, thậm chí là cao hơn. Cậu nghiêng tới nói gì đó vào tai cha mình, nhưng tôi không nghe thấy điều cậu nói. Một xe ngựa đang đứng đợi; chúng tôi bước vào trong và nhìn đám đông trôi về phía sau khi đi dọc bãi biển.

Trong cung điện, tùy tùng và người hầu chộn rộn xung quanh chúng tôi. Chúng tôi có vài phút để ăn và uống những thứ được ấn vào tay mình. Rồi chúng tôi được dẫn tới sân cung điện, nơi hai nghìn năm trăm người đang đợi. Khi chúng tôi tới gần, họ nâng tấm khiên vuông vức lên, sáng bóng như mai rùa, để chào đón vị tướng mới của mình. Điều này, trên mọi điều vừa rồi, có lẽ là điều lạ lùng nhất: rằng cậu giờ đã là chỉ huy của họ. Cậu sẽ phải biết tất cả bọn họ, biết tên tuổi, chiến giáp và chuyện đời. *Cậu không còn chỉ thuộc về tôi nữa.*

Nếu cậu có căng thẳng, ngay cả tôi cũng không nhìn ra. Tôi nhìn cậu chào họ, cất những lời âm vang khiến họ đứng càng thẳng hơn. Họ mỉm cười, yêu thích từng tắc một trên người hoàng tử nhiệm màu của họ: mái tóc lấp lánh, đôi tay nguy hiểm, đôi chân nhanh nhẹn. Họ vươn về phía cậu, như hoa

vươn về phía mặt trời, hớp lấy sự rực rỡ của cậu. Giống như Odysseus đã nói: Cậu có đủ ánh sáng để khiến họ đều trở thành anh hùng.

CHÚNG TÔI CHẲNG BAO GIỜ được ở một mình. Người ta luôn cần Achilles vì việc gì đó - cần cậu xem bản phác thảo và sơ đồ, lời khuyên của cậu về quân lương và danh sách nhập ngũ. Phoenix, vị quân sư già của cha cậu, sẽ đi cùng chúng tôi, nhưng vẫn còn cả nghìn câu hỏi Achilles phải trả lời - Bao nhiêu người? Bao nhiêu quân lương? Ai sẽ là chỉ huy dưới quyền cậu? Cậu làm những gì mình có thể, rồi tuyên bố, “Ta giao phó toàn bộ phần còn lại của những vấn đề như vậy cho kinh nghiệm của Phoenix.” Tôi nghe một cô hầu thờ dài đằng sau mình. Đẹp trai và tử tế, cậu có cả hai.

Cậu biết tôi không có gì nhiều để làm ở đây. Khi cậu quay sang tôi, mặt cậu trông mỗi lúc một hối lỗi. Cậu luôn đảm bảo mình đặt các phiến ghi chép ở nơi tôi cũng nhìn được, để hỏi ý kiến tôi. Nhưng tôi không khiến cậu bớt lo được, khi đứng ở phía sau, thờ ơ và im lặng.

Ngay cả ở đó, tôi cũng không trốn tránh được. Tiếng rộn ràng không ngừng của binh lính vọng vào từ mọi cửa sổ, họ tán phét, tập luyện và mài sắc lưỡi giáo của mình. Myrmidon, họ bắt đầu tự xưng như vậy, *người kiến*, một biệt danh cổ xưa đầy vinh dự. Đó là một chuyện khác Achilles đã phải giải thích với tôi: truyền thuyết về việc Zeus tạo ra những người Phthia đầu tiên từ loài kiến. Tôi nhìn họ điều binh, hàng này nối tiếp hàng khác đầy phấn khởi. Tôi thấy họ mơ mộng về món lời họ sẽ mang về nhà, cùng thắng lợi. Chẳng có giấc mơ nào như vậy cho chúng tôi.

Tôi bắt đầu tránh đi. Tôi sẽ tìm lí do để lang thang phía sau khi đoàn tùy tùng đẩy cậu về phía trước: bị ngựa, hay dây giày bị tuột. Không hề để ý, họ vội vã đi tiếp, qua khúc quanh, và để tôi bỗng đứng may mắn được ở một mình. Tôi theo những hành lang khúc khuỷu mà tôi đã thuộc lòng rất nhiều năm trước và nhẹ nhõm tới được căn phòng trống của chúng tôi. Ở đó tôi nằm trên sàn đá mát lạnh và nhắm mắt lại. Tôi không thể ngừng tưởng tượng ra mọi chuyện sẽ kết thúc như thế nào - mũi giáo hay mũi kiếm, hay bị chiến xa cán qua. Máu chảy ồ ạt, không ngừng từ tim cậu.

Một tối nọ vào tuần thứ hai, khi chúng tôi nằm gà gật ngủ, tôi hỏi cậu: “Cậu sẽ nói với cha mình như thế nào? Về lời tiên tri ấy?”

Những lời ấy vang vọng trong sự yên tĩnh lúc nửa đêm. Cậu bất động một lúc. Rồi cậu nói, “Mình không nghĩ mình sẽ nói đâu.”

“Không bao giờ ư?”

Cậu lắc đầu, chỉ một cử động rất nhẹ. “Ông không làm được gì cả. Nói ra chỉ khiến ông buồn khổ thôi.”

“Còn mẹ cậu thì sao? Bà sẽ không nói ư?”

“Không,” cậu nói. “Đó là một trong những điều mình xin mẹ hứa với mình, vào ngày cuối cùng ở Scyros.”

Tôi cau mày. Cậu chưa từng kể chuyện này với tôi trước kia. “Còn những điều khác là gì?”

Tôi thấy cậu lưỡng lự. Nhưng chúng tôi không nói dối nhau, chúng tôi chưa bao giờ làm vậy. “Mình xin mẹ bảo vệ cậu” cậu nói. “Sau này ấy.”

Tôi nhìn cậu chằm chằm, miệng khô khốc. “Bà nói sao?”

Lại im lặng. Rồi, lặng lẽ tới mức tôi có thể tưởng tượng ra sắc đỏ nhàn nhạt xấu hổ trên má cậu, cậu trả lời, “Mẹ từ chối.”

Sau đó, khi cậu đã ngủ, tôi nằm thao thức và trông coi dưới những vì sao, tôi nghĩ về việc ấy. Được biết rằng cậu đã cầu xin điều như vậy sưởi ấm tôi - nó xua tan đôi chút lạnh lẽo của những ngày ở đây trong cung điện, khi người ta cần cậu mọi lúc mà không cần tôi.

Về câu trả lời của nữ thần, tôi chẳng quan tâm. Tôi không cần bà làm gì. Tôi không định sống sau khi cậu đã mất.

SÁU TUẦN TRÔI QUA - sáu tuần cần thiết để sắp xếp binh lính, để trang bị một đội tàu, để đóng gói lương thực và quân trang đủ cho quãng thời gian ra trận - có lẽ là một năm, hoặc hai. Các cuộc vây hãm luôn kéo dài.

Peleus quả quyết rằng Achilles phải mang những trang bị tốt nhất đi. Ông chi cả một gia tài nhỏ vào chiến giáp, với số lượng còn nhiều hơn cần thiết cho sáu binh sĩ. Có giáp ngực bằng đồng tôi, dập nổi với hoạ tiết sư tử và phượng hoàng bay lên, bao căng chân bằng da dày với các vòng vàng, mũ giáp điểm chỏm lông ngựa, kiếm rèn bằng bạc, vài tá mũi giáo, và hai chiến xa bánh nhẹ. Đi cùng với chiến xa là đội tứ mã, bao gồm cả cặp ngựa các vị thần đã tặng cho Peleus vào ngày cưới. Xanthos và Balios, chúng được gọi

như vậy: Hoàng Kim và Đổm, mắt chúng đảo trắng dã nôn nóng những khi chúng không được tự do chạy nhảy. Ông trao cho chúng tôi cả một phu xe, một cậu bé nhỏ tuổi hơn cả chúng tôi, nhưng vóc người chắc nịch và được công nhận là khéo léo với những con ngựa bướng bỉnh. Automedon, đó là tên cậu.

Cuối cùng, sau tất cả: một ngọn giáo dài, làm từ thân tần bì non bóc vỏ và đánh bóng tới khi sáng lấp lánh như một ngọn lửa màu xám. Quà của Chiron, Peleus nói vậy, khi đưa cây giáo cho con trai ông. Chúng tôi chum đầu trên thân giáo, ngón tay vuốt ve bề mặt như thể nắm lấy sự hiện diện còn lưu lại của người thầy nhân mã. Món quà tinh tế thế này hẳn phải khiến thầy Chiron mất hàng tuần liền khéo léo đẽ gọt; ông hẳn đã bắt đầu làm gần như vào đúng ngày chúng tôi rời đi. Liệu ông đã biết, hay chỉ đoán ra số mệnh của Achilles? Khi ông nằm một mình trong hang động hồng ấy, có phải một thoáng le lói về lời tiên tri đã tới với ông? Có lẽ ông chỉ đơn giản cho rằng chuyện sẽ thành ra như vậy: Như một lối mòn đầy đắng cay, những cậu bé nối tiếp nhau tới học về âm nhạc và y thuật, rồi ra đi để giết chóc.

Nhưng ngọn giáo tuyệt đẹp này đã được tạo ra không phải từ sự cay đắng, mà từ yêu thương. Hình dáng của nó sẽ không vừa tay ai ngoài Achilles, và trọng lượng của nó không phù hợp với sức mạnh của bất cứ ai ngoài cậu. Và dù mũi giáo sắc bén và nguy hiểm, chất gỗ lại trượt dưới ngón tay chúng tôi như thanh ngang mảnh mai phủ dầu trơn của một cây đàn lia.

CUỐI CÙNG NGÀY KHỞI HÀNH CŨNG TỚI. Tàu của chúng tôi là một con tàu tuyệt đẹp, tinh xảo hơn cả tàu của Odysseus - thon thả và mảnh mai như mũi dao, được tạo ra để cắt ngang đại dương. Đáy tàu chìm sâu trong nước, trĩu nặng kho lương và quân nhu.

Và đó chỉ mới là tàu đi đầu. Ngoài nó ra, bốn mươi chín tàu khác, một thành phố bằng gỗ, nhẹ nhàng bập bênh trên nước trong cảng Phthia. Trang trí sắc sỡ ở mũi tàu là một tổ hợp những thú những tiên và sinh vật ở giữa hai loài, cột buồm cao bằng thân cây khi trước. Ở đầu mỗi tàu, các chỉ huy mới được bổ nhiệm đứng chờ lệnh, chào theo kiểu nhà binh khi chúng tôi bước lên ván cầu tới tàu của mình.

Achilles đi đầu tiên, áo choàng tía bay lượn trong gió biển, rồi tới Phoinix, và tôi cũng với một chiếc áo choàng mới của riêng mình, đỡ một bên tay ông cụ để ông bước vững vàng. Người dân hô hào cổ vũ chúng tôi và binh lính, họ cũng đang lên tàu của mình. Khắp xung quanh chúng tôi là những lời hứa hẹn cuối cùng đang được hô hào: về vinh quang, về số vàng sẽ giành được và mang về từ thành phố giàu có của Priam.

Peleus đứng trên rìa bờ biển, một tay giơ lên từ biệt. Đúng như lời câu nói, Achilles đã không kể với ông về lời tiên tri, cậu chỉ ôm ông thật chặt, như thể muốn thấm đẫm ông cụ vào da thịt cậu. Tôi cũng ôm ông, hai cánh tay khăng khiu, dẻo dai ấy. Tôi nghĩ thầm, *Achilles sẽ như thế này đây khi cậu về già*. Và rồi tôi nhớ ra: Cậu sẽ không bao giờ được thấy tuổi già.

Boong tàu vẫn dính dớp vì nhựa thông mới quét. Chúng tôi tựa lên lan can để vẫy chào từ biệt lần cuối, thanh gỗ phơi nắng nóng hổi ép lên bụng. Thủy thủ kéo mỏ neo lên, nó vuông và lổm đổm trắng vì những con hà bám lên, và thả buồm xuống. Rồi họ ngồi vào chỗ bên những mái chèo viền hai bên tàu như hai hàng mi, chờ đợi nhịp đếm. Trống bắt đầu nổi lên. Và mái chèo nâng lên rồi hạ xuống, mang chúng tôi tới Troy.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

NHƯNG ĐẦU TIÊN, LÀ TỚI AULIS. AULIS, DẢI ĐẤT chìa ra với đường bờ biển đủ để neo tất cả tàu của chúng tôi cùng một lúc. Agamemnon muốn đội quân hùng mạnh của lão tập hợp lại cùng một chỗ trước khi ra khơi. Có lẽ là để biểu trưng: sức mạnh hữu hình của Hy Lạp Phần Nộ.

Sau năm ngày len lỏi qua vùng biển động bên bờ Euboea, chúng tôi lái thẳng qua nút thắt cuối cùng của khúc quanh và Aulis đã ở đó. Thành phố xuất hiện đột ngột, như thể một tấm màn đã được giật ra: bờ biển dày đặc tàu bè ở mọi kích cỡ, màu sắc và hình dáng, bãi biển phủ một tấm thảm di động tạo thành từ hàng nghìn người nối tiếp nhau. Đằng sau họ là những mái lều vải bố trải dài tới chân trời, cờ hiệu màu sắc đánh dấu lều của các vua. Người của chúng tôi siết mái chèo, lèo lái tàu tới khoảng trống cuối cùng trên bờ biển đông đúc - rộng đủ cho cả đội tàu của chúng tôi. Mỏ neo thả xuống từ năm mươi đuôi tàu.

Kèn hiệu thổi lên. Các Myrmidon từ những tàu khác đã lội vào bờ rồi. Giờ họ đứng ở mép nước, vây quanh chúng tôi, tunic trắng bay phấp phật. Sau dấu hiệu chúng tôi không thấy được, họ bắt đầu hô lên tên hoàng tử của mình, hai nghìn năm trăm người cất tiếng cùng lúc. *A-chil-les!* Khắp dọc bờ biển, hàng loạt cái đầu quay lại - người Sparta, người Argos, người Mycenae, và tất cả chỗ còn lại. Tin tức lan truyền giữa họ, từ người này qua người khác. *Achilles đã đến.*

Khi thủy thủ đoàn hạ cầu tàu xuống, chúng tôi nhìn họ tụ lại, cả vua và lính. Tôi không nhìn ra những khuôn mặt hoàng gia từ xa, nhưng tôi nhận ra cờ hiệu mà tùy tùng của họ mang ở phía trước: Cờ vàng của Odysseus, xanh dương của Diomedes, và rồi lá cờ sặc sỡ nhất, to nhất - con sư tử trên nền tía, biểu tượng của Agamemnon và Mycenae.

Achilles nhìn sang tôi, hít vào một hơi, đám đông hò hét ở Phthia không là gì so với nơi đây. Nhưng cậu đã sẵn sàng. Tôi thấy điều đó qua cách cậu ưỡn ngực lên, trong sắc xanh dữ dội nơi mắt cậu. Cậu đi tới cầu tàu và đứng

ở đỉnh. Các Myrmidon vẫn đang hô lên, và giờ họ không chỉ hô một mình, những người khác trong đám đông đã tham gia với họ. Một vị chỉ huy Myrmidon với khuôn ngực rộng khum hai tay quanh miệng. “Hoàng tử Achilles, con trai vua Peleus và nữ thần Thetis. *Aristos Achaion!*”

Như thể để đáp lại, không gian biến đổi. Những tia nắng chói chang ló dạng và chiếu lên Achilles, trải xuống tóc cậu, lưng cậu và da cậu, biến cậu thành vàng ròng. Bông dưng trông cậu to lớn hơn, và tunic của cậu vốn nhăn nhúm vì chuyển đi giờ phẳng lại tới khi nó toả sáng trắng xoá và sạch sẽ như cánh buồm. Tóc cậu đón ánh mặt trời như ngọn lửa hừng hực cháy.

Vài người trong đám đông há hốc; những tiếng cổ vũ mới bùng lên. *Thetis*, tôi nghĩ vậy. Không thể là ai khác. Bà đang nâng đỡ nòi giống thần thánh của cậu, phủ nó như kem lên từng tắc da cậu. Giúp con trai bà tận dụng tối đa tiếng tăm quý giá cậu có được.

Tôi có thể thấy nụ cười nhoen lên trên khoé miệng cậu. Cậu đang tận hưởng điều này, nhắm nháp sự tôn thờ của đám đông trên môi. Sau này cậu kể với tôi, cậu không biết chuyện gì đang xảy ra lúc ấy. Nhưng cậu không băn khoăn; chuyện ấy chẳng có vẻ gì là lạ với cậu.

Một lối đi đã mở ra cho cậu, thẳng qua trung tâm đám đông tới nơi các vị vua tề tựu. Mỗi hoàng tử tới nơi đều phải tự xưng danh trước những người cùng địa vị và chỉ huy mới; giờ tới lượt Achilles. Cậu sai bước xuống ván gỗ và qua những hàng lính xô đẩy nhau, dừng lại ở khoảng cách có lẽ là ba mét phía trước các vị vua. Tôi đi cách cậu vài bước chân ở phía sau.

Agamemnon đang đợi chúng tôi. Mũi lão khoằm xuống và sắc nhọn như mỏ đại bàng, mắt long lên với vẻ thông tuệ đầy tham lam. Lão chắc nịch, ngực vạm vỡ, vững vàng trên hai chân. Lão trông già dặn, nhưng cũng tàn tạ - già hơn khoảng thời gian bốn mươi năm mà chúng tôi biết lão đã sống qua. Bên phải lão, ở vị trí danh dự, là Odysseus và Diomedes. Bên trái là em trai lão, Menelaus - vua xứ Sparta, nguồn căn của cuộc chiến. Mái tóc đỏ rực tôi nhớ khi ở trong sảnh của Tyndareus giờ đã điểm những sợi bạc. Giống anh trai mình, ông ta cao lớn và vuông vức, vai lực lưỡng như trâu cày. Màu mắt đen và cái mũi khoằm của gia tộc trông mềm mại hơn trên mặt ông ta, ôn

hoà hơn. Vẻ mặt ông ta tươi cười và đẹp trai trong khi gương mặt anh trai không như vậy.

Vị vua duy nhất khác mà tôi chắc chắn nhận ra là Nestor - ông lão cằm lún phún phủ bộ râu bạc thưa thớt, mắt sắc sảo trên khuôn mặt già héo. Người ta đồn rằng ông là người cao tuổi nhất còn sống, kẻ khôn khéo sống sót qua một nghìn điều tai tiếng cùng các cuộc chiến và đảo chính. Ông cai quản dải đất Pylos đầy cát, nơi ông vẫn bướng bỉnh tại vị, khiến cả tá con trai mỗi ngày một già đi phải thất vọng, trong khi ông vẫn sinh ra thêm nhiều đứa con từ cái hông nổi tiếng và già nua của mình. Chính hai trong số những người con trai ấy hiện giờ đang giữ tay ông giúp đứng vững, huých các vị vua khác qua một bên để có chỗ đứng ở phía trước. Khi ông lão nhìn chúng tôi, miệng ông há hốc, hơi thở phù phù thổi qua bộ râu xác xơ đầy phấn khích. Ông thích những sự vụ ồn ào.

Agamemnon bước về phía trước. Lão mở hai tay trong tư thế đón chào và đứng trông chờ một cách vương giả, đợi những cái cúi chào, tuân lệnh, và lời thề trung thành người ta nợ lão. Việc của Achilles là phải quỳ và làm những điều đó.

Cậu không quỳ. Cậu không cất lời chào vị vua vĩ đại, không cúi đầu hay trao quà. Cậu không làm gì ngoài đứng thẳng trước mặt họ, cằm kiêu hãnh hếch lên.

Hàm Agamemnon siết lại; lão trông thật ngu ngốc khi đứng như vậy, hai tay đưa ra, và lão biết điều đó. Mắt tôi bắt gặp Odysseus và Diomedes; mắt họ đang phát ra tín hiệu mãnh liệt. Xung quanh chúng tôi sự im lặng lo âu lan ra. Người ta liếc nhau.

Tay tôi nắm chặt lấy nhau sau lưng khi tôi nhìn Achilles và chiêu trò của cậu. Mặt cậu như tạc từ đá khi cậu trừng mắt cảnh cáo vị vua Mycenae - *Ngài không thể ra lệnh cho ta*. Sự im lặng kéo dài mãi, đau nhức và ngạt thở, như một ca sĩ ngân lên cao để kết thúc câu hát.

Rồi, ngay khi Odysseus dậm bước tới để can thiệp, Achilles lên tiếng. “Ta là Achilles, con trai Peleus, á thần, chiến binh vĩ đại nhất Hy Lạp,” cậu nói. “Ta đến để mang lại chiến thắng cho ngài.” Một giây im lặng sững sờ, rồi

binh lính gầm lên tán thưởng. Niềm kiêu hãnh choán lấy chúng tôi - Các vị anh hùng chẳng bao giờ khiêm tốn.

Ánh mắt Agamemnon trở nên bằng phẳng. Và rồi Odysseus bước ra, tay siết trên vai Achilles, làm nhàu lớp vải khi giọng anh vượt xuôi không khí.

“Agamemnon, chúa tể của muôn dân, chúng tôi đã mang hoàng tử Achilles tới để thề nguyện trung thành với ngài.” Ánh mắt anh ta cảnh cáo Achilles - *Vẫn chưa quá muộn đâu*. Nhưng Achilles chỉ mỉm cười và bước tới để tay Odysseus rút khỏi người cậu.

“Ta đã tự nguyện tới đây để mang sự giúp đỡ tới với đại nghĩa của ngài,” cậu hô to. Rồi quay lại đám đông xung quanh cậu. “Ta rất vinh hạnh được chiến đấu cùng nhiều những chiến binh ưu tú từ khắp các vương quốc của chúng ta.”

Lại một hồi hoan hô khác, âm ã và kéo dài, có cảm giác như phải mất nhiều phút mới dịu xuống. Cuối cùng, với khuôn mặt gập ghềnh sâu hoắm, Agamemnon lên tiếng, với sự kiên nhẫn khổ cầu, khổ luyện.

“Quả thật, ta có được đội quân tài giỏi nhất thiên hạ. Và ta đón chào người gia nhập, hoàng tử trẻ tuổi xứ Phthia.” Nụ cười của lão xia xói cực mạnh. “Tiếc rằng người đến chậm như vậy.”

Lão đang ám chỉ gì đó ở đây, nhưng Achilles không có cơ hội trả lời. Agamemnon đã nói tiếp, giọng âm vang lấn át chúng tôi: “Hỡi những người con Hy Lạp, chúng ta đã trì hoãn đủ rồi. Ngày mai ta sẽ dong buồm tới Troy. Hãy sửa sang doanh trại và chỉnh đốn bản thân.” Rồi lão quay đi về chấm dứt và sải bước lên đầu bãi biển.

Những vị vua thân cận nhất với Agamemnon đi theo lão, toả về tàu của họ - Odysseus, Diomedes, Nestor, Menelaus, cùng nhiều người nữa. Nhưng cũng có vài người nấn ná ở lại để gặp vị anh hùng mới: Eurypylos xứ Thessaly và Antilochus xứ Pylos, Meriones đảo Crete và y sư Podalerius. Những người tới đây vì vinh quang hay bị ràng buộc bởi lời thề, từ những xó xỉnh xa tít ở các nước chúng tôi. Nhiều người đã ở đây cả tháng trời, chờ đợi khi phần còn lại của quân đội lẻ tẻ tập hợp. Sau quãng thời gian tẻ ngắt như vậy, họ nói, gian xảo nhìn Achilles, họ đón mừng mọi trò giải trí vô hại. Nhất là khi hướng về...

“Hoàng tử Achilles,” Phoinix cắt ngang. “Xin hãy thứ lỗi vì ta chen ngang. Ta nghĩ cậu sẽ muốn biết rằng doanh trại đang được chuẩn bị.” Giọng ông cứng nhắc vì không tán thành, nhưng ở đây, trước mặt người ngoài, ông sẽ không quở trách.

“Cảm ơn ông, Phoinix đáng kính,” Achilles nói. “Nếu mọi người thứ lỗi cho chúng ta...”

Phải, phải rồi, dĩ nhiên là họ sẽ thứ lỗi. Họ sẽ ghé qua sau, hoặc ngày mai. Họ sẽ mang tới thứ rượu ngon nhất và chúng tôi sẽ cùng khui nó. Achilles bắt tay với họ, hứa rằng chúng tôi sẽ làm vậy.

TRONG TRẠI, các Myrmidon chạy quanh chúng tôi khuân vác hành lý và lương thực, cột và vải bố. Một người mặc chế phục đi tới và cúi chào - một trong những sứ giả của Menelaus. Nhà vua của họ không thể tự thân giá lâm, ông lấy làm tiếc nuối, nhưng đã gửi một sứ giả tới thay ông để đón chào chúng tôi. Achilles và tôi nhìn nhau. Đây là một chiêu ngoại giao khôn ngoan - Chúng tôi đã không hoà thuận với anh trai ông ta, nên Menelaus không tự tới. Tuy nhiên chút đón chào là phải có đối với chiến binh vĩ đại nhất Hy Lạp. “Một người có chân ở cả hai bên hàng rào,” tôi thì thầm với Achilles.

“Một người không dám làm mình bực vì muốn vợ lão trở lại,” cậu thì thầm lại.

Chúng tôi có muốn tham quan không? Sứ giả hỏi. Có, chúng tôi trả lời, với phong thái hoàng gia nhất. Chúng tôi muốn tham quan.

Khu trại chính là một đồng hồm độn chóng mặt, lộn xộn những cử động - các lá cờ phấp phới không ngừng, đồ giặt phơi trên dây, vách lều, hàng nghìn người vội vã qua lại. Sau khu trại này là dòng sông, với mức nước cũ được đánh dấu từ lúc quân đội tới đây lần đầu, ba mươi phân cao hơn ở trên bờ. Rồi quảng trường trung tâm²⁰, với bệ thờ và đài cao dựng tạm. Cuối cùng là khu nhà xí - những cái hố dài, rộng, đầy người xung quanh.

Bất cứ nơi nào chúng tôi đến, chúng tôi cũng đều bị nhìn ngó. Tôi ngắm Achilles kĩ càng, đợi xem Thetis có khiến tóc cậu sáng hơn và cơ bắp cậu lớn hơn không. Nếu bà có ra tay, thì tôi cũng không thấy gì; tất cả những duyên dáng tôi được chiêm ngưỡng lúc ấy đều là của riêng cậu: giản đơn,

mộc mạc, rực rỡ. Cậu vẫy tay với những người đang nhìn cậu chăm chăm; cậu mỉm cười và chào họ khi cậu đi ngang qua. Tôi nghe thấy những lời ấy, thì thầm từ sau những bộ râu, hàm răng sứt mẻ và các đôi tay chai sạn: *Ariston Achaion*. Cậu ta có được như Odysseus và Diomedes hứa hẹn không? Họ tin rằng tứ chi mảnh mai kia có thể chống đỡ được cả đội quân thành Troy sao? Liệu một chàng trai mười sáu tuổi có thật sự là chiến binh vĩ đại nhất trong chúng ta? Và khắp mọi nơi, khi tôi thấy những câu hỏi được cất lên, tôi cũng đã thấy những câu trả lời. Đúng vậy, họ gật đầu với nhau, đúng vậy, đúng vậy.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

ĐÊM HÔM ĐÓ TÔI BẬT DẬY HỒN HẸN. TÔI ƯỚT ĐẦM mồ hôi, bên trong lều ấm nóng đến ngọt ngào. Achilles đang ngủ bên cạnh tôi, da cậu cũng ẩm ướt như da tôi.

Tôi bước ra ngoài, mong chờ một cơn gió từ biển thổi vào. Nhưng ngoài này cũng vậy, không khí nặng nề và ẩm thấp. Không gian yên tĩnh, một cách kì dị. Tôi không nghe thấy tiếng lều bạt phàn phật bay, không thấy tiếng lách cách của sợi dây chằng buông thả nào. Ngay cả biển khơi cũng im lặng, như thể những con sóng đã ngừng dạt vào bờ. Xa xa ngoài những gợn sóng ven bờ, mặt biển phẳng lặng như chiếc gương đồng đánh bóng.

Rồi tôi nhận ra, trời không có gió. Đó là điềm kì quái. Không khí bao bọc xung quanh tôi không chuyển động, dù chỉ là với luồng khí nhẹ nhất. Tôi nhớ rằng mình đã nghĩ: Nếu trời cứ như thế này, chúng tôi sẽ không thể ra khơi ngày mai.

Tôi rửa mặt, vui sướng vì nước mát lạnh, rồi quay về với Achilles và giặc ngủ chập chờn, trăn trọc.

SÁNG HÔM SAU VẪN NHƯ VẬY. Tôi tỉnh dậy giữa một vũng mồ hôi, da tôi sưng vù và nứt nẻ. Tôi uống ừng ực chỗ nước Automedon mang tới cho chúng tôi một cách biết ơn. Achilles tỉnh dậy, quệt tay lên cái trán ướt đẫm. Cậu cau mày, ra ngoài, quay lại.

“Không có tí gió nào.”

Tôi gật đầu.

“Chúng ta sẽ không đi trong hôm nay.” Người của chúng tôi là những tay chèo mạnh mẽ, nhưng ngay cả họ cũng không chèo được hành trình của cả một ngày. Chúng tôi cần gió để đến được Troy.

Gió không tới. Không có gió vào hôm đó, hay tối đó, cả hôm sau cũng không. Agamemnon buộc phải đứng giữa quảng trường và thông báo trì hoãn thêm nữa. Ngay khi có gió trở lại, chúng ta sẽ đi, lão hứa với mọi người như vậy.

Nhưng gió không trở lại. Chúng tôi bị nóng bức mọi lúc, và không khí có cảm giác như hơi nóng phả ra từ một đồng lửa, thiêu cháy phổi chúng tôi. Chúng tôi chưa bao giờ để ý cát có thể bỏng rẫy đến thế nào, chần thồ rấp ra sao. Tính khí trở nên nóng nảy, và vài vụ ẩu đả đã xảy ra. Achilles và tôi dành hết thời gian bên nhau trên bờ biển, tìm kiếm chút xoa dịu nhỏ nhoi mà biển cả mang lại.

Nhiều ngày trôi qua và trán chúng tôi nhăn lại vì lo lắng. Hai tuần không có gió thật bất thường, nhưng Agamemnon chẳng làm gì cả. Cuối cùng Achilles nói, “Mình sẽ nói chuyện với mẹ.” Tôi ngồi trong lều toát mồ hôi và đợi trong lúc cậu gọi bà. Khi trở lại, cậu nói, “Là các vị thần làm.” Nhưng mẹ cậu sẽ không - không thể - nói chính xác là ai.

Chúng tôi tới gặp Agamemnon. Da dẻ của vị vua này đỏ ửng vì nổi mẩn do nóng bức, và lão lúc nào cũng tức giận - với gió, với đội quân bồn chồn của lão, với bất kì ai cho lão lí do để tức giận. Achilles nói, “Ngài biết rằng mẹ ta là một nữ thần.”

Agamemnon gằn như găm gù trả lời. Odysseus đặt một bàn tay trấn giữ lên vai lão.

“Bà nói thời tiết không phải tự nhiên như vậy. Rằng đó là một thông điệp từ các vị thần.”

Agamemnon không hài lòng gì khi nghe vậy; lão lườm nguýt và đuổi chúng tôi đi.

Một tháng trôi qua, một tháng mệt mỏi với những giấc ngủ nóng nực và những ngày oi bức. Sắc mặt mọi người đều nặng nề vì bức tức, nhưng không còn trận ẩu đả nào - trời quá nóng. Họ nằm trong bóng râm và ghét lẫn nhau.

Lại một tháng nữa. Tôi nghĩ tất cả chúng tôi đều sắp phát điên rồi, bị bóp nghẹt bởi sức nặng của bầu không khí bất động. Việc này sẽ còn kéo dài bao lâu nữa? Thật kinh khủng: bầu trời chói chang đè cả đội quân của chúng tôi xuống, cơn nóng ngọt ngọt chúng tôi hít vào theo từng nhịp thở. Ngay cả Achilles và tôi, một mình trong căn lều của hai đứa với hàng trăm trò chơi chúng tôi bày ra cho nhau, cũng cảm thấy rã rời và xác xơ. Khi nào chuyện này mới kết thúc đây?

Cuối cùng, tin tức tới. Agamemnon đã nói chuyện với trưởng tư tế, Calchas. Chúng tôi biết lão - lão nhỏ con, với bộ râu quai nón nâu lờm chờm. Một người xấu xí, với khuôn mặt nhọn như chồn và thói quen lè lưỡi liếm qua môi trước khi nói. Nhưng xấu hơn hết thảy là cặp mắt: xanh, thứ màu xanh sáng quắc. Người ta rụt người lại khi nhìn vào cặp mắt đó. Mắt kiểu đó trông thật quái lạ. Lão đã rất may mắn vì không bị giết ngay từ khi lọt lòng.

Calchas tin rằng chúng tôi đã làm méch lòng nữ thần Artemis, dù lão không nói lí do. Lão ra mệnh lệnh như mọi khi: một là hiến tế khổng lồ. Rất nghiêm chỉnh, gia súc được gom lại, và rượu mật được trộn đều. Ở cuộc họp trại tiếp theo, Agamemnon tuyên bố rằng lão đã mời con gái mình tới giúp chủ trì nghi lễ. Nàng là một nữ tư tế của đền thờ Artemis, và là người phụ nữ trẻ nhất từng được chọn vào vị trí ấy, có lẽ nàng có thể xoa dịu nữ thần đang giận dữ.

Rồi chúng tôi nghe được nhiều chuyện hơn - người con gái này được đưa tới từ Mycenae không chỉ vì lễ hiến tế, mà còn vì cuộc hôn nhân với một trong các vị vua. Đám cưới luôn là điềm lành, làm vui lòng thần linh; có lẽ điều này cũng sẽ giúp chúng tôi.

Agamemnon triệu Achilles và tôi tới lều lão. Mặt lão trông nhàu nhĩ và sừng tấy, lớp da của một người không ngủ đủ. Mũi lão vẫn đỏ tấy vì nổi mẩn. Bên cạnh lão là Odysseus đang ngồi, bình thản như mọi khi.

Agamemnon hắng giọng. “Hoàng tử Achilles. Ta gọi cậu tới đây vì một đề nghị. Có lẽ cậu đã nghe nói rằng...” Lão ngừng lại, lại hắng giọng. “Ta có một đứa con gái, Iphigenia. Ta mong nó sẽ trở thành vợ cậu.”

Chúng tôi nhìn lão chăm chăm. Miệng Achilles há ra, rồi đóng lại.

Odysseus lên tiếng, “Vua Agamemnon đã đề nghị trao cho cậu một niềm vinh hạnh lớn lao đấy, hoàng tử xứ Phthia.”

Achilles lấp bắp, một chút vụng về hiếm có. “Đúng vậy, và ta tạ ơn ngài.” Mắt cậu liếc qua Odysseus, và tôi biết cậu đang nghĩ gì: Còn Deidameia thì sao? Achilles đã kết hôn rồi, Odysseus biết rõ điều đó.

Nhưng vua xứ Ithaca gật đầu, rất khẽ để Agamemnon không thấy. Chúng tôi sẽ vờ như công chúa đảo Scyros không tồn tại.

“Ta cảm thấy vinh hạnh vì ngài đã nghĩ đến ta,” Achilles nói, vẫn đang lưỡng lự. Mắt cậu liếc qua tôi, dò hỏi.

Odysseus thấy được, như anh ta thấy được mọi thứ. “Buồn thay, hai người sẽ chỉ có một đêm với nhau trước khi nàng lại ra đi. Dù dĩ nhiên, nhiều việc có thể xảy ra trong một đêm.” Anh ta mỉm cười. Không ai khác cười theo.

“Điều đó sẽ có lợi, ta tin vậy, một đám cưới,” Agamemnon chậm rãi nói. “Có lợi với gia đình hai bên, có lợi với binh lính.” Lão không nhìn vào mắt chúng tôi.

Achilles đang chờ câu trả lời của tôi; cậu sẽ nói không nếu tôi muốn cậu làm vậy. Nỗi ghen tuông nhức nhối, nhưng chỉ nhẹ nhẹ. *Sẽ chỉ có một đêm thôi, tôi nghĩ. Đám cưới sẽ cho cậu địa vị và thế lực, hoà giải với Agamemnon. Đám cưới chẳng có ý nghĩa gì đâu.* Tôi gật đầu, khẽ khàng, như Odysseus lúc trước.

Achilles đưa tay ra. “Ta chấp nhận, vua Agamemnon. Ta sẽ tự hào được gọi ngài là cha vợ.”

Agamemnon nắm tay chàng trai trẻ. Tôi nhìn ánh mắt lão khi lão nắm tay cậu - Chúng lạnh lẽo và thoáng buồn. Sau này, tôi sẽ nhớ lại chuyện ấy.

Lão hăng giọng, lần thứ ba. “Iphigenia,” lão nói, “là một đứa con gái tốt.”

“Ta chắc chắn nàng là người tốt,” Achilles nói. “Ta sẽ rất vinh hạnh được có nàng làm vợ.”

Agamemnon gật đầu, như lời tiễn khách, và chúng tôi xoay lưng đi khỏi. *Iphigenia*. Một cái tên nhẹ bẫng, như tiếng vó dê trên núi đá, nhanh nhẹn, hoạt bát, đáng yêu.

VÀI NGÀY SAU, nàng tới cùng một đội lính gồm những người Mycenae nghiêm nghị - những người già hơn, không phù hợp đi chiến đấu. Khi xe ngựa của nàng lọc cọc trên con đường sỏi đá dẫn tới khu trại của chúng tôi, binh lính ra đứng nhìn. Đã rất lâu rồi, kể từ lần cuối nhiều người bọn họ được thấy một người phụ nữ. Họ say mê đường cong nơi cổ nàng, một thoáng mắt cá lộ ra, tay nàng duyên dáng vượt phẳng lớp váy của bộ đồ cưới nàng đang mặc. Đôi mắt nâu của nàng sáng bừng vì phấn khởi, nàng tới đây để cưới người tài giỏi nhất Hy Lạp.

Lễ cưới sẽ diễn ra trong quảng trường tạm của chúng tôi, trên một đài gỗ vuông với một bệ thờ dựng lên đằng sau nó. Xe ngựa tới gần, qua đám đông tùm tùm, xúm xít. Agamemnon đứng trên đài, hai bên là Odysseus và Diomedes; Calchas cũng đứng gần đó. Achilles đợi, như mọi chú rể phải làm, ở bên đài.

Iphigenia tinh tế bước ra khỏi xe ngựa và lên thềm gỗ nâng cao. Nàng còn rất trẻ, chưa tới mười bốn, phong thái nàng ở đâu đó giữa nét đỉnh đạc của một nữ tư tế và sự háo hức của một đứa trẻ. Nàng vòng tay quanh cổ cha, đan tay vào tóc lão. Nàng thì thầm điều gì đó với lão và cười. Tôi không nhìn thấy mặt lão, nhưng tay lão đặt trên đôi vai mảnh mai của nàng dường như siết lại.

Odysseus và Diomedes mặt tươi cười bước tới và cúi người, nói lời chào. Lời đáp lễ của nàng duyên dáng, nhưng sốt ruột. Mắt nàng đã tìm kiếm người chồng được hứa gả cho nàng. Nàng dễ dàng tìm thấy cậu, ánh mắt nàng sa vào mái tóc vàng óng. Nàng mỉm cười vì điều trước mắt.

Khi nàng nhìn đến, Achilles bước tới gặp nàng, giờ cậu đứng ngay ở rìa đài gỗ. Cậu đã có thể chạm vào nàng lúc đó, và tôi thấy cậu dợm đưa tay, vươn tới những ngón tay thon thả của nàng, trắng mịn như những vỏ sò bị biển cả bào mòn.

Rồi nàng thiếu nữ lão đảo. Tôi nhớ rằng Achilles đã cau mày. Tôi nhớ rằng cậu đã vươn ra, để đỡ lấy nàng.

Nhưng nàng không ngã xuống. Nàng đang bị kéo về phía sau, về bệ thờ đằng sau nàng. Không ai thấy Diomedes di chuyển, nhưng tay gã giờ đã túm lấy nàng, bàn tay trông khổng lồ trên xương quai xanh mảnh dẻ, nhấn nàng xuống mặt đá. Nàng quá sững sốt để giãy giụa, thậm chí là để nhận thấy điều gì đang xảy ra. Agamemnon giật thứ gì đó ra từ thắt lưng lão. Thứ ấy loé sáng dưới ánh mặt trời khi lão vung nó lên.

Lưỡi dao lao xuống cổ nàng, và máu văng lên đài tế, đổ xuống váy nàng. Nàng tắc nghẹn, cổ lên tiếng, nhưng không thể. Cả người nàng quẩy đập và quần quại, nhưng tay vị vua kia ghì nàng xuống. Sự phản kháng của nàng yếu dần, những cú đập thừa dần; cuối cùng nàng bất động.

Máu đầm trên tay Agamemnon. Lão cất giọng giữa bầu không khí im lặng: “Nữ thần đã được xoa dịu.”

Ai mà biết được điều sẽ xảy ra lúc ấy chứ? Không trung nồng nặc mùi tanh mặn từ cái chết của nàng. Hiến tế người sống là một điều ghê tởm, đã được xoá bỏ ở vùng đất này từ lâu rồi. Và còn là con gái của chính lão ta nữa. Chúng tôi khiếp đảm và giận dữ, máu bạo lực đã sẵn trong người.

Rồi, trước khi chúng tôi kịp hành động: có gì đó trên má. Chúng tôi khựng lại, nghi ngờ, và nó lại tới nữa. Mềm mại, mát mẻ và mang mùi đại dương. Tiếng xì xào lan giữa binh lính. *Gió. Gió đã tới.* Quai hàm thả lỏng, và cơ bắp giãn ra. *Nữ thần đã được xoa dịu.*

Achilles dường như đã đông cứng, chôn chân ở nơi cậu đứng cạnh đài. Tôi nắm cánh tay cậu và kéo cậu xuyên qua đám đông, về lều của chúng tôi. Ánh mắt cậu hỗn loạn, và mặt cậu lốm đốm máu nàng. Tôi thấm ướt khăn và cố lau chúng đi, nhưng cậu bắt lấy tay tôi. “Mình đã có thể cản họ,” cậu nói. Da mặt cậu tái vô cùng; giọng cậu khản đặc. “Mình đứng đủ gần mà. Mình đã có thể cứu nàng.”

Tôi lắc đầu. “Cậu đâu thể lường trước được điều ấy.”

Cậu vùi mặt vào bàn tay và không nói gì. Tôi ôm cậu và thì thầm tất cả những lời an ủi vụn vỡ mà tôi có thể nghĩ ra.

SAU KHI CẬU ĐÃ RỬA ĐÔI TAY VẤY BẨN và thay bộ đồ dính máu ra, Agamemnon gọi cả hai chúng tôi trở lại quảng trường. Lão ta nói, nữ thần Artemis đã tức giận vì sự đổ máu mà đội quân hùng hậu này sẽ gây ra. Nữ thần yêu cầu một cái giá cho việc đó, trả trước, bằng nhiều hình thức. Hiến tế bò là không đủ. Ngài yêu cầu một nữ tư tế trinh trắng, máu người trả bằng máu người; con gái đầu lòng của kẻ chỉ huy là lựa chọn tốt nhất. Iphigenia đã biết chuyện, lão ta nói, nàng đã đồng ý khi sinh. Hầu hết binh lính đều không đứng đủ gần để thấy sự hoảng loạn bất ngờ trong mắt nàng. Mừng rỡ, họ tin lời dối trá của tướng quân mình.

Tối hôm đó, họ hoả thiêu nàng trên giàn gỗ bách, loài cây của những vị thần cai quản cõi tăm tối nhất, Agamemnon cho khui một trăm vò rượu để ăn mừng; chúng tôi sẽ ra quân tới Troy khi sóng lên buổi sáng. Trong lều chúng tôi, Achilles thiếp đi mệt mỏi, đầu cậu đặt trong lòng tôi. Tôi vuốt ve

trán cậu, ngắm khuôn mặt mọng mị của cậu run rẩy. Trong góc lều là bộ tunic cưỡi đâm máu của cậu. Nhìn nó, rồi nhìn cậu, ngực tôi nóng bừng và quặn thắt. Đó là cái chết đầu tiên cậu từng chứng kiến. Tôi nhẹ nhàng nâng đầu cậu ra khỏi lòng mình và đứng dậy.

Bên ngoài, binh lính ca hát và hò hét, say khướt và đang say hơn nữa. Trên bãi biển, giàn thiêu bốc lên cao vút, được gió biển thổi bùng. Tôi sải bước qua những đống lửa trại, qua những người lính ngất ngưỡng. Tôi biết mình đang đi đâu.

Có lính gác ngoài lều của anh ta, nhưng họ đang sụm xuống, gà gật. “Người là ai?” Một người hỏi, giật mình tỉnh dậy. Tôi bước qua người lính và gạt tung cửa lều.

Odysseus quay lại. Anh ta đang đứng cạnh một chiếc bàn nhỏ, tay chạm lên một tấm bản đồ. Có đĩa đồ ăn đang dùng dở đặt cạnh đó,

“Chào mừng cậu, Patroclus. Không sao đâu, ta biết cậu ấy,” anh ta nói thêm với tay lính gác đang lấp bắp xin lỗi phía sau tôi. Anh ta đợi cho người lính đi hẳn. “Ta đã nghĩ là cậu sẽ tới.”

Tôi phát ra một âm thanh khinh bỉ. “Dù ngài nghĩ cái gì đi nữa thì ngài vẫn sẽ nói vậy thôi.”

Anh ta cười khẽ. “Ngồi xuống đi, nếu cậu muốn. Ta cũng đang giải quyết nốt bữa tối.”

“Ngài để họ giết nàng.” Tôi phun những lời này vào mặt anh ta.

Anh ta kéo một cái ghế tới bên bàn. “Điều gì khiến cậu nghĩ ta có thể ngăn cản họ?”

“Ngài sẽ cản họ, nếu đó là con gái ngài.” Tôi cảm thấy mắt mình đang toé lửa. Tôi muốn thiêu sống anh ta.

“Ta không có con gái.” Anh ta xé một mẩu bánh mì, nhúng nó vào sốt. Ăn.

“Thế thì vợ ngài vậy. Nếu đó là vợ ngài thì sao?”

Anh ta ngẩng lên nhìn tôi. “Cậu muốn ta nói gì? Rằng ta sẽ không làm việc đó ư?”

“Phải.”

“Ta sẽ không làm vậy. Nhưng có lẽ đó là lí do tại sao Agamemnon là vua xứ Mycenae, còn ta chỉ cai quản Ithaca thôi.”

Câu trả lời tới với anh ta thật dễ dàng. Sự kiên nhẫn của anh ta khiến tôi giận dữ.

“Cái chết của nàng cũng là lỗi của ngài thôi.”

Một cái nhếch mép gượng gạo. “Cậu tin tưởng ta quá rồi. Ta chỉ là một cố vấn thôi, Patroclus à. Không phải một tướng quân”

“Ngài nói dối chúng tôi.”

“Về lễ cưới ư? Phải. Đó là cách duy nhất khiến Clytemnestra để con bé tới đây.” *Người mẹ, ở Mycenae.*

Những câu hỏi dâng lên trong tôi, nhưng tôi biết mánh khoé của anh ta rồi. Tôi sẽ không để anh ta đánh lạc hướng tôi khỏi cơn giận. Ngón tay tôi xia vào không trung.

“Ngài hạ nhục cậu ấy.” Achilles chưa nghĩ đến điều này – Cậu vẫn còn đang đau buồn vì cái chết của thiếu nữ. Nhưng tôi đã nghĩ tới nó. Họ đã vấy bẩn cậu với sự lừa lọc của họ.

Odysseus phẩy tay. “ Binh lính đã quên rằng cậu ta có chân trong chuyện này rồi. Họ quên chuyện đó ngay khi máu của con bé đổ xuống.”

“Nghĩ vậy thì thật là tiện cho ngài.”

Anh ta rót cho mình một cốc rượu, bùng lên uống. “Cậu tức giận, và không phải là không có lí lẽ. Nhưng tại sao lại tới tìm ta? Ta không nắm con dao đó, hay giữ con bé.”

“Đã có máu đổ,” tôi gằn giọng. “Lên khắp người cậu ấy, mặt cậu ấy. Trong miệng cậu ấy. Ngài có biết chuyện đó khiến cậu ấy ra sao không?”

“Cậu ta buồn vì không ngăn được việc đó.”

“Dĩ nhiên rồi,” tôi cấm cẩu, “Cậu ấy gần như chẳng nói được gì.”

Odysseus nhún vai, “Cậu ta có một trái tim nhạy cảm. Một nét đáng ngưỡng mộ, chắc chắn rồi. Nếu điều này an ủi được lương tâm cậu bé, thì hãy nói với cậu ấy là ta cố ý xếp Diomedes đứng ở chỗ hấn đứng lúc đó. Để Achilles chỉ nhìn thấy khi đã quá muộn.”

Tôi ghét anh ta nhiều tới mức không nói được nên lời. Anh ta nghiêng về phía trước trên ghế, “Ta có thể cho cậu vài lời khuyên không? Nếu cậu thực

sự là bạn cậu ta, cậu sẽ giúp cậu ta bỏ lại trái tim mềm yếu kia ở phía sau. Cậu ta tới Troy để giết người, không phải cứu người.” Đôi mắt tối màu của anh ta ghi lấy tôi như những dòng nước siết. “Cậu ta là một thứ vũ khí, một kẻ sát nhân. Đừng có quên điều đó. Cậu có thể dùng một cây giáo như gậy đi bộ, nhưng điều đó sẽ chẳng làm thay đổi bản chất của đồ vật ấy đâu.”

Những lời ấy rút cạn không khí trong tôi, khiến tôi lắp bắp. “Cậu ấy không phải...”

“Nhưng cậu ta chính là vậy. Người tài giỏi nhất mà các vị thần từng tạo ra. Và đã đến lúc cậu ta biết điều đó, và cả cậu cũng phải biết nữa. Nếu cậu không nghe những lời khác ta nói, hãy nghe lời này thôi. Ta không có ý gì khi nói vậy đâu.”

Tôi không phải là đối thủ của anh ta cùng những lời thâm sâu như những cọng lông ngỗng không thể rũ ra nổi.

“Ngài nhầm rồi,” tôi nói. Anh ta không trả lời tôi, chỉ nhìn tôi quay lưng chạy khỏi anh ta trong im lặng.

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHÚNG TÔI RA KHỎI NGÀY HÔM SAU, VỚI TOÀN BỘ đội thuyền. Từ phía đuôi tàu, bãi biển Aulis trông trống trải đến lạ kì. Chỉ còn cái hố trống nơi nhà xí và đồng tro tàn trắng xoá từ giàn hoả thiêu nàng thiếu nữ lưu lại để đánh dấu nơi chúng tôi dừng chân. Tôi đã đánh thức cậu dậy sáng nay với thông tin từ Odysseus - rằng cậu không thể thấy kịp hành động của Diomedes. Cậu chờ dẫn nghe tôi nói, mắt cậu thâm quầng bất chấp đã ngủ lâu chừng ấy. Rồi cậu nói, “Nàng chết rồi, cũng thế cả thôi.”

Giờ cậu đang đi qua đi lại trên boong tàu đằng sau tôi. Tôi cố chỉ cho cậu thấy nhiều thứ - những chú cá heo bơi sau chúng tôi, mấy đám mây sũng nước nơi chân trời - nhưng cậu thờ ơ và chỉ nửa nghe nửa không. Lúc sau tôi bắt gặp cậu đứng một mình, luyện tập cước bộ giáp lá cà cùng những cú vung kiếm và cau có với bản thân.

Mỗi đêm chúng tôi neo lại ở một cảng khác nhau; tàu của chúng tôi không được đóng cho những chuyến đi dài, cho những chuỗi ngày ngập trong nước. Những người duy nhất chúng tôi thấy là quân Phthia chúng tôi, và quân Argos của Diomedes. Đội tàu chia ra để mỗi đảo sẽ không buộc phải làm nơi neo đậu cho toàn bộ binh đoàn. Tôi chắc chắn rằng không phải tình cờ mà vua xứ Argos được phân chung chỗ với chúng tôi. *Họ nghĩ chúng tôi sẽ bỏ chạy ư?* Tôi cố hết sức lờ gã đi, và gã có vẻ vui lòng để chúng tôi được yên.

Những hòn đảo ấy đối với tôi trông đều như nhau - các vách núi dựng đứng bạc trắng, những bãi biển đầy sỏi đá cào lên đáy tàu chúng tôi bằng các móng tay đá phẫn. Phần lớn là căn cối, các cây bụi vất vả mọc lên cạnh những cây olive và cây bách. Achilles hầu như chẳng để ý gì. Cậu khom người trên bộ giáp của mình, đánh bóng tới khi nó sáng loáng như lửa.

Vào ngày thứ bảy chúng tôi tới Lemnos, ở ngay phía bên kia lối vào chật hẹp của vịnh Hellespont. Hòn đảo này địa thế thấp hơn hầu hết các đảo của chúng tôi, đầy đầm lầy và ao tù phủ kín là sừng. Chúng tôi tìm thấy một hồ

nước cách khu trại một quãng và ngồi bên bờ. Bọt nước run rẩy trên mặt hồ, và những đôi mắt lồi lổ giữa đám cỏ dại. Chúng tôi chỉ cách Troy có hai ngày nữa thôi.

“Cảm giác lúc cậu giết thằng bé kia như thế nào?”

Tôi ngẩng lên. Mặt cậu đang chìm trong bóng tối, tóc phủ xuống mắt.

“Như thế nào ư?” Tôi hỏi.

Cậu gật đầu, nhìn mặt hồ, như thể đang tìm đáy nước.

“Trông như thế nào?”

“Khó diễn tả lắm.” Cậu làm tôi bất ngờ. Tôi nhắm mắt để gọi lại khung cảnh ấy. “Máu chảy ra rất nhanh, mình nhớ là vậy. Và mình đã không thể tin được là có nhiều máu đến thế. Đầu nó vỡ toang, và não lộ ra một ít.” Tôi cố nén xuống cái cảm giác buồn nôn đang bủa vây lấy tôi, ngay cả bây giờ vẫn vậy. “Mình nhớ âm thanh vang lên khi đầu nó đập vào đá.”

“Nó có co giật không? Như động vật ấy?”

“Mình không nấn ná ở đó đủ lâu để thấy được.”

Cậu im lặng một lúc. “Có lần cha mình từng nói hãy nghĩ về họ như thú vật. Những người mà mình giết ấy.”

Tôi mở miệng định nói, rồi lại khép vào. Cậu không ngẩng lên từ nơi cậu đang ngồi trông coi mặt nước.

“Mình không nghĩ mình làm được,” cậu bảo. Lời lẽ đơn giản, như cách cậu luôn nói.

Những lời Odysseus nói đồn đến trong tôi, đè nặng trên lưỡi tôi. *Tốt thôi*, tôi muốn nói vậy. Nhưng tôi thì biết gì chứ? Tôi không cần phải giành được sự bất tử của mình qua chiến tranh. Tôi giữ im lặng.

“Mình không thể ngừng nhớ lại cảnh đó,” cậu nói thật khế. “Cái chết của nàng.” Tôi cũng không thể ngừng lại; dòng máu phun ra đầy khoa trương, sự kinh hoàng và nỗi đau trong mắt nàng.

“Không phải lần nào cũng sẽ như vậy đâu,” tôi nghe thấy mình lên tiếng. “Nàng là một thiếu nữ và vô tội. Những người cậu sẽ đối đầu là đàn ông, là những chiến binh sẽ giết cậu nếu cậu không ra tay trước.”

Cậu quay sang nhìn tôi, ánh mắt cậu chăm chú.

“Nhưng cậu sẽ không đánh trả, kể cả khi họ ra tay với cậu. Cậu ghét điều ấy.” Nếu tôi là một chàng trai khác, những lời này sẽ thật xúc phạm.

“Bởi vì mình không có kĩ năng đó,” tôi nói.

“Mình không nghĩ đó là lí do duy nhất,” cậu bảo.

Mắt cậu mang màu xanh lục và nâu như cánh rừng, và ngay cả dưới thứ ánh sáng tù mù tôi vẫn có thể thấy ánh vàng trong đó.

“Có thể là không,” cuối cùng, tôi nói.

“Nhưng cậu sẽ tha thứ cho mình chứ?”

Tôi với lấy tay cậu và nắm lấy. “Mình không cần phải tha thứ cho cậu. Cậu không làm mình giận được đâu.” Đó là những lời bộc phát, nhưng tôi đã nói lên với tất cả niềm tin trong lòng.

Trong giây lát, cậu nhìn xuống nơi tay chúng tôi đan vào nhau. Rồi tay cậu giăng khỏi tay tôi và vút qua tôi nhanh tới nỗi mắt tôi không theo kịp. Cậu đứng dậy, thứ gì đó mềm oặt và dài như một sợi dây thừng ướt đẫm đang đung đưa giữa ngón tay cậu. Tôi nhìn nó trân trối, không hiểu gì cả.

“*Hydros*,” Achilles nói. Rắn nước. Da nó màu xám sậm, và cái đầu dẹp bất động rũ sang một bên. Cơ thể nó vẫn còn hơi run rẩy, nó đang chết dần.

Cảm giác nhũn nhão trào lên trong tôi. Thầy Chiron đã bắt chúng tôi ghi nhớ tổ và màu sắc của chúng. Nâu xám, tổ bên nguồn nước. Nhanh bị kích động. Cú đớp chết người.

“Mình thậm chí còn chẳng thấy nó,” tôi cố gắng nói. Cậu ném con rắn qua một bên, thành một đồng màu nâu đầu vuông giữa đám cỏ dại. Cậu đã bẻ gãy cổ nó.

“Cậu không cần phải thấy,” cậu nói. “Mình đã thấy rồi.”

SAU ĐÓ CẬU LIỀN THẢ LÔNG HƠN, không còn đi đi lại lại trên boong tàu và nhìn chăm chăm ra xa. Nhưng tôi biết rằng nàng Iphigenia vẫn còn đè nặng lên tâm trí cậu. Lên cả hai chúng tôi. Cậu bắt đầu luôn mang theo mình một cây giáo. Cậu sẽ ném nó lên không trung và bắt lấy, rồi lại ném rồi lại bắt.

Thật chậm rãi, đội tàu rải rác tụ họp lại. Một số tàu đã đi đường vòng, về phía nam qua đảo Lesbos. Một số khác, đi theo đường thẳng nhất, đã đợi gần Sigeum, phía tây bắc thành Troy. Vẫn còn những tàu khác tới nơi theo

cùng đường với chúng tôi, dọc bờ Thracia. Khi đã tề tựu đông đủ, chúng tôi tập trung lại tại Tenedos, hòn đảo ngay gần bãi biển rộng lớn của Troy. Tiếng hô từ tàu này tới tàu khác, chúng tôi truyền cho nhau kế hoạch của Agamemnon: các vị vua sẽ đi đầu, binh lính toả ra phía sau. Lái tàu vào vị trí là một công việc hỗn loạn; đã có ba vụ va chạm, và ai cũng quạt gãy mái chèo vào mạn thuyền của người khác.

Cuối cùng chúng tôi cũng ổn định đội hình, với Diomedes ở bên trái và Meriones ở bên phải. Tiếng trống bắt đầu nổi và đội hình tàu chiến tiến lên, theo từng nhịp chèo. Agamemnon đã ra lệnh đi thật chậm, giữ đội hình và nhịp chèo đồng đều. Nhưng các vị vua của chúng tôi vẫn còn non trẻ trong việc nghe theo lệnh của người khác, và mỗi người đều muốn cái vinh dự được là người đầu tiên đặt chân tới Troy. Mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt của đội chèo thuyền khi đội trưởng quát roi hối thúc họ.

Chúng tôi đứng ở mũi tàu cùng Phoinix và Automedon, nhìn bờ biển mỗi lúc một gần. Lơ dểnh, Achilles tung hứng ngọn giáo của cậu. Đội chèo đã bắt đầu chỉnh lại nhịp chèo theo cậu, theo tiếng tấp vững vàng, liên tục của cán gỗ lên lòng bàn tay cậu.

Khi đến gần hơn, chúng tôi bắt đầu thấy những hình dáng trên bờ: các thân cây cao và những ngọn núi dần hiện lên trên khung cảnh xanh lá pha nâu đất mờ mịt. Chúng tôi đã vượt lên trên tàu của Diomedes và đi trước Meriones cả một khoảng dài bằng một thân tàu.

“Có người trên bãi biển,” Achilles nói. Cậu nheo mắt. “Có trang bị vũ khí.”

Trước khi tôi có thể trả lời, tiếng kèn hiệu đã thổi lên từ đâu đó trong đội tàu, và những tiếng kèn khác vang lên đáp trả. Đó là tiếng báo động. Những tiếng hô mơ hồ vọng tới theo gió. Chúng tôi đã nghĩ mình sẽ đánh úp quân Troy, nhưng họ đã biết chúng tôi đang tới. Họ đang đợi chúng tôi rồi.

Khấp dọc bờ biển, những tay chèo đập mái chèo xuống nước để tiến chậm lại. Những người trên bãi biển chắc chắn là binh lính, tất cả đều mặc chiến phục màu đỏ thẫm của dòng họ Priam. Một cỗ chiến xa phóng dọc đội hình của họ, khiến cát biển tung bay. Người đứng trong đó đội mũ giáp điểm lông ngựa, và thậm chí từ xa chúng tôi vẫn thấy được những đường nét mạnh mẽ

trên cơ thể anh ta. Anh ta cao lớn, đúng vậy, nhưng không to bằng Ajax hay Menelaus. Sức mạnh của anh ta tới từ dáng người, bờ vai vuông vức hoàn hảo, sống lưng thẳng tắp hướng lên trời. Đây không phải một vị hoàng tử bê tha ở những sảnh đường tiệc tùng và trụy lạc, như người ta hay nói về dân phía đông. Đây là một người đàn ông di chuyển như thể thánh thần đang dõi theo anh; mỗi cử động của anh ta đều chính trực và đúng đắn. Đó không thể là ai khác ngoài Hector.

Anh ta nhảy khỏi chiến xa, hô lên với binh lính của mình. Chúng tôi thấy những mũi giáo giương thẳng và tên đã lên cung. Chúng tôi vẫn ở quá xa để có thể bắn tới, nhưng sóng đang đẩy chúng tôi vào bờ bất chấp mái chèo, và mỏ neo không ghim xuống đáy. Những tiếng hò hét vang dọc đội hình, đầy hoang mang. Agamemnon không ra lệnh gì; giữ nguyên vị trí; không cập bờ.

“Chúng ta gần vào tầm bắn của họ rồi,” Achilles nhận xét. Trông cậu không có vẻ gì là lo sợ trước tình hình này, dù xung quanh chúng tôi là hoảng loạn và tiếng chân nện lên boong tàu.

Tôi nhìn chăm chăm khi bờ biển mỗi lúc một gần hơn. Giờ Hector đã biến mất, quay lại phía trên bãi biển với một phân đội khác trong đội quân của anh. Nhưng có một người khác đứng trước chúng tôi, một vị chỉ huy, mặc áo giáp bằng da và mũ giáp kín mít che chắn toàn bộ đầu trừ bộ râu ra. Ông ta kéo căng cánh cung của mình khi đội tàu trôi tới.

Cánh cung ấy không to bằng của Philoctetes, nhưng cũng không khác là bao. Ông ngắm dọc mũi tên và chuẩn bị kết liễu người Hy Lạp đầu tiên.

Ông ta chẳng bao giờ có cơ hội đó. Tôi không trông thấy Achilles cử động, nhưng tôi đã nghe thấy: tiếng gió vun vút, và tiếng cậu thở ra nhẹ nhàng. Cây giáo rời khỏi tay cậu và bay ngang mặt nước giữa boong tàu và bờ biển. Chỉ là một cử động. Không chiến binh nào có thể ném giáo đi xa được bằng nửa quãng đường một mũi tên có thể bay. Cây giáo sẽ rơi xuống sau một quãng rất ngắn.

Nhưng không. Mũi giáo đen kịt đâm xuyên ngực cung thủ, khiến ông ta bật ngựa và ngã xuống. Mũi tên vô hại bắn lên không trung, phóng tự do từ những ngón tay buông lỏng. Ông ta ngã xuống cát và không dậy nữa.

Từ những tàu đằng sau chúng tôi, những người đã chứng kiến cảnh đó, tiếng hò hét và tiếng kèn hiệu hoan hỉ vang lên. Tin tức truyền dọc đội tàu Hy Lạp, sang cả hai phía: Chúng tôi đã ra tay trước, máu đã đổ dưới tay vị hoàng tử thần thánh của Phthia.

Vẻ mặt Achilles phẳng lặng, gần như là bình thản. Trông cậu không giống như một người vừa làm ra phép màu. Trên bờ, quân thành Troy khua vũ khí của họ và hét lên những lời xa lạ, dữ dội. Có một nhóm lính quỳ quanh vị chỉ huy vừa ngã xuống. Tôi nghe thấy ở phía sau Phoenix thì thầm gì đó với Automedon, rồi cậu ta chạy đi. Một lát sau cậu ta trở lại với một bó giáo. Achilles không nhìn mà nắm lấy một cây, nâng lên, rồi phóng. Lần này tôi ngấm cậu, đường cong duyên dáng nơi cánh tay cậu, cái cằm hếch lên. Cậu không chùn tay để ngắm hay quan sát như hầu hết những người khác. Cậu biết cây giáo ấy sẽ cắm vào đâu. Trên bờ lại một người nữa ngã xuống.

Giờ chúng tôi đã tới gần, và tên bắt đầu bắn qua lại từ cả hai phía. Nhiều mũi tên rơi xuống nước, số khác cắm lên cột buồm và mạn tàu. Vài người rên lên trong đội ngũ chúng tôi; vài người ngã xuống trong hàng ngũ bên họ. Achilles bình tĩnh nhận một tấm khiên từ Automedon. “Đứng ra sau lưng mình,” cậu nói. Tôi làm theo. Khi một mũi tên bay tới, cậu gạt nó sang bên bằng tấm khiên. Cậu cầm lên một cây giáo khác.

Binh lính trở nên cuồng loạn hơn - những mũi tên và ngọn giáo sốt sắng rơi lá tả xuống nước. Đâu đó trong hàng ngũ tàu chiến, Protesilaus, hoàng tử xứ Phylace, vừa cười ha hả vừa nhảy xuống từ mũi tàu và bắt đầu bơi vào bờ. Có lẽ hấn say mèm; có lẽ huyết quản hấn rạo rục với hi vọng vẻ vang; có lẽ hấn mong vượt mặt hoàng tử xứ Phthia. Một mũi giáo xoay vòng bay tới, từ chính Hector, trúng hấn, và làn sóng quanh hấn nhuộm đỏ. Hấn là người Hy Lạp đầu tiên tử trận.

Binh lính của chúng tôi đu dây thừng xuống, nâng những tấm khiên khổng lồ để che chắn bản thân khỏi tên bắn, và bắt đầu lội vào bờ. Quân thành Troy đứng rất chuẩn hàng ngũ, nhưng bờ biển không có hàng phòng thủ tự nhiên nào và chúng tôi áp đảo về quân số. Dưới lệnh của Hector, họ kéo xác đồng đội đã ngã xuống và rời bỏ bãi biển. Thông điệp của họ đã rõ ràng: Họ sẽ không dễ dàng bị hạ gục.

CHƯƠNG HAI MƯỜI

CHÚNG TÔI CHIẾM BỜ BIỂN, VÀ KÉO NHỮNG tàu chiến đầu tiên lên bãi cát. Trinh sát được cử đi trước để trông chừng những đợt đánh úp tiếp theo của quân Troy, và lính gác được phân vào vị trí. Dù trời nóng là vậy, không ai cởi giáp ra.

Rất nhanh, khi tàu còn đang chật kín bờ cảng đằng sau chúng tôi, những khu đất đã được chia ra làm nơi hạ trại của từng vương quốc. Khu vực được phân cho quân Phthia ở đầu xa nhất của bãi biển, rất xa nơi sẽ đặt quảng trường, xa khỏi Troy và những vị vua khác. Tôi liếc thoáng qua Odysseus; anh ta là người phân chia khu trại. Sắc mặt anh ta vẫn ôn hoà và khó đoán như mọi khi.

“Làm sao chúng ta biết được phải đi xa chừng nào?” Achilles hỏi. Cậu đang đưa tay lên trán che mắt và nhìn về hướng bắc. Bờ biển như kéo dài vô tận.

“Tới khi bãi cát kết thúc,” Odysseus nói.

Achilles ra hiệu cho tàu chúng tôi đậu phía trên bãi, và những vị chỉ huy quân Myrmidon bắt đầu tách khỏi hàng ngũ những đội tàu khác để đi theo. Mặt trời chói chang rọi xuống chúng tôi - Ở đây nắng có vẻ gắt hơn, nhưng có lẽ đó chỉ là do sắc trắng của cát. Chúng tôi đi cho đến khi tới một vùng cỏ um tùm mọc lên từ bãi cát. Bãi cỏ có hình trăng khuyết, ôm trọn khu trại tương lai của chúng tôi ở bên hông và phía sau lưng. Phía trên bãi cỏ là một khu rừng trải dài về phía đông tới một dòng sông lấp lánh. Về phía nam, Troy là một vệt mờ hồ ở chân trời. Nếu sự sắp đặt này dựa trên tính toán của Odysseus, thì chúng tôi nợ anh ta lời cảm ơn - Đây là khu trại tốt nhất cho tới nay, có cây xanh, bóng mát và sự yên tĩnh.

Chúng tôi để quân Myrmidon cho Phoinix chỉ huy và trở lại khu trại chính. Mỗi nơi chúng tôi đi qua đều rộn ràng với những công việc giống nhau: kéo tàu lên bãi, hạ trại, dỡ đồ xuống. Binh lính đều ngập tràn thứ năng

lượng sôi sục, với một sứ mệnh cuồng khích. Cuối cùng thì chúng ta cũng đã đến nơi rồi.

Trên đường đi, chúng tôi đi qua khu trại thuộc về người anh họ nổi tiếng của Achilles, Ajax khổng lồ, vua đảo Salamis. Chúng tôi đã thấy anh ta từ xa lúc ở Aulis và nghe những tin đồn: anh ta làm nứt boong tàu khi bước lên đó, anh ta đã vác một con bò mộng trên lưng và đi cả một dặm. Chúng tôi tìm thấy anh khi anh đang bê những bao đồ to đùng ra khỏi khoang tàu. Những khối cơ trên người anh trông to như đá tảng vậy.

“Chào con trai Telamon,” Achilles nói.

Người khổng lồ quay lại. Chậm rãi, anh ta nhận ra chàng trai không lẫn đi đâu được trước mặt mình. Mắt anh ta nheo lại, và rồi tỏ ra lịch thiệp một cách cứng nhắc. “Chào Pelides,” giọng anh ta ồm ồm. Anh ta bỏ bao đồ xuống và chìa ra một bàn tay phòng rộp những vết chai to bằng quả olive. Tôi thấy tiếc cho Ajax, chỉ đôi chút thôi. Anh ta sẽ là *Aristos Achaion*, nếu Achilles không chiếm lấy vị trí ấy.

Trở về khu trại chính, chúng tôi đứng trên ngọn đồi đánh dấu ranh giới giữa cát và cỏ, và ngắm nhìn thứ đã khiến chúng tôi tới đây. Thành Troy. Nó tách khỏi chỗ chúng tôi nhờ một đồng cỏ bằng phẳng và được hai dòng sông rộng lớn, chậm chậm chảy, ôm lấy hai bên. Chúng tôi tưởng tượng ra mình có thể thấy ánh kim lấp lánh trên cánh cổng Scaean nổi tiếng, với những bản lề bằng đồng thau được đồn là cao bằng cả một người đàn ông.

Sau này, tôi sẽ ngắm nhìn những bức tường ấy ở thật gần, những tảng đá vuông thành sắc cạnh được cắt đến hoàn hảo và đặt vừa vặn vào nhau, người ta nói ấy là tác phẩm của thần Apollo. Và tôi sẽ ngỡ ngàng trước chúng - làm cách nào, có bao giờ, mà thành trì ấy có thể bị đánh chiếm cơ chứ. Bởi vì những bức tường quá cao để dùng tháp di động, quá vững vàng để dùng máy bắn đá, và không ai tinh táo mà lại cố leo lên bề mặt dựng đứng, nhẵn mịn tuyệt trần ấy.

KHI THÁI DƯƠNG HẠ XUỐNG trên bầu trời, Agamemnon cho gọi cuộc hội nghị đầu tiên. Một mái lều lớn đã được dựng lên và bên trong xếp vài hàng ghế thành một hình bán nguyệt xộc xệch. Agamemnon và Menelaus ngồi ở giữa phòng, hai bên là Odysseus và Diomedes. Các vị vua

lần lượt đi vào và ngồi xuống. Được rên giữa từ nhỏ về cấp bậc tôn ti, những vị vua yếu thế hơn ngồi ở những chỗ kém trang trọng hơn, để dành những hàng ghế đầu cho những vị đồng cấp nổi tiếng hơn. Achilles, không do dự gì, chiếm một chỗ ở hàng đầu và ra hiệu cho tôi ngồi phía sau cậu. Tôi làm theo, đợi ai đó phản đối, yêu cầu tôi rời khỏi đó. Nhưng rồi Ajax đi vào với đứa em trai ngoài giá thú cùng cha khác mẹ Teucer, còn Idomeneus mang theo tùy tùng và phu xe. Có vẻ như những chiến binh giỏi nhất đều được chiêu theo ý họ.

Không như những cuộc hội nghị chúng tôi đã từng nghe người ta chê bai ở Aulis (phô trương, vô ích, dài lê thê), lần này vô cùng nghiêm túc - nhà xí, quân lương, và chiến thuật. Các vị vua chia thành hai phe tấn công và hoà hoãn - Không phải chúng ta nên cố gắng tỏ ra lịch sự trước sao? Ngạc nhiên thay, Menelaus là người mạnh miệng ủng hộ đàm phán nhất. “Ta sẵn sàng tự mình đi thiết đãi họ,” ông ta nói. “Đó là lễ nghi của ta.”

“Chúng ta đi cả một quãng đường dài tới đây làm gì, nếu ngài định thuyết phục họ đầu hàng?” Diomedes phàn nàn. “Ta đã có thể ở nhà rồi.”

“Chúng ta không phải phờng mọi rợ,” Menelaus ngoan cố nói. “Có khi họ sẽ nghe lí lẽ.”

“Nhưng rất có thể là không. Tại sao phải phí thời gian?”

“Bởi vì, vua xứ Argos thân mến, nếu chiến tranh xảy ra sau chút ít ngoại giao hay trì hoãn, chúng ta sẽ không trông giống kẻ ác đến vậy?” Đây là lời Odysseus. “Tức là những thành phố ở Anatolia sẽ không cảm thấy có trách nhiệm phải tới giúp Troy đến vậy.”

“Ngài ủng hộ cách đó ư, vua Ithaca?” Agamemnon hỏi.

Odysseus nhún vai. “Có rất nhiều cách để bắt đầu một cuộc chiến. Ta luôn nghĩ rằng cướp bóc là một khởi đầu tốt. Việc đó đạt được gần như là cùng mục tiêu giống ngoại giao, nhưng với lợi ích cao hơn.”

“Đúng vậy! Cướp bóc!” Giọng Nestor the thé. “Trước hết chúng ta phải phô trương thế lực đã!”

Agamemnon xoa cằm và quét mắt qua căn phòng đầy vua chúa. “Ta nghĩ vua Nestor và vua Odysseus nói đúng. Cướp bóc đã. Rồi có thể chúng ta sẽ gửi sứ giả qua. Ngày mai chúng ta bắt đầu.”

Lão không cần phải chỉ dẫn gì thêm. Cướp bóc là phúc lợi tiêu biểu của một cuộc vây hãm - Ta sẽ không tấn công thành phố, mà đánh vào vùng đất bao quanh cung cấp ngũ cốc và thịt cho nó. Ta sẽ giết những người phản kháng, biến những người không phản kháng thành trâu ngựa. Lương thực của họ giờ về tay ta, ta giam giữ con gái và vợ họ làm con tin cho lòng trung thành của họ. Những người trốn thoát sẽ chạy trốn tới thành phố để tránh nạn. Những khu dân cư sẽ nhanh chóng trở nên đông đúc và hỗn loạn; dịch bệnh sẽ bùng phát. Cuối cùng, cổng thành sẽ phải mở - nếu không phải vì danh dự, thì là vì tuyệt vọng.

Tôi hi vọng rằng Achilles có thể sẽ phản đối, tuyên bố rằng chẳng có gì vẻ vang khi đi giết nông dân. Nhưng cậu chỉ gật đầu, như thể đây đã là cuộc vây hãm thứ một trăm của cậu, như thể cả đời cậu không làm gì ngoài chỉ huy những cuộc cướp bóc.

“Một việc cuối cùng - Nếu có một vụ tấn công, ta không muốn tình cảnh hỗn loạn. Chúng ta phải có đội hình, và đội ngũ.” Agamemnon cựa mình trên ghế, trông gần như căng thẳng. Ừ thì có lẽ lão căng thẳng thật; những vua chúa của chúng tôi đều đầy gai góc, và đây là lần chia chác danh vọng đầu tiên: chia vị trí trong đội hình. Nếu có cuộc nổi loạn nào chống lại quyền uy của lão, đây là lúc nó sẽ nổ ra. Chỉ nghĩ về nó thôi dường như cũng khiến lão giận dữ, và giọng lão trở nên gắt gỏng hơn. Đây là một sai lầm lão thường xuyên mắc phải: Vị thế của lão càng bấp bênh, thì lão càng trở nên khó ưa.

“Menelaus và ta sẽ ở vị trí trung tâm, dĩ nhiên là vậy.” Có một làn sóng bất mãn nhẹ nổi lên trước tuyên bố đó, nhưng Odysseus đã nói đè lên trên.

“Rất khôn ngoan, thưa vua xứ Mycenae. Sứ giả sẽ có thể dễ dàng tìm ra ngài.”

“Chính xác là vậy.” Agamemnon gật đầu cái rụp, như thể đó quả thật là lí do. “Bên trái em trai ta sẽ là hoàng tử xứ Phthia. Và bên phải ta, là vua Odysseus. Hai bên cánh sẽ là vua Diomedes và vua Ajax.” Tất cả đều là những vị trí nguy hiểm nhất, những nơi mà kẻ thù sẽ tìm cách áp sát hay đâm thủng. Do đó chúng đều là những vị trí quan trọng nhất cần phải trụ vững bằng mọi giá, và cao quý nhất.

“Số còn lại sẽ được quyết định bằng cách bốc thăm.” Khi tiếng rì rầm đã hết hẳn, Agamemnon đứng dậy. “Quyết định vậy. Ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu. Cướp bóc, vào lúc bình minh”

Mặt trời đang lặn khi chúng tôi đi dọc bãi biển về trại của mình. Achilles rất thoả mãn. Một trong những vị trí dẫn đầu tuyệt vời nhất đã thuộc về cậu, và không cần phải tranh giành với ai. Vẫn còn quá sớm để ăn tối, nên chúng tôi leo lên ngọn đồi phủ cỏ dại nằm ngay ngoài khu trại, đó là một dải đất mỏng chạy từ trong rừng ra. Chúng tôi dừng ở đó một lúc, ngắm soi khu trại và mặt biển ngoài xa. Ánh tà dương đổ trên tóc cậu, và khuôn mặt cậu ngọt ngào trong đêm tối.

Có một câu hỏi đã âm ỉ trong tôi từ trận chiến trên tàu, nhưng chẳng có lúc nào trước lúc này đây mà hỏi.

“Cậu có nghĩ về họ như thú vật không? Như cha cậu đã dạy?”

Cậu lắc đầu. “Mình không hề nghĩ gì hết.”

Trên đầu chúng tôi, hải âu gào thét và lượn vòng. Tôi cố tưởng tượng ra hình dáng cậu đẫm máu và đầy sát khí sau cuộc cướp bóc đầu tiên vào ngày mai.

“Cậu có sợ không?” Tôi hỏi. Tiếng sơn ca đầu tiên vang lên trên những ngọn cây sau lưng chúng tôi.

“Không,” cậu trả lời. “Mình sinh ra là để làm chuyện này mà.”

TÔI THỨC DẬY SÁNG HÔM SAU trong tiếng sóng biển xứ Troy xô vào bờ cát xứ Troy. Achilles vẫn mơ màng bên cạnh, nên tôi rời khỏi lều để cậu ngủ tiếp. Bên ngoài bầu trời vẫn không một gợn mây như ngày hôm qua: mặt trời chói chang và nhức óc, mặt biển phản chiếu những quầng sáng khổng lồ. Tôi ngồi xuống và cảm nhận những giọt mồ hôi ứa ra rồi tụ lại trên da mình.

Trong chưa đầy một giờ nữa, cuộc cướp bóc sẽ bắt đầu. Tôi đã thiếp đi khi nghĩ về nó; tôi tỉnh dậy và nghĩ về nó. Chúng tôi đã thảo luận rồi, rằng tôi sẽ không đi. Hầu hết binh lính sẽ không đi. Đây là một cuộc cướp bóc của các vị vua, dùng để trao danh vọng đầu tiên cho những chiến binh giỏi nhất. Đây sẽ là cuộc giết chóc chân chính đầu tiên của cậu.

Phải, đã có những người chết trên bờ biển, ngày hôm trước. Nhưng chuyện đó xảy ra ở xa, chúng tôi không thấy được máu đổ. Họ đã ngã xuống một cách gần như khô hài, ở quá xa để có thể thấy được mặt hay nỗi đau của họ.

Achilles ra khỏi lều, phục trang sẵn sàng. Cậu ngồi cạnh tôi và ăn bữa sáng đã dọn sẵn chờ cậu. Chúng tôi không nói gì nhiều.

Không có lời nào nói cho cậu biết tôi cảm thấy như thế nào. Thiên hạ này là một nơi đẫm máu, và đầy danh vọng mà đổ máu mang lại; chỉ có những kẻ hèn nhát mới không chiến đấu. Không có lựa chọn dành cho hoàng tử. Ta chiến đấu và chiến thắng, hay chiến đấu và tử trận. Ngay cả Chiron cũng gửi cho cậu một cây giáo.

Phoenix đã dậy và đang chinh đốn hàng ngũ quân Myrmidon sẽ đi cùng cậu xuống mép nước. Đó là trận chiến đầu tiên của họ, và họ muốn nghe giọng chủ nhân của mình. Achilles đứng dậy, và tôi nhìn cậu sải bước về phía họ - các khoá đồng trên tunic của cậu hắt lên những chớp sáng rực lửa, áo choàng tím thẫm tôn màu tóc cậu lên thành vàng óng như mặt trời. Cậu trông quá anh hùng, khiến tôi khó lòng nhớ nổi rằng chỉ mới đêm qua thôi chúng tôi đã phun hạt olive vào nhau, lên trên đĩa phô mai Phoenix để lại cho chúng tôi. Rằng chúng tôi đã hú lên vui sướng khi cậu phun trúng một hạt, còn ướt và vẫn còn mẩu thịt quả dính trên đó, lên tai tôi.

Cậu giơ cây giáo lên khi nói, và khua mũi giáo xám xịt, sẫm màu như đá hay như mặt nước ngày giông bão. Tôi thấy thương cho những vị vua khác phải tranh giành quyền thế hay phô bày chúng một cách xoàng xĩnh, điệu bộ của họ sứt mẻ và thô thiển. Ở Achilles, quyền lực duyên dáng như một nét trời cho, và binh lính ngẩng đầu đón điều ấy, như họ ngẩng đầu trước một vị tư tế.

Sau đó, cậu tới chào tạm biệt tôi. Cậu về lại con người thực và cầm cây giáo của cậu một cách lỏng lẻo, gần như lười nhác.

“Cậu sẽ giúp mình mặc chỗ giáp còn lại chứ?”

Tôi gạt đầu và theo cậu vào bóng mát của mái lều, qua tấm màn cửa nặng trĩu khép lại như ngọn đèn bị thổi tắt. Tôi đưa cho cậu những miếng da và kim loại khi cậu ra hiệu về phía chúng, những miếng giáp che chắn đùi, cánh

tay, bụng cậu. Tôi nhìn cậu buộc những thứ ấy lên, từng mảnh một, nhìn lớp da thô hần xuống thịt mềm, xuống làn da mà mới tối qua thôi tôi đã sờ trớn với những ngón tay mình. Tay tôi dợm vươn tới cậu, mong mỗi được kéo mở những dây đai siết chặt, được thả cậu ra. Nhưng tôi đã không làm vậy. Binh lính còn đang đợi.

Tôi đưa cậu phần cuối cùng, mũ giáp của cậu, tua tủa những lông ngựa, và nhìn cậu trùm nó lên tai, chỉ để lộ một dải nhỏ trên mặt. Cậu vươn tới tôi, cả người bao bọc trong đồng, mang mùi mồ hôi cùng da thuộc và kim loại. Tôi nhắm mắt lại, cảm nhận môi cậu trên môi mình, đó là phần duy nhất còn mềm mại của cậu. Rồi cậu biến mất.

Không có cậu, căn lều dường như đột nhiên nhỏ hơn rất nhiều, kín bưng và đầy mùi da thuộc treo trên vách. Tôi nằm trên giường của chúng tôi và nghe cậu hô lên hiệu lệnh, rồi tiếng vó ngựa giẫm xuống và tiếng phì phò. Cuối cùng là tiếng bánh chiến xa của cậu kẽo kẹt khi chúng mang cậu rời đi. Ít ra tôi không phải lo sợ cho sự an nguy của cậu. Miễn là Hector còn sống thì cậu sẽ không chết. Tôi nhắm mắt lại và thiếp đi.

TÔI TỈNH DẬY KHI MŨI CẬU CỌ LÊN MŨI MÌNH, bướng bỉnh ép lên tôi khi tôi giãy giụa tỉnh lại từ tấm màn mộng mị. Cậu có mùi gắt và lạ, trong một chốc tôi gần như cảm thấy ghê tởm trước sinh vật dính chặt vào mình và áp mặt vào mặt mình này. Nhưng rồi cậu ngồi dậy và trở lại là Achilles, tóc ẩm ướt và sẫm màu, như thể ánh mặt trời ban sáng đã cháy sạch khỏi đó. Tóc cậu dính lên mặt và tai, phẳng lì và ẩm ướt vì mũ giáp.

Cả người cậu đầy máu, những vết đỏ tươi còn chưa khô thành màu gỉ sét. Phản ứng đầu tiên của tôi là hoảng loạn - rằng cậu bị thương, sẽ chảy máu đến chết. “Cậu bị thương ở đâu?” Tôi hỏi. Mắt tôi rà soát khắp người cậu để tìm nơi máu chảy. Nhưng những vết máu cứ như bắn ra từ không trung. Dần dà, bộ não mù mị vì ngủ của tôi hiểu ra. Không phải máu cậu.

“Họ còn không thể chạm vào mình,” cậu nói. Có sự hân hoan xen lẫn kinh ngạc trong giọng cậu. “Mình đã không biết chuyện đó dễ dàng thế nào. Như chẳng có gì hết. Lẽ ra cậu phải chứng kiến lúc ấy. Binh lính đã tung hô mình sau đó.” Giọng cậu gần như mơ màng. “Mình không thể trượt được. Ước gì cậu đã chứng kiến.”

“Bao nhiêu người?” Tôi hỏi.

“Mười hai.”

Mười hai người chẳng liên quan gì tới Paris hay Helen hay bất kì ai trong chúng tôi.

“Nông dân ư?” Có chút cay đắng trong giọng tôi dường như khiến cậu bình tĩnh trở lại.

“Họ đều có vũ trang,” cậu vội vàng nói. “Mình sẽ không giết một người tay không tấc sắt đâu.”

“Cậu nghĩ mình sẽ giết bao nhiêu người ngày mai?” Tôi hỏi.

Cậu nghe thấy giọng tôi sắc lém và ngoảnh mặt đi. Nỗi đau trên mặt cậu đánh vào lòng tôi, và tôi cảm thấy hổ thẹn. Đâu rồi lời hứa rằng tôi sẽ tha thứ cho cậu? Tôi biết số mệnh của cậu là gì, và dẫu vậy tôi cũng đã chọn tới Troy. Đã quá muộn để tôi phản đối chỉ vì lương tâm tôi bắt đầu cắn rứt.

“Mình xin lỗi,” tôi nói. Tôi bảo cậu kể cho tôi chuyện ấy có cảm giác ra sao, toàn bộ cuộc cướp bóc, như chúng tôi vẫn luôn nói chuyện với nhau. Và cậu đã kể, mọi thứ, cách mà ngọn giáo đầu tiên của cậu đã đâm xuyên qua hốc má một người, kéo máu thịt lò ra theo khi nó xuyên sang bên kia. Cách người thứ hai đã ngã xuống khi bị dâu xuyên qua ngực, cách ngọn giáo bị kẹt giữa xương sườn của anh ta khi Achilles cố nhổ nó ra. Ngôi làng đã bốc mùi kinh khủng khi họ rời đi, thứ mùi bùn đất và tanh tươi, lũ ruồi đã bắt đầu bầu xuống.

Tôi lắng nghe từng từ một, tưởng tượng ra đó chỉ là một câu chuyện mà thôi. Như thể cậu chỉ đang kể về những bóng đen trên một chiếc bình thay vì người thật.

AGAMEMNON CẮT CỬ LÍNH GÁC trông chừng Troy mọi giờ vào mọi ngày. Chúng tôi đều đang chờ đợi điều gì đó - một cuộc tấn công, hoặc một vị sứ giả, một cuộc phô trương chiến lược. Nhưng Troy vẫn đóng chặt cổng thành, và vì thế những cuộc cướp bóc tiếp tục. Tôi đã học cách ngủ ban ngày để không bị mệt khi cậu trở lại, khi ấy cậu luôn cần nói chuyện, cần kể với tôi tới những chi tiết nhỏ nhặt nhất về những khuôn mặt và vết thương cùng hành động của những người đó. Và tôi muốn mình có thể lắng nghe, có

thể thấm đượ những hình ảnh đấ máu, có thể khắc hoạ chúng một cách phẫg lì và tầ thường lên chiếc bình dành cho hậu thế. Để có thể giải thoát cậu khỏi chúng và khiến cậu trở lại làm Achilles.

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT

CƯỚP BỐC ĐI ĐÔI VỚI CHIA CHÁC. ĐÂY LÀ truyền thống của chúng tôi, là ban thưởng, là giành chiến lợi phẩm. Mỗi người đều được giữ những thứ họ tự chiếm được - áo giáp lột từ một người lính tử trận, trang sức giắt xuống từ cổ một goá phụ. Nhưng số còn lại, bình rượu với thảm và bình, được mang tới đài cao và chất chồng lên để chia cho nhau.

Giá trị bất kì đồ vật nào cũng không quan trọng bằng danh vọng. Phần ta được chia tương đương với địa vị của ta trong đội quân. Phần chia chác đầu tiên thường tới tay chiến binh giỏi nhất trong đội quân, nhưng Agamemnon tự xưng là số một và Achilles đứng thứ hai. Tôi lấy làm ngạc nhiên là Achilles chỉ nhún vai. “Ai cũng biết mình giỏi hơn. Việc này chỉ khiến Agamemnon trông tham lam hơn thôi.” Cậu nói đúng, dĩ nhiên là vậy. Và mọi chuyện còn ngọt ngào hơn nữa khi binh lính tung hô chúng tôi, bước lão đảo dưới đồng phần thưởng của chúng tôi, và không hô hào gì với Agamemnon. Chỉ có quân Mycenae của lão vỗ tay cho lão.

Sau Achilles là tới Ajax, rồi đến lượt Diomedes và Menelaus, Odysseus và cứ tiếp tục cho tới khi Cebriones chỉ còn có mũ giáp bằng gỗ và những cốc rượu sứt mẻ. Tuy vậy, đôi khi, nếu một chiến binh đã chiến đấu đặc biệt anh dũng ngày hôm đó, vị chỉ huy có thể ban thưởng cho anh ta thứ gì đó đặc biệt quý giá, trước cả lượt của chiến binh số một. Theo cách đó, kể cả Cebriones vẫn không hết hi vọng.

VÀO TUẦN THỨ BA, một cô gái đứng trên đài giữa đao kiếm, thảm dệt và đồ vàng. Nàng rất đẹp, da nàng màu nâu sẫm, tóc đen tuyền và óng ả. Phía trên gò má nàng là một vết bầm đang lan rộng ở nơi một năm đấm đã đánh lên. Trong ánh sáng chạng vạng, mắt nàng dường như cũng bầm tím, thâm như thể kẻ chì đen Ai Cập. Váy nàng rách toạc ở vai và thấm máu. Tay nàng bị trói chặt.

Binh lính háo hức tím tím lại. Họ biết sự hiện diện của nàng có nghĩa là gì - Agamemnon đang trao cho chúng tôi quyền được có người hầu trong

doanh trại, có thể thiệp chiến lợi phẩm và nô lệ hầu giường. Cho tới giờ, phụ nữ vẫn đơn giản là bị cưỡng bức trên các cánh đồng và bỏ lại. Làm chuyện đó trong lều của riêng ta thì là một sắp xếp tiện nghi hơn nhiều.

Agamemnon lên đài, và tôi thấy mắt lão lướt qua thiếu nữ, một cái cười khê trên miệng lão. Lão nổi tiếng - mọi nhánh của gia tộc Atreus đều vậy - với ham muốn của lão. Tôi không biết điều gì đã choán lấy mình lúc đó. Nhưng tôi túm cánh tay Achilles và thì thầm vào tai cậu.

“Giành lấy nàng đi.”

Cậu quay sang tôi, mắt mở to trong kinh ngạc.

“Giành lấy nàng làm phần thưởng đi. Trước khi Agamemnon làm vậy. Xin cậu đấy.”

Cậu lưỡng lự, nhưng chỉ trong giây lát.

“Hỡi các chiến binh Hy Lạp.” Cậu bước tới, vẫn đang trong bộ giáp ngày hôm đó, vẫn lấm lem máu. “Hỡi vua xứ Mycenae.”

Agamemnon quay lại đối diện với cậu, cau mày. “Sao vậy, Pelides?”

“Ta sẽ nhận lấy thiếu nữ này như chiến lợi phẩm của ta.”

Ở phía bên kia đài Odysseus nhướn một bên mày. Binh lính xung quanh chúng tôi rì rầm. Yêu cầu của cậu khá bất thường, nhưng không hề quá đáng; ở bất kì đội quân nào khác, lựa chọn đầu tiên cũng sẽ là của cậu mà thôi. Cơn cău kính lướt qua trong mắt Agamemnon. Tôi thấy suy nghĩ xoay chuyển trên mặt lão: Lão không thích Achilles, nhưng không đáng, ở đây, ngay bây giờ, để tỏ ra keo kiệt. Nàng đẹp, nhưng sẽ còn những phụ nữ khác.

“Ta chấp thuận mong muốn của người, hoàng tử xứ Phthia. Nàng là của người.”

Đám đông hò hét ủng hộ - họ thích chỉ huy của họ hào phóng, còn anh hùng thì quả cảm và dũng mãnh.

Mắt nàng đã theo dõi cuộc trò chuyện với một trí tuệ rạng ngời. Khi nàng hiểu rằng mình sẽ đi cùng chúng tôi, tôi thấy nàng nuốt khan, ánh mắt liếc sang Achilles.

“Ta sẽ để người của mình lại đây, để mang chỗ của cái còn lại về. Thiếu nữ sẽ đi với ta ngay bây giờ.”

Những tiếng cười tán thưởng và huýt gió vang lên từ phía binh lính. Thiếu nữ cả người run rẩy, rất nhẹ trôi, như con thỏ bị chim ưng trên cao tằm tia. “Đi thôi,” Achilles ra lệnh. Chúng tôi quay đi. Mặt cúi gằm, nàng bước theo sau.

KHI ĐÃ TRỞ LẠI DOANH TRẠI, Achilles rút dao ra, và mái đầu thiếu nữ khẽ rụt lại vì sợ. Cậu vẫn đẫm máu sau trận chiến hôm đó; nơi cậu cướp bóc chính là ngôi làng của nàng.

“Để mình làm cho,” tôi bảo cậu. Cậu đưa cho tôi con dao và lùi lại, gằn như ngượng nghịu.

“Ta sẽ thả nàng ra,” tôi nói.

Khi đến gần, tôi thấy được màu mắt nàng sẫm tới chừng nào, nâu trầm như thứ đất màu mỡ nhất, và đôi mắt to tròn đặt trên khuôn mặt trái xoan của nàng. Ánh mắt nàng liếc từ lưỡi dao sang tôi. Tôi nghĩ về những chú chó hoang sợ tôi đã từng thấy, chúng nhỏ bé và dữ dội khi bị dồn vào góc tường.

“Không, không,” tôi vội vàng nói. “Chúng ta sẽ không làm hại nàng. Ta sẽ thả nàng ra.”

Nàng nhìn chúng tôi kinh hãi. Chỉ thần linh mới biết nàng nghĩ chúng tôi đang nói gì. Nàng là một thôn nữ người Anatolia, không có lí do gì mà nàng từng nghe qua tiếng Hy Lạp trước kia. Tôi bước tới đặt tay lên cánh tay nàng, để trấn an nàng. Nàng co cụm lại như thể chờ đợi một cú đánh. Tôi thấy sự sợ hãi trong mắt nàng, sợ bị cưỡng bức và những việc còn tệ hơn thế.

Tôi không thể chịu được điều ấy. Chỉ có duy nhất một việc tôi có thể nghĩ đến. Tôi quay sang Achilles và nắm lấy cổ áo tunic của cậu. Tôi hôn cậu.

Khi tôi rời cậu ra, nàng đang nhìn chúng tôi. Nhìn và nhìn chăm chú.

Tôi ra hiệu về phía dây trói nàng và về lại phía con dao. “Được chứ?”

Nàng do dự một hồi. Rồi chậm rãi đưa tay ra.

ACHILLES RỜI ĐI ĐỂ NÓI CHUYỆN với Phoinix về việc dựng thêm một lều khác. Tôi dẫn nàng tới ngọn đồi bên thảm cỏ và bảo nàng ngồi xuống khi tôi chế thuốc đắp cho khuôn mặt bầm tím của nàng. Thật rón rén, mắt vẫn sụp xuống, nàng nhận lấy thuốc. Tôi chỉ xuống chân nàng - nơi đó rách toạc, một vết cắt chạy dài dọc căng chân nàng.

“Ta xem được chứ?” Tôi hỏi, ra hiệu về phía vết thương. Nàng không trả lời, nhưng miễn cưỡng để tôi cầm chân nàng, phủ thuốc lên vết thương, và buộc kín bằng băng gạc. Nàng theo dõi mọi cử động của tay tôi và chẳng bao giờ nhìn vào mắt tôi.

Sau đó, tôi dẫn nàng tới mái lều vừa dựng. Nàng có vẻ giật mình trước căn lều này, gần như sợ không dám bước vào. Tôi lật tung cửa lều và ra hiệu - thực phẩm, chăn ấm, một vại nước, và vài thứ quần áo bỏ đi.

Ngập ngừng, nàng bước vào trong, và tôi để nàng ở đó, mắt to tròn, ngăm nhìn mọi thứ.

HÔM SAU ACHILLES LẠI ĐI CUỐP BÓC. Tôi lượn lờ quanh trại, nhặt củi, hạ nhiệt chân mình trong sóng nước. Lúc nào tôi cũng để tâm tới căn lều mới ở góc trại. Chúng tôi chưa thấy bóng dáng nàng đâu; cửa lều khép chặt như cổng thành Troy. Tôi đã suýt tới đó gọi nàng qua lớp vải cả chục lần.

Cuối cùng, giữa trưa, tôi thấy nàng ở cửa lều. Nàng đang nhìn tôi, đứng thập thò sau tấm vải. Khi nhận ra tôi đã thấy nàng, nàng vội vàng quay lưng và dợm đi vào.

“Chờ đã!” Tôi kêu lên.

Nàng cứng đờ lại. Chiếc tunic nàng mặc - một trong những chiếc áo của tôi - dài quá đầu gối và khiến nàng trông bé nhỏ vô cùng. Nàng bao nhiêu tuổi nhỉ? Tôi còn chẳng biết nữa.

Tôi đi tới chỗ nàng. “Xin chào.” Nàng nhìn tôi chăm chăm bằng đôi mắt to tròn kia. Tóc nàng đã được vén ra sau, để lộ gò má tinh tế. Nàng rất đẹp.

“Nàng ngủ có ngon không?” Tôi không biết tại sao tôi cứ nói chuyện với nàng. Tôi nghĩ nói chuyện sẽ khiến nàng cảm thấy thoải mái. Có lần tôi nghe thấy Chiron nói rằng ta nói chuyện với em bé là để xoa dịu chúng.

“Patroclus,” tôi nói, chỉ vào bản thân. Mắt nàng lướt sang tôi, rồi nhìn đi chỗ khác.

“Pa-tro-clus.” Tôi chậm rãi lặp lại. Nàng không trả lời, không cử động; ngón tay nàng nắm chặt lớp vải của tấm che cửa lều. Lúc ấy tôi thấy thật hổ thẹn. Tôi đang làm nàng sợ.

“Ta sẽ để nàng được yên vậy,” tôi nói. Tôi nghiêng đầu và cất bước.

Nàng nói gì đó, nhỏ tới nỗi tôi không nghe được. Tôi dừng lại.

“Sao cơ?”

“Briseis,” nàng lặp lại. Nàng đang chỉ vào mình.

“Briseis ư?” Tôi hỏi. Nàng gật đầu, then thùng.

Đó là khởi đầu của chúng tôi.

HOÁ RA NÀNG CÓ BIẾT MỘT CHÚT tiếng Hy Lạp. Vài từ cha nàng đã học được và dạy nàng khi ông nghe nói quân lính đang tới. *Hãy rủ lòng thương là một. Vâng, làm ơn và ngài muốn gì ạ?* Một người cha, dạy con gái mình cách làm nô lệ.

Ban ngày, ngoài chúng tôi ra, doanh trại gần như trống trơn. Chúng tôi sẽ ngồi trên bãi biển và nói với nhau câu được câu chăng. Tôi bắt đầu hiểu biểu cảm của nàng trước tiên, sự im lặng trầm lắng trong đôi mắt nàng, những nụ cười thoáng qua nàng sẽ che giấu dưới bàn tay. Chúng tôi không nói được gì nhiều, trong những ngày đầu tiên ấy, nhưng tôi không quan tâm. Có sự thanh thản khi ngồi bên nàng, sóng biển thân thiện lăn tăn trên bàn chân chúng tôi. Cảm giác ấy khiến tôi nhớ về mẹ, gần như là vậy, nhưng mắt Briseis lấp lánh quan sát xung quanh trong khi mắt mẹ tôi chưa bao giờ như vậy.

Đôi khi vào buổi chiều chúng tôi sẽ đi bộ cùng nhau vòng quanh khu trại, chỉ vào từng thứ nàng chưa biết tên gọi. Những từ ngữ chất chồng lên nhau mau tới nỗi chẳng mấy chốc chúng tôi đã cần tới những hiệu lệnh chi tiết hơn. *Nấu bữa tối, gập ác mộng.* Ngay cả khi kí hiệu của tôi thật vụng về, Briseis vẫn hiểu và dịch chúng thành một chuỗi những động tác chính xác tới nỗi tôi có thể ngửi thấy mùi thịt đang nấu. Tôi thường bật cười trước sự khéo léo của nàng, và nàng sẽ tặng cho tôi một nụ cười kín đáo.

NHỮNG CUỘC CƯỚP BÓC VẪN TIẾP TỤC. Mỗi ngày Agamamnon sẽ trèo lên đài, đứng giữa chiến lợi phẩm của hôm ấy và nói, “Không có tin mới.” Không có tin mới nghĩa là không có quân lính, không dấu hiệu, không động tĩnh từ thành Troy. Toà thành bướng bỉnh nằm ở chân trời và khiến chúng tôi chờ đợi.

Binh lính giải khuây bằng nhiều cách. Sau Briseis, có một hai thiếu nữ đứng trên đài vào mỗi ngày. Họ đều là thôn nữ với những bàn tay chai sạn

và mũi rám nắng, quen với lao động nặng nhọc dưới ánh mặt trời. Agamemnon giành phần của lão, và những vị vua khác nữa. Giờ ta thấy họ ở khắp nơi, qua lại giữa những mái lều, làm sánh những xô nước lên những tấm váy dài nhăn nhúm - đồ họ đã mặc vào ngày bị bắt đi. Họ phục vụ hoa quả, phô mai và olive, thịt thái khúc, châm đầy những cốc rượu. Họ đánh bóng chiến giáp, kẹp miếng giáp ngực giữa hai chân khi họ ngồi trên cát. Một số người còn dệt vải, bện chỉ từ những bụi lông cừu rối tinh, mấy con vật chúng tôi đã bắt về trong những cuộc cướp bóc.

Về đêm họ phục vụ theo kiểu khác, và tôi co rúm lại trước những tiếng la hét vọng tới tận góc chúng tôi ở trong khu trại. Tôi cố không nghĩ về những ngôi làng cháy rụi và những người cha đã chết, nhưng những hình ảnh ấy thật khó xua đi. Những cuộc cướp bóc in hằn lên khuôn mặt từng người phụ nữ, những vết buồn đau không lồ khiến mắt họ rưng rưng và ướt sũng như những xô nước đập lên chân họ. Và những vết bầm nữa, đến từ những nắm đấm hay khuỷu tay, và đôi khi là những hình tròn vành - từ cán giáo, đập lên trán hay thái dương.

Tôi gần như không nhìn nổi những người phụ nữ này khi họ lấy bảy bước vào khu trại để bị phân chia. Tôi để Achilles đi nhận lấy họ, tìm về nhiều nhất có thể, và binh lính trêu cậu là háu đói, là dâm tính vô tận. “Ta còn không biết là cậu thích phụ nữ,” Diomedes trêu chọc.

Mỗi người phụ nữ mới tới đều đến chỗ Briseis trước, nàng sẽ an ủi người ấy bằng thứ tiếng Anatolia dịu dàng. Người ấy sẽ được tắm rửa và được cho quần áo mới, rồi sẽ ở cùng những người khác trong lều. Chúng tôi đã dựng một mái lều mới, to hơn, để vừa với tất cả: tám, mười, mười một cô gái. Hầu như chỉ có Phoinix và tôi nói chuyện với họ; Achilles tránh ra xa. Cậu biết họ đã thấy cậu giết anh trai, tình nhân và cha họ. Có những điều không thể tha thứ nổi.

Dần dà, họ đã bớt sợ. Họ dệt vải, và nói chuyện bằng thứ tiếng của họ, bảo nhau những từ họ đã học được từ chúng tôi - những từ có ích, như phô mai, hay nước, hay len. Họ không nhanh nhẹn bằng Briseis, nhưng họ xâu chuỗi chúng đủ để có thể nói chuyện với chúng tôi.

Briseis nảy ra ý tưởng rằng tôi sẽ dành vài giờ với họ mỗi ngày, dạy họ ngôn ngữ. Nhưng những giờ học khó hơn tôi tưởng: những người phụ nữ này đầy phòng bị, mắt họ liếc nhau; họ không chắc phải làm gì với sự hiện diện đột ngột của tôi trong cuộc sống của họ. Lại là Briseis khiến họ bớt sợ và khiến những giờ học của chúng tôi trở nên chi tiết hơn, chen ngang với lời giải thích hay một cử chỉ cắt nghĩa. Tiếng Hy Lạp của nàng giờ đã khá tốt, và càng ngày càng là tôi làm theo nàng hơn. Nàng dạy tốt hơn tôi, và còn vui tính nữa. Điệu bộ bắt chước của nàng khiến chúng tôi lăn ra cười: một con thằn lằn ngái ngủ, hai con chó đánh nhau. Thật dễ dàng để ở cùng họ hàng giờ liền tới khi tối muộn, cho tới khi tôi nghe thấy tiếng kèn kẹt của chiến xa, đi cùng tiếng kim loại loảng xoảng ở đằng xa, và trở về chào đón Achilles của tôi.

Thật dễ dàng, trong những giây phút ấy, để quên đi rằng chiến tranh vẫn chưa thực sự bắt đầu.

CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI

NHỮNG CUỘC CƯỚP BÓC THẮNG LỢI LÀ VẬY, nhưng chúng cũng chỉ là cướp bóc mà thôi. Những người đã chết đều là nông dân, thương buôn, từ mạng lưới thôn làng rộng lớn cung cấp nhu yếu phẩm cho toà thành hùng mạnh - chứ không phải binh lính. Trong các cuộc hội nghị, quai hàm Agamemnon nghiêng mỗi lúc một chặt hơn, và binh lính thì bồn chồn: Cuộc chiến người ta hứa hẹn với chúng tôi đâu rồi?

Sắp thôi, Odysseus nói. Anh ta chỉ ra dòng người tị nạn lũ lượt đổ vào Troy. Toà thành giờ hẳn là sắp bục ra rồi. Những gia đình thiếu đói sẽ tràn vào cung điện, những lều tạm sẽ làm nghẽn đường phố trong thành. Chỉ là vấn đề thời gian thôi, anh ta nói với chúng tôi như vậy.

Như thể thuận theo lời tiên tri của anh ta, một lá cờ nghị hoà bay phần phật trên những bức tường thành Troy ngay sáng hôm sau. Lính gác lúc ấy chạy xuống bãi biển để thông báo cho Agamemnon: Vua Priam muốn tiếp đón sứ giả.

Khu trại hừng hực lên với tin tức này. Giờ theo cách này hay cách khác, điều gì đó sẽ phải xảy ra. Họ sẽ trả lại Helen, hoặc chúng ta sẽ được đường hoàng chiến đấu vì nàng, trên chiến trường.

Hội đồng các vị vua gửi Menelaus và Odysseus, hai lựa chọn hiển nhiên nhất. Họ đi trong ánh bình minh đầu tiên trên lưng hai con ngựa tung vó, lông được chải đến bóng mượt và thân rung rinh những trang sức. Chúng tôi nhìn họ băng qua thảm cỏ giữa đồng bằng rộng lớn của thành Troy, rồi biến mất trong mơ hồ những bức tường thành xám xịt.

Achilles và tôi chờ trong lều, băn khoăn. Họ sẽ gặp Helen sao? Paris khó có thể giấu nàng khỏi chồng nàng, và cậu ta cũng khó mà để nàng ra mặt được. Menelaus rõ ràng đã đi mà không mang theo vũ khí; có lẽ ông ta không tin tưởng bản thân mình.

“Cậu có biết tại sao nàng chọn ông ta không?” Achilles hỏi tôi.

“Menelaus ư? Không.” Tôi nhớ khuôn mặt vị vua này trong sảnh đường của Tyndareus, sáng bừng sinh khí và vui vẻ. Ông ta đẹp trai, nhưng không phải là người đẹp trai nhất ở nơi đó. Ông ta quyền lực, nhưng còn nhiều người khác giàu có và có những chiến công vẻ vang hơn gắn liền với tên tuổi của họ. “Ông ta mang tới phần sính lễ hậu hĩnh. Và chị gái nàng đã cưới anh trai ông ta rồi, có lẽ đó là một phần lí do.”

Achilles suy xét chuyện này, tay gấp lại gối sau đầu. “Cậu có nghĩ nàng tự nguyện đi với Paris không?”

“Mình nghĩ nếu nàng có làm vậy, nàng cũng sẽ không thừa nhận với Menelaus đâu.”

“Hừmm.” Cậu gõ gõ ngón tay lên ngực, ngẫm nghĩ. “Dẫu vậy, chắc là nàng tự nguyện thôi. Cung điện của Menelaus như một pháo đài vậy. Nếu nàng chống cự hay hét lên, thì ai đó sẽ nghe thấy thôi. Nàng biết ông ta phải đuổi theo nàng, nếu không vì gì khác thì cũng là vì danh dự. Và rằng Agamemnon sẽ chớp lấy cơ hội này và viện tới lời thề.”

“Mình sẽ không biết được chuyện đó đâu.”

“Cậu có cưới Menelaus đâu.”

“Nên cậu nghĩ nàng cố tình làm vậy? Để gây ra chiến tranh?” Điều này khiến tôi bị kinh hoàng.

“Có lẽ vậy. Nàng từng được biết đến như người phụ nữ xinh đẹp nhất khắp các vương quốc chúng ta. Giờ họ sẽ nói rằng nàng là người phụ nữ đẹp nhất thiên hạ.” Cậu ngân lên bằng chất giọng gió hay nhất của mình. “Cả nghìn tàu chiến đã ra khơi vì nàng.”

Cả nghìn là con số mà những thi sĩ của Agamemnon đã bắt đầu áp dụng; một nghìn một trăm tám mươi sáu không hợp với những vần thơ.

“Có lẽ nàng đã thực sự phải lòng Paris.”

“Có lẽ nàng buồn chán. Sau mười năm giam chân ở Sparta, mình cũng sẽ muốn bỏ đi.”

“Có lẽ Aphrodite khiến nàng làm vậy.”

“Có lẽ họ sẽ mang nàng về theo.”

Chúng tôi chiêm nghiệm điều này.

“Mình nghĩ Agamemnon vẫn sẽ tấn công thôi.”

“Mình cũng nghĩ vậy. Họ còn chẳng bao giờ nhắc tới nàng nữa.”

“Trừ những bài diễn thuyết với binh lính.”

Chúng tôi im lặng trong phút chốc.

“Vậy cậu sẽ chọn ai trong số những người cầu hôn?”

Tôi xô cậu, và cậu phá lên cười.

HỌ TRỞ VỀ LÚC HOÀNG HÔN, chỉ mình họ. Odysseus báo cáo lại với hội đồng, trong khi Menelaus ngồi lặng im. Vua Priam đã nồng nhiệt chào đón hai người, thiết đãi họ trong đại sảnh của ông. Rồi ông đã đứng trước họ, hai bên là Paris và Hector, với bốn mươi tám người con trai khác xếp hàng đằng sau. “Chúng ta biết các người đến vì chuyện gì,” ông nói. “Nhưng chính phu nhân không muốn trở về, và đã gửi gắm thân mình dưới sự bảo vệ của chúng ta. Ta chưa bao giờ từ chối che chở cho phái nữ, và giờ ta cũng sẽ không làm vậy.”

“Thông minh đấy,” Diomedes nói. “Họ đã tìm cách tránh được tội của mình.”

Odysseus tiếp tục, “Ta bảo họ rằng nếu họ đã cương quyết như vậy, thì chẳng còn gì để nói nữa.”

Agamemnon đứng dậy, giọng ông ta vang vọng nghe rất đàng hoàng. “Quả thật là chẳng còn gì nữa. Chúng ta đã thử ngoại giao và đã bị cự tuyệt. Lựa chọn tôn nghiêm duy nhất của chúng ta là chiến đấu. Ngày mai các người sẽ giành được vinh quang xứng đáng với các người, với mỗi người các người.”

Lão còn nói nữa, nhưng tôi không nghe thấy. *Mỗi người các người*. Nỗi sợ tràn qua tôi. Sao tôi có thể không nghĩ ra chuyện này chứ? Dĩ nhiên là người ta sẽ yêu cầu tôi chiến đấu. Giờ chúng tôi đang có chiến tranh, và mọi người đều phải cống hiến. Đặc biệt là chiến hữu thân cận nhất của *Ariston Achaion*.

Đêm hôm đó tôi hầu như chẳng ngủ được. Những ngọn gió tựa vào vách lều chúng tôi trông cao lớn phi thường, tôi lục tung tâm trí mình để nhớ lại vài bài học - nâng chúng lên như thế nào, né ra sao. Các nữ thần Số Phận chẳng nói gì về tôi - không nói gì về việc tôi sẽ sống được bao lâu. Trong cơn hoảng loạn, tôi đã làm Achilles tỉnh giấc.

“Mình sẽ ở đó mà,” cậu hứa với tôi.

TRONG BÓNG TỐI ngay trước bình minh, Achilles giúp tôi mặc giáp. Giáp chân, găng tay, áo giáp bằng da và tấm giáp ngực bằng đồng phủ lên trên. Chúng trông đều vương vít hơn là bảo hộ, đập lên cầm tôi khi tôi bước đi, cản trở tay tôi, ghì tôi xuống. Cậu đảm bảo với tôi rằng tôi sẽ quen với chúng thôi. Tôi không tin cậu. Khi bước ra khỏi lều dưới ánh ban mai, tôi cảm thấy mình trông thật ngu ngốc, như ai đó thử mặc đồ của anh trai. Quân Myrmidon đang đợi, xô đẩy nhau trong phấn khích. Chúng tôi cùng bắt đầu quãng đường dài dọc bãi biển tới chỗ đội quân khổng lồ đang tập trung. Hơi thở của tôi đã bắt đầu nóng và gấp.

Chúng tôi nghe được tiếng đội quân kia trước khi chúng tôi thấy họ; hô hào, vũ khí va chạm, kèn hiệu thổi lên. Rồi bãi biển mở rộng ra và để lộ một biển người hồ hởi xếp thành những mảng vuông vức. Mỗi mảng đều được đánh dấu bằng lá cờ hiệu tuyên cáo vua của họ là ai. Chỉ có một ô vuông vẫn còn trống: một vị trí dẫn đầu, dành cho Achilles và quân Myrmidon của cậu. Chúng tôi hành quân tới và xếp hàng, Achilles đứng ở đầu, rồi một hàng các vị chỉ huy đứng hai bên tôi. Đằng sau chúng tôi, là hàng nọ tiếp nối hàng kia lấp lánh những người lính Phthia kiêu hãnh.

Đằng trước chúng tôi là đồng cỏ rộng lớn và phẳng lặng của Troy, kết thúc ở những cánh cổng vĩ đại và những toà tháp trong thành. Ở chân tường là một khoảng sinh lầy được xới tung lên để cản bước chúng tôi, và một vùng mờ mịt những mái đầu sẫm màu cùng những tấm khiên được đánh bóng loé lên phản chiếu ánh mặt trời. “Đứng đằng sau mình nhé,” Achilles quay sang nói. Tôi gật đầu, và mũ giáp lắc lư quanh tai tôi. Cảm giác sợ hãi đang xoắn xuýt trong tôi, cả một ly đầy những hoảng loạn mỗi giây phút đều dọa sẽ trào ra. Giáp chân hằn lên xương bàn chân tôi; cây giáo khiến cánh tay tôi trĩu xuống. Một tiếng kèn hiệu thổi lên và ngực tôi thắt lại. Lúc này đây. Chính là lúc này.

Như một biển người lách cách, loảng xoảng, chúng tôi đâm đầu chạy tới. Đây là cách chúng tôi chiến đấu - chạy thực mạng tiến công đùng độ với quân địch ở giữa. Với đủ đà, ta có thể đột ngột phá vỡ hàng ngũ của địch.

Hàng ngũ của chúng tôi bắt đầu tan rã khi một số vượt mặt những người khác về tốc độ, khao khát vinh quang, nóng lòng muốn làm người đầu tiên kết liễu một kẻ thành Troy thực thụ. Nửa đường băng qua đồng cỏ chúng tôi đã không còn chia hàng nữa, hay thậm chí là chia vương quốc. Quân Myrmidon đã vượt qua tôi gần hết, dạt thành một đoàn sang bên trái, và tôi đang lẫn vào quân Sparta tóc dài của Menelaus, tất cả đều được xúc dầu và chải tóc để ra trận.

Tôi cứ chạy, áo giáp loảng xoảng. Hơi thở của tôi nặng nhọc, và nền đất rung lên vì những bàn chân giậm xuống, với tiếng gầm rung động mỗi lúc một to hơn. Cát bụi tung lên vì cuộc tiến công gần như khiến tôi mù mắt. Tôi không thấy được Achilles. Tôi không thấy được người lính ở bên cạnh mình. Tôi không làm được gì ngoài siết chặt tấm khiên và chạy tới.

Những hàng lính đi đầu va vào quân địch trong một chuỗi âm thanh bùng lên, trong một vụ nổ những mảnh gỗ và đồng với máu bắn ra. Một đồng xoắn xuýt những binh lính và tiếng la hét, nuốt chửng hết hàng lính này tới hàng lính khác như thủy quái Charybdis²⁴. Tôi thấy miệng binh lính chuyển động nhưng không thể nghe thấy họ. Chỉ có tiếng khiên với khiên va chạm, tiếng giáp đồng đập lên gỗ vỡ vụn.

Một người lính Sparta bên cạnh tôi đột ngột ngã xuống, bị một cây giáo đâm xuyên ngực. Đầu tôi quay ngoắt đi bốn phía, tìm người đã ném cây giáo ấy, nhưng không thấy gì ngoài một đồng cơ thể hỗn độn. Tôi quỳ xuống bên người lính Sparta kia để vuốt mắt anh ta, để nói lời cầu nguyện chóng vánh, rồi suýt nôn mửa khi tôi thấy rằng anh ta vẫn còn sống, khò khè với tôi về van lơn đầy kinh hãi.

Một cú va chạm mạnh bên cạnh tôi - Tôi giật mình và thấy Ajax dùng tấm khiên khổng lồ như dùi cui, táng nó lên mặt và lên thân kẻ địch. Theo sau anh ta, một chiến xa của Troy kéo kẹt chạy qua, và một cậu bé nghiêng người qua thành xe, nhe răng ra như chó. Odysseus huỳnh huých phóng qua, chạy tới bắt giữ những con ngựa kéo chiến xa ấy. Người lính Sparta bám víu lấy tôi, máu anh ta trào lên tay tôi. Vết thương quá sâu; không thể làm được gì. Sự nhẹ nhõm mơ hồ tới khi ánh sáng cuối cùng cũng phai mờ trong mắt anh ta. Tôi vuốt đôi mắt ấy nhắm lại bằng những ngón tay cẩu bẩn, run rẩy.

Tôi choáng váng lão đảo đứng dậy; đồng cỏ như đang cuộn lên và đổ xuống tựa sóng biển trước tôi. Mắt tôi không tập trung được; có quá nhiều chuyển động, ánh nắng xen với chiến giáp và da thịt loé lên.

Achilles hiện ra từ không khí. Cậu lấm tẩm máu và hỗn hển, mặt cậu đỏ bừng, cây giáo của cậu nhuộm đỏ tới tận cán. Cậu mỉm cười với tôi, rồi quay đi và nhảy vào một đám lính Troy. Mặt đất vương vãi thi thể và mảnh giáp, mũi giáo và bánh xe, nhưng cậu không bao giờ vấp ngã, dù chỉ một lần. Cậu là thứ duy nhất trên chiến trường không điên cuồng chao liệng, như boong tàu loang loáng muối biển, tới khi tôi thấy buồn nôn.

Tôi không giết ai, hay thậm chí là thử làm vậy. Cuối buổi sáng, sau hàng giờ liền hỗn loạn đến buồn nôn, mắt tôi mờ đi vì nắng, và tay tôi đau nhức vì siết chặt cán giáo - Dù tôi thường dùng nó để tựa người lên hơn là để hăm dọa. Mũi giáo của tôi như một cục đá chậm rãi đè tai tôi dính lên đầu.

Tôi có cảm giác như đã chạy vài dặm, dù khi nhìn xuống tôi thấy rằng chân tôi đã chạy cùng một vòng hết lần này tới lần khác, đạp phẳng cùng một đám cỏ khô như thể đang chuẩn bị khoanh sân để nhảy. Nỗi kinh hãi thường trực đã hút cạn và vắt kiệt tôi, dẫu rằng bằng cách nào đó tôi luôn như đang trong một vùng tĩnh, một vòng trống rỗng kì lạ mà không ai bước vào, và tôi chẳng bao giờ bị đe dọa.

Để chứng tỏ rằng tôi mù mịt, quay cuồng tới mức nào, tới giữa buổi chiều tôi mới nhận ra rằng chính Achilles đã làm vậy. Ánh mắt của cậu luôn đặt trên tôi, phi thường cảm nhận được giây phút mắt một tên lính mở to khi thấy mục tiêu dễ dàng mà tôi dâng lên cho hắn. Trước khi người đó thở thêm được hơi nào khác, cậu sẽ hạ gục hắn.

Cậu như một phép màu, hết cây giáo này tới cây giáo khác phóng đi từ tay cậu, những cây giáo cậu dễ dàng giật ra từ những thi thể giáp nát trên đất để phóng tới mục tiêu mới. Tôi liên tục thấy cổ tay cậu xoay vòng, để lộ mặt dưới tai tái, những khớp xương mảnh như khúc sáo duyên dáng xô về phía trước. Cây giáo của tôi rớt xuống đất trong quên lãng khi tôi ngắm cậu. Tôi còn không thấy nỗi sợ xấu xí của những cái chết kia nữa, của những bộ não, những khúc xương vỡ vụn mà sau đó tôi sẽ rửa sạch khỏi da thịt và đầu tóc.

Tất cả những gì tôi có thể thấy là vẻ đẹp của cậu, tứ chi ca vang, bàn chân nhanh nhẹn thấp thoáng.

CUỐI CÙNG HOÀNG HÔN CŨNG TỚI và trao trả chúng tôi về lẽ của mình, khập khiễng và kiệt sức, kéo theo những người bị thương và tử trận. Một ngày thắng lợi, các vị vua tuyên bố vậy, vỗ lưng nhau. Một khởi đầu may mắn. Ngày mai chúng ta sẽ lại đánh tiếp.

Chúng tôi đánh tiếp, và đánh tiếp. Một ngày chiến đấu trở thành một tuần, rồi một tháng. Rồi hai.

Đó là một cuộc chiến kì lạ. Không có lãnh thổ nào bị chiếm, không có tù nhân nào bị bắt. Chỉ vì danh vọng mà thôi, người chống lại người. Dần dà, một nhịp điệu chung giữa hai bên hình thành: Chúng tôi chiến đấu bảy ngày trên mười một cách văn minh, với những ngày nghỉ dành cho lễ lạt và đám tang. Không cướp bóc, không đột kích. Những chỉ huy, từng hào hứng với hi vọng chiến thắng nhanh gọn, đã trở nên cam chịu với sự giằng co đông dài. Hai đội quân đặc biệt xứng tầm với nhau, có thể vật lộn trên chiến trường ngày này qua ngày khác mà không có bên nào mạnh hơn rõ rệt. Điều này phần nào là do binh lính tràn về từ khắp đất Anatolia để giúp quân thành Troy và tạo dựng tiếng tăm. Dân tộc chúng tôi không phải là những người duy nhất tham danh vọng.

Achilles rục rĩ hần lên. Cậu chuếnh choáng ra chiến trường, tươi cười khi chiến đấu. Không phải là giết chóc khiến cậu vui vẻ - Cậu đã nhanh chóng phát hiện rằng không một người nào có thể đấu lại cậu. Hay hai người, hay ba. Cậu không vui vẻ gì với việc chém giết dễ dàng như vậy, và chưa đến nửa số người lẽ ra phải ngã xuống dưới tay cậu thực sự ngã xuống. Điều cậu hưởng thụ là những đợt tiến công, là cả một đội quân âm ỉ xông vào cậu. Ở nơi đó, giữa hai mươi mũi kiếm đâm tới, cuối cùng cậu cũng, thực sự, *được chiến đấu*. Cậu hãnh diện vì sức mạnh của chính mình, như một con ngựa đua đã bị nhốt chuồng quá lâu, cuối cùng cũng được phép chạy nhảy. Với nét duyên dáng hồ hởi đến khó tin, cậu đấu lại mười, mười lăm, hai mươi lăm người. *Cuối cùng thì mình cũng thực sự được làm điều này.*

Tôi không phải đi cùng cậu thường xuyên như tôi đã lo sợ. Cuộc chiến càng kéo dài, thì nó dường như càng ít quan trọng hơn để khua từng người Hy Lạp ra khỏi lều. Tôi không phải là một hoàng tử, với thanh danh có thể bị đe dọa. Tôi không phải một người lính, bị trói buộc bởi sự phục tùng, hay một vị anh hùng mà việc thiếu vắng kỹ năng của anh ta trên chiến trận sẽ bị nhận ra. Tôi là một kẻ bị trục xuất, một người không có địa vị hay vị trí gì. Nếu Achilles thấy hợp lí khi để tôi lại, thì đó là việc của riêng cậu.

Sự có mặt của tôi ở chiến trường giảm xuống còn năm ngày, rồi ba, rồi một lần mỗi tuần. Rồi chỉ khi Achilles gọi tôi đi. Chuyện ấy không thường xuyên xảy ra. Phần lớn thời gian cậu hài lòng khi đi một mình, lăn lộn ra đó và chiến đấu chỉ vì bản thân mình. Nhưng có lúc này lúc nọ cậu chán phải cô đơn và xin tôi đi với cậu, khoác lên giáp da thuộc hồ cứng mồ hôi với máu và leo qua đồng người cùng cậu. Để chứng kiến phép màu nơi cậu.

Có đôi khi, trong lúc ngắm cậu, tôi sẽ bắt gặp một khoảng đất vuông vắn mà không binh lính nào bước vào. Khoảng đất ấy sẽ ở gần Achilles, và nếu tôi nhìn nó chăm chăm, nơi ấy sẽ sáng lên, rồi sáng lên nữa. Cuối cùng nó có thể sẽ miễn cưỡng hé lộ bí mật của mình: một người phụ nữ, trắng như Tử Thần, cao hơn những binh lính nhọc nhằn quanh bà. Dù có bắn ra thế nào, máu cũng không vấy lên lớp váy xám nhạt. Đôi chân trần của bà dường như không chạm đất. Bà không giúp con trai mình; bà không cần làm vậy. Chỉ nhìn ngắm, giống tôi, với đôi mắt to đen láy. Tôi không đọc được vẻ mặt bà; có thể là hài lòng, hay đau buồn, hay chẳng gì cả.

Ngoại trừ lúc bà quay lại và thấy tôi. Mặt bà méo mó vì ghê tởm, và môi bà vén lên để lộ răng. Bà rít lên như răn, và biến mất.

Ở bên cậu trên chiến trường, tôi vững vàng hơn, như có được đôi chân của một thủy thủ. Tôi đã có thể trọn vẹn nhìn ra những người lính khác, không còn chỉ có bộ phận cơ thể, da thịt bị đâm chém, giáp đồng. Tôi thậm chí còn có thể chạy bộ, vẫn được che chở trong vùng an toàn dưới sự bảo hộ của Achilles, dọc các vùng chiến, tìm kiếm những vị vua khác. Gần chúng tôi nhất là Agamemnon giới-dùng-giáo, luôn ở phía sau đội hình đồ sộ của những binh lính Mycenae cấp cao. Từ vùng an toàn đó lão sẽ gào thét ra

lệnh và ném những cây giáo. Cũng đúng là lão giỏi thật: Lão phải thế thì mới ném giáo qua được đầu của hai mươi người lính.

Diomedes, không giống như chỉ huy của gã, không biết sợ là gì. Gã chiến đấu như thú hoang mọi rợ, chồm tới trước, nhe răng, với những đòn đánh nhanh nhẹn không xuyên thủng da thịt mà xé toạc nó ra. Sau đó, gã sẽ bò như sói lên thi thể đó để lột trần nó, ném những mảnh vàng và đồng lên chiến xa của gã trước khi đánh tiếp.

Odysseus cầm một chiếc khiên nhẹ và đối mặt với địch thủ trong tư thế cúi gằm như gấu, cây giáo nằm ở tầm thấp trong bàn tay rám nắng. Anh ta sẽ quan sát người kia với đôi mắt lập loè, theo dõi từng rung động trên cơ bắp đối thủ để biết nơi và cách mũi giáo lao tới. Khi ngọn giáo đã vô hại lướt qua, anh ta sẽ phóng tới và đâm xuyên hẳn ở cự li gần, như người ta xiên cá, Giáp của anh ta luôn đầm máu vào cuối ngày.

Tôi cũng bắt đầu biết mặt quân Troy: Paris, bắn tên bừa bãi từ một chiến xa phóng vèo vèo. Mặt cậu ta, ngay cả khi bị bó và ép trong mũ giáp, vẫn đẹp đến tàn bạo - khung xương tinh tế như những ngón tay của Achilles. Cái hông mảnh mai của cậu ta tựa vào thành chiến xa với sự kiêu kì cố hữu, và áo choàng đỏ rủ xuống quanh cậu ta thành những nếp gấp lộng lẫy. Chả trách vì sao cậu ta lại được nữ thần Aphrodite ưu ái: Cậu ta trông cũng phù phiếm như ngài ấy vậy.

Từ rất xa, chỉ thấp thoáng chóng vánh sau những hàng người lăn lộn, tôi thấy được Hector. Anh ta lúc nào cũng một mình, đơn độc đến kì lạ giữa khoảng không mà những binh lính khác dành cho mình. Anh ta tài giỏi, vững vàng và sâu sắc, mỗi cử động đều có tính toán. Bàn tay anh ta to và chai sạn vì lao động, và đôi khi, khi quân chúng tôi rút lui, chúng tôi sẽ thấy anh ta gột rửa máu khỏi tay mình, để có thể cầu nguyện mà không bị vấy bẩn. Một con người vẫn yêu mến thánh thần, ngay cả khi anh em và họ hàng anh ta ngã xuống vì họ; một người chiến đấu quyết liệt vì gia đình mình thay vì mấy bông tuyết danh vọng mong manh. Rồi hàng ngũ khép lại, và anh ta biến mất.

Tôi không bao giờ thử tới gần anh ta, và Achilles cũng vậy, cậu cẩn thận xoay chuyển từ hình bóng thấp thoáng của anh sang đối mặt với những binh

lính Troy khác, để lặn lội tới góc khác. Sau đó, khi Agamemnon hỏi khi nào cậu sẽ đổi đầu với hoàng tử thành Troy, Achilles sẽ mỉm một nụ cười ngây thơ, chọc điên người ta nhất: “Hector đã làm gì ta đâu?”

CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

MỘT NGÀY LỄ NỌ, KHÔNG LÂU SAU KHI CUỘC đổ bộ của chúng tôi vào thành Troy, Achilles thức dậy vào lúc bình minh. “Cậu đi đâu thế?” Tôi hỏi.

“Tới chỗ mẹ mình,” cậu nói, rồi luôn qua cửa lều trước khi tôi nói thêm được gì.

Mẹ cậu. Phần nào đó trong tôi đã hi vọng, đầy ngốc nghếch, rằng bà sẽ không theo chúng tôi tới đây. Rằng nỗi đau, hay khoảng cách, sẽ đẩy bà ra xa. Nhưng dĩ nhiên là không. Bờ biển Anatolia không bất tiện hơn bờ biển Hy Lạp là bao. Và nỗi buồn chỉ khiến bà ở thăm lâu hơn. Cậu sẽ rời đi lúc bình minh, và mặt trời đã gần lên đỉnh trước khi cậu trở lại. Tôi sẽ đợi cậu, trong lúc đi qua đi lại và bồn chồn. Bà có thể nói gì với cậu mà lâu như thế? Thảm họa thần thánh nào đó, tôi sợ là vậy. Hay tiếng gọi nào đó của số mệnh sẽ cướp cậu khỏi tôi.

Briseis thường tới đợi cùng tôi. “Anh có muốn đi bộ lên rừng không?” Nàng sẽ hỏi như vậy. Chỉ riêng thanh âm trầm thấp ngọt ngào của nàng, và việc nàng muốn an ủi tôi, đã giúp tôi thoát khỏi bản thân mình. Và đi cùng nàng vào rừng luôn xoa dịu tôi. Dường như nàng biết hết bí mật của rừng, giống như thầy Chiron vậy - nơi những cây nấm ẩn nấp, và nơi thỏ đào hang. Nàng thậm chí còn bắt đầu dạy tôi tên bản địa của hoa cỏ và cây cối.

Khi đã đi hết, chúng tôi sẽ ngồi ở bìa rừng, nhìn xuống khu trại, để tôi có thể trông ngóng cậu trở lại. Hôm nay, nàng đã hái một giỏ nhỏ đầy rau ngò; mùi hương rau xanh tươi mới thoang thoang khắp xung quanh.

“Tôi chắc anh ấy sẽ về sớm thôi,” nàng nói. Từ ngữ của nàng như da mới thuộc, vẫn thô sơ và chính xác, chưa được thành thực xâu chuỗi với nhau. Khi tôi không trả lời, nàng hỏi, “Tại sao anh ấy đi lâu vậy?”

Sao nàng lại không nên biết chứ? Điều đó có phải bí mật gì đâu.

“Mẹ cậu ấy là một nữ thần,” tôi nói. “Tiên biển. Cậu ấy tới gặp mẹ.”

Tôi đã tưởng nàng sẽ giật mình hay sợ hãi, nhưng nàng chỉ gật đầu. “Tôi đã nghĩ anh ấy là... gì đó. Anh ấy không...” Nàng ngừng lại. “Anh ấy không đi đứng như con người.”

Lúc ấy tôi đã mỉm cười. “Con người đi đứng như thế nào?”

“Như anh,” nàng nói.

“Thế tức là vụng về rồi.”

Nàng không biết từ đó. Tôi mô tả cho nàng, định chọc nàng cười. Nhưng nàng lắc đầu, kịch liệt. “Không. Anh không như vậy. Đó không phải ý tôi.”

Tôi chẳng bao giờ nghe được ý nàng là gì, bởi ngay lúc đó Achilles đã leo lên đồi.

“Mình đã nghĩ mình sẽ tìm được cậu ở đây,” cậu cất tiếng. Briseis xin phép lui, và trở về lều của nàng. Achilles đổ vật xuống đất, tay gối sau đầu.

“Mình đói chết mất,” cậu nói.

“Đây.” Tôi đưa cho cậu phần còn lại của chỗ phôi mai chúng tôi lấy cho bữa trưa. Cậu ăn trong vui sướng.

“Cậu đã nói chuyện gì với mẹ?” Tôi gần như hỏi hệt khi hỏi cậu. Khoảng thời gian cậu dành cho mẹ không phải ngăn cấm gì, nhưng đều tách biệt đối với tôi.

Cậu thở ra, không giống thở dài cho lắm. “Mẹ lo cho mình,” cậu nói.

“Tại sao?” Tôi xù lông trước suy nghĩ rằng bà lo lắng cho cậu; đó là việc của tôi.

“Mẹ nói rằng có dị động giữa các vị thần, rằng họ đang gây gỗ với nhau, chia bè kéo cánh trong cuộc chiến này. Mẹ sợ rằng các thần đã hứa hẹn cho mình danh tiếng, nhưng không hứa là danh tiếng cỡ nào.”

Đây là một mối lo mới mà tôi chưa cân nhắc tới. Nhưng dĩ nhiên rồi: Có nhiều nhân vật trong những câu chuyện của chúng tôi. Perseus vĩ đại hay Peleus khiêm nhường. Heracles hay Hylas²² gần như đã bị lãng quên. Vài nhân vật có cả một thiên sử thi, số khác chỉ có một đoạn thơ.

Cậu ngồi dậy, vòng tay ôm đầu gối. “Mình nghĩ mẹ sợ rằng ai đó sẽ giết Hector. Trước khi mình làm vậy.”

Lại một nỗi sợ khác. Sinh mệnh của Achilles đột ngột bị rút ngắn hơn cả bây giờ. “Ý bà ấy là ai?”

“Mình không biết. Ajax đã thử rồi và thất bại. Diomedes cũng vậy. Họ là những người giỏi nhất sau mình. Mình không nghĩ ra được ai khác.”

“Còn Menelaus thì sao?”

Achilles lắc đầu. “Không bao giờ. Ông ta dũng cảm và hùng mạnh, nhưng chỉ có vậy thôi. Ông ta va vào Hector như nước tấp vào đá. Thế nên. Là mình, hoặc không ai cả.”

“Cậu không được giết anh ta.” Tôi cố gắng không để giọng mình nghe như đang cầu xin.

“Mình sẽ không mà.” Cậu im lặng một lát. “Nhưng mình thấy được cảnh đó. Đó là điểm kì quái. Như ở trong mơ vậy. Mình có thể thấy bản thân phóng cây giáo, thấy anh ta ngã xuống. Mình đi tới chỗ thi thể và đứng cạnh nó.”

Nỗi khiếp đảm dâng lên trong ngực tôi. Tôi hít vào một hơi, cố xua cảm giác ấy đi. “Rồi sao nữa?”

“Đó là chỗ quái lạ nhất. Mình nhìn xuống máu anh ra và biết rằng cái chết của mình đang tới. Nhưng trong mơ mình chẳng quan tâm. Điều mình cảm thấy, trên hết, là nhẹ lòng.”

“Cậu có nghĩ đó có thể là điềm báo không?”

Câu hỏi này dường như khiến cậu lúng túng. Cậu lắc đầu. “Không. Mình nghĩ nó chẳng là gì đâu. Chỉ là một thoáng mơ màng mà thôi.”

Tôi ép giọng mình phải nhẹ nhõm được như giọng cậu. “Mình chắc là cậu nói đúng. Sau cùng, Hector chẳng làm gì cậu cả.”

Khi ấy cậu mỉm cười, như tôi đã mong chờ. “Ừ,” cậu nói. “Mình có nghe người ta nói vậy.”

TRONG NHỮNG GIỜ ĐĂNG ĐĂNG khi Achilles vắng mặt, tôi bắt đầu lang thang khỏi khu trại của chúng tôi, tìm người bầu bạn, tìm điều gì đó để khiến bản thân bận rộn. Tin tức của Thetis khiến tôi lo lắng, tranh chấp giữa các vị thần, danh tiếng vĩ đại của Achilles bị đe dọa. Tôi không biết phải nghĩ gì về chuyện đó, và những câu hỏi chạy vòng vòng trong đầu tôi tới khi tôi suýt phát điên. Tôi cần việc để giải khuây, việc gì đó đúng đắn và thiết thực. Một trong mấy người lính chỉ tôi tới căn lều trắng của y sư. “Nếu cậu đang tìm việc gì đó để làm, thì họ luôn cần trợ giúp đấy,” anh ta nói. Tôi

nhớ về bàn tay kiên nhẫn của thầy Chiron, những dụng cụ treo trên vách hang thạch anh hồng. Tôi đi tới đó.

Trong lều mờ mịt, không trung tối, ngọt và nồng, nặng mùi kim loại từ máu. Ở một góc là y sư Machaon, với bộ râu quai nón, quai hàm bành bạnh, thực dụng mà cởi trần, chiếc tunic cũ buộc lộn xộn quanh hông. Da ông tối màu hơn đa số dân Hy Lạp, bất chấp việc ở trong lều biết bao lâu, và tóc ông hớt ngắn, vẫn là vì thiết thực, để không rũ xuống mắt. Ông đang cúi người trên chân một người bị thương, ngón tay nhẹ nhàng xem xét một đầu mũi tên ghim lên đó. Ở phía bên kia lều, em trai ông là Podalerius đã mặc xong chiến giáp lên người. Ông chào Machaon một tiếng xuề xoà trước khi vòng qua tôi ra khỏi cửa. Ai cũng biết rằng ông thích chiến trường hơn là lều quân y, dù ông phục vụ ở cả hai nơi.

Machaon nói mà không ngẩng lên: “Nếu đứng được lâu vậy thì cậu hẳn không bị thương nặng rồi.”

“Không” tôi nói. “Ta tới đây.” Tôi ngừng lại khi đầu mũi tên được lấy ra dưới những ngón tay của Machaon, và người lính rên lên nhẹ nhõm.

“Sao?” Giọng ông nghiêm túc nhưng không khó chịu.

“Ngài có cần giúp đỡ không?”

Ông ừ hử một tiếng mà tôi đoán là mang ý chấp thuận. “Ngồi xuống và cầm thuốc cho ta,” ông nói, không nhìn tôi. Tôi làm theo, gom lại những lọ nhỏ vương vãi trên sàn, vài cái lóc xóc tiếng thảo dược bên trong, vài cái nặng trĩu thuốc mỡ. Tôi gửi chúng và nhớ lại: thuốc bôi từ tỏi và mật ong chống nhiễm trùng, hoa anh túc để gây mê, và vụn diệp giúp cầm máu. Hàng tá thảo dược khiến tôi hồi tưởng lại những ngón tay kiên nhẫn của người thầy nhân mã, và mùi cây cỏ ngọt ngào trong hang động thạch anh hồng.

Tôi đưa ra những lọ ông cần và nhìn ông khéo léo bôi thuốc - một nhúm thuốc mê bôi lên môi trên người lính để anh ta hít và nhắm nháp, quét chút thuốc chống nhiễm trùng, rồi băng gạc để buộc và che vết thương. Machaon xoa đều lớp sáp ong mịn mượt, thơm phức lên chân người lính và mệ mỏi ngẩng lên. “Patroclus, phải không? Và cậu học ở chỗ Chiron? Chào mừng cậu tới đây.”

Có tiếng ồn ào ngoài lều, những giọng quát tháo và tiếng rên đau đớn. Ông gật đầu về phía đó. “Họ lại mang cho chúng ta một người nữa - Cậu chăm anh ta đi.”

Mấy người lính, lính của Nestor, nâng đồng đội lên chiếc nệm rơm trống trong góc lều. Anh ta bị một mũi tên bắn trúng, loại mũi tên có răng cưa, lên vai phải. Mồ hôi trên mặt anh ta sủi bọt, và anh ta gần như cắn đứt lìa môi mình để cố không la hét. Hơi thở của anh ta giờ hỗn hển bít bùng bật ra, tròng mắt hoảng loạn xoay vòng và run rẩy. Tôi cố kìm nén xung động muốn gọi Machaon - ông đang bận bịu với một người bắt đầu kêu khóc - và với lấy mảnh khăn để lau mặt anh ta.

Mũi tên đã đâm thủng phần thịt dày nhất trên vai anh ta và xuyên một nửa ở trong và một nửa ở ngoài, như một mũi kim thật khủng khiếp. Tôi sẽ phải bẻ gãy phần đuôi và lôi phần mũi ra khỏi vai anh ta, mà không làm vết thương rách thêm hay để lại dằm gỗ có thể gây mưng mủ.

Vội vã, tôi cho anh ta uống thứ thuốc nước thầy Chiron đã dạy tôi pha chế: một hỗn hợp anh túc và cành liễu khiến bệnh nhân mơ màng và vô cảm với đau đớn. Anh ta không giữ được cốc, nên tôi cầm cho anh ta uống, nâng đầu anh ta lên và giữ để anh ta không bị sặc, cảm nhận mồ hôi, bọt nước và máu thấm vào tunic của tôi.

Tôi cố để mình trông vững vàng, cố không để lộ sự hoảng loạn tôi đang cảm thấy bên trong. Người lính chỉ lớn hơn tôi một hai tuổi, tôi thấy vậy. Đó là một trong số các con trai của Nestor, tên Antilochus, một chàng trai trẻ với gương mặt ngọt ngào và yêu thương cha mình vô cùng. “Sẽ ổn cả thôi,” tôi nói, hết lần này tới lần khác, không rõ là với bản thân hay với anh ta nữa.

Vấn đề là cán mũi tên; thường y sư sẽ bẻ gãy một đầu, trước khi lôi mũi tên ra bên kia. Nhưng không có đủ cán tên lộ ra trên ngực anh ta để thực hiện điều đó mà không phải rách vết thương ra thêm. Tôi không thể để yên như vậy, hay lôi cả đuôi mũi tên xuyên qua vết thương. Vậy giờ làm sao?

Đằng sau tôi một trong mấy người lính đã mang anh ta tới đây đứng bồn chồn ở cửa vào. Tôi ra hiệu cho anh ta qua vai mình.

“Đưa ta con dao, nhanh lên. Con sắc nhất mà anh tìm được.” Tôi khiến bản thân ngạc nhiên với uy quyền hối thúc trong giọng mình, và cách nó

khiến người khác tuân lệnh ngay lập tức. Anh ta trở lại với một lưỡi dao ngắn, được mài sắc lẹm để cắt thịt, vẫn còn đóng cặn máu khô. Anh ta lau sạch dao lên tunic trước khi đưa cho tôi.

Cơ mặt chàng trai giờ đã chùng xuống, lưỡi lỏng lẻo đá trong miệng. Tôi nghiêng người trên anh ta và nắm mũi tên, bóp nát lông đuôi trong lòng bàn tay ẩm ướt. Tôi bắt đầu cưa bằng tay kia, cắt từng mảnh nhỏ qua cán gỗ, nhẹ nhàng nhất có thể, để không rung động đến vai chàng trai. Anh ta sứt sịt và lẩm bẩm, lặc lối trong làn sương mà nước thuốc mang lại.

Tôi cưa và chống tay rời lại cưa. Lưng tôi đau nhói, và tôi quở trách bản thân vì đã đặt đầu anh ta lên đầu gối mình, vì đã không chọn một tư thế tốt hơn. Mãi rồi phần đuôi lông vũ cũng gãy ra, chỉ sót lại một mảnh dài mà lưỡi dao nhanh chóng cắt đứt. Cuối cùng cũng xong.

Tiếp đó, khó không kém là rút thân tên ra từ phía bên kia vai anh ta. Trong một khoảnh khắc chột loé, tôi với lấy thuốc chống nhiễm trùng và cẩn thận phủ lên cán gỗ, mong rằng thuốc sẽ khiến nó trượt qua dễ dàng hơn và chống hoại tử. Rồi, từng chút một, tôi bắt đầu kéo mũi tên xuyên qua. Sau một khoảng thời gian tưởng như vài canh giờ, phần đuôi lờm chờm đã thoát ra, đẫm máu. Với chút lí trí cuối cùng, tôi băng bó vết thương, buộc nó thành một kiểu dây đeo vòng qua ngực anh ta.

Về sau Podalerius bảo rằng tôi điên rồi nên mới làm như vậy, cắt chậm rãi như thế, ở góc độ như vậy - chỉ giật gọn một cái, ông nói, là đuôi tên sẽ gãy lìa. Hãy mặc kệ vết thương bị chấn động và dầm kẹt bên trong, còn những người lính khác cần được chăm sóc. Nhưng Machaon đã thấy vai Antilochus thuận lợi lành thương thế nào, không nhiễm trùng và ít gây đau đớn, và lần tiếp theo có người bị tên bắn, ông đã gọi tôi tới, đưa tôi một lưỡi dao sắc bén, và nhìn tôi đây mong đợi.

ĐÓ LÀ MỘT KHOẢNG THỜI GIAN KÌ LẠ. Trên đầu chúng tôi, mỗi giây mỗi phút, treo lơ lửng nỗi khiếp sợ về số mệnh của Achilles, trong lúc những lời xì xầm về cuộc chiến giữa các vị thần mỗi lúc một nhiều. Nhưng ngay cả tôi cũng không thể lấp đầy từng giây từng phút với nỗi sợ. Tôi nghe kể rằng những người sống cạnh thác nước dần dần không còn nghe thấy tiếng thác đổ - theo đó tôi đã học cách sống cạnh dòng chảy hối hả xuôi về

cái chết của cậu. Ngày cứ trôi, và cậu vẫn sống. Tháng trôi qua, và tôi có thể trải qua một ngày mà không nhìn xuống vực thăm tận số của cậu. Ấy là phép màu sau một năm, rồi hai năm, trôi qua.

Những người khác dường như cũng dần thả lỏng giống tôi. Trong khu trại chúng tôi bắt đầu hình thành một kiểu gia đình, quây quần quanh đống lửa trong bữa tối. Khi mặt trăng lên cao và những ngôi sao ló dạng trên nền trời tối đen, tất cả chúng tôi đều tìm đường tới đó: Achilles và tôi, Phoinix lụ khụ, và rồi cánh phụ nữ - vốn chỉ có Briseis, nhưng giờ là cả một nhóm nhỏ những khuôn mặt lắc lư, yên tâm khi thấy sự chào đón dành cho Briseis. Và còn một người nữa - Automedon, trẻ nhất trong số chúng tôi, chỉ mới mười bảy tuổi. Cậu chàng là một người ít nói, Achilles và tôi đã chứng kiến cậu mỗi ngày một mạnh mẽ và khéo léo hơn khi học cách điều khiển những con ngựa khó bảo của Achilles, cách cậu ta đánh xe vòng quanh chiến trường với đủ nét hoa mỹ cần thiết.

Achilles và tôi rất vui khi được tiếp đón họ quanh lò lửa của hai đứa, vào vai người lớn mà chúng tôi chẳng thấy mình có chút nào giống, khi chúng tôi phục vụ thịt và rót rượu. Khi ngọn lửa lụi dần, chúng tôi sẽ lau chùi sự mỡ màng của bữa ăn khỏi mặt mình, và âm ỉ đòi Phoinix kể chuyện. Ông sẽ ngả người ra sau trên ghế và chiều theo. Ánh lửa khiến góc cạnh trên mặt ông hằn sâu hơn, trông giống một cư dân thành Delphi, giống bí ẩn nào đó mà các thầy bói hay cố giải đáp.

Briseis cũng kể chuyện, những câu chuyện kì lạ và huyền ảo - về bùa chú, về những vị thần bị ma thuật mê hoặc và những phạm nhân đi ngang qua họ mà không hề hay biết; những vị thần này trông đều quái lạ, nửa người nửa thú: Họ là những vị thần thôn dã, không phải những vị thần tối cao mà thành thị tôn thờ. Những câu chuyện đều tuyệt đẹp, được kể lại bằng chất giọng trầm lắng du dương của nàng. Đôi khi chúng cũng hài hước - nàng bắt chước Cyclops²³, hay một con sư tử đánh hơi tìm người ẩn nấp.

Sau đó, khi chúng tôi còn lại một mình, Achilles sẽ kể lại vài mẩu nhỏ của những câu chuyện ấy, bằng giọng cao hơn, gảy vài nốt nhạc trên đàn lia. Rất dễ để nhìn ra những điều dễ thương như vậy có thể viết thành bài hát như thế nào. Và tôi mừng, vì tôi cảm thấy cậu đã nhìn nhận nàng, đã

hiếu tại sao tôi dành cả ngày với nàng khi cậu vắng mặt. Giờ nàng đã là một trong số chúng tôi, tôi thầm nghĩ. Một thành viên trong đám chúng tôi, suốt cả đời này.

VÀO MỘT TRONG NHỮNG ĐÊM NHƯ VẬY, Achilles đã hỏi nàng biết những gì về Hector. Nàng đang chống tay nghiêng người ra sau, mặt trong khuỷu tay hồng hào được sưởi ấm bên đống lửa. Nhưng khi cậu hỏi, nàng giật mình đôi chút và ngồi thẳng dậy. Cậu không thường trực tiếp nói chuyện với nàng, và nàng với cậu cũng vậy. Đó là di chứng, có lẽ vậy, của chuyện đã xảy ra nơi thôn làng của nàng.

“Tôi không biết nhiều,” nàng nói. “Tôi chưa thấy ngài ấy bao giờ, hay ai khác trong gia đình vua Priam.”

“Nhưng nàng hẳn đã nghe nói vài điều.” Giờ chính Achilles cũng nghiêng tới trước.

“Một chút thôi. Tôi biết nhiều về vợ ngài ấy hơn.”

“Gì cũng được,” Achilles nói.

Nàng gật đầu, khẽ hắng giọng như nàng thường làm trước khi kể chuyện. “Tên phu nhân là Andromache, và phu nhân là con gái duy nhất của vua Etion xứ Cilicia. Người ta nói ngài Hector yêu phu nhân hơn bất kì thứ gì khác.”

“Ngài gặp phu nhân lần đầu tiên khi ngài tới vương quốc của cha phu nhân để nhận cống nạp. Phu nhân đón chào ngài, và khiến ngài vui vẻ trong bữa tiệc tối hôm đó. Vào cuối buổi tiệc, ngài Hector đã xin cha phu nhân cho ngài được cưới phu nhân.”

“Nàng ấy hẳn phải rất đẹp.”

“Người ta nói phu nhân đẹp, nhưng không phải là thiếu nữ đẹp nhất ngài Hector có thể kiếm được. Phu nhân được biết đến vì tính cách ngọt ngào và tâm hồn dịu dàng. Người dân yêu quý phu nhân vì phu nhân thường mang thức ăn và quần áo cho họ. Phu nhân đã mang thai, nhưng tôi chưa nghe thấy tin gì về đứa trẻ.”

“Cilicia là ở đâu?” Tôi hỏi.

“Vương quốc đó ở phía nam, bên bờ biển, không xa lắm nếu đi bằng ngựa.”

“Gần Lesbos,” Achilles nói. Bristis gật đầu.

Sau đó, khi mọi người đã về, cậu nói, “Bọn mình đã cướp bóc Cilicia. Cậu có biết không?”

“Không.”

Cậu gật đầu. “Mình nhớ ông ấy, vua Eetion. Ông có tám người con trai. Họ đã cố chống lại bọn mình.”

Tôi có thể đoán được từ giọng nói lạnh lẽ của cậu.

“Cậu đã giết họ.” Cả một gia đình, đều bị sát hại.

Cậu bắt gặp vẻ mặt tôi dù tôi đã cố kìm nén. Nhưng cậu không bao giờ nói dối tôi.

“Ừ.”

Tôi biết mỗi ngày cậu đều giết người, cậu trở về mà ướt đẫm máu của họ, những vết máu cậu kì cọ khỏi da mình trước bữa tối. Nhưng có những lúc, như hiện tại đây, khi việc nhận thức điều ấy khiến tôi ngộp thở. Khi tôi nghĩ tới những dòng lệ đã đổ xuống vì cậu, suốt những năm qua. Và giờ cả về Andromache nữa, và Hector đau buồn vì cậu. Những lúc ấy cậu như cách tôi cả một thế giới, dù cậu ngồi gần tới nỗi tôi cảm nhận được hơi ấm phả ra từ da thịt cậu. Tay cậu đặt trên đùi, chai sạn vì cầm giáo nhưng vẫn thật đẹp dễ. Không có bàn tay nào dịu dàng, hay chết chóc, được đến nhường ấy.

Trên cao, những vì sao đã khuất dạng. Tôi có thể cảm thấy không khí trĩu nặng. Tối nay sẽ có giông. Mưa sẽ thấm đẫm, len vào trong đất tới khi đất lở ra. Nước sẽ đổ xuống từ đỉnh núi, mỗi lúc một mạnh hơn để cuốn bay những thứ nằm trên đường đi của nó: động vật, nhà cửa và con người.

Cậu như một cơn lũ vậy, tôi thầm nghĩ.

Giọng cậu phá tan sự tĩnh lặng khi tôi suy nghĩ. “Mình tha cho một đứa” cậu nói. “Đứa con trai thứ tám. Để dòng giống của họ sẽ không chấm dứt.”

Thật kì lạ làm sao khi chút lòng tốt nhỏ nhoi như vậy lại tính là ban ơn. Song có chiến binh nào khác sẽ làm được đến vậy? Giết cả một gia đình là điều gì đó đáng để khoe khoang, là một chiến công rực rỡ chứng tỏ ta đủ mạnh để xoá sổ cả một cái họ khỏi mặt đất. Người con trai còn sống này sẽ có con; cậu ta sẽ ban cho chúng cái tên của gia đình mình và kể lại câu

chuyện của họ. Những con người ấy sẽ được gìn giữ, nếu không phải trong cõi đời thì cũng là trong kí ức.

“Thật mừng,” tôi nói, với cõi lòng mãn nguyện.

Những khúc gỗ trong lửa dần phai nhạt thành tro tàn. “Lạ thật đấy,” cậu nói. “Mình vẫn luôn nói rằng Hector chẳng làm gì đụng đến mình cả. Nhưng giờ anh ta không thể nói điều tương tự về mình nữa rồi.”

CHƯƠNG HAI MƯỜI TƯ

NĂM THÁNG CỨ TRÔI VÀ MỘT NGƯỜI LÍNH, thuộc đội quân của Ajax, bắt đầu phàn nàn vì cuộc chiến kéo dài. Ban đầu mọi người lờ anh ta đi; người này xấu ma chê quỷ hờn và nổi tiếng là một kẻ vô lại. Nhưng anh ta mỗi lúc một hùng hồn hơn. Bốn năm, anh ta nói, và không có gì để khoe khoang về cuộc chiến này. Châu báu ở đâu? Phụ nữ ở đâu? Lúc nào chúng ta mới về? Ajax đánh mạnh vào đầu anh ta, nhưng không bị nổi miệng người này. Thấy cách họ đối xử với chúng ta chưa?

Dần dà, sự bất mãn của anh ta lan truyền từ khu trại này tới khu trại khác. Đó là vào mùa xấu trời, đặc biệt ẩm ướt, và đi đánh nhau thật khổ sở. Thương tật đầy rẫy, mề đay và trật chân vì bùn trơn với nhiễm trùng. Ruồi nhặng đã bu đầy trên vài góc của khu trại đến mức trông chúng như những đám mây khói mù.

Sưng sĩa và gãi sồn sột, binh lính bắt đầu lảng vảng quanh quảng trường. Ban đầu họ chẳng làm gì ngoài tụ tập thành nhóm nhỏ, thì thầm với nhau. Rồi tên lính khơi mào mọi chuyện kia tham gia vào với họ, và họ bắt đầu to mồm hơn.

Bốn năm!

Làm sao chúng tôi biết được nàng có trong đó bay không? Có ai trông thấy nàng chưa?

Troy sẽ không bao giờ đầu hàng chúng ta.

Tất cả chúng ta nên ngừng chiến đấu thôi.

Khi Agamemnon nghe được, lão ra lệnh quất roi họ. Ngày hôm sau số người phàn nàn tăng gấp đôi, không ít trong số đó là người Mycenae.

Agamemnon phái một đội vũ trang đi giải tán họ. Đám người lẩn đi, rồi trở lại khi đội lính đã rời khỏi. Để đáp trả, Agamemnon xếp một đội lính cầm khiên và giáo canh gác quảng trường cả ngày. Nhưng đây là một nhiệm vụ chán chường - đứng dưới nắng chang chang, nơi bọn ruồi bu tới đông

nhất. Vào cuối ngày, đội lính tan tác vì một số rời bỏ hàng ngũ và số người chống đối lại tăng lên.

Agamemnon dùng gián điệp để mật báo về những người phản nản; những người này sau đó bị bắt và quất roi. Sáng hôm sau, vài trăm người lính từ chối đi chiến đấu. Vài người lấy lí do bị ốm, vài người chẳng thèm viện cớ gì. Tin tức lan ra, và thêm nhiều người tự dừng mà ốm. Họ ném kiếm và khiên lên đài thành một đồng và chặn trước quảng trường. Khi Agamemnon cố chen qua, họ khoanh tay lại và không động đậy.

Bị chặn ở ngoài quảng trường của chính mình, mặt Agamemnon đỏ lên, rồi đỏ lên nữa. Ngón tay lão trắng bệch siết lên quyền trượng, cán trượng làm từ gỗ chắc nịch và bọc những vòng kim loại. Khi người lính trước mặt nhõ xuống chân lão, Agamemnon vung quyền trượng lên và vụt thật mạnh xuống đầu anh ta. Chúng tôi đều nghe tiếng xương vỡ giòn tan. Người lính ngã xuống.

Tôi không nghĩ Agamemnon định đánh anh ta mạnh đến vậy. Lão như hoá đá, nhìn xuống thi thể dưới chân, không động đậy nổi. Một người khác quỳ xuống lật thi thể lên; nửa hộp sọ đã móp xuống dưới lực của cú đánh. Chuyện này lan truyền giữa đám người trong tiếng xì xào như lửa bắt đầu bén. Nhiều người rút dao ra. Tôi nghe Achilles lăm bắm gì đó; rồi cậu biến mất khỏi vị trí bên cạnh tôi.

Mặt Agamemnon bắt đầu bừng lên giác ngộ rằng lão đã phạm sai lầm. Lão đã bắt cản bỏ lại đám lính canh trung thành của mình đằng sau. Giờ lão đã bị bao vây, dù có ai muốn giúp thì cũng không thể đến được chỗ lão đứng. Tôi nín thở, chắc chắn rằng mình chuẩn bị chứng kiến cái chết của lão.

“Hỡi binh lính Hy Lạp!”

Những khuôn mặt giật mình quay về phía tiếng hô. Achilles đang đứng lên một đồng khiên trên đài. Mỗi tấc trên người cậu trông đều vô địch, đẹp đẽ và mạnh mẽ, vẻ mặt cậu nghiêm nghị.

“Mọi người đang giận dữ,” cậu tuyên bố.

Điều này khiến họ chú ý. Họ đang giận dữ thật. Một vị chỉ huy không thường thừa nhận rằng đội quân của anh ta có lẽ đang cảm thấy điều ấy.

“Hãy nói với ta những phiền muộn của các người,” cậu nói.

“Chúng tôi muốn đi về!” Giọng nói đến từ đằng cuối đám đông. “Trận chiến này thật vô vọng!”

“Chỉ huy nói dối chúng tôi!”

Tiếng rì rầm tán đồng rộ lên.

“Đã bốn năm rồi!” Lời cuối này nghe tức giận nhất. Tôi không thể trách họ. Đối với tôi, bốn năm qua đã là kho báu, là khoảng thời gian giành giật được từ tay của những nữ thần Số Phận hà tiện. Nhưng với họ, đó là một phần đời bị cướp đi: khỏi vợ con họ, khỏi gia đình và mái nhà của họ.

“Các người có quyền bản khoản về những việc đó.” Achilles nói. “Các người cảm thấy bị lừa dối; các người đã được hứa hẹn về chiến thắng.”

“Đúng vậy!”

Tôi thoáng thấy vẻ mặt Agamemnon, đang rúm ró lại vì tức giận. Nhưng lão bị kẹt trong đám đông, không thể tự thoát ra hay phát biểu mà không gây lộn xộn.

“Hãy cho ta biết,” Achilles nói. “Các người nghĩ *Aristos Achaion* chiến đấu trong những cuộc chiến vô vọng ư?”

Binh lính không trả lời.

“Sao nào?”

“Không,” ai đó nói.

Achilles gật đầu trang trọng. “Không hề. Ta không làm vậy, và ta xin thề với bất kì lời thề nào. Ta ở đây vì ta tin rằng chúng ta sẽ chiến thắng. Ta sẽ ở lại đến cùng.”

“Tốt cho ngài thôi.” Một giọng khác. “Nhưng những người muốn đi thì sao?”

Agamemnon mở miệng định trả lời. Tôi có thể tưởng tượng lão sẽ nói gì. Không ai được phép đi! Những kẻ đào ngũ sẽ bị xử tử! Nhưng may cho lão là Achilles nhanh miệng hơn.

“Các người được phép đi bất cứ khi nào các người muốn.”

“Chúng tôi được phép ư?” Giọng nói kia ngờ vực.

“Dĩ nhiên rồi.” Cậu ngừng lại, và nở nụ cười thân thiện, ngây thơ nhất của mình. “Nhưng ta sẽ lấy phần của cải của các người khi chúng ta hạ được

Troy.”

Tôi cảm thấy không khí căng thẳng dịu dần, nghe thấy vài người bật ra tiếng cười tán thưởng. Hoàng tử Achilles nói về kho báu sẽ giành được, và ở đâu có lòng tham ở đó có hi vọng.

Achilles nhận thấy sự biến đổi trong đám đông. Cậu tiếp tục, “Quá thời gian ra trận rồi. Đám dân Troy sẽ bắt đầu nghĩ chúng ta sợ chúng.” Cậu rút thanh kiếm sáng loáng ra và chĩa lên trời. “Ai có gan cho chúng thấy điều ngược lại nào?”

Những tiếng hò hét đồng tình vang lên, theo sau bởi tiếng loảng xoảng đồng loạt khi binh lính nhặt lại chiến giáp, cầm giáo lên. Họ nâng người lính đã chết kia lên và mang anh ta đi, ai cũng đồng ý rằng anh ta luôn khá phiền phức. Achilles nhảy xuống từ trên đài và phải phép gật đầu với Agamemnon khi đi ngang qua lão. Vị vua xứ Mycenae không nói gì. Nhưng tôi thấy mắt lão nhìn theo Achilles suốt một lúc lâu sau.

SAU HẬU QUẢ của lần gần như là nổi dậy ấy, Odysseus đã nghĩ ra một công việc khiến binh lính phải bận rộn: một tường rào khổng lồ, dựng lên xung quanh toàn bộ khu trại. Mười dặm, đó là độ dài anh ta muốn dựng rào, bảo vệ lều trại và tàu chiến khỏi bãi đất bằng trước mặt. Ở chân tường rào sẽ có chiến hào, lờm chờm những cọc nhọn.

Khi Agamemnon tuyên bố việc này, tôi chắc mẫm binh lính sẽ nhận ra đây chỉ là một mảnh khoé. Suốt những năm đã qua trong cuộc chiến này, doanh trại và tàu thuyền chưa bao giờ bị đe dọa, dù đội quân nào tới tiếp viện Troy đi nữa. Sau cùng thì, ai có thể vượt qua Achilles cơ chứ?

Nhưng rồi Diomedes bước tới, tung hô kế hoạch này và dọa dẫm binh lính bằng những cuộc đột kích buổi đêm và tàu chiến bị đốt. Điểm cuối này đặc biệt hiệu quả - không có tàu, chúng tôi không thể trở về nhà được nữa. Cuối cùng, mắt binh lính sáng ngời và háo hức. Khi họ vui vẻ cầm rìu và thước đi vào rừng, Odysseus tìm ra người lính gây rối đầu tiên - Thersites, đó là tên anh ta - và ra lệnh kín đáo đánh anh ta đến bất tỉnh.

Thế là kết thúc cuộc binh biến ở Troy.

MỌI CHUYỆN ĐỀU THAY ĐỔI SAU ĐÓ, dù là do chung tay xây dựng tường rào hay nhẹ nhõm vì bạo động đã được đẩy lui. Tất cả chúng tôi, từ lính bộ binh thấp kém nhất cho tới chính các vị chỉ huy, bắt đầu nghĩ về Troy như một mái nhà. Cuộc đổ bộ của chúng tôi biến thành chiếm đóng. Trước kia chúng tôi sống như thổ phỉ nhờ những lãnh thổ và làng mạc mà chúng tôi cướp bóc. Giờ chúng tôi bắt đầu xây dựng, không chỉ tường rào, mà cả những công trình của một thị trấn: lò rèn, và chuồng trại cho gia súc chúng tôi trộm từ những nông trại xung quanh, thậm chí cả một xưởng gốm. Ở nơi sau cùng này, các nghệ nhân nghiệp dư lao động để thay thế những đồ sứ nứt vỡ chúng tôi đã mang tới, hầu hết số đó đều rạn hay vỡ vì cách sử dụng thô bạo trong trại. Tất cả những đồ chúng tôi có bây giờ đều tạm bợ, là đồ thó được, từng qua sử dụng ít nhất là hai kiếp trước đó vào mục đích khác. Chỉ có chiến giáp riêng của các vị vua là còn chưa được đung tới, gia huy sáng bóng và mới nguyên.

Binh lính cũng càng ngày càng khác với tập hợp hàng tá các đội quân khác nhau, và giống nông dân hơn. Những người này, rời Aulis với thân phận người Crete, người Cyprus và người Argos, giờ chỉ đơn giản là những người Hy Lạp - hun đúc trong cùng một khuôn trước sự đối đầu với dân thành Troy; chia sẻ đồ ăn, phụ nữ, quần áo và những câu chuyện chiến trường; những khác biệt giữa họ đều phai nhạt đi. Việc Agamemnon khoe khoang sẽ thống nhất Hy Lạp cuối cùng cũng không vớ vẩn đến vậy. Thậm chí nhiều năm sau, tình hữu nghị này vẫn sẽ còn đó, thứ tình đồng chí thật không giống bản chất nơi những vương quốc xung khắc dữ dội của chúng tôi chút nào. Suốt một thế hệ, sẽ không có cuộc chiến nào xảy ra giữa những người từng chiến đấu ở Troy.

NGAY CẢ TÔI CŨNG KHÔNG PHẢI NGOẠI LỆ. Trong giai đoạn này - sáu, bảy năm trong đó tôi ở tại lều của Machaon mỗi lúc một nhiều và ít ở với Achilles trên chiến trường hơn - tôi bắt đầu thân thiết với những người khác. Ai rồi cũng sẽ tới đây, dù chỉ là vì giập ngón chân hay móng quặp. Ngay cả Automedon cũng tới, tay bịt lại vết tích đâm máu của một cái nhọt độc. Binh lính mê mẩn những nữ nô lệ và dẫn họ với cái bụng bầu tới

chỗ chúng tôi. Chúng tôi đỡ đẻ một loạt em bé la hét, đều đặn ra đời, rồi chữa bệnh cho chúng khi chúng lớn lên.

Và không chỉ binh lính thông thường: Dần dà, tôi quen biết cả những vị vua nữa. Nestor với món si rô thông hộng, thêm mật ong và được hâm nóng, mà ông cụ muốn uống vào cuối ngày; Menelaus và thuốc chữa á phiện ông ta dùng khi đau đầu; Ajax với cái dạ dày trào ngược. Thấy họ tin tưởng tôi đến thế nào, bày ra những vẻ mặt đầy hi vọng với tôi để được xoa dịu, khiến tôi cảm động; tôi bắt đầu thích họ, dù họ có khó tính đến đâu trong các cuộc hội nghị.

Tôi dần có được danh tiếng, có chỗ đứng trong trại. Tôi được người ta gọi tới, vì nổi tiếng với đôi tay nhanh nhẹn và ít gây đau đớn. Càng ngày Podalerius càng bớt xuất hiện làm việc trong lều hơn - tôi là người trực khi Machaon không có ở đó.

Tôi bắt đầu khiến Achilles ngạc nhiên, khi gọi tên những người lính trong lúc chúng tôi đi bộ qua khu trại. Tôi luôn thấy hài lòng khi họ giơ một tay lên đáp trả, chỉ vào một vết sẹo đã sưng sè lành lại.

Sau khi họ đi rồi, Achilles sẽ lắc đầu. “Mình không biết làm sao cậu nhớ được tất cả bọn họ. Mình thề với mình rằng họ đều giống nhau.”

Tôi sẽ cười và gọi tên họ lần nữa. “Kia là Sthenelus, phu xe của Diomedes. Và kia là Podarces, có anh trai là người đầu tiên tử trận, nhớ không?”

“Họ đông quá,” cậu nói. “Để đơn giản hơn thì họ cứ nhớ mình là được.”

NHỮNG KHUÔN MẶT vây quanh lò lửa của chúng tôi bắt đầu giảm dần, khi lần lượt từng người phụ nữ có tình nhân là lính Myrmidon, và sau đó là chồng. Họ không cần đồng lửa của chúng tôi nữa; họ đã có ngọn lửa của riêng mình.

Chúng tôi đều mừng. Tiếng cười trong trại, và những tiếng rên cao vút trong khoái cảm về đêm, và kể cả những cái bụng phình ra - những anh lính Myrmidon cười nhả nở toại nguyện - đều là những điều chúng tôi đón chào, hạnh phúc của họ như những đường chỉ vàng thêu viền hoa văn xung quanh hạnh phúc của chính chúng tôi.

Ít lâu sau, chỉ còn lại có Briseis. Nàng chưa bao giờ có tình nhân, bất chấp vẻ đẹp và bao nhiêu anh lính Myrmidon theo đuổi nàng. Thay vào đó nàng trở nên giống một người dì - một phụ nữ cho ta kẹo ngọt, tình dục và những mảnh khăn mềm mại để lau khô đôi mắt. Đây là hình ảnh tôi nghĩ về chúng tôi, khi hồi tưởng lại những đêm ở thành Troy: Achilles và tôi bên cạnh nhau, Phoenix mỉm cười, Automedon lấp bắp nói ra câu pha trò của những mẩu chuyện hài, cùng Briseis với đôi mắt bí ẩn và tiếng cười gập gáp tuôn rơi.

TÔI TỈNH DẬY TRƯỚC BÌNH MINH và cảm thấy chút lạnh lẽo nhói buốt đầu tiên của mùa thu trong không khí. Đó là một ngày lễ, ngày thu hoạch những hoa quả đầu tiên dâng lên thần Apollo. Achilles vẫn ấm nóng bên cạnh tôi, cơ thể trần trụi nặng nề say ngủ. Trong lều rất tối, nhưng tôi có thể thấy riêng những đường nét trên mặt cậu, quai hàm mạnh mẽ và những đường cong dịu dàng trên mắt cậu. Tôi muốn đánh thức cậu và nhìn đôi mắt ấy mở ra. Tôi đã ngắm nhìn điều ấy cả nghìn lần, nhưng tôi chẳng bao giờ chán.

Tay tôi khẽ lướt trên ngực cậu, vuốt ve cơ bắp phía dưới. Giờ cả hai chúng tôi đều khoẻ khoắn, sau những ngày trong căn lều trắng và trên chiến trường; đôi lúc tôi vẫn kinh ngạc khi bắt gặp hình bóng của bản thân. Tôi trông như một người đàn ông, to lớn như cha tôi hồi xưa, dù vẫn thon thả hơn nhiều.

Cậu rùng mình dưới tay tôi, và tôi cảm thấy khao khát dâng lên trong người. Tôi vén chăn lên để có thể thấy toàn bộ thân thể cậu. Tôi cúi xuống và ấn môi mình lên cậu, trong những nụ hôn mềm mại.

Bình minh loé qua cửa lều. Trong lều sáng bừng lên. Tôi thấy giây phút cậu tỉnh dậy và nhận biết tôi. Chân tay chúng tôi cọ vào nhau, trên những cung đường chúng tôi đã lần theo biết bao nhiêu lần trước đây, mà vẫn không thấy cũ.

Rồi chúng tôi dậy và ăn sáng. Chúng tôi đã mở tung cửa lều để không khí tràn vào; gió dễ chịu mơn trớn trên làn da ẩm ướt của chúng tôi. Qua ngưỡng cửa, chúng tôi ngắm quân Myrmidon đan xen nhau đi làm việc. Chúng tôi thấy Automedon chạy ào xuống biển để bơi. Chúng tôi thấy cả

mặt biển, mời gọi và ấm áp sau một mùa hè đầy nắng. Tay tôi quen thuộc đặt trên đầu gối cậu.

Bà không đi qua cửa. Bà đơn giản chỉ xuất hiện, ở trung tâm căn lều, nơi vừa giây phút trước vẫn còn là khoảng trống. Tôi hỗn hển, và giật tay lại từ nơi đang đặt lên người cậu. Tôi biết điều đó thật ngớ ngẩn, ngay cả trong lúc thu tay. Bà là một nữ thần; bà có thể thấy chúng tôi bất kì lúc nào bà muốn.

“Mẹ à,” cậu nói, chào đón bà.

“Ta đã nhận được một lời cảnh báo.” Lời bà cấm cản, như con cú mổ xuyên một khúc xương. Trong lều tối mờ, nhưng làn da Thetis rực sáng và lạnh lẽo. Tôi có thể thấy từng đường nét khắc lên trên mặt bà, từng nếp gấp trên làn váy lấp lánh. Đã lâu rồi tôi không nhìn bà gần như vậy, kể từ lúc ở Scyros. Tôi đã thay đổi từ hồi đó. Tôi đã phát triển về sức mạnh và hình thể, bộ râu sẽ mọc lên nếu tôi không cạo đi. Nhưng trông bà vẫn vậy. Dĩ nhiên là thế.

“Apollo tức giận và tìm cách chống lại người Hy Lạp. Hôm nay con sẽ hiến tế cho ngài?”

“Vâng ạ,” Achilles nói. Chúng tôi luôn tham gia các lễ hội, nghiêm chỉnh cắt tiết và hướng thịt mỡ.

“Con phải hiến tế,” bà nói. Mắt bà dán chặt vào Achilles, chúng dường như không hề thấy tôi. “Một lễ bách ngư²⁴.” Đó là tế phẩm lớn nhất của chúng tôi, một trăm đầu cừu hay trâu bò. Chỉ có những người giàu có và quyền lực nhất mới có đủ điều kiện tỏ lòng ngoan đạo xa hoa đến vậy. “Dù người khác có làm thế nào, con cũng vẫn phải làm như vậy. Các vị thần đã chia phe, và con không được khiến họ tức giận.”

Chúng tôi sẽ phải mất gần như cả ngày để giết hết tế phẩm, và khu trại sẽ có mùi như lò mổ suốt một tuần liền. Nhưng Achilles gật đầu. “Bọn con sẽ làm vậy,” cậu hứa với mẹ.

Môi bà mím chặt lại, hai vệt đỏ tươi như miệng vết thương.

“Còn nữa,” bà tiếp tục.

Cả khi không nhìn đến tôi, bà vẫn khiến tôi sợ hãi. Bà mang theo cả một vũ trụ nguy khốn tới bất cứ nơi nào bà đi, gồm điềm gở, thánh thần giận dữ và cả nghìn mối hiểm nguy chực chờ.

“Gì thế ạ?”

Bà do dự, và nỗi sợ thít chặt cổ họng tôi. Điều khiến một nữ thần phải ngậm ngừng thực sự sẽ rất khủng khiếp.

“Một lời tiên tri,” bà nói. “Rằng người tài giỏi nhất đoàn quân Myrmidon sẽ chết trong vòng hai năm tới.”

Vẻ mặt Achilles phẳng lặng, phẳng lặng tuyệt đối. “Chúng ta đều đã biết chuyện đó sẽ đến rồi,” cậu nói.

Bà lắc đầu cụt lùn. “Không. Lời tiên tri nói rằng con vẫn còn sống khi điều đó xảy ra.”

Achilles cau mày. “Mẹ nghĩ điều ấy có nghĩa là gì?”

“Ta không biết,” bà nói. Mắt bà rất to; hai hồ nước đen kịt mở rộng như thể chúng sẽ nuốt cậu vào, kéo cậu trở lại vào trong bà. “Ta sợ rằng có điều gian trá.” Các nữ thần Số Phận nổi tiếng vì những điều khó hiểu như vậy, mơ hồ cho tới khi mảnh ghép cuối cùng hiện ra. Rồi sau đó, mọi chuyện sáng tỏ đến xót xa.

“Hãy cẩn thận,” bà nói. “Con phải tự bảo trọng.”

“Vâng ạ,” cậu trả lời.

Trước đó bà dường như không hề biết tôi ở đó, nhưng giờ mắt bà đã tìm đến tôi, và mũi bà nhăn lại, như thể có mùi gì đó bốc lên. Bà lại nhìn sang cậu. “Nó không xứng với con,” bà nói. “Nó chưa bao giờ xứng đáng.”

“Về việc này chúng ta bất đồng quan điểm rồi,” Achilles đáp lời bà. Cậu nói như thể đã nói điều ấy rất nhiều lần. Có lẽ là thế thật.

Bà khẽ kêu lên một tiếng ghê tởm, rồi biến mất. Achilles quay sang tôi. “Mẹ đang lo sợ.”

“Mình biết,” tôi nói. Tôi hăng giọng, cố đánh tan cơn khiếp sợ đóng cục nơi đó.

“Cậu nghĩ ai là người tài giỏi nhất đoàn quân Myrmidon? Nếu loại trừ mình ra.”

Tôi nghĩ tới các chỉ huy. Tôi nghĩ về Automedon, người đã trở thành trợ thủ quý giá của Achilles trên chiến trường. Nhưng tôi sẽ không phong cậu bé làm người giỏi nhất.

“Mình không biết,” tôi trả lời.

“Cậu có nghĩ điều đó ám chỉ cha mình không?” Cậu hỏi.

Peleus, ở quê nhà Phthia, người đã chiến đấu cùng Heracles và Perseus. Huyền thoại của thế hệ ông về lòng mộ đạo và sự quả cảm, ngay cả khi danh tiếng của ông nay mai rồi sẽ mai một. “Có thể,” tôi thừa nhận.

Chúng tôi im lặng một lúc. Rồi cậu nói, “Mình nghĩ chúng ta sẽ sớm biết thôi.”

“Không phải cậu,” tôi nói. “Ít ra là vậy.”

Chiều hôm đó chúng tôi làm lễ hiến tế mà mẹ cậu đã yêu cầu. Quân Myrmidon nhóm đồng lửa thờ lên cao vút, và tôi giữ những thau hứng máu khi Achilles cắt tiết hết con này tới con khác. Chúng tôi nướng những tảng thịt đùi béo ngậy cùng lúa mạch và hạt lựu, rót thứ rượu ngon nhất lên than. *Apollo đang giận dữ*, bà đã nói vậy. Một trong những vị thần quyền năng nhất, với mũi tên có thể khiến trái tim một người ngừng đập, chóng vánh như những tia nắng. Tôi không được biết đến vì lòng mộ đạo, nhưng ngày hôm đó tôi cầu khẩn thần Apollo với tấm lòng mộ đạo có thể sánh ngang với chính Peleus. Và dù ai mới là người tài giỏi nhất đoàn quân Myrmidon đi nữa, tôi cũng gửi tới thần linh một lời cầu nguyện cho người ấy.

BRISEIS NHỜ TÔI DẠY NÀNG Y THUẬT và hứa sẽ đổi lại bằng kiến thức về thảo dược trong vùng này, là những thứ cần thiết cho nguồn thuốc đang cạn dần của Machaon. Tôi đồng ý, và trải qua nhiều ngày mi mẫn với nàng ở trong rừng, rẽ những bụi cây mọc thấp, sờ dưới những khúc gỗ mục tìm thứ nấm mảnh mai và mềm mại như tai em bé.

Đôi khi trong những ngày đó, tay nàng sẽ tình cờ cọ vào tay tôi, và nàng sẽ ngược lên mỉm cười, những giọt sương đọng lại trên tai và tóc nàng như ngọc trai. Lớp váy dài của nàng buộc quanh đầu gối cho thuận tiện, để lộ đôi bàn chân vững vàng và chắc chắn.

Vào một trong những ngày đó, chúng tôi dừng lại ăn trưa. Chúng tôi thưởng thức bánh mì và phô mai, những miếng thịt khô gói trong khăn vải, và tay vốc nước lên từ suối. Khi ấy là mùa xuân, và vây quanh chúng tôi là sự màu mỡ dồi dào của vùng Anatolia. Trong suốt ba tuần thiên nhiên khoác lên mình mọi sắc màu, bung nở mọi nụ hoa, vươn ra mọi cánh hoa đường

nổi loạn. Rồi, khi cơn phẫn khích phóng khoáng dâng trào đã qua, nàng sẽ an ổn đi vào nhịp điệu đều đặn của mùa hè. Đó là khoảng thời gian ưa thích của tôi trong năm.

Lẽ ra tôi phải lường trước được điều đó. Có thể sẽ có người nghĩ tôi ngu si vì đã không nhìn ra được. Tôi đang kể cho nàng một câu chuyện - chuyện gì đó về thầy Chiron, tôi nghĩ vậy - và nàng lắng nghe, mắt nàng sẫm như mặt đất nơi chúng tôi đang ngồi lên. Tôi kết thúc, và nàng im lặng. Điều này không lạ gì; nàng vẫn thường im lặng. Chúng tôi đang ngồi gần nhau, chụm đầu vào nhau như đang mưu tính điều gì. Tôi có thể ngửi thấy mùi hoa quả nàng đã ăn; tôi có thể ngửi thấy mùi dầu hoa hồng nàng ép cho những người phụ nữ khác, vẫn còn bám trên ngón tay nàng. Nàng thật thân thiết đối với tôi, tôi thầm nghĩ. Vẻ mặt nghiêm nghị và đôi mắt thông minh. Tôi tưởng tượng ra nàng khi còn nhỏ, xây xước vì trèo cây, chân tay khăng khiu vung vẩy khi nàng chạy. Tôi ước gì mình đã biết nàng hồi ấy, rằng nàng đã ở bên tôi tại nhà của cha tôi, đã ném đá với mẹ tôi. Tôi gần như có thể tưởng tượng ra nàng ở nơi đó, lơ lửng ở ngay bên lề kí ức của tôi.

Môi nàng chạm lên môi tôi. Tôi kinh ngạc tới nỗi không động đậy. Môi nàng mềm mại và có chút ngập ngừng. Mắt nàng ngọt ngào nhắm lại. Theo thói quen, theo bản năng, miệng tôi hé mở. Một khoảnh khắc cứ như vậy trôi qua, nền đất dưới chúng tôi, gió đưa hương hoa bay tới. Rồi nàng lùi lại, mắt sụp xuống, chờ đợi sự phán xét. Nhịp tim thành thịch trong tai tôi, nhưng nghe không giống như lúc Achilles khiến nó rung động. Mạch đập nghe giống như bị bất ngờ hơn, và lo sợ rằng tôi sẽ làm nàng tổn thương. Tôi đặt tay mình lên tay nàng.

Khi ấy, nàng đã biết. Nàng cảm nhận được điều ấy trong cách tay tôi nắm lấy tay nàng, cách mắt tôi nhìn nàng. “Tôi xin lỗi” nàng thì thầm.

Tôi lắc đầu, nhưng không nghĩ ra điều gì hơn để nói.

Vai nàng nhô lên, như hai cánh chim gập lại. “Tôi biết anh yêu anh ấy,” nàng nói, ngập ngừng đôi chút trước từng từ. “Tôi biết. Nhưng tôi nghĩ là... vài người có cả vợ và tình nhân.”

Khuôn mặt nàng trông nhỏ nhắn vô cùng, và buồn bã tới nỗi tôi không thể im lặng.

“Briseis à,” tôi nói. “Nếu ta có bao giờ muốn lấy vợ, thì người đó sẽ là nàng.”

“Nhưng anh không muốn lấy vợ.”

“Phải,” tôi khẳng định, dụi dàng hết mức có thể.

Nàng gật đầu, và mắt lại sụp xuống. Tôi có thể nghe tiếng hít thở chậm rãi của nàng, tiếng rung động thật khẽ trong ngực nàng.

“Ta xin lỗi,” tôi nói.

“Anh chưa từng muốn có con ư?” Nàng hỏi.

Câu hỏi khiến tôi bất ngờ. Tôi vẫn cảm thấy mình còn trẻ con phân nửa, dù hầu hết những người bằng tuổi tôi đã làm cha mẹ hết lần này tới lần khác.

“Ta không nghĩ mình sẽ là một người cha tốt,” tôi trả lời.

“Tôi không tin điều đó,” nàng nói.

“Ta không biết nữa,” tôi đáp. “Còn nàng?”

Tôi ngẫu nhiên hỏi vậy thôi, nhưng điều này dường như chạm tới nàng một cách sâu sắc, và nàng lưỡng lự. “Cũng có thể,” nàng nói. Và rồi tôi hiểu ra, quá muộn màng, điều nàng thực sự đang hỏi. Tôi đỏ mặt, xấu hổ vì sự vô tư của mình. Và tâm thường nữa. Tôi mở miệng định nói gì đó. Cảm ơn nàng, có lẽ vậy.

Nhưng nàng đã đứng dậy, phui váy. “Chúng ta đi chứ?”

Tôi không thể làm gì khác ngoài đứng dậy và đi cùng nàng.

ĐÊM HÔM ĐÓI tôi không thể ngừng nghĩ về chuyện ấy: Con của Bristis và tôi. Tôi thấy đôi chân quấy đạp, mái tóc đen và đôi mắt to tròn giống mẹ của đứa trẻ. Tôi thấy chúng tôi bên đống lửa, Bristis và tôi, cùng đứa trẻ, đang chơi với mấy mảnh gỗ tôi đã đẽo gọt. Nhưng có gì đó trống trải trong khung cảnh ấy, một sự thiếu vắng đến nhức nhối. Achilles đâu rồi? Cậu chết rồi ư? Hay cậu chưa bao giờ tồn tại? Tôi không thể sống một cuộc đời như vậy. *Nhưng Briseis đã không yêu cầu tôi làm vậy.* Nàng đã dành cho tôi tất cả, bản thân nàng cùng đứa trẻ và cả Achilles nữa.

Tôi trở mình đối mặt với Achilles. “Cậu có bao giờ nghĩ về chuyện có con không?” Tôi hỏi.

Mắt cậu đang nhắm, nhưng cậu không ngủ. “Mình có con mà,” cậu trả lời.

Lần nào nhớ lại chuyện đó cũng khiến tôi sửng người như lần đầu tiên. Con của cậu với Deidameia. Một bé trai, Thetis đã nói với cậu vậy, tên là Neoptolemus. *Cuộc Chiến Mới*. Biệt danh là Pyrrhus, vì mái tóc đỏ rực lửa. Nghĩ về đứa bé khiến tôi khó chịu - nó là một phần của Achilles đang lưu lạc trong thế giới này. “Trông nó có giống cậu không?” Có lần tôi đã hỏi Achilles thế. Cậu chỉ nhún vai. “Mình không hỏi.”

“Cậu có muốn được thấy thằng bé không?”

Achilles lắc đầu. “Tốt nhất là để mẹ mình nuôi nó. Nó ở với mẹ mình sẽ tốt hơn.”

Tôi không đồng ý, nhưng đây không phải là lúc tôi nên nói vậy. Tôi đợi một lúc, để cậu hỏi tôi xem tôi có muốn có con hay không. Nhưng cậu không hỏi, và nhịp thở của cậu trở nên đều đặn hơn. Cậu luôn thiếp đi trước tôi.

“Achilles này?”

“Hửmm?”

“Cậu thích Briseis không?”

Cậu cau mày, mắt vẫn nhắm. “Thích nàng ta là sao?”

“Thưởng thức nàng,” tôi nói. “Cậu biết mà.”

Cậu mở mắt, trông cảnh giác hơn là tôi tưởng. “Điều này thì có liên quan gì tới trẻ con?”

“Không liên quan gì đâu.” Nhưng tôi rõ ràng là đang nói dối.

“Nàng ta muốn có con sao?”

“Có lẽ vậy,” tôi nói.

“Với mình ư?” Cậu hỏi.

“Không,” tôi trả lời.

“Thế thì tốt,” cậu nói, mi mắt lại khép lại lần nữa. Một lúc lâu trôi qua, và tôi chắc chắn rằng cậu đã ngủ. Nhưng rồi cậu cất tiếng, “Với cậu. Nàng ta muốn có con với cậu.”

Sự im lặng của tôi là câu trả lời dành cho cậu. Cậu ngồi dậy, chần rơi khỏi ngực. “Nàng ta mang thai rồi sao?” Cậu hỏi.

Có sự căng thẳng trong giọng cậu mà tôi chưa bao giờ nghe thấy trước đây.

“Không đâu,” tôi nói.

Mắt cậu xoáy vào mắt tôi, xáo trộn lên tìm câu trả lời.

“Cậu có muốn không?” Cậu hỏi. Tôi thấy sự giằng xé trên mặt cậu. Ghen tuông thật mới mẻ với cậu, là một việc thật xa lạ. Cậu bị tổn thương, nhưng không biết phải nói ra như thế nào. Tôi cảm thấy mình thật tàn nhẫn, khi đã gợi lên chuyện này.

“Không,” tôi nói. “Mình không nghĩ vậy. Không đâu.”

“Nếu cậu muốn, thì cũng được mà.” Mỗi từ đều được cân thận sắp xếp; cậu đang cố tỏ ra công bằng.

Tôi lại nghĩ về đứa trẻ tóc đen. Tôi nghĩ về Achilles.

“Như bây giờ là được rồi,” tôi nói.

Vẻ nhẹ nhõm trên mặt cậu khiến lòng tôi ngập tràn đường mật.

MỌI CHUYỆN KHÁ KÌ QUẶC trong suốt một thời gian sau đó. Briseis vốn sẽ tránh mặt tôi, nhưng tôi gọi nàng tới như mọi khi, và chúng tôi đi dạo như vẫn thường làm. Chúng tôi trò chuyện về tin đồn trong trại và y thuật. Nàng không nhắc gì về thê thiếp, và tôi cẩn thận không nhắc tới con cái. Tôi vẫn thấy nét mềm mại trong mắt nàng khi nàng nhìn tôi. Tôi cố gắng hết sức để đáp trả điều ấy.

CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

MỘT NGÀY NỌ VÀO NĂM THỨ CHÍN, MỘT THIẾU NỮ đứng trên đài. Có vết bầm tím trên má nàng, lan ra như rượu tràn dọc bên mặt. Những dải ruy băng phấp phới trên tóc nàng - những dải lụa theo nghi thức để đánh dấu thân phận kẻ đầy tớ của thần linh. Đó là con gái tư tế, tôi nghe thấy ai đó nói vậy. Achilles và tôi trao đổi cái nhìn.

Nàng rất đẹp, dù đang kinh hoàng: đôi mắt màu hạt phi to tròn trên khuôn mặt tròn trịa, mái tóc hạt dẻ mềm mại tán loạn quanh tai, thân hình mảnh mai có phần trẻ con. Khi chúng tôi ngắm nàng, mắt nàng ngập nước, hai hồ nước đen láy tràn bờ, lăn dọc xuống má, rời khỏi cằm nàng rơi xuống đất. Nàng không đưa tay lau nước mắt. Tay nàng đã bị trói đằng sau.

Khi binh lính xúm lại, mắt nàng ngược lên, nhìn bầu trời và cầu nguyện trong lặng lẽ. Tôi huých Achilles, và cậu gật đầu, nhưng trước khi cậu có thể tranh được nàng, Agamemnon đã bước tới trước. Lão đặt tay lên bờ vai tròn, khẳng khiu của nàng. “Đây là Chryseis,” lão nói. “Và ta chiếm nó cho riêng ta.” Rồi lão kéo nàng xuống đài, thô bạo dẫn nàng về lều của lão. Tôi thấy lão tư tế Calchas cau mày, miệng hé mở như thể sẽ phản đối. Nhưng rồi lão ngậm miệng, và Odysseus tiếp tục cuộc chia chác.

CHƯA ĐẦY MỘT THÁNG SAU ĐÓ, cha của thiếu nữ tới, đi dọc bãi biển, tay cầm cây trượng bằng gỗ khảm vàng với những vòng hoa đan lên trên. Râu ông để dài theo phong cách của các tư tế vùng Anatolia, tóc không buộc nhưng được trang trí với ruy băng tương đồng với cây trượng. Áo chùng của ông thêu những vòng chỉ đỏ và vàng, may rộng rãi bằng chất vải bông lên và phân phật quanh chân ông. Đằng sau ông, những tư tế học việc im lặng gồng người gánh trọng lượng của những rương gỗ khổng lồ. Ông không chậm lại để chờ chân họ lão đảo mà sải bước không ngơi nghỉ về phía trước.

Đoàn người nhỏ đi qua khu lều của Ajax, Diomedes, rồi Nestor - là khu lều gần quảng trường nhất và đi hẳn lên đài. Khi Achilles và tôi nghe chuyện, chạy tới, len lỏi qua những binh lính đi chậm hơn, vị tư tế đã yên vị nơi đó, trượng chống vững vàng. Khi Agamemnon và Menelaus lên đài tới gần ông, ông không nhìn nhận họ, chỉ đứng đó kiêu hãnh bên châu báu của mình và những khuôn ngực phập phồng của đồ đệ. Agamemnon trợn trừng mắt trước thái độ tự phụ này, nhưng vẫn kìm nén không nói năng.

Cuối cùng, khi binh lính đã tề tựu đủ đông, bị tin đồn hào hển dẫn tới từ mọi góc ngách, vị tư tế xoay người sẫm soi tất cả bọn họ, mắt ông lướt trên đám đông, thu vào mắt hình ảnh cả vua lẫn dân thường. Và dừng lại, sau rớt, trên người cặp sinh đôi nhà Atreus đang đứng trước ông.

Ông nói bằng giọng âm vang và nghiêm nghị, vốn dành để dẫn dắt những buổi cầu nguyện. Ông xưng danh, Chryses, và tự nhận, với quyền trượng giương cao, là tư tế tối cao của đền thờ Apollo. Rồi ông chỉ về những chiếc rương, giờ đã mở ra để lộ vàng và đá quý cùng đồng lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời.

“Không điều nào trong số đó cho chúng ta biết lí do ngài đến đây, hỡi tư tế Chryses.” Giọng Menelaus đều đặn, nhưng vẫn có chút mất kiên nhẫn. Người thành Troy không thể cứ trèo lên đài của những vị vua Hy Lạp và phát biểu như thế.

“Ta đến để chuộc lại con gái ta, Chryseis,” ông nói. “Nó đã bị quân Hy Lạp bắt đi từ đền thờ của ta một cách bất chính. Một thiếu nữ mảnh khảnh, và trẻ tuổi, với những dải lụa trên tóc.”

Quân Hy Lạp thì thầm. Những kẻ van cầu tới chuộc người thường quỳ xuống và van xin, chúng không nói năng như vua chúa tuyên cáo trên triều. Nhưng ông là một tư tế tối cao, không thường cúi mình trước bất kì ai ngoài vị thần của ông, và có thể châm chước được. Số vàng ông đưa ra khá hào phóng, gấp đôi giá trị của thiếu nữ, và thiện chí của một vị tư tế là điều không bao giờ được khinh rẻ. Từ đó, *bất chính*, sắc lém như một lưỡi kiếm giương lên, nhưng chúng tôi không thể phàn nàn rằng ông sai lầm khi nói vậy. Ngay cả Diomedes và Odysseus cũng đang gật gù, và Menelaus hít vào một hơi như thể chuẩn bị nói.

Nhưng Agamemnon bước tới, to như một con gấu, những thớ cơ trên cổ lão vặn vẹo trong cơn giận.

“Đây là cách người ta cầu xin ư? Ta không giết người ngay tại chỗ là may cho người rồi. Ta là chỉ huy của đội quân này,” lão nhổ một cái. “Và người không có quyền phát biểu trước binh lính của ta. Đây là câu trả lời dành cho người: Không. Không có chuộc gì hết. Nó là chiến lợi phẩm của ta, và ta sẽ không trao trả nó dù là hôm nay hay sau này. Để đổi lấy đồng rác này, hay bất kì thứ gì người có thể mang tới.” Ngón tay lão siết lại, chỉ cách cổ họng vị tu sĩ vài tấc. “Người sẽ rời đi ngay bây giờ, và đừng bao giờ để ta bắt được người trong doanh trại của ta, *tu sĩ*, không thì cả những vòng hoa của người cũng không cứu được người đâu.”

Quai hàm Chryses siết chặt xuống, dù chúng tôi không biết được là vì sợ hay vì kiềm chế không đáp trả. Mắt ông sáng quắc đầy chua chát. Mạnh mẽ, không một lời, ông xoay người và bước xuống đài, sải bước trở về bãi biển. Đằng sau ông, các tư tế học việc rờn rẫn đi theo với những rương châu báu lách cách.

Ngay cả sau khi Agamemnon đã đi và binh lính ò lên tám chuyện xung quanh, tôi vẫn nhìn theo bóng dáng của vị tư tế bị sỉ nhục, đang khuất dần, ở phía xa. Những người phía trên bãi kể rằng ông vừa khóc vừa giơ trượng lên trời rung lắc.

Đêm hôm đó, trườn quanh chúng tôi như rắn, nhanh chóng, lặng lẽ và ngo ngoe lưỡi, dịch bệnh bắt đầu bùng phát.

KHI THỨC DẬY VÀO SÁNG HÔM SAU, chúng tôi thấy mấy con la rữ rươi từa lên hàng rào, hơi thở nồng và phòi bong bóng dịch vàng, mắt đảo trắng dã. Rồi tới giữa trưa là lũ chó - rên rĩ và ngáp ngáp trong không trung, lưỡi nổi đầy bọt có ánh đỏ. Tới chiều muộn, tất cả bọn thú đều đã chết, hoặc đang chết, run rẩy trên đất trong những vũng mưa đầy máu.

Machaon và tôi, cả Achilles nữa, thiêu chúng ngay khi chúng gục xuống, giải phóng khu trại khỏi những xác thú đẫm dịch mật, những bộ xương rung lách cách khi chúng tôi ném chúng vào giàn thiêu. Khi chúng tôi trở lại trại đêm đó, Achilles và tôi kì cọ cả người bằng muối biển thô ráp, và rồi bằng nước sạch từ suối trong rừng. Chúng tôi không dùng nước sông Simois hay

Scamander, những dòng sông khúc khuỷu xứ Troy nơi những binh lính khác tắm rửa và lấy nước uống.

Sau đó, khi đã trên giường, chúng tôi khẽ thì thầm suy đoán, không kìm được mà lắng nghe xem hơi thở chúng tôi có khi nào hụt, họng chúng tôi có bắt đầu kết đờm không. Nhưng chúng tôi không nghe thấy gì ngoài giọng mình lặp lại những phương thuốc thầy Chiron đã dạy như những lời cầu nguyện rì rầm.

SÁNG HÔM SAU TỚI LƯỢT BINH LÍNH. Hàng tá người bị bệnh tạt hạ gục, sụp xuống tại chỗ, mắt lồi ra và ướt át, môi nứt toác và chảy những tia máu mảnh xuống cằm. Machaon cùng Achilles và Podalierius với tôi, và thậm chí, cuối cùng, cả Briseis nữa, chạy ngang dọc lôi về người mới gục xuống - bị đốn hạ đột ngột như thể bởi giáo hay tên xuyên qua.

Ở ven rìa doanh trại, một khu người bệnh bùng lên. Mười rồi hai mươi rồi năm mươi người lính, run rẩy, hét lên đòi nước, xé quần áo để được giải phóng khỏi ngọn lửa mà họ nói rằng đang thiêu đốt trong người họ. Cuối cùng, mấy tiếng sau, da họ nứt toác, rỗ như lỗ thủng trên chân rách, tước xuống đầy mủ và máu nhầy. Cuối cùng cơn run rẩy dữ dội ngừng lại, và họ nằm ngập trong đông như nhớp mà họ phun ra lần cuối: một vũng bài tiết đen ngòm từ trong ruột, vón cục đẫm máu.

Achilles và tôi dựng hết giàn thiêu này tới giàn thiêu khác, đốt hết từng mẩu gỗ mà chúng tôi tìm được. Cuối cùng chúng tôi mặc kệ phẩm giá và lễ nghi vì túng thiếu, ném vào từng đống lửa không chỉ một, mà cả đống thi thể. Chúng tôi thậm chí còn không có thời gian đứng trông coi khi da thịt và xương cốt họ trộn lẫn và cùng tan chảy.

Cuối cùng hầu hết mấy vị vua cũng tham gia cùng chúng tôi - đầu tiên là Menelaus, rồi Ajax, người đã chẻ đôi cả thân cây chỉ với một nhát rìu, làm củi cho hết đống lửa này tới đống lửa khác. Trong khi chúng tôi lao động, Diomedes xông vào giữa đám lính và phát hiện ra một số vẫn nằm giấu giếm trong lều, co giật vì sốt cao và nôn mửa, được che giấu bởi những bạn bè không muốn, chưa muốn, gửi họ tới khu trại chết chóc. Agamemnon không hề rời lều của lão.

Một ngày nữa trôi qua, rồi lại ngày nữa, và mọi đội quân, mọi vị vua, đều mất hàng tá binh lính. Dù kì lạ làm sao, Achilles và tôi để ý, khi tay vuốt xuôi hết cặp mắt này tới cặp mắt khác, không có vua chúa trong số người chết. Chỉ có quý tộc cấp thấp và lính bộ binh. Không có ai là phụ nữ; chúng tôi cũng để ý thấy điều này. Mắt chúng tôi tìm tới nhau, tràn ngập nỗi nghi hoặc mỗi lúc một lớn hơn khi binh lính không một tiếng kêu mà đột ngột gục xuống, tay bấu lấy ngực nơi dịch bệnh đã ăn sâu vào họ như một mũi tên chớp nhoáng.

ĐÓ LÀ ĐÊM THỨ CHÍN của dịch bệnh - của xác chết, và hoả thiêu, mặt mũi chúng tôi dính đầy mủ. Chúng tôi đứng trong lều hỗn hển vì kiệt sức, lột tunic đã mặc ra, ném qua một bên để đem đi thiêu. Nỗi nghi hoặc của chúng tôi dâng trào, được khẳng định theo cả nghìn cách, rằng đây không phải là một dịch bệnh tự nhiên, không phải là sự lan truyền lén lút của căn bệnh ngẫu nhiên nào đó. Đó là thứ gì khác, đột ngột và bùng nổ như lúc gió ở Aulis ngừng thổi. Là sự tức giận của một vị thần.

Chúng tôi nghĩ tới Chryses và cơn phẫn nộ chính đáng của ông trước sự báng bổ của Agamemnon, sự coi thường luật chiến và chuộc người công bằng của lão. Và chúng tôi cũng nhớ vị thần nào ông thờ phụng. Vị thần ánh sáng, y thuật và dịch bệnh.

Achilles ra khỏi lều khi mặt trăng đã lên cao. Một lúc lâu sau cậu trở lại, người đậm mùi biển.

“Bà nói gì?” Tôi ngồi trên giường, hỏi cậu.

“Mẹ nói chúng ta đoán đúng rồi.”

VÀO NGÀY THỨ MƯỜI của dịch bệnh, với quân Myrmidon hộ tống sau lưng, chúng tôi sải bước dọc bãi biển tới quảng trường. Achilles bước lên đài và khum tay lại để cho giọng mình vang vọng hơn. Hô lên át tiếng giàn thiêu gầm thét, tiếng phụ nữ khóc than và tiếng người hấp hối rên rỉ, cậu gọi tất cả mọi người trong trại tụ họp lại.

Chậm rãi, khiếp đảm, binh lính loạng choạng tiến tới, chớp mắt vì nắng. Trông họ nhợt nhạt và như bị dồn đuổi, sợ hãi những mũi tên dịch bệnh đâm sâu vào trong ngực như đá chìm dưới nước, khiến thối rữa lan tràn như sóng nước mặt hồ. Achilles nhìn họ đi đến, chiến giáp ôm quanh người, kiểm cài

bên hông, tóc cậu long lanh như nước chảy trên đồng thau sáng bóng. Không ai cấm một người không phải chỉ huy kêu gọi tập hợp, nhưng điều đó chưa bao giờ xảy ra trong mười năm chúng tôi ở Troy.

Agamemnon chen lấn qua đám đông cùng đám lính Mycenae để lên đài. “Chuyện gì đây?” Lão hạch hỏi.

Achilles lịch sự chào lão. “Ta đã tập hợp binh lính để nói về dịch bệnh. Ngài cho phép ta nói chuyện với họ chứ?”

Vai Agamemnon gù xuống phía trước trong cơn tức bắt nguồn từ lòng hổ thẹn; lẽ ra lão phải tự kêu gọi tập hợp rất lâu về trước rồi, và lão biết điều đó. Lão khó có thể khiển trách Achilles vì làm điều đó lúc này, đặc biệt là khi binh lính đang nhìn. Sự tương phản giữa hai người chưa bao giờ gay gắt hơn thế này: Achilles thư giãn và kiểm soát mọi thứ, với tư thái thoải mái che phủ mọi giận thiêu và những gò má hốc hác; Agamemnon với vẻ mặt căng chặt như nắm tay của một kẻ hà tiện, gườm gườm với chúng tôi.

Achilles đợi cho binh lính đã tập hợp đủ, cả vua chúa lẫn thường dân. Rồi cậu bước tới trước và mỉm cười. “Thưa các vị vua,” cậu nói, “quý tộc, những con dân của các vương quốc Hy Lạp, làm sao chúng ta chiến đấu được trong khi đang chết dần vì bệnh dịch? Đã đến lúc - lẽ ra là từ lâu rồi chúng ta phải biết mình đã làm gì để phải hứng chịu cơn thịnh nộ của một vị thần.”

Những lời thì thầm và xì xào chóng vánh; binh lính đã nghi ngờ các vị thần. Không phải tất cả những thứ cực xấu và cực tốt đều tới từ tay họ sao? Nhưng nghe Achilles công khai nói vậy quả là nhẹ lòng. Mẹ cậu là một nữ thần, và cậu phải biết chứ.

Môi Agamemnon nhếch lên để lộ hàm răng. Lão đứng quá gần Achilles, như thể sẽ xử cậu ngã khỏi đài. Achilles dường như không để ý. “Chúng ta có một vị tư tế ở đây, trong quân đội, một người gần gũi với các vị thần. Không phải chúng ta nên nhờ ông lên tiếng sao?”

Một làn sóng đồng thuận đầy hi vọng lan ra giữa những người lính. Tôi có thể nghe thấy tiếng kim loại kéo kẹt, là tiếng Agamemnon túm cổ tay chính mình, tiếng găng tay thắt đai của lão chậm rãi bóp chặt.

Achilles quay qua lão vua. “Đó không phải là điều ngài đã gọi ý cho ta sao, vua Agamemnon?”

Mắt Agamemnon nheo lại. Lão không tin tưởng vào lòng độ lượng; lão chẳng tin cái gì hết. Lão nhìn Achilles chăm chăm một lúc, chờ đợi cái bẫy. Cuối cùng, giọng bạc bẽo, lão nói, “Phải, đúng vậy.” Lão thô bạo ra lệnh cho lính Mycenae. “Mang Calchas tới đây cho ta.”

Họ hộ tống lão tư tế về phía trước, ra khỏi đám đông. Trông lão xấu hơn bao giờ hết, với bộ râu chẳng bao giờ mọc đủ, tóc thưa thớt và hôi rình mùi mồ hôi chua loét. Lão có thói quen lè lưỡi liếm đôi môi nứt nẻ trước khi nói.

“Thưa nhà vua vĩ đại và hoàng tử Achilles, các ngài cho gọi ta đột ngột quá. Ta không nghĩ rằng...” Đôi mắt xanh quái đản đó liếc qua lại giữa hai người. “Tức là, ta không nghĩ sẽ bị yêu cầu lên tiếng ở đây trước nhiều người như vậy.” Giọng lão thảo mai và khúm núm, như con chồn lẩn ra khỏi tổ.

“Nói đi,” Agamemnon ra lệnh.

Calchas dường như đang bối rối; lưỡi lão liếm đi liếm lại trên môi.

Giọng Achilles rõ ràng gọi ý cho lão. “Chắc là người đã hiến tế chứ? Người đã cầu nguyện rồi?”

“Ta... đã làm, dĩ nhiên là đã làm. Nhưng...” Giọng lão tư tế run rẩy. “Ta sợ điều ta sẽ nói có thể khiến ai đó ở đây tức giận. Ai đó quyền lực và không dễ dàng quên đi lời xúc phạm.”

Achilles ngồi xổm xuống để vươn tay về phía đôi vai cẩu bản của lão tu sĩ đương do dự, ân cần vỗ lên đó. “Calchas, chúng ta đang chết dần. Bây giờ không phải lúc để sợ hãi những điều đó. Người nào trong chúng ta sẽ bắt bẻ lời người nói? Ta sẽ không làm vậy, cả khi người nói ta là nguyên do. Có ai trong số các người sẽ làm vậy không?” Cậu nhìn binh lính trước mặt. Họ đều lắc đầu.

“Người thấy không? Không ai tinh táo mà lại đi tổn hại một tư tế cả.”

Cổ Agamemnon căng như dây chảo. Tôi chợt nhận ra rằng nhìn lão đứng một mình mới lạ lòng làm sao. Em trai lão hay Odysseus hoặc Diomedes luôn đứng gần lão. Nhưng những người đó giờ đều đứng đợi ở một bên, cùng với những hoàng tử khác.

Calchas hăng giọng. “Những điềm báo đã chỉ ra rằng chính là thần Apollo đang tức giận.” Apollo. Cái tên lan truyền giữa đạo quân như gió len giữa đồng lúa mạch ngày hè.

Mặt Calchas liếc Agamemnon, rồi quay lại nhìn Achilles. Lão nuốt khan. “Ngài đã nổi giận, có vẻ là vậy, như những điềm báo chỉ ra, trước sự đối đãi với kẻ đầy tớ tận tụy của ngài. Chryses.”

Vai Agamemnon cứng đờ.

Calchas tiếp tục lặp bặp. “Để xoa dịu ngài, thiếu nữ Chryseis phải được trao trả lại mà không đòi trao đổi, và nhà vua vĩ đại Agamemnon phải dâng lên những lời cầu nguyện và hiến tế.” Lão ngừng lại, từ cuối cùng đột ngột bị nuốt xuống, như thể hụt hơi.

Mặt Agamemnon đã lổm đổm những mảng đỏ đậm vì sửng sốt. Việc chưa từng nghĩ rằng bản thân có thể đã sai đường như là sự kiêu căng hay ngu xuẩn vĩ đại nhất, nhưng lão chưa từng thấy vậy thật. Sự im lặng thâm trầm tới nỗi tôi có thể nghe thấy tiếng những hạt cát cọ lên nhau dưới chân chúng tôi.

“Cảm ơn người, Calchas,” Agamemnon nói, giọng lão xiên qua bầu không khí. “Cảm ơn vì đã luôn mang tới tin tốt lành. Lần trước là con gái ta. Giết nó, người đã nói vậy, vì ta đã làm nữ thần giận dữ. Giờ người muốn hạ nhục ta trước mặt đoàn quân của ta.”

Lão quay sang các binh lính, mặt méo mó cuồng nộ. “Ta không phải chỉ huy của các người ư? Và không phải ta đã cho các người ăn uống, quần áo và danh dự? Và không phải quân Mycenae của ta chiếm phần lớn nhất trong đoàn quân này ư? Đứa con gái là của ta, được trao cho ta như một chiến lợi phẩm, và sẽ không từ bỏ nó. Các người đã quên rằng ta là ai rồi ư?”

Lão ngừng lại, như thể chờ mong rằng binh lính sẽ hô *Không! Không!* Nhưng không ai làm vậy.

“Vua Agamemnon.” Achilles bước tới. Giọng cậu thư thái, gần như là vui vẻ. “Ta không nghĩ có ai đã quên rằng ngài là kẻ lãnh đạo đoàn quân này. Nhưng ngài không có vẻ gì là nhớ rằng tự thân chúng ta cũng là vua chúa, hoàng tử, hay người đứng đầu gia tộc. Chúng ta là đồng minh, không phải là nô lệ.” Vài người gật đầu; nhiều người đã muốn làm vậy.

“Giờ đây, khi chúng ta chết dần, ngài phàn nàn về việc mất một thiếu nữ ngài lẽ ra nên trao đổi lại từ lâu rồi. Ngài chẳng nói gì về những sinh mạng ngài đã cướp đi, hay dịch bệnh mà ngài đã khơi mào.”

Agamemnon kêu lên một tiếng không rành mạch, mặt tím bầm vì giận. Achilles giơ một tay lên.

“Ta không có ý hạ nhục ngài. Ta chỉ mong muốn chấm dứt dịch bệnh này. Gửi trả thiếu nữ lại cho cha nàng và kết thúc chuyện này thôi.”

Má Agamemnon rạn ra vì cuồng nộ. “Ta hiểu người, Achilles ạ. Người nghĩ rằng vì người là con của một tiên biển nên người có quyền làm một hoàng tử vĩ đại bất cứ nơi nào người tới. Người chưa bao giờ nhận ra vị trí của người giữa những người khác.”

Achilles dợm mở miệng trả lời.

“Câm miệng,” Agamemnon nói, lời lẽ quát ra như một ngọn roi. “Không được nói thêm bất cứ lời nào nữa, không thì người sẽ phải hối hận.”

“Không thì ta sẽ phải hối hận?” Về mặt Achilles phẳng lặng vô cùng. Những lời cậu nói rất lạnh lẽ, nhưng rõ ràng rành mạch. “Ta không nghĩ, nhà vua vĩ đại ạ, rằng người có thể nói những lời đó với ta đâu.”

“Người đang dọa ta?” Agamemnon hét lên. “Các người có nghe thấy hăn dọa ta không?”

“Đó không phải là một lời đe dọa. Đoàn quân của người sẽ là gì nếu thiếu ta?”

Mặt Agamemnon nhăn nhúm lại đầy ác ý. “Người luôn quá để cao bản thân người,” lão chế nhạo. “Chúng ta lẽ ra nên bỏ người lại chỗ chúng ta tìm thấy người, núp dưới váy mẹ. Nơi chính người cũng mặc váy.”

Binh lính cau mày hoang mang, thì thầm với nhau.

Tay Achilles siết lại thành nắm đấm bên người; cậu cố giữ bình tĩnh, gằn như không nổi. “Người nói vậy để hướng sự chú ý ra khỏi người. Nếu ta không kêu gọi hội nghị này, người sẽ còn để binh lính chết tới bao giờ nữa? Người trả lời được không?”

Agamemnon đã găm rú lên át lời cậu. “Khi tất cả những người lính dũng cảm này tới Aulis, họ quỳ xuống bày tỏ lòng trung thành với ta. Tất cả trừ người. Ta nghĩ chúng ta đã dung túng cho thói kiêu căng của người đủ lâu

rồi. Đã tới lúc, lẽ ra là từ lâu rồi” - lão bắt chước Achilles – “người tuyên thệ với ta.”

“Ta không cần phải chứng tỏ bản thân với người. Với bất kì ai trong số các người.” Giọng Achilles lạnh lẽo, cảm cậu hếch lên khinh miệt. “Ta ở đây vì tự ta muốn thế, và các người nên thấy may mắn là như vậy. Ta không phải là người nên quỳ xuống.”

Quá lời mất rồi. Tôi cảm thấy binh lính bồn chồn xung quanh. Agamemnon chớp ngay cơ hội, như con chim vụt xuống quắp cá. “Các người nghe thấy sự kiêu ngạo của hấn chưa?” Lão quay sang Achilles. “Người sẽ không quỳ?”

Mặt Achilles trở như đá. “Ta sẽ không,”

“Vậy thì người là phản đồ trong đội quân này, và sẽ bị trừng phạt thích đáng. Chiến lợi phẩm của người sẽ là con tin, thu về tay ta tới khi người tỏ ra vâng lời và quy phục. Hãy bắt đầu bằng đứa con gái kia. Briseis, phải tên nó không? Nó sẽ bù đắp cho con bé người ép ta phải trả lại.”

Không khí rút cạn khỏi phổi tôi.

“Nàng là của ta,” Achilles nói. Từng từ một sắc lém, như đồ tể cắt thịt. “Trao cho ta bởi toàn thể dân Hy Lạp. Người không thể lấy nàng. Nếu người cố làm vậy, người sẽ trả giá bằng mạng sống. Nghĩ về điều đó đi, nhà vua, trước khi người rước họa vào thân.”

Câu trả lời của Agamemnon nhanh chóng tuôn ra. Lão không bao giờ có thể lùi bước trước đám đông. Không bao giờ.

“Ta không sợ người. Ta sẽ lấy đứa con gái.” Lão quay sang quân Mycenae. “Mang nó tới đây.”

Xung quanh tôi toàn những khuôn mặt sừng sốt của các vị vua. Briseis là chiến lợi phẩm, là hiện thân sống cho danh vọng của Achilles. Khi cướp nàng, Agamemnon đã chối bỏ toàn bộ giá trị của Achilles. Đám người này lăm bằm, và tôi đã hi vọng là họ sẽ phản đối. Nhưng không ai lên tiếng.

Bởi vì đang quay đi, Agamemnon không thấy được tay Achilles vươn tới kiếm của cậu. Tôi nín thở. Tôi biết cậu có thể, một cú đâm duy nhất xuyên qua trái tim dê hèn của Agamemnon. Tôi thấy sự giằng co trên mặt cậu. Tôi

vẫn không biết tại sao cậu tự ngăn cản bản thân; có lẽ cậu muốn một sự trừng phạt to lớn hơn là cái chết dành cho lão vua này.

“Agamemnon,” cậu nói. Tôi giật lùi lại trước sự cộc cằn trong giọng cậu. Lão vua kia quay lại, và Achilles xia một ngón tay vào ngực lão. Lão vua vĩ đại không thể kìm nén tiếng *ha* kinh ngạc. “Những lời người nói hôm nay đã gây ra cái chết của chính người, và cái chết của binh lính người. Ta sẽ không chiến đấu cho người thêm giây phút nào nữa. Không có ta, đội quân của người sẽ ngã gục. Hector sẽ nghiền người thành cát bụi xương máu, và ta sẽ nhìn điều đó xảy ra với tiếng cười. Người sẽ tới, khóc lóc xin rủ lòng thương, nhưng ta sẽ không hề cho người toại nguyện. Tất cả bọn họ sẽ chết, Agamemnon ạ, bởi vì điều người đã làm ở đây.”

Cậu nhổ nước bọt, một bãi to đùng ướt át giữa hai chân Agamemnon. Và rồi cậu đến trước tôi, đi qua tôi, và tôi quay cuồng khi quay người đi theo cậu, cảm thấy quân Myrmidon sau lưng - hàng trăm người chen lấn qua đám đông, âm âm trở về lều.

NHỮNG SÁI CHÂN MẠNH MẼ nhanh chóng đưa cậu đi dọc bãi biển. Cơ giân của cậu sáng rực, như ngọn lửa dưới da. Cơ bắp của cậu kéo căng tới nỗi tôi không dám chạm vào cậu, sợ rằng chúng sẽ đứt gọn như dây cung. Cậu không dừng lại khi chúng tôi đã trở về trại. Cậu không quay lại nói chuyện với binh lính của mình. Cậu túm miếng vải lều dư ra che phủ cửa vào lều chúng tôi và giật phăng nó ra khi cậu đi vào.

Miệng cậu méo xẹo, xấu xí và mím chặt chưa từng thấy. Ánh mắt cậu cuồng loạn. “Mình sẽ giết lão,” cậu chửi. “Mình sẽ giết lão.” Cậu túm một cây giáo và bẻ nó làm đôi khiến mảnh gỗ bắn tung toé. Chúng rơi xuống đất.

“Suýt nữa thì mình đã làm thế ở đó,” cậu nói. “Lẽ ra mình nên làm vậy. Sao lão ta *dám* chứ?” Cậu ném một cái thau sang bên cạnh, và nó đập vào ghế vỡ tan tành. “Lũ hèn kia nữa! Cậu thấy chúng cấn môi và không dám mở miệng rồi đấy. Mình mong là lão sẽ cướp hết chiến lợi phẩm của chúng. Mình mong là lão sẽ nuốt chửng từng tên một trong số chúng.”

Một giọng nói, dò xét, vang lên bên ngoài. “Hoàng tử Achilles?”

“Vào đi,” Achilles gầm gừ. Automedon hỗn hển và lấp bắp. “Rất xin lỗi vì đã làm phiền ngài. Ngài Phoenix bảo tôi ở lại, để tôi có thể nghe ngóng và

thuật lại cho ngài biết chuyện xảy ra.”

“Và?” Achilles hỏi.

Automedon lùi bước. “Agamemnon hỏi tại sao Hector vẫn còn sống. Lão ta nói họ không cần ngài. Rằng có lẽ ngài không được - như ngài tự nhận.” Lại một cây giáo khác gãy tan dưới ngón tay Achilles. Automedon nuốt khan. “Họ đang tới, ngay bây giờ, để đưa Briseis đi.”

Achilles quay lưng lại với tôi, tôi không thấy mặt cậu. “Để chúng ta một mình,” cậu nói với phu xe của mình. Automedon rời đi, để chúng tôi lại một mình.

Họ đang tới để cướp Briseis. Tôi đứng đó, tay nắm chặt. Tôi cảm thấy mạnh mẽ, thẳng tắp, như thể chân tôi đâm xuyên qua mặt đất tới phía bên kia thế giới.

“Chúng mình phải làm gì đó,” tôi nói. “Chúng ta có thể giấu nàng đi. Trong rừng hoặc...”

“Lão sẽ phải trả giá, ngay bây giờ.” Achilles nói. Có sự đặc thẳng gay gắt trong giọng cậu. “Cứ để lão tới tìm nàng ta. Lão đã tự kết liễu mình rồi.”

“Ý cậu là sao?”

“Mình phải nói chuyện với mẹ” Cậu dợm rời khỏi lều.

Tôi túm cánh tay cậu. “Chúng ta không có thời gian đâu. Lúc cậu trở lại thì họ đã cướp nàng đi rồi. Chúng ta phải làm gì đó ngay bây giờ!”

Cậu quay lại. Ánh mắt cậu trông xa lạ, đồng tử lớn và tối om, như nuốt trọn khuôn mặt cậu. Cậu như đang trông ra rất xa. “Cậu đang nói gì vậy?”

Tôi nhìn cậu chăm chăm. “Briseis.”

Cậu nhìn lại. Tôi không thể theo được những cảm xúc nhảy nhót trong mắt cậu. “Mình không làm được gì cho nàng ta đâu,” cuối cùng cậu nói. “Nếu Agamemnon đã chọn con đường này, lão phải gánh lấy hậu quả.”

Cảm giác ấy, như thể tôi đang chìm xuống đáy đại dương, người buộc dây đá tảng.

“Cậu sẽ không để họ cướp nàng đi chứ.”

Cậu quay đi; cậu không nhìn tôi. “Đó là lựa chọn của lão. Mình đã nói với lão điều sẽ xảy ra nếu lão làm vậy.”

“Cậu biết điều lão sẽ làm với nàng mà.”

“Đó là lựa chọn của lão.” Cậu lặp lại. “Lão sẽ tước đoạt danh vọng của mình ư? Lão sẽ trừng phạt mình? Mình sẽ để lão làm vậy.” Mắt cậu bùng lên một ngọn lửa cháy bên trong.

“Cậu sẽ không giúp nàng ư?”

“Mình không làm được gì đâu,” cậu nói một cách dứt khoát.

Quay cuồng nghiêng ngả, như thể tôi đang say. Tôi không nói, hay nghĩ được gì. Tôi chưa bao giờ nổi giận với cậu trước đây, tôi không biết phải giận thế nào nữa.

“Nàng là người của chúng ta. Sao cậu có thể cứ để lão cướp nàng như vậy? Danh dự của cậu đâu? Sao cậu có thể để lão vấy bẩn nàng?”

Và rồi, đột nhiên, tôi hiểu ra. Cảm giác buồn nôn choán lấy tôi. Tôi quay ra cửa.

“Cậu đi đâu vậy?” Cậu hỏi.

Giọng tôi khản đặc và cuồng dại. “Mình phải cảnh báo nàng. Nàng có quyền được biết lựa chọn của cậu.”

TÔI ĐỨNG NGOÀI LỀU CỦA NÀNG. Căn lều nhỏ, phủ da nâu, mái lều nghiêng nghiêng. “Briseis ơi,” tôi nghe tiếng mình gọi.

“Vào đi!” Giọng nàng ấm áp và thoải mái. Chúng tôi đã không có thời gian nói chuyện trong lúc có dịch bệnh, ngoài những khi cần thiết.

Trong lều, nàng đang ngồi trên ghế đầu, chày và cối đặt trong lòng. Mùi nhục đậu khấu nồng đậm trong không trung. Nàng mỉm cười.

Tôi cảm thấy bị vắt kiệt vì khổ đau. Làm sao tôi có thể nói với nàng điều tôi biết?

“Ta...” Tôi cố nói, rồi lại ngừng. Nàng thấy vẻ mặt tôi, và nụ cười của nàng tan biến. Nhanh chóng, nàng đứng dậy và tới bên tôi.

“Chuyện gì vậy?” Nàng ấn làn da mát lạnh của cổ tay lên trán tôi. “Anh ốm à? Achilles ổn chứ?” Tôi thấy lợm giọng vì hổ thẹn. Nhưng không có thời gian cho tôi than thân trách phận. Họ đang tới.

“Có chuyện đã xảy ra,” tôi nói. Lưỡi tôi dày cộp trong miệng; từ ngữ tuôn ra sứt mẻ. “Hôm nay Achilles đi nói chuyện với binh lính. Bệnh dịch là do thần Apollo.”

“Chúng tôi cũng nghĩ vậy.” Nàng gật đầu, tay nhẹ nhàng đặt lên tay tôi, an ủi tôi. Tôi gần như không thể nói tiếp.

“Agamemnon không... lão nổi giận. Lão và Achilles cãi nhau. Agamemnon muốn phạt cậu ấy.”

“Phạt anh ấy? Bằng cách nào?”

Giờ nàng đã thấy điều gì đó trong mắt tôi. Vẻ mặt nàng lặng đi, khép lại. Kiên cường. “Có chuyện gì vậy?”

“Lão cử người tới. Bắt nàng đi.”

Tôi thấy cơn hoảng loạn bùng lên, dù nàng đã cố che đậy. Ngón tay nàng siết chặt tay tôi. “Điều gì sẽ xảy ra?”

Nỗi hổ thẹn của tôi chua cay, bào mòn từng chút dũng khí. Tất cả như một cơn ác mộng; tôi mong chờ, từng giây phút, được tỉnh dậy nhẹ nhõm. Nhưng chẳng có sự tỉnh giấc nào cả. Tất cả là thật. Cậu sẽ không giúp nàng.

“Cậu ấy...” Tôi không nói được gì thêm.

Chỉ từng ấy đã đủ. Nàng đã biết. Tay phải nàng nắm chặt váy, nứt nẻ và khô ráp vì làm lụng vất vả suốt chín ngày qua. Tôi ép mình nói ra những lời lấp bấp vốn để an ủi nàng, rằng chúng tôi sẽ giành lại nàng ra sao, và mọi chuyện sẽ ổn thoả như thế nào. Đối trá, tất cả đều là dối trá. Cả hai chúng tôi đều biết điều gì sẽ xảy đến với nàng trong lều của Agamemnon. Achilles cũng biết, và vẫn để nàng đi.

Trong đầu tôi tràn ngập đại loạn và tận thế: Tôi cầu nguyện cho động đất, núi lửa phun trào, lũ quét xảy ra. Chỉ có những điều đó trông mới đủ to tát để chứa đựng tất cả thịnh nộ và đau đớn trong tôi. Tôi muốn cả thế giới lật nhào như một thau trứng, vỡ nát dưới chân mình.

Một tiếng kèn hiệu vang lên bên ngoài. Tay nàng chạm lên má, gạt đi nước mắt. “Đi đi,” nàng thì thầm. “Xin anh đấy.”

CHƯƠNG HAI MƯỜI SÁU

TỪ ĐĂNG XA CÓ HAI NGƯỜI LÍNH ĐANG ĐI dọc bãi biển dài dằng dặc về phía chúng tôi, khoác trên người màu tía sặc sỡ từ khu trại của Agamemnon, mang dấu hiệu của sứ giả. Tôi biết chúng - Talthybius và Eurybates, những người đưa tin chủ chốt của Agamemnon, được tôn vinh là những người kín đáo gần gũi bên tai lão vua vĩ đại. Nỗi căm ghét bóp nghẹt họng tôi. Tôi mong chúng chết quách đi.

Giờ chúng đã tới gần, đi qua những lính Myrmidon gườm mắt, rung lắc chiến giáp đầy đe dọa. Chúng dừng lại phía trước chúng tôi mười bước - có lẽ chúng nghĩ vậy là đủ, để tránh được Achilles nếu cậu mất bình tĩnh. Tôi tự cho phép mình chìm đắm trong những hình ảnh xấu xa: Achilles nhảy lên bẻ cổ chúng, khiến chúng mềm nhũn như thỏ chết trong tay thợ săn.

Chúng lấp bấp chào chúng tôi, chân bồng chồn, mắt sụp xuống. Rồi: “Chúng tôi tới để áp giải thiếu nữ.”

Achilles trả lời chúng - lạnh lùng và cay cú, nhưng lại đầy mỉa mai, cơn giận của cậu đã được ngăn lại và che kín. Cậu đang ra vẻ, tôi biết vậy, là khoan dung, nhẫn nại, và rằng tôi nghiến chặt lại khi nghe sự bình thản trong giọng cậu. Cậu ưa thích hình ảnh này của bản thân, một chàng trai trẻ bị đối xử bất công, cứng cỏi chấp nhận người ta ăn cắp chiến lợi phẩm của mình, một tượng đài bị đày đoạ cho cả doanh trại cùng chiêm ngưỡng. Tôi nghe được tên mình và thấy họ nhìn tôi. Tôi phải dẫn Briseis ra.

Nàng đang đợi tôi. Tay nàng trống không, nàng sẽ không mang gì theo người. “Ta xin lỗi,” tôi thì thầm. Nàng không nói rằng ớn cả thôi; vì chẳng ớn chút nào. Nàng nghiêng về phía trước, và tôi ngửi thấy hơi thở ngọt ngào ấm áp của nàng. Môi nàng lướt qua môi tôi. Rồi nàng bước qua tôi và đi mất.

Talthybius nắm một bên tay nàng, Eurybates nắm bên còn lại. Ngón tay chúng cầm, không hề nhẹ nhàng, vào lớp da trên cánh tay nàng. Chúng lôi nàng về phía trước, vội vã muốn tránh xa chúng tôi. Nàng bị ép phải bước

đi, hoặc là ngã khụy. Nàng quay đầu lại nhìn chúng tôi, và tôi muốn tan vỡ dưới hi vọng khẩn khoản trong mắt nàng. Tôi nhìn cậu chăm chăm, như thể sẽ khiến được cậu ngẩng lên, làm cậu đổi ý. Cậu không động đậy.

Giờ họ đã ra khỏi trại, rời đi rất nhanh. Một lát sau tôi đã khó có thể nhìn ra họ giữa những bóng đen khác di chuyển trên cát - ăn uống, đi lại, chăm chú buôn chuyện về những vị vua đầy xích mích. Sự phẫn nộ tràn qua người tôi như lửa cháy lan trên những cây bụi.

“Sao cậu có thể buông bỏ nàng chứ?” Tôi hỏi, răng nghiến ken két vào nhau.

Vẻ mặt cậu trống rỗng và ráo hoảnh, như một thứ ngôn ngữ khác, không thể hiểu thấu. Cậu nói, “Mình phải nói chuyện với mẹ.”

“Thế thì đi đi,” tôi cấm cẫu.

Tôi nhìn cậu đi. Dạ dày tôi như đã cháy rụi thành than; hai bàn tay đau nhức ở những nơi móng tay ghim sâu vào da thịt. *Tôi không quen biết người này*, tôi thầm nghĩ. Cậu không phải ai đó tôi đã từng thấy trước kia. Cơn thịnh nộ của tôi với cậu hầm hập như máu nóng. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu. Tôi tưởng tượng ra mình phá tan căn lều, đập nát đàn lia, tự đâm vào bụng và chảy máu đến chết. Tôi muốn nhìn khuôn mặt cậu vụn vỡ vì đau đớn và hối hận. Tôi muốn đập vỡ cái mặt nạ sắt đá lạnh lẽo đã phủ lên trên chàng trai mà tôi biết. Dù hiểu rõ chuyện gì sẽ xảy ra, cậu vẫn trao nàng cho Agamemnon.

Giờ cậu mong rằng tôi sẽ đợi ở đây, bất lực và ngoan ngoãn. Tôi không có gì để dâng cho Agamemnon đổi lấy sự an toàn của nàng. Tôi không thể hối lộ lão, và không thể cầu xin lão. Lão vua xứ Mycenae đã chờ đợi vinh quang này từ rất lâu rồi. Lão sẽ không thả nàng ra. Tôi nghĩ về một con sói, canh giữ cục xương của nó. Có những con sói giống vậy trên đỉnh Pelion, chúng sẽ săn đuổi con người nếu quá đói. “Nếu một trong số chúng đang theo đuổi con,” thầy Chiron từng nói, “con phải cho nó thứ gì đó nó muốn hơn cả con.”

Chỉ có một điều Agamemnon khao khát hơn cả Briseis. Tôi rút con dao ra khỏi thắt lưng. Tôi chưa bao giờ thích đổ máu, nhưng giờ thì chẳng còn cách nào khác.

LÍNH GÁC TRÔNG THẤY TÔI khá muộn màng và quá kinh ngạc để giương vũ khí lên. Một người còn đủ lí trí để tóm lấy tôi, nhưng tôi cắm sâu móng tay vào cánh tay anh ta, và anh ta buông tay. Mặt họ đỏ ra và đần độn vì sốc. Không phải tôi chỉ là con thỏ cứng của Achilles sao? Nếu tôi là một chiến binh, họ sẽ đánh lại tôi, nhưng tôi không phải. Đến khi họ nghĩ rằng nên bắt giữ tôi, tôi đã vào trong lều.

Điều đầu tiên tôi thấy là Briseis. Tay nàng đã bị trói lại, và nàng đang co rúm trong một góc. Agamemnon đứng quay lưng lại cửa lều, nói chuyện với nàng.

Lão quay lại, cau có vì bị cắt ngang. Nhưng khi lão thấy tôi, mặt lão lại giãn ra đầy đắc thắng. Tôi đến để van xin, lão nghĩ vậy. Tôi tới để cầu xin khoan hồng, với tư cách sử giả của Achilles. Hoặc có thể tôi sẽ cưỡng nộ trong bất lực, mua vui cho lão.

Tôi giơ con dao lên, và mắt Agamemnon trợn trừng. Tay lão với tới con dao ở thắt lưng mình, và miệng mở ra để gọi lính. Lão không có thời gian để gọi. Tôi vung con dao xuống cổ tay trái mình. Nó sượt qua da nhưng không vào đủ sâu. Tôi lại vung dao xuống, và lần này tôi tìm được mạch máu. Máu phun ra trong không gian bít bùng. Tôi nghe tiếng Briseis kêu lên kinh hãi. Mặt Agamemnon lố đổm những tia máu bắn lên.

“Ta thề rằng tin tức ta mang tới là sự thật,” tôi nói. “Ta thề trên dòng máu của chính ta.”

Agamemnon sững sốt. Máu và lời thề khiến lão ngưng tay; lão luôn rất mê tín.

“Được thôi,” lão cộc cằn, cố tìm lại chút đỉnh đặc, “vậy thì hãy báo tin của người đi.”

Tôi cảm nhận được máu chảy ròng ròng xuống cổ tay, nhưng tôi không đưa tay cầm máu.

“Ngài đang lâm vào tình thế nguy nan hiểm hóc nhất,” tôi nói.

Lão cười khẩy. “Người đang đe dọa ta ư? Đây là lí do tại sao hần sai người tới đây?”

“Không. Cậu ấy không hề sai ta tới.”

Mắt lão nheo lại, và tôi thấy đầu lão hoạt động, xếp những mảnh ghép vào toàn cảnh. “Người hãn là được hãn cho phép tới đây.”

“Không,” tôi đáp.

Giờ thì lão lắng nghe.

“Cậu ấy biết điều ngài sẽ làm với thiếu nữ kia,” tôi nói.

Tôi có thể thấy Briseis đang theo dõi cuộc trò chuyện của chúng tôi ở rìa tầm nhìn, nhưng tôi không dám nhìn thẳng nàng. Cổ tay tôi khẽ nhúc nhối, và tôi có thể cảm thấy máu nóng chảy vào lòng bàn tay, rồi chảy đi mất. Tôi buông con dao xuống và ấn ngón cái lên mạch để chặn lại dòng chảy đều đặn vất kiệt trái tim mình.

“Và ?”

“Ngài không tự hỏi tại sao cậu ấy không ngăn cản ngài cướp người sao?” Giọng tôi đầy ghê tởm. “Cậu ấy có thể giết binh lính của ngài, và cả đội quân của ngài. Ngài không nghĩ rằng cậu ấy có thể đấu lại ngài sao?”

Mặt Agamemnon đỏ lựng. Nhưng tôi không cho phép lão nói.

“Cậu ấy để ngài cướp nàng. Cậu ấy biết ngài sẽ không tìm được mà ăn nằm với nàng, và đây sẽ là ngày tàn của ngài. Nàng là của cậu ấy, được trao tặng vì những cống hiến lớn lao. Binh lính sẽ trở mặt với ngài nếu ngài xâm hại nàng, và cả các vị thần cũng vậy.”

Tôi nói chậm rãi, cẩn trọng, và từng lời cảm xuống như tên, từng mũi tên đều trúng đích. Những điều tôi nói là đúng, dù lão đã quá mù quáng vì tự phụ và dâm dục để thấy được chúng. Nàng đang nằm trong tay Agamemnon, nhưng nàng vẫn là chiến lợi phẩm của Achilles. Xâm hại nàng là xâm hại chính Achilles, là sự xúc phạm trầm trọng nhất tới danh dự của cậu. Achilles có thể giết lão vì điều đó, và ngay cả Menelaus cũng sẽ coi đó là công bằng.

“Ngay cả khi cướp nàng thì ngài cũng đã dùng hết quyền hạn của mình rồi. Binh lính cho phép ngài làm vậy vì cậu ấy quá kiêu hãnh, nhưng họ sẽ không cho phép thêm bất cứ gì nữa đâu.” Chúng tôi tuân lệnh vua, nhưng chỉ trong mức hợp lí. Nếu chiến lợi phẩm của *Aristos Achaion* không được an toàn, thì chẳng có gì thuộc về chúng tôi được an toàn. Một vị vua như vậy sẽ không được để cho trị vì lâu dài.

Agamemnon chưa từng nghĩ về bất cứ điều gì trong số đó. Sự sáng tỏ ủa tới như sóng biển, nhấn chìm lão. Quần bách, lão nói, “Các quân sư của ta không nói gì về chuyện này.”

“Có lẽ họ không biết điều ngài định làm. Hoặ có lẽ điều ấy phục vụ cho mục đích riêng của họ.” Tôi ngừng lại để lão suy nghĩ việc ấy. “Ai sẽ nắm quyền nếu ngài bị hạ bệ?”

Lão biết câu trả lời. Odysseus, và Diomedes, cùng nhau cai trị, với Menelaus làm bù nhìn. Cuối cùng, lão cũng bắt đầu hiểu, tầm cỡ của lễ vật mà tôi mang tới cho lão. Nếu ngu ngốc thì lão đã không tiến xa tới vậy.

“Người đã phản bội hẳn khi cảnh báo cho ta.”

Đúng là như vậy. Achilles đã sắp đặt cho Agamemnon một mũi kiếm để lão ngã người lên, và tôi đã cản trở cậu. Những lời tôi nói ra đặc quánh và đắng nghét. “Đúng vậy.”

“Tại sao?” Lão hỏi.

“Bởi vì cậu ấy sai rồi,” tôi nói. Họng tôi rát và đau, như thể tôi đã uống cát và muối biển.

Agamemnon sẫm soi tôi. Tôi có tiếng là trung thực, là nhân hậu. Không có lý do gì để không tin tôi. Lão mỉm cười. “Người đã làm rất tốt,” lão nói. “Người chứng tỏ bản thân trung thành với chủ nhân đích thực.” Lão ngừng lại, tận hưởng, ghi nhớ điều này. “Hẳn có biết điều người đã làm không?”

“Chưa đâu,” tôi nói.

“À.” Mắt lão khép hờ, tưởng tượng ra cảnh đó. Tôi nhìn sự đặc thẳng của lão đánh thẳng vào đích. Lão là một người sành sỏi về những nỗi sâu đau. Không có gì khiến Achilles đau đớn hơn việc này: bị bán đứng cho kẻ thù lớn nhất của mình bởi người mình yêu thương nhất.

“Nếu hẳn tới quỳ xuống xin tha thứ, ta thề là ta sẽ thả đứa con gái ra. Chỉ có lòng kiêu hãnh của chính hẳn mới đang lấy đi danh vọng của hẳn, chứ không phải ta. Bảo hẳn như vậy.”

Tôi không trả lời. Tôi đứng dậy, và đi tới chỗ Briseis. Tôi cắt dây thừng trói nàng. Mắt nàng đắm nước; nàng biết cái giá tôi phải trả cho điều này là gì. “Cổ tay anh kìa,” nàng thì thầm. Tôi không thể trả lời nàng. Đầu tôi hỗn

độn những vinh quang và tuyệt vọng. Nền cát trong lều thấm máu tôi đỏ quạch.

“Đổi đãi với nàng cho tốt,” tôi nói.

Tôi quay lưng rời đi. Giờ nàng sẽ ổn thôi, tôi tự dặn lòng. Lão đang sung sướng thưởng thức lễ vật mà tôi dâng cho lão. Tôi xé một dải vải từ tunic của mình để băng cổ tay lại. Tôi choáng váng, dù không biết đây là do mất máu hay do điều tôi vừa làm. Chậm rãi, tôi bắt đầu bước đi về cuối bãi biển.

CẬU ĐANG ĐỨNG NGOÀI LỀU khi tôi trở lại. Tunic của cậu ẩm ướt từ nơi cậu quỳ trong nước biển. Vẻ mặt cậu kín như bưng, nhưng có điểm mờ mịt trên những góc cạnh, như tấm vải bị rách tươm; cũng giống như mặt tôi vậy.

“Cậu đã ở đâu?”

“Trong khu trại,” Tôi chưa sẵn sàng, để kể với cậu. “Mẹ cậu thế nào?”

“Mẹ khoẻ. Cậu đang chảy máu kìa.”

Băng vải đã thấm máu.

“Mình biết,” tôi nói.

“Để mình xem.” Tôi ngoan ngoãn theo cậu vào lều. Cậu cầm tay tôi và gỡ băng vải ra. Cậu vớt nước lên rửa sạch vết thương và đắp cục vụn diệp nghiền với mật ong lên.

“Dao cắt à?” Cậu hỏi.

Chúng tôi biết cơn bão đang đến; chúng tôi đang trì hoãn lâu hết mức có thể. Cậu buộc vết thương lại với băng gạc sạch. Cậu mang cho tôi rượu pha loãng, và cả thức ăn nữa. Tôi có thể biết từ vẻ mặt cậu là trông tôi ốm yếu và tái nhợt.

“Nói cho mình biết ai làm cậu bị thương đi?”

Tôi tưởng tượng mình nói rằng, *Là cậu đấy*. Nhưng điều đó nghe chỉ trẻ con mà thôi.

“Mình tự làm đấy.”

“Tại sao?”

“Vì một lời thề.” Không trì hoãn lâu hơn nữa. Tôi nhìn cậu, nhìn thẳng mặt. “Mình tới chỗ Agamemnon. Mình nói cho lão biết kế hoạch của cậu.”

“Kế hoạch của mình?” Lời cậu vô cảm, gần như là dừng đứng.

“Để lão xâm hại Briseis, để cậu có thể trả thù lão.” Nói lên điều ấy còn kinh khủng hơn tôi tưởng.

Cậu đứng dậy, nửa quay đi để tôi không thấy được vẻ mặt cậu. Thay vào đó tôi nhìn vai cậu, dáng vai, cần cổ căng lên.

“Vậy cậu đã cảnh báo lão?”

“Đúng vậy.”

“Cậu biết rằng lão mà làm vậy, thì mình có thể giết lão.” Vẫn giọng điệu vô cảm ấy. “Hoặc trục xuất lão. Buộc lão rời khỏi ngai vàng. Binh lính sẽ tôn vinh mình như một vị thần.”

“Mình biết,” tôi nói.

Im lặng, một sự im lặng đầy nguy hiểm. Tôi cứ đợi cậu quay sang tôi. Để hét, hoặc đánh tôi. Và cuối cùng, cậu cũng quay sang, đối mặt với tôi.

“Sự an toàn của nàng ta đổi lấy danh dự của mình. Cậu có vừa lòng với cuộc trao đổi ấy không?”

“Chẳng có danh dự gì trong việc phản bội bạn bè của mình hết.”

“Mình thấy thật lạ,” cậu nói, “rằng cậu cũng lên án sự phản bội cơ đấy.”

Những lời ấy gây đau đớn nhiều hơn tôi có thể chịu được, gần như là vậy. Tôi ép mình nghĩ tới Briseis. “Đó là cách duy nhất.”

“Cậu chọn nàng ta,” cậu nói. “Thay vì mình.”

“Thay vì lòng kiêu hãnh của cậu.” Từ tôi đã sử dụng là *hubris*. Là từ chúng tôi dùng để chỉ sự kiêu ngạo chạm đến những vì sao, chỉ bạo lực và thịnh nộ ngút trời xấu xí như chính thần linh.

Nắm tay cậu siết chặt. Giờ, có lẽ, những cú đánh sẽ tới.

“Thanh danh chính là cả cuộc đời mình,” cậu nói. Hơi thở cậu hỗn hển. “Đó là tất cả những gì mình có. Mình sẽ không sống được bao lâu nữa. Kí ức về mình là tất cả những gì mình có thể hi vọng.” Cậu nặng nề nuốt khan. “Cậu biết điều này mà. Và cậu sẽ để Agamemnon huỷ hoại nó ư? Cậu sẽ giúp lão tước đoạt nó khỏi mình sao?”

“Mình sẽ không làm vậy đâu,” tôi nói. “Nhưng mình muốn kí ức phải xứng đáng với con người. Mình muốn cậu là chính cậu, không phải kẻ độc tài nào đó được nhớ đến bởi sự tàn độc. Có nhiều cách khác để khiến

Agamemnon trả giá. Chúng ta sẽ làm vậy. Mình sẽ giúp cậu, mình thề đấy. Nhưng không phải như thế này. Không danh tiếng nào xứng đáng cho việc cậu làm hôm nay.”

Cậu lại quay đi và im lặng. Tôi nhìn chăm chăm tấm lưng cam nín của cậu. Tôi ghi nhớ từng nếp gấp trên tunic của cậu, từng hạt muối khô và cát dính trên da cậu.

Khi cuối cùng cậu cũng lên tiếng, giọng cậu mệt mỏi, và buông bỏ, cậu cũng chẳng biết phải nổi giận với tôi thế nào. Chúng tôi như hai khúc gỗ ẩm không bén được lửa.

“Vậy là xong rồi chứ? Nàng ta đã an toàn? Hẳn phải vậy rồi. Không thì cậu đã không trở về.”

“Ừ. Nàng an toàn rồi.”

Một hơi thở mỗi một. “Cậu là một người vĩ đại hơn mình.”

Chút hi vọng le lói. Chúng tôi đã gây ra những vết thương cho người kia, nhưng chúng không trí mạng. Briseis sẽ không bị làm hại, Achilles sẽ nhớ lại bản thân, và cổ tay tôi sẽ lành lại. Sau chuyện này sẽ có thời gian, và sau đó sẽ còn nhiều thời gian nữa.

“Không,” tôi nói. Tôi đứng dậy và tới bên cậu. Tôi đặt tay lên hơi ấm trên da cậu. “Không phải đâu. Hôm nay cậu đánh mất bản thân. Và giờ cậu đã trở lại rồi.”

Vai cậu nâng lên và hạ xuống theo một hơi thở dài. “Đừng nói vậy,” cậu nói, “cho tới khi cậu nghe hết những việc mình đã làm.”

CHƯƠNG HAI MƯỜI BẢY

CÓ BA VIÊN ĐÁ NHỎ TRÊN MẤY TẤM THẨM trong lều chúng tôi, bị đá vào theo bước chân hoặc tự lăn vào. Tôi nhặt chúng lên. Chúng đều là những thứ để tôi bầu vùi vào.

Nổi mỗi mẹt nơi cậu tan biến khi cậu nói. “... Mình sẽ không chiến đấu cho lão ta nữa đâu. Lúc nào lão cũng lăm le muốn tước đoạt vinh quang chính đáng của mình. Muốn đẩy mình vào bóng tối và hiểm nguy. Lão không chịu được khi có người khác được tôn vinh hơn cả lão. Nhưng lão sẽ nhận được một bài học. Mình sẽ cho lão thấy giá trị của đội quân lão khi không có *Aristos Achaion*”

Tôi không nói gì. Tôi thấy được cơn giận đang dâng lên trong cậu. Như thể nhìn một cơn bão kéo tới, trong khi không có nơi trú ẩn.

“Quân Hy Lạp sẽ thất bại khi không có mình chống đỡ cho họ. Lão sẽ buộc phải van xin, hoặc chết.”

Tôi nhớ trông cậu ra sao khi cậu đi gặp mẹ. Cuồng loạn, nóng nảy, rần rỏi như thạch bàn. Tôi tưởng tượng cậu quỳ trước mặt bà ra sao, phần nộ khóc lóc, tay dấm lên những mòm đá biển lờm chờm. Họ đã xúc phạm cậu, cậu kể với mẹ như vậy. Họ đã hạ nhục cậu. Họ đã phá huỷ thanh danh bất hủ của cậu.

Bà lắng nghe, những ngón tay lơ dểnh vượt dọc cần cổ dài trắng bệch, mềm dẻo như thân hải cẩu, và bắt đầu gật gù. Bà có một ý này, ý tưởng của một vị thần, đầy những phức thù và thịnh nộ. Bà nói cho cậu nghe, và cậu ngừng khóc.

“Ngài ấy sẽ làm vậy ư?” Kinh ngạc, Achilles hỏi. Cậu đang nói về thần Zeus, vua của các vị thần, đầu đội mây khơi, tay nắm giữ được cả sấm chớp.

“Ngài sẽ làm vậy,” Thetis nói. “Ngài nợ ta.”

Thần Zeus, đáng phán quyết vĩ đại, sẽ buông thả cán cân của mình. Ngài sẽ khiến quân Hy Lạp thua, thua nữa, và thua mãi, tới khi họ bị nghiền nát

trên biển, mỏ neo và dây thừng quấn lấy chân, cột buồm và mũi tàu vỡ nát trên lưng. Và rồi họ sẽ thấy phải cầu xin ai.

Thetis nghiêng tới trước và hôn con trai, để lại một dấu đỏ bừng hình sao biển, cao trên gò má cậu. Rồi bà quay lưng và biến mất, trượt xuống nước như hòn đá, chìm xuống đáy.

Tôi buông rơi những hòn sỏi trên tay xuống đất, nơi chúng vương vãi, một cách ngẫu nhiên hay theo sắp đặt, là điềm báo hay là tình cờ. Nếu thấy Chiron có ở đây, thầy sẽ đọc được chúng, nói với chúng tôi về vận mệnh của mình. Nhưng thầy không ở đây.

“Nếu lão không cầu xin cậu thì sao?” Tôi hỏi.

“Thì lão sẽ chết. Họ sẽ chết hết. Mình sẽ không chiến đấu cho tới khi lão làm vậy.” Cậu hếch cằm, chuẩn bị nghe giáo huấn.

Tôi đã quá mệt mỏi. Vết rạch tôi tự tạo trên tay đau nhức, và da tôi như bị phủ một tầng mồ hôi độc. Tôi không trả lời.

“Cậu có nghe mình nói gì không?”

“Mình nghe thấy rồi,” tôi nói. “Người Hy Lạp sẽ chết.”

Thầy Chiron từng nói rằng quốc gia là ý tưởng ngu ngốc nhất trong số những sáng kiến của con người. “Không ai có giá trị hơn người khác cả, dù anh ta tới từ đâu đi nữa.”

“Nhưng nếu người đó là bạn của mình thì sao?” Achilles đã hỏi thầy như thế, chân cậu gác lên vách hang động thạch anh hồng. “Hay anh em mình? Mình có nên đối xử với người ấy giống như với người lạ không?”

“Con đã đặt một câu hỏi mà nhiều triết gia còn đang tranh cãi,” thầy Chiron đã nói vậy. “Có thể người ấy đáng giá nhiều hơn đối với con. Nhưng người lạ kia cũng là bạn bè và anh em của ai đó. Vậy thì sinh mạng nào quan trọng hơn?”

Chúng tôi đã im lặng. Khi ấy chúng tôi mới mười bốn tuổi, và những điều kia quá khó nghĩ đối với chúng tôi. Giờ chúng tôi đã hai mươi bảy, và chúng dường như vẫn vậy.

Cậu là nửa kia của linh hồn tôi, như những thi sĩ hay nói. Sớm thôi cậu sẽ chết, và danh dự của cậu là tất cả những thứ còn lưu lại. Đó là cốt nhục của

cậu, là cái tôi quý giá nhất. Tôi nên mắng mỏ cậu vì điều đó ư? Tôi đã cứu Briseis. Tôi không thể cứu cả thế giới.

Giờ tôi đã biết mình sẽ trả lời thầy Chiron như thế nào. Tôi sẽ nói: Không có câu trả lời nào cả. Dù có chọn làm gì, mình cũng sai cả thôi.

TỐI HÔM ĐÓ TÔI QUAY LẠI KHU TRẠI của Agamemnon. Trong lúc bước đi, tôi cảm thấy những ánh mắt dán lên mình, tò mò và thương hại. Họ nhìn ra sau tôi, để xem Achilles có đang đi theo hay không. Cậu không hề đi theo.

Khi tôi bảo cậu nơi mình sẽ đi, điều đó dường như lại đẩy cậu chìm vào bóng tối. “Nói với nàng ta là mình xin lỗi,” cậu nói, mắt rũ xuống. Tôi không trả lời. Có phải cậu thấy tội lỗi vì bây giờ đã có cách trả thù độc hơn? Một cách không chỉ hạ gục Agamemnon, mà toàn bộ đội quân vô ơn bạc nghĩa của lão? Tôi không để bản thân mình suy nghĩ gì thêm. Cậu thấy mình có lỗi. Như vậy là đủ.

“Vào đi,” nàng nói, giọng nàng khang khác. Nàng đang mặc váy dệt chỉ vàng và đeo vòng cổ ngọc lưu ly. Trên cổ tay nàng là những vòng bạc chạm khắc. Cả người nàng leng keng khi đứng dậy, như thể nàng đang mặc áo giáp.

Nàng xấu hổ, tôi có thể thấy điều đó. Nhưng chúng tôi không có thời gian trò chuyện, bởi bản thân Agamemnon đang vào qua khe cửa nhỏ hẹp sau lưng tôi.

“Người thấy ta chăm sóc cô ta tận tình chưa?” Lão nói. “Cả doanh trại sẽ thấy ta kính trọng Achilles nhường nào. Hẳn chỉ việc xin lỗi thôi, và ta sẽ trút hết danh vọng hẳn xứng đáng có được lên đầu hẳn. Thật bất hạnh khi một người trẻ tuổi như vậy lại kiêu hãnh tới mức đó.”

Vẻ tự phụ trên mặt lão khiến tôi nổi giận. Nhưng tôi mong chờ điều gì cơ chứ? Tôi đã gây ra chuyện này. *An toàn của nàng đổi lấy danh dự của cậu.* “Điều đó sẽ khiến ngài vẻ vang, thừa nhà vua vĩ đại,” tôi nói.

“Nói với Achilles,” Agamemnon tiếp tục. “Nói với hẳn ta đối xử với cô ta tốt như thế nào. Người có thể tới bất kì lúc nào người muốn, để thăm cô ta.” Lão nở một nụ cười khó ưa, rồi đứng dậy, quan sát chúng tôi. Lão không định rời đi.

Tôi quay sang Briseis. Tôi đã học được chút ngôn ngữ của nàng, và giờ tôi sẽ dùng thứ tiếng ấy.

“Nàng thật sự ổn chứ?”

“Tôi ổn,” nàng trả lời, bằng giọng Anatolia cao vút du dương. “Việc này sẽ kéo dài bao lâu nữa?”

“Ta không biết,” tôi nói. Và tôi không biết thật. Cần bao nhiêu lửa thì sắt thép mới đủ mềm mỏng để uốn nắn? Tôi nghiêng tới trước và dịu dàng hôn lên má nàng. “Ta sẽ sớm quay lại,” tôi nói bằng tiếng Hy Lạp.

Nàng gật đầu.

Agamemnon nhìn theo tôi khi tôi rời đi. Tôi nghe thấy lão hỏi, “Hắn nói gì với người?”

Tôi nghe thấy nàng trả lời, “Anh ấy khen váy tôi đẹp.”

SÁNG HÔM SAU, tất cả những vị vua khác hành quân cùng đội quân của họ đi đánh quân Troy; đội quân Phthia không đi theo. Achilles và tôi ngồi lại khá lâu vào bữa sáng. Sao lại không nhỉ? Chúng tôi chẳng có việc gì khác để làm. Chúng tôi có thể bơi, nếu muốn, hay chơi đùa ở những vùng nông hoặc dành cả ngày thi chạy. Chúng tôi đã không được vui vẻ tuyệt đối thế này kể từ lúc rời núi Pelion.

Nhưng lại chẳng có cảm giác vui vẻ gì. Mọi thứ đều như đang nín thở, như con đạì bàng lơ lửng trước khi lao xuống. Vai tôi gù xuống, và tôi không thể ngăn bản thân nhìn dọc bãi biển trống vắng. Chúng tôi đang đợi xem các vị thần sẽ làm gì.

Chúng tôi đã không phải đợi lâu.

CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM

ĐÊM HÔM ĐÓ, PHOINIX KHẬP KHIỂNG ĐI VỀ cuối bãi mang theo tin tức về một trận đấu tay đôi. Khi hai đội quân tập trung vào buổi sáng, Paris đã khệnh khạng đi dọc hàng ngũ quân Troy, giáp vàng sáng loáng. Cậu ta buông lời thách thức: một đấu một, người thắng sẽ có được Helen. Quân Hy Lạp gầm lên hưởng ứng. Trong số họ hôm đó ai mà không muốn về nhà cơ chứ? Ai lại không muốn đánh cược Helen bằng một trận đấu duy nhất, giải quyết mọi chuyện một lần và mãi mãi? Và Paris trông như một đối tượng ngon ăn, bóng lộn và yếu ớt, eo hông nhỏ nhắn như trinh nữ. Nhưng Menelaus, Phoinix kể, là người đã bước tới trước, gầm lên chấp nhận cơ hội vẫn hồi đồng thời danh dự và người vợ xinh đẹp của ông ta.

Trận đấu bắt đầu với giáo và nhanh chóng chuyển qua đấu kiếm. Paris mau lẹ hơn Menelaus tưởng, không phải chiến binh gì nhưng bước chân vẫn nhanh nhẹn. Cuối cùng hoàng tử thành Troy bước hụt, và Menelaus túm chỏm mũ lông ngựa dài thướt của cậu ta và kéo cậu ta ngã xuống đất. Chân Paris đá loạn lên bất lực, ngón tay cào cấu lên dây buộc siết vào dưới cằm. Rồi, đột nhiên, mũ giáp nằm gọn trong tay Menelaus và Paris biến mất. Nơi hoàng tử thành Troy nằm bò giờ chỉ còn mặt đất bụi bặm. Cả hai đội quân nheo mắt và thì thầm: Cậu ta đâu rồi? Menelaus cũng nheo mắt giống họ, và vì thế không thấy được mũi tên, bắn ra từ một cánh cung sừng bò trong hàng ngũ hành Troy, bay về phía ông ta. Mũi tên đâm xuyên qua áo giáp bằng da và chôn vào bụng ông.

Máu tuôn xuống hai đùi và đọng thành vũng giữa hai chân ông ta. Vết thương này hầu như chỉ ngoài da, nhưng quân Hy Lạp chưa biết điều đó. Họ hét lên và ủa tới hàng ngũ quân Troy, nổi giận vì bị phản bội. Một hồi hỗn chiến đẫm máu bắt đầu.

“Nhưng chuyện gì đã xảy ra với Paris?” Tôi hỏi.

Phoinix lắc đầu. “Ta không biết.”

HAI BÊN ĐÁNH TIẾP HẾT BUỔI CHIỀU tới khi một hồi kèn khác thổi lên. Đó là Hector, anh ta đề nghị định chiến lần nữa, một trận đấu tay đôi khác để bù đắp cho nỗi ô nhục khi Paris biến mất và mũi tên bắn ra. Anh ta tự ra mặt thay cho em trai, đấu với bất kì ai dám nhận lời. Phoinix kể, Menelaus hẳn sẽ bước lên lần nữa, nhưng Agamemnon đã cản ông ta lại. Lão không muốn thấy em trai phải chết dưới tay kẻ hùng mạnh nhất của thành Troy.

Quân Hy Lạp bốc thăm để chọn người sẽ đấu với Hector. Tôi tưởng tượng ra sự căng thẳng của họ, sự im lặng trước khi mũi giáo được xóc lên và một mảnh thăm rơi ra ngoài. Odysseus cúi xuống mặt đất bụi bặm để nhặt nó lên. Ajax. Ai cũng nhẹ lòng: Anh ta là người duy nhất có cơ hội đánh thắng hoàng tử thành Troy. Người duy nhất tham gia chiến đấu hôm nay, chính xác là vậy.

Nên Ajax và Hector đấu với nhau, ném đá vào nhau, và những cây giáo đâm thủng cả khiên, tới khi màn đêm buông xuống và các sứ giả tuyên bố chấm dứt trận đấu. Mọi chuyện xảy ra một cách văn minh đến kì lạ: Hai đội quân yên ổn rời đi, Hector và Ajax bắt tay nhau như hai đối thủ xứng tầm. Binh lính thì thầm - Kết cục không như vậy nếu Achilles có ở đây.

Thông báo xong tin mới, Phoinix mệt mỏi đứng dậy và khập khiễng bám vào tay Automedon về lều của ông. Achilles quay sang tôi. Cậu đang thở gấp, vành tai đỏ ửng vì phấn khích. Cậu nắm tay tôi và ríu rít trò chuyện với tôi về những việc đã xảy ra ngày hôm nay, về việc ai cũng nhắc đến tên cậu ra sao, về ảnh hưởng khi cậu vắng mặt, sức ảnh hưởng đồ sộ như một Cyclops, nặng nề bước giữa những người lính. Náo động của ngày hôm đó đã bùng cháy trong cậu, như lửa trên cỏ khô. Lần đầu tiên trong đời, cậu mơ tới việc giết chóc: nhát chém vinh quang, mũi giáo không thể chặn đứng của cậu xuyên qua trái tim Hector. Nghe cậu nói những điều ấy khiến da tôi nhức râm ran.

“Cậu thấy chưa?” Cậu nói. “Đã bắt đầu rồi đấy!”

Tôi không thể thoát khỏi cảm giác rằng, dưới bề mặt, có thứ gì đó đang tan vỡ.

MỘT TIẾNG KÈN HIỆU VANG LÊN vào bình minh hôm sau. Chúng tôi thức dậy, và leo lên đồi nhìn một đội kỵ binh phóng tới Troy từ phía đông. Ngựa của họ to lớn và chạy với tốc độ phi thường, kéo theo những chiến xa bánh nhẹ đằng sau. Ở đầu đội kỵ binh là một người khổng lồ, to lớn hơn cả Ajax. Anh ta để dài mái tóc đen, giống người Sparta, bóng dầu và buông dài xuống lưng. Lá cờ hiệu anh ta cầm mang hình dáng đầu ngựa.

Phoenix đến bên cạnh chúng tôi. “Người Lycia đấy,” ông nói. Họ là một dân tộc xứ Anatolia, là đồng minh lâu đời của thành Troy. Việc họ chưa đến tham gia vào cuộc chiến đã là tiêu điểm của biết bao nghi hoặc. Nhưng giờ đây, như thể được chính thần Zeus triệu hồi, họ đã tới.

“Ai kia?” Achilles chỉ vào người khổng lồ, vị chỉ huy của họ.

“Sarpedon. Một người con của Zeus.” Ánh nắng lấp lánh trên vai anh ta, ướt mồ hôi vì cuộc hành quân; da anh ta màu vàng đồng sậm.

Cổng thành mở, và quân Troy ủa ra đón chào đồng minh của họ. Hector bắt tay Sarpedon, rồi dẫn đội quân của họ ra chiến trường. Vũ khí của người Lycia khá kì lạ: những ngọn lao có mũi răng cưa và mấy thứ đồ trông như lưỡi câu khổng lồ, để xé toạc da thịt. Suốt ngày hôm đó, chúng tôi nghe thấy tiếng hét lâm trận và tiếng vó ngựa dồn dập của kỵ binh bên họ. Lính Hy Lạp bị thương đều đặn được đưa vào lều của Machaon.

Phoenix tới cuộc hội nghị tối hôm đó, ông là người duy nhất trong khu trại của chúng tôi không bị ruồng rẫy. Khi trở lại, ông gay gắt nhìn Achilles. “Idomeneus đã bị thương, và quân Lycia đã phá tan cánh trái. Sarpedon và Hector sẽ nghiền nát chúng ta ở giữa bọn họ”

Achilles không nhận ra rằng Phoenix có ý chê trách. Cậu đắc thắng quay sang tôi. “Cậu có nghe thấy không?”

“Mình nghe thấy rồi,” tôi nói.

Một ngày trôi qua, rồi lại một ngày nữa. Tin đồn ùn ùn kéo tới như ruồi nhặng: Những câu chuyện về đội quân thành Troy lao về phía trước, bất khả kháng cự và táo bạo khi Achilles vắng mặt. Về những cuộc hội nghị hỗn loạn, trong đó các vị vua cãi nhau về những chiến lược liều lĩnh: đột kích ban đêm, gián điệp, phục kích. Và về nhiều điều nữa, Hector toả sáng trên chiến trường, thiêu cháy hàng ngũ Hy Lạp như lửa lan trên cây bụi, và mỗi

ngày đều nhiều người tử trận hơn ngày hôm trước. Cuối cùng là: Những lính đưa tin hoảng loạn, mang tới tin tức về những vị vua phải rút lui và bị thương.

Achilles mê mê những chuyện truyền miệng này, sẫm soi nó theo hướng này tới hướng khác. “Sẽ không còn lâu nữa đâu,” cậu nói.

Những giàn hoả táng cháy xuyên màn đêm, thứ khói bóng đầu bốc lên che mờ cả mặt trăng. Tôi cố không nghĩ đến chuyện họ đều là người tôi quen. Đã từng quen.

ACHILLES ĐANG CHƠI ĐÀN LIA khi họ tới. Ba người - đầu tiên là Phoenix, theo sau ông là Odysseus và Ajax.

Tôi đang ngồi cạnh Achilles khi họ tới; xa hơn là Automedon, đang cắt thịt cho bữa tối. Mặt Achilles ngửa lên khi cậu hát, giọng cậu trong trẻo và ngọt ngào. Tôi ngồi thẳng dậy, tay rời khỏi nơi đang đặt trên chân cậu.

Bộ ba tiến về phía chúng tôi và đứng phía bên kia đồng lửa, chờ Achilles hát xong. Cậu đặt đàn lia xuống và đứng dậy.

“Chào mừng. Ta mong các ngài sẽ ở lại dùng bữa chứ?” Cậu nhiệt tình bắt tay họ, mỉm cười trong khi cả người họ cứng nhắc.

Tôi biết họ tới vì điều gì. “Mình phải đi chuẩn bị bữa tối đây,” tôi lầm bầm. Tôi cảm thấy ánh mắt Odysseus trên lưng mình khi tôi rời đi.

Những miếng thịt cừu nhỏ mỡ và se lại trên vỉ nướng lò than. Tôi nhìn họ qua màn khói mờ mịt, ngồi quanh đồng lửa như thể bạn bè. Tôi không nghe được lời họ nói, nhưng Achilles vẫn đang mỉm cười, lẩn át không khí nghiêm trọng bên họ, giả vờ rằng cậu không thấy điều đó. Rồi cậu gọi tôi, và tôi không thể chần chừ lâu hơn nữa. Theo đúng bốn phần, tôi mang những đĩa đồ ăn ra và ngồi xuống cạnh cậu.

Cậu đang tán dóc linh tinh về chiến trận và mũ giáp. Trong lúc trò chuyện, cậu phục vụ bữa tối, như một vị chủ nhà sốt sắng chia cho mọi người hai phần và Ajax ba phần. Họ ăn và để cậu nói. Khi đã ăn xong, họ lau miệng và đặt đĩa sang một bên. Dường như ai cũng biết đã tới lúc rồi. Odysseus, dĩ nhiên, là người mở lời trước.

Đầu tiên anh ta nói về *mấy thứ*, rót những lời ngẫu nhiên vào tai chúng tôi, từng chút một. Thật ra là cả một danh sách. Mười hai con ngựa nhanh

nhện, bảy cái kiềng đồng, và bảy thiếu nữ xinh đẹp, mười thỏi vàng, mười hai cái vạc, và nhiều nữa - thau, cốc, chiến giáp, và sau rốt, là viên ngọc cuối cùng giơ ra trước mắt chúng tôi: trao trả Briseis. Anh ta mỉm cười và xoè tay ra kèm một cái nhún vai ngây thơ mà tôi đã biết từ hồi ở Scyros, Aulis, và giờ là Troy.

Rồi tới danh sách thứ hai, dài gần bằng cái thứ nhất: bất tận những cái tên của những người Hy Lạp tử trận. Hàm Achilles nghiêng chặt khi Odysseus đưa ra hết phiến đất sét này tới phiến đất sét khác, những ghi chép trên đó chen chúc tới tận rìa. Ajax nhìn xuống tay, đầy miệng vết thương đóng vảy do khiên và giáo vỡ vụn cửa lên.

Rồi Odysseus nói với chúng tôi tin tức mà chúng tôi chưa biết, rằng quân thành Troy giờ chỉ cách tường rào của chúng tôi một nghìn bước, hạ trại trên khoảng trống mới giành được mà chúng tôi không thể cướp lại trước hoàng hôn. Chúng tôi có cần bằng chứng không ư? Chắc chúng tôi thấy được lửa tháp canh của họ từ đỉnh đồi ngay bên ngoài khu trại của mình đấy. Họ sẽ tấn công vào lúc bình minh.

Im lặng, một khoảng lặng dài, tới khi Achilles lên tiếng. “Không,” cậu nói, đẩy lui kho báu lẫn cảm giác tội lỗi. Danh dự của cậu không phải thứ vật vãnh đến mức có thể được khôi phục sau một chuyến đàm phán buổi đêm, giữa một nhóm người châu đầu quanh lửa trại. Thứ ấy đã bị tước đoạt trước cả đoàn quân, bị từng người lính một chứng kiến.

Vua xứ Ithaca cời lên đồng lửa ở giữa họ.

“Cô ta không bị tổn hại, cậu biết không. Briseis ấy. Có trời mới biết Agamemnon đào đâu ra sức kiềm chế bản thân, nhưng cô ta được chăm sóc cẩn thận và còn nguyên vẹn. Cô ta, và cả danh dự của cậu, chỉ đợi cậu tới tìm lại mà thôi.”

“Ngài nói nghe như thể ta đã từ bỏ danh dự của mình,” Achilles nói, giọng cậu chua chát như rượu nguyên chất. “Đó là điều ngài đang toan tính sao? Ngài là con nhện của Agamemnon ư, đánh bẫy ruồi nặng với câu chuyện đó?”

“Vấn về đấy,” Odysseus nói. “Nhưng ngày mai sẽ không phải là một khúc ca của thi nhân. Ngày mai, quân Troy sẽ phá tan tường rào và đốt hết tàu bè.

Cậu sẽ đứng nhìn và không làm gì cả ư?”

“Điều đó phụ thuộc vào Agamemnon. Nếu lão ta bù đắp cho việc đối xử tệ bạc với ta, ta sẽ đuổi quân Troy tới tận Ba Tư, nếu ngài muốn.”

“Cậu nói ta xem” Odysseus hỏi, “sao Hector vẫn chưa chết?” Anh ta giơ một tay lên. “Ta không tìm kiếm câu trả lời, ta chỉ nhắc lại điều tất cả binh lính đều muốn biết. Trong mười năm qua, cậu đã có thể giết hẳn ta cả nghìn lần. Nhưng cậu đã không làm vậy. Điều đó khiến ai cũng phải tự hỏi.”

Giọng anh ta cho chúng tôi biết rằng anh ta chẳng băn khoăn gì. Rằng anh ta biết về lời tiên tri. Tôi mừng rằng đi cùng anh ta chỉ có Ajax, người sẽ không hiểu cuộc trò chuyện này.

“Cậu đã kéo dài được thêm mười năm sinh mệnh, và ta mừng cho cậu. Nhưng những người còn lại...” Miệng anh ta méo xệch. “Những người còn lại bị buộc phải đợi cậu hưu nhân. Cậu đang trói chân tất cả chúng tôi ở đây, Achilles à. Cậu được cho lựa chọn và cậu đã quyết định rồi. Giờ cậu phải sống chung với nó thôi.”

Chúng tôi nhìn anh ta chăm chăm. Nhưng anh ta chưa xong chuyện.

“Cậu đã liên tiếp chặn đứng con đường mệnh định một cách tài tình. Nhưng cậu không thể làm vậy mãi được. Các vị thần sẽ không cho phép cậu đâu.” Anh ta ngừng lại, để chúng tôi thấm từng lời mình nói. “Sợ chỉ số mệnh sẽ trôn tru mà tiếp diễn, dù cậu muốn hay không. Ta nói lời này với cậu như một người bằng hữu, tốt hơn là nên tiến tới theo ý muốn của cậu, khiến mọi thứ diễn ra theo tiến độ riêng của cậu, thay vì của họ.”

“Đó là điều ta đang làm đây.”

“Được thôi,” Odysseus nói. “Ta đã nói những gì ta tới để truyền đạt.”

Achilles đứng dậy. “Vậy thì tới lúc ngài rời đi rồi.”

“Chưa được.” Phoinix lên tiếng. “Ta cũng có điều muốn nói.” Thật chậm rãi, kẹt giữa lòng kiêu hãnh và kính trọng ông cụ, Achilles ngồi xuống. Phoinix cất lời.

“Khi cậu vẫn còn là một đứa bé, hoàng tử Achilles ạ, cha cậu giao cậu cho ta nuôi nấng. Mẹ cậu đã rời đi từ lâu rồi, và ta là bà vú duy nhất cậu có, cắt thịt cho cậu ăn và tự mình dạy dỗ cậu. Giờ cậu đã là một chàng trai, và ta

vẫn cố gắng trông chừng cậu, giữ cho cậu được an toàn, khỏi giáo, kiếm, và những đại đột.”

Mắt tôi nhìn lên Achilles, tôi thấy cậu căng thẳng, và cảnh giác. Tôi hiểu cậu đang sợ điều gì - bị lừa bởi sự dịu dàng của ông cụ, bị lời ông nói thuyết phục từ bỏ điều gì đó. Tệ hơn nữa, là bỗng dưng nghi ngờ - rằng có khi, nếu Phoinix đồng tình với những người này, thì cậu đã sai rồi.

Ông cụ giơ một tay lên, như thế để ngăn những suy nghĩ đó quay vòng. “Dù cậu có làm gì, ta vẫn sẽ đứng về phía cậu, như ta luôn làm vậy. Nhưng trước khi cậu quyết định vận mệnh của mình, có câu chuyện này cậu nên nghe.”

Ông không để Achilles có thời gian phản đối. “Vào thời cha của cha cậu, có một anh hùng trẻ tên Meleager, thị trấn Calydon của vị anh hùng này bị chiếm đóng bởi một đám người hung tợn gọi là Curetes.”

Tôi nghĩ mình biết câu chuyện này. Tôi đã nghe Peleus kể, lâu lắm rồi, lúc Achilles nhăn nhó cười với tôi từ trong bóng tối. Khi ấy tay cậu không vấy máu, và không có án tử nào treo trên đầu cậu. Ấy là một đoạn đời khác.

“Ban đầu người Curetes thua trận, hao mòn vì tài chiến đấu của Meleager,” Phoinix tiếp tục. “Rồi một ngày nọ chàng bị xúc phạm, danh dự bị khinh rẻ bởi chính đồng bào của chàng, và Meleager từ chối tiếp tục chiến đấu cho thành phố của mình. Người dân dâng cho chàng lễ vật và lời tạ lỗi, nhưng chàng không nghe họ. Chàng hậm hực trở về phòng để nằm cạnh Cleopatra vợ mình, và để được an ủi.”

Khi nói ra tên nàng, mắt Phoinix liếc sang tôi.

“Cuối cùng, khi thành phố của nàng đang thất thủ và bạn bè nàng chết dần, Cleopatra không thể chịu đựng được nữa. Nàng tới cầu xin chồng hãy đi chiến đấu lần nữa. Chàng yêu vợ mình hơn mọi thứ trên đời nên đã đồng ý, và giành được chiến thắng vang dội cho đồng bào của mình. Nhưng dù đã cứu họ, chàng vẫn tới quá muộn. Quá nhiều sinh mạng đã mất đi vì lòng kiêu hãnh của chàng. Và vì vậy họ không tỏ lòng biết ơn, không dâng lễ vật gì cho chàng. Chỉ có sự căm ghét vì đã không cứu họ sớm hơn.”

Trong sự im lặng, tôi nghe được hơi thở của Phoinix, nặng nhọc vì gắng sức nói dài như vậy. Tôi không dám lên tiếng hay cử động; tôi sợ rằng ai đó

sẽ thấy được suy nghĩ hiển hiện trên mặt tôi. Danh dự, bạn bè, vinh quang, thù hận, hay thậm chí là sinh mạng của chính mình, không phải là thứ đã khiến Meleager chiến đấu. Đó là Cleopatra, quỳ xuống trước chàng, khuôn mặt đầm nước mắt. Đây là mưu mẹo của Phoinix: Cleopatra, Patroclus. Tên nàng mang cùng những âm tiết trong tên tôi, chỉ đảo ngược lại.

Nếu Achilles có để ý, thì cậu cũng không biểu hiện ra. Giọng cậu dịu dàng vì ông cụ, nhưng cậu vẫn từ chối. *Không chiến đấu cho tới khi Agamemmon trả lại danh dự lão đã cướp khỏi ta.* Ngay cả trong bóng đêm, tôi cũng có thể thấy rằng Odysseus không ngạc nhiên. Tôi gần như nghe được anh ta sẽ báo cáo với những người khác như thế nào, tay xoè ra tiếc nuối: *Ta đã thử rồi.* Nếu Achilles đồng ý, thì tất cả đều ổn. Nếu cậu không đồng ý, việc từ chối những chiến lợi phẩm và lời tạ lỗi trông sẽ chỉ điên rồ, như cuồng nộ hay lòng kiêu hãnh vô lí. Họ sẽ ghét cậu, cũng như họ ghét Meleager.

Ngược tôi thất lại trong hoảng loạn, trong khao khát nhanh chóng quỳ xuống trước cậu và van xin. Nhưng tôi không làm vậy. Vì như Phoinix, tôi đã tuyên thệ, đã lựa chọn rồi. Tôi không còn tự dẫn dắt bản thân trên con đường này nữa, tôi chỉ được mang theo, vào bóng tối và xa hơn nữa, bằng duy nhất bàn tay lèo lái của Achilles.

Ajax không có được sự bình thản của Odysseus - anh ta nhìn chăm chăm, cơn giận khắc sâu trên mặt. Anh ta đã trả cái giá lớn để đến đây, để cầu xin cho chính mình bị giáng cấp. Khi Achilles không chiến đấu, anh ta chính là *Aristos Achaion*.

Khi họ đã rời khỏi, tôi đứng dậy và đưa tay ra cho Phoinix. Đêm nay ông cụ đã mệt, tôi có thể thấy điều ấy, và bước chân của ông chậm chạp. Tới khi tôi để ông lại - những khớp xương già cỗi rên rỉ trên nệm rơm - và quay trở về lều của chúng tôi, Achilles đã ngủ rồi.

Tôi thất vọng. Tôi đã mong, có lẽ vậy, được trò chuyện, được nằm cùng nhau trên giường, được an ủi rằng Achilles tôi thấy trong bữa tối không phải là Achilles duy nhất. Nhưng tôi không đánh thức cậu; tôi nhẹ nhàng rời lều và để cậu mộng mị.

TÔI BÒ TRÊN CÁT CHẢY, dưới bóng một căn lều nhỏ.

“Briseis ơi?” Tôi khẽ gọi.

Im lặng một lát, rồi tôi nghe thấy: “Patroclus à?”

“Ừ.”

Nàng vén bên hông lều lên và nhanh chóng kéo tôi vào trong. Mặt nàng tái nhợt vì sợ hãi. “Anh đến đây bây giờ là nguy hiểm lắm. Agamemnon đang giận dữ. Lão sẽ giết anh mất.” Nàng thì thầm vội vã.

“Bởi vì Achilles từ chối sứ giả?” Tôi thì thầm hỏi.

Nàng gật đầu, và mau lẹ thổi tắt ngọn đèn nhỏ trong lều. “Agamemnon thường xuyên đến kiểm tra tôi. Anh ở đây không an toàn đâu.” Trong bóng tối, tôi không thấy được nỗi lo lắng trên mặt nàng, nhưng cảm xúc ấy tràn ngập trong giọng nàng. “Anh phải đi đi.”

“Ta sẽ đi nhanh thôi. Ta phải nói chuyện với nàng đã.”

“VẬY thì phải che giấu anh. Lão hay đến mà không báo trước.”

“Giấu ở đâu cơ?” Căn lều nhỏ, không có gì ngoài nệm rơm, gối và chăn, cùng ít quần áo.

“Trên giường.”

Nàng xếp gối quanh tôi và phủ chăn lên. Nàng nằm xuống cạnh tôi, trùm chăn lên cả hai. Tôi bị mùi hương của nàng bao bọc, thứ mùi thân quen và ấm áp. Tôi dán môi mình lên tai nàng, nói không to hơn hơi thở là bao. “Odysseus nói rằng ngày mai quân Troy sẽ phá tường rào và càn quét doanh trại. Chúng ta phải tìm chỗ che giấu nàng. Ở chỗ quân Myrmidon hoặc là trong rừng.”

Tôi cảm thấy má nàng cọ lên má tôi khi nàng lắc đầu. “Không được đâu. Đó là nơi đầu tiên lão sẽ tìm kiếm. Sẽ chỉ thêm rắc rối thôi. Tôi ở đây cũng được.”

“Nhưng nếu họ chiếm khu trại thì sao?”

“Tôi sẽ đầu hàng Aeneas, em họ của Hector, nếu được. Ngài ấy có tiếng là một người ngoan đạo, và cha ngài ấy đã có thời gian chặn cừu gần làng của tôi. Nếu không được, tôi sẽ tìm Hector hay bất kì con trai nào của vua Priam.”

Tôi lắc đầu. “Nguy hiểm lắm. Nàng không được xuất đầu lộ diện.”

“Tôi không nghĩ họ sẽ làm đau tôi. Sau cùng thì, tôi là đồng bào của họ mà.”

Tự nhiên tôi cảm thấy thật ngu xuẩn. Đối với nàng, quân Troy là những người tới để giải vây, không phải là đánh chiếm. “Dĩ nhiên rồi,” tôi vội nói. “Thế thì nàng sẽ được tự do. Nàng sẽ muốn ở cùng người...”

“Briseis đâu!” Cửa lều bị lật ra sau, và Agamemnon đứng ở ngưỡng cửa.

“Vâng?” Nàng ngồi dậy, cẩn thận giữ chân phủ kín người tôi.

“Người đang nói à?”

“Cầu nguyện, thưa ngài.”

“Trong lúc nằm xuống?”

Qua những sợi len đan xen dày dặn tôi thấy được quầng đuốc sáng bùng. Giọng lão oang oang, như thể lão đang đứng cạnh chúng tôi. Tôi kiên trì nằm bất động. Nàng sẽ bị đánh nếu tôi bị bắt ở đây.

“Đó là cách mẹ tôi dạy tôi, thưa ngài. Không đúng ư?”

“Lẽ ra giờ người phải được dạy dỗ tốt hơn rồi chứ. Thằng nhồi con thần không sửa cho người à?”

“Không, thưa ngài.”

“Tối nay ta đã đề nghị trả người cho hãn, nhưng hãn không muốn người.” Tôi có thể nghe ra sự bóp méo xấu xa trong lời lão. “Nếu hãn cứ tiếp tục từ chối, có lẽ ta sẽ chiếm người làm của riêng.”

Tay tôi siết chặt. Nhưng Briseis chỉ nói, “Vâng, thưa ngài.”

Tôi nghe thấy tiếng tấm vải buông xuống, và ánh sáng biến mất. Tôi không cử động, hay thở tới khi Briseis quay về dưới tấm chăn.

“Nàng không ở đây được,” tôi nói.

“Không sao đâu. Lão chỉ dọa nạt thôi. Lão thích nhìn tôi sợ hãi.”

Giọng nàng tỉnh bơ khiến tôi sợ hãi. Làm sao tôi có thể bỏ nàng nơi đây, giữa những ánh mắt dâm tà, và căn lều cô độc, vòng tay dày cộp như gông cùm? Nhưng nếu tôi ở lại, nàng còn gặp nhiều nguy hiểm hơn.

“Ta phải đi đây,” tôi nói.

“Đợi đã.” Nàng chạm lên cánh tay tôi. “Bình lính.” Nàng lưỡng lự. “Họ tức giận với Achilles. Họ trách anh ấy vì để họ phải mất mát. Agamemnon cho người của lão trà trộn vào giữa họ để kích động. Họ gần như đã quên hết

về dịch bệnh rồi. Anh ấy càng lâu không ra trận, họ càng ghét anh ấy.” Nỗi sợ lớn nhất của tôi, là câu chuyện mà Phoenix kể trở thành sự thực. “Anh ấy sẽ không chiến đấu ư?”

“Sẽ không đâu, cho tới khi Agamemnon xin lỗi.”

Nàng cắn môi. “Còn quân Troy nữa. Không có ai khác khiến họ kinh sợ hơn, hay căm ghét hơn. Ngày mai họ sẽ giết anh ấy nếu có thể, và tất cả những người thân thiết với anh ấy. Anh phải cẩn thận.”

“Cậu ấy sẽ bảo vệ ta.”

“Tôi biết là thế,” nàng nói, “miễn là anh ấy còn sống. Nhưng kể cả Achilles có khi cũng không đấu lại được cả Hector và Sarpedon.” Nàng lại ngập ngừng. “Nếu doanh trại thất thủ, tôi sẽ nhận anh làm chồng. Như vậy có thể giúp anh chút nào đó. Nhưng anh không được nói ra mình là như thế nào với anh ấy. Làm vậy là rước lấy án tử.” Tay nàng siết lên cánh tay tôi. “Hứa với tôi đi.”

“Briseis à,” tôi nói, “nếu cậu ấy chết, tôi sẽ theo sát ngay sau.”

Nàng áp tay tôi lên má. “Vậy hãy hứa với tôi điều khác,” nàng nói. “Hứa với tôi rằng dù thế nào đi nữa, anh cũng sẽ không rời khỏi Troy mà không mang tôi đi cùng. Tôi biết rằng anh không thể...” Nàng đột ngột ngừng lại. “Tôi thà sống với thân phận em gái anh hơn là ở lại đây.”

“Đó không phải điều gì khiến nàng bắt ta phải hứa,” tôi nói. “Ta sẽ không bỏ nàng lại, nếu nàng muốn đi theo. Biết rằng cuộc chiến sẽ kết thúc vào ngày mai, và rằng ta sẽ không bao giờ được gặp nàng nữa, khiến ta đau buồn vô tận.”

Nụ cười kẹt lại trong cổ nàng. “Tôi vui lắm.” Tôi không nói với nàng rằng tôi không nghĩ mình sẽ rời khỏi Troy.

Tôi kéo nàng về phía mình, ôm nàng trong vòng tay. Nàng tựa đầu lên ngực tôi. Trong phút chốc, chúng tôi không nghĩ về Agamemnon hay nguy hiểm và những người lính Hy Lạp đang chết dần nữa. Chỉ có bàn tay nhỏ nhắn của nàng đặt trên bụng tôi, và gò má mềm mại khi tôi vuốt lên. Thật lạ là nàng nắm mới vừa vặn làm sao trong lòng tôi. Tôi dễ dàng chạm môi lên tóc nàng, mềm mại và thoảng mùi oải hương, đến thế nào. Nàng thở dài đôi chút, rúc vào sâu hơn. Tôi gần như có thể tưởng tượng rằng đây sẽ là cả đời

tôi, được ôm trong vòng tay ngọt ngào của nàng. Tôi sẽ cưới nàng, và chúng tôi sẽ có con.

Có lẽ là vậy nếu tôi chưa từng quen biết Achilles.

“Ta phải đi thôi,” tôi nói.

Nàng lật chân xuống, để lộ tôi ra ngoài. Nàng ôm mặt tôi trong hai bàn tay. “Ngày mai hãy cẩn thận,” nàng nói. “Người vĩ đại nhất. Người lính Myrmidon tài giỏi nhất.” Nàng chạm ngón tay lên môi tôi, ngăn tôi phản đối. “Đó là sự thật,” nàng nói. “Chỉ một lần thôi, hãy nhận đi mà.” Rồi nàng dẫn tôi tới bên hông lều, giúp tôi trườn qua dưới tấm vải bố. Điều cuối cùng tôi cảm nhận được là tay nàng, siết lấy tay tôi từ biệt.

ĐÊM HÔM ĐÓ TÔI NẪM TRÊN GIƯỜNG cạnh Achilles. Khuôn mặt cậu ngây thơ, giãn ra trong mộng mị và trẻ con đến ngọt ngào. Tôi thích thấy mặt cậu như vậy. Đây là con người thật nhất của cậu, chân thành và vô tội, đầy tình nghịch nhưng không chút ác ý. Cậu lạc lối giữa những lắt léo xảo quyệt, những lời dối trá và trò chơi quyền lực của Agamemnon và Odysseus. Họ khiến cậu bối rối, buộc cậu vào một cái cọc và nhử mồi cậu. Tôi vuốt ve làn da mềm mại trên trán cậu. Tôi sẽ cưới trói cho cậu nếu có thể. Nếu cậu để tôi làm vậy.

CHƯƠNG HAI MƯỜI CHÍN

TIẾNG HÒ HÉT VÀ SẤM RÈN ĐÁNH THỨC CHÚNG TÔI, ấy là cơn giông đã nổi lên trên bầu trời xanh. Không có mưa, chỉ có không trung xám xịt, nổ lách tách và khô rang, những vệt ngoằn ngoèo giáng xuống như có bàn tay khổng lồ vỗ vào nhau. Chúng tôi nhanh chóng tới cửa lều nhìn ra. Khói, cay sè và đen kịt, đang trôi dọc bãi biển về phía chúng tôi, mang theo mùi đất bị sấm chớp đánh tung. Cuộc tấn công đã bắt đầu, và thần Zeus đang làm đúng như lời hứa, tiếp tay cho quân Troy xông lên bằng phương thức cổ vũ thần thánh. Chúng tôi cảm thấy chấn động, từ sâu trong lòng đất - những chiến xa xông lên, có lẽ vậy, dẫn đầu bởi Sarpedon khổng lồ.

Tay Achilles siết lấy tay tôi, mặt cậu cứng đờ. Đây là lần đầu tiên trong mười năm quân Troy đánh tới cổng doanh trại, tiến xa đến vậy về phía này của bãi đất. Nếu họ đánh qua tường rào, họ sẽ đốt tàu - đó là phương tiện duy nhất để chúng tôi trở về, điều duy nhất khiến chúng tôi là một đội quân thay vì những kẻ lưu vong. Đây là giây phút mà Achilles và mẹ cậu đã gây ra: Quân Hy Lạp, đi theo đúng con đường họ đã vạch ra và quần bách, khi không có cậu. Là minh chứng đột ngột, không thể chối cãi cho giá trị của cậu. Nhưng đến khi nào mới đủ? Khi nào cậu mới ra tay?

“Không bao giờ,” cậu trả lời, khi tôi hỏi. “Không bao giờ cho tới khi Agamemnon cầu xin mình tha thứ hoặc chính Hector bước vào trại của mình và đe dọa những điều mình trân quý. Mình đã thề là sẽ không ra tay.”

“Nếu Agamemnon chết rồi thì sao?”

“Mang thi thể của lão tới cho mình, và mình sẽ chiến đấu.” Mặt cậu như được đẽ gọt và cứng đờ, như đầu tượng của một vị thần khắc nghiệt.

“Cậu không sợ binh lính sẽ ghét cậu sao?”

“Họ nên ghét Agamemnon. Chính lòng kiêu hãnh của lão đã giết họ.”

Và cả của cậu nữa. Nhưng tôi biết về mặt này của cậu, nét bất cần tằm tối trong mắt cậu. Cậu sẽ không nhún nhường. Cậu không biết phải làm điều đó như thế nào. Tôi đã sống mười tám năm với cậu, và cậu chưa bao giờ lùi

bước, chưa bao giờ thua cuộc. Điều gì sẽ xảy ra nếu cậu bị ép phải làm vậy? Tôi lo sợ cho cậu, và cho tôi, cho tất cả chúng tôi.

Chúng tôi mặc đồ và ăn sáng, Achilles kiên cường nói về tương lai. Cậu nói về ngày mai, khi có lẽ chúng tôi sẽ đi bơi, hoặc trèo lên những cành trơ trụi trên những cây bách dính dớp, hay quan sát trứng rùa biển nở, ngay cả lúc này vẫn đang được ấp dưới lớp cát được mặt trời đun nóng. Nhưng trí óc tôi cứ trượt khỏi lời cậu, bị kéo ghì xuống bởi màu xám lan ra trên bầu trời, bởi mặt cát lạnh lẽo và vàng vọt như xác chết, cùng tiếng thét hấp hối đằng xa của những người tôi quen biết. Còn bao nhiêu người nữa sẽ ngã xuống trước khi ngày tàn?

“Ai kia nhỉ?” Cậu đột nhiên hỏi. Phía đầu bãi, một hình bóng xa xăm đang được mang vào lều trắng bằng cáng. Là ai đó quan trọng, đám đông đang vây quanh người đó.

Tôi chớp lấy cơ hội để di chuyển, để phân tâm. “Mình sẽ đi xem.”

Bên ngoài vùng tách biệt của khu trại chúng tôi, âm thanh của chiến trường dần to hơn: tiếng hí chói tai của những con ngựa bị xiên trên cọc gỗ trong hào, tiếng hét bất lực của những chỉ huy, tiếng kim loại va vào nhau loảng xoảng.

Podalerius chen qua tôi vào lều trắng. Không gian nồng mùi thảo dược và máu, sợ hãi và mồ hôi. Nestor lù lù xuất hiện bên phải tôi, tay bầu chặt trên vai tôi, hơi lạnh từ đó thấm qua tunic. Ông cụ ré lên, “Chúng ta thua rồi! Tường rào vỡ rồi!”

Đằng sau ông, Machaon nằm thờ đốc trên nệm rơm, chân nằm trong một vũng máu to dần từ vết tên bắn rách toạc. Podalerius cúi người phía trên ông để xử lý vết thương.

Machaon thấy tôi. “Patroclus à,” ông nói, có chút hỗn hển.

Tôi tới bên ông. “Ngài sẽ ổn chứ?”

“Chưa biết được. Ta nghĩ...” Ông chợt ngừng lời, mắt nhắm chặt lại.

“Đừng có bắt chuyện với anh ấy,” Podalerius nói, giọng gắt gỏng. Tay ông thấm đẫm máu anh trai mình.

Giọng Nestor tiếp tục dồn dập, kể ra hết tai ương này tới tai ương khác: tường rào vỡ nát, tàu đang gặp nguy hiểm và bao nhiêu vua chúa bị thương -

Diomedes, Agamemnon, Odysseus, la liệt trong lều như tunic nhàu nát.

Mắt Machaon mở ra. “Cậu không nói chuyện với Achilles được ư?” Ông nói, giọng khản đặc. “Xin cậu đấy. Vì tất cả chúng tôi.”

“Đúng thế! Phthia phải tới trợ giúp, không chúng ta sẽ thua!” Móng tay của Nestor cắm vào thịt tôi, và mặt tôi ảm ứot vì nước miếng hoảng loạn phun ra từ miệng ông cụ.

Tôi nhắm nghiền mắt. Tôi đang nhớ lại câu chuyện của Phonix, hình ảnh những người Calydon quỳ trước Cleopatra, nước mắt họ thấm ứot tay và chân nàng. Trong trí tưởng tượng của tôi, nàng không nhìn họ, chỉ đưa tay ra cho họ như thể chúng là khăn vải lau khô những đôi mắt trào lệ. Nàng đang nhìn Meleager chông mình tìm câu trả lời, miệng chàng mím lại nói cho nàng biết nàng phải trả lời thế nào: “Không.”

Tôi giẫy khỏi những ngón tay bấu víu của ông lão. Tôi cuống cuồng muốn thoát khỏi thứ mùi chua loét của sợ hãi đã phủ lên mọi thứ như tro tàn. Tôi quay đi khỏi khuôn mặt vắn vẹo vì đau đớn của Machaon và hai tay vươn ra của ông cụ rồi chạy khỏi lều.

Có tiếng nứt gãy khủng khiếp khi tôi bước ra ngoài, như một mạn thuyền vỡ toác, như một thân cây khổng lồ đập xuống đất. *Tường rào*. Theo sau là những tiếng hét, đặc thẳng và kinh hoàng.

Khắp xung quanh tôi là binh lính diu đồng đội bị thương, khắp khiêng trên những cây nạng tạm bợ, hay bò trên cát, kéo theo tứ chi gãy nát. Tôi biết họ - Bụng đầy những vết sẹo mà thuốc của tôi đã đắp lên và chữa lành. Da thịt mà ngón tay tôi đã dọn sạch sứt, đồng và máu trên đó. Những khuôn mặt đã trêu đùa, cảm ơn, nhăn nhó khi tôi chữa thương cho họ. Giờ những người lính ấy lại bị tàn phá, nát bầy những máu và xương gãy. Vì cậu. Vì tôi.

Phía trước tôi, một chàng trai trẻ gắng gượng đứng trên một chân bị tên đâm. Eurypylus, hoàng tử xứ Thessaly.

Không ngập ngừng, tôi vòng tay dưới vai cậu và diu cậu tới lều. Cậu đã nửa tỉnh nửa mê vì đau, nhưng cậu nhận ra tôi. “Patroclus à,” cậu gắng nói.

Tôi quỳ trước cậu, nâng chân cậu trong tay. “Eurypylus,” tôi nói. “Cậu nói được không?”

“Gã Paris chết tiệt,” cậu nói. “Chân ta.” Phần thịt đã sưng đỏ và rách ra. Tôi nắm lấy dao và bắt đầu xử lý.

Cậu nghiêng răng. “Ta không biết mình ghét ai hơn nữa, quân Troy hay Achilles. Sarpedon xé toạc tường rào chỉ bằng tay không. Ajax cầm chân chúng lâu hết mức có thể. Giờ chúng đã vào đây rồi,” cậu nói, thờ hớn hển. “Vào trong trại.”

Ngực tôi thắt lại vì hoảng loạn trước lời cậu, và tôi cố nén mong muốn bỏ chạy. Tôi cố tập trung vào những gì trước mắt: nặn đầu mũi tên ra khỏi chân cậu, băng bó vết thương.

“Nhanh lên,” cậu nói, lời cậu nhịu hết. “Ta phải quay lại. Chúng sẽ đốt tàu mất.”

“Cậu không thể ra trận nữa,” tôi nói. “Cậu mất máu quá nhiều rồi.”

“Không,” cậu nói. Nhưng đầu cậu gục về phía trước; cậu đang sắp bất tỉnh. Cậu sẽ sống, hoặc không, tùy vào ý muốn của các vị thần. Tôi đã làm tất cả những gì có thể. Tôi hít vào một hơi và bước ra ngoài.

Hai con tàu đang cháy hừng hực, những cột buồm thon dài như ngón tay bắt lửa từ đuốc của quân Troy. Một đồng người ép sát mạn tàu, hò hét, tuyệt vọng, nhảy lên boong để dập lửa. Người duy nhất tôi nhận ra được là Ajax, hai chân cách rộng trên mũi tàu của Agamemnon, hình bóng khổng lồ in lên trời. Anh ta lờ đi ngọn lửa, cầm giáo đâm xuống những bàn tay quân Troy ồ ạt vươn lên như cá đớp mồi.

Trong khi tôi đứng đó, đông cứng và trân trối nhìn, tôi đột ngột thấy một bàn tay, vươn lên khỏi đồng lộn xộn nắm lấy mũi nhọn của tàu. Và rồi cánh tay theo sau đó, vững vàng, khoẻ mạnh và ngăm đen, rồi mái đầu, và tấm thân với bờ vai rộng vụt vươn lên như lưng cá heo từ đám người sôi sục phía dưới. Và giờ cả cơ thể bánh mật của Hector đơn độc quẫy đạp trên nền trời nước trống trải, treo lơ lửng giữa không trung và mặt đất. Vẻ mặt anh ta phẳng lặng, bình thản, mắt ngược lên - ấy là một người đang cầu nguyện, một người tìm đến với thần linh. Anh ta lơ lửng ở đó một lúc, cơ bắp trên tay cuộn lên rồi giãn ra, chiến giáp kéo lên ở vai, để lộ xương hông tựa gờ mái chạm khắc trong đèn thờ. Rồi tay kia của anh ta ném một ngọn đuốc rực sáng lên boong tàu gỗ.

Ngọn đuốc được ném rất chuẩn, rơi xuống giữa đám dây chèo cũ kĩ, mục nát và những cánh buồm rách. Lửa lập tức bùng lên, cháy dọc theo sợi thừng, rồi lan sang sàn gỗ phía dưới. Hector mỉm cười. Và sao lại không chứ? Anh ta đang thắng mà.

Ajax cúi bản gào lên - vì lại thêm một con tàu bắt lửa, vì những binh lính nhảy khỏi boong tàu cháy rụi trong hoảng loạn, vì Hector trượt khỏi tầm tay, biến mất trong biển người phía dưới. Sức mạnh của anh ta là tất cả những gì đang giữ cho binh lính không hoàn toàn gục ngã.

Và rồi một mũi giáo vút lên từ phía dưới, loé sáng như vảy cá dưới ánh mặt trời. Nó thấp thoáng ẩn hiện, gần như quá nhanh để có thể nhìn ra, và bồng đui Ajax nhuộm màu đỏ tươi. Tôi đã làm việc đủ lâu trong lều của Machaon để biết rằng ngọn giáo đã xuyên qua khối cơ đui. Đầu gối anh ta run rẩy chốc lát, chậm rãi khuyu xuống. Anh ta ngã gục.

CHƯƠNG BA MƯỜI

ACHILLES NHÌN TÔI ÀO TỐI, NHANH TỐI NỔI hơi thở phả ra mang theo vị máu đọng lại trên lưỡi. Tôi khóc, ngực thốn thức, họng co thắt rất bồng. Giờ cậu sẽ bị ghét bỏ. Sẽ không ai nhớ tới vinh quang của cậu, hay sự chân thật, hay vẻ đẹp; tất cả những gì quý giá nơi cậu đều sẽ trở thành cát bụi và đổ nát.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Cậu hỏi. Chân mày cậu nhíu chặt lại lo lắng.
Cậu thật sự không biết ư?

“Họ đang chết dần,” tôi nghẹn họng. “Tất cả mọi người. Quân Troy đang ở trong doanh trại; chúng đang đốt tàu. Ajax đã bị thương, không còn ai khác có thể cứu họ ngoài cậu.”

Vẻ mặt cậu nguội lạnh dần khi tôi nói vậy. “Nếu họ đang chết, thì đó là lỗi của Agamemnon. Mình đã nói với lão điều gì sẽ xảy ra nếu lão cướp đoạt danh dự của mình.”

“Đêm qua lão đã đề nghị...”

Cậu kêu một tiếng nghẹn trong họng. “Lão chẳng đề nghị gì cả. Vài cái kiềng, dăm ba bộ giáp. Không có gì bù đắp nổi cho sự xúc phạm của lão, hay công nhận tội lỗi của lão. Mình đã cứu lão hết lần này đến lần khác, cứu cả đội quân, cả cái mạng của lão.” Giọng cậu nùng đậm cơn giận gần như không kìm nén nổi. “Odysseus, cả Diomedes, và tất cả đám còn lại, có thể liếm gót giày lão, nhưng mình sẽ không làm vậy.”

“Lão là một nỗi ô nhục.” Tôi bấu víu cậu, như một đứa trẻ. “Mình biết, và tất cả binh lính đều biết điều đó. Cậu phải quên lão đi. Như cậu đã nói; lão sẽ tự huỷ hoại bản thân thôi. Nhưng đừng trách cứ họ vì sai lầm của lão. Đừng để họ chết, vì sự điên rồ của lão. Họ đã yêu mến cậu, và vinh danh cậu như vậy.”

“Vinh danh mình? Không một ai trong số họ đứng về phía mình chống lại Agamemnon. Không ai trong số họ bênh vực mình.” Sự chua chát trong giọng cậu khiến tôi sững sốt. “Họ đứng ngoài và để lão xúc phạm mình.

Như thế là lão đúng! Mình quần quật vì họ những mười năm, và cách họ báo đáp là vứt bỏ mình.” Ánh mắt cậu đã trở nên tăm tối và xa xăm. “Họ đã chọn lựa. Mình sẽ không nhỏ một giọt nước mắt nào cho họ đâu.”

Tiếng gậy vụn của một cột buồm đổ xuống vọng lên từ đầu bãi biển. Khói giờ đã dày đặc hơn. Thêm nhiều tàu bị đốt. Thêm nhiều người chết. Họ sẽ chửi bới cậu, nguyên rủa cho cậu bị xiềng xích ở nơi tối tăm nhất dưới cõi âm.

“Họ ngu ngốc, phải, nhưng họ vẫn là đồng bào của chúng ta!”

“Quân Myrmidon là đồng bào của chúng ta. Số còn lại đi mà tự cứu lấy thân mình.” Cậu hẳn sẽ bước đi, nhưng tôi đã ôm chặt cậu vào người.

“Cậu đang tự huỷ hoại bản thân đấy. Cậu sẽ không được yêu mến vì điều này đâu, cậu sẽ bị căm ghét, và nguyên rủa. Xin cậu đấy, nếu cậu...”

“Patroclus.” Tên tôi buông ra gắt gỏng, cậu chưa bao giờ gọi tên tôi như vậy. Mắt cậu nhìn xuống tôi, giọng cậu như người phán xử tuyên án. “Mình sẽ không làm vậy. Đừng hỏi nữa.”

Tôi nhìn cậu chăm chăm, thẳng vào cậu như một mũi giáo đâm xuyên trời xanh. Tôi không tìm đâu ra được những lời để có thể chạm được đến cậu. Có lẽ chẳng có gì có thể. Cát xám, trời xám, và môi tôi, nứt nẻ và trơ trụi. Tôi có cảm giác như thế giới này sẽ chấm dứt. Cậu sẽ không chiến đấu. Binh lính sẽ chết, và danh dự của cậu sẽ đi theo. Không thuyên giảm, không khoan nhượng. Dẫu vậy, trí óc tôi vẫn quờ quạng xung quanh, quẩn bách, hi vọng tìm được điều gì đó có thể xoa dịu cậu.

Tôi quỳ xuống và áp tay cậu lên mặt mình. Hai dòng nước mắt không ngừng lăn trên má tôi, như nước chảy trên đá xám. “Vậy thì hãy vì mình,” tôi nói. “Hãy vì mình mà cứu họ. Mình biết mình đang cầu xin điều gì ở cậu. Nhưng mình xin cậu. Hãy vì mình.”

Cậu nhìn xuống tôi, và tôi thấy những lời mình nói túm lấy cậu, thấy sự giằng xé trong mắt cậu. Cậu nuốt khan.

“Gì cũng được,” cậu nói. “Bất cứ điều gì. Nhưng không phải điều này. Mình không thể.”

Tôi nhìn vào khuôn mặt xinh đẹp mà sắt đá của cậu, và cạn kiệt hi vọng. “Nếu cậu yêu mình...”

“Không!” Nét mặt cậu cứng đờ vì căng thẳng. “Mình không thể! Nếu mình nhún nhường, Agamemnon sẽ có thể bôi nhọ mình bất cứ lúc nào lão muốn. Các vua sẽ không tôn trọng mình, và binh lính cũng vậy!” Cậu hỗn hển, như thể đã chạy một quãng dài. “Cậu nghĩ mình muốn tất cả bọn họ chết sao? Nhưng mình không thể. Mình không thể! Mình sẽ không để lão tước đoạt danh dự này khỏi mình!”

“Vậy hãy làm gì đó khác. Ít nhất hãy để quân Myrmidon ra trận. Để mình ra trận thay cậu. Để mình mặc giáp của cậu, và mình sẽ chỉ huy quân Myrmidon. Chúng sẽ nghĩ đó là cậu.” Những lời này khiến cả hai chúng tôi sững sờ. Chúng như truyền qua tôi, không phải do tự tôi nghĩ, như thể trực tiếp phát ra từ miệng một vị thần. Nhưng tôi vớ lấy chúng, như một người đang chết đuối. “Cậu hiểu không? Cậu sẽ không phải phá vỡ lời thề, nhưng quân Hy Lạp sẽ được cứu.”

Cậu nhìn tôi chăm chăm. “Nhưng cậu đâu thể chiến đấu được,” cậu nói.

“Mình sẽ không phải đánh! Chúng sợ cậu đến vậy cơ mà, nếu mình xuất hiện, chúng sẽ chạy.”

“Không,” cậu nói. “Quá nguy hiểm.”

“Xin cậu đấy.” Tôi bấu lấy cậu. “Không nguy hiểm đâu. Mình sẽ ổn thôi. Mình sẽ không tới gần chúng. Automedon sẽ đi với mình, và cả những người lính Myrmidon khác. Nếu cậu không chiến đấu được, thì đành vậy. Nhưng hãy cứu họ theo cách này. Hãy để mình làm việc này. Cậu nói cậu sẽ chấp thuận bất kì điều gì khác cho mình mà.”

“Nhưng...”

Tôi không để cậu trả lời. “Hãy nghĩ xem! Agamemnon sẽ biết cậu vẫn đối đầu với lão, nhưng binh lính sẽ yêu quý cậu. Không có danh vọng nào lớn hơn điều này đâu - Cậu sẽ chứng minh cho tất cả bọn họ thấy rằng hình bóng của cậu còn quyền uy hơn toàn bộ đội quân của Agamemnon.”

Cậu đang nghe tôi nói.

“Cái tên vĩ đại của cậu sẽ cứu vớt họ, chứ không phải cánh tay chiến đấu. Khi ấy họ sẽ cười nhạo sự yếu đuối của Agamemnon. Cậu hiểu không?”

Tôi quan sát mắt cậu, thấy cậu miễn cưỡng nhượng bộ, từng chút một. Cậu đang hình dung ra cảnh ấy, quân Troy tan tác tháo chạy trước bộ giáp

của cậu, mưu trí hơn Agamemnon. Binh lính, quỳ mọp xuống chân cậu đầy cảm kích.

Cậu giơ một tay lên. “Thề với mình đi,” cậu nói. “Thề với mình rằng nếu cậu đi, cậu sẽ không chiến đấu với chúng. Cậu sẽ ở cùng Automedon trên chiến xa và để quân Myrmidon đi phía trước.”

“Mình thề.” Tôi áp tay mình lên tay cậu. “Dĩ nhiên rồi. Mình đâu có điên. Doạ cho chúng sợ, chỉ vậy thôi.” Tôi ướp nhẹp mồ hôi và choáng váng. Tôi đã tìm ra cách vượt qua những hành lang vô tận của lòng kiêu hãnh và thịnh nộ trong cậu. Tôi sẽ cứu mọi người; tôi sẽ cứu cậu khỏi bản thân cậu. “Cậu để mình đi chứ?”

Cậu lưỡng lự thêm lúc nữa, đôi mắt xanh lá sẫm soi mắt tôi. Rồi, chậm rãi, cậu gật đầu.

ACHILLES QUỠ XUỐNG, mặc giáp cho tôi, ngón tay cậu mau lẹ tới mức mắt tôi không theo kịp, chỉ cảm nhận được những dây đai nhanh chóng kéo siết lại. Từng chút một, cậu trang bị cho tôi: miếng giáp ngực và giáp chân bằng đồng, thít chặt trên da tôi, váy lót bằng da. Trong lúc mặc đồ, cậu hướng dẫn tôi bằng giọng trầm thấp, nhanh và đều đặn. Tôi không được chiến đấu, tôi không được rời khỏi Automedon, hay những người lính Myrmidon khác. Tôi phải ở trên chiến xa và bỏ chạy ngay khi thấy nguy hiểm; tôi có thể đuổi quân Troy về tận thành nhưng không được cố chiến đấu với chúng ở đó. Và trên hết, trên tất cả, tôi phải tránh xa những bức tường thành và các cung thủ náu mình trên đó, sẵn sàng bắn gục từng người Hy Lạp tới quá gần.

“Sẽ không giống như trước đâu,” cậu nói. “Khi còn có mình ở đó.”

“Mình biết.” Tôi cựa vai. Tấm áo giáp cứng, nặng và vững chãi. “Mình cảm thấy như nàng Daphne²⁵ vậy,” tôi nói với cậu, có cảm giác như khi nàng phủ lên mình vỏ bọc nguyệt quế mới. Cậu không cười, chỉ đưa tôi hai ngón giáo, mũi giáo đánh bóng và loé sáng. Tôi cầm chúng, máu bắt đầu dồn dập trong tai. Cậu lại nói tiếp, thêm vài lời khuyên, nhưng tôi không nghe thấy gì. Tôi đang nghe nhịp đập thành thịch của trái tim nôn nóng trong người. “Nhanh lên,” tôi nhớ mình đã nói vậy.

Cuối cùng, mũ giáp để che đậy mái tóc đen của tôi. Cậu xoay một tấm gương đồng đánh bóng về phía tôi. Tôi nhìn vào mình trong bộ giáp tôi biết rõ như lòng bàn tay, chòm lông trên mũ, thanh kiếm bạc giắt ở thắt lưng, dây buộc kiếm mạ vàng tán mỏng. Tất cả đều không lẫn đi đâu được, và khiến người ta lập tức có thể nhận ra. Tôi có cảm giác chỉ có đôi mắt mới thuộc về mình, to và sẫm màu hơn mắt cậu. Cậu hôn tôi, bắt lấy tôi trong hơi ấm mềm mại, bung mở khiến những hơi thở ngọt ngào tràn xuống cổ tôi. Rồi cậu nắm lấy tay tôi và chúng tôi ra ngoài tập hợp với quân Myrmidon.

Họ đã dàn hàng, trang bị đầy đủ và bỗng dừng trông thật đe dọa, từng lớp kim loại trên người loé lên như những cánh ve sáng chói. Achilles dẫn tôi tới chiến xa đã thẳng sẵn vào bộ tam mã - *đừng rời khỏi chiến xa, đừng phóng lao* - và tôi hiểu cậu sợ rằng tôi sẽ để lộ thân phận nếu tôi thật sự chiến đấu. “Mình sẽ ổn thôi,” tôi nói với cậu. Và rồi xoay lưng lại, đứng vào chiến xa, dựng giáo lên và đứng vững vàng.

Đằng sau tôi, cậu nói chuyện một lúc với quân Myrmidon, vẫy tay ra sau vai về phía những boong tàu bốc khói, tro bụi đen kịt cuộn cuộn bốc lên trời, và đồng người quây đạp đánh nhau ở mũi tàu. “Mang cậu ấy trở về với ta,” cậu dặn dò họ. Họ gật đầu và gõ giáo lên khiên ủng hộ. Automedon bước lên phía trước tôi, nắm lấy dây cương. Chúng tôi đều biết tại sao phải có chiến xa. Nếu tôi chạy xuống bãi biển, người ta sẽ không bao giờ nhầm lẫn bước chạy của tôi thành của cậu.

Lũ ngựa khịt mũi và phì phò, cảm nhận thấy phu xe phía sau chúng. Bánh xe di chuyển một chút, và tôi loạng choạng, mấy ngọn giáo kêu loảng xoảng. “Cầm mỗi bên một cây,” cậu bảo tôi. “Như vậy dễ hơn.” Mọi người đợi tôi vụng về chuyển một ngọn giáo sang tay trái, quệt mũ giáp lệch đi trong khi làm vậy. Tôi đưa tay lên sửa lại mũ.

“Mình sẽ ổn thôi,” tôi nói với cậu. Với chính mình.

“Ngài sẵn sàng chưa?” Automedon hỏi.

Tôi nhìn Achilles lần cuối, cậu đứng bên chiến xa, trông gần như cô độc. Tôi vươn ra tìm tay cậu, và cậu nắm lấy tay tôi. “Cẩn thận nhé,” cậu nói.

“Mình sẽ cẩn thận.”

Còn nhiều thứ khác để nói, nhưng chỉ lần này chúng tôi không nói ra. Sẽ còn những lúc khác để trò chuyện, tối nay và ngày mai và những ngày sau đó. Cậu buông tay tôi.

Tôi quay sang Automedon. “Ta đã sẵn sàng,” tôi bảo cậu ta. Chiến xa bắt đầu lăn bánh, Automedon lèo lái nó xuống mặt cát chắc nịch gần mép sóng hơn. Tôi cảm nhận giây phút chúng tôi ra tới nơi đó, bánh xe bám xuống cát, chiến xa lăn êm ru. Chúng tôi quay ra hướng những con tàu, bắt đầu tăng tốc. Tôi cảm thấy gió tấp vào chòm lông trên mũ tôi, và tôi biết rằng túm đuôi ngựa đang phấp phới phía sau đầu. Tôi giương hai ngọn giáo lên.

Automedon cúi thấp mình xuống để người ta thấy tôi trước. Cát tung bay dưới bánh xe quay vòng, và quân Myrmidon lạch xạch phía sau chúng tôi. Nhịp thở của tôi bắt đầu hỗn hển, và tôi nắm chặt thân giáo tới khi ngón tay đau nhức. Chúng tôi chạy vụt qua những căn lều trống của Idomeneus và Diomedes, ở ngay khúc quanh của bãi biển. Và, cuối cùng, đám người đầu tiên. Mặt họ mờ mịt lướt qua, nhưng tôi nghe thấy họ hò hét vì nỗi vui sướng đột ngột khi nhận ra ai đã tới. “*Achilles! Là Achilles!*” Tôi cảm thấy nỗi nhẹ nhõm mãnh liệt dâng trào. *Thành công rồi.*

Giờ đây, cách hai trăm bước, ùn ùn chạy về phía tôi, là các tàu chiến và đội quân, những cái đầu quay lại khi nghe thấy tiếng bánh xe của chúng tôi và tiếng bước chân quân Myrmidon nện xuống cát đều tăm tắp. Tôi hít vào một hơi và gõ vai lên bên trong chiến giáp của tôi - của cậu. Và rồi, đầu ngựa ra sau, giáo giương lên trời, chân giẫm chắc lên hai thành chiến xa, cầu nguyện rằng chúng tôi sẽ không vấp phải ổ gà nào khiến tôi lộn nhào, tôi hét lên, một tiếng hét hoang dại cuồn cuộn khiến cả người tôi run rẩy. Hàng nghìn khuôn mặt, cả binh lính Troy lẫn người Hy Lạp, quay sang tôi với vẻ sung sướng và sững sờ đông cứng. Sau một tiếng va chạm giòn tan, chúng tôi đã xông vào giữa họ.

Tôi lại hét lên, tên cậu sôi sục bùng lên từ cổ họng, và nghe thấy tiếng thét đáp trả từ những người Hy Lạp trên chiến trường, như tiếng hú đầy hi vọng của thú hoang. Phía trước tôi, quân Troy bắt đầu tan rã, lật đật lùi về sau trong nỗi kinh hoàng khiến tôi hả hê. Tôi nghe răng ra đặc thẳng, máu dồn dập trong huyết quản, điên cuồng thoả mãn khi thấy chúng tháo chạy.

Nhưng người thành Troy là những chiến binh dũng cảm, và không phải tất cả đều bỏ chạy. Tay tôi giơ lên, nâng cao ngọn giáo đầy đe dọa.

Có lẽ là do bộ giáp, đang ép tôi vào khuôn. Có lẽ là do nhiều năm quan sát cậu. Nhưng vai tôi không nâng lên theo cái tư thế vung về lấy bấy xưa cũ nữa. Vai tôi giờ cao hơn, khoẻ hơn, vững vàng tuyệt đối. Và rồi, trước khi tôi có thể nghĩ về việc mình sẽ làm, tôi đã phóng ngọn giáo - nó xoay vòng theo một đường dài và thẳng vào ngực một người lính Troy. Ngọn đuốc hắc đang vung vẩy về phía tàu của Idomeneus rời khỏi tay và lụi đi trong cát khi cơ thể hắc bật ngửa về phía sau. Nếu hắc chảy máu, nếu sọ hắc nứt ra để lộ não bên trong, tôi cũng không thấy điều đó. *Hắc đã chết*, tôi thầm nghĩ.

Miệng Automedon mấp máy, mắt cậu ta trợn tròn. Achilles không muốn ngài chiến đấu, tôi đoán đó là điều cậu bé đang nói. Nhưng ngọn giáo còn lại của tôi đã được nâng lên trong tay. *Mình có thể làm được*. Đám ngựa lại đổi hướng, và binh lính tan tác khỏi đường chúng tôi chạy. Lại cảm giác đó, cảm giác vững vàng tuyệt đối, rằng thế giới đã sẵn sàng và chờ đợi tôi. Mắt tôi bắt gặp một người lính Troy, và tôi phóng lao, cảm giác cán gỗ trượt qua ngón tay mình. Hắc ngã xuống, đùi bị đâm xuyên qua sau cú ném mà tôi biết đã đâm vỡ xương đùi. Hai người. Khấp xung quanh tôi, binh lính hét lên tên Achilles.

Tôi nắm vai Automedon. “Ta cần ngọn giáo khác.” Cậu bé phân vân một lát, rồi ghì cương, phóng chậm lại để tôi có thể nghiêng qua thành chiến xa lọc cọc giật ngọn giáo kẹt trong một thi thể lên. Cán giáo như nhảy thẳng vào tay tôi. Mắt tôi đã tìm kiếm khuôn mặt tiếp theo.

Quân Hy Lạp bắt đầu tập hợp lại - Menelaus kết liễu một người lính bên cạnh tôi, một người con trai của Nestor gõ giáo lên chiến xa của tôi như thể lấy may trước khi anh ta phóng nó về phía đầu một hoàng tử thành Troy. Cùng đường, quân Troy lập cập chạy về chiến xa, hoàn toàn rút lui. Hector chạy giữa bọn họ, hét lên chinh đồn hàng ngũ. Anh ta quay lại chiến xa của mình, bắt đầu dẫn binh lính về cổng trại, rồi qua bờ đất nhỏ hẹp nối hai bên hào, và tới bãi đất trống bên ngoài.

“Đi! Đuổi theo!”

Về mặt Automedon đầy khiên cường, nhưng cậu bé tuân lệnh, khiến mấy con ngựa đổi hướng để truy đuổi. Tôi giăng thêm giáo từ xác chết - nửa kéo lê vài cái xác đằng sau trước khi tôi có thể giật hẳn mũi giáo ra - và đuổi theo những chiến xa của quân Troy giờ đang tắc nghẽn ở cổng trại. Tôi thấy những người lính trên xe sợ hãi, cuống cuồng, quay đầu lại nhìn Achilles tái sinh như phượng hoàng từ cơn thịnh nộ dẫn dắt của cậu.

Không phải ngựa nào cũng nhanh nhẹn như ngựa của Hector, và nhiều chiến xa hoảng loạn trượt khỏi bờ đất sa xuống con hào, để người đánh xe chạy trốn trên hai chân. Chúng tôi phóng theo, những con ngựa thần thánh của Achilles đưa tới trên bốn vó tung bay vào giữa không trung. Khi ấy tôi có lẽ đã dừng lại, khi quân Troy tan tác lùi vào trong thành. Nhưng có một hàng người Hy Lạp tụ tập đằng sau lưng tôi hét vang tên tôi. Tên cậu. Tôi không dừng lại.

Tôi chỉ tới, và Automedon bẻ lái lũ ngựa theo một vòng cung, thúc chúng về phía trước. Chúng tôi vượt qua quân thành Troy đang rút lui và vòng lại đụng độ với chúng khi chúng bỏ chạy. Những ngọn giáo của tôi phóng ra, rồi lại phóng ra tiếp, xé toạc bụng và họng, phổi và tim. Tôi hăng say ném, không trượt phát nào, vượt qua đai da và đồng để xuyên thủng da thịt khiến máu đỏ tuôn rơi như vết rách lờm chờm trên một túi da đựng rượu. Sau những ngày làm trong lều trắng, tôi biết từng điểm yếu trên người chúng. Việc này thật dễ dàng.

Một chiến xa dứt ra khỏi đồng hồ hỗn độn quấy đạp. Người đứng trên xe trông không lồ, tóc hẳn dài tung bay đằng sau khi hẳn quất đám ngựa đến sùi bọt mép. Đôi mắt sẫm màu của hẳn đã dán vào tôi, miệng hẳn méo xẹo giận dữ. Chiến giáp của hẳn vừa vụn với cơ thể như lớp da bọc quanh thân hải cẩu. Đó là Sarpedon.

Tay hẳn nâng lên, phóng mũi giáo vào tim tôi. Automedon hét lên điều gì đó, giật cương ngựa. Một tiếng gió rít qua vai tôi. Mũi giáo sắc nhọn chôn vào trong đất đằng sau tôi.

Sarpedon thét lên, nguyên rủa hay thách thức tôi cũng không biết nữa. Tôi nâng ngọn giáo của mình lên, như thể đang nằm mộng. Đây là kẻ đã giết biết bao nhiêu người Hy Lạp. Chính tay hẳn đã phá tan cổng trại.

“Không!” Automedon bắt lấy tay tôi. Cậu dùng tay còn lại thúc ngựa, và chúng tôi chạy khỏi bãi đất. Sarpedon bẻ lái chiến xa, khiến nó chạy khỏi hướng ban đầu, và trong khoảnh khắc tôi đã nghĩ hẳn bỏ cuộc. Rồi hẳn lại hướng xe trở lại và nâng ngọn giáo lên.

Cả thế giới nổ tung. Chiến xa giật nảy lên trong không trung, và lũ ngựa hí vang. Tôi bị ném xuống cỏ, và đầu đập vào đất. Mũi giáo đổ về phía trước che mắt tôi, và tôi đẩy nó lại vị trí. Tôi thấy ngựa của chúng tôi, bị mắc vào với nhau; một con đã chết, bị giáo đâm xuyên qua. Tôi không thấy Automedon đâu cả.

Sarpedon đang tới từ phía xa, chiến xa của hẳn không ngừng phóng về phía tôi. Không có thời gian chạy trốn; tôi đứng dậy đối đầu với hẳn. Tôi nâng ngọn giáo lên, nắm lấy nó như thể nó là con rắn tôi phải bóp nghẹt. Tôi tưởng tượng ra cách Achilles sẽ tấn công, chân ghì xuống trên đất, cơ lưng xoắn lại. Cậu sẽ thấy chỗ sơ hở trên bộ giáp không thể xuyên thủng đó, hoặc cậu sẽ tạo ra một kẽ hở. Nhưng tôi không phải Achilles. Cái tôi thấy là điều khác hẳn, là cơ hội duy nhất của tôi. Hẳn gần như đã áp sát. Tôi phóng ngọn giáo.

Mũi giáo trúng bụng hẳn, nơi miếng giáp khá dày. Nhưng nền đất gập ghềnh, và tôi đã dùng hết sức phóng nó đi. Nó không đâm xuyên người hẳn, nhưng đánh hẳn ngựa ra sau một bước. Vậy là đủ. Sức nặng của hẳn làm nghiêng chiến xa, và hẳn lộn nhào khỏi đó. Lũ ngựa lao qua tôi và bỏ hẳn lại phía sau, bất động trên đất. Tôi nắm chặt chuôi kiếm, khiếp sợ rằng hẳn sẽ bật dậy giết tôi; rồi tôi thấy cổ hẳn gãy gập, tạo thành một góc thiếu tự nhiên.

Tôi đã giết một người con của Zeus, nhưng như vậy vẫn chưa đủ. Họ phải nghĩ rằng Achilles đã làm chuyện này. Cát bụi đã bám lên mái tóc dài của Sarpedon, như phấn hoa bám vào dưới bụng con ong. Tôi nhặt lại ngọn giáo của mình và dùng hết sức đâm nó xuống ngực hẳn. Máu phun ra, nhưng rất yếu ớt. Tim hẳn không còn đập để ép máu trào lên nữa. Khi tôi rút giáo, mũi giáo chậm rãi trượt ra ngoài, như một mầm cây đâm lên từ mặt đất nứt nẻ. Họ sẽ nghĩ đây là vết thương đã kết liễu hẳn.

Tôi nghe thấy tiếng hét, binh lính ủa tới chỗ tôi, trên chiến xa và chạy bộ. Là đám lính Lycia, chúng thấy máu nhà vua của mình trên mũi giáo của tôi. Tay Automedon túm lấy vai tôi, và kéo tôi lên xe. Cậu đã cắt dây thừng con ngựa chết, chỉnh thẳng lại bánh xe. Cậu đang hỗn hển, trắng bệch vì sợ hãi. “Chúng ta phải đi thôi.”

Automedon lái lũ ngựa nôn nóng vào đúng hướng, và chúng tôi chạy thực mạng qua bãi đất khỏi quân Lycia đang đuổi theo. Trong miệng tôi có vị máu tanh dữ dội. Tôi còn không để ý thấy mình đã cận kề cửa tử đến thế nào. Đầu tôi ong ong đầy những suy nghĩ man rợ nhuộm đỏ, lan tràn như máu chảy từ ngực Sarpedon.

Trong lúc chạy trốn, Automedon đã mang chúng tôi tới gần Troy hơn. Những bức tường thành sừng sững phía trên tôi, những tảng đá khổng lồ được cắt gọt, được cho là do tay các vị thần xếp lên, và cổng thành, khổng lồ và đen kịt với lớp đồng cổ. Achilles đã dẫn tôi phải cẩn thận trước những cung thủ trên tháp, nhưng cuộc tiến công và tháo chạy xảy ra quá nhanh, chưa có tên nào trở về. Troy hoàn toàn không được phòng vệ. Giờ đây ngay cả một đứa trẻ cũng có thể chiếm thành.

Suy nghĩ về việc thành Troy thất thủ khiến trong tôi nhói lên nỗi hoan hỉ ác ý. Chúng xứng đáng mất đi toà thành. Là lỗi của chúng, tất cả đều là lỗi của chúng. Chúng tôi đã mất mười năm, và biết bao nhiêu người, và Achilles sẽ chết, vì chúng. *Sẽ không như vậy nữa.*

Tôi nhảy khỏi chiến xa và chạy tới tường thành. Ngón tay tôi tìm những lỗ nông trên mặt đá, như những hốc mắt mù loà. *Trèo lên.* Chân tôi tìm tới những vết mẻ nhỏ vô cùng trên những tảng đá được thần đẽo gọt. Tôi không duyên dáng, mà quờ quạng, tay cào lên đá trước khi bám được vào. Nhưng tôi đang trèo lên. Tôi sẽ phá tan thành phố bất khả công phá của họ, và bắt lấy Helen, lòng đỏ hoàng kim quý giá ở bên trong. Tôi tưởng tượng ra cảnh kẹp nàng dưới nách mang ra ngoài, ném nàng xuống trước mặt Menelaus. Xong việc. Không còn ai sẽ phải chết vì sự phù phiếm của nàng nữa.

Patroclus. Một giọng nói như nhạc điệu du dương, vang lên phía trên tôi. Ngẩng lên tôi thấy một người đàn ông tựa lên tường thành như thể đang phơi nắng, tóc đen xoã trên vai, cung và bao đựng tên đeo chéo qua người

đầy hờ hững. Giật mình, tôi thoáng trượt tay, đầu gối cạ lên đá. Người này đẹp đến dữ dội, làn da mượt mà, khuôn mặt được đẽ gọt tinh xảo toả sáng với điều gì đó phi nhân loại. Đôi mắt đen tuyền. *Thần Apollo*.

Vị thần mỉm cười, như thể tất cả những gì ngài muốn là tôi nhận ra ngài. Rồi ngài đưa tay xuống, cánh tay vươn bất thường qua khoảng không dài đặc giữa thân hình treo lơ lửng của tôi và chân ngài. Tôi nhắm mắt lại và chỉ cảm thấy điều này: một ngón tay, móc vào sau lưng áo giáp của tôi, nhắc tôi ra khỏi tường và thả tôi rơi xuống.

Tôi nặng nề tiếp đất, áo giáp loảng xoảng. Đầu tôi hơi quay cuồng sau cú va chạm, sau thất vọng khi mặt đất đột ngột xuất hiện dưới mình. Tôi đã nghĩ rằng mình đang trèo lên. Nhưng tường thành đã ở trước mắt tôi, vẫn ngoan cố sừng sững. Tôi nghiêng chặt răng và lại bắt đầu trèo; tôi sẽ không để bức tường này đánh bại mình. Tôi điên cuồng, hăng tiết vì giấc mộng tóm được Helen trong tay. Những tảng đá như dòng nước đen kịt không ngừng chảy trên thứ tôi đã đánh rơi, thứ tôi muốn lấy lại. Tôi quên đi vị thần, quên đi vì sao mình đã ngã xuống, vì sao chân tôi lại móc vào cùng những kẽ hở tôi đã từng trèo qua. Có lẽ đây là tất cả những gì tôi luôn làm, tôi thầm nghĩ, trong cơn loạn trí - leo tường và ngã khỏi đó. Và lần này khi tôi ngẩng lên, vị thần kia không cười. Những ngón tay túm lấy vải áo tunic của tôi và giơ tôi lên, lơ lửng trên không. Rồi để tôi rơi.

ĐẦU TÔI LẠI ĐẬP XUỐNG ĐẤT, khiến tôi choáng váng và hụt hơi. Xung quanh tôi một loạt những khuôn mặt mờ mịt xúm lại. Họ tới để giúp tôi ư? Và rồi tôi cảm nhận được: không khí mát lạnh châm chích trên vầng trán đầm mồ hôi, tóc đen xoã ra, cuối cùng cũng được buông thả. *Mũ giáp của mình*. Tôi thấy nó bên người, lật ngửa ra như một vỏ ốc rỗng tuếch. Áo giáp của tôi cũng đã lỏng ra vì rung lắc, tất cả những đai da mà Achilles đã buộc, đều bị vị thần kia tháo lỏng. Những mảnh giáp tuột khỏi người tôi, vung vãi khắp trên đất, những gì còn lại của vỏ bọc tan vỡ, rơi rụng tôi từng mang.

Bầu không khí chết lặng đông cứng bị xé toạc bởi những tiếng hét khản đặc, giận dữ của quân Troy. Trí óc tôi giật mình tỉnh táo lại: Tôi đang đơn độc tay không tấc sắt, và họ biết tôi chỉ là Patroclus mà thôi.

Chạy đi. Tôi lao đi trên hai chân. Một ngọn giáo phóng vụt ra, chỉ có chút hơi chậm. Mũi giáo quệt qua da trên bắp chân tôi, vẽ lên đó một đường đỏ quạch. Tôi vận người tránh khỏi một bàn tay vươn ra, cơn hoảng loạn không kiểm soát được đập dồn dập trong ngực tôi. Giữa tầm nhìn mờ mịt vì khiếp hãi, tôi thấy một người lính giương mũi giáo về phía mặt tôi. Bằng cách nào đó tôi đủ nhanh nhẹn, và nó lướt qua tôi, thối tóc tôi tung bay như hơi thở của tình nhân. Một mũi giáo đâm về phía đầu gối tôi, định làm tôi ngã. Tôi nhảy qua, sững sốt vì mình vẫn chưa chết. Cả đời tôi chưa bao giờ chạy nhanh đến thế.

Ngọn giáo mà tôi không thấy được tới từ phía sau. Mũi giáo cắm vào da thịt trên lưng tôi, rồi lại lòi ra dưới xương sườn. Tôi lao đảo, bị xô về phía trước do lực phóng của nó, do choáng váng trước đau đớn xé toạc và cơn tê dại âm ỉ cháy trong bụng tôi. Tôi cảm thấy người mình bị giật lên, và mũi giáo rời đi. Máu ồ ạt tuôn ra nóng bỏng trên da thịt lạnh ngắt của tôi. Tôi nghĩ mình đã hết.

Những khuôn mặt của đám người thành Troy run rẩy, và tôi ngã xuống. Máu thấm qua ngón tay tôi và rơi lên cỏ. Đám đông rẽ ra, và tôi thấy một người bước về phía mình. Anh ta như đang tới từ rất xa, bằng cách nào đó, như đang đáp xuống, như thể tôi đang nằm dưới đáy một khe núi sâu hoắm. Tôi biết anh ta. Xương hông tựa gờ mái chạm khắc trong đền thờ, chân mày nhíu lại nghiêm nghị. Trông anh ta không giống những binh lính vây quanh; anh bước đi như thể đang đơn độc trên chiến trường. Anh ta đang qua đây để kết liễu tôi. *Hector.*

Hơi thở của tôi nông và hỗn hển như những vết thương mới rách toạc. Kí ức liên hồi vang vọng trong tôi, giống như nhịp tim dồn dập trong tai. Anh ta không thể giết tôi. Không được giết tôi. Achilles sẽ không để anh ta sống nếu anh ta làm vậy. Và Hector phải sống, sống mãi; anh ta không bao giờ được chết, cả khi đã già, cả khi anh ta úa tàn tới mức xương cốt lộ cọc dưới da như đá sỏi lẫn trong sỏi. Anh ta phải sống, vì sinh mạng của anh ta, tôi thầm nghĩ khi lết về phía sau trên thảm cỏ, là con đập cuối cùng ngăn cho máu Achilles không đổ.

Tuyệt vọng, tôi quay sang những binh lính đứng xung quanh và bầu vút lên đầu gối họ. Làm ơn, tôi rên lên. Làm ơn.

Nhưng họ không nhìn tôi; họ đang nhìn hoàng tử của họ, trưởng nam của vua Priam, và những bước chân không khoan nhượng của anh ta về phía tôi. Tôi quay ngoắt lại, và thấy rằng anh ta giờ đã tới gần hơn, mũi giáo giương lên. Âm thanh duy nhất tôi nghe được là phổi mình nặng nề hít thở, không khí bơm vào trong ngực tôi rồi bị ép ra ngoài. Mũi giáo của Hector chĩa vào tôi, nghiêng nghiêng như đang cầm bình nước. Và rồi nó lao xuống, một vết lấp lánh bạc, về phía tôi.

Không. Tay tôi vung lên trong không trung như hai cánh chim giạt mình vút lên, cố cản lại mũi giáo đang kiên quyết đâm xuống bụng mình. Nhưng tôi yếu như một đứa trẻ vậy trước sức mạnh của Hector, và hai bàn tay tôi sụm xuống, những ngón tay bung ra như những dải ruy băng đỏ chói chang. Mũi giáo chôn sâu vào cùng cơn đau cháy bỏng đến nỗi hơi thở của tôi tắc nghẹn, nỗi thống khổ cuộn cuộn bùng lên khắp bụng tôi. Đầu tôi buông rơi xuống nền đất, và hình ảnh cuối cùng tôi thấy được là Hector, nghiêm trang nghiêng người phía trên tôi, xoắn vặn mũi giáo trong người tôi như thể đang khuấy nồi. Suy nghĩ cuối cùng loé lên trong tôi là: *Achilles*.

CHƯƠNG BA MƯƠI MỐT

ACHILLES ĐỨNG NƠI MÉP NƯỚC NHÌN NHỮNG hình thù đen kịt trên chiến trường di chuyển dọc bãi đất trước thành Troy. Cậu không thể nhìn ra từng khuôn mặt hay bóng người. Cuộc tiến công về phía thành Troy trông như một con sóng tràn vào bờ; kiếm và giáp loé sáng tựa vảy cá dưới ánh mặt trời. Quân Hy Lạp đang vây đánh quân Troy, như Patroclus đã nói. Cậu ấy sẽ trở về sớm thôi, và Agamemnon sẽ quỳ xuống. Họ sẽ hạnh phúc trở lại.

Nhưng cậu không cảm nhận được hạnh phúc ấy. Bên trong cậu tê dại. Chiến trường xoắn vặn như khuôn mặt của quái vật tóc rắn, chậm rãi khiến cậu hoá đá. Những thân rắn quấn quai rồi lại quấn quai trước mắt cậu, túm tụm lại thành một búi đen kịt ở chân thành Troy. Một vị vua đã ngã gục, hoặc một hoàng tử, và họ đang chiến đấu giành giật thi thể người ấy. Ai vậy nhỉ? Cậu đưa tay lên che ngang mày, nhưng không thấy được gì thêm. Patroclus có thể kể cho cậu nghe vậy.

CẬU NHÌN MỌI CHUYỆN diễn ra một cách rời rạc. Binh lính, đi dọc bãi biển về phía khu trại. Odysseus, khập khiễng đi sau những vua chúa khác. Menelaus đang bế ai đó trên tay. Một bàn chân dính đầy cỏ dại lơ lửng giữa không trung. Những lọn tóc rối bù lộ ra dưới tấm vải liệm tạm bợ. Cối lòng tê dại giờ đây là cả một ơn huệ. Những giây phút ít ỏi sau cuối. Rồi, tất cả sụp đổ.

Cậu vớ lấy kiếm định tự cắt cổ mình. Chỉ tới khi tay đưa lên trống rỗng cậu mới nhận ra: Cậu đã đưa kiếm cho tôi rồi. Rồi Antilochus túm lấy cổ tay cậu, và tất cả bọn họ đều nói. Tất cả những gì cậu thấy được là tấm vải loang lổ máu. Gầm lên một tiếng, cậu đánh văng Antilochus, quật ngã Menelaus. Cậu ngã khụy lên thi thể kia. Sự thật cuộn cuộn dâng lên trong cậu, bóp nghẹt cậu. Tiếng hét bật ra, xé toạc người cậu. Và hét nữa, hét nữa. Cậu siết chặt tóc mình trong tay và giật chúng khỏi đầu. Những lọn tóc vàng rơi trên cái xác đẫm máu. Patroclus, cậu hét lên, Patroclus. Patroclus. Lặp đi lặp lại

cho tới khi cái tên ấy chỉ còn là một âm thanh đơn thuần. Odysseus đang quỳ đầu đó bên cạnh, giục cậu ăn và uống. Cơn cuồng nộ ác liệt ủa tới, và cậu gần như đã giết anh ta ngay tại đó. Nhưng cậu sẽ phải buông tôi ra. Cậu không thể làm điều đó. Cậu ôm tôi chặt tới nỗi tôi cảm nhận được nhịp đập mơ hồ trong ngực cậu, như đôi cánh của bướm đêm. Như tiếng vang vọng lại, từ mảnh hồn sau cuối vẫn bị trói buộc với cơ thể tôi. Như giày vò tôi.

BRISEIS CHẠY VỀ PHÍA CHÚNG TÔI, mặt nhăn nhúm. Nàng cúi xuống thi thễ, đôi mắt sẫm màu xinh đẹp trào những giọt lệ nóng hổi như mưa mùa hạ. Nàng đưa tay ôm mặt và khóc than. Achilles không nhìn nàng. Cậu còn chẳng thấy nàng. Cậu đứng dậy.

“Ai đã gây ra chuyện này?” Giọng cậu nghe thật kinh khủng, rạn nứt và vỡ vụn.

“Hector,” Menelaus trả lời. Achilles túm lấy cây giáo gỗ tần bì khổng lồ của mình, và cố giãy giụa khỏi những cánh tay đang ghìm cậu lại.

Odysseus nắm lấy vai cậu. “Ngày mai,” anh ta nói. “Hắn đã vào thành rồi. Để mai đi. Nghe ta đi, Pelides. Ngày mai cậu có thể giết hắn. Ta thề đấy. Giờ cậu phải ăn, và nghỉ ngơi.”

ACHILLES NỨC NỞ. Cậu ôm tôi trong lòng, và không ăn, hay nói một từ gì ngoài tên tôi. Tôi thấy khuôn mặt cậu như thể xuyên qua làn nước, như con cá nhìn lên vầng thái dương. Nước mắt cậu tuôn rơi, nhưng tôi không thể lau khô chúng. Giờ đây tôi đã thành ra thế này, một linh hồn dở sống dở chết chưa được hạ táng.

Mẹ cậu tới. Tôi nghe thấy bà, thấy âm thanh những ngọn sóng đánh vào bờ cát. Nếu tôi khi còn sống đã khiến bà ghê tởm, thì giờ còn tệ hơn thế khi bà thấy xác tôi trong vòng tay con trai bà.

“Nó chết rồi,” bà nói, bằng giọng vô cảm.

“Hector chết rồi,” cậu nói. “Ngày mai sẽ chết.”

“Con không có áo giáp.”

“Con không cần.” Răng cậu nhe ra; cậu phải cố lắm mới nói được.

Bà vươn tay tới, tái nhợt và lạnh lẽo, để gỡ tay cậu ra khỏi tôi. “Nó tự rước họa vào thân thôi,” bà nói.

“Đừng chạm vào con!”

Bà rút về, nhìn cậu ôm tôi trong lòng.

“Ta sẽ mang áo giáp tới cho con,” bà nói.

CỨ TIẾP TỤC NHƯ THẾ, hết lần này tới lần khác, cửa lều vén lên, những khuôn mặt thừ ló vào trong. Phoenix, Automedon, hay Machaon. Cuối cùng là Odysseus. “Agamemnon đã tới gặp cậu, và trả lại thiếu nữ.” Achilles không nói với anh ta, rằng *Nàng ta vốn đã quay lại rồi. Có lẽ cậu không biết điều đó.*

Hai người đối mặt nhau trong ánh lửa bập bùng. Agamemnon hăng giọng. “Đã đến lúc quên đi sự chia rẽ giữa hai ta. Ta tới để trả cậu đứa con gái, Achilles ạ, nguyên vẹn và khoẻ mạnh.” Lão ngừng lại, như thể chờ cậu cảm ơn rồi rít. Chỉ có im lặng. “Quả thật, thần linh hẳn đã lấy đi sự sáng suốt của hai ta mới khiến chúng ta xung khắc như vậy. Nhưng giờ tất cả đã chấm dứt, và chúng ta lại là đồng minh lẫn nữa.” Lão nói thật to câu cuối này lên, để những người đứng xem nghe thấy. Achilles không trả lời. Cậu đang tưởng tượng ra cảnh mình giết Hector. Đó là tất cả những gì giữ cho cậu không gục ngã.

Agamemnon lưỡng lự. “Hoàng tử Achilles, ta nghe nói cậu sẽ chiến đấu ngày mai?”

“Đúng vậy.” Câu trả lời đột ngột của cậu khiến bọn họ giật mình.

“Rất tốt, như thế là rất tốt.” Agamemnon đợi thêm một lúc. “Và cậu vẫn sẽ chiến đấu sau đó chứ?”

“Nếu người muốn,” Achilles trả lời. “Ta không quan tâm. Ta sẽ sớm chết thôi.”

Những người xung quanh nhìn nhau. Agamemnon hoàn hồn.

“Ừ thì. Vậy chúng ta ổn thoả rồi nhé.” Lão quay lưng bước đi, rồi dừng lại. “Ta rất tiếc khi nghe tin về cái chết của Patroclus. Hôm nay cậu ta đã chiến đấu rất anh dũng. Cậu có biết cậu ta đã giết Sarpedon không?”

Achilles ngược mắt lên. Mắt cậu vẫn vện tơ máu và chết lặng. “Ta ước gì cậu ấy đã để tất cả các người chết quách đi.”

Agamemnon quá sửng sốt để có thể trả lời. Odysseus cắt ngang sự im lặng. “Hoàng tử Achilles, chúng ta sẽ để cậu tiếp tục tiếc thương Patroclus

nhé.”

BRISEIS ĐANG QUỲ CẠNH THI THỂ TÔI. Nàng đã mang nước và vải tới, lau đi máu và đất trên da tôi. Tay nàng dịu dàng, như thể đang lau rửa cho em bé, chứ không phải một xác chết. Achilles lật cửa lều, và ánh mắt họ chạm nhau trên thi thể tôi.

“Tránh xa cậu ấy ra,” cậu nói.

“Tôi sắp xong rồi. Cậu ấy không đáng phải bắn thiu năm đây.”

“Ta không muốn tay người chạm lên cậu ấy.”

Mắt nàng dữ dội và sững lệt. “Anh nghĩ anh là người duy nhất yêu anh ấy ư?”

“Ra ngoài. Ra ngay!”

“Khi anh ấy đã chết, anh liền quan tâm tới anh ấy nhiều hơn là khi anh ấy còn sống.” Giọng nàng chua chát vì đau thương. “Sao anh có thể để anh ấy đi? Anh biết anh ấy không chiến đấu được mà!”

Achilles thét lên, và đập vỡ một cái thau. “Cút ra!”

Briseis không hề nao núng. “Giết tôi đi. Làm thế chẳng hồi sinh anh ấy được đâu. Anh ấy đáng giá gấp mười lần anh. Mười lần! Và anh đã đẩy anh ấy vào chỗ chết!”

Âm thanh phát ra từ miệng cậu hầu như chẳng còn giống tiếng người nữa. “Ta đã cố ngăn cậu ấy lại! Ta đã bảo cậu ấy đừng rời khỏi bãi biển!”

“Anh là người khiến cậu ấy phải đi.” Briseis bước về phía cậu. “Anh ấy chiến đấu để cứu anh, và cái danh tiếng anh yêu quý. Bởi vì anh ấy không nỡ nhìn anh đau khổ!”

Achilles vùi mặt vào lòng bàn tay. Nhưng nàng không mủi lòng chút nào. “Anh chưa bao giờ xứng đáng có được anh ấy. Tôi không biết tại sao anh ấy lại yêu anh. Anh chỉ quan tâm tới bản thân mình thôi!”

Ánh mắt Achilles nâng lên nhìn vào mắt nàng. Nàng sợ, nhưng không thối lui. “Tôi mong Hector giết anh luôn đi.”

Hơi thở khàn khàn trong cổ họng cậu. “Người nghĩ ta không mong vậy sao?” Cậu hỏi.

CẬU NỨC NỞ KHI NÂNG TÔI ĐẶT LÊN GIƯỜNG. Thi thể tôi đã chùng xuống, trong lều khá ấm, và tôi sẽ sớm bốc mùi. Cậu dường như

chẳng quan tâm. Cậu ôm tôi cả đêm, áp đôi tay lạnh lẽo của tôi lên môi cậu.

Vào lúc bình minh, mẹ cậu quay lại với một tấm khiên, kiếm và giáp ngực, vừa mới được rèn từ những miếng đồng vẫn còn ấm nóng. Bà nhìn cậu mặc giáp và không cố bắt chuyện với cậu.

CẬU KHÔNG ĐỢI QUÂN MYRMIDON, hay Automedon. Cậu chạy lên đầu bãi biển, qua những người lính Hy Lạp ló người ra xem. Họ quơ lấy vũ khí và chạy theo cậu. Họ không muốn bỏ lỡ trận chiến.

“Hector!” Cậu hét lên. “Hector!” Cậu xuyên thủng những hàng ngũ quân Troy đang tiến công, đập vỡ những khuôn ngực và mặt, ghi hằn lên họ cơn thịnh nộ giáng xuống như sao băng của mình. Cậu biến mất trước cả khi xác họ chạm đất. Mặt cỏ, xác xơ sau mười năm chiến tranh, thấm đẫm máu đào của những hoàng tử và vua chúa.

Nhưng Hector trốn tránh cậu, len lỏi giữa những chiến xa và binh lính với vận may của thánh thần. Không ai gọi anh ta là thứ hèn nhất khi anh ta chạy trốn. Nếu bị bắt, anh ta sẽ không sống được. Anh ta đang mặc chiến giáp của chính Achilles, tấm giáp ngực in hình phượng hoàng không lần đi đâu được lấy từ bên cạnh thi thể tôi. Binh lính nhìn chăm chăm khi hai người họ chạy ngang: Trông như thể Achilles đang đuổi theo chính mình, gần như là vậy.

Ngực phập phồng, Hector chạy cuống cuồng về phía dòng sông Scamander rộng lớn của Troy. Nước sông thường lấp lánh màu hoàng kim trắng trắng, nhuộm từ đá sỏi dưới lòng sông, thứ đá màu vàng nổi tiếng của thành Troy.

Giờ nước sông không hoàng kim nữa, mà mang màu đỏ cuồn cuộn, đục ngầu, tắc nghẽn những xác chết và chiến giáp. Hector lao mình vào những con sóng và bơi, cánh tay sải qua những mũ giáp và thi thể xoay vòng. Anh ta đến được bờ bên kia; Achilles nhảy xuống bơi theo.

Một bóng hình trời lên từ lòng sông cản đường cậu. Nước sông dơ bẩn chảy dọc cơ bắp trên vai ông ta, nhỏ tong tỏng từ bộ râu đen kịt. Ông ta cao hơn những phàm nhân cao nhất, và căng tràn sức mạnh như những dòng suối nhỏ mùa xuân. Ông ta yêu thành Troy và con dân trong thành. Vào mùa

hạ, họ rót rượu cho ông để hiến tế, và thả những vòng hoa trôi trên mặt nước của ông. Ngoan đạo nhất trong số họ là Hector, hoàng tử thành Troy.

Mặt Achilles lấm tẩm máu. “Người không được cản ta đuổi theo hẳn.”

Vị thần sông Scamander giương lên cây trượng to bằng thân cây nhỏ. Ông không cần đao kiếm; một cú đánh bằng cây trượng này sẽ đập nát xương, bẻ gãy cổ. Achilles chỉ có một thanh kiếm. Những ngọn giáo của cậu đã dùng hết, cắm trên những xác chết.

“Việc này có đáng đem sinh mạng người ra đổi không?” Vị thần hỏi.

Không. Xin cậu đấy. Nhưng tôi không còn giọng để nói. Achilles bước xuống sông và giương kiếm lên.

Với hai bàn tay rộng bằng bụng người thường, vị thần sông vung cây trượng. Achilles né được và lộn nhào qua cú vung thứ hai vùn vụt trở lại phía cậu. Cậu đứng vững lại và ra đòn, chém về phía ngực trần của vị thần. Một cách dễ dàng, gần như là tự nhiên, vị thần vạy người tránh đi. Mũi kiếm vô hại xẹt qua, điều trước đây chưa bao giờ xảy ra.

Vị thần tấn công. Những lần vung trượng ép Achilles lùi về phía bờ đất lở ven sông. Ông ta dùng trượng như một cây búa; nước bắn lên thành những vòng cung rộng lớn từ nơi cây trượng đập xuống mặt sông. Mỗi lần như vậy Achilles phải bật ra chỗ khác. Nước dường như không ghì cậu xuống như những người khác.

Kiếm của Achilles loé lên nhanh hơn cả suy nghĩ trong đầu, nhưng cậu không chạm được vào vị thần. Scamander chặn đứng mọi nhát chém bằng cây trượng khổng lồ, khiến cậu phải nhanh hơn và rời nhanh hơn nữa. Vị thần đã già, cổ xưa như lớp băng đầu tiên tan trên núi, và xảo quyệt. Ông ta đã chứng kiến mọi trận chiến từng xảy ra trên những mảnh đất này, và đối với ông chẳng có gì là mới lạ. Achilles bắt đầu chậm lại, mệt lử vì phải gắng sức chống trả lại sức mạnh của vị thần chỉ với một mảnh kim loại mỏng. Những mảnh gỗ vụn bắn ra khi hai vũ khí va chạm, nhưng cây trượng dày bằng bắp chân Scamander; không có hi vọng gì là nó sẽ gãy. Vị thần bắt đầu mỉm cười khi thấy con người này giờ thường xuyên tìm cách tránh đòn thay vì chặn đánh ra sao. Không khoan nhượng, ông ta xông lên. Vẻ mặt Achilles xoắn xuýt lại vì gắng sức và tập trung cao độ. Cậu đang chiến đấu hết sức,

đến giới hạn cuối cùng của sức mạnh của cậu. Sau cùng thì, cậu không phải là thần.

Tôi thấy cậu thu mình lại, chuẩn bị một đòn tấn công liều lĩnh sau cuối. Cậu bắt đầu chạy, kiếm vung lên chớp nhoáng về phía đầu vị thần. Trong khoảnh khắc, Scamander phải nghiêng người ra sau tránh đòn. Đó là chút thời gian mà Achilles cần. Tôi thấy cơ bắp cậu căng cứng chuẩn bị cho cú đâm duy nhất cuối cùng ấy; cậu nhảy lên.

Lần đầu tiên trong suốt cuộc đời mình, cậu không đủ nhanh. Vị thần đón được đường kiếm, và mạnh bạo gạt sang một bên. Achilles lao đảo. Chỉ đôi chút thôi, chỉ một cú lắc lư mất thăng bằng thoáng qua, mà tôi gần như không thấy được. Nhưng vị thần đã thấy. Ông ta chồm về phía trước, đầy ác ý và đắc thắng, trong lúc cậu khựng lại, trong phút giây tạm dừng nhỏ nhoi khi cậu lao đảo. Thanh gỗ vụt xuống theo một vòng cung chết chóc.

Lẽ ra ông ta phải lường trước điều đó; lẽ ra tôi phải biết điều ấy. Đôi chân kia chưa bao giờ lao đảo, dù chỉ một lần, trong suốt những năm tháng tôi quen thuộc chúng. Nếu có sai sót, thì sẽ không phải ở nơi đó, trên những khớp xương mảnh mai và những đường cong tròn trịa. Achilles đã lấy thiếu sót của một phạm nhân làm môi câu, và vị thần đã vồ ngay lấy điều đó.

Khi Scamander nhào tới, sơ hở lộ ra, và kiếm của Achilles chém về phía đó. Một vết rách vạch ra trên mạng sườn vị thần, và dòng sông lại lần nữa mang màu hoàng kim, nhuộm từ máu thần đổ xuống từ vị chủ nhân.

Scamander sẽ không chết. Nhưng giờ ông ta phải khập khiễng bước đi, yếu ớt và mệt nhọc, về phía những ngọn núi và về với cội nguồn dòng nước của ông ta, để cầm máu vết thương và lấy lại sức mạnh. Ông ta chìm xuống sông rồi biến mất.

Mặt Achilles đầm đìa mồ hôi, hơi thở của cậu nặng nề. Nhưng cậu không ngừng lại. “Hector!” Cậu hét lên. Và cuộc săn lại bắt đầu.

Ở đâu đó, các vị thần thì thầm:

Hắn đã đánh gục một trong số chúng ta.

Điều gì sẽ xảy ra nếu hắn tấn công toà thành?

Troy chưa tới lúc thất thủ.

Và tôi nghĩ: Đừng lo lắng về Troy. Cậu chỉ muốn Hector mà thôi. Hector, và chỉ mình Hector. Khi Hector chết, cậu sẽ dừng tay.

CÓ MỘT KHU RỪNG NHỎ ở ngay chân những bức tường thành cao vút của Troy, ở nơi đó có một thân nguyệt quế thiêng xoắn vặn. Ở nơi đó, cuối cùng, Hector cũng ngừng chạy. Dưới những cành nguyệt quế, hai người đối mặt nhau. Một người da ngăm đen, hai chân như rễ cây cắm sâu vào mặt đất. Anh ta mặc giáp ngực và mũ giáp bằng vàng, giáp chân được đánh bóng lộn. Bộ giáp đủ vừa vặn với tôi, nhưng anh ta to lớn hơn tôi, khổ người rộng hơn. Tấm kim loại hở huếch để lộ da thịt ở phần cổ.

Khuôn mặt người kia vặn vẹo đến mức gần như không thể nhận ra. Quần áo cậu vẫn còn ẩm ướt sau trận đấu dưới sông. Cậu nâng ngọn giáo gỗ tằm bì lên.

Đừng, tôi cầu xin cậu. Cậu sẽ gây ra cái chết của chính mình, khiến máu của chính mình tuôn rơi. Cậu không nghe thấy tôi.

Mắt Hector mở to, nhưng anh ta không chạy nữa. Anh ta nói, “Hãy chấp thuận cho ta điều này. Hãy trao trả thi thể ta về cho gia đình, sau khi cậu đã kết liễu ta.”

Achilles phát ra âm thanh như mắc nghẹn. “Giữa sư tử và người thì không có giao kèo gì cả. Ta sẽ giết người và ăn sống người.” Mũi giáo của cậu bay tới như một cơn lốc xoáy đen ngòm, loé sáng như sao đêm, hướng về khoảng trống nơi họng Hector.

ACHILLES TRỞ VỀ LỀU, nơi có thi thể của tôi chờ cậu. Cậu đi quạch, đi quạch và đi sầm, tới tận khuỷu tay, đầu gối, cổ, như thể cậu đã bơi trong những khoang tim tằm tối vô tận và vừa mới trở ra, vẫn còn ướt nhẹp. Cậu đang lúi theo thi thể của Hector phía sau, hai gót chân bị xỏ qua bằng dây da. Bộ râu gọn gàng giờ bê bết đất cát, khuôn mặt nhem nhuốc vì bụi và máu. Cậu đã kéo lê cái xác ấy đằng sau chiến xa khi lũ ngựa tung vó.

Những vị vua Hy Lạp đang đợi cậu.

“Cậu đã chiến thắng hôm nay, hỡi Achilles,” Agamemnon nói. “Tắm rửa và nghỉ ngơi đi, và chúng ta sẽ mở tiệc để tỏ lòng tôn kính cậu.”

“Ta sẽ không ăn tiệc.” Cậu huých họ ra, kéo theo Hector đằng sau.

“*HOKUMOROS*,” MẸ CẬU GỌI CẬU bằng giọng dịu dàng nhất. *Mệnh định thoi đưa.* “Con không ăn ư?”

“Mẹ biết con sẽ không ăn mà.”

Bà chạm tay lên má cậu, như thể để lau đi vết máu.

Cậu rụt người lại. “Không,” cậu nói.

Vẻ mặt bà trống rỗng trong giây lát, nhanh tới mức cậu không thấy được. Khi lên tiếng, giọng bà nghiêm khắc.

“Đến lúc trả thi thể Hector về với gia đình hẳn để an táng rồi. Con đã giết hẳn và trả thù. Như vậy là đủ.”

“Sẽ không bao giờ là đủ,” cậu nói.

LẦN ĐẦU TIÊN KỂ TỪ KHI TÔI CHẾT, cậu chìm vào giấc ngủ vật vã, chập chờn.

Achilles. *Mình không nữa thấy cậu đau buồn.*

Chân tay cậu giần giật và run rẩy.

Hãy để hai ta được thanh thản. Hoả thiêu và chôn mình đi. Mình sẽ đợi cậu dưới những tán cây. Mình sẽ...

Nhưng cậu đã dần tỉnh lại. “Patroclus! Đợi đã! Mình ở đây!”

Cậu lay cái xác bên mình. Khi tôi không trả lời, cậu lại oà khóc.

CẬU THỨC DẬY VÀO LÚC BÌNH MINH, kéo xác Hector đi quanh tường thành để cả thành Troy đều thấy được. Cậu lại lặp lại việc ấy vào giữa trưa, và lặp lại vào buổi tối. Cậu không thấy ánh mắt quân Hy Lạp bắt đầu né tránh cậu. Cậu không thấy những khuôn miệng mím lại không đồng tình khi cậu đi ngang qua. Chuyện này còn kéo dài được tới bao giờ nữa?

Thetis đang đợi cậu trong lều, cao và thẳng tắp như một ngọn lửa.

“Mẹ muốn gì?” Cậu vứt xác Hector cạnh cửa.

Những mảng hồng xuất hiện trên má bà, như máu đổ trên nền cẩm thạch. “Con phải ngừng việc này lại. Apollo đang giận dữ. Ngài muốn trả thù lên con.”

“Cứ để hẳn làm.” Cậu quỳ xuống, vuốt ngược tóc trên trán tôi lên. Tôi bị cuốn trong vài lớp chăn, để cho bớt mùi.

“Achilles.” Bà sai bước tới cạnh cậu, nắm lấy cằm cậu. “Nghe ta này. Con đã đi quá xa trong chuyện này rồi. Ta sẽ không thể bảo vệ con khỏi ngài ấy

đâu.”

Cậu hất đầu ra khỏi tay mẹ và nhe răng ra. “Con không cần mẹ bảo vệ.”

Tôi chưa bao giờ thấy da bà trắng bệch như vậy. “Đừng có ngốc. Chỉ có quyền năng của ta...”

“Có nghĩa lí gì chứ?” Cậu cắt lời bà, gằn giọng. “Cậu ấy chết rồi. Quyền năng của mẹ có mang cậu ấy trở lại được không?”

“Không,” bà nói. “Không gì có thể làm điều đó.”

Cậu đứng lên. “Mẹ nghĩ con không thấy được rằng mẹ đang hân hoan sao? Con biết mẹ ghét cậu ấy tới mức nào. Mẹ đã luôn ghét cậu ấy! Nếu mẹ không đi nói với Zeus, cậu ấy vẫn sẽ sống!”

“Nó là một phàm nhân,” bà nói. “Và phàm nhân sẽ chết.”

“Con cũng là phàm nhân!” Cậu gào lên. “Làm thần có gì tốt, khi còn không làm nổi chuyện này? Mẹ thì có gì tốt?”

“Ta biết con là phàm nhân,” bà nói. Bà buông từng chữ lạnh lùng như những viên gạch trong một bức mosaïc. “Ta biết điều đó rõ hơn bất kì ai. Ta đã để con ở trên núi Pelion quá lâu. Thời gian ấy đã huỷ hoại con.” Bà ra hiệu, búng tay, về phía trang phục rách nát, khuôn mặt lấm lem nước mắt của cậu. “Đây không phải con trai ta.”

Ngực cậu phập phồng. “Vậy thì là ai, hả mẹ? Con chưa đủ nổi tiếng sao? Con đã giết Hector rồi. Và còn ai nữa? Gửi chúng đến trước mặt con. Con sẽ giết hết bọn chúng!”

Bà nhăn mặt. “Con cư xử như một đứa trẻ vậy. Pyrrhus mười hai tuổi còn trưởng thành hơn con.”

“Pyrrhus ư.” Cái tên thốt lên trong tiếng hỗn hển.

“Nó sẽ tới đây, và Troy sẽ thất thủ. Không thể chiếm toà thành mà không có nó, các nữ thần Số Phận đã nói vậy.” Mặt bà bừng sáng.

Achilles nhìn bà chăm chăm. “Mẹ sẽ mang nó tới đây ư?”

“Nó là *Aristos Achaion* tiếp theo.”

“Con còn chưa chết.”

“Con chết luôn đi cũng được.” Những lời này như ngọn roi quất xuống. “Con có biết những gì ta đã chịu đựng để khiến con trở nên vĩ đại không? Và giờ con sẽ phá huỷ tất cả chỉ vì thứ kia ư?” Bà chỉ vào cái xác đang phân

huỷ của tôi, mặt bà nhú chặt lại trong ghê tởm. “Ta từ bỏ. Không còn gì ta có thể làm để cứu con nữa.”

Đôi đồng tử đen kịt của bà như co rút lại, như những vì sao tắt ngúm. “Ta mừng là nó đã chết,” bà nói.

Đó là điều cuối cùng bà nói với cậu.

CHƯƠNG BA MƯƠI HAI

VÀO THỜI KHẮC SÂU THĂM NHẤT CỦA MÀN đêm, khi ngay cả chó hoang gà gât và cú đêm lặng im, một người đàn ông già nua đến lều của chúng tôi. Trông ông bần thủ, quần áo rách rưới, tóc bết những tro và bụi. Áo ông vẫn ướt do bơi qua sông. Nhưng mắt ông, khi ông lên tiếng, lại tỉnh táo. “Ta tới để đón con trai ta,” ông nói.

Vua thành Troy đi ngang lều để quỳ xuống dưới chân Achilles. Ông cúi gằm mái đầu bạc trắng. “Hỡi hoàng tử vĩ đại xứ Phthia, người Hy Lạp hùng mạnh nhất, cậu sẽ lắng nghe lời thỉnh cầu của một người cha chứ?”

Achilles nhìn xuống vai ông cụ như thể bị thôi miên. Đôi vai ấy đang run rẩy vì tuổi già, trĩu xuống dưới đau thương đè nặng. Người này có năm mươi người con trai và đã mất đi hết chỉ còn lại vài đứa.

“Ta sẽ lắng nghe,” cậu nói.

“Thần linh ban phước cho lòng nhân hậu của cậu,” Priam nói. Tay ông lạnh ngắt trên làn da nóng hổi của Achilles. “Đêm nay ta đã đi thật xa trong hi vọng.” Một cơn rùng mình, vô thức, chạy khắp thân thể ông; là do hơi lạnh về đêm và quần áo ướt đẫm. “Thật xin lỗi vì xuất hiện dơ bẩn thế này trước mắt cậu.”

Những lời này dường như khiến Achilles tỉnh ra đôi chút. “Đừng quỳ nữa,” cậu nói. “Để ta mang thức ăn và nước uống tới cho ngài.” Cậu chìa tay ra, và giúp vị vua già đứng dậy. Cậu đưa ông một tấm áo choàng khô và những gói nệm êm ái mà Phoinix ưa thích nhất, rồi rót rượu. Đứng bên làn da nhăn nheo và bước chân chậm chạp của Priam trông cậu bỗng trẻ vô cùng.

“Cảm ơn vì lòng hiếu khách của cậu,” Priam nói. Giọng ông nặng, và ông nói chậm rãi, nhưng tiếng Hy Lạp của ông khá tốt. “Ta đã nghe nói rằng cậu là một người cao thượng, và chính lòng cao thượng ấy là điều ta tìm đến dựa dẫm. Chúng ta là kẻ thù, nhưng cậu chưa bao giờ có tiếng là tàn nhẫn. Ta cầu xin cậu trả lại thi thể con trai ta để mai táng, để linh hồn nó không phải

lang thang lạc lối.” Trong khi nói, ông cẩn thận không để cho mình nhìn vào bóng hình đang nằm úp sấp trong góc lều.

Achilles đang nhìn vào bóng tối trong lòng bàn tay khum lại của mình. “Ngài đã chứng tỏ lòng dũng cảm của mình khi tới đây một mình,” cậu nói. “Ngài vào khu trại bằng cách nào?”

“Ta được ơn huệ của các vị thần chỉ lối.”

Achilles ngẩng lên nhìn ông cụ. “Làm sao ngài biết được ta sẽ không giết ngài?”

“Ta không hề biết,” Priam trả lời.

Im lặng. Thức ăn và rượu bày ra trước họ, nhưng không ai ăn, hay uống. Tôi có thể thấy xương sườn của Achilles lộ ra dưới tunic.

Mắt Priam tìm tới cái xác còn lại, của tôi, nằm trên giường. Ông lưỡng lự trong chốc lát. “Kia là... bằng hữu của cậu ư?”

“Là *philtatos*,” Achilles nói, giọng gay gắt. Người thương yêu nhất. “Người vĩ đại nhất, và bị con trai ngài giết chết.”

“Ta rất tiếc cho mất mát của cậu,” Priam nói. “Và tiếc rằng chính con trai ta là người cướp cậu ấy khỏi cậu. Nhưng ta van cầu cậu hãy rủ lòng khoan dung. Trong lúc đau thương, người ta phải giúp đỡ lẫn nhau, dù họ là kẻ thù.”

“Nếu ta không giúp thì sao?” Giọng cậu đã cứng đờ.

“Thì là cậu không giúp thôi.”

Im lặng hồi lâu. “Ta vẫn có thể giết ngài,” Achilles nói.

Achilles.

“Ta biết.” Giọng vị vua im lặng, không nao núng. “Nhưng nếu có khả năng linh hồn con trai ta được an nghỉ, thì điều đó xứng đáng cho ta bỏ cả sinh mệnh này ra.”

Mắt Achilles rưng rưng; cậu quay đi để ông cụ không thấy.

Giọng Priam dịu dàng. “Tìm kiếm thanh thản cho người đã khuất là một việc đúng đắn. Cậu và ta đều biết chẳng có sự thanh thản nào dành cho những người còn sống về sau.”

“Không hề,” Achilles thì thầm.

Mọi thứ trong lều bất động; thời gian dường như ngừng trôi. Rồi Achilles đứng dậy. “Gần tới bình minh rồi, và ta không muốn ngài gặp nguy hiểm khi về nhà. Ta sẽ gọi người hầu chuẩn bị thi thể con trai ngài.”

KHI HỌ ĐÃ ĐI RỒI, cậu gục xuống cạnh tôi, mặt cậu áp trên bụng tôi. Da tôi trơn trượt dưới những giọt lệ đều đặn rớt xuống.

Ngày hôm sau cậu mang tôi ra giàn thiêu. Briseis và quân Myrmidon nhìn cậu đặt tôi lên đồng gỗ và đánh lửa. Ngọn lửa bao quanh tôi, và tôi cảm thấy mình dần xa rời cõi sống hơn, phai dần thành chút run rẩy mong manh nhất trong không khí. Tôi khao khát bóng tối và tĩnh lặng của cõi âm, nơi tôi có thể yên nghỉ.

Cậu tự thu lại tro tàn của tôi, dù đây là nghĩa vụ của phụ nữ. Cậu bỏ chúng vào một chiếc bình bằng vàng, chiếc đẹp nhất trong trại của chúng tôi, và quay sang những người Hy Lạp đang đứng nhìn.

“Khi ta chết, ta lệnh cho các người trộn chung tro cốt và chôn chúng ta cùng một chỗ.”

HECTOR VÀ SARPEDON ĐÃ CHẾT, nhưng những anh hùng khác tới thế chỗ họ. Anatolia dư dả đồng minh và những bên chung mục đích đánh đuổi quân xâm lược. Đầu tiên là Memnon, đứa con của thần bình minh với những ngón tay phốt hồng, vua xứ Aethiopia. Một người to lớn, da ngăm và đội vương miện, sải bước tiến lên trước với một quân đội da ngăm giống anh ta, đen bóng lên. Anh ta đứng đó, nhe răng cười mong đợi. Anh ta tới vì một người, và chỉ một mà thôi.

Người đó tới gặp anh ta mà chỉ mang một ngọn giáo. Giáp ngực được cài cầu thả, mái tóc từng rực sáng rũ xuống thẳng đuột và cúi hẳn. Memnon bật cười. Việc này sẽ dễ dàng thôi. Khi anh ta sụm xuống, co cụm quanh thân giáo tần bì dài đặc, nụ cười tuột khỏi mặt anh ta. Mỗi mệ, Achilles thu ngọn giáo về.

Tiếp theo là những nữ kị binh, đế ngực trần, da bóng lờng như gỗ được xức dầu. Tóc họ được cột đằng sau, tay họ cầm đầy những giáo và mũi tên lông cứng. Những tấm khiên cong veo treo cạnh yên ngựa, mang hình trăng khuyết, như thể đúc từ mặt trăng. Ở đầu đội hình là một bóng hình đơn độc trên con ngựa lông màu hạt dẻ, tóc xoã ra, đôi mắt Anatolia sẫm màu cong

lên và dữ dằn - như hai mảnh đá vụn liên tục đảo qua đội quân trước mặt nàng. Penthesilea.

Nàng mặc áo choàng, và chính thứ này đã phản lại nàng - khiến nàng bị kéo xuống, chân tay nhẹ bẫng và cứng đờ như một con mèo, khối lưng ngựa. Nàng nhẹ nhàng và duyên dáng lộn nhào, một trong hai tay vọt lên vươn tới ngọn giáo buộc bên yên ngựa. Nàng quỳ trên đất, nắm chắc nó. Một khuôn mặt lù lù hiện ra phía trên nàng, dữ tợn, đen đúa, vô cảm. Khuôn mặt ấy không còn mặc miếng giáp nào nữa, phơi bày hết da thịt trước châm chích và đâm thủng. Giờ khuôn mặt ấy đã quay lại, đầy hi vọng, đầy khao khát, về phía nàng.

Nàng đâm tới, và cơ thể Achilles né tránh mũi giáo trí mạng, uyển chuyển đến không ngờ, mềm dẻo vô tận. Lúc nào cũng vậy, cơ bắp trên đó phản bội ý chí, tìm đường sống thay vì sự thanh thản mà mũi giáo mang lại. Nàng lại đâm tới, và cậu nhảy qua mũi giáo, co người lại như ếch, cơ thể nhẹ nhõm và thả lỏng. Cậu thốt lên tiếng kêu đầy bi thương. Cậu đã hi vọng, vì nàng đã giết biết bao nhiêu người. Bởi vì khi ngã xuống từ lưng ngựa trông nàng thật giống cậu, thật nhanh và duyên dáng, không hề nao núng. Nhưng nàng không phải vậy. Một cú đâm đập nàng xuống đất, khiến ngực nàng rách toạc như cánh đồng dưới lưỡi cày. Những nữ kị binh của nàng thét lên giận dữ, đau khổ, trước đôi vai gù lên, xa dần, của cậu.

Cuối cùng là một cậu bé trẻ măng, Troilus. Họ đã giữ cậu đằng sau tường thành để đảm bảo - đứa con nhỏ nhất của vua Priam, người họ muốn phải sống sót. Chính cái chết của anh trai mình đã kéo cậu ra ngoài tường thành. Cậu dũng cảm, ngu ngốc và không nghe ai cả. Tôi thấy cậu giãy ra khỏi những bàn tay của các anh trai đang giữ cậu lại, và nhảy lên chiến xa. Cậu hấp tấp phóng đi, như một con chó săn được thả ra, tìm kiếm sự trả thù.

Mũi giáo đập vào ngực cậu, khuôn ngực chỉ mới đang nảy nở khi sang tuổi trưởng thành. Cậu ngã xuống, vẫn nắm cương, và những con ngựa hoảng loạn vùng chạy, kéo theo cậu đằng sau. Mũi giáo ngoằn ngoèo phía sau cậu lách cách trên sỏi đá, cào lên mặt đất bằng những móng tay đồng.

Cuối cùng cậu thoát được ra và đứng dậy, chân, lưng, xây xước và bám cứng bụi đất. Cậu đối mặt với người lớn tuổi hơn mình đang đứng sừng

sững trước mặt, bóng đen lảng vảng trên chiến trường, khuôn mặt rùng rợn chán nản kết liễu hết người này tới người khác. Tôi thấy rằng cậu bé chẳng có cơ thăng nổi, đôi mắt lấp lánh của cậu, cái cằm gan dạ hếch lên. Mũi giáo đâm vào điểm mềm mại gồ lên trên cổ cậu, và chất lỏng phun lên như mực, màu của nó phai nhạt trong ánh chiều tà xung quanh tôi. Cậu bé ngã xuống.

BÊN TRONG NHỮNG BỨC TƯỜNG THÀNH TROY, một cung tên được nhanh chóng căng lên trên đôi tay vội vã. Một mũi tên được chọn ra, và đôi chân quyền quý nhanh chóng leo cầu thang lên một toà tháp nghiêng mình trên chiến trường đầy những người đã và đang chết. Đến nơi một vị thần đang đợi.

Paris dễ dàng tìm được mục tiêu của mình. Người kia di chuyển chậm chạp, như một con sư tử đã trở nên thương tật và ốm yếu, nhưng mái tóc vàng của cậu không lẫn đi đâu được. Paris tra tên vào cung.

“Ta phải ngắm vào đâu? Ta nghe nói rằng cơ thể hăn là bất khả xâm phạm. Ngoại trừ...”

“Hăn là phạm nhân,” Apollo nói. “Không phải thần. Bắn hăn là hăn chết thôi.”

Paris ngắm bắn. Vị thần chạm ngón tay lên đuôi mũi tên. Rồi ngài thổi ra một hơi - như thể thổi tung bông bồ công anh, như đẩy con thuyền đồ chơi ra giữa mặt nước. Và mũi tên bay, thẳng và lặng im, theo một đường vòng cung tròn trịa đi xuống, hướng vào lưng Achilles.

Achilles nghe thấy rung động mơ hồ của mũi tên đang bay một giây trước khi nó trúng đích. Cậu hơi quay đầu ra sau, như thể nhìn nó vút tới. Cậu nhắm mắt lại và cảm nhận đầu tên xuyên qua da thịt, đâm thủng cơ bắp dày dặn, chui rúc qua những xương sườn đan xen của cậu. Rồi, cuối cùng, là tới trái tim. Máu phun ra giữa hai vai, đen ngòm và trơn trượt như dầu. Achilles mỉm cười khi mặt cậu chạm đất.

CHƯƠNG BA MƯƠI BA

NHỮNG NÀNG TIÊN BIỂN TỚI VÌ THI THỂ, là lướt kéo theo những đuôi váy bọt biển đằng sau họ. Họ tắm rửa cho cậu bằng dầu hoa hồng và thần tửu, tết hoa lên tóc cậu. Quân Myrmidon dựng cho cậu một giàn thiêu, và cậu được đặt lên đó. Những nàng tiên khóc than khi ngọn lửa thiêu đốt cậu. Cơ thể tuyệt đẹp của cậu hoá thành xương trắng và tro bụi.

Nhưng nhiều người không rơi lệ. Briseis, đứng nhìn tới khi đóm than cuối cùng đã tàn. Thetis, sống lưng thẳng tắp, tóc đen xoã xuống và uốn lượn trong gió. Những người lính, cả vua chúa và thường dân. Họ tụ tập ở phía xa, e sợ tiếng nỉ non ma mị của các nàng tiên và đôi mắt toé lửa của Thetis. Người sắp bật khóc tới nơi là Ajax, chân đã được băng bó và đang lành lại. Nhưng có lẽ anh ta chỉ đang nghĩ tới sự thăng tiến đã mong đợi từ lâu.

Giàn thiêu dần cháy rụi. Nếu tro cốt không được thu thập sớm thì sẽ bị gió thổi bay, nhưng Thetis, người mang trách nhiệm này, không động đậy. Cuối cùng, Odysseus được cử tới nói chuyện với bà.

Anh ta quỳ xuống. “Hỡi nữ thần, chúng ta muốn biết mong muốn của người. Chúng ta có nên thu tro cốt không?”

Bà quay sang nhìn anh ta. Có thể ánh mắt bà đã chứa đựng đau thương, hoặc có thể không. Không thể nhìn ra được.

“Gom tro cốt lại. Chôn đi. Ta đã làm tất cả những gì ta muốn làm.”

Anh ta cúi đầu. “Hỡi Thetis vĩ đại, con trai người muốn rằng tro cốt của cậu ấy được chôn...”

“Ta biết nó muốn gì. Cứ làm như người muốn. Không liên quan tới ta.”

NHỮNG NÀNG HẬU được cử ra thu lại tro cốt; họ mang tro tới chiếc bình bằng vàng nơi tôi an nghỉ. Liệu tôi sẽ cảm nhận được tro cốt của cậu khi chúng rơi lên tôi chứ? Tôi nghĩ về những bông tuyết trên núi Pelion, giá lạnh trên gò má đỏ hồng của chúng tôi. Nỗi khát khao cậu như cơn đói khát, khoét rỗng tôi. Ở một nơi nào đó linh hồn cậu đang đợi, nhưng đó không phải nơi tôi có thể chạm tới. *Hãy chôn chúng tôi, và khắc tên chúng tôi trên*

bia mộ. Hãy để chúng tôi được tự do. Tro cốt của cậu rơi lên tôi, và tôi chẳng cảm thấy gì.

AGAMEMNON TRIỆU TẬP một cuộc hội nghị để thảo luận về ngôi mộ họ sẽ dựng lên.

“Chúng ta nên đặt nó trên chiến trường nơi cậu ấy ngã xuống,” Nestor nói.

Machaon lắc đầu. “Trên bãi biển, bên quảng trường thì sẽ đúng trung tâm hơn.”

“Không đời nào. Nếu thế thì chúng ta sẽ vấp phải nó mỗi ngày,” Diomedes nói.

“Trên đồi, ta nghĩ vậy. Dãy đồi cạnh trại của họ,” Odysseus nói.

Nơi nào cũng được, nơi nào cũng được, nơi nào cũng được.

“Ta tới để thế chỗ cha ta.” Một giọng nói trong trẻo cắt ngang căn phòng.

Những mái đầu của các vị vua quay về phía cửa lều. Một thằng bé đứng giữa khung cửa. Tóc thằng bé đỏ rực, màu của rìa ngọn lửa; nó đẹp, nhưng theo một cách lạnh lẽo, như một sớm mùa đông. Chỉ có những kẻ đàn độn nhất mới không biết nó đang nói đến người cha nào. Điều đó được ghi dấu trên từng đường nét khuôn mặt nó, giống đến nỗi khiến tôi giật mình. Chỉ có cái cằm là khác, sắc nét thon xuống chóp cằm giống mẹ nó.

“Ta là con trai Achilles,” nó tuyên bố.

Các vị vua đang nhìn thằng bé chăm chăm. Phần lớn bọn họ còn không biết Achilles có con. Chỉ Odysseus có đủ hiểu biết để lên tiếng. “Chúng ta có được biết tên của con trai Achilles không?”

“Tên ta là Neoptolemus. Gọi ta là Pyrrhus.” *Lửa*. Nhưng chẳng có gì rực lửa nơi nó, ngoại trừ mái tóc. “Chỗ của cha ta đâu?”

Idomeneus đã ngồi vào đó. Ông ta đứng dậy. “Ở đây.”

Mắt Pyrrhus soi mói vị vua đảo Crete. “Ta tha thứ cho tội đoán mò của người. Người đã không biết ta đang đến.” Nó ngồi xuống. “Xin chào vua xứ Mycenae, vua xứ Sparta.” Đầu nó khẽ nghiêng xuống. “Ta sẽ tham gia vào đội quân của các người.”

Về mặt Agamemnon kẹt giữa khó tin và bức bối. Lão nghĩ lão đã xong việc với Achilles. Và ảnh hưởng của thằng bé này lên mọi người khá kì

quái, rờn rợn.

“Trông người có vẻ như không đủ tuổi.”

Mười hai. Thằng bé mười hai tuổi.

“Ta đã sống với các vị thần dưới đáy biển,” nó nói. “Ta đã uống thần tửu của họ và ăn thần thực. Giờ ta tới đây để khiến các người chiến thắng. Các nữ thần Số Phận đã nói rằng không có ta thì Troy sẽ không thất thủ.”

“Gì cơ?” Agamemnon hoảng hồn.

“Nếu là như vậy, thì chúng ta quả thật rất mừng khi có cậu,” Menelaus nói. “Chúng ta đang bàn về mộ của cha cậu, và nên dựng nó ở đâu.”

“Trên đồi,” Odysseus nói.

Menelaus gật đầu. “Một nơi phù hợp với họ.”

“Họ?”

Ông ta ngừng lại trong chốc lát.

“Cha cậu và tri kỉ của cậu ấy. Patroclus.”

“Và tại sao người này lại được chôn cất bên cạnh *Aristos Achaion*?”

Không khí trong lều ngột ngạt. Họ đều đang đợi nghe câu trả lời của Menelaus.

“Mong muốn của cha cậu, hoàng tử Neoptolemus ạ, là tro cốt của họ sẽ được hoà cùng nhau. Chúng ta không thể chôn một người mà thiếu người còn lại.”

Pyrrhus hếch cái cằm nhọn hoắt lên. “Một đũa nô lệ sẽ không có chỗ trong phần mộ của chủ nhân nó. Nếu tro cốt đã được trộn lẫn, thì không thể làm gì khác, nhưng ta sẽ không để danh tiếng của cha ta bị lu mờ. Bia đá sẽ dành cho ông ấy, chỉ một mình ông ấy mà thôi.”

Đừng làm vậy. Đừng để tôi ở đây mà không có cậu bên cạnh.

Các vị vua nhìn nhau.

“Được thôi,” Agamemnon nói. “Mọi chuyện sẽ như cậu nói.”

Tôi là không khí và suy tưởng, chẳng thể làm được gì.

BIA ĐÁ CÀNG LỚN, chứng tỏ người này càng vĩ đại. Tấm bia đá quân Hy Lạp đặt lên mộ cậu khổng lồ và trắng bóc, vươn tới tận trời. Trên đó khắc chữ, A C H I L L E S. Bia đá ấy sẽ đại diện cho cậu, và nói với tất

cả những người đi qua đó: Cậu đã từng sống và đã chết, và lại sống mãi trong kí ức.

CỜ HIỆU CỦA PYRRHUS mang biểu tượng của Scyros, vương quốc mẹ nó, không phải Phthia. Cả quân lính của nó cũng là từ Scyros. Để tận trách, Automedon cho lính Myrmidon và đám phụ nữ xếp hàng chào đón thẳng bé. Họ nhìn nó đi tới trên bãi biển, cùng đội quân sáng lấp lánh, mới toanh, mái tóc đỏ hoàng kim như ngọn lửa trên nền trời xanh biếc.

“Ta là con trai Achilles,” nó nói với họ. “Ta tiếp nhận các người theo quyền thừa kế. Lòng trung thành của các người giờ là của ta.” Mắt nó dán lên một người phụ nữ đứng đó, mắt sụp xuống, bàn tay nắm lại. Nó đi về phía nàng và nắm cằm nàng nâng lên.

“Tên người là gì?” Nó hỏi.

“Briseis ạ.”

“Ta đã nghe về người,” nó nói. “Người là lí do cha ta ngừng chiến đấu.”

Đêm hôm đó thẳng bé phái binh lính giải nàng tới. Chúng giữ tay nàng trong khi dong nàng tới lều. Đầu nàng cúi xuống cam phận, và nàng không giãy giụa.

Cửa lều mở ra, và nàng bị đẩy vào. Pyrrhus nằm ườn trên ghế, một chân đung đưa bất cần bên mép ghế. Achilles có lẽ đã có lần ngồi như vậy. Nhưng mắt cậu không bao giờ giống thế, trống rỗng như lòng biển đen vô tận, chỉ ngập tràn toàn những thân cá không một giọt máu.

Nàng quỳ xuống. “Thưa ngài.”

“Cha ta gây hấn với đội quân vì người. Người hẳn phải là một đứa hầu giường giỏi.”

Ánh mắt Briseis tối vô cùng và được che đậy kín kẽ vô cùng. “Ngài khiến tôi thấy vinh dự, thưa ngài, khi nói vậy. Nhưng tôi không tin rằng ngài ấy từ chối chiến đấu vì tôi.”

“Vậy thì tại sao? Theo ý kiến của một nô lệ như người?” Một chân mày sắc bén nhướn lên. Nhìn thẳng bé nói chuyện với nàng thật kinh khủng. Nó như một con rắn; ta không biết được khi nào nó sẽ ra tay.

“Tôi là chiến lợi phẩm, và Agamemnon khiến ngài ấy mất mặt khi cướp tôi đi. Chỉ vậy thôi.”

“Người không phải người hầu hạ cha ta?”

“Không, thưa ngài.”

“Đủ rồi.” Giọng nó sắc lạnh. “Chớ có lừa dối ta lần nữa. Người là đứa con gái đẹp nhất trong trại. Người là của cha ta.”

Vai nàng đã hơi nâng lên. “Tôi sẽ không để ngài nghĩ tốt về tôi hơn những gì tôi xứng đáng. Tôi chưa bao giờ may mắn được đến vậy.”

“Tại sao? Có vấn đề gì với người ư?”

Nàng lưỡng lự. “Thưa ngài, ngài đã nghe về người được chôn cất cùng cha ngài chưa?”

Vẻ mặt nó lại trở về vô cảm. “Dĩ nhiên ta đã nghe về hắn. Hắn chẳng là ai cả.”

“Thế nhưng cha ngài yêu anh ấy rất nhiều, và kính trọng anh ấy. Ngài ấy sẽ rất vui khi biết họ chôn hai người cùng một chỗ. Cha ngài không cần tới tôi.”

Pyrrhus nhìn nàng chăm chăm.

“Thưa ngài...”

“Câm miệng.” Lời nó quát lên nàng như một ngọn roi. “Ta sẽ cho người biết nói dối *Aristos Achaion* thì nhận được kết cục gì.” Nó đứng lên. “Tới đây.” Thăng bé mới mười hai tuổi, nhưng trông không giống vậy. Nó có cơ thể của một người trưởng thành.

Mắt nàng mở to. “Thưa ngài, tôi xin lỗi vì đã làm ngài phật ý. Ngài có thể hỏi bất kỳ ai, Phoenix hay Automedon. Họ sẽ nói rằng tôi không nói dối.”

“Ta đã ra lệnh cho người rồi đấy.”

Nàng đứng lên, tay nàng lỏng ngóng giữa những nếp gấp trên váy. *Chạy đi, tôi thì thầm. Đừng tới chỗ nó.*

“Thưa ngài, ngài định làm gì tôi?”

Nó bước tới chỗ nàng, mắt long lên. “Làm bất cứ điều gì ta muốn.”

Tôi không thấy được lưỡi dao tới từ đâu. Nó nằm trong tay nàng, và rồi nó đã vung xuống thăng bé. Nhưng nàng chưa từng giết ai bao giờ. Nàng không biết phải đâm mạnh đến mức nào, hay với quyết tâm ra sao. Và thăng bé thì nhanh nhẹn, đã vạy người thoát ra rồi. Lưỡi dao xẻ vào da, vạch lên

đó một đường lờm chờm, nhưng không cắm vào bên trong. Nó tàn nhẫn đánh ngã nàng. Nàng ném con dao vào mặt nó và chạy đi.

Nàng vọt ra khỏi lều, vượt qua những bàn tay chậm trễ của đám lính gác, chạy xuống bãi cát và nhào xuống biển. Đằng sau nàng là Pyrrhus, tunic bị xé mở, bụng chảy máu. Nó đứng cạnh những lính canh hoang mang và bình tĩnh lấy một ngọn giáo từ tay một người trong số họ.

“Ngài ném đi,” một lính canh giục giã. Vì nàng đã bơi ra khỏi những con sóng ven bờ.

“Một chút nữa,” Pyrrhus lẩm bẩm.

Tay nàng quạt vào những con sóng xám xịt như những nhịp đập đều đặn của cánh chim. Nàng vẫn luôn là người bơi giỏi nhất trong số ba chúng tôi. Nàng từng thề thốt rằng mình đã có lần bơi tới Tenedos, nơi cách đây hai giờ đi tàu. Tôi cảm thấy hân hoan cuồng nhiệt khi nàng bơi xa dần và xa dần khỏi bờ. Người duy nhất mà mũi giáo có thể chạm tới nàng đã chết rồi. Nàng đã được tự do.

Người duy nhất ngoại trừ con trai người ấy.

Ngọn giáo bay từ trên bãi biển, lặng lẽ và chính xác. Mũi giáo ghim vào lưng nàng như hòn đá ném xuống một chiếc lá trôi nổi. Từng ngạm sóng đen kịt nuốt chửng cả người nàng.

Phoenix cho người ra đó, một thợ lặn, để tìm thi thể nàng, nhưng anh ta không tìm thấy. Có lẽ các vị thần của nàng nhân hậu hơn thần của chúng tôi, và nàng sẽ được an nghỉ. Tôi sẽ đánh đổi sinh mạng của mình một lần nữa để đảm bảo điều ấy.

LỜI TIÊN TRI ĐÃ PHÁN CHÍNH XÁC. Giờ khi Pyrrhus tới, Troy thất thủ. Chẳng bé không một mình gây ra điều ấy, dĩ nhiên là vậy. Có con ngựa kia, cùng kế hoạch của Odysseus, và cả một đội quân đằng sau. Nhưng nó là người đã giết Priam. Nó là người lúng lúng ra vợ của Hector, nàng Andromache, đang trốn trong căn hầm với con trai. Nó giật đưa bé ra khỏi tay nàng và quạt đưa bé vào tường đá, mạnh tới nỗi hộp sọ vỡ nát như một thứ quả chín rục. Ngay cả Agamemnon cũng tái mặt khi nghe về chuyện đó.

Cốt lõi của toà thành nứt toác và bị vợ vét sạch. Các vị vua Hy Lạp nhét đầy kho của họ với những cột vàng và công chúa. Nhanh hơn cả mức tôi có

thể tưởng tượng được, họ đã nhổ trại, tất cả lều cuốn lại và xếp gọn gàng, nguồn lương thực đã bị xử lí và dự trữ. Bãi biển bị lột sạch, như một bộ xương được rửa kĩ càng.

Tôi ám ảnh giấc mơ của họ. *Không được đi*, tôi cầu xin họ. *Cho tới khi các người cho ta được bình yên*. Nhưng nếu có ai nghe thấy, thì họ cũng không trả lời.

Pyrrhus muốn một buổi hiến tế cuối cùng dành cho cha nó vào buổi tối trước khi họ ra khơi. Các vị vua tập trung quanh năm mộ, và Pyrrhus chủ trì, với tù nhân hoàng gia theo sau nó, nàng Andromache cùng nữ hoàng Hecuba và công chúa út Polyxena. Giờ nó kéo theo họ đi khắp nơi, với vẻ đắc thắng không ngớt.

Calchas dẫn một con bê cái màu trắng tới chân năm mộ. Nhưng khi lão với lấy con dao, Pyrrhus chặn lão lại. “Chỉ một con bê cái. Tất cả đấy à? Giống như hiến tế cho bất kì ai khác? Cha ta là *Ariston Achaion*. Ông là người giỏi nhất trong số các người, và con trai ông đã chứng tỏ mình còn giỏi hơn. Vậy mà các người vẫn hà tiện với chúng ta ư?”

Tay Pyrrhus túm lấy lớp váy trắng đuột, phất phới của công chúa Polyxena và kéo nàng tới bệ thờ. “Đây là thứ mà linh hồn cha ta xứng đáng được nhận.”

Cậu sẽ không nhận đâu. Cậu không dám.

Như thể trả lời tôi, Pyrrhus mỉm cười. “Achilles hài lòng với vật tế này,” nó nói, và cắt cổ nàng.

Tôi vẫn có thể nếm được mùi vị ấy, vị muối và sắt tuôn trào. Máu thấm xuống cỏ nơi chúng tôi được chôn cất, và khiến tôi nghẹt thở. Người chết lẽ ra phải khát máu, nhưng không phải như thế này. Không phải thế này.

QUÂN HY LẠP RỜI ĐI VÀO NGÀY MAI, và tôi đã tuyệt vọng.

Odysseus.

Giấc ngủ của anh ta không sâu, mi mắt động đậy.

Odysseus. Hãy nghe ta.

Anh ta cựa mình. Ngay cả trong lúc ngủ anh ta cũng không được nghỉ ngơi.

Khi ngài tới tìm sự giúp đỡ của cậu ấy, ta đã trả lời ngài. Giờ ngài không trả lời ta ư? Ngài biết cậu ấy là gì đối với ta. Ngài đã thấy điều ấy, trước khi ngài mang chúng ta tới đây. Cho chúng ta được yên nghỉ là trách nhiệm của ngài.

“TA XIN LỖI VÌ ĐÃ LÀM PHIỀN CẬU vào lúc muộn thế này, hoàng tử Pyrrhus.” Anh ta nở nụ cười thoải mái nhất.

“Ta không ngủ,” Pyrrhus nói.

“Thật tiện làm sao. Bảo sao cậu làm được nhiều việc hơn tất cả chúng ta.”

Pyrrhus nheo mắt nhìn anh ta; thằng bé không rõ liệu nó có đang bị mĩa mai hay không.

“Uống rượu chứ?” Odysseus giơ lên một túi rượu.

“Cũng được.” Pyrrhus hất cằm về hai cái cốc. “Để chúng ta một mình,” nó nói với Andromache. Trong khi nàng thu thập quần áo, Odysseus rót rượu.

“Chà. Cậu hẳn rất hài lòng với tất cả những gì cậu đã làm ở đây. Trở thành anh hùng ở tuổi mười ba? Ít ai khác có thể tuyên bố như vậy.”

“Không ai khác.” Giọng nó lạnh tanh. “Người muốn gì?”

“Ta e rằng ta đã bị chút xung động tội lỗi hiếm hoi xúi giục.”

“Ồ?”

“Ngày mai chúng ta ra khơi, và bỏ lại vô số người Hy Lạp tử trận đằng sau. Tất cả bọn họ đều được chôn cất tử tế, với cái tên khắc lên để ghi nhớ kỉ niệm về họ. Tất cả trừ một người. Ta không phải một người mộ đạo, nhưng ta không thích nghĩ về những linh hồn vất vưởng giữa người sống. Ta muốn được sống thanh thản mà không bị quấy rối bởi những linh hồn không được an nghỉ.”

Pyrrhus lắng nghe, môi nó vén lên trong nỗi ghê tởm nhàn nhạt thường thấy.

“Ta không thể nói rằng ta từng là bạn của cha cậu, hay cậu ấy là bạn ta. Nhưng với tư cách một chiến binh, ta ngưỡng mộ tài năng của cậu ấy và coi trọng cậu ấy. Và trong mười năm, ta dần quen thuộc với một con người, cả khi ta không muốn vậy. Nên giờ ta có thể nói với cậu rằng ta không tin cậu ấy sẽ muốn Patroclus bị quên lãng.”

Pyrrhus cứng người. “Cha ta đã nói như vậy sao?”

“Cậu ấy yêu cầu rằng tro cốt của họ được đặt chung chỗ, cậu ấy yêu cầu rằng họ được chôn cất khi đã hoà làm một. Theo tinh thần của yêu cầu ấy, ta nghĩ chúng ta có thể nói rằng cậu ấy muốn như vậy.” Lần đầu tiên từ trước tới nay, tôi biết ơn trí thông minh của anh ta.

“Ta là con trai ông ấy. Ta là người tuyên bố linh hồn ông ấy muốn gì.”

“Đó là lí do tại sao ta tới chỗ cậu. Ta không được lợi gì từ việc này. Ta chỉ là một người lương thiện, muốn thấy người ta làm những việc đúng đắn.”

“Danh tiếng của cha ta bị che mờ thì có đúng đắn không? Bị vấy bẩn bởi một thằng thường dân?”

“Patroclus không phải thường dân. Cậu ấy được sinh ra với thân phận hoàng tử và bị trục xuất. Cậu ấy đã anh dũng phục vụ trong đội quân của chúng ta, và rất nhiều người ngưỡng mộ cậu ấy. Cậu ấy đã giết Sarpedon, người mạnh thứ hai chỉ sau Hector.”

“Trong khi mặc chiến giáp của cha ta. Bằng danh tiếng của cha ta. Bản thân hẳn không có gì hết.”

Odysseus nghiêng đầu. “Đúng vậy. Nhưng danh tiếng là một thứ kì lạ. Vài người có được vinh quang sau khi qua đời, trong khi vài người khác lại phai mờ. Điều được một thế hệ ngưỡng mộ lại bị căm ghét bởi một thế hệ khác.” Anh ta xoè hai bàn tay to lớn ra. “Chúng ta không thể nói danh tiếng ai sẽ còn lưu lại sau khi kí ức bị tàn sát hàng loạt. Ai mà biết được?” Anh ta mỉm cười. “Có lẽ một ngày nào đó, ngay cả ta cũng sẽ nổi tiếng. Có lẽ còn nổi tiếng hơn cậu.”

“Ta nghi ngờ điều đó.”

Odysseus nhún vai. “Chúng ta không nói trước được. Chúng ta chỉ là con người, là ngọn đuốc cháy trong ngăn ngủi. Những người tới sau có thể nâng đỡ hoặc hạ thấp chúng ta theo ý muốn. Patroclus có thể là loại nhân vật sẽ nổi tiếng trong tương lai.”

“Không đâu.”

“Vậy thì đây sẽ là một việc tốt. Một việc tử thiện và phải đạo. Để vinh danh cha cậu, và để một người chết an nghỉ.”

“Hắn là vết nhơ trên danh dự của cha ta, và trên danh dự của ta. Ta sẽ không cho phép điều đó xảy ra. Cầm lấy thứ rượu chua loét của người và cút đi.” Lời Pyrrhus sắc nhọn như những que gỗ bị bẻ gãy.

Odysseus đứng lên nhưng không rời đi. “Cậu có vợ không?” Anh ta hỏi.

“Dĩ nhiên là không.”

“Ta có một người vợ. Ta đã không gặp nàng suốt mười năm. Ta không biết liệu nàng đã qua đời, hay liệu ta sẽ chết trước khi có thể trở về với nàng.”

Tôi đã nghĩ, luôn nghĩ, rằng vợ anh ta chỉ là một trò đùa, là hư cấu. Nhưng giọng anh ta giờ không hề hoà nhã. Từng từ chậm rãi vang lên, như thể anh ta phải đào chúng lên từ một nơi sâu vô cùng.

“Niềm an ủi của ta là chúng ta sẽ được ở bên nhau nơi cõi âm. Rằng chúng ta sẽ đoàn tụ ở đó, nếu không phải là trong kiếp này. Ta không muốn ở nơi đó mà không có nàng bên cạnh.”

“Cha ta không có người vợ nào như vậy,” Pyrrhus nói.

Odysseus nhìn khuôn mặt không thể lay chuyển của thằng bé. “Ta đã làm hết sức mình,” anh ta nói. “Hãy nhớ rằng ta đã cố gắng.”

Tôi đã nhớ.

ĐOÀN QUÂN HY LẠP NHỔ NEO, mang cả hi vọng của tôi theo họ. Tôi không thể đi theo. Tôi đã bị trói chân tại vùng đất nơi tro cốt tôi nằm lại. Tôi cuộn mình quanh cột tháp đá nơi phần mộ cậu. Mặt đá có lẽ là mát lạnh; hoặc ấm nóng. Tôi không thể biết được. A C H I L L E S, trên đây viết vậy, và không gì hơn. Cậu đã tới cõi âm rồi, và tôi vẫn ở tại đây.

MỌI NGƯỜI TỚI THĂM MỘ CẬU. Một số đứng ở xa xa, như thể họ sợ hồn ma của cậu sẽ trỗi dậy và thách đấu với họ. Những người khác đứng ở chân ngôi mộ để nhìn câu chuyện đời cậu khắc trên đá. Những cảnh ấy được khắc hơi vội vàng, nhưng vẫn đủ rõ ràng. Achilles giết Memnon, giết Hector, giết Penthesilea. Không có gì ngoài chết chóc. Bia mộ của Pyrrhus trông sẽ giống như thế này. Đây là cách cậu sẽ được tưởng nhớ ư?

Thetis tới. Tôi nhìn bà, cỏ xung quanh nơi bà đứng héo úa. Đã lâu rồi tôi chưa từng cảm thấy ghét bà đến vậy. Bà tạo ra Pyrrhus, và yêu nó hơn cả

Achilles.

Bà đang nhìn những khung cảnh khắc trên ngôi mộ, những cái chết nối tiếp nhau. Bà vươn tay ra, như thể sẽ chạm vào chúng. Tôi không thể chịu được điều đó.

Thetis, tôi thì thăm.

Tay bà rụt về. Bà biến mất.

Sau đó bà trở lại. *Thetis*. Bà không phản ứng. Chỉ đứng đó, nhìn ngôi mộ của con trai mình.

Ta được chôn cất ở đây. Trong mộ con trai bà.

Bà không nói gì. Không làm gì. Bà không nghe.

Bà đến đây mỗi ngày. Bà ngồi dưới chân ngôi mộ, và dường như tôi có thể cảm nhận được sự lạnh lẽo của bà thấm qua mặt đất, người thấy mùi muối khô khốc nhàn nhạt. Tôi không thể khiến bà rời đi, nhưng tôi có thể căm ghét bà.

Bà nói rằng thầy Chiron đã làm hư cậu ấy. Bà là một nữ thần, lạnh lẽo, và chẳng biết gì cả. Bà mới là người đã huỷ hoại cậu. Nhìn xem bây giờ cậu ấy sẽ được tưởng nhớ như thế nào. Giết Hector, giết Troilus. Vì những điều cậu ấy đã tàn bạo gây ra trong lúc đau khổ.

Mặt bà như một tảng đá. Không hề nhúc nhích. Ngày lên rồi ngày lại tàn.

Có thể những điều ấy đối với các vị thần là hợp cách. Nhưng làm sao kết liễu một sinh mạng lại đem lại vinh quang được? Chúng ta chết dễ dàng như vậy. Bà sẽ biến cậu ấy thành một Pyrrhus khác ư? Hãy để những câu chuyện về cậu ấy nói đến những điều khác nữa.

“Những điều gì khác?” Bà hỏi.

Lần này tôi không hề sợ hãi. Bà còn làm gì được tôi nữa đâu?

Trao trả thi thể Hector về với Priam, tôi nói. Điều đó nên được ghi nhớ.

Bà im lặng một lúc lâu. “Và?”

Tài chơi đàn lia của cậu ấy. Giọng hát tuyệt đẹp của cậu ấy.

Bà như đang chờ đợi.

Những thiếu nữ. Cậu ấy thu nhận họ để họ không phải chịu khổ trong tay vị vua khác.

“Đó là việc người đã làm.”

Tại sao bà không ở cạnh Pyrrhus?

Điều gì đó loé lên trong mắt bà. “Nó chết rồi.”

Tôi mừng rỡ điên cuồng. *Sao mà chết?* Câu hỏi gần như là một mệnh lệnh.

“Nó bị con trai Agamemnon giết.”

Vì cái gì?

Mất một lúc bà mới trả lời. “Nó cướp cô dâu của hãn và cưỡng ép ả.”

“Bất cứ điều gì ta muốn,” thằng bé đã nói với Briseis như vậy. *Nó là đứa con trai bà muốn hơn Achilles sao?*

Môi bà mím chặt. “Người không có kí ức nào khác ư?”

Ta được tạo nên từ kí ức.

“Vậy thì hãy nói đi.”

TÔI GẦN NHƯ ĐÃ TỪ CHỐI. Nhưng nỗi nhớ cậu đến mức nỗi vượt lên cơn giận của tôi. Tôi muốn nói về điều gì đó không phải là chết chóc hay thánh thần. Tôi muốn cậu được sống.

Ban đầu chuyện ấy thật kì lạ. Tôi đã quen ngăn cản cậu gặp bà, quen giữ cậu làm của riêng. Nhưng kí ức dâng trào như nước suối, nhanh tới nỗi tôi không thể kìm nén chúng. Chúng không được bày tỏ bằng lời nói, mà như những giấc mơ, bay lên tựa mùi hương từ mặt đất ướt mưa. Điều này, tôi nói. Điều nọ rồi điều kia. Tóc cậu trông ra sao dưới ánh mặt trời mùa hạ. Vẻ mặt cậu khi cậu chạy đua. Mắt cậu, nghiêm trang như mắt cú trong những giờ học. Điều này rồi điều nọ rồi điều kia. Biết bao nhiêu khoảnh khắc hạnh phúc, chen nhau ùa tới.

Bà nhắm mắt lại. Lớp da trên mi mắt mang màu của bờ cát mùa đông. Bà lắng nghe, và bà cũng hồi tưởng.

Bà nhớ mình đang đứng trên bờ biển, tóc đen và dài như đuôi ngựa. Những con sóng màu xám chì tấp lên những tảng đá. Rồi bàn tay của một phàm nhân, thô bạo và khiến làn da bóng mượt của bà bầm tím. Cát chà lên người bà xây xước, và bên trong rách toạc. Các vị thần, sau đó, ràng buộc bà với hãn.

Bà nhớ mình cảm thấy đứa trẻ bên trong, toả sáng trong bóng tối nơi dạ con. Bà lặp đi lặp lại với bản thân lời tiên tri mà ba bà lão đã nói với bà: *Con trai người rồi sẽ vĩ đại hơn cha nó.*

Những vị thần khác đã lùi bước khi nghe lời tiên tri ấy. Họ biết những đứa con trai quyền lực sẽ làm gì với cha chúng - những tia sét của Zeus vẫn mang mùi da thịt cháy và mùi giết cha. Họ đẩy bà cho phàm nhân, cố gông cùm quyền năng của đứa trẻ. Pha loãng nó bằng nhân tính, khiến nó lu mờ.

Bà đặt tay lên bụng, cảm nhận đứa trẻ đang bơi bên trong. Chính dòng máu của bà sẽ khiến nó hùng mạnh.

Nhưng không đủ mạnh. *Con là một phàm nhân!* Con trai bà đã hét vào mặt bà điều ấy, mặt nó loang lỗ, đầm nước và ngây dại.

TẠI SAO BÀ KHÔNG TỚI VỚI CẬU ẤY?

“Ta không thể.” Nỗi đau trong giọng bà tựa như thứ gì đó đang rách ra. “Ta không thể đi xuống lòng đất.” Cối âm, với sự âm u đầy hang động và những linh hồn lớn vờn, nơi chỉ người chết mới có thể đặt chân tới. “Đây là tất những gì còn lại,” bà nói, mắt vẫn dán lên bia đá. Một khối đá vĩnh cửu.

Tôi nhớ lại cậu bé tôi từng biết. Achilles, nhe răng cười khi những quả và bay vun vút trong tay cậu. Đôi mắt xanh lá của cậu cười với mắt tôi. *Bắt lấy này, cậu nói.* Achilles, in bóng trên nền trời, treo lơ lửng từ một cành cây vươn trên mặt sông. Hơi ấm nồng đậm của nhịp thở mơ ngủ phả lên tai tôi. *Nếu cậu phải đi, mình sẽ đi với cậu.* Những nỗi sợ của tôi bị lãng quên nơi bến bờ hoàng kim trong vòng tay cậu.

Những kí ức đến, và cứ đến. Bà lắng nghe, nhìn chăm chăm vào vân đá. Chúng tôi đều ở đó, nữ thần và phàm nhân cùng cậu bé đã từng là cả hai.

MẶT TRỜI ĐANG LẶN TRÊN BIỂN, đổ những sắc màu lên mặt nước. Bà đứng cạnh tôi, im lặng trong ánh tà dương mờ mịt, phai dần. Mặt bà vẫn không tì vết như ngày đầu tiên tôi thấy bà. Tay bà khoanh trước ngực, như thể để giữ lại vài suy nghĩ cho riêng mình.

Tôi đã kể cho bà nghe tất cả. Tôi không giữ lại điều gì, bất kì điều gì về hai đứa chúng tôi.

Chúng tôi nhìn ánh sáng chìm xuống ngôi mộ ở bầu trời phía tây.

“Ta đã không thể biến nó thành thần,” bà nói. Giọng bà vụn vỡ, ngập tràn đau thương.

Nhưng bà đã tạo ra cậu ấy.

Trong một lúc lâu bà không trả lời tôi, chỉ ngồi đó, mắt lấp lánh trong những tia sáng cuối cùng đang dần tắt.

“Ta đã làm rồi đó,” bà nói. Đầu tiên tôi không hiểu. Nhưng rồi tôi thấy ngôi mộ, và những vết tích bà đã khắc lên đá. Trên đó viết, A C H I L L E S. Và bên cạnh, là P A T R O C L U S.

“Đi đi,” bà nói. “Nó đang đợi người đấy.”

TRONG BÓNG ĐÊM, hai hình bóng, vờn qua hoàng hôn nặng nề, tuyệt vọng. Tay họ chạm vào nhau, và ánh sáng bùng lên như hàng trăm chiếc bình vàng rót ra ánh mặt trời.

LỜI CẢM ƠN

Viết cuốn sách này là một chặng đường dài mười năm, và tôi đủ may mắn để gặp được nhiều vị thần tốt bụng hơn là các Cyclops giận dữ trong quá trình viết. Tôi không thể cảm ơn được hết tất cả những người đã động viên mình trong nhiều năm qua - sẽ cần đến cuốn sách thứ hai để làm việc ấy mất - nhưng có vài vị thần cần phải được tôn thờ.

Cụ thể hơn, tôi muốn cảm ơn những độc giả đầu tiên, những người đã trao cho tôi các phản hồi sâu sắc và đầy yêu thương: Carolyn Bell, Sarah Furlow, và Michael Bourret. Tôi cũng muốn cảm ơn người mẹ đỡ đầu tuyệt vời của tôi, Barbara Thornbrough, người đã cổ vũ tôi trên cả chặng đường, cũng như gia đình Drake vì lời động viên tốt bụng và vì đã làm các chuyên gia cố vấn cho nhiều vấn đề khác nhau. Lòng cảm kích sâu sắc nhất của tôi cũng xin được gửi tới các giáo viên, đặc biệt là Diane Dubois, Susan Melvoin, Kristin Jaffe, Judith Williams, và Jim Miller; tới những học sinh tuyệt vời và nhiệt tình của tôi, cùng những học giả về văn học Shakespeare và Latinh, vì đã dạy tôi nhiều hơn những gì tôi từng dạy họ.

Tôi đã đủ may mắn để có được không chỉ một mà ba người thầy tuyệt vời về văn học cổ điển, về dạy học, và về cuộc đời: David Rich, Joseph Pucci, và Michael C. J. Putnam. Tôi biết ơn lòng tốt và sự uyên bác của họ nhiều không kể xiết. Cũng xin cảm ơn toàn bộ khoa Văn học cổ điển của trường Đại học Brown. Không cần nói cũng biết rằng tất cả những sai sót và xuyên tạc trong cuốn sách này đều hoàn toàn do tôi, không phải do họ.

Lời cảm ơn đặc biệt gửi tới Walter Kasinskas, cùng Nora Pines xinh đẹp và tài giỏi, người luôn tin tưởng rằng tôi sẽ trở thành một nhà văn dù đã đọc nhiều truyện ngắn trước kia của tôi.

Cảm ơn, cảm ơn và cảm ơn mãi mãi tới Jonah Ramu Cohen độc nhất, bùng nổ, và xuất chúng, chiến binh dũng mãnh hăng hái đã chiến đấu vì cuốn sách này trên từng chặng đường. Tôi thật mừng vì chúng ta là bạn.

Lòng biết ơn cao tựa đỉnh Olympus dành cho Julie Barer đáng kính ngạc, người đại diện tài giỏi nhất, cô đã cuốn bay tôi và đưa tôi vào trong phép màu, cùng với toàn bộ những người còn lại trong đội ngũ tuyệt vời của cô ấy.

Và dĩ nhiên là lời cảm ơn tới biên tập viên năng động, phi thường Lee Boudreaux, và cả nhóm ở Ecco, bao gồm Abigail Holstein, Michael McKenzie, Heather Drucker, Rachel Bressler, và tất cả những ai đã chăm sóc vô cùng tốt cho tôi và cuốn sách này. Tôi cũng muốn cảm ơn những con người nhiệm màu ở Bloomsbury Anh - bộ ba xuất chúng Alexandra Pringle, Katie Bond, David Mann, và những người khác trong đội ngũ của họ vì tất cả những công việc phi thường họ đã thực hiện trong khi đại diện cuốn sách của tôi.

Cuối cùng, tôi muốn cảm ơn gia đình mình, bao gồm anh trai Bud, người đã phải chịu đựng với những câu chuyện của tôi về Achilles cả đời anh, và cha dượng Gordon tuyệt diệu của tôi. Trên hết, tôi xin cảm ơn người mẹ vĩ đại của mình, người đã yêu thương và ủng hộ tôi trong mọi việc tôi làm, và là người đã tạo cảm hứng cho tôi yêu thích đọc sách giống như bà. Tôi thật sự may mắn khi được làm con gái bà.

Cuối cùng, nhưng cũng không kém phần quan trọng, cảm ơn Nathaniel, thần Athena mặc chiến giáp sáng loáng của tôi, người mà tình yêu, sự biên tập, và lòng kiên nhẫn của anh đã dẫn dắt tôi về đến nhà.

DANH SÁCH NHÂN VẬT

Các vị thần và kẻ bất tử

APHRODITE. Nữ thần tình yêu và sắc đẹp, mẹ của Aeneas, và là một vị thần bảo hộ của Troy. Bà đặc biệt yêu thích Paris, và trong Khúc 3 của *Iliad* bà can thiệp để cứu anh khỏi tay Menelaus.

APOLLO. Thần ánh sáng và âm nhạc, và là một vị thần bảo hộ của Troy. Chính ông là người đã giáng dịch bệnh xuống đội quân Hy Lạp trong Khúc 1 của *Iliad*, và đóng vai trò chính trong cái chết của cả Achilles và Patroclus.

ARTEMIS. Chị gái sinh đôi của thần Apollo, là nữ thần săn bắn, mặt trăng, và đồng trinh. Tức giận vì sự đổ máu mà cuộc chiến thành Troy sẽ gây ra, bà khiến những cơn gió ngừng thổi, làm quân Hy Lạp mắc kẹt tại đảo Aulis. Sau lễ hiến tế Iphigenia, bà được xoa dịu và gió đã trở lại.

ATHENA. Nữ thần quyền năng của trí tuệ, ngành dệt, và kỹ nghệ chiến đấu. Bà là một vị thần quyết liệt ủng hộ quân Hy Lạp yêu quý trong cuộc chiến với thành Troy, và là người giám hộ đặc biệt của Odysseus mưu trí. Bà xuất hiện thường xuyên trong cả *Iliad* và *Odyssey*.

CHIRON. Nhân mã “tốt bụng” duy nhất, được biết đến như thầy giáo của các vị anh hùng Jason, Asclepius, và Achilles, cũng như là người phát minh ra y dược và phẫu thuật.

HERA. Nữ hoàng của các vị thần và là chị gái - vợ của Zeus. Như Athena, bà bảo hộ cho quân Hy Lạp và căm ghét quân Troy. Trong *Aeneid* của Vergil, bà là nhân vật phản diện chính, liên tục quấy rối vị anh hùng thành Troy Aeneas sau khi Troy sụp đổ.

SCAMANDER. Vị thần sông Scamander gần Troy và là một vị thần bảo hộ khác của Troy. Trận đấu nổi tiếng giữa ông và Achilles được kể lại ở Khúc 22 của *Iliad*.

THETIS. Một nàng tiên biển và là kẻ biến hình, mẹ của Achilles. Những nữ thần Số Phận tiên đoán rằng con trai Thetis sẽ vĩ đại hơn cha cậu, điều đó đã dọa sợ Zeus (người trước đó thèm muốn bà). Ông đảm bảo rằng Thetis sẽ

cưỡi một phàm nhân, để giới hạn quyền năng của con trai bà. Trong các phiên bản hậu Homer của câu chuyện, bà đã thử nhiều cách để khiến Achilles trở nên bất tử, bao gồm nắm cổ chân cậu nhúng xuống sông Styx và hơ cậu trên lửa để thiêu cháy dòng máu phàm nhân trong cậu.

ZEUS. Vua của các vị thần và là cha của rất nhiều anh hùng nổi tiếng, bao gồm cả Heracles và Perseus.

Phàm nhân

ACHILLES. Con trai vua Peleus và nàng tiên biển Thetis. Cậu là chiến binh vĩ đại nhất thế hệ của mình, và cũng là người đẹp nhất. Sử thi *Iliad* gọi cậu là “bàn chân mau lẹ” và cũng ca ngợi giọng hát của cậu. Cậu được nuôi dạy bởi vị nhân mã nhân hậu Chiron và nhận hoàng tử bị trục xuất Patroclus làm chiến hữu kề cận. Thời niên thiếu, cậu có tiếng là đã nhận được đề nghị: một cuộc đời dài không ai biết tới hoặc một cuộc đời ngắn ngủi nhưng nổi tiếng. Cậu đã chọn danh tiếng và dong buồm tới Troy cùng những người Hy Lạp khác. Dầu vậy, vào năm thứ chín của cuộc chiến, cậu xung đột với Agamemnon và từ chối tiếp tục chiến đấu, chỉ trở lại chiến trường khi Patroclus yêu dấu của cậu bị Hector giết. Trong cơn thịnh nộ, cậu giết chiến binh Troy vĩ đại này và kéo lê thi thể của anh ta quanh tường thành Troy để trả thù. Cuối cùng cậu bị giết bởi hoàng tử Paris của thành Troy, với sự giúp đỡ của thần Apollo.

Huyền thoại nổi tiếng nhất về Achilles - gót chân yếu ớt trí mạng của cậu - thật ra là một câu chuyện mãi về sau mới xuất hiện. Trong *Iliad* và *Odyssey*, Achilles không bất bại, chỉ là có tài năng phi thường trong chiến đấu. Nhưng vào những năm thời kì hậu Homer, các truyền thuyết bắt đầu xuất hiện để giải thích và thêm thắt vào việc Achilles dường như là bất bại. Trong một phiên bản phổ biến, nữ thần Thetis đã nhúng Achilles vào sông Styx²⁶ để cố gắng làm cậu bất tử, điều này có tác dụng, ở mọi nơi trừ chỗ trên gót chân nơi bà giữ cậu. Vì *Iliad* và *Odyssey* là nguồn cảm hứng chính của tôi, và vì cách diễn giải trong đây có vẻ thực tế hơn, nên tôi đã chọn viết theo phiên bản cũ.

AENEAS. Con trai nữ thần Aphrodite và phàm nhân Anchises, vị quý tộc thành Troy Aeneas nổi tiếng là ngoan đạo. Anh chiến đấu anh dũng trong

trận chiến thành Troy nhưng được biết đến nhiều nhất bởi những cuộc phiêu lưu sau đó. Như Vergil kể lại trong *Aeneid*, Aeneas trốn thoát khỏi sự sụp đổ của Troy và dẫn một nhóm những người sống sót tới Ý, nơi anh cưới một vị công chúa bản địa và tạo ra dân tộc La Mã.

AGAMEMNON. Anh trai Menelaus, Agamemnon cai quản Mycenae, vương quốc lớn nhất Hy Lạp, và đóng vai trò tổng chỉ huy trong cuộc viễn chinh của quân Hy Lạp nhằm vào Troy. Trong cuộc chiến, lão thường tranh chấp với Achilles, người đã từ chối công nhận quyền chỉ huy của Agamemnon đối với mình. Về nhà sau trận chiến, lão bị Clytemnestra vợ mình sát hại. Aeschylus đã mô tả sự kiện này và hậu quả của nó trong tập thơ bi kịch nổi tiếng *Oresteia*.

AJAX. Vua xứ Salamin và là hậu duệ của thần Zeus, anh ta nổi tiếng về kích cỡ khổng lồ và sức mạnh của mình. Anh ta là chiến binh Hy Lạp vĩ đại thứ hai sau Achilles, và được ghi nhớ là đã chống lại cuộc tấn công của quân Troy vào doanh trại Hy Lạp khi Achilles từ chối chiến đấu. Tuy nhiên, sau cái chết của Achilles, khi Agamemnon chọn vinh danh Odysseus là thành viên quý giá nhất đội quân Hy Lạp, Ajax phát điên vì đau khổ và phẫn nộ, rồi tự sát. Câu chuyện của anh ta được kể lại một cách xúc động trong tấn bi kịch *Ajax* của Sophocles.

ANDROMACHE. Sinh ra là công chúa xứ Cilicia, gần thành Troy, nàng trở thành người vợ trung thành và đầy yêu thương của Hector. Nàng ghét Achilles, người đã giết gia đình nàng trong một cuộc cướp bóc. Trong cuộc càn quét thành Troy, nàng bị Pyrrhus bắt giữ và đưa tới Hy Lạp. Sau cái chết của Pyrrhus, nàng và em trai Helenus của Hector dựng nên thành phố Buthrotum, được xây giống như thành Troy đã mất. Vergil kể lại câu chuyện của họ trong Khúc 3 của *Aeneid*.

AUTOMEDON. Phu xe của Achilles, tài giỏi trong việc điều khiển những con ngựa thần cứng đầu của cậu. Sau cái chết của Achilles, Automedon phục vụ con trai cậu là Pyrrhus.

BRISEIS. Bị quân Hy Lạp bắt trong những cuộc cướp bóc quanh thành Troy, Briseis được trao tặng cho Achilles như một chiến lợi phẩm. Khi Achilles chống đối, Agamemnon tịch thu nàng như một hình phạt dành cho

cậu. Nàng được trao trả sau cái chết của Patroclus, và trong Khúc 19 của *Iliad*, nàng và những người phụ nữ khác trong trại khóc thương trên thi thể của cậu.

CALCHAS. Một tư tế cổ vấn cho quân Hy Lạp, thúc đẩy Agamemnon hiến tế con gái Iphigenia của lão và trả nữ nô lệ Chryseis về cho cha nàng.

CHRYSES VÀ CHRYSEIS. Chryses là một vị tư tế người Anatolia thờ phụng Apollo. Con gái Chryseis của ông bị Agamemnon bắt làm nô lệ. Khi Chryses tới cứu nàng, đề nghị tiền chuộc hào phóng, Agamemnon từ chối, và xúc phạm ông. Phẫn nộ, Chryses cầu khẩn thần Apollo của ông giáng dịch bệnh xuống để trừng phạt đội quân Hy Lạp. Khi Achilles công khai thúc giục Agamemnon trả Chryseis lại cho cha nàng, Agamemnon bùng nổ, khiến sự chia rẽ đầy kịch tính giữa hai người tới sớm hơn.

DEIDAMEIA. Con gái vua Lycomedes và công chúa quốc đảo Scyros. Để giấu cậu khỏi cuộc chiến, Thetis bắt Achilles mặc đồ phụ nữ và giấu cậu trong số các thị nữ của Deidameia. Deidameia khám phá ra chuyện này và ngấm ngầm cưới Achilles, hoài thai đứa trẻ là Pyrrhus.

DIOMEDES. Vua xứ Argos. Nổi tiếng vì sự xảo trá và sức mạnh của mình, Diomedes là một trong những chiến binh có giá trị nhất trong đội quân Hy Lạp. Giống Odysseus, gã là một người được nữ thần Athena yêu quý, thần đã tặng cho gã sức mạnh siêu nhiên trên chiến trường trong Khúc 5 của *Iliad*.

HECTOR. Trưởng nam của Priam và là thái tử thành Troy, Hector nổi tiếng vì sức mạnh, sự cao quý, và tình yêu thương gia đình. Trong Khúc 6 của *Iliad*, Homer cho chúng ta thấy một khung cảnh xúc động giữa Hector, Andromache vợ anh, và con trai nhỏ Astyanax của họ. Anh bị Achilles giết trong năm cuối của cuộc chiến.

HELEN. Người phụ nữ huyền thoại đẹp nhất thế gian, Helen là công chúa xứ Sparta, con gái nữ hoàng Leda và thần Zeus (trong hình hài một con thiên nga). Nhiều người đã tới cầu hôn nàng, mỗi người đều lập lời thề bảo vệ cuộc hôn nhân của nàng với bất kì ai chiến thắng. Nàng được gả cho Menelaus, nhưng sau đó bỏ trốn với hoàng tử Paris của thành Troy, khơi

mào cho cuộc chiến thành Troy. Sau chiến tranh, nàng trở về Sparta với Menelaus.

HERACLES. Con trai thần Zeus và là người nổi tiếng nhất trong số các anh hùng Hy Lạp. Được biết tới vì sức mạnh khổng lồ của mình, Heracles bị buộc phải thực hiện mười hai công lao để sám hối trước nữ thần Hera, vị thần ghét anh vì là sản phẩm từ một trong những lần ngoại tình của Zeus. Anh ta chết rất lâu trước khi cuộc chiến thành Troy bắt đầu.

IDOMENEUS. Vua đảo Crete và là cháu trai của vua Minos, nổi tiếng vì Minotaur.

IPHIGENIA. Con gái Agamemnon và Clytemnestra, được hứa hôn với Achilles và dẫn tới Aulis để xoa dịu nữ thần Artemis. Hiến tế nàng khiến gió thổi trở lại, để quân Hy Lạp có thể dong buồm tới Troy. Câu chuyện của nàng được kể lại trong tấn bi kịch *Iphigenia ở Aulis* của Euripides.

LYCOMEDES. Vua xứ Scyros và cha của Deidameia. Ông vô tình che chở cho Achilles trong lối một cô gái trong cung điện của ông.

MENELAUS. Em trai của Agamemnon và là vua xứ Sparta nhờ cuộc hôn nhân với Helen. Khi Helen bị bắt cóc bởi Paris, ông ta lật lại lời thề được tất cả những người cầu hôn nàng lập và cùng anh trai mình dẫn đầu một đội quân đi cướp lại nàng. Trong Khúc 3 của *Iliad*, ông ta đấu tay đôi với Paris để giành quyền sở hữu Helen, và đang chiến thắng trước khi nữ thần Aphrodite can thiệp cứu Paris. Sau cuộc chiến, ông ta và Helen trở lại Sparta.

NESTOR. Vị vua già xứ Pylos và là đồng đội khi xưa của Heracles. Ông quá già để chiến đấu trong cuộc chiến thành Troy nhưng tham gia với tư cách cố vấn quan trọng cho Agamemnon.

ODYSSEUS. Hoàng tử đầy mưu trí xứ Ithaca, được nữ thần Athena yêu mến. Anh ta đề nghị lập nên lời thề nổi tiếng yêu cầu tất cả những người cầu hôn Helen phải thề sẽ bảo vệ cuộc hôn nhân của nàng. Như một phần thưởng, anh cưới cô em họ thông minh Penelope của nàng làm vợ. Trong cuộc chiến thành Troy, anh ta là một trong những quân sư chính của Agamemnon, và về sau nghĩ ra mưu kế con ngựa thành Troy. Chuyến du hành trở về nhà của anh ta, kéo dài mười năm, là chủ đề cho sử thi *Odyssey*

của Homer, bao gồm những câu chuyện nổi tiếng về lần anh đụng độ với Cyclops, phù thủy Circe, Scylla và Charybdis, và các Siren²⁷. Odysseus cuối cùng cũng về tới Ithaca, nơi anh được chào đón bởi Penelope vợ anh, và con trai Telemachus khi ấy đã trưởng thành.

PARIS. Con trai Priam, người đã trở thành kẻ phân xử trong “cuộc thi sắc đẹp” nổi tiếng giữa Hera, Athena, và Aphrodite, với phần thưởng là quả táo vàng. Mỗi nữ thần đã thử mua chuộc anh ta: Hera hứa hẹn quyền lực, Athena hứa hẹn trí thông minh, và Aphrodite hứa hẹn người phụ nữ đẹp nhất thế gian. Anh ta trao phần thưởng cho Aphrodite, và ngược lại bà giúp anh ta cuỗm Helen khỏi Menelaus chồng nàng, từ đó bắt đầu cuộc chiến thành Troy. Paris nổi tiếng vì tài bắn cung và, với sự trợ giúp của thần Apollo, đã giết Achilles vĩ đại.

PATROCLUS. Con trai vua Menoitius. Bị trục xuất khỏi quê hương vì vô tình giết một cậu bé khác, Patroclus nương náu tại cung điện của Peleus, nơi cậu được nuôi dạy cùng Achilles. Cậu là một nhân vật phụ trong *Iliad*, nhưng quyết định cố cứu quân Hy Lạp đây định mệnh của cậu bằng việc mặc áo giáp của Achilles đã khởi động kết cục của câu chuyện. Khi Patroclus bị Hector giết, Achilles suy sụp và trả thù một cách tàn bạo lên quân Troy.

PELEUS. Vua xứ Phthia và là cha của Achilles qua cuộc hôn nhân với nàng tiên biển Thetis. Câu chuyện về Peleus áp đảo Thetis biến hình trong một cuộc vật lộn là một câu chuyện phổ biến trong thời cổ đại.

PHOINIX. Một người bạn lâu năm và là cố vấn của Peleus, người đã đi cùng Achilles tới Troy với tư cách quân sư của cậu. Trong Khúc 9 của *Iliad*, Phoinix nói về việc mình đã chăm lo cho Achilles khi cậu còn bé, cố thuyết phục cậu nhượng bộ và giúp quân Hy Lạp nhưng không thành công.

POLYXENA. Công chúa thành Troy mà Pyrrhus đã hiến tế ở mộ của cha cậu ta, trước khi rời Troy về nhà.

PRIAM. Vị vua già của thành Troy, người nổi tiếng vì lòng mộ đạo và vô số con cái. Trong Khúc 24 của *Iliad*, ông dũng cảm đi tới lều của Achilles để cầu xin lại thi thể con trai Hector của ông. Trong cuộc càn quét thành Troy, ông bị giết bởi con trai của Achilles, Pyrrhus.

PYRRHUS. Vốn được đặt tên là Neoptolemus nhưng được gọi là “Pyrrhus” vì mái tóc rực lửa, cậu ta là con của Achilles và công chúa Deidameia. Cậu ta tham gia cuộc chiến sau cái chết của cha mình, tham dự vào mưu kế con ngựa thành Troy và giết hại dã man vị vua già thành Troy, Priam. Trong Khúc 2 của *Aeneid*, Vergil kể câu chuyện về vai trò của Pyrrhus trong cuộc càn quét thành Troy.

←1 Đại hội thể thao thời Hy Lạp cổ đại, gồm các môn như chạy nước rút, nhảy xa, ném đĩa, đấu vật, quyền thuật, đua chiến xa, đua ngựa... (Các chú thích trong sách là của Dịch giả và Ban Biên tập.)

←2 Thay vì là một quốc gia Hy Lạp thống nhất như thời hiện đại ngày nay, Hy Lạp cổ đại là một tập hợp các thành bang (mà trong truyện được gọi là các “vương quốc”), thường hay xảy ra xung đột để tranh giành lãnh thổ.

←3 Áo dài của người Hy Lạp cổ đại, là một loại áo bằng vải lanh rộng phủ lên người, dài tới đầu gối hoặc mắt cá chân, được giữ bằng nút buộc trên vai và thắt lưng.

←4 Ba chị em quái vật (Stheno, Euryale và Medusa) có mái tóc là các con rắn độc còn sống, sở hữu khả năng hoá đá những ai nhìn thấy. Stheno và Euryale bất tử, còn Medusa thì không và đã bị anh hùng Perseus giết chết.

←5 Dãy núi ở trung tâm lãnh thổ Hy Lạp. Trong thần thoại Hy Lạp, núi Othrys là nơi Kronos và các titan trị vì, và là nơi các vị thần anh chị em của Zeus được sinh ra.

←6 Nymph, trong thần thoại Hy Lạp, là những nữ tiểu thần gắn liền với các yếu tố tự nhiên (rừng, biển, hồ...), vùng đất hoặc địa hình nơi đó. Khác với các thần Olympus, nymph được coi là tinh linh hiện thân hoặc mang vai trò duy trì những yếu tố và vùng đất gắn liền với họ, và không hoàn toàn bất tử.

←7 Theo thần thoại Hy Lạp, con người được titan Prometheus tạo ra từ đất sét.

←8 Moirai: Ba chị em nữ thần nắm giữ số mệnh và quyết định cuộc đời của tất cả mọi người, kể cả các vị thần, ngay từ khi sinh ra. Gồm Clotho, Lachesis, và Atropos. Clotho quay cuộn chỉ số mệnh (bắt đầu cuộc đời của

mỗi người hay sinh vật), Lachesis đo độ dài sợi chỉ, và Atropos cắt chỉ. Khi sợi chỉ số mệnh bị cắt, cuộc đời người đó sẽ kết thúc. Quyết định của Moirai là không thể thay đổi.

[←9](#) Những người (thường là đàn ông) hành nghề giải trí đường phố trong xã hội Hy Lạp cổ đại. Họ thường vào vai những nhân vật trong các câu chuyện và diễn vở kịch tái hiện lại câu chuyện đó.

[←10](#) Erinyes (hay còn gọi là Fury) là các nữ thần báo thù, sống tại cõi âm và lên mặt đất để trừng phạt những người đã gây tội ác trái với luân thường đạo lí, tiêu biểu như giết người, bội tín, chống đối thần thánh...

[←11](#) Các thi nhân của Hy Lạp cổ đại là những nghệ sĩ kể chuyện, xướng thơ kèm theo nhạc (do họ tự soạn và được chơi bằng các nhạc cụ dây) về các sử thi hay truyền thuyết.

[←12](#) Trong thần thoại Hy Lạp, ambrosia là thức ăn hoặc thức uống của các vị thần, thường được miêu tả là có thể khiến người sử dụng trở nên trường thọ hoặc bất tử. Ambrosia rất giống với loại thực phẩm khác của các vị thần là nectar. Trong các sử thi của Homer, nectar thường là thức uống, còn ambrosia là thức ăn.

[←13](#) Con trai Peleus.

[←14](#) Vị anh hùng nổi tiếng lãnh đạo đoàn thủy thủ Argonaut trong chuyến hành trình đi tìm bộ lông cừu vàng.

[←15](#) Một loại tunic được cài ở vai, cố định bằng thắt lưng, thường mặc ở bên trong áo choàng.

[←16](#) Quái vật thở ra lửa trong thần thoại Hy Lạp, thường được miêu tả là có thân mình giống sư tử, trên lưng có đầu dê, với đuôi là một con rắn.

[←17](#) Vị anh hùng nổi tiếng với câu chuyện tiêu diệt quái vật nửa người nửa bò Minotaur, Có phiên bản nói rằng chàng là á thần con trai thần Poseidon.

[←18](#) Nectar.

[←19](#) Tên gọi chung của tất cả các vùng đất thuộc Hy Lạp cổ đại. Nay là tên của nước Cộng hoà Hy Lạp trong tiếng Hy Lạp.

[←20](#) Agora: Nơi lộ thiên để hội họp, trung tâm sinh hoạt xã hội của cộng đồng ở các thành bang Hy Lạp cổ đại.

[←21](#) Thủy quái sống tại eo biển Messina, có hình dạng một xoáy nước khổng lồ. Đối diện Charybdis là thủy quái sáu đầu Scylla. Eo biển Messina hẹp đến nỗi bất cứ tàu thuyền nào đi qua đây, nếu không bị hút vào Charybdis thì cũng trở thành mồi cho Scylla.

[←22](#) Bạn đồng hành và người tình của Heracles. Chàng bị các nàng tiên sông kéo xuống nước và biến mất không dấu vết. Heracles rất đau buồn và tức giận, chàng lùng sục tìm kiếm trong một thời gian dài nhưng Hylas không bao giờ được tìm thấy.

[←23](#) Người khổng lồ một mắt trong thần thoại Hy Lạp.

[←24](#) Hecatomb: Lễ tế bách ngưu ở Hy Lạp và La Mã cổ đại, là một lễ tế thần bằng máu của 100 con gia súc, nhưng trên thực tế thì 12 con cũng đã đủ làm lễ bách ngưu. Về sau từ hecatomb thường được sử dụng để chỉ một số lượng lớn động vật dùng để hiến tế, hoặc mang nghĩa bóng chỉ sự hi sinh lớn lao hoặc sự phá huỷ diện rộng do lửa, thiên tai, hay do con người hoặc động vật...

[←25](#) Con gái thần sông Peneus, là một tiên nữ cai quản nguồn nước. Theo thần thoại Hy Lạp, thần Eros giận dữ khi bị thần Apollo chế giễu nên đã bắn một mũi tên vàng vào Apollo, khiến thần yêu điên dại nàng tiên

Daphne. Sau đó Eros bắn nàng Daphne bằng mũi tên đầu chì, khiến nàng căm ghét Apollo và không bao giờ yêu vị thần này. Khi bị Apollo đuổi theo, nàng đã cầu khẩn cha mình biến nàng thành cây nguyệt quế.

[← 26](#) Con sông ranh giới giữa trần gian và cõi âm.

[← 27](#) Sinh vật nửa người nửa chim, nguy hiểm vì có khả năng thu hút các thuỷ thủ bằng giọng nói mê hoặc và tiếng hát du dương, khiến những người thuỷ thủ mê đắm, mất cảnh giác, và làm đắm tàu.

Table of Contents

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯỜI

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT

CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI

CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

CHƯƠNG HAI MƯỜI TƯ

CHƯƠNG HAI MƯỜI LĂM

CHƯƠNG HAI MƯỜI SÁU

CHƯƠNG HAI MƯỜI BẢY

CHƯƠNG HAI MƯỜI TÁM

CHƯƠNG HAI MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG BA MƯƠI
CHƯƠNG BA MƯƠI MỐT
CHƯƠNG BA MƯƠI HAI
CHƯƠNG BA MƯƠI BA
LỜI CẢM ƠN
DANH SÁCH NHÂN VẬT

Table of Contents

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯỜI

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT

CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI

CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

CHƯƠNG HAI MƯỜI TƯ

CHƯƠNG HAI MƯỜI LĂM

CHƯƠNG HAI MƯỜI SÁU

CHƯƠNG HAI MƯỜI BẢY

CHƯƠNG HAI MƯỜI TÁM

CHƯƠNG HAI MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG BA MƯƠI
CHƯƠNG BA MƯƠI MỐT
CHƯƠNG BA MƯƠI HAI
CHƯƠNG BA MƯƠI BA
LỜI CẢM ƠN
DANH SÁCH NHÂN VẬT